

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



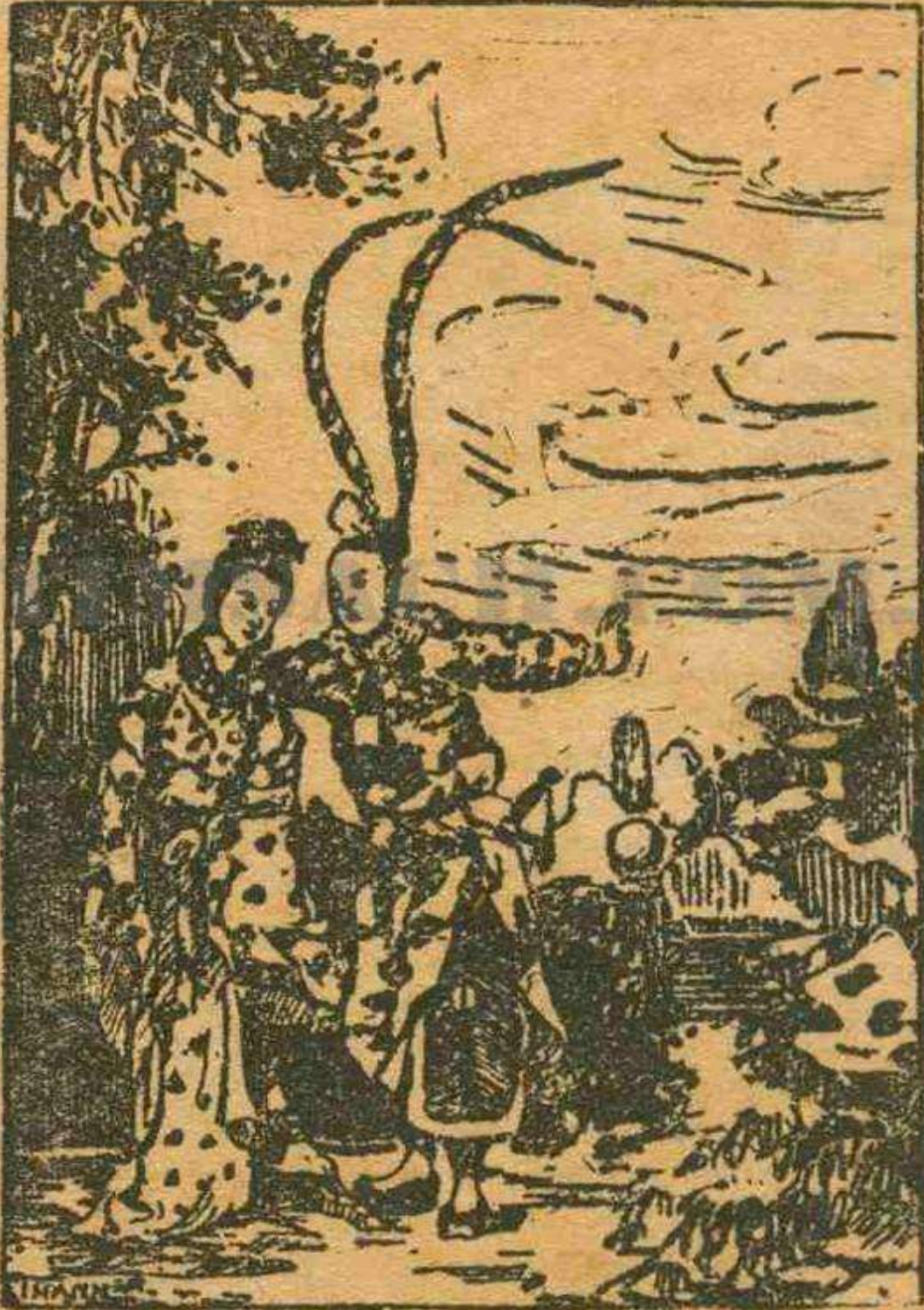
Liên hườn kể Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

Tập 1

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kể Diêu-Thuyền giúp Vương-Doàn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ NHỨT

HỒI THỨ NHỨT

*Hội Đào-viên ba người kết nghĩa,
Trúc Huỳnh-Cần một trận thành công.*

Đại phàm sự thế thiên hạ, phân lâu thì phải hiệp, hiệp lâu thì phải phân. Ví như nước lớn nước ròng; lẽ trời xây vắn thay đổi. Đời Đông châu các nước hiệp về Tần; Tần trị đặng hai trào rồi hiệp với Hôn; Hôn Cao Tổ tên là Lưu Bang, trăm xa khởi nghĩa đóng đô nơi phía Tây tại đất Tràng an; cho nên gọi là trào Tây hôn. Truyền đến đời vua Quan võ tên là Lưu Tú, trung hưng dẹp loạn, định đô nơi phía Đông tại đất Lạc dương, cho nên gọi là trào Đông hôn. Truyền đến đời vua Huân đế: yêu dùng lũ hoạn quan cấm ngăn tội trung trực; vận nước đã suy lụn; đến khi vua Huân đế băng, không có con trai. Triều đình rước ông Giải độc đình hầu tên là Lưu Hoàng, lên nối ngôi gọi là vua Linh đế.

Linh đế tức vị rồi, nhờ có quan đại tướng là Đậu Võ, với quan Thái phó là Trần Phiền, tả phụ hữu bực; hơn dân ai nấy đều mừng, tưởng trông thấy phước bình trị! ai dè trong đám hoạn quan là lũ Tào Tiếp hiệp mưu với nhau mà lộng quyền; Đậu Võ và Trần Phiền, toan mưu lập kế mà tảo trừ, rủi lậu cơ mưu hai ông ấy đều bị hại. Từ ấy, chúng nó càng ngang dọc chẳng kiêng nể ai. Vua Linh đế nối vị đặng hai năm. Ngày rằm tháng giêng vua ngự ra đền Ôn đức, mới bước lên ngai mà ngồi, xây đầu bên góc đền ừn ừn nổi trận gió thấy một con rắn xanh, lớn hơn đầu gối dài ước hai trượng, ở trên trính thông xuống một cái rậm năm khoanh trên ghế ỷ. Vua thất kinh liền té xuống ngai, quan Thị cấp cứu phò về cung. Các quan cũng sợ chạy trốn. Giấy lấu con rắn ấy biến mất, kể lấy giống gió sấm chớp mưa lớn luôn cả đêm, nước chảy không kịp, sập nhà cửa hết nhiều. Cách hai năm nữa, tại xứ Lạc dương bị địa chấn, nước trào biển sóng đánh trời hết.

Qua năm khác lại sanh điềm gà mái hóa gà cồ. Ngày kia trời đương thanh bạch thấy một vàng hắc khí dài hơn 10 trượng, bay vào đền Ôn đức rõ ràng, vua buồn rầu hạ chiếu phán hỏi bá quan: « Vì có chi mà liên miền tai biến như vậy? » Quan Ngự lang tên là Thới Ung thượng sớ, thì đại ý trong lời sớ mình, chỉ về rắn hiện trong đền; gà mái hóa gà cồ; là điềm trời ứng cho dân bà lâm loạn nước. Nay người nội hoạn cũng như dân bà một thứ, mà lũ nó cầm chánh nước, cho nên tai biến đương

ấy, xin vua phải xét. Vua coi số than thử một hồi, vừa đứng dậy thay áo, Tào Tiết ở sau lưng rình dòm ngó thấy số ấy, ra thuật lại với nội bọn anh em, lần hồi kiếm việc khác mà hại Thôi Ung bị đuổi về dân giá.

Trương Nhượng, Triệu Trung, Phong Tư, Đoàn Khuê, Tào Tiết, Hầu Lâm, Tiền Thất, Trình Khoán, Hỷ Huy và Quách Thắng, mười người ấy làm một phe với nhau gọi là Thập thường thị; vua tôn kính yêu dùng Trương Nhượng lắm, đến nỗi kêu nó bằng cha. Bởi vậy giềng mối Triều đình càng ngày càng thêm rối, muôn dân lao xao chồm nhận, trộm cướp wang dậy như ong.

Thuở ấy quận Cự lộc ba anh em họ Trương kia, anh cả tên là Trương Giác, em thứ nhì tên là Trương Bửu, em thứ ba tên là Trương Lương; Trương Giác thi nhiều khoa không đậu. Ngày kia nhưn buồn vào núi tìm đá thuốc hái chơi, gặp một ông già hồng nhan bạch phát; xưng mình tên là Nam hoa lão tiên, tay cầm gậy gỗ, kêu Trương Giác vào động mà trao cho ba cuốn sách và dặn rằng: « Sách này là Thái bình diệu thuật, ta cho người để làm cửa báu. Vậy phải lấy lòng tốt mà cứu độ thế gian, nếu manh động phần tâm, thì thân lâm ác báo ». Trương Giác cúi đầu bái tạ. Ông ấy bèn hóa một trận gió mà biến mất.

Từ khi Trương Giácặng ba cuốn sách ấy thì học tập cả ngày lẫn đêm, hiểu thông các phép, sức hay khiến bùa niệm chú, hú gió kêu mưa. Vừa gặp năm dịch khí thanh hành, Giác xưng là Đại hiền lương sư, đốt bùa hòa vào nước cho người ta uống, cứu thiên hạ bệnh sốngặng nhiều, một người đồn ra mười người, đến trăm ngàn muôn người, tiếng vang như sấm. Hễ Trương Giác đi đến chỗ nào, thì đồ đệ theo học bùa phép càng ngày càng đông, thấy có linh nghiệm chừng nào thì lại đông thêm chừng nấy. Trương Giác coi đèo phép mình hiền hiện thiên hạ phục tùng thì quên phước lời tiên dặn, bèn sắp dọn trong đám môn đồ phân ra mà đặt làm ba mươi sáu sở, sở nào lớn thì hơn một muôn người, sở nào nhỏ thì chừng ngàn người, mỗi sở có một người Cừ soái để thống quản, còn mình thì xưng là Trượng quân. Trương Giác bèn nói gạt thiên hạ rằng: « Trời xanh đã thác, trời vàng nên lập. Đến năm giáp tí thiên hạ đại lợi. Lại truyền dạy mỗi nhà đều lấy đất trắng mà viết hai chữ Giáp tí trên cửa cái.

Thuở ấy Thanh châu, U châu, Tì châu, Kỳ châu, Kinh châu, Dương châu, Điện châu và Dự châu, trong tám châu ấy bất kỳ nhà nào, đều bái vị, đề chữ Đại hiền lương sư Trương Giác mà đề thờ giữa nhà, kính trọng, hơu cha mẹ, Trương Giác sai người tâu phước tên là Mã nguyên Ngột đem vàng bạc đi lễ cho Thập thường thị mỗi người mỗi phần, đề phòng giúp khi nội ứng, cho sẵn người.

Trương Giác toan mưu với hai em rằng: « Thiên ý nan cầu, nhưn tâm nan dứt. Nay lòng dân đã thuận, cơ hội nên làm lắm. Nếu anh em ta không thừa lúc này mà lấy Hôn thì rất ưỡng. Sách có chữ: Thời hồ bất đãi, hành hoặc sử chi ». Bàn luận vừa rồi nhứt diện sấm khăn vàng làm

hiệu lệnh, nhứt diện sai độ tử là Đường Châu đem mật thư cho Phong Tư. Đường Châu lại tới Linh ma mạch rằng : « Trương Giác phản nghịch ».

Tin thẩu tới trào, Vua dạy đại tướng là Hà Tồn đem binh ra bắt Mã nguyên Nghĩa mà chém, rồi lại bắt bọn Phong Tư mà hạ ngục. Giác nghe lậu sự lật đật truyền sắc ra các sở đều dậy một lược, Trương Giác xưng mình là Thiên công tướng quân ; Trương Bửu xưng là Địa công tướng quân, Trương Lương xưng là Nhơn công tướng quân. Rồi mới rao với chúng đàn rằng : « Vận Hồn gần hết, chúa thánh ra đời, chúng bầy phải thuận theo ý trời, noi theo đường chánh, mà cọng phò Minh vương, đặng có lạc hưởng thái bình ». Trương Giác mới xao động năm ba ngày, mà tứ phương bá tánh, đầu vẫn khăn vàng, tay cầm cờ vàng hơn bốn mươi vạn người. Trương Giác kéo binh đến đâu thì phủ huyện quan quân đều sợ hoảng hồn.

Hà Tồn tâu xin vua xuống chiếu truyền cho các địa phương lo bề phòng bị mà ngăn giặc. Lại hạ chỉ sai Trung lang tướng là Lư Thục, Hoàng phủ Tuong và Châu Tuấn ba người thống lãnh ba đạo binh ra dẹp giặc.

Nói về Trương Giác đem binh tới U châu, quan Thái thú đất ấy tên Lưu Yên, người dòng tôn thất, tánh hạnh hiền lành, nghe quân báo giặc tới, thì vội vàng thương nghị với hiệu hủ là Trần Tịnh. Tịnh thưa rằng : « Binh giặc thì nhiều, mà binh ta thì ít lắm, tôi e chúng quả nan đương, xin lập tức treo băng mộ binh ». Lưu Yên khen phải liền sai quân truyền băng văn đi đến Trát huyện.

Có một người ở tại Trát huyện, tên là Lưu Bị, tên chữ là Huyền Đức, cũng dòng tôn thất, con của Lưu Hoảng ; cha chết sớm, ở với mẹ chi hiểu, tánh khoan dung hòa thuận, ít hay nói, không ham đọc sách mà biết chữ nghĩa nhiều, mừng giận tự nhiên chẳng khi nào bày ra ngoài mặt, lòng chứa đê kinh luân tráng chí, hay giao du với hào kiệt anh hùng, hình trạng khôi ngô, diện mạo đẹp đẽ, mình cao tám thước, tay dài chi gối, tai thông xuống đến vai, trong nhà nghèo, nhờ nghề dệt chiếu thất giày mà độ nhứt. Nơi góc nhà có cây dâu cao lớn, lá nó ở trên xây lại một vầng tròn đứng xa ngó như bình cây lằng, có ông thầy tướng thấy thì khen : « Nhà ấy chắc có sanh đặng quới nhơn ».

Khi Lưu Bị còn nhỏ giỡn với con nít dưới cây dâu ấy, thỉnh linh nói rằng : « Nếu tao làm vua đặng, thì che cây dâu này ». Chú của Lưu Bị là Lưu nguyên Khởi, nghe cháu nói như vậy thì lấy làm kỳ, biết khí tượng cháu mình không phải thường nhơn. Bởi vậy, nên thấy Lưu Bị lúc 13 tuổi vàng lời mẹ dạy, đi học với Trịnh Huyền làm bạn với Lư Thục và Công tôn Toàn. Bây giờ đã hai mươi tám tuổi rồi.

Ngày ấy thấy băng văn thì người người than thở, có một người đứng sau lưng, cất tiếng lên hỏi rằng : « Bốn phạn làm trai, đương cơn quốc gia nguy biến, sao không ra giúp nước lại đứng đây mà than dài ? » Lưu

Bị nghe nói ngó ngoái lại thì thấy người ấy to lớn mạnh dạn, mình cao tám thước, đầu heo râu hùm, con mắt tròn, tiếng nói lớn, bộ tịch nóng nảy, trang mạo hùng hào, liền hỏi thăm tánh danh, người ấy nói rằng : « Tôi tên là Trương Phi, tên chữ Dực Đức, nhà ở tại xứ này, ruộng đất đều dùng, thường bán thịt heo rượu ngon, tánh ham chơi với các sĩ hùng hào ; nay cũng đi coi băng này, thấy ông thõ ra, nên phải hỏi. » Lưu Bị nói : « Tôi vốn dòng giới Hôn trào tên là Lưu Bị, nay thấy giặc Huỳnh căn khởi loạn, lòng muốn ra giúp nước cứu dân, song nghèo không tiền, tài mọn sức yếu, bởi vậy nên buồn mà than. » Trương Phi nói : « Nhà tôi có sự sẵn, chừ ta chiêu mộ đồng dân dựng mã khởi nghĩa với nhau, nên chăng ? » Lưu Bị mừng lắm ! Bèn rủ nhau vào quán mà uống rượu trò chuyện, xảy thấy một người đẩy cỗ xe tay mà tới trước quán, để xe đó vào nghĩ, kêu quán nhưn biếu đem rượu uống. Lưu Bị ngồi nhắm người ấy, mình cao chín thước, râu dài hai thước, mày lăm mắt phụng, oai phong lẫm liệt, liền đứng dậy mời lại ngồi chung một bàn, hỏi thăm tánh danh quê quán, thì người ấy nói : « Tôi là Quan Vũ, tên chữ là Thạo Trường sau cải tên là Vân Trường, ở quận Hà đông, huyện Giải lương. Xứ ấy có một người giàu lớn, ý thể hoành hành, tôi bất bình đánh chết, bị quan quân tấp nã cho nên lưu lạc đã năm sáu năm dư, nay tôi nghe chỗ này mộ quân, tôi đây mà ứng nghĩa. » Lưu Bị thuật chuyện gặp Trương Phi cho Vân Trường nghe. Vân Trường có lòng mừng. Ba người liền hỏi tuổi nhau, rồi đều đi về nhà Trương Phi mà nghị đại sự. Trương Phi nói : « Sau nhà tôi có một vườn đào, bông đương nở tốt, vậy ngày mai ra đó, tế cáo trời đất kết làm anh em, đồng tâm hiệp lực, thì cử sự mới dặng. » Huyền Đức và Vân Trường đều khen phải. Nội ngày ấy sắm sửa các đồ lễ vật, qua sáng bữa sau, làm thịt một con trâu đen và một con trâu trắng mà tế cáo thiên địa, ba người đốt hương qui lạy thệ nguyện cùng nhau mà lập lời thề rằng :

« Tôi là Lưu Bị, Quan Vũ, Trương Phi. Tuy ba người họ tên đều khác, hội vườn đào kết nghĩa anh em, mộ dân đồng thệ trừ tặc ác. « Hiệp sức phò Hôn thất giang san, gặp họa phước cùng nhau tru lạc. « Không cầu đồng năm, tháng, ngày sanh, chñnh nguyện đồng năm, tháng ngày thác. Cao dày soi xét tấm lòng đơn, ai có vong ân trời đất « phạt. »

Thề rồi, Huyền Đức làm anh cả, Vân Trường làm em thứ nhì, Trương Phi làm em thứ ba, dọn rượu thịt mời bốn phía bản cận nhưn dân tới ăn uống tại Đào viên, tính dặng ba trăm người, nội ngày no say, dự bị đồ binh khí, người đều có lòng địch khái hãn chí từng chính, song hiềm vì chưa có ngựa mà cỡi, đương ngẫm nghĩ bàn định, xảy có người ngoài xóm tới báo rằng : « Có hai người thươg khách, đi với một bọn tưng nhưn, đuổi một bầy ngựa mà đi thẳng vào đây. » Lưu Bị nói : « May

đi a!» Ba anh em đều ra nghinh tiếp, hỏi ra thì là hai người lái buôn lớn, một người tên là Trương thế Bình, một người tên là Tô Song, thường qua xứ Bắc biên mua ngựa về bán, nghe có giặc ghé vào hỏi thăm. Lưu Bị thỉnh vô nhà, rượu cơm thết đãi và tỏ sự khởi nghĩa. Hai người ấy mừng rỡ, bằng lòng giúp 30 con ngựa, một ngàn cân sắt, 500 lượng bạc, 500 lượng vàng, rồi từ giã ra đi.

Lưu Bị biểu thợ rèn rèn cho mình một đôi song kiếm; Vân Trường thì một cây Thanh long đao, nặng tám mươi hai cân; Trương Phi thì một cây xà mâu, và có sắm đủ ba bộ giáp. Cách vài ngày nữa qui tụ cộng cả thầy đảng năm trăm người.

Ba người kéo binh qua ra mắt Trâu Tịnh, Trâu Tịnh đem vào yết kiến Lưu Yên, hỏi thăm tên họ, thì Lưu Yên nhìn Lưu Bị là cháu. Ở đó đảng vài ngày thì có quân thám báo rằng: « Có tướng giặc Huỳnh can tên là Trịnh viên Chí, đem binh ước chừng năm vạn, tới xâm phạm quận này. » Lưu Yên sai Trâu Tịnh đi cùng Lưu Bị, đem năm trăm quân ra cự chiến. Lưu Bị cũng vui lòng lãnh mạng đi với Vân Trường và Trương Phi thẳng tới núi Đại hưng. Hai bên đối trận, thấy quân giặc đều xô tóc, lấy khăn vàng nịt trước trán ra sau ót. Khi Lưu Bị ra trận, thì bên tả có Vân Trường, bên hữu Trương Phi. Lưu Bị giơ roi chỉ giặc mà mắng rằng: « Chúng bây làm nghịch sao chẳng sớm đầu đi? » Trịnh viên Chí xung gan, biểu phó tướng là Đặng Mậu ra đánh, Trương Phi xách xà mâu lướt tới đâm Đặng Mậu té nhào xuống ngựa liền. Viên Chí vỗ ngựa ra đánh với Trương Phi, Quan Công hươi đao ra tiếp. Trịnh viên Chí hoảng hồn, không kịp trở tay, Quan Công chém đứt làm hai khúc.

Quân giặc thấy chúa tướng chết rồi cả kinh chạy hết. Lưu Bị đuổi theo quân giặc lớp lớp đầu bắt kê kỳ số. Lưu Bị dắt thẳng trở về. Lưu Yên bồn thần ra rước vào, thưởng lao quân sĩ. Qua bữa sau tiếp dâng tờ quan Thái thú Thanh châu là Cung Cảnh, xin binh cứu viện. Lưu Bị thấy vậy xin đi. Lưu Yên sai Trâu Tịnh đi với Lưu Bị đem năm ngàn binh trực chỉ qua Thanh châu mà giải vây.

Lũ giặc thấy quan quân đã kéo tới, thì chia ra mà hỗn chiến. Lưu Bị liệu mình binh ít, thế chịu không khâm bèn lui ra khỏi 30 dặm mà đóng trại. Lưu Bị thương nghị với hai em rằng: « Quân giặc hằng hà sa số, mà quân ta có năm ngàn, thì phải dụng mưu mới thắng đảng. Vay nghị để lãnh một ngàn binh phục tại sơn tả, tam để lãnh một ngàn binh phục tại sơn hữu, chờ khi nào có tiếng chuông đóng lên, thì sẽ kéo ra mà ứng tiếp. » Hai người phụng mạng. Qua ngày sau, Lưu Bị thống lãnh ba ngàn binh đi với Trâu Tịnh phát cờ nổi trống ra trận mà giáp chiến với quân giặc một hồi rồi giả thua mà chạy. Giặc thừa thế đuổi theo, Lưu Bị nhằm chừng đã tới chỗ phục binh thì truyền quân đánh chiêng lên vang tai. Quan Công và Trương Phi phục binh hai trướng núi, kéo ra áp đánh; lũ

giặc bôn đảo tứ tán. Ba người đuổi thẳng tới thành Thanh châu, vừa gặp Cung Cảnh đem binh trợ chiến. Chủ khách mừng rỡ. Cung Cảnh rước vào thành mà thôi đi.

Trâu Tịnh ý muốn về, Lưu Bị nói: « Tôi nghe quan Trung lang tướng là Lư Thực đương đánh với Trương Giác tại xứ Quãng tôn, tôi muốn qua đó giúp sức. » Trâu Tịnh từ biệt kéo binh về. Ba anh em Lưu Bị đem quân của mình qua Quãng tôn mà thăm Lư Thực, thuật chuyện nguyên do, Lư Thực mừng rỡ hậu đãi, cầm ở đó chờ khi điều dụng.

Lúc ấy binh Trương Giác 13 vạn, binh Lư Thực có năm vạn, đóng tại Quãng tôn, hai bên chi trì chưa thấy thắng bại. Lư Thực nói với Lưu Bị rằng: « Ta đón Trương Giác ở đây, còn em nó là Trương Bửu, Trương Lương, bây giờ ở tại Dĩnh xuyên đương đối lũy với Hoàng phủ Tung và Châu Tuấn. Vậy người đem binh mã của người, lại với ta giúp thêm một ngàn binh nữa. Vậy người kéo qua Dĩnh xuyên, thăm thình hư thiệt, đặng mà khắc kỳ hội lại đánh chúng nó. » Lưu Bị lãnh mạng, đi cả ngày đêm.

Khi ấy Hoàng phủ Tung và Châu Tuấn ở Dĩnh xuyên đánh với Trương Bửu, Trương Lương, đả thắng nhiều trận, chúng giặc thất cơ lui vào Trường sa, đóng trại theo bờ lau mà nghỉ quán. Tung và Tuấn hiệp mưu dạy quân sắm sửa đồ hỏa công mai phục các nơi hiểm yếu chờ cơn đêm hôm phát gió lớn, phóng lửa đốt cháy rần rần. Tung và Tuấn đục quân ra hỗn chiến, lũ giặc bị ngọn lửa ào tới mạnh quá người ngựa không kịp bận giáp bắt yên, tháo chạy kiếm đường trốn chết, tiếng la vang rìng. Trương Bửu, Trương Lương chạy hoảng hồn.

Hồi nhiều gặp đạo binh cờ đỏ, người chúa tướng tên là Tào Tháo, đốn đường chặn đánh. Nguyên Tào Tháo tên chữ là Mạnh Đức thuở nhỏ tên chữ là A Mang, mình cao râu dài, con mắt nhỏ, tánh lạnh lợi xảo trá đa nghi, người ở xứ Liêu quận, cha tên là Tào Tung, trước là họ Hạ hầu, nhưn ở làm con nuôi với Tào Đằng, nên mới cải là họ Tào. Tào Tháo hồi 20 tuổi thi đậu hiệu liêm, rồi thăng lên chức Lang, sau lại thăng lên chức Húy, ở huyện Lạc dương. Khi Tào Tháo đến chỗ nhậm, liền biểu quan sắm roi đủ sắc, bất kỳ ai phạm tội thì đánh ngay, không sợ mịch lòng, bởi có ấy nên có oai và có tiếng. Nay nhờ giặc Huỳnh cần dấy loạn, vua phong làm chức Kị đô húy đem năm ngàn binh mã ra thành Dĩnh xuyên mà trợ chiến. Vừa gặp Trương Bửu, Trương Lương giữa đảng. Tào Tháo chặn đảng đánh một trận giết quân giặc hơn muôn người, dặng đồ khí giới binh đầu vô số. Trương Bửu, Trương Lương liền mình từ chiến chạy mới khỏi. Tào Tháo vào ra mắt Hoàng phủ Tung, Châu Tuấn, rồi tức thì dẫn binh đuổi theo Trương Bửu, Trương Lương.

Khi Lưu Bị với hai người em đương đi, xảy nghe quân ó vang trời, lại thấy lửa cháy ào, liền kéo binh tới Dĩnh-xuyên thì quân giặc đã chạy mất hết. Bèn vào yết kiến Hoàng-phủ-Tung và Châu-Tuấn, thuật chuyện

Lư-Thực sai qua, đầu đuôi tự sự. Tung nói : « Nay Trương Bửu và Trương Lương thế cùng sức yếu, chắc là về Quảng Lôn mà nương dựa với Trương Giác. Vậy người phải trở về mà giúp sức cho Lư Thục thì hay hơn là ở đây ». Lưu Bị từ tạ ra đi. Đi đến nửa đường gặp một bọn quân hộ giải tù xá, người tù ngồi trong xe là Lư Thục. Lưu Bị thất kinh mà hỏi Lư Thục rằng : « Vì có gì mà đến nỗi như vậy ? » Lư Thục đáp rằng : « Ta vậy Trương Giác tưởng đã gần bắt đặng, ai dè nó dụng yêu pháp đào tẩu, triều đình sai quan Huỳnh môn là Tả Phong, ra thăm coi tình hình, và đòi ăn của hối lộ ; ta nói sự quân nhu còn thiếu, thì biết lấy của đâu mà phụng thừa ? » Tả Phong oán hận, về tâu gian, nói : Ta cố thủ thành trì, không chịu ra đánh đẽ trừ nãi lòng tam quân. Vậy nên triều đình giận, sai Đồng Trát ra thế cho ta, dẫn ta vắn tội ». Trương Phi nổi nóng ; ý muốn giết quân hộ giải, mà cứu Lư Thục ra. Lưu Bị can rằng : « Còn phép tráo đình, em chớ nên táo tánh ». Quân liền giải Lư Thục đi về kinh đô.

Quan Công thưa rằng : « Nay mà Lư tướng quân bị tội anh em ta tới đó cũng không làm chi, xin đại ca trở về Trát quận, rồi sau sẽ hay ». Lưu Bị nghe theo, bèn nhắm hướng kéo đi. Đi đặng hai ngày, xây nghe phía sau núi chiêng trống vang trời, quân ó reo dậy đất. Ba anh em giục ngựa lên gò cao ngó coi thì thấy quan quân thua chạy trước, giặc Huỳnh căn đuổi theo sau chặt đường.

Nguyên Đồng Trát đánh với Trương Giác mà Đồng Trát thua chạy ; Giác đuổi theo. Lưu bị thấy cờ đề Thiên công tướng quân thì nói với hai em rằng : « Thắng ấy là Trương Giác đó, vậy phải lập tức đuổi theo ». Ba anh em bèn đem binh xuống chặn đánh giữa đường, lũ giặc hoảng hồn chạy hết. Lưu Bị cứu Đồng Trát đem về trại. Đồng Trát hỏi : « Ba người hiện làm chức chi ? » Lưu Bị nói : « Chúng tôi là người bạch thân ». Đồng Trát thấy ba chú mình trần, thì trượng đòi trông con mắt bạc đem lòng khi dễ những người thân sát, đã không cảm ơn mà lại cũng không niềm nở. Lưu Bị bước ra ngoài, Trương Phi nổi giận mà rằng : « Chúng ta liềm từ chiến, cứu nó đặng toàn sanh, thắng làm sao phi nghĩa vô tình, thật là đứn vong ân bội đức, nếu không giết thằng này thì tức lắm ». Bèn vội vàng xách gươm vào chém Đồng Trát.

HỒI THỨ NHÌ

*Trương-dục-Đức giận đánh Đốc-Bưu,
Hà-quốc-Cựu toan trừ Yểm hoạn.*

Đồng Trát tên chữ là Trọng-Dĩnh, người ở xứ Lũng tây, làm quan Thái thú quận Hà đông, bôn tánh hay ngạo bậy. Đương lúc khinh dể Lưu Bị thì Trương Phi nổi giận muốn giết. Lưu Bị và Quan Công vội vàng can lại mà rằng : « Người là người triều đình chớ nên làm lếu đầu ». Trương Phi nói : « Đã không cho giết nó mà lại ở đây làm bộ hạ cho nó thật là em chịu không nổi, vậy anh muốn ở đây thì ở, cho em

đi qua xứ khác ». Lưu Bị than rằng : « Em đừng táo tợn, anh nghĩ đã khổ tâm. Trước vườn đào thê đã chứng lâm, nay dặm liễu nữ nào phân cách, thà cùng nhau ngao du nán đợi thời trời ». Trương Phi mừng rỡ thừa rằng : « Vậy thì vui lòng em lắm ». Ba anh em mới đem binh qua ờ với Châu Tuấn thiết đãi hậu tình, bèn hiệp quân lại một chỗ, định toan đánh Trương Bửu. Khi ấy Tào Tháo đi theo Hoàng phủ Tung, mà đánh với Trương Lương tại xứ Khúc dương một trận lớn.

※ Còn Châu Tuấn thì đánh với Trương Bửu. Trương Bửu đem binh hơn ba vạn, đến đóng phía sau núi, Châu Tuấn sai Lưu Bị lãnh một đạo binh làm tiên phong ra đối địch. Trương Bửu sai phó tướng là Cao-Thắng xuất trận, đánh với Trương Phi mới vài hiệp bị xà mâu đâm té xuống chết tối, Lưu Bị giục quân đuổi theo. Bửu ở trên ngựa xô tốc ra, đọc thần chú, trời đương khi không sấm gió nổi lên, thấy một vầng bặc khí ở trên trời cuộn cuộn rớt xuống, hiện ra như mã vô số. Lưu Bị hoảng kinh lập tức bời quân mà thương nghị với Châu Tuấn rằng : « Nò dùng yêu pháp thì ta phải lấy máu dê, máu chó, máu heo các thứ, sai quân đem mai phục tại đầu núi, chực khi nào giặc đuổi theo đến đó, thì ở trên lấy ống thực phun rưới các thứ máu xuống, chắc là giải phá tà thuật như chơi ». Lưu Bị sai Quan Công và Trương Phi mỗi người đem một ngàn binh, mà phục ở sau núi trên chỗ nòng cao, lại với dự phòng những đồ trê tá dầu đó sẵn sàng, để khi thỉnh dụng.

Ngày mai Trương Bửu phát cờ đánh trống tới khêu chiêu. Lưu Bị xuất trận đương khi đánh nhau, Trương Bửu dấy động yêu pháp, hơi nhiên gió tới ào ào, phi sa tâu thạch, thiên âm địa hân, quân mã ở trên rã rã rớt xuống. Lưu Bị giục ngựa chạy dài, Trương Bửu tấn binh rượt theo vừa tới sau núi thì Quan Công Trương Phi hai bên ó dấy áp ra, quân ở trên nòng thực máu xuống, trong giây phút trời tạnh gió tan, thấy những bình giầy ngựa cổ bay dập giới đầy đường, lớp ở trên ngọn cây, lớp rớt nằm dưới đất. Trương Bửu thấy yêu pháp bị phá rồi, toan muốn hồi quân, té ra Quan Công Trương Phi chặn hai bên. Châu Tuấn Lưu Bị đón đánh phía hậu, ba phía đánh dồn lại, quân giặc vỡ chạy. Trương Bửu chạy lên trên núi. Lưu Bị đuổi theo sau, tháp tên bắn trúng tay tả Trương Bửu. Bửu bị thương thoát chạy vào Dương thành đóng cửa không dám ra.

Châu Tuấn đem binh vây phủ Dương thành, rồi lại sai người qua thám thính Hoàng phủ Tung : quân thám về báo rằng : « Triều đình thấy Đồng Trát bại trận hoải, chỉ mạng Hoàng phủ Tung thống lãnh tam quân mà thê Đồng Trát : Hoàng phủ Tung đánh với Huỳnh can thắng luôn bảy trận, chém Trương Lương tại Khúc dương, đào mã Trương-Giác, bầm thầy bõ xuống sông, quân giặc đều hàng phục, Triều đình gia phong Hoàng phủ Tung hiện làm Xa kỵ tướng quân, kiêm lãnh Ký châu mục. Hoàng phủ Tung thượng sớ tâu nói : Lu Thục là người vô

lội mà lại có công nhiều xin cho phục hồi nguyên chức ; Tào Tháo cũng dự hữu công lao, Triều đình phong là Tể nam tướng ».

Châu Tuấn nghe quân thám báo nói như vậy liền thôi thúc quân mã ra đánh phá Dương thành ; chúng giặc đương nguy khốn lắm, tướng bên giặc là Nghiêm Chánh trở lòng giết Trương Bửu đem đầu ra nạp xin quy hàng. Châu Tuấn thượng sớ báo thiệp cho vua hay.

Rồi đó kẻ có ba người đur đảng Huỳnh can lên là Triệu Hoảng, Hàng Trung và Tôn Trọng tụ binh dặng hai vạn, mà nói báo thù cho Trương Giác ; tới đầu thì cướp phá tới đó. Triều đình hạ chỉ dạy Châu Tuấn đem binh tiêu diệt. Châu Tuấn phụng mạng lãn quân. Thuở ấy tặc chúng chiếm cứ Huyền thành đem binh tới đánh. Triệu Hoảng sai Hàng-Trung ra trận. Châu Tuấn dạy ba anh em Lưu Bị dẫn binh đánh phía Tây nam, Hàng Trung đem binh ra tiếp ứng. Châu Tuấn thống lãnh quân Thiết kị hai ngàn người đánh phía Đông bắc. Hàng Trung sợ thất thủ thành trì, lật đật kéo binh trở về. Lưu Bị rượt theo, lữ giặc vỡ lữ chạy vào Huyền thành. Châu Tuấn phân binh vây bốn phía, trong thành hết lương. Hàng Trung xin ra đầu, Châu Tuấn không cho. Lưu Bị nói : « Bây giờ phải triệt bớt binh phía Đông nam, để cho chúng nó có ngõ chạy, thì ta tùy cơ bắt nó mới dặng, nếu không triệt bớt binh mà ngài lại không cho nó đầu, tời e hơn còn tặc biến, thì nó phải liều mình đánh với ta, trong thành còn hai vạn binh, tướng cũng mệt cho mình lắm, xin ngài phải xét ». Châu Tuấn nhậm lời, triệt binh phía Đông, phía Nam ngày đêm cứ đánh Tây, Bắc hai phía. Hàng Trung quả nhiên dẫn binh bỏ thành trốn đi. Châu Tuấn với ba anh em Lưu Bị đuổi theo bắt chết Hàng Trung, quân Huỳnh can tứ tán đào tẩu.

Khi đương rượt theo, vừa gặp Triệu Hoảng, Tôn-Trọng kéo quân tới đánh. Châu Tuấn thấy Triệu Hoảng binh đông quá, liền khiến quân sĩ tạm lui. Triệu Hoảng thừa thế đoạt Huyền thành lại. Châu Tuấn lui ra khỏi thành dặng mười dặm bên đông trại ; sửa soạn phòng khi giao chiến. Xảy đầu thấy phía đông có một đạo binh kéo đến. Chúa tướng tên là Tôn Kiên người ở Ngô quận, dòng dõi Tôn vũ Tử, mới 17 tuổi, diện mạo khôi ngô, tâm chí hùng hảo lúc trước đi ghe với cha đậu tại sông Tiền đường, xảy gặp lữ ăn cướp đương ở trên chia đồ tang vật. Tôn Kiên xách gươm nhảy lên, coi bộ hăm hờ, lữ ấy sợ bỏ cửa chạy mất, Tôn Kiên rượt theo chém dặng một đừa. Bởi có ấy quan Tướng sử cho làm chức Hiệu huy, sau đi theo quan Địa phương đánh yện tặc tại quận Cối-kê, giết dặng hai cha con Hứa Xương, Hứa Triệu, lại thắng làm chức Hạ bì thừa ; nay hơn Huỳnh can phản nghịch, Tôn Kiên chiêu mộ lương dân dặng một ngàn năm trăm người, dẫn đến đây ứng tiếp.

Châu Tuấn mừng rỡ sai Tôn Kiên đánh cửa nam, Lưu Bị đánh cửa bắc, phần mình đánh cửa tây, để trống cửa đông cho chúng nó chạy.

Khi Tôn Kiên tới nam môn, nhảy lên thành chém quân giặc ước và mười đũa : giặc hoảng hồn vỡ chạy, Triệu Hoảng cỡi ngựa ra đánh với Tôn Kiên. Khi ấy Tôn Kiên không ngựa, thấy Triệu Hoảng đương xóc tới, lật đật nhảy vọt xuống dọt giáo của Triệu Hoảng, trở đấm Hoảng rớt xuống ngựa, rồi liền nhảy lên lưng ngựa chạy qua chạy lại giết giặc vô số. Tôn Trọng đem binh chạy ra bắc môn, rồi gặp Lưu Bị bắn một mũi. Tôn Trọng rớt xuống ngựa. Châu Tuấn đưa binh tản tới, quân giặc lại hàng kẻ như số không xiết. Từ ấy phía Nam dương các quận thấy đều an ổn.

Châu Tuấn kéo binh về triều, vua phong làm chức Xa kỵ tướng quân, kim lãnh Hà nam doãn. Châu Tuấn dâng sớ tâu rằng : « Tôn Kiên, Lưu Bị, Quan Công và Trương Phi đều có công lao thắng trận ». Kiên sẵn có của làm nhưn tình Triều đình bổ thọ chức Quận tư mã, thượng nhậm đi rồi, còn Lưu Bị nghèo không tiền, ở chờ đợi hoài mà chẳng thấy kêu gọi đến, anh em đều uất ức ưa phiền. Nhưn một ngày kia ba anh em đi dạo ngoài đường chơi giải buồn : gặp xe quan Lang trung tên là Trương Quán, Lưu Bị ra mắt kể sự công khổ. Trương Quán nghe nói thất kinh ; vào chầu vua tâu rằng : « Huỳnh Cán phản nghịch, cũng bởi Thập thường thị làm nhiều sự mất lễ công bình gây nên họa loạn ; xin chém hết lũ ấy, treo đầu nơi Nam giao rồi sai sứ bố cáo tứ phương, ai có công nhiều thì phải hậu thưởng. Như vậy thiên hạ may khi thái bình dặng ». Vua dạy quân võ sĩ đuổi Trương Quán ra ngoài.

Qua ngày khác Thập thường thị thương nghị cùng nhau rằng : « Sanh ra sự đó chắc có người đánh giặc Huỳnh cán lập dặng công, thắng bỏ đi trí đường ấy ; vậy ta tạm cho một chức nhỏ môn chỗ nào đó, rồi sau sẽ liệu ». Bởi có cơ ấy, nên Lưu Bị ra làm huyện An hĩ, nội ngày ấy đi ra chỗ nhậm cho quân Hương đồng tản về xóm làng còn để lại hai mươi đũa theo mình tới huyện, hơn tháng rồi chánh trực công bình thu hào vô phạm ; dân đều cảm đức, ba anh em ăn một mâm năm chung một chiếu. Khi nào Lưu Bị ngồi khách, thì hai em vòng tay đứng hầu hai bên đầu cả ngày cũng không mỏi.

Đặng bốn tháng rồi vừa có quan Đốc bưu đi tới huyện, Lưu Bị ra rước cung tay làm lễ mừng, Đốc bưu ngồi trên ngựa lấy roi chỉ Lưu Bị mà nói chuyện. Quan Công, Trương Phi đều giận ghét đũa vô lễ, Đốc bưu vào nhà Dịch xá ngồi trên ghế cao, Lưu Bị đứng hầu dưới thềm. Đốc bưu hỏi rằng : « Lưu huyện hũy hà dặng xuất thân ? » Lưu Bị thưa rằng : « Tôi là dòng Trung-sơn-tĩnh-vương ra khỏi nghĩa đánh giặc Huỳnh cán hơn ba chục trận, vì có công lao ấy nên dặng chức này ». Đốc bưu nạt quở rằng : « Người khéo trá mạo Hoàng-thân quốc thích tự tư dĩ hậu, triều đình đã nhứt định sa thải những lũ tham quan, không dụng nữa ». Lưu Bị dạ dạ bước lui ra ngoài trở về huyện ngồi buồn khoanh tay. Đều lại thưa rằng : « Đốc bưu thị oai, chắc là muốn đòi hối lộ ». Lưu Bị nói : « Ta tới làm huyện chỗ này, không ăn của dân đồng nào, biết lấy chi mà

hối lộ!». Qua đến bữa sau, Đốc bưu sai bắt đề lại đến Dịch xá ép biểu khai cho quan huyện tình tệ đặng hại, Lưu Bị đòi ba phen qua đó toan vào bảm gửi chuyện mình, quan giữ cửa ngăn trở không cho vô.

Trương Phi ngày đó buồn quá, uống hết vài nhạo rượu cỡi ngựa đi ngang nhà Dịch xá; thấy năm sáu chục ông già ở trước cửa lao xao khóc với nhau! Trương Phi hỏi có chi, các ông lão thưa rằng: « Quan Đốc bưu ép biểu Đề lại khai gian cho Lưu công, nên chúng tôi qua đây ai cầu khờ cáo, bị lính canh cửa nạt đánh không cho vô ». Trương Phi nghe nói giận lắm trợn mắt gầm hét, lật đật nhảy xuống ngựa đi thẳng vào Đình môn, chẳng ai dám cản, bước luôn ra Hậu đường, thấy Đốc bưu ngồi trên, trói Đề lại ở dưới đất. Trương Phi nạt lớn tiếng rằng: « Bớ thằng sâu một hại dân, mí biết tao là ai không? » Đốc bưu chưa kịp trả lời, Trương Phi nhảy lại nắm kéo ra trước nhà Dịch xá, đem về trước cửa huyện trói tại chuồng ngựa ra bề hai ba nhánh liễu làm roi đề trên bắp vế Đốc bưu mà đánh mãi, đánh gãy nhánh này thì bề nhánh khác.

Khi ấy Lưu Bị đương ngồi thiền nảo, xảy nghe trước huyện có tiếng om xòm thì hỏi rằng: « Chuyện chi om xòm như vậy? » Quan hầu thưa: « Trương tướng quân đang đánh người nào nơi phía trước ». Lưu Bị lật đật ra coi thấy Trương Phi đang đánh Đốc bưu, Lưu Bị thất kinh hỏi rằng: « Vì có chi? » Trương Phi thưa rằng: « Thằng này bày mưu bắt méo khảo dân như khúc gỗ tròn, ngoài gông cùm hại kẻ lòng son, trong túi đầy đựng đầy những bạc, xin đại ca giết phứt nó đi cho rồi. » Quan Công nói: « Thưa anh chim linh phụng buội gai dậu lạc, hội vãn long tan tác còn xa, giết Đốc bưu hồ chức về nhà, anh em sẽ biệt đồ xa kẻ. » Lưu Bị nghe theo bèn lấy ấn treo vào cổ Đốc bưu mà trách rằng: « Luận tội người thì cũng đáng chết, song ta không giết đầu, thôi ta trả ấn này lại, ta đi qua xứ khác ».

Khi Đốc Bưu ra khỏi đó rồi liền tới thưa với quan Thái thú Định châu, Thái thú tư tở ra các phủ huyện liêm bắt ba anh em Lưu Bị.

Còn anh em Lưu Bị từ khi bỏ huyện An-hĩ; thì ba anh em qua đến Đại châu thành mà ở với Lưu Khôi cũng dòng Tôn thất, nên hậu đãi Lưu Bị lắm, giấu trong nhà bình an vô sự.

Lúc ấy Thập thường thị cầm quyền sanh sát dự đoạt đều về một tay, phạm ai nghịch ý không theo, thì cả thấy làm hại. Trương Nương, Triệu Trung sai người đi tới mấy nhà tướng sĩ có công trận dẹp giặc Huỳnh can khi trước sách thâu lễ vật, người nào không có của hối thì tâu bãi chức. Hoàng phủ Tung và Châu Tuấn vì không chịu lo mà bị Trương Nương và Triệu Trung tâu xin cất chức hai người ấy, vua phong Triệu Trung làm Xa kỵ tướng quân còn bọn Trương Nương mười ba người, phong hầu tước, chánh sự càng ngày càng thêm hư. Bá tánh đều ta nha thiết sĩ.

Lúc ấy quận Trường sa có một tên người là Khu Tinh khởi loạn, quận Ngưu dương thì Trương Cữ, Trương Thuần xưng mình là đại tướng,

quan sở tại chạy tờ cáo cấp về triều. Thập thường thị giấu tờ không cho vua hay. Ngày kia với Thập thường thị ra sau vườn dương yến ẩm chơi; quan Giám nghị đại phu tên là Lưu Đào, chạy vào quì trước mặt vua mà khóc rống. Vua hỏi rằng : « Vì cớ chi mà khóc như vậy ? » Lưu Đào tâu rằng : « Thiên hạ phán vân, nguy tại đảng tịch. Bệ hạ nở lòng nào uống rượu vui cười với lũ Hoạn quan. » Vua nói : « Nhà nước thái bình, có chuyện chi mà nguy tại đảng tịch ? » Lưu Đào tâu rằng : « Bốn phương lè khởi, họa ở nhân tiên. Thập thường thị nó che lẩn tai mắt cứu trùng rồi nước khi vua. » Thập thường thị đều cắt mào quì trước mặt vua mà tâu rằng : « Quan Đại thần không dung anh em chúng tôi, thì chúng tôi không sống ở đời dặng, xin Bệ-hạ xuống phước, cho đem hải cốt về tới quê hương ; những bao nhiêu sự nghiệp gia tư của chúng tôi, đều tình nguyện nạp cho nhà nước để giúp việc quán phí. » Tâu rồi đều khóc cả. Vua giận quở Lưu-Đào rằng : « Nhà người cũng có người hầu hạ riêng sao lại cấm ngăn trăm như vậy ? » Bèn kêu Võ sĩ dẫn Lưu Đào ra. Lưu Đào nói : « Tôi chết cũng không tiếc chi, song tiếc cho cơ nghiệp Hôn trào nhứt triều lưu hĩ. » Võ sĩ dẫn ra gần chém, vừa gặp quan Tư đồ tên là Trần Đàm, kêu quân rằng : « Khoan đã, chờ ta vào tâu sớ hay. » Bèn vào tâu rằng : « Nay thiên hạ nhơn dân, hết thấy muốn ăn thịt lũ Thập thường thị, nó không có công lao chi, mà Bệ hạ phong làm Liệt hầu, lại kính trọng nó như cha mẹ ; khi trước nó đã can liên nội ứng với Huỳnh can, còn Lưu Đào là người trung quân ái quốc ; sợ nguy vong xã tắc, mà phạm động Thiên nhan ; Bệ hạ đã không nghe lời thì thôi, lại đem ra mà chém, vậy chẳng tội nghiệp lắm ». Vua nói : « Nội ứng Huỳnh can chuyện không minh bạch ; trong đám Thập thường thị há không đôi ba người trung nghĩa sao. » Trần Đàm cúi đầu dưới thềm mà tâu hoai. Vua nổi giận biểu quân võ sĩ dẫn ra cầm ngục chung với Lưu Đào. Đêm ấy Thập thường thị cho người tới tại ngục giết chết. Thăm thay Lưu Đào, Trần Đàm vì thương Vua mà uồng tử.

Khi Thập thường thị đã giết Lưu Đào, Trần Đàm rồi thì lại giã chiếu Vua phong Tôn Kiên làm thái thú nơi Trường sa, mà khiến phải đem binh qua dẹp giặc Khu tinh. Chưa mãn hai tháng thì Kiên dẹp dặng giặc ấy đã bình định. Rồi thượng sớ mà báo thiếp về trào ; chiếu phong Tôn Kiên làm quan Ô trình hầu.

Thập thường thị lại làm kiêu chiếu phong Lưu Ngụ làm U-châu-mục khiến phải đem binh qua Ngụ dương mà dẹp Trương Cử và Trương Thuần, khi ấy Lưu Khôi viết thư tiễn cử Lưu Bị. Lưu Bị qua ra mắt Lưu Ngụ, Lưu Ngụ trọng đãi Lưu Bị, cho làm chức Đô hứ. Rồi sai ba anh em dẫn binh đi đến ở giặc thì Lưu Bị thắng luôn ba bốn trận, giết Trương Cử, Trương Thuần, Còn quân giặc dẫu hàng.

Từ đó Ngụ dương bình an. Lưu Ngụ thượng biểu mà kể công lao của Lưu Bị. Triều đình hạ chỉ tha tội đánh Đốc Bưu, thăng chức Lệ mặt thừa, cách ít ngày lại thăng chức Cao đường úy.

Công tôn Toãn lại thương xót mà tâu rằng: « Khi trước Lưu-Bị dẹp giặc Huỳnh Cán, nhiều trận công khờ ». Triều đình phong làm Biệt lộ tư mã, lại lãnh chức tri huyện nơi Bình nguyên. Nguyên huyện Bình nguyên thành tri kiện cổ lương tiền binh mã đều có sẵn. Từ khi Lưu-Bị ra làm huyện thì ba anh em cũng dựng thanh nhân. Triều đình lại gia phong Lưu Ngu làm quan Thái húy.

Qua đến năm Trung bình thứ sáu vừa lúc tháng tư, vua Linh Đế đau nặng; cho vời quan đại tướng là Hà Tấn vào cung mà thương nghị hậu sự.

Nguyên Hà Tấn là người bán thịt bởi nhờ có em gái đưa cho vua, là Hà quờ Non, sanh ra Hoàng tử Biện mới dựng thưng chức làm Hoàng hậu, vì có ấy Hà Tấn mới phát làm lớn. Vua lại yêu Vương mỹ Non, sanh ra Hoàng tử Hiệp. Hà hậu ghen tương đem rượu độc giết Vương mỹ Non. Khi Vương mỹ Non bị hại rồi, thì Vua giao Hoàng tử Hiệp cho mẹ đẻ mình là Đồng thái Hậu nuôi dưỡng. Đồng thái Hậu thường biểu vua lập Hoàng tử Hiệp lên làm Đông cung. Vua thương Hoàng tử Hiệp muốn lập mà chưa định. Khi vua đau thì Trung tướng thị là Kiên-Thật tâu rằng: « Bệ hạ muốn lập Hoàng tử Hiệp thì phải giết Hà Tấn trước mới xong. » Vua khen phải cho người ra triệu Hà Tấn.

Hà Tấn đi vừa tới cửa cung thì gặp quan tư mã là Phan An nói với Hà Tấn rằng: « Kiên-Thật toan mưu giết ngài chẳng nên vào cung đâu. » Hà Tấn thất kinh lật đật về nhà cho thỉnh các quan tới mà thương nghị. Hà Tấn muốn giết hết lũ Hoạn quan mà hãy còn dằn dằn chưa quyết, Phan An đến nói: « Vua đã băng rồi, Thập thường thị toan mưu với nhau không cho phát tang, đề mời ngài vô cung, dựng dứt trừ hậu hoạn rồi sẽ tôn Hoàng tử Hiệp lên làm vua. »

Nói vừa dứt tiếng, có sứ tới nơi mời Hà Tấn lập tức vào cung. Tào Tháo thưa rằng: « Bây giờ phải trước định ngôi vua, sau sẽ thảo trừ chúng nó. » Hà Tấn hỏi: « Trong hàng bá quan có ai bằng lòng ra giúp sức chăng? » Quan Hiệu húy là Viên Thiệu ra xin năm ngàn binh kéo thẳng vô cung mà phò lập Tân quân tận trừ Yểm hoạn. Hà Tấn y như lời, Thiệu khởi giáp chỉnh tề, dẫn binh đi trước, Hà Tấn với các quan hơn ba chục người, nối gót theo sau vào tới trước quan cửa của Linh đế, tôn Thái Tử Biện lên ngôi Hoàng đế; các quan triều bái rồi thì Viên Thiệu chức chỉ vô cung tìm bắt Kiên-Thật, Kiên-Thật thất kinh chạy vào Ngự Viên núp trong bụi bông, thì cũng bị Quách Thảng giết, còn bao nhiêu quân cầm binh đều qui thuận với Viên Thiệu hết.

Rồi đó Viên Thiệu thưa với Hà Tấn rằng: « Bảy lần bởi lũ Hoạn quan kết phe đảng ở trong cung, tình tệ thái quá, nay thừa lúc này mà giết lũ nó, thì đã khỏi sự lo cho ngày sau rồi. » Bọn Trương Nhưượng biết chuyện đã rắp tới rồi bèn vào cung mà tâu với Hà thái hậu rằng: « Bây giờ mưu hại Hà tướng quân, là tại một tay Kiên-Thật mà thôi. Nay Viên-

Thiệu xin giết hết anh em chúng tôi, cúi xin Nương nương xuống ơn mà cứu tôi với ». Hà thái hậu hạ chỉ đòi Hà Tấn vào mà phán rằng : « Anh em ta xuất thân bản tiện, nếu không nhờ Lữ Trương Nhượng thì saoặng phú quý như vậy ? Nay một mình Kiên Thập có tội, giết nó rồi thì thôi, nếu nghe lời người ta mà tận tru, thì oan ức chúng nó lắm ». Hà Tấn bái tạ trở ra mà nói với bá quan rằng : « Kiên Thập mưu sự hại ta, tội đã ưng giết tặc, kỳ dư vô cang, không nên giết hết đâu ». Các quan đều lui về dinh.

Qua ngày mai Đồng thái hậu đòi bọn Trương Nhượng vào cung mà toan mưu rằng : « Hà hậu khi trước nhờ ta tiến dẫn, nay con nó lên làm vua ; nội triều các quan đều là tâm phúc của nó, ta biết liệu làm sao ? » Trương Nhượng tâu rằng : « Nương nương phải làm triều chánh mà phong Hoàng tử Hiệp làm tước vương, phong Đồng Trọng làm chức lớn lại trọng dụng anh em chúng tôi lên thì xong xuôi các chuyện ». Đồng thái hậu nghe theo. Qua ngày sau Đồng thái hậu hạ chỉ phong Hoàng tử Hiệp làm Trần du vương và Đồng Trọng làm Xa kỵ tướng quân, còn bọn Trương Nhượng thì cho tham dự việc triều chánh.

Hà thái hậu thấy Đồng thái hậu lộng quyền, hơn bày một tiệc yến mời Đồng hậu qua ăn uống chơi, mới uống vài tuần rượu thì Hà thái hậu đứng dậy bưng chén rượu cung tay thưa với Đồng hậu rằng : « Chúng ta là hôn phạm dân bà, chẳng nên dự thánh việc nước đầu. Thuở trước Lữ hậu cầm giềng mối Hôn trào đặng tám năm sau bị tru di, trong dòng họ không còn sót một người. Nay chúng tôi xin mẹ nhân dưỡng nơi thâm cung. Còn việc triều đình thì để đại thần liệu biện ». Đồng hậu nổi giận mắng rằng : « Mi đã ghen mà giết Vương mỹ hơn, lại ý thế con mình làm vua, anh mình làm Đại tướng ; không biết bữa nào ta sai người qua chém đầu Hà Tấn cho mi coi ». Hà hậu giận mà rằng : « Tôi tưởng lấy đời êm lẽ chánh mà khuyên cang mẹ, ai dè mẹ lại giận tôi ». Đồng hậu nói : « Mi là con nhà hàng thịt, biết chi mà nói ? » Hai đảng cãi lầy cùng nhau thì bọn Trương Nhượng tới can giáng mà phò Đồng hậu về cung.

Nội đêm ấy, Hà Hậu cho vời Hà Tấn vào cung mà thuật hết đầu đuôi cho Hà Tấn nghe. Hà Tấn trở về nhà mời các quan tới hội nghị việc ấy.

Sáng ngày vào chầu, đình thần tâu rằng : « Đồng hậu nguyên khi trước là Phan phi, phép không đặng ở lâu trong cung, bây giờ phải dời ra an trú tại Hà giang, kỳ nội ngày nay ra khỏi thành. » Nhứt diện sai người hộ tống Đồng hậu, nhứt diện đem binh vây nhà Đồng Trọng. Đồng Trọng biết sự đã ngặt tới, liệu bề chạy không khỏi, bèn tự vận nơi nhà sau ! Trương Nhượng và Đoàn Khuê thấy Đồng hậu bị nạn rồi, liền đem đồ châu báu mà lo với Hà Miêu là em của Hà Tấn nữa. Vì vậy chúng nó đặng bình an ; mà vua lại yêu dùng hơn khi trước.

Qua tháng sáu năm ấy, Hà Tấn lên sai người đem rượu độc mà giết Đồng hậu nơi quận Hà giang tại Dịch đình. Rồi nghênh quan cũ về để đó mà an táng. Ngày táng thì vào thưa với Hà Tấn rằng: « Đâu Võ, Trần Phiền mưu giết lũ loạn, hậu cơ đều bị hại, ấy là gương trước rõ ràng, nay Trương Nhượng và Đoàn Khuê truyền rao với thiên hạ rằng: « Trương quân giết Đồng thái hậu lộng quyền quốc gia, nếu bảy giờ đây tướng quân không giết lũ nó thì ngày sau ắt mang họa lớn. Vả bộ hạ của ngài nhiều tay trí đông, tướng làm việc ấy thì dễ như chơi. » Hà Tấn nói: « Để thừng thăng coi đã. » Té ra lúc đó quan tả hữu có người trở lòng vào tỏ với Trương Nhượng, Trương Nhượng lại đem cửa hồi lộ với Hà Miêu thêm, Hà Miêu vào tàu với Hà Hậu. Hà Hậu đòi Hà Tấn mà rằng: « Không nên giết Hoạn quan đâu. » Hà Tấn dạ dạ lui ra.

Khi Hà Tấn ra thì Viên Thiệu đón mà hỏi rằng: « Sự ấy ngài liệu thế nào? » Hà Tấn nói: Thái hậu không cho làm. » Viên Thiệu nói: « Xin triệu binh các trấn vào kinh thành, trong ngoài hiệp mưu tận trừ phước nó đi. Chẳng ấy đâu Thái hậu không cho cũng khôngặng. » Hà Tấn khen phải. Liền viết tờ sai sứ triệu các Trấn quan. Chủ bộ là Trần Lâm thưa rằng: « Ngài đã sẵn binh quyền, lại đồng người nha triều, muốn giết Thập thường thị, thì cũng như nổi lửa lò lên mà đốt râu tóc, lựa là phải triệu các trấn vào để đồ mà làm chi. » Hà Tấn nghe Trần Lâm nói thì cười rằng: « Nói như người thời nhát gan thái quá. » Lúc ấy Tào Tháo đứng một bên, vỗ tay mà cười rằng: « Chuyện ấy dễ như chơi, nghị luận làm chi cho lắm. »

(Cuốn thứ hai sẽ tiếp)

Bộ Tam-Quốc này do ông Nguyễn-an-Cư dịch và nhà in chúng tôi xuất bản từ lâu. Máy lúc sau này bởi tình thế đặc-biệt nên không tiện xuất bản.

Nay vì có nhiều vị viết thư yêu cầu, chúng tôi xin thể theo lời mà lần lượt in ra.

Lại muốn cho quý vị dễ bề mua, chúng tôi cho in ra từ cuốn 16 trang giá bán 1\$00.

Cam đoan dùng nguyên văn bản cũ. Chúng tôi cho in chữ nhỏ hơn xưa, nên tuy 16 trang cũng bằng trên 20 trang lúc trước.

Quý vị nên mua ngay từ lúc đầu kéo dề sau khó kiếm, vì chúng tôi chỉ in ra 2.000 bộ thôi.

TIN - DUC THƯ - XA

193 ter Gl. de Gaulle

SAIGON

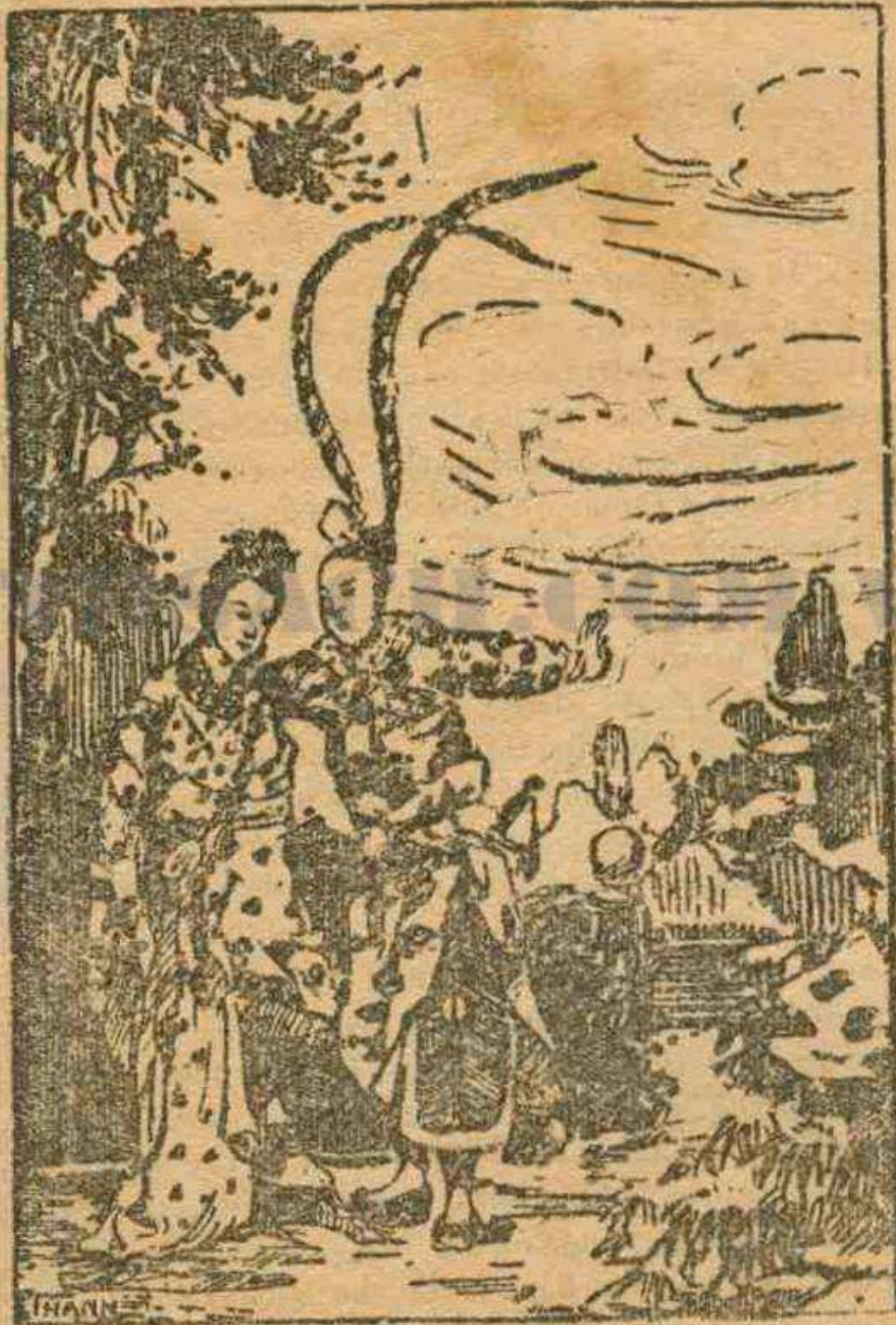
Điện - thoại số 20.678

Quý vị nào muốn mua si. xin viết thư thương lượng.

Tập 2

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU'



Liên hườn kể Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ HAI

HỒI THỨ BA

*Đền Ôn-minh, Đồng-Trát nạp Đinh-Nguyên,
Cho châu báu, Lý-Túc dụ Lữ-Bố.*

Lúc ấy Tào Tháo thưa với Hà Tấn rằng : « Từ xưa đến nay đời nào cũng không khỏi họa Yểm hoạn, song làm vua chẳng nên cho nó quyền chi hết. Bày giờ muốn trị tội thì phải bắt đũa thối ác mà giao cho một người Ngục lại cũng xong, lựa là phải lãng xãng triệu ngoại binh làm chi, nếu muốn giết lết chúng nó, tôi sợ lậu ra mà sanh loạn ra chẳng ? » Hà Tấn giận quở rằng : « Tào mạnh Đức có ý riêng chẳng ? » Tào Tháo bước lui ra ngoài mà nghĩ rằng : « Hà Tấn chắc là làm cho thiên hạ sanh loạn chứ chẳng không. » Nội ngày ấy Hà Tấn sai sứ đem mật chiếu đi các trấn.

Nói về Ngao hươg hầu là Đồng Trát, đương làm thứ sử nơi Tây hươg. Khi trước đẹp giặc Huỳnh cán mà bị thua nhiều trận ; cho nên triều đình cũng muốn làm tội, Đồng Trát mới đem cửa hồi lộ cho Thập thường thị, nên mới khỏi tội, ngày sau lại kết giao với quyền quý, thường đem đồ lễ vật làm nhơn tình. Bởi có ấy dặng thăng chức thêm, lại thống quản đại binh xứ Hiệp tây hơn hai nười vạn, thường có lòng muốn làm nghịch mà chưa rõ. Nay tiếp chiếu chỉ triệu lại kinh ; lấy làm mừng rỡ, vội vãng chỉnh đốn quân mã, dự bị dặng trình, lại khiến rồ mình tên là Ngưu Phủ phụng thủ Hiệp tây ; còn mình thì đem lủ thuộc tướng tên là Lý Thôi, Quách Ty, Trương Tế, Phàn Thủ dẫn binh mã trực chỉ Lạc dương thành ; Lý-Nhu cũng là rồ Đồng Trát thưa rằng : « Trong chiếu chỉ có nhiều câu nói không dặng rõ ràng, vậy phải sai người đi trước mà thượng biểu ra binh mình bạch có tiếng, danh chánh ngôn thuận thì mới nên đại sự dặng. » Đồng Trát mừng mà khen phải. Bèn tả biểu văn cho người đem vào dặng trước cho triều đình.

Biểu rằng :

« Nay thiên hạ phân vân đa sự, bởi Huỳnh môn thường thị gây loạn. Nước sôi trào bát lửa mới an, phá ghê độc hại hơn nuôi độc. Tôi là « Đồng Trát đem binh tấn tặc, vào Lạc dương giúp sức chư khanh. Thế niêu trừ Trương Nhung đang dưng, thì thiên hạ thái bình hạnh thậm ».

Hà Tần tiếp dâng biểu 表; đưa ra cho các quan đại thần coi. Quan Thị ngự sử tên là Trịnh Thời thưa rằng: « Đồng Trát bỗng tánh dữ tợn như thú dữ sái lạng, nay đem nó vào kinh thành tất nhiên không khỏi nó ăn thịt người ». Hà Tần nói: « Nhà người đa nghi như vậy mà mưu đại sự sao dâng? » Lư Thục nói: « Tôi biết Đồng Trát nó là mặt người lòng thú, dầu cho vô chỗ Cấm đình chắc là sanh sự, chi bằng cho người ra đón lại, thì hay hơn. » Hà Tần không nghe. Trịnh Thời Lư Thục và các quan đại thần đều từ chức về nhà.

Hà Tần cho người ra đón rước Đồng Trát tại huyện Thăng trì, Đồng Trát đi tới đó dừng binh lại, không tới nữa.

Còn bọn Trương Nhượng biết ngoại binh đến, thì nhóm nhau mà thương nghị rằng: « Chuyện này chủ mưu tại Hà Tần, ta phải lo trước mới dặng. » Bèn sửa soạn mai phục 50 tên quân đao phủ tại cung Trường lạc trong cửa Gia đức. Sắp đặt sẵn sàng rồi, thì vào tâu với Hà hậu rằng: « Nay Hà tướng quân kiêu chiểu thỉnh ngoại binh dặng giết anh em tôi, xin Nương nương cứu mạng. » Hà hậu nói: « Chúng bây phải qua đình người mà xin lỗi, thì chẳng can chi. » Trương Nhượng tâu: « Ngai đương giết, chúng tôi tới đó chắc là tan xương nát thịt, xin Nương nương đòi ngài nhập cung, thì ân gián dụ, giúp đỡ đôi lời; như ngài không dung thì anh em tôi nguyện chết trước mặt Nương nương cũng đành dạ. » Hà Hậu không dè chứng nó lập mưu, bèn hạ chiếu đòi Hà Tần vô cung. Hà Tần dặng chiếu thì muốn đi. Trần Lâm cũng rằng: « Tôi biết chiếu này là mưu của Thập thường thị, nếu ngài đi thì tất nhiên mang hoạ. » Hà Tần nói: « Thái Hậu chiếu đòi ta, có chuyện chi mà mang hoạ? » Viên Thiệu thưa rằng: « Nay cơ mưu đã lậu rồi, ngài còn muốn vô cung làm chi? » Tào Tháo cũng thưa rằng: « Như ngài muốn đi thì phải đòi Thập thường thị ra ngoài hết thì mới dặng. » Hà Tần rằng: « Nói như Mạnh Đức làm vậy là tiểu nhi kiến thức. » Viên Thiệu Tào Tháo đều thưa rằng: « Vậy thì để anh em tôi đem binh mã theo mà bảo hộ ngài mới dặng. » Viên Thiệu, Tào Tháo lựa một ngàn binh, giao cho Viên Thuật quản lãnh bố diệp ngoài cửa Thanh tóa, rồi đó Thiệu, Tháo đều mang gươm mã hộ tống Hà Tần. Đi đến trước cung Trường lạc, thì có quan huỳnh môn truyền ý chỉ rằng: « Thái hậu đòi một mình Hà tướng quân mà thôi, còn bao nhiêu phải đứng ngoài. » Thiệu, Tháo bị ngăn trở không vô trong dặng. Hà Tần bước vào, đi vừa đến cửa Gia đức, Trương Nhượng Đoàn Khuê dẫn quân đao phủ vây Hà Tần. Hà Tần kinh hồn lạc phách. Trương Nhượng nhiệt rằng: « Vốn người là con nhà bán hàng, nhờ anh em ta tiến cử mới dặng phú quý, còn Đồng hậu có tội chi mà mi đem rước tới giết. » Nói rồi biểu quân chặt Hà Tần làm hai khúc.

Viên Thiệu đứng ngoài cửa trông hoài, hốt nhiên thấy quăng đầu Hà Tần ra rao rằng: « Hà Tần chủ mưu phản nghịch, đã bị giết rồi, còn mấy người bộ hạ tùy tùng đều tha về hết. » Viên Thiệu nói lớn với các tướng

sĩ rằng : « Nay lũ Yểm hoạn mưu sát đại thần, chúng ta phải tức tốc vào trợ chiến. » Bộ tướng tên là Ngô Khuôn, phóng lửa đốt cửa Thanh tảo, Viên Thuật giục binh xông vào cung đình, hề thấy Hoạn quan bất kỳ lớn nhỏ đều giết sạch. Thiệu và Tháo phá cửa trước vào, rượt chém Triệu Trung, Trình Khoán, Hạ Hạo, Quách Thắng tại lầu Túc hoa bầm nát như tương. Khi ấy lại phóng lửa cháy rần rần mù mịt trời đất.

Lúc ấy Lư Thục tuy bỏ chức không làm nữa, song le tấm lòng trung quân ái quốc chưa phai, nghe triều đình biến loạn thì cũng bèn giáp cầm thương lên ngựa chạy thẳng tới đền, vừa thấy Trương Nhưượng, Đoàn Khuê, Tào Tiết, Hậu Lãm, đem vua với Trần Lưu Vương và Hà hậu toan chạy ra cửa sau. Lư Thục nạt lớn tiếng rằng : « Lũ này muốn bắt nưong : nưong mà đem đi đâu ? » Nói rồi liền nhảy lại đánh bốn người ấy, chúng nó như dấp lộn xộn, ăn cướp vua với Trần Lưu Vương mà đi mất, song không đem Hà hậu đi. Lư Thục cứu Hà hậu khỏi nạn, rồi xách gươm đi với Ngô Khuôn mà vào nội đình, gặp Hà Miêu mang gươm bước ra. Ngô Khuôn nói : « Thăng này hiệp mưu với Thập thường thị mà giết anh mình. » Nói rồi liền khiêu quân chém lập tức ; quân áp tới chém Hà Miêu đứt ra làm hai khúc.

Lúc ấy Viên Thiệu hạ lệnh cho các quân sĩ phân ra đi tới các nhà Thập thường thị mà giết hết gia thuộc nó, và tịch biên sự sản. Lúc ấy mấy người không râu bị giết làm cũng nhiều.

Khi xong rồi Tào Tháo đốc quân cứu lửa, thỉnh Hà hậu quyền coi việc nước, lại sai quân đi bốn phía mà tìm vua và Trần Lưu Vương.

Trương Nhưượng, Đoàn Khuê cướp hai anh em vua đem đi, nội đêm đó chạy đến núi Bắc mang ước chừng hết canh ba, xây nghe quân ó vang dậy, có một đạo binh mã kéo tới. Trương ấy tên là Mãn Công hét rằng : « Nghịch tặc chạy đi đâu ? » Trương Nhưượng tung thế nhảy xuống sông mà liều mình ! Hai anh em vua không biết tính sao, sợ run núp nơi đám cỏ kế bờ sông lẳng lặng làm thính, không dám rụt rịt, quan quân đi kiếm tứ tán, không biết vua ở chỗ nào. Hai anh em núp đến canh tư phần thì sương trên trời sa xuống lạnh lẽo, phần thì trong bụng đói xót xa, ôm nhau mà khóc thầm ! Trần Lưu Vương nói với vua rằng : « Chỗ này chẳng nên ở lâu, tìm qua xứ khác may khi sốngặng. » Hai anh em lấy chéo áo buộc lại với nhau, vịnh theo tranh để, gai góc lẫn hời mà đi, khi ấy trời tối tăm không thấy đường mà đi. Hai anh em đi đến canh năm, mỗi quả đi khôngặng ; thấy kể bên đường có một gò cỏ nhỏ nhỏ, đều tạm ngồi nghỉ chơn.

Có một cái nhà gần trước gò ấy, chủ nhà tên là Thôi Nghị, đêm đó chiêm bao thấy hai cái mặt trời rớt ở phía sau nhà, hoảng kinh ngồi dậy mặc áo bước ra cửa ngó bốn phía, thấy trên gò cỏ phía sau nhà mình, lửa lên đỏ đỏ sáng sáng, như thể hào quang. Thôi Nghị vội vàng chạy lại,

thấy có hai người nhỏ đượng năm nghĩ trên đám cỏ thì hỏi rằng : « Hai gã thiếu niên này là con nhà ai, đi đâu đây ? » Vua không dám trả lời. Trần lưu Vương chỉ vua mà đáp rằng : « Người này là đượng kiêm Hoàng đế, bị Thập thường thị khởi loạn, đào nạn tới đây, còn ta đây là Hoàng đế Trần lưu Vương. » Thôi Nghị vừa mừng vừa sợ, bèn quì xuống mà tâu rằng : « Anh tôi tên là Thôi Liệt, thuở tiên triều làm chức Tư đồ, tôi tên là Thôi Nghị, nhưn thấy lữ Thập thường thị bâu chức buôn quan, nên về đây mà ở ẩn. » Nói rồi liền đỡ vua với Hoàng đế về nhà, dâng trà rượu cơm nước cung phụng.

Còn Mẫn Cống rượt theo bắt đặng Đoàn Khuê mà hỏi rằng : « Vua ở đâu ? » Đoàn Khuê nói : « Đã lạc nhau khi giữa đường. » Mẫn Cống nghe rồi liền chém Đoàn Khuê mà treo đầu dưới cổ ngựa, rồi phân binh cho đi tứ hướng mà tìm vua, còn mình thì đi theo đại lộ mà hỏi thăm. Đi ngang qua nhà Thôi Nghị, Thôi Nghị thấy thù cấp thì hỏi liền. Mẫn Cống thuật chuyện đầu đuôi, Thôi Nghị đem Mẫn Cống về nhà mà lạy mừng vua, chúa tôi đều khóc. Mẫn Cống tâu rằng : « Nhứt nhứt bắt khá vô vương, xin bệ hạ kịp trở về để đo, kéo quan dân huyện vọng. » Khi ấy Thôi Nghị chỉ có một con ngựa ốm, thặng yền để cho vua cỡi, còn Hoàng đế thì cỡi chung với Mẫn Cống một ngựa.

Đi đặng ba dặm gặp một đạo binh của quan Tư đồ tên là Vương Doãn, quan Thái huy tên là Dương Bửu, quan Tả quân hiệu huy tên là Thuần vu Quỳnh, quan Hữu quân hiệu huy tên là Triệu Mạnh, quan Hậu quân hiệu huy tên là Bạc Tiêu, quan Trung quân hiệu huy tên là Viên Thiệu, các quan đến mừng vua. Vua tủi khóc ! Quan quân hết thấy cũng khóc ! Viên Thiệu sai người đem đầu Đoàn Khuê về trước, đặt bêu lên làm hiệu lệnh cho chúng biết, lại bắt thêm hai con ngựa nữa cho vua và Trần lưu Vương cỡi, vua và các quan nghĩ một hồi lâu, rồi trở về Lạc dương thành.

Trước khi ấy con nít tại xứ Lạc dương có hát rằng : « Để chẳng phải đế, vương chẳng phải vương. Đạo binh nào động chạy bốn phương. » Con nít hát làm vậy gọi là Đồng điệu ; đến nay thật quả là ứng nghiệm.

Vua với các quan đi chừng vài dặm, hốt nhiên thấy một đạo binh đông lắm cờ xí chói trời, trống chiêng vang đất, các quan đều kinh, vua cũng sợ hãi quá. Viên Thiệu lật đặt giục ngựa ra hỏi : « Binh mã của ai đó vậy ? » Dưới bóng cây cờ thên có một tướng quất ngựa chạy ra mà hỏi rằng : « Vua ở đâu ? » Vua sợ nói không đặng, Hoàng đế lược tới mà hỏi rằng : « Người ở xứ nào ? » Tướng ấy nói : « Tôi là Thứ sử ở Quận hiệp tây họ Đồng tên Trát. » Hoàng đế hỏi rằng : « Người tới đây bảo giá hay là cướp giá ? » Đồng Trát thưa rằng : « Tôi đến đây bảo giá. » Hoàng đế nói : « Như đến bảo giá thì xuống ngựa quì lạy vua đi. » Đồng Trát thất kinh, lật đặt xuống ngựa quì lạy bên đường, chúc vua muôn tuổi. Hoàng

đệ lấy lời ngon ngọt mà an ủi Đồng Trát, nói chuyện tự thĩ chí chung không lỗi làm tiếng chi cả. Đồng Trát trong lòng thầm kính khen-ngợi.

Nội ngày ấy bá quan phò vua về tới cung, vua vào ra mắt Hà Hậu, mẹ con than khóc một hồi rồi kiểm soạn đồ đạc trong cung lại coi, thì đã mất ngọc ấn rồi mà không hiểu về cơ chi.

Đồng Trát đóng trại quân ở ngoài thành, mỗi ngày kéo đi ngang dọc các nẻo đường, bất kỳ trong thành ngoài thành, cũng ngoài chợ; như dân xao xiển, làm ăn không yên. Đồng Trát vô ra trong chỗ cung đình không kiên sợ ai hết. Bạc Tín thấy vậy thì nói với Viên Thiệu rằng: « Tôi coi ý Đồng Trát muốn sanh phần tâm, phải lo kế mà trừ cho kịp. » Viên Thiệu nói: « Triều đình mới vừa an ổn chẳng nên kinh động. » Bạc Tín qua nói với Vương Doãn. Vương Doãn nói: « Hãy để chậm vậy. » Bạc Tín thấy thời thế như vậy thì về nhà, dẫn bốn bộ binh kéo thẳng lên núi Thái sơn mà ẩn mình không chịu làm quan nữa.

Đồng Trát chiêu dụ mấy người bộ tướng của Hà Tấn đều đem binh mã về hàng đầu. Bởi cơ ấy oai quyền của Đồng Trát càng ngày càng thịnh, Đồng Trát nghị riêng với Lý Nhu rằng: « Ta muốn bỏ vua mà lập Trần lưu Vương lên, ước nên chăng? » Lý Nhu thưa rằng: « Muốn làm chuyện ấy thì phải làm cho mau, nếu chậm thì sanh biến. Vậy ngày mai mời các quan tới vườn Ôn minh mà nghị sự phế lập; ông nào nghịch ý không theo thì chém mà thị oai; như vậy mới là xong chuyện. » Đồng Trát khen phải. Qua ngày sau thì trần thiết cỗ bàn, cho thỉnh văn võ bá quan tới hội yến, khi nhập tiệc, trong uống rượu ngoài thì nhạc, rượu vừa mới dâng vài tuần, Đồng Trát dạy ngừng nhạc lại mà nói lớn tiếng rằng: « Nay chúa thượng nhu nhược, không còn như đức; còn Trần lưu Vương thì độ lượng khoan hòa, mà lại thông minh hiền hậu lắm, ta muốn phế vua mà lập Trần lưu Vương lên; các quan ý liệu làm sao? » Hai bên ngó mặt nhau làm thỉnh hết thấy.

Quan Thứ sử Kinh Châu tên là Đinh Nguyên tự là Kiến đương ra đứng trước bàn mà rằng: « Thiên tử là con dòng lớn, không tội lỗi chi, sao người dám khấu xuất đại ngôn toan mưu phế lập như vậy? » Đồng Trát giận đỏ mặt mà nạt rằng: « Thuận theo thì sống, nghịch ý thì chết. » Nói rồi liền xách gươm lại muốn chém Đinh Nguyên, vừa thấy một người đứng sau lưng Đinh Nguyên trang mạo khôi ngô, oai phong lắm liệt; trợn mắt như mắt cọp, tay cầm phượng thiên kích, Lý Nhu liền thưa rằng: « Chỗ yến ẩm không nên luận đàm việc nước, ngày khác sẽ hội nghị tại nhà Đồ đường, cũng chẳng muộn chi. » Bá quan đều khuyên can. Đinh Nguyên lên ngựa mà về nhà.

Đồng Trát lại hỏi các quan rằng: « Tôi nói như vậy, có phải hay không? » Lư Thục nói: « Đời trước có Y Doãn và Hoắc Quang hai ông ấy cũng nhằm hội, bắt đất di mà làm chuyện phế lập; song vì làm phải

không ai chề dặt. Nay ngài làm quan ở ngoài quận, chưa tham dự triều chánh khi nào, vả lại không tài trí như Y Doãn và Hoắc Quang sao dám cả gan nói chuyện phể lập? » Đồng Trát nổi nóng rút gươm nhảy lại chém Lư Thục. Bành Ba can gián hết sức mới chịu thôi. Vương Doãn nói : « Cuộc này là cuộc chơi, ngày khác sẽ tái nghị. » Các quan đều tản về nhà.

Đồng Trát chống gươm đứng trong cửa vườn thấy một người cầm kích cỡi ngựa chạy qua chạy lại nơi phía trước. Đồng Trát hỏi Lý Nhu rằng : « Người nào đó vậy ? » Lý-Nhu thưa rằng : « Người ấy là con nuôi của Đinh Nguyên tên là Lữ Bồ, tên chữ là Phụng Tiên, Chúa công phải tránh nó cho lắm. »

Qua ngày sau Lữ Bồ theo phò Đinh Nguyên đem binh qua khều chiến. Đồng Trát với gia tướng cũng đem binh ra đối trận. Khi ấy Đinh Nguyên chỉ mặt Đồng Trát mà mắng rằng : « Thập thường thị lộng quyền, thần dân đều khổ sở, nay ngươi lại toan bề phể lập, mà khuấy rối nước nhà sao ? » Đồng Trát chưa kịp trả lời, Lữ Bồ giục ngựa hăm hở xông tới, Đồng Trát thất kinh bèn chạy lui. Đinh Nguyên ở sau rượt theo. Đồng Trát bị thua một trận thối binh ra khỏi ba mươi dặm, rồi mới hạ trại.

Rồi đó mới nhóm các người thuộc tướng lại mà thương nghị rằng : « Ta xem Lữ Bồ phải người anh hùng, dặt nó qui hàng thì lợi chi thiên hạ. » Lý Túc thưa rằng : « Tôi với Lữ Bồ đồng hương, biết va là người bình sanh tham lợi vong nghĩa, hữu đồng vô mưu, xin giao cho tôi con ngựa Xích thổ với vài món vàng ngọc, đợi đem qua cho va, rồi tôi khôn khéo một đôi lời chắc là va qui thuận. » Đồng Trát vui mừng nhậm ngôn, giao cho Lý Túc một ngàn lượng vàng một sợi ngọc đá, hai mươi hộp ngọc và một con ngựa. Lý Túc lãnh mạng qua nhà Lữ Bồ, biều quân giữ cửa vào thưa : « Có cố nhơn đến viếng. » Lữ Bồ truyền thỉnh vào. Lý Túc nắm tay Lữ Bồ mắng rằng : Từ anh em ta cách biệt đến nay, nhờ trời đều khương kiện. » Lữ Bồ chấp tay thưa rằng : « Lâu ngày không thấy mặt anh, vậy chớ bây giờ anh ở đâu ? » Lý Túc nói : « Bây giờ đây tôi làm chức Lang tướng, nghe hiền đệ khuôn phò xả tặc, thì tôi lấy làm mừng lắm, tôi có một con ngựa quý, một ngày đi ngàn dặm, lội sông trèo núi như chạy trên đất bằng, tên là ngựa xích thổ để qua kinh dâng cho em, cỡi ngựa ấy mới xứng sức. » Lữ Bồ nói : « Vậy thì anh dắt nó ra coi thế nào ? » Lý Túc giắt ngựa cho Lữ Bồ xem. Lữ Bồ xem một hồi lâu quả nhiên toàn thân lông đỏ như thang lửa, mịn màng tươi tốt, từ đầu chỉ đuôi dài hơn một trượng, từ trên đến dưới chừng tám thước cao, ngựa ấy thấy mặt Lữ Bồ thì dậm chơn mà hí lên nghe tiếng rất có oai thế, in như hình sãi chạy giữa không, vụt bay ngoài bề vậy.

Lữ Bồ dặt ngựa ấy thì mừng lắm, bèn tạ ơn Lý Túc rằng : « Anh cho em ngựa này, em biết lấy chi mà đền ơn ? » Liền biều gia đình dọn rượu thịt mà thết đãi Lý Túc. Ăn uống nửa chừng, Lý Túc hỏi rằng :

« Anh em mình đương yển ầm, không biết Linh tôn có bước tới chăng? » Lữ Bồ nói: « Anh say hay sao? Cha tôi qua đời đã lâu, còn đâu mà phỏng tới. » Lý Túc nói: « Tôi hỏi là hỏi Đinh thái sử kia. » Lữ Bồ nói: « Tôi ở với Đinh thái sử cũng là sự bất đắc dĩ mà thôi. » Lý Túc nói: « Em có tài ngang trời dọc đất, người đều nghe tiếng anh hùng, em lấy phú quý công danh, dễ cũng như lấy đồ trong túi, có chi lại nói sự bất đắc dĩ mà cam tâm ở dưới tay người? » Lữ Bồ nói: « Tirc vì em chưa gặp chúa. » Lý Túc cười rằng: « Chim khôn tìm cây mà đậu, tôi hiền tìm chúa mà phò, nếu không sớm kiến cơ, thì hối chi hà cập. » Lữ Bồ hỏi: « Anh coi nội trào có ai phải mặt mình chúa chăng? » Lý Túc nói: « Tôi nhắm hết thấy không ai bằng Đồng Trát, vì Đồng Trát hay chiêu hiền đãi sĩ, thường phạt phân mình, ngày sau chắc nên đại nghiệp. » Lữ Bồ nói: « Tôi muốn về đó, ngặt không ai đem đường. » Lý Túc nói: « Vậy thì hiền đệ hãy khiến quân hầu lui ra rồi anh em mình tỏ bày tâm sự với nhau. » Lữ Bồ vâng lời làm theo. Lý Túc lại đưa vàng ngọc và ngọc dải bày ra trước mặt Lữ Bồ mà rằng: « Đồng công mến danh hiền đệ, sai ngu huynh đem các món đồ này, với con ngựa xích thố, kính tặng cho em, để gọi chút tình, rất đổi bất tài như anh đây, còn được làm tới chức Lang tướng, hưởng chi em quý biết chừng nào, em muốn thì anh tiền dẫn cho. » Lữ Bồ nói: « Bây giờ em thọ của này, thì mang ơn Đồng công nhiều quá, anh đâu có hậu tình tiền cũ, song mà vạn sự quý hồi sơ, em chẳng biết lấy chi làm lễ tạ kiến? » Lý Túc nói: « Muốn cho có lễ, trở lại tay thì có liền, song sợ em không nỡ làm thôi. » Lữ Bồ ngâm nghĩ giây lâu rồi nói rằng: « Em muốn giết Đinh Nguyên đem binh về đầu Đồng Trát, anh liệu thế nào? » Lý Túc nói: « Lễ chi trọng cho bằng lễ ấy, song chuyện phải liệu gấp chẳng khá giằng trì. » Lữ Bồ nói: « Anh hãy về trước, sáng ngày thì có tôi qua đó mà qui hàng. » Lý Túc rất mừng từ giả ra về.

Đêm ấy chừng lúc canh hai Đinh Nguyên đương ngồi coi sách, Lữ Bồ xách gươm bước vô. Đinh Nguyên hỏi rằng: « Đêm khuya con vô đây có chuyện chi? » Lữ Bồ nói: « Con nào mà kêu con? Vả ta là đường đường nam tử lại chịu làm con nhà người hay sao? » Đinh Nguyên nói: « Phụng Tiên cơ sao lại đổi lòng như vậy? » Nói chưa dứt tiếng, bị Lữ Bồ chém một gươm đứt đầu. Khi Lữ Bồ chém Đinh Nguyên rồi, thì kêu quân sĩ mà rằng: « Đinh Nguyên ở bất nhơn, ta đã chém rồi, đầu còn xách nơi tay đây, các người ai muốn theo ta thì ở đó, ai không muốn theo, mặc ý muốn đi đâu thì đi. » Quân sĩ tâng đi hơn nửa phần.

Sáng ngày Lữ Bồ đem thủ cấp Đinh Nguyên qua nhà Lý Túc. Lý Túc dẫn vào ra mắt Đồng Trát, Đồng Trát mừng rỡ dọn yến thiết đãi, rồi bước xuống đất bái Lữ Bồ mà rằng: « Ta đang tướng quân như đương lúc hạn mà gặp mưa. » Lữ Bồ đỡ Đồng Trát lên ngồi rồi quì lạy mà

thừa rằng : « Xin tôn ngài làm nghĩa phụ. » Đồng Trát cả mừng đem vàng, bảo, gấm mà ban cho Lữ Bố.

Từ đây Đồng Trát xưng mình là Tiền tướng quân, phong cho em là Đồng Mân làm tả tướng quân ; Lữ Bố làm Kỵ đó huy ; oai quyền càng ngày càng lớn. Lý Nhu mới khuyên Đồng Trát định việc phế lập. Đồng Trát nghe bèn thiết yến nơi nhà Đò đường, thỉnh bá quan tề tựu mà hội nghị, lại sai Lữ Bố đem một ngàn giáp sĩ mà bố liệt hai bên.

Ngày ấy quan Thái phó là Viên Ngỗi và các quan đều tới cả. Đồng Trát đãi ăn uống rồi thì nói rằng : « Nay Chúa thượng ám nhược, cầm giềng mỗi trong nước không kham, ta muốn phế vua xuống làm Hoàng nông vương, tôn Trần lưu Vương lên làm Hoàng đế, ta đã nhứt định rồi, cả thầy trong đình thần ai không bằng lòng thì ta chém. »

Bá quan thất kinh, chẳng ai dám nói. Một mình Viên Thiệu ra đứng trước mặt các quan mà rằng : « Vua tức vị chưa đặng mấy ngày, mà chưa có làm điều chi thất đức, nay người muốn toan bề phản nghịch hay sao ? » Đồng Trát nổi giận mà rằng : « Việc nhà nước quyền hành tại ta, ai mà dám nghịch, người tướng gươm ta không bén sao ? » Viên Thiệu nói : « Người khoe gươm người bén, vậy chớ gươm ta lại kém gì sao ? » Đồng Trát nổi xung xách gươm lại chém Viên Thiệu.

TIMSACH.COM.VN HỒI THỨ TƯ

*Phế Hớn-Đế, Trần-lưu-vương tức vị,
Giết Đồng-Trát, Tào-mạnh-Đức dùng đao*

Khi Đồng Trát muốn giết Viên Thiệu thì Lý Nhu ra can : « Việc nước chưa yên không nên vọng sát. » Viên Thiệu xách gươm từ biệt các quan, bước lui ra ngoài thẳng qua Ký Châu.

Đồng Trát nói với Viên Ngỗi rằng : « Cháu người vô lễ quá, nay ta cũng vị tình người mà dung cho nó, chuyện phế lập người liệu làm sao ? » Viên Ngỗi thưa rằng : « Ngài tính như vậy thì cũng phải. » Các quan ai nấy đều thưa rằng : « Anh em chúng tôi đều bằng lòng như vậy. »

Đồng Trát hỏi quan Thị trung là Châu Bí và quan Hiệu huy là Ngũ Quỳnh rằng : « Nay Viên Thiệu giận ta, không biết bây giờ đi đâu ? » Hai người đều nói rằng : « Viên Thiệu đương giận dữ, nếu ngài làm ngược, tất nhiên sanh biến, chi bằng tha tội và phong va làm thái thú một phương thì tự nhiên vô sự. » Đồng Trát nội ngày ấy sai người đem chiếu chỉ, phong cho Viên Thiệu làm quan thái thú quận Bột hải.

Đến ngày mồng một tháng chín, Đồng Trát mời vua ngự ra đền Ôn đức và hội cả thầy văn võ đình thần. Khi ấy Đồng Trát tay bằng gươm mà nói với các quan rằng : « Nay thiên tử ám nhược, khó bề sửa trị muôn dân, ta có một đạo sách văn, vậy bá quan đều tịnh thính. » Nói rồi liền biểu Lý Nhu đọc tờ sách văn.

Sách văn rằng :

« Vua Hiến Linh băng sớm. Xót thần dân trông ngóng một người. Nay
« Hoàng thượng âm nhu, không oai đức được nhường trăm họ, Hà thái hậu
« mẫu nghi khiếm khuyết, Loạn mối giếng chánh nước phân vân, Đồng thái
« hậu Dịch xá bạo vong, sự thảm tối miệng người dâm tiểu. Trần lưu Vương
« tên Hiệp, tánh thông minh đức hiền hậu. Tôn lên ngôi cứu ngũ trị vì.
« Hoàng thái hậu họ Hà, mau huân chánh kịp thời củ. Ngổ khởi tiếng bá
« quan dị nghị, ứng theo trời thuận theo chúng. Phỉ dạ sánh linh, trên phải
« chúa, dưới phải tôi, xem đời chánh trị.

Lý Nhu đọc sách văn rồi Đồng Trát kêu thị vệ tã hữu phò vua xuống
ngai cởi áo mào, chịu chức làm Hoàng nông vương trở mặt hướng bắc
mà xưng thần, lại biểu Hà hậu cởi đồ phẩm phục, hai mẹ con đều khóc,
các quan đều ngậm ngùi thương xót, quan thượng thư là Đinh Quảng
nổi giận hét lớn lên rằng : « Đồng Trát là thằng phản tặc, nó dám làm
chuyện khi trời. » Nói rồi cầm cái hốt ngà xóc lại mà đánh Đồng Trát.
Đồng Trát kêu quân sĩ dãn ra chém. Đinh Quảng chưởi mắng hoài, khi
chém chết rồi mà mặt không biến sắc.

Đồng Trát liền mời Trần lưu Vương lên điện tức Hoàng đế vị, quỳ
thần triều hạ. Đồng Trát lại sai người phò Thiếu đế và Hà hậu, với gia
quyển mà dời qua cung Vĩnh an mà niêm khoá cửa cung, cấm các quan
không được xuất nhập.

Kề ra vua thán tư lên ngôi, thán chín bị phế, thương thay ! làm
vua không được trọn năm.

Nguyên Trần lưu Vương tên là Hiệp, tên chữ là Bá Hòa con thứ hai
của vua Linh đế ; mẹ là Vương mỹ Nhon, bị Hà hậu giết, nay Đồng Trát
tôn lên làm vua, ấy là vua Hiến đế.

Hiến đế mới có chín tuổi, cải niên hiệu là Sơn bình nguyên niên,
phong Đồng Trát làm tướng quốc cho phép được mang gươm lên điện,
oai quyền vang dậy trong triều ngoài quận. Lý Nhu khuyên Đồng Trát
chiêu dụng hiền tài, dặng mà thâu phục nhơn tâm. Lý Nhu bèn tiến cử
tài văn học Thái Ung, Đồng Trát mới sai người vời, mà Thái Ung không
chịu tới, Đồng Trát biểu người nói với Thái Ung rằng : « Như không tới
thì tội ưng diệt tộc. » Thái Ung sợ phải tới ; Đồng Trát thấy Thái Ung thì
mừng lắm, mời trong một tháng mà cho thăng chức ba lần, làm tới chức
Thị trung, Đồng Trát hậu đãi Thái Ung hơn các quan hết thấy.

Vua Thiếu đế, Hà hậu, Đờng phi đều bị cầm nơi trong cung, đồ ăn
bạn lần lần giảm bớt. Vua Thiếu đế buồn rầu không ráo nước mắt.
Ngày kia, thấy cặp chim én bay đậu trước sân, liền xúc cảnh hứng tình
làm một bài thơ ngũ ngôn mà giải sầu,

Thi rằng :

« Trước thềm chớp én bay, thong thả thích tình bay. Vội vội cung đèn
« cũ, xa xa giữa đám mây. Ai gây oan trái đó. Khiến đến biệt ly này,
« vắng cỏ kêu không thấu. Cao dày có lẽ có hay. »

Đồng Trát thường cho người tới lui thám thính tại Vĩnh an cung. Ngày ấy quan định bài thi, đem về dâng công, trình với Đồng Trát. Đồng Trát coi thi rồi thì nói rằng : « Oán vọng như vậy, thì tội đã đáng chết, chẳng còn than trách ai nữa. » Bèn khiến Lý Nhu đem mười người võ sĩ thăng tới cung Vĩnh an mà thi vua đi.

Khi ấy mẹ con Thiệu đế đương than thở trên lầu. Cung nữ lên báo nói : « Có Lý Nhu tới. » Vua thất kinh. Lý Nhu đem rượu độc biểu vua uống. Vua hỏi : « Rượu này là rượu chi ? » Lý Nhu tâu : « Đồng tướng quốc dạy tôi đem rượu này mừng bệ hạ » Hà hậu nói : « Như quả thật rượu mừng thì người uống trước đi coi thử. » Lý Nhu nổi giận hỏi rằng : « Không chịu uống sao ? » Liền kêu võ sĩ đem một sợi dây tơ, với một hời giuôm, đề trước mặt vua mà rằng : « Như không uống rượu, thì phải lãnh hai món này. » Đường phi quì xuống mà thưa với Lý Nhu rằng : « Cho tôi uống rượu ấy, dặng chết thể cho vua ? » Lý-Nhu nói : « Nàng là người nào, đòi chết thể cho vua ? » Liền đưa rượu cho Hà hậu uống trước. Hà hậu khóc rằng : « Hà Tấn đứơc ngu, không cang có chi đem quân giặc vào gây ra họa. » Lý Nhu thúc vua uống cho mau. Vua nói : « Xin chậm chậm một lát ! » Mẹ con than khóc với nhau một hồi, cực kỳ thảm thiết, vua bèn làm một bài ca.

Ca rằng :

« Trời đất rộng, xui chi đến thể. Nhặt nguyệt mình nghiêng giữa đời
« đời. Ngôi Vạn thặng, đã đành xa cách. Chức Phan vương, thù phận một
« nơi. Hết ai làm cho tôi hiệp chúa ? Ối thôi rồi ! lụy ỉa tuông rơi.

Đường-Phi nói rằng :

« Vội vội cao xanh, trời hỡi trời ! Mẹ con chồng vợ rã hai nơi. Ngọn
« rau tức đất đành không tưởng. Tráo chất thiên cơ khiến cuộc đời

Lý Nhu nói : « Các người muốn giềng trĩ dặng trông ai tới cứu sao ? » Hà Hậu chưởi Đồng Trát rằng : « Quân bầy bạc ác bắt nhen, cũng có ngày trời trả báo, bị người giết hết dòng họ chớ chẳng không. » Lý Nhu nổi xung, hai tay kéo lỡi Hà Hậu và Đường phi, biểu quân thắt cổ. Rồi lại sai hai tên quân dè vua xuống. Lý Nhu tay bưng rượu độc đổ vào miệng vua ! Khi ba người ấy chết rồi thì Lý Nhu về thưa lại cho Đồng Trát hay, Đồng Trát dạy đem ra chôn ngoài thành.

Từ đó Đồng Trát vào cung gian dâm với Cung nữ đêm thì nằm ngủ trên Long sàng, không còn kiên nhẫn ai cả. Đồng Trát thường khi kéo binh ra ngoài thành mà dạo chơi.

Ngày kia đi đến đất Dương thành trời dương lúc tháng hai đàn làng bắt kỳ nam phụ lão ấu, nhóm lại tế Xã tắc, người ta đóng lăm. Đồng Trát truyền lệnh chúng quân phủ vây bốn phía, bắt mấy đứa con gái lại mà ăn cướp của cải, còn những bao nhiêu đòn ông, thì đều giết hết, chém đầu treo dưới cờ xe; ước hơn một ngàn cái. Còn con gái và tiền của, thì chõ lên xe; về tới đề đô thì rao lên rằng: « Đánh giặc thắng trận. » Rồi dạy quân đem đầu ra ngoài thành mà đốt cả, con gái với của cải thì phân phát cho quân lính.

Quan Kị Hiệu Huý tên là Ngũ Phu thấy Đồng Trát lạo tàn thái quá thì đam lòng bất bình; mỗi khi vào chầu, thì trong hrag giấu một lưỡi đao, đề phòng rình giết Đồng Trát.

Ngày kia, rút đao đâm Đồng Trát nơi dưới đèn, bị Đồng Trát khí lực to mạnh, ôm Ngũ Phu lại chắc cứng, xây vira Lữ Bố đi tới, liền vật Ngũ Phu nhào xuống, Đồng Trát hỏi: « Vạy chớ ai xửi người phãn ta? » Ngũ Phu trợn mắt mà nạt rằng: « Người không phải là chúa ta, ta không phải là tôi người, sao gọi ta rằng phãn? » Đồng Trát càng giận lăm, dạy quân đao phủ dẫn ra băm nát thây.

Từ ấy Đồng Trát đã có lòng sợ, mỗi khi ra vào trong cung thì đem quân giáp sĩ theo mà hộ vệ.

Lúc ấy Viên Thiệu làm Thái thú nơi Bột hải nghe Đồng Trát lộng quyền như vậy liền sai người làm phúc đem mặt thơ đến kinh đô mà trao tại tay quan Tư đồ là Vương Doãn.

Thơ rằng:

*« Nay Đồng Trát khi trời bỏ chúa, ra Dương thành cướp của hại dân.
« Ông tới lui qua lại rất gần, sao nữ chịu phãn vàn tàn tệ. Nơi Bột hải
« dưỡng oai sức nhuệ. Thiệu sẵn lòng kiên bễ mã binh, Mong thừa cơ chẳng
« dám tự khinh. E họa hổ bất thành mang họa, Một là sự trịnh kia chọi đá,
« không khác nào tìm cá trên cây. Ngươi phãn tua mưu kế đặt bày, làm cho
« dặng sum vầy ứng tiếp. Dầu những dặng ngoại công nội hiệp, thì lo chi cơ
« nghiệp chẳng an, tình khếng chãng phãn kiếp liệu loan. Nếu để lâu ngày
« càng rối nước. Kinh nhờ chãm chước. Lược lược nay thơ.*

Wương Doãn coi thơ rồi, ngẫm nghĩ hồi lâu thì cũng toan vô kế sách.

Ngày kia vô Nội các, thấy có các quan cựu thân đủ mặt thì Vương Doãn nói với các quan rằng: « Nay như hôm ngày sanh nhật của tôi, nên có dọn một tiệc đơm sớ, xin mời các quan đến uống rượu chơi. » Các quan đều vâng lời. Đêm ấy Vương Doãn dọn cỗ bàn nơi nhà sau; các quan đều đến cả, mời rượu đặng vài tuần, Vương Doãn vùng che mặt mà khóc lớn. Các quan đều hỏi rằng: « Ngày nay là ngày sanh nhật của ngài, anh em chúng tôi đến đây mà chúc thọ có chi ngài khóc như vậy? » Vương Doãn lau nước mắt rằng: « Không phải là sanh nhật chi cả, ấy là tôi muốn thỉnh các quan tới nhà mà trò chuyện việc ý riêng, song sợ

Đồng Trát sanh nghĩ, nên kiếm cớ mà thoát tội, xin chur công miêng chấp, tới khóc đây là khổ vua Cao tổ dựng nghiệp gian nan, nay nghịch thần nó lộng quyền khi chúa, cơ đồ bốn trăm năm mà đã về tay Đồng Trát rồi! » Các quan nghe đều tủi khóc.

Lúc ấy Tào Tháo thấy vậy vỗ tay mà cười rằng : « Các ông khóc lư-
thối cho đến sáng, sáng cho đến xế chiều, không biết khóc vậy mà có chết
Đồng Trát dặng hay chăng? » Vương Doãn giận mà rằng : « Tiên xưa nhà
người xưa kia cũng án lặc Hán triều, nay người chẳng đền ơn nước nữa
đình lòng ngồi vậy mà cười sao? » Tào Tháo thưa rằng : « Tôi cười là
cười ngài không mưu trí giết Đồng Trát, chớ tôi tuy bắt tài, xin chém
đầu nó treo tại cửa thành cho phủ tình thiên hạ. » Vương Doãn rất
mừng, đứng dậy hỏi rằng : « Mạnh Đức có kế chi xin tỏ cho ta biết. » Tào
Tháo nói : « Tôi mấy lúc nay chịu lòng phụng sự Đồng Trát ; bây giờ nó
cũng tin bụng tôi, xin ngài cho tôi mượn cây bừa đao tôi liền mình vào
trường phủ mà đâm nó, rồi có chết cũng cam tâm. » Vương Doãn cả đẹp,
rót rựa hai tay bưng đưa cho Tào Tháo uống mà nói rằng : « Mạnh Đức
có lòng như vậy, thì triều đình có phước lắm. » Tào Tháo đỡ chén rựa
xướng đất phần nữa, mình uống phần nữa, khăn khải thề nguyện, lãnh
cây bừa đao mà đeo vào mình. Tả từ các quan mà trở về, các quan còn
nói chuyện chơi một chập rồi cũng tan về hết.

Qua đến ngày sau Tào Tháo giấu bừa đao vào mình, rồi tới trường
phủ mà ra mắt Đồng Trát, thấy Đồng Trát đang ngồi trên giường : Lữ Bố
đứng hầu một bên Đồng Trát thấy Tào Tháo thì hỏi rằng : « Mạnh Đức
sao chậm chơn vậy? » Tháo thưa : « Vì con ngựa ốm đi không mau. »
Đồng Trát nói với Lữ Bố rằng : « Quân Tây lương mới dâng mấy con
ngựa ; con ra lựa cho Mạnh Đức một con cỡi chơi. » Lữ Bố phụng mạng
ra đi. Tào Tháo nghĩ thầm rằng : « Thăng này chắc chết. » Tức thì muốn
rút đao đâm liền, song thấy Đồng Trát to hình lớn sức, phát nhỡm ẻo
đưa mình, vừa Đồng Trát nằm nghĩ xây mặt vô trong thì Tào Tháo lại
trởng thầm rằng : « Vậy thì mạng thăng này không khỏi tay ta. » Liên
rút đao ra toan đâm, không dè trên vách có treo tấm kiển lớn, Đồng Trát
dương ngó vào kiển ấy, thấy Tào Tháo rút đao ra thì ngó ngoái
lại mà hỏi rằng : « Mạnh Đức làm chi đó? » Lúc ấy Lữ Bố vừa dắt ngựa tới,
Tào Tháo lật đặt quí xuống thưa rằng : « Tôi có cây bừa đao quý lắm, xin
dâng cho tướng công. » Đồng Trát cầm coi thì đao ấy dài hơn bảy thước
có khâm ngọc, vàng, ngọn bên không biết chừng nào, thật là củi báu,
Đồng Trát trao cho Lữ Bố cỡi. Lữ Bố dắt Tào Tháo ra coi ngựa. Tào
Tháo nói : « Tôi xin cỡi thử coi. » Đồng Trát dạy quân thăng yên lặc. Tào
Tháo dắt ra ngoài nhảy lên lưng ngựa mà đi thẳng qua hướng đông nam.

Lữ Bố nói : « Tôi coi Tào Tháo khi đó hình như muốn hành thích ;
vừa bị cha hỏi, nên quyền mượn tiếng dâng đao. » Đồng Trát nói : « Ta

cũng nghi lắm.» Kể có Lý Nhu vào hầu. Đồng Trát thuật chuyện lại, Lý Nhu nói: « Tào Tháo không có nhà cửa vợ con ở đây, bây giờ sai người qua nhà ngụ đời va, va tự nhiên đến đây, thì quả thật là hiền đạo, bằng mà thác từ không tới, thì chắc là hành thích.» Đồng Trát sai quân đồng sĩ qua mời. Chũ nhà nói: « Tào Tháo đi hai bữa rày không về.» Kể có môn lại tới thưa rằng: « Tào Tháo cỡi ngựa ra cửa đông, nói Thừa tướng sai đi có chuyện gấp, rồi giục ngựa đi như bay.» Lý Nhu nói: « Vậy thì quả chắc không còn nghi chi nữa.» Đồng Trát giận lắm tư tở cho các phủ huyện, và họa đồ hình Tào Tháo treo các cửa ải, như ai bắt được đem nạp thì phong chức Vạn hộ hầu và thưởng ngàn thoi vàng, còn ai oa trử thì đồng tội.

Tào Tháo đi khỏi thành quát ngựa sai luôn, đi đến đất Tiều quận, ngang qua huyện Trung quân, bị quân giữ ải bắt được, dẫn tới nạp cho Tri huyện tra hỏi, Tào Tháo khai rằng: « Tôi là người đi buôn họ là Hoàng phủ.» Tri huyện nhìn giấy lâu nói rằng: « Ta khi trước ở Lạc dương biết mặt người là Tào Tháo, bây giờ giấu sao được? » Bèn dạy quân đem giam lại rồi cho mấy đứa quân trong ải ăn uống no say, lại cho mỗi đứa một lượng bạc biếu chúng nó trở về canh giữ.

Đến nửa đêm, Tri huyện kêu người tâm phúc biếu dẫn Tào Tháo đăm vào nơi hậu viện mà hỏi rằng: « Ta nghe Thừa tướng đãi người rất hậu, làm sao đến nỗi tự chiều kỳ họa như vậy? » Tào Tháo nói: « Thuở nay chim én chim tước, mà biết sao được chỉ khí chim hồng và chim học? Người đã bắt được ta, thì giải mà lãnh thưởng, lựa là phải hời lắm cho nhiều.» Tri huyện khiến quân hầu lui ra mà nói với Tào Tháo rằng: « Tôi không phải là tâm tước Tri huyện đâu. Vì chưa gặp chúa, nên mới ở đây, ông chớ đăm lòng khinh dể.» Tào Tháo nói: « Nợ thủy thổ quốc vương, ơn sanh thành giáo dục, mình làm trai báo bổ không xong, khác chi, loài cầm thú, tôi chiều lòng theo Đồng Trát đó, là ý quyết thừa cơ giết nó mà trừ hại cho triều đình, chẳng dè việc không nên thì cũng tại lòng trời.» Tri huyện nói: « Bây giờ Mạnh Đức tính đi đâu? » Tào Tháo nói: « Tôi muốn về cố hương, phát kiêu chiêu mời các trấn hưng binh dựng hiệp lực tảo trừ Đồng Trát.» Tri huyện mở trời đỡ Tào Tháo ngồi trên rồi bái tạ mà rằng: « Thật ông là nghĩa sĩ.» Tào Tháo cũng đáp lễ và hỏi tánh danh Tri huyện. Tri huyện nói: « Tôi là họ Trần tên Cung tên chữ là Công đài, có mẹ già và vợ con ở đất Đông quận, thấy ông có lòng trung nghĩa như vậy, thì muốn bỏ chức mà theo, vậy ông có bằng lòng chăng? » Tào Tháo lấy làm mừng rỡ. Nối đêm đó Trần Cung sửa soạn đồ hành trang; rồi hai người mang gươm cỡi ngựa trực chỉ về quê cũ.

Đặng ba ngày, tới đất Thành cao, trời vừa chiều tới Tào Tháo chi trong xóm rừng rậm mà rằng: « Chỗ ấy có một người tên là Ngũ bá Xa là anh em bạn với cha tôi, bây giờ anh em ta ghé vào đó dựng hỏi thăm chuyện nhà và nghỉ chơn luôn thể.» Nói rồi đều đi tới trước nhà xuống

ngựa, vào ra mắt, Bá Xa mừng rỡ chuyện trò một hồi, Tào Tháo đem đầu đuôi chuyện mình với gặp Trần-Cung cứu tử, mà thuật hết cho Bá Xa nghe. Bá Xa tạ ơn Trần-Cung rằng : « Cháu tôi gặp ngài là may phước lắm. » Bên mời Trần-Cung và Tào-Tháo nằm nghỉ chơi rồi bước ra nhà sau dặn gia đình và nói với Trần-Cung rằng : « Ở nhà đây không có rượu ngon đề tôi đi ngoài xóm mua vài ve uống, ngài chịu phiên ở nhà với cháu tôi. » Nói rồi liền cỡi lừa ra đi.

Trần-Cung với Tào-Tháo đương ngồi, nghe phía sau có tiếng mài dao. Tào-Tháo nói : « Lữ bá Xa tuy quen biết, mà nguyên không phải là chí thân, bây giờ đi mua rượu cũng là khả nghi, anh em ta rình nghe coi thử. » Hai người bèn lên bước ra nhà sau, thì nghe nói : « Bắt nó trói lại. » Tào-Tháo nói : « Vậy thì phải rồi. Nếu mình không xuống tay, chắc là mang họa. » Hai người rút gươm thẳng vào nhà, bắt kỳ nam nữ đều chém sạch. Đến chừng coi lại cả thấy tám người, đi đến dưới lếp thì thấy có trói một con heo. Trần-Cung nói : « Thôi rồi ! Mạnh Đức đa nghi lắm, giết làm hết nhiều quá ! »

Rồi đó hai anh em tức thì lên ngựa đi ra khỏi nhà. Đi chưa hết hai dặm đường, thì thấy Lữ bá Xa ngồi trên lừa đương đi về, mà trước lừa có treo hai ve rượu, tay cầm bó rau, mở miệng kêu Tào-Tháo rằng : « Cháu với ngài đi đâu, tôi đã biếu trể làm thịt con heo dạng ăn uống chơi, có chi mà không chịu ở ? » Tào-Tháo nói : « Cháu là người bị tội, chẳng dám ở lâu. » Nói rồi liền quất ngựa mà chạy theo Bá Xa, khi chạy gần tới, tay rút gươm quây ngựa mà kêu Bá Xa. Bá Xa mới ngó lại, thì bị Tào-Tháo chém đứt đầu rồi.

Trần-Cung thấy Tào-Tháo chém Bá Xa, thì thất kinh mà hỏi rằng : « Khi ở nhà cho làm cũng phải, bây giờ chém nữa là chém làm sao ? » Tào-Tháo nói : « Sợ Bá Xa về nhà thấy gia quyến chết nhiều, nóng giận mà đuổi theo chúng ? » Trần-Cung nói : « Mình đã biết mà còn cố sát, thì là phi nghĩa lắm. » Tào-Tháo nói : « Thà là mình phụ người ta, chẳng nên để cho người ta phụ mình. » Trần-Cung làm thinh.

Hai người đi ước định hai dặm đường, trời hãy còn trăng kêu quán thức dậy vào nghỉ. Tào-Tháo ngủ trước, Trần-Cung ngồi mà than riêng rằng : « Tưởng nó là người hảo tâm, ta bỏ chức mà theo, ai dè nó là người lòng dạ độc ác lắm, nếu không giết thành này, thì chắc có hậu họa. » Bèn rút gươm toan giết Tào-Tháo.

HỒI THỨ NĂM

*Các trấn dậy binh theo kêu chiêu,
Ba người ra sức đánh Phụng-Tiên.*

Khi Trần-Cung muốn xuống tay giết Tào-Tháo, thì lại hồi tâm mà nghĩ rằng : « Đã làm theo nó, bây giờ lại giết nó thì càng phi nghĩa lắm, ta bỏ mà đi xứ khác thì hay hơn. » Lúc ấy trời còn mờ mờ, Trần-Cung lên ngựa thẳng chỉ qua Đông quận, đến chừng Tào-Tháo thức dậy không

thấy Trần Cung thì tưởng thầm rằng: « Người này thấy ta nói mấy đờu ấy nghi ta là bắt nạt nên bỏ ta mà đi xứ khác. Thôi ta phải đi cho mau. » Liền lên ngựa ra đi cả ngày cả đêm. Về tới quận Trần lưu, cha con gặp nhau thì mừng rỡ lắm. Tào Tháo thưa với Tào Tung rằng: « Ý con muốn đem hết của nhà dựng mộ binh mà khởi nghĩa. » Tào Tung nói: « Sự nghiệp ở nhà không dựng bao nhiêu, gần đây có Vệ Hoằng thiết là người giàu lớn, mà bôn tánh hiền lành, hay trọng người khinh của, con dựng người ấy giúp sức thì làm việc ắt nên. » Tào Tháo vâng lời, bèn trần thiết cỗ bàn, qua mời Vệ Hoằng đến nhà ăn uống. Khi ăn uống, Tào Tháo thưa rằng: « Đồng Trát khi chúa hại dân, thiên hạ ta nha thiết xỉ, ý tôi muốn chiêu mộ nghĩa binh, ra sức khốn phò xã tắc, hiềm vì của nhà không đủ, cứ sự nan kham, nghĩa hiệp tâm hảo, xin ông tư trợ. » Vệ Hoằng nói: « Ta cũng sẵn lòng đã lâu, song bởi chưa gặp người, nay Mạnh Đức có đại chí thì cứ việc mà làm, hao tổn bao nhiêu để ta giúp cho. » Tào Tháo mừng lắm; bèn làm trước chiêu giả mà sai người đem đi các trấn, rồi thì treo bảng chiêu tập nghĩa binh, dựng lên một cây cờ trắng, đề hai chữ « Trung nghĩa ». Mới chưa mấy hai ngày, người ta các xứ tới ứng mộ đông nức như mưa.

Lúc ấy có một người ở Dương bình tên là Nhạc Tấn và một người ở Cự lộc tên là Lý Điền đều tới ở với Tào Tháo. Tào Tháo cho làm chức Thư ký. Lại có một người ở đất Bái, tên là Hạ hầu Đôn, từ nhỏ đến lớn chuyên tập nghề võ, nay nghe Tào Tháo khởi binh thì rủ người em trong họ là Hạ hầu Huyền, hai anh em đem một ngàn binh, tới ra mắt Tào Tháo.

(Cuốn thứ ba sẽ tiếp)

Bộ Tam-Quốc này do ông Nguyễn-an-Cư dịch và nhà in chúng tôi xuất bản từ lâu. Máy lúc sau này bởi tình thế đặc-biệt nên không tiện xuất bản.

Nay vì có nhiều vị viết thư yêu cầu, chúng tôi xin thể theo lời mà lần lượt in ra.

Lại muốn cho quý vị dễ bề mua, chúng tôi cho in ra từ cuốn 16 trang giá bán 1\$90.

Cam đoan dùng nguyên văn bản cũ. Chúng tôi cho in chữ nhỏ hơn xưa, nên tuy 16 trang cũng bằng trên 20 trang lúc trước.

Quý vị nên mua ngay từ lúc đầu kẻo về sau khó kiếm, vì chúng tôi chỉ in ra 2.000 bộ thôi.

TIN - ĐUC THU - XA

493 ter Gl. de Gaulle

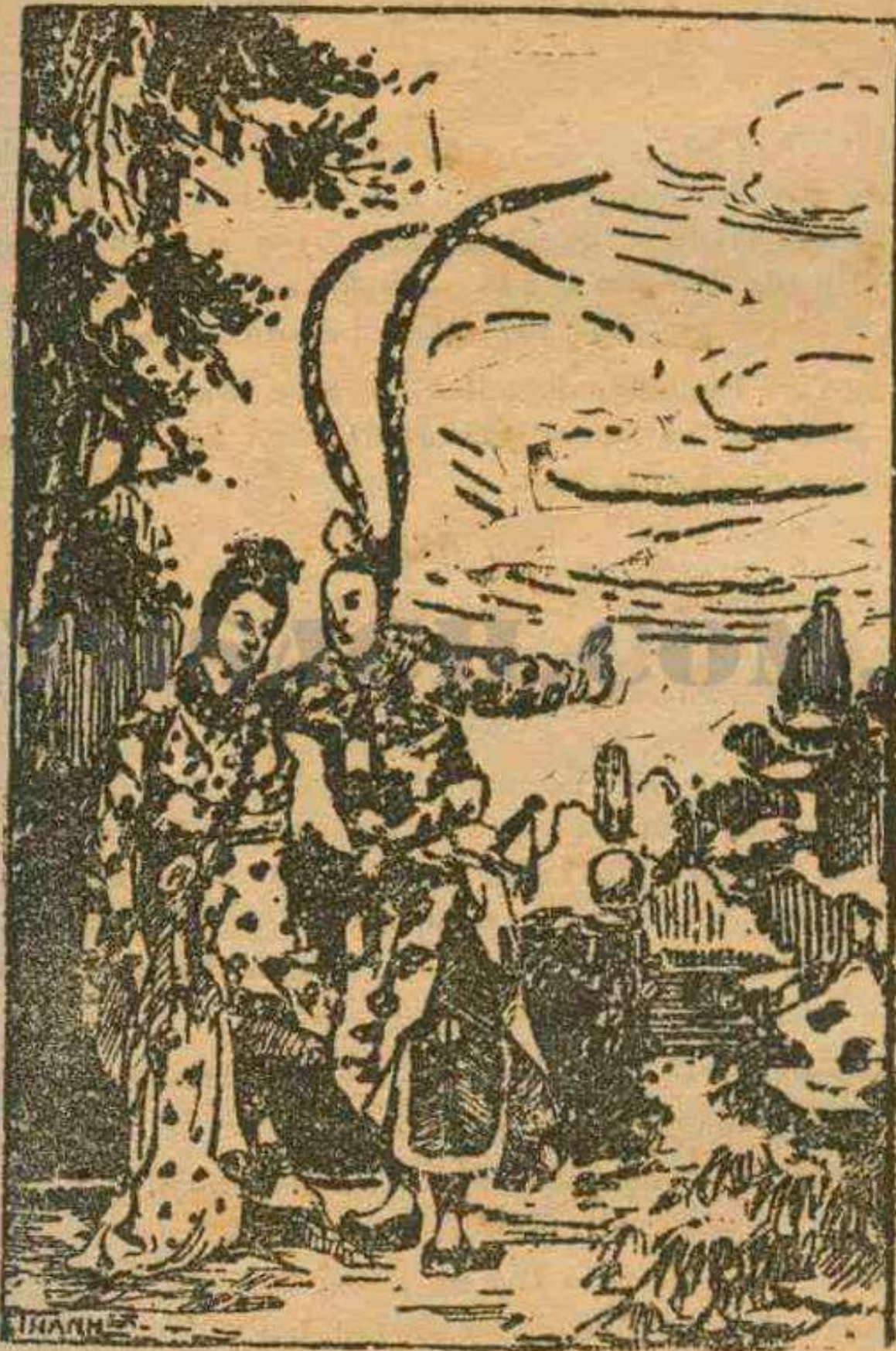
SAIGON

Điện - thoại số 20.678

Quý vị nào muốn mua si, xin viết thư thương lượng.

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU'



Liên hườn kẻ Điêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ BA

Cách vài bữa nữa, có anh em Tào Nhoan, Tào Hồng đem hai ngàn binh mã đến giúp, hai người ấy thuận theo phép binh, lại hóng nghề võ, Tào Tháo mừng lắm, đóng trại ở trong xóm luyện tập quân mã, thao diễn trận đồ. Vệ Hoảng đem của nhà ra mua sắm cờ, giáp, nón, áo và binh khí; còn các nhà hào hộ nghe tiếng, đều chỡ lương đến giúp.

Thuở ấy Viên Thiệu tiếp dựng tờ kiêu chiêu, liền nhóm các bộ tướng dẫn ba vạn binh mã đi tới quận Trần lưu hiệp với Tào Tháo. Tào Tháo làm tờ Hịch mà gửi cho các quận.

Hịch rằng :

« Tôi Hiệu húy tên là Tào Tháo. Tình thẳng ngay, bổ cáo viên quan.
« Kể từ khi Đông Trát lạng lạng, việc nhà nước, chưa chan nhiều nỗi, vua
« Thiếu để vốn không làm lỗi, bỏ giết đều quyền nói một tay. Ngoài như
« dân ngấm đắng nuốt cay. Trong triều sĩ, đêm ngày ta thán. Ngũ Phu với
« Đinh Nguyên, Đinh Quang, ba gã đều bị nạn vong thân. Chấn cung đình,
« uế trước phân vân, Trát tàn bạo, xa gần thiết xỉ. Váng ngày nọ, thiên
« nhan mặt chỉ, Ta hội binh, nghĩa vị cần vương. Quận Trần lưu lẽ tận
« diện thương. Quét trừ đũa nhiều nhưng quân trặc, Đông hiệp sức ra tài
« phụ bạc, như thuốc hay gặp tật mới lành, tờ Hịch này đưa đến Trần
« thành. Xin liệt vị phụng hành tức tốc.

Tào Tháo phát tờ Hịch sai đi rồi, các trấn chư hầu đều đem binh tới ứng mạng cộng đồng mười bảy trấn kể ra sau này :

- Trấn thứ nhất.— Nam dương Thái thú, Viên Thuật.
- Trấn thứ 2.— Ký châu Thái sử, Hàng Thúc.
- Trấn thứ 3.— Dự châu Thứ sử, Khổng Trụ.
- Trấn thứ 4.— Diêu châu Thứ sử, Lưu Đại.
- Trấn thứ 5.— Hà nội Thái thú, Vương Khuôn.
- Trấn thứ 6.— Trần lưu Thái thú, Trương Mạc.
- Trấn thứ 7.— Đông quận Thái thú, Kiều Mạo.
- Trấn thứ 8.— Sơn dương Thái thú, Viên Di.
- Trấn thứ 9.— Tề bắc tướng, Bạc Tín.
- Trấn thứ 10.— Bắc hải Thái thú, Khổng Dung.

- Trần thứ 11. — Quãng lãng Thái thú, Trương Suy.
Trần thứ 12. — Tì châu Thái sử, Đào Khiêm.
Trần thứ 13. — Tây lương Thái thú, Mã Đẳng.
Trần thứ 14. — Bắc bình Thái thú, Công tôn Toản.
Trần thứ 15. — Thượng đặng Thái thú, Trương Dương.
Trần thứ 16. — Trường sa Thái thú, Tôn Kiên.
Trần thứ 17. — Bột hải Thái thú, Viên Thiệu.

Các Trần binh mã, chỗ thì ba vạn, hoặc là một vạn hai vạn nhiều ít không kể.

Công tôn Toản kéo một muôn rưỡi binh đi ngang qua huyện Bình nguyên, gặp Lưu Bị, Quan Công và Trương Phi ba người ba ngựa đương đi, anh em mừng rỡ nhau. Lưu Bị nói: « Nhờ anh bảo cũ thì lâu nay ở đây cũng bình an, bây giờ nghe anh dẫn binh qua đây, nên em ra đón rước anh vào thành mà tạm nghỉ và trò chuyện cùng nhau. » Công tôn Toản chỉ Quan Công và Trương Phi mà hỏi rằng: « Vậy chớ người nào đó? » Lưu Bị nói: « Ấy là hai em kết nghĩa với em là Quan Vũ và Trương Phi đó. » Công tôn Toản nói: « Hay là hai người đã đẹp giặc Huỳnh cần với em hồi đó chớ? » Lưu Bị thưa rằng: « Lúc đánh Huỳnh cần em nhờ tài lực hai người này lắm. » Công tôn Toản hỏi rằng: « Đương làm chức chi đó? » Lưu Bị nói: « Quan Vũ làm Mã cung thủ, Trương Phi làm Bộ cung thủ. » Công tôn Toản nghe thì than thở rằng: « Ấy vậy là ường trang anh hùng chưa gặp thời, thì hãy mai danh ẩn tích, ngày nay Đổng Trát phát loạn, các trần khởi nghĩa hưng binh, em nên bỏ chức nhỏ này theo anh mà kiến công lập nghiệp ước bằng lòng chớ? » Lưu Bị tình nguyện xin đi. Trương Phi nói: « Lúc ấy đại ca phải để tôi giết phước nó thì nay khỏi họa. » Quan Công nói: « Chuyện đã lỡ rồi còn nói làm chi. » Ba người liền thâu thập đồ hành trang, dắt tùy hai chục tên quân Mã kị, theo Công tôn Toản tới quận Trần lưu. Tào Tháo nghênh tiếp, rồi thì các trần đều lục tục tới đủ, đóng dinh lập trại, liền nhau đến ba trăm dặm.

Tào Tháo biểu người làm trâu heo dọn cỗ bàn ra mà thết đãi chư hầu, rồi nghị tấn binh.

Vương Khuôn nói: « Nay anh em ta đại cử nghĩa binh thì phải lựa người tôn lên làm minh chủ, cả thấy phải nghe theo hiệu lệnh, thì công chuyện mới xong. » Chư hầu đều ứng cử Viên Thiệu.

Qua ngày sau, đắp nền ba từng, trong thì trần thiết các bàn, ngoài thì bố liệc cờ giáo rọc rỡ nghiêm trang lắm, rồi thỉnh Viên Thiệu dâng đàn. Viên Thiệu quì trước, chư hầu đều quì sau, đốt hương vái trời đất, zao lời minh ước, các quan đều ngho.

Lời mình ước rằng :

« *Rồi Hôn vận dương con tráo chác, hệ khiến xui Đồng Trát nghịch
« thần. Nó coi vua nào khác hơn dân, lấy oai thế dần dần hãm hại. Vào
« cung viện ở dâm tối bại, chém giết người chẳng đoái sanh linh. Nay chúng
« tôi các trấn hưng binh. Đều dấy dấy lánh danh lập nước. Đồng ra sức
« quét trừ bạo ngược, Hiệp một lòng trợ nhược phò nguy. Có Hoàng thiên
« hậu thổ chứng tri. Ai thối chí thọ kỳ tru khiển. Lời mình thế ngày nay
« hiển hiện. Anh em ta mãi miêng lễ tâm.*

Khi lễ sanh đọc rồi thì các quan đều cảm cảnh rơi lụy, hết thấy đều lấy huyết thoa miệng mà bước xuống dâng. Các quan phò Viên Thiệu lên ngôi giữa, hai bên phân thứ lớp đều ngồi, khi đãi rượu được vài tuần thì Tào Tháo thưa rằng : « Ngày nay tôi đã lập mình chủ, thì phải nghe theo điều khiển mà hết lòng phò trợ quốc gia, xin chớ so đo sự mạnh yếu. » Viên Thiệu nói rằng : « Nay nhờ ơn liệt vị, đặt tôi lên làm Minh Chủ, ấy vậy thì hữu công tặc thưởng, hữu tội tặc trừng, phép nước có luật hình, phép quân có điều lệ, tôi cứ lễ công bình, xin các ông giữ theo bổn phận chớ sai. » Chư hầu đều nói : « Thính mạng. » Viên Thiệu nói : « Em tôi là Viên Thuật, coi phần lương thảo, vận tới các dinh đứng chờ trẻ thiếu. » Lại lựa một người làm Tiên phong, dẫn binh đi tiền đạo, tới ải Tị-thủy khêu chiến, còn các đạo kia thì phân cứ mấy chỗ hiểm yếu, đề phòng tiếp ứng. Tôn Kiên ra xin đi Tiên phong, Viên Thiệu mừng lắm, Tôn Kiên đem binh mã thẳng tới trước ải mà hạ trại.

Quân giữ ải ấy lập tức thượng biểu cáo cấp về Lạc dương. Còn Đồng Trát từ khi chuyển quyền đến nay, thường ngày yểu ẩm chơi bời, bình an vô sự. Lý Nhu tiếp dâng tờ cáo cấp liền vào thưa với Đồng Trát, Đồng Trát thất kinh, nhóm các tướng sĩ mà thương nghị xuất binh, Lữ Bố thưa rằng : « Xin cha chớ lo, con coi các trấn chư hầu, tướng thì nhảy cóc nhảy nhái, binh thì xóm kiến chòm ong, con thị như thảo giải, cha cho con thống quân hùng sư, dặng ra chém đầu chúng nó treo tại cửa thành ». Đồng Trát nói : « Ta có Phụng Tiên thì ngũ dặng yên giấc ». Nói vừa dứt tiếng, có một tướng đứng sau Lữ Bố ; tên là Huê Hùng mình giải cao lớn, trang mạo dị kỳ, đứng ra thưa rằng : « Cắt cổ gà dùng cái dao thọc huyết trâu làm chi, tôi xin ra chém đầu chư hầu, để cũng như lấy đồ trong túi ». Đồng Trát khen lắm. Bèn phong cho làm chức Hiệu-húy, thống lĩnh năm muôn binh đi với Lý Túc, Hồ Chấn, Triệu Sầm kéo binh ra ải mà nghênh chiến.

Trong bọn chư hầu có tên Bạc Tín, lòng hay ganh ghét tham lam, thấy Tôn Kiên đi tiền đạo, sợ cướp dặng đầu công, bèn lên sai em là Bạc Trung, đem ba ngàn binh đi đường tắt tới trước nơi bên ải mà cự địch. Huê Hùng dẫn năm trăm quân Thiết kỵ ra ải thế coi dữ tựa lắm.

Bạc Trung toan lui chạy chưa kịp trở tay bị Huê Hùng chém một đao đầu rớt xuống ngựa và bắt sống tướng sĩ vô số. Huê Hùng sai người đem đầu Bạc Trung về trao báo thiệp. Đổng Trát gia thăng cho Huê-Hùng làm Đô đốc.

Tôn Kiên dẫn bốn tướng bộ hạ là : Trình Phở, Huỳnh Cái, Bá Dương và Tô Mậu. Còn Tôn Kiên mình thì mặc giáp bạc, đầu thì đội mào đỏ cần ngọc, tay thì cầm siêu đao, cỡi ngựa ra trận, Huê Hùng sai phó tướng là Hồ Chấn đem năm ngàn binh mà giáp chiến. Trình Phở đánh với Hồ-Chấn mới vài hiệp, đâm Hồ Chấn té xuống ngựa. Tôn-Kiên dục quân đánh tới, bị trên ái bắn xuống như mưa Tôn Kiên đem binh đồn lại Lương đông sai người qua báo thiệp với Viên Thiệu, và qua nói Viên Thuật mà thúc lương. Viên Thuật nghe lời dèm pha không muốn cho Tôn Kiên đắc công, triệt lương không chịu phát, binh Tôn Kiên thiếu ăn lòng đều động, quân mặt thảm phi báo vào ái. Lý Túc thương nghị với Huê Hùng rằng: « Nội đêm ta đem một đạo binh đi đường tắt mà đánh phía sau Tôn Kiên, còn tướng quân thì đánh phía trước, làm cho Tôn Kiên lưỡng đầu thọ địch, tất nhiên phải thua. Huê Hùng khen phải, truyền quân ăn buổi cơm chiều cho no, thừa khi ban đêm trời thanh trăng tỏ; quân sĩ hàm mai ngậm thẻ đi đến trại Tôn Kiên, thình lình nổi trống chiêng quân la ó vang trời. Tôn Kiên lật dật nhảy lên ngựa ra gặp Huê Hùng, đánh dặng vài hiệp, bị Lý Túc lòn phía sau phóng lửa đốt trại. Tôn Kiên và các tướng đều liều mình hỗn chiến. Tô Mậu ráng phò Tôn Kiên xông vây mà chạy ra, Huê Hùng đuổi theo. Tôn Kiên bắn Hùng hai mũi tên Hùng đều tránh khỏi, bắn một mũi thứ ba, song đương lúc rộn ràng mà Tôn Kiên kéo mạnh quá, nên gài phứt cây cung ấy. Tôn Kiên bỏ cung quất ngựa mà chạy. Tô-Mậu thưa rằng: « Chúa công đội mào đỏ cần ngọc tới đầu sáng đó, q ả ỉ giặc nó cứ đó theo hoài, phải cỡi ngựa cho tới. » Tôn Kiên y như lời. Rồi đó chúa tới phân nhau mà chạy ba ngã, quân của Huê Hùng cứ rượt theo người đội mào đỏ hoài. Vì vậy Tôn Kiên đi đường khác khỏi nạn.

Tô Mậu liệu Huê Hùng đuổi theo đã ngặt rồi ngó thấy gần bên đường có cái nhà bị hoả hoạn còn lại một cây cột cháy lem hết nửa, bên cỡi mào treo lên cột ấy; rồi lén trốn vào trong rừng, quân của Huê Hùng đuổi đến đó trời còn sáng trắng, thấy mào ngọc chiếu ra, liền phủ vây tứ phía, không đứa nào dám lại gần, bên đem tên bắn một hồi, thì mới biết là trúng kẻ, liền leo lên lấy xuống, còn Tô Mậu ở trong rừng giục ngựa ra thình lình mà đánh với Huê Hùng bị Huê Hùng đâm rớt xuống đất. Trời vừa sáng ra Huê Hùng thâu binh về ái.

Trình Phở, Huỳnh Cái, Hùng Dương, tìm kiếm gặp Tôn-Kiên rồi lo tom góp quân sĩ lại thì biết Tô Mậu đã chết. Tôn Kiên than khóc một hồi rồi sai người qua báo cho Viên Thiệu hay Viên Thiệu thất kinh, hội

chư hầu mà thương nghị. Chư hầu đều tới trước, duy có Công tôn Toản tới sau, Viên Thiệu mời Chư hầu ngồi rồi nói rằng : « Ngày nọ Bạc Trung không có quân lính, tự chuyên mà ra binh thì đã bị thua một trận rồi. Nay Tôn Kiên lại bị Huê Hùng nữa, chúng ta biết liệu làm sao ? » Chư hầu đều làm thinh không nói chi cả. Viên Thiệu ngược mặt lên mà ngó hết các quan, thì thấy sau lưng Công tôn Toản có ba người, trang mạo dị thường, đứng với nhau một chỗ và mỉm cười với nhau. Viên Thiệu hỏi Công tôn Toản rằng : « Mấy người đứng sau ngài đó là ai ? »

Công tôn Toản chỉ Lưu Bị mà rằng : « Người này là đồng Tồn thất, anh em thiết nghĩa với tôi tên là Lưu Bị, làm Tri huyện nơi Bình nguyên. » Tào Tháo hỏi : « Hay là người dẹp phá giặc Huỳnh cán khi trước đó chăng ? » Công tôn Toản nói : « Phải. » Liền khiến Lưu Bị ra mắt các quan. Công tôn Toản lại thuật chuyện khi trước đánh với Huỳnh cán thì ba người ấy đã lập công nhiều trận. Viên Thiệu mời ngồi. Lưu Bị bắt đắc dĩ ngồi nơi rốt hết, Quan Công và Trương Phi đều khoanh tay đứng hầu sau lưng, hốt nhiên có quân báo rằng : « Huê Hùng đem quân thiết kỵ ra ải lấy cây sào bêu cái mào Tôn Kiên lên mà mắng nhiếc và kêu xuất chiến. » Viên Thiệu hỏi : « Có ai dám ra đối địch chăng ? » Có một tướng tên là Du Thiệp hăm hở ra xin đi. Viên Thiệu cho Du Thiệp mới ra đánh đặng ba hiệp, Huê-Hùng chém đứt đầu, chúng quân thất kinh. Hàng Phúc tiến cử người thuộc tướng là Phan Phụng ra đánh với Huê Hùng trước chừng một chập cũng bị Huê Hùng chém nữa ; quân sĩ về báo. Các quan thất sắc Viên Thiệu nói : « Tôi có Nhan Lương, Văn Xũ, hai người chưa tới đây, chớ chi có một người, thì sợ chi Huê Hùng. » Nói vừa dứt tiếng thì dưới thềm có một người bước ra nói lớn tiếng rằng : « Tôi xin ra chém đầu Huê Hùng hiến nạp dưới trướng cho. » Các quan coi thì thấy người ấy mình cao râu dài, mày lùm mắt phụng, mặt đỏ như táo, tiếng thanh tựa chuông. Viên Thiệu hỏi rằng : « Người nào đó ? » Công tôn Toản nói : Người ấy là em kết bái với Lưu Bị tên là Quan Vũ. Viên Thiệu hỏi : « Đương làm chức chi đó ? » Công tôn Toản nói : « Đương làm Mã cung thủ. » Viên Thiệu liền nạt rằng : « Người khờ trong bọn chúng ta không có danh tướng sao ? Người là một người Cung thủ hèn hạ sao dám loạn ngôn vô phép như vậy ? » Nói rồi liền biểu quân kéo đuổi Quan Công ra. Tào Tháo càng rằng : « Xin ngài bớt giận, lúc này dụng nhơn, người ta đã nói như vậy thì mình cho ra đánh thử coi đã, như đánh không đặng, đến chừng đó ta sẽ quở phạt cũng không muộn chi. » Viên Thiệu nói : « Nếu cho người ti-tiện ra đánh với Huê Hùng, thì bị nó cười mình vô nhơn. » Tào Tháo nói : « Người này không phải phạm tục, Huê-Hùng biết đầu mà cười ? » Quan công nói : « Nếu tôi ra đánh không thắng nó xin cam quân lính. » Tào Tháo biểu chừng ra một chén rượu nóng đặng Quan Công uống mà ra trận. Quan Công nói :

Ngài hãy biểu chươg rồi đề đó, tôi ra một chấp sẽ về liền. » Nói rồi bèn hươi dao lên ngựa, chạy ra đánh với Huệ Hùng.

Còn trong này, Chư hầu nghe ngoài ải, tiếng trống ó vang dậy trời đất, thế dường như sấm gầm mây chuyển núi lở sóng xao. Quan Công xách đầu Huệ Hùng về ném trên thềm, thì rượu hãy còn đương ấm.

Tào Tháo vui lòng mừng rỡ. Khi ấy Trương Phi đứng xẻ ra, cắt tiếng mà nói lớn rằng: « Nay anh tôi đã giết dặng Huệ Hùng rồi, các quan sao chẳng thừa lúc này, kéo rốc vào ải mà bắt Đồng Trát cho rồi. » Viên Thiệu nổi giận nói rằng: « Anh em chúng ta đều là lớn chức mà còn khiêm nhường không dám vọng ngữ, nay một thằng tiểu tốt của Tri huyện dám đứng trước mặt chư hầu mà múa miệng khoe tài như vậy, quân sĩ đâu, đuổi nó ra cho rãnh. » Tào-Tháo nói: « Đương khi chính chiến, ai có tài thì dùng, ai có công thì thưởng, hà tất luận kẻ sang người hèn mà làm gì. » Viên Thuật nói: « Nếu vậy thì các ông trọng một người Tri huyện hơn anh em chúng tôi, tôi xin cáo thối. » Tào Tháo nói: « Lẽ nào hơn một chút tiểu ngôn, mà bỏ hư đại sự? » Nói rồi biểu Lưu Bị đem Quan Công và Trương Phi về trại, các quan đều tản về chỗ quán thữ.

Khi ấy Tào Tháo lén sai người đem rượu thịt tới mà kính dâng cho ba anh em Lưu Bị ăn uống chơi giải buồn, lại gửi lời mà an ủi nữa.

Huê Hùng chết rồi, quân chạy về ải phi báo với Lý Túc. Túc lập tức tã biểu văn bẩm với Đồng Trát. Lý Nhu hiển kể rằng: « Nay Viên Thiệu ở ngoài làm Minh Chủ, chú va là Viên Ngỗi làm quan tại triều; e khi nội ứng ngoại công phải lo trờ trước, còn sự giặc bảy giờ đây, Thừa tướng phải thống lãnh đại binh phân ra mà đánh mới dặng. » Đồng Trát sai Lý Thời và Quách Tị, dẫn năm trăm quân vây nhà Viên Ngỗi, bất kỳ giả trẻ đều chém hết, lấy đầu Viên Ngỗi bêu ra giữa ải làm hiệu lệnh.

Còn Đồng Trát thì khởi đại binh hai mươi vạn, chia ra mà giao cho Lý Thời và Quách Tị thống lãnh năm vạn kéo ra giữa ải Tị Thủy, song phải tuần phòng ngày đêm mà không cho giao chiến.

Còn Đồng Trát đem mười lăm vạn mà đi với Lý Nhu, Lữ Bố, Phán Thù và Trương Tế ra ải Hồ lao mà lập trại. Nguyên ải ấy cách Lạc dương chừng năm mươi dặm. Khi binh mã Đồng Trát đã tới rồi, sửa soạn đầu đó tề chỉnh sai Lữ Bố đem riêng ba vạn binh đóng đồn ra ngoài ải; quân thám mã phi báo với Viên Thiệu. Viên Thiệu thương nghị với chư hầu. Tào Tháo nói: « Đồng Trát trú tại Hồ lao, là ý toan triệt giữa đường chúng ta, vậy phải phân binh ra mà đánh. » Viên Thiệu liền phân ra làm tám chư hầu là: Vương Khuôn, Kiêu Mão, Bạc Tín, Viên Di, Khổng Dung, Trương Dượng, Đào Khiêm và Công tôn Toàn đều đem quân qua ải Hồ lao mà nghinh địch, còn Tào Tháo thì vắng lai tiếp ứng.

Vương Khuôn kéo binh tới trước, còn Lữ Bố thì đem ba ngàn binh thiết kỵ mà bố trận. Vương Khuôn ngồi trên ngựa liếc thấy Lữ Bố, mặt trắng như đời phấn, đầu bao tóc ba chùm ngoài đội mào vàng khảm ngọc, trong mặc giáp vàng ngoài phủ bao gấm đỏ, tay cầm cây kích, "lưỡi sáng 1ở như gương, mình cỡi ngựa xích thố màu lông như lửa đỏ, trang mạo khôi ngô, oai phong lẫm liệt. Khi Vương Khuôn thấy Lữ Bố như vậy thì khen rằng: « Lâm trai như Lữ Bố thật trời sanh tài sắc lưỡng toàn: còn ngựa như xích thố, thiết là thần mã thịnh danh bất hủ. » Bên hồi lớn rằng: « Có ai dám ra đánh với Lữ Bố chăng? » Có một tướng ở Hà nội tên là Phương Duyệt lãnh mạng ra đánh với Lữ Bố mới dặng năm hiệp, bị Lữ Bố đâm một kích, liền rớt xuống ngựa. Lữ Bố dục trống đuổi theo. Vương Khuôn thua chạy, quân sĩ tứ tán bốn đào, Lữ Bố dông xông tấy dục, như nhập cảnh vô nhơn.

Lúc ấy các đạo binh chư hầu vừa kéo đến dũ, bên thương nghị cùng nhau rằng: « Lữ Bố anh hùng, không người đối thủ. » Nói chưa dứt tiếng thì có quân báo rằng: « Lữ Bố tới kêu chiến. » Tám đạo chư hầu phân binh ra làm tám đội kéo lên trên nòng mà bố liệt như bàn cờ, đứng xa thấy Lữ bố ngồi trên ngựa điệu võ dương oai, còn chư hầu đều thương mã. Khi ấy có một người bộ tướng ở quận Thượng đẳng, tên là Mục Thuận ra đánh với Lữ Bố, chưa kịp trở tay, bị Lữ Bố đâm chết. Ai ai đều hoảng hồn, rồi kể bộ tướng quân Bắc hải, tên là Võ an Quốc tay cầm song chùy, giục ngựa ra đánh với Lữ Bố, chịu dặng mười hiệp, rồi bị Lữ Bố xáng cây kích nhằm tay, đứt mất một đoạn song còn gấn gương mà chạy. Tám vị chư hầu đều ra hiệp lực cứu Võ an Quốc đem về. Lữ Bố thắng trận thâu quân hồi trại.

Vì vậy mà chư hầu đều sợ Lữ Bố. Tào Tháo nói: « Chúng ta phải hiệp lại cho dũ mặt, mà cộng đồ lương sách, không lẽ các trấn nhện thua một người. » Khi đương bàn định cùng nhau, Lữ Bố lại đem binh tới đánh nữa, các vị chư hầu đều ra đối địch. Công tôn Toản xách giáo ra ra đánh với Lữ Bố mới dặng hai hiệp thì chịu thua giục ngựa chạy. Lữ Bố theo gần bên gót. Lữ Bố ở sau cắt cây kích lên toan đâm Công tôn Toản.

HỒI THỨ SÁU

*Đông-Trát hành hung thiếu kim khuyết,
Tôn-Kiên bội ước giầu tỷ-phù*

Vừa may đầu có một tướng chạy tới đỡ mũi thương, tay vuốt râu hùm, tay cầm xà mâu mà kêu lớn lên rằng: « Bớ thẳng mọi ba nhà, khoan rước theo đã, có ta là Trương Phi đến đây. » Lữ Bố nghe kêu liền bỏ Công tôn Toản dục ngựa lại đánh Trương Phi. Thật là « kỳ phùng địch thủ, tương ngộ cao tài ». Hai người triển tận binh sanh, mà đánh với nhau. Đánh tới năm chục hiệp mà chưa phân thắng bại. Xảy có Quan

Công hươi đao đục ngựa ra trợ chiến. Ba người ba ngựa đâm chém đồ gạt liên liền, pháo nổ vang trời, trống reo dậy đất, bụi bay mù mịt, cờ cối rung rinh, các vị chừ hầu đều trở ngựa lại, lên nổng ngó xuống mà coi mê mang, ai ai đều chắc lưỡi ngợi khen, giơ tay chỉ chỗ. Chừng dặng ba mươi hiệp nữa, thì Quan Công và Trương Phi đánh không lại Lữ Bố. Lưu Bị thấy vậy ra giúp sức. Bốn người bốn ngựa bốn mũi thương, thì thấy bóng người ra sáng giới, các quan ở trên nổng, đứng coi mê say không hề nháy mắt.

Lữ Bố liệu sức không kham, thủ thế lui ra vòng trận nhắm ải Hồ lao quất ngựa xịch thổ chạy như tên bay, ba anh em đuổi theo. Chừng ấy chừ hầu mới nhứt tề truy sát.

Ba anh em rượt theo gần đến bên ải, ngó thấy trên ải có một chỗ quán hầu nghiêm trang, ở giữa che một cặp làng, hai bên dựng cờ ngũ sắc, Trương Phi nói : « Chắc là Đồng Trát ở đó ; anh em ta theo Lữ Bố cũng không bằng bắt Đồng Trát. » Nói rồi thì ba người liền giục ngựa lên ải mà bắt Đồng Trát.

Khi ba anh em Lưu Bị giục ngựa chạy tới bên ải thì trên ải bắn vài xuống như mưa bắc. Ba anh em liệu phá cửa ải không dặng, tám đạo chừ hầu sai người thỉnh ba anh em trở lại, bày tiệc mà hỉ hạ công lao, lại cho người đến trại Viên Thiệu báo tin thắng trận. Viên Thiệu làm lơ không nói đến, lại tư tờ biểu Tôn Kiên tấn binh. Tôn Kiên dẫn thuộc tướng Huỳnh Cối Trình Phõ, tới ra mắt Viên Thuật mà trách rằng : « Đồng Trát với tôi cũng không cứu oán chi, mà tôi chịu đường tên mũi đạn, là trước vì việc nước, sau nữa là vì chuyện nhà của ngài mà trả oán lương, cho nên nổi thua, ngài nữ nào an tâm dặng ? » Viên Thuật lật đật biểu chém thẳng nơi đêm bữa trước rồi năn nỉ mà xin lỗi với Tôn Kiên. Hốt nhiên có quân tới báo với Tôn Kiên rằng : « Có một tướng ở trên ải, xin ra mắt tướng quân. » Tôn Kiên từ tạ trở về trại mà kêu hỏi tướng ấy qua việc chi. Lý-Thời thưa rằng : « Đồng thừa tướng tôi kính trọng Tướng quân lắm, dạy tôi qua đây mà kết thân, Thừa tướng tôi có một đứa con gái, muốn gả cho con trai Tướng quân, hai họ làm xuôi gia, hôn bề vậy nên một nhà, ấy là chuyện tốt, Tướng quân ước bằng lòng chăng ? » Tôn Kiên nổi giận mắng rằng : « Đồng Trát là đứa khi trời thì vua, đầu ta diệt tộc nó còn chưa vira lòng, lẽ nào lại làm xuôi với nó ? Thời tha chết cho người về, lo hiến nạp ải quang thì mới toàn mạng dặng. » Lý Thời khỏi chết, ôm đầu lên lên đi xuôi một bề, về thưa lại với Đồng Trát. Đồng Trát giận hỏi kể Lý Nhu, Lý Nhu thưa rằng : « Lữ Ôn Hầu mới thua, binh đều thối chí, hưởng chi mấy bữa mới đây, tôi nghe lũ con nít hát rằng : « Poia Tây có một nhà Hán, phía Đông một nhà Hán, hừ chạy vào Trường an, thì mới hết hoạn nạn ». Vả cầu nói :

phía Tây một nhà Hán là ứng về vua Cao-Tổ định đô nơi phía Tây tại đất Trường an, truyền đặng mời hai đời vương, còn cầu phía Đông một nhà Hán, là ứng về Quan Vũ định đô nơi phía Đông tại đất Lạc dương, truyền đến bấy giờ cũng mười hai đời vương, xin thừa tướng phải lập tức về Lạc dương dõng để đò qua Trường an, thì mới đặng thái bình vô sự. » Đồng Trát nghe nói mừng lắm, liền đem Lữ Bố đi với mình, kéo binh về Lạc dương.

Bữa ấy, Đồng Trát cho mời văn võ bá quan hội tại nhà triều đường mà rằng : « Hơn trào đòng đò tại Lạc dương hơn hai trăm năm rồi, khi số đã suy, ta xem vương khí ở tại phía Tây, bây giờ ta nhứt định phò vua dõng đò qua Trường an, Các quan ai nấy đều phải dự bị đồ hành trang mà đi theo vua ; chẳng nên trì hoãn. » Quan Tư Đồ tên là Dương Bưu với Tuần Sảng đều thưa rằng : « Đất Trường-an lâu nay tàn phá đã hết, bây giờ không có chi, bỏ lòn miếu hoàng lăng mà đi ni ư vậy, chúng tở i e khi như dân náo động chẳng không. Vả lại Trường an cung điện đã hư nát hết, dân sự đều đi tứ tán nơi viễn phương, xin thừa tướng phải xét lại. » Quan Thái huy là Huỳnh Huyền cũng can gián, Đồng Trát nổi giận bãi chức ba người ấy đuổi về dân dã, rồi lên xe về dinh, vừa gặp Châu Bị, Ngũ Quỳnh đứng bái bên xe, Đồng Trát quở rằng : « Ngày trước hai người tiến cử Viên Thiệu, nay nó phản nghịch với triều đình, hai người đã đánh chưa ? » Bèn biều quân dẫn mấy người ấy ra ngoài thành mà xử trảm hết. Rồi đó, hạ lệnh dõng đò đi. Lý Nhu thưa rằng : Nay lương tiền khiếm khuyết nhiều lắm, xin tịch biên gia sản những các nhà môn đệ tông tộc họ Viên với mấy nhà phú hộ tại xứ Lạc dương nữa tôi tưởng cửa ấy cũng dư đến ức vạn. »

Đồng Trát tức thì sai năm ngàn quân mã kị, phân ra mà đi lắt hết nhà giàu, đặng hơn ngàn nhà đều có nêu lên một cây cờ đề bốn chữ « Phản thần nghịch đàng » biên phong gia tài mà lấy hết cả. Rồi dẫn ra ngoài thành mà chém sạch. Đồng Trát lại sai Lý Thời và Quách Ty áp giải dân nam phụ lão ấu hai trăm vạn người, mà đem qua Trường an, mỗi một vạn dân thì có một đội quân theo giải, lữ quân thừa thế hãm dân phụ nữ hiếp đánh như dân bị chết dõng đường kẻ không xiết, tiếng khóc la vang động trời đất.

Khi Đồng Trát gần ra đi, thì có sai Lữ Bố đem quân đi đào các ngôi lăng tẩm đặng lấy đồ vàng ngọc châu báu ; lữ quân liách nó lại luồng gió bẽ mắng đào phá mồ mã của các quan và các nhà giàu. Đồng Trát lại dạy quân phóng hỏa đốt cháy cung điện nhà cửa, ngọn lửa lên rần rần làm cho Kinh thành là một chỗ phiến hỏa mà trong giây phút ra gò xích địa. Đồng Trát hạ lệnh cho tướng sĩ chở vàng bạc ngọc ngà sỏ sa gắm nhiều, với đồ ngoạn hảo, hơn hai ngàn xe, còn mình thì dẫn quân vào kinh cướp vua với các bà Hậu bà phi mà trực chỉ qua Trường an.

Nói về thuộc tướng của Đồng Trát là Triệu Sầm phụng mạng giữ ở Tị thủy, nghe Đồng Trát đã bỏ Lạc dương rồi liền hiến nạp Ai quang cho Tôn Kiên.

Lúc ấy Lưu Bị, Quan Công, Trương Phi và chư hầu đều kéo vào Hồ lao, còn Tôn Kiên dẫn binh lật dật chạy vào Lạc dương, xa xa ngó thấy ngọn lửa cháy mạnh, khói lên mịt trời, mà vẫn tanh không có người ta, không nghe tiếng gà chó chi hết. Tôn Kiên thấy vậy thì sai quân cứu hỏa. Còn chư hầu thì đóng trại nơi chỗ đất hoang, dựng mà tạm đồn binh mã.

Rồi đó Tào Tháo bàn luận với Viên Thiệu rằng : « Đồng-Trát mới dời về Tràng an, mỗi việc còn chưa định, cứ sao lúc này không thừa thế mà đuổi theo nó ? » Viên Thiệu nói : « Các quan đương mỗi mê, sợ đi chưa tiện ? » Chư hầu đều nói rằng : « Để huấn huấn coi rồi sẽ toan liệu. » Tào-Tháo giận nói : « Đồng Trát đổi phá cung thất, ép dời Thiên tử, ấy là thời trời khiến cho nó hư, chúng ta hiệp lực tề tâm, đánh nó một trận, thì chắc dặng trong tay, nay các ông mỗi người đều mỗi lòng, thì làm sao cho xong chuyện ? » Nói rồi bèn đem một muôn binh mã đi với Hạ-hầu Đôn, Hạ hầu Huyền, Tào Nhon, Tào Hồng, Lý Điền và Nhạc Tấn bắt kè ngày đêm đuổi theo Đồng Trát.

Đồng Trát đi đến quận Vinh dương, quan thái thú quận ấy là Từ Vinh ra nghinh tiếp. Lý Nhu hiến kế rằng : « Thừa tướng bỏ Lạc dương mà đi, thì phải phòng trừ binh tập hậu, bây giờ cho Từ Vinh phục nơi yếu lộ, như nó bị thua rồi chạy trở lại, sẽ kéo ra mà áp đánh. » Đồng Trát khen rằng : « Diệu kế ! » Liền sai Lữ Bố, Lý Thôi và Quách-Tỵ đem binh ngăn sau. Lữ Bố đương đi giữa chừng vừa gặp Tào Tháo đuổi theo, Lữ Bố ngồi trên ngựa cười rằng : « Lý Nhu nói không sai. » Hai bên đều định quân mã bố trận. Hạ hầu Đôn đánh với Lữ Bố dặng vài hiệp, phía tả Lý Thôi xông ra, bên hữu Quách Tỵ xông tới mà giúp sức với Lữ Bố. Tào-Tháo bèn Hạ hầu Huyền và Tào Nhon ra giúp Hạ hầu Đôn. Hạ hầu Đôn cự không lại Lữ Bố, bèn giục ngựa chạy dài. Lữ Bố không quân quân thiết kỵ mà đánh nhau một trận. Tào Tháo bị thua chạy về Vinh cương. Khi ấy ước chừng canh hai, trăng còn đương tỏ. Tào Tháo chạy tới bên triền núi thì định binh lại mà nấu cơm, bỗng nhiên nghe bốn phía ó vang ; Từ Vinh phục binh kéo ra. Tào Tháo lật dật quất ngựa bôn đảo. Từ Vinh bắn trúng vai Tào Tháo một mũi tên. Tào Tháo mang tên mà chạy, nhảy qua trũng núi, có hai tên quân núp trong bụi, nhảy thốc ra đâm trúng con ngựa của Tào Tháo. Tào Tháo té xuống đất bị hai tên quân ấy bắt dặng. Thời may có Tào Hồng chạy tới giết hai thằng quân mà đỡ Tào-Tháo lên ngựa. Tào Tháo cảm ơn mà rằng : « Ta dặng tái sanh chuyển này là nhờ sức hiền đệ lắm. » Tào Hồng cỡi giáp bỏ đi, vịnh ngựa mà chạy theo Tào Tháo. Tào Tháo nói : « Nếu người không có ngựa, gặp giặc đánh sao kham ? » Tào Hồng thưa rằng : « Đương kim thời thế, thà

là không có lời, chớ không có chúa công thì khôngặng.» Tào Tháo nghe nói càng than thở. Chạy với nhau đến đầu canh năm thì thấy trước mặt có cái sông lớn mà sau lưng thì có tiếng quân ó vang, Tào Tháo thất kinh mà rằng: «Mạng vận đến rồi này chắc là không phương nào thoát?» Tào Hồng đỡ Tào Tháo xuống ngựa cỡi bào giáp mà quăng hết, cồng Tào Tháo lội bơi qua sông vờ vờ thẩu bờ, binh đuổi theo vừa kịp, ở bên sông mà bắn qua. Tào Tháo, Tào Hồng mang đồ ước mà chạy luôn đến trời sáng, tới một chỗ gò đất kia, mệt quá tạm ngồi ngời ngời, phúc đầu Từ Vinh dẫn một đạo quân ở phía trên sông kéo tới, Tào Tháo kinh hồn, vừa thấy Hạ hầu Đôn, Hạ hầu Huyền đem hai mươi quân kỵ đến. Hạ hầu Đôn đánh Từ Vinh chưaặng hai hiệp, đám Từ Vinh rút xuống ngựa, quân của Từ Vinh đều chạy tứ tán hết.

» Kế lấy Tào Nho, Lý Diên và Nhạc Tấn, đều đem binh hội lại một chỗ, chúa tới gặp nhau vừa sợ vừa mừng, tom góp quân chúng ước đặng năm trăm người mà thôi, kéo về đóng trại nơi quận Hà nội.

Còn chư hầu thì đồn binh tại Lạc dương khi ấy Tôn Kiên đóng quân ở trong thành, sai tướng sĩ dọn dẹp quét sửa các chỗ cung điện, bồi đắp các sở lăng miếu, cắt tạm ba căn điện nơi trên nền nhà thái miếu rồi cho thỉnh các vị chư hầu, lại tạo thần chủ các vị tiên đế mà cúng quải. Các quan tể xong rồi đều trở về trại. Tôn Kiên ở lại trong thành, đêm ấy sao trong trăng sáng, tay chống gươm ngồi ngoài trời, ngửa mặt lên mà xem thiên văn thì thấy trong phần trời đất ngôi sao Tử vi lơ lửng bên than rằng: «Quân tặc thần hoành hành, như dân lâm hoạn nạn, tuổi của con thơ ấu, mà chốn kinh thành thì sạch không!» Nghĩ đến điều ấy thì nước mắt xuống đầm, lên quán đứng hầu một bên, giờ tay chỉ mà thưa rằng: «Phía nam có ngũ sắc hào quang ở dưới giếng ánh lên.» Tôn Kiên nghe nói đem coi liền biểu quân đốt đèn xuống giếng tìm kiếm, thì vớt lên đặng một người đòn bà, tuy chết đã lâu mà thấy chưa nát, dưới cổ có đeo cái dải gấm, bèn mở dải gấm, thì thấy một cái hộp sơn đỏ ngoài vẫn chỉ vàng, mở hộp ra thì có cái ngọc ẩn, vuôn vức chừng bốn tấc, ngoài bốn phía bìa chạm năm con rồng khoanh với nhau, có khuyết hết một góc, lấy vàng khảm lại, trong có chạm tám chữ rằng: «Thọ mạng đa thiên kỷ thọ vinh xương.» Tôn Kiên hỏi Trình Phở rằng: «Người biết nguyên do cái ẩn này chăng?» Trình Phở thưa rằng: «Đời Đông châu có tên Biện Hòa đi chơi dưới núi Kim sơn, thấy chim phụng hoàng đậu trên hòn đá, bèn đem đá ấy mà dâng cho Sở Vương, Sở vương dạy thợ đá phá ra thì đặng một cục ngọc tốt: đến sau ngọc ấy lạc về nước Tần. Vua Thủy hoàng dạy thợ làm cái ẩn, khắc tám chữ ấy. Đến khi vua Thủy hoàng đi tuần thú, về tới Động đình hồ trời nổi phong ba bão chướng, vua thất kinh, phán hỏi các quan, thì có một ông tâu xin ném ngọc ẩn xuống hồ thì mới khỏi nạn. Vua Thủy hoàng làm y theo lời ấy, thì quả nhiên sóng gió đều lặng. Thủy hoàng tại vị đặng ba mươi tám năm, lại đi tuần thú nữa, ngự đến núi Hoa âm, hốt nhiên có một người

cầm ngọc ấn cản đường mà nói với các quan hầu cận rằng : « Người đem cái ấn này trả lại cho vua. » Nói rồi liền biến mất. Từ ấy ấn trở lại Tái, đưa truyền đến trào Hứa ta : lúc Vương Mãng soán nghịch thì Hiều nguyên hoàng thái hậu cầm ấn mà đánh Vương Tâm và Tô Hiến, thì bị mẹ đi một góc, lấy vàng khảm lại. Tôi mới nghe khi Thập thường thị tác loạn, thì chúng nó đem vua chạy ra ngoài, đến lúc bình trị; trở về cung coi lại thì mất ấn ấy rồi, nay trời cho chúa công dựng vật quý này, ắt là có phần phước. Bấy giờ chớ khá ở đây, phải trở về mà lo việc khác. » Tôn Kiên mừng rỡ khen rằng : « Lời người thiết hiệp ý ta. » Liền truyền cả thủy quân lính không đặng lậu cơ, ai dè có một đũa ở đồng xứ với Viên Thiệu, nội đêm ấy trồn qua dinh Viên Thiệu thọc mạch mà dựng công.

Sáng ngày Tôn Kiên qua từ Viên Thiệu mà rằng : « Tôi có bệnh, xin kiếu về uống thuốc ít ngày. » Viên Thiệu cười rằng : « Tôi biết bệnh ông rồi, bởi cái ngọc ấn nên ông sanh đau. » Tôn Kiên nghe nói thất sắc mà hỏi rằng : « Ông lấy cơ chi mà nói như vậy ? » Viên Thiệu nói : « Chúng ta vì việc nước mà hết lòng cùng nhau, như ông dựng cái ấn ấy, thì đem ra giữa này có đủ các quan coi, chớ trừ Đồng Trát rồi nạp lại cho triều đình, vậy mới là phải lẽ. » Tôn Kiên chối rằng : « Thiết không có. » Viên Thiệu nói : « Có người nói với tôi, ông ở bên đền Kiến chương, vớtặng tại dưới giếng, nếu không chịu đưa bây giờ, ắt là mang họa. » Tôn Kiên chỉ trời mà thề rằng : « Nếu tôi có đặng ấn mà giấu đi, thì ngày sau chết về nghiệp đao tiền. » Chư hầu đều nói : « Tôn tướng quân trọng thệ đường ấy; chúng tôi tưởng khi không có đâu. » Viên Thiệu nổi giận, kêu tên quân ấy ra mà hỏi rằng : « Vậy chớ hỏi xuống giếng có thặng này chăng ? » Tôn Kiên mặc cỡ nổi giận rút gươm nhảy lại chém thặng quân ấy. Viên Thiệu cũng rút gươm chỉ Tôn Kiên mà rằng : « Người chém nó thật là khỉ ta lắm. » Rồi đó thuộc tướng hai bên cũng đều rút gươm ra cầm nơi tay. Chư hầu thấy vậy đều khuyên giải hai bên. Tôn Kiên lui ra lên ngựa trở về Trường sa.

Rồi đó, Viên Thiệu liền viết một phong thư, sai người tám phút đi cả ngày liền đêm, qua quận Kinh châu giao cho quan Thứ sử là Lưu Biểu, mà trong thư ấy dặn Lưu Biểu đem binh ra đón Tôn Kiên mà đoạt lấy ấn lại.

Ngày sau có người tới báo với Viên Thiệu về sự Tào Tháo đánh với Đồng Trát bị thua tại xứ Vinh dương. Viên Thiệu cho mời Tào Tháo tới trại uống rượu mà giải buồn. Tào Tháo than rằng : « Đương lúc ban sơ khởi nghĩa, tôi tưởng là anh em chúng ta hết lòng với nhau, nhóm lại đồng người mà trừ một người, thì làm sao không xong chuyện. Té ra các ông kẻ trâu trắng người trâu đen, lòng kia tôi, bụng nọ lui, tôi lấy làm buồn bực thẹn thứa lắm ! » Các quan đều làm thinh, rồi lui về cũ.

Tào Tháo thấy ai nấy mỗi người mỗi lòng, liệu bề cử sự không nổi, bèn dẫn binh trở về Dương châu.

Công tôn Toãn nói với Lưu Bị, Quan Công và Trương Phi rằng: « Viên Thiệu độ lượng hẹp hòi, chắc không thành sự, chúng ta phải toan trở về, ở lâu tắc nhiên sanh biến. » Nói rồi truyền cho quân sĩ nhổ trại trở về. Đi tới huyện Bình nguyên, thì Công tôn Toãn khiến Lưu Bị làm Bình nguyên tướng.

Lúc ấy có quan Thái thú Dương châu là Lưu Đại, đến trại Kiêu Mào mà mượn lương, song mượn không được, bèn lên giết Kiêu Mào mà đoạt thâu quân sĩ về mình, Viên Thiệu thấy sự tình tệ như vậy, đem binh trở về Quan đóng.

Nói về Kinh châu Thứ sử là Lưu Biểu, tên chữ là Kiến Thằng, cũng là dòng tôn thất, người phong lưu nho nhã, hay giao du với hào kiệt anh hùng. Ngày kia dâng thư Viên Thiệu, coi rồi liền sai Khoái Việt và Thái Mạo đem vạn binh ra đón đường mà đánh Tôn Kiên. Khi ấy Tôn Kiên vừa kéo binh đến, thấy vậy thì hỏi rằng: « Vì có gì mà ngăn trở không cho ta đi? » Khoái Việt nói: « Người phải giao ngọc ấn ra đây, thì mới đi được. » Tôn Kiên giận biểu Huỳnh Cái ra đánh. Thái Mạo giục ngựa xông tới đánh với Huỳnh Cái đặng ít hiệp, Thái Mạo thua chạy, Tôn Kiên thừa thế đuổi theo, tới chỗ Giải khẩu, xây nghe sau núi chông trống vang trời. Lưu Biểu đem binh đến. Tôn Kiên ngồi trên ngựa mà chào rằng: « Ngài nghe lời Viên Thiệu, mà bức tôi làm chi lắm vậy? » Lưu Biểu nói: « Người giấu ngọc ấn toan bề làm nghịch hay sao? » Tôn Kiên cũng chối thề hoải. Lưu Biểu nói: « Người nói không có thì cho ta xét. » Tôn Kiên nổi giận mà rằng: « Trộm cướp chi mà xét? » Liền vọt ngựa tới đánh Lưu Biểu. Lưu Biểu lui ngựa chạy về. Tôn Kiên rượt theo, vừa đến bên núi, hốt nhiên binh phục đều áp ra phủ vây Tôn Kiên, làm cho Tôn Kiên lưỡng đầu thọ địch.

HỒI THỨ BẢY

Công-tôn-Toãn giao chinh cùng Viên-Thiệu,

Lưu-kiến-Thằng giúp chiến với Tôn-Kiên

Khi Tôn Kiên đương bị vây, thời may có Trình Phở, Huỳnh Cái và Hàng Đương, ba người chạy tới liều mình tử chiến mà cứu Tôn Kiên. Tôn Kiên khỏi nạn rồi hao hết phân nửa binh, bèn chạy về Giang đông. Từ ấy Tôn Kiên, Lưu Biểu kết oán với nhau.

Viên Thiệu đồn binh tại Hà nội, thiếu lương ăn; quan Ký châu mục là Hàng Phúc, sai người chở lương đến giúp. Phòng Kỷ thưa với Viên Thiệu rằng: « Minh sanh ra làm trai, phải lo làm sao mà dọc ngang trong thiên hạ; nỡ nào mà chịu mang ơn người? Vả Ký châu là chỗ lớn cơm tiền, nhiều quân lính, Chúa công sao chẳng chịu khởi binh mà chiếm

đoạt đất ấy? » Viên Thiệu nói: « Vì ta chưa có mưu chi cho hay. » Phùng Kỳ nói: « Bây giờ gửi thư cho Công tôn Toản, biểu va hiệp lực với mình; nếu được rồi thì chia hai, chắc là Công tôn Toản không binh. Hàng Phức vẫn người nhu nhược, sao cũng qua rước Chúa công đứng giúp sức, ta như đó mà lấy đi thì dễ như chơi. » Viên Thiệu mừng khen phải, lập tức sai người đem thư qua cho Công tôn Toản. Nội ngày ấy Công tôn Toản hưng binh. Hàng Phức cho thỉnh mưu sĩ là Tuân Thâm và Tân Bình đến thương nghị. Tuân Thâm thưa rằng: « Công tôn Toản binh ròng tướng mạnh, lại thêm anh em Lưu Bị trợ lực, mình đánh sao kham. Viên Thiệu là người tài trí, thủ hạ nhiều tay cầm đồng, nếu va chịu giúp sức với ngài, thì sợ chi Công tôn Toản. » Hàng Phức nghe theo, bèn sai Quan Thuần qua rước Viên Thiệu. Cảnh Võ thưa rằng: « Viên Thiệu cũng như một đũa chết đói khôn cùng nhờ ngài giúp gạo mới còn ba tấc hơi; nếu thỉnh nó qua đây, chẳng khác nào đất cộp đói vào bầy dê, chừng năm ba ngày, bầy dê sẽ bị cộp ăn hết. » Hàng Phức nói: « Lòng ta ở tốt lẽ nào người lại phụ ta? » Cảnh Võ bước ra ngoài mà than rằng: « Ôi thôi! Ký châu còn gì đâu! » mấy người thuộc tướng bỏ chức mà đi, ước hơn ba mươi, duy có Cảnh Võ, Quan Thuần lòng thương Hàng Phức không nỡ để Hàng Phức thọ hại một mình, bèn núp ngoài thành đứng chờ Viên Thiệu đến.

Cách ba ngày Viên Thiệu đem binh đến, Cảnh Võ và Quan Thuần rút gươm nhảy ra toan đâm Viên Thiệu. Té ra Cảnh Võ bị Nhan Lương chém! Quan Thuần bị Văn Xú chém. Viên Thiệu thẳng vào chiếm đất Ký châu thành.

Công tôn Toản biết Viên Thiệu đã chiếm đoạt Ký châu rồi, liền sai em là Công tôn Việt qua nói chuyện chia đất với Viên Thiệu. Viên Thiệu nói: « Hãy mời anh nhà người qua đây rồi sẽ liệu. » Công tôn Việt bước ra về, đi đặng một chập, bỗng nhiên bên đường binh phục ở trong bụi nhảy ra; một người tướng xưng rằng: « Ta là gia tướng ở với Đồng Thái sư đây. » Nói rồi áp lại bắn Công tôn Việt chết. Mấy đứa tùy tùng chạy về phi báo với Công tôn Toản. Công tôn Toản nổi giận mà rằng: « Làm người ở như vậy thật là xảo trá thái thậm, không có một chút nhơn nghĩa nào, thù này không trả sao? » Bèn kéo binh thẳng qua Ký châu. Viên Thiệu cũng đem quân ra, hai bên đều bố trận nơi sông Bàn hà, sông ấy có cái cầu ngang qua. Công tôn Toản thì đóng trại bên kia cầu. Viên Thiệu đóng trại bên này cầu.

Công tôn Toản cỡi ngựa đứng trên cầu, kêu Viên Thiệu mà nhứt. Viên Thiệu nổi nóng mắng rằng: « Bởi Hàng Phức bằng lòng nhường đất Ký châu cho ta, không phải ta ép, cang chi đến người mà mắng ta? » Toản nói: « Ngày nọ anh em chúng ta tưởng người có lòng trung

hiếu, mới lập lên làm minh chủ, ai dè con dòng cháu dõi, mà lại lòng thú dạ lang như vậy. » Viên Thiệu mắc cỡ nổi giận xung gan mà lời tướng mình rằng : « Ai dám ra đánh nó chăng? » Văn Xũ giục ngựa lên cầu, rước đánh. Công tôn Toàn yếu sức nên phải chạy dài. Văn Xũ cứ đuổi theo, bốn người thuộc tướng của Công tôn Toàn ra đánh với Văn Xũ, một người bị chết ba người thua chạy. Văn Xũ dọc ngang lưng lầy, coi như không người, rước Công tôn Toàn chạy đến mé núi, Công tôn Toàn mất vía kinh hồn, chạy băng bậy vào núi, mả đội trên đầu, bừa đao vè cung tiễn mang trong lưng đều rớt mất mà không hay. Văn Xũ đuổi theo bèn gót. Công tôn Toàn kinh tâm giục ngựa nhảy theo trũng núi, ngựa sa chơn trước, làm cho Công tôn Toàn té nhào xuống. Văn Xũ lật dật tay cầm thương mà đâm Công tôn Toàn. Xảy đâu có một người tướng còn nhỏ tuổi, giục ngựa chạy tới gạt mũi thương của Văn Xũ. Văn Xũ tét hồ khẩu vội vã chạy dài. Công tôn Toàn gượng gạo bước lên bờ, xem thấy tướng ấy trang mạo khôi ngô, oai phong lẫm liệt, mặt trắng như đời phấn, mắt ngời tựa sao. Công tôn Toàn lật dật mừng rỡ, chào hỏi tên họ. Tướng ấy cung tay thưa rằng : « Tôi ở xứ Thượng sơn, một chỗ với Viên Thiệu, tên là Triệu Vân, tên chữ là Tử Long, tôi thấy Viên Thiệu không có lòng giúp nước cứu dân, nên bỏ mà qua đây tìm ngài, ngẫu nhiên gặp gỡ cũng là may lắm. » Công tôn Toàn cảm ơn dặt Triệu Vân về trại, rồi tu chỉnh binh mã lại.

(Cuốn thứ tư sẽ tiếp)

Bộ Tam-Quốc này do ông Nguyễn-an-Cư dịch và nhà in chúng tôi xuất bản từ lâu. Mấy lúc sau này bởi tình thế đặc-biệt nên không tiện xuất bản.

Nay vì có nhiều vị viết thư yêu cầu, chúng tôi xin theo lời mà lần lượt in ra.

Lại muốn cho quý vị dễ bề mua, chúng tôi cho in ra từ cuốn 16 trang giá bán 1\$00.

Cam đoan dùng nguyên văn bản cũ. Chúng tôi cho in chữ nhỏ hơn xưa, nên tuy 16 trang cũng bằng trên 20 trang lúc trước.

Quý vị nên mua ngay từ lúc đầu kẻo dè sau khó kiếm, vì chúng tôi chỉ in ra 2.000 bộ thôi.

TIN - ĐUC THƯ - XA

493 ter Gl. de Gaulle

SAIGON

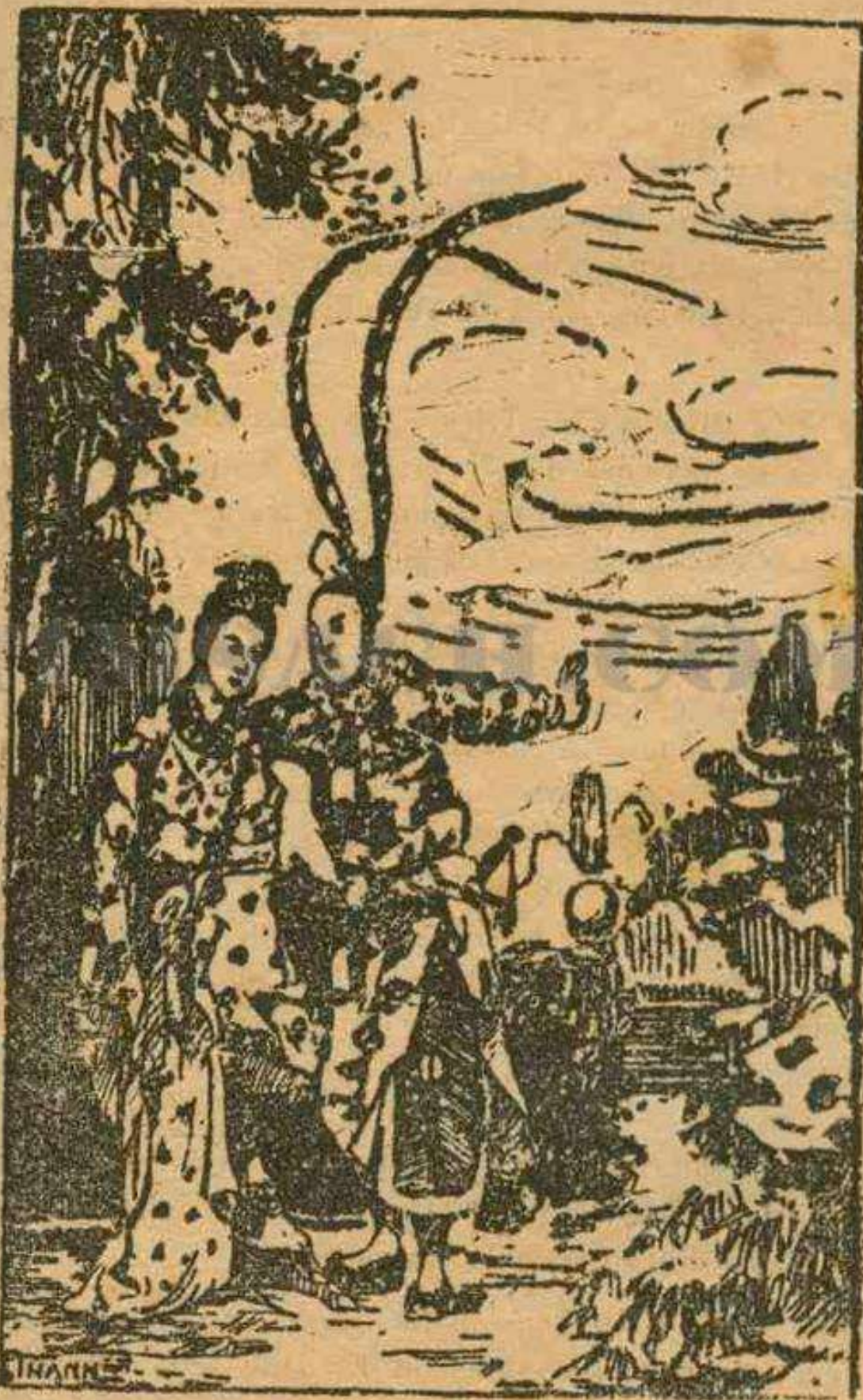
Điện - thoại số 20.678

Quý vị nào muốn mua si, xin viết thư thương lượng.

Tập 4

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kẻ Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ TƯ

Ngày sau Công tôn Toãn chia quân làm hai đội, quân cỡi ngựa hơn năm ngàn người, mà ngựa trắng hết phần nữa, bố trận coi rất nghiêm trang. Viên Thiệu sai Nhan Lương, Văn Xù làm tiên phong, dẫn một ngàn quân cung thủ, chia ra làm hai đạo, Viên Thiệu lại sai Cúc Nghĩa dẫn tám trăm quân mã kỵ, đều cầm cung với một muôn quân bộ, giăng trận cũng là oai thế lắm, còn Viên Thiệu thì đem hai vạn quân ở sau tiếp ứng.

Công tôn Toãn mới đặng Triệu Vân về phò hỷ còn nghi tám, nên sai Triệu Vân thống quản một đạo đi sau, lại sai Nghiêm Can làm đại tướng đi tiên phong. Công tôn Toãn thì thống lãnh trung quân, có một tên tiểu tướng cầm cây cờ thêu chữ soái bằng kim tuyến theo đứng hầu một bên Công tôn Toãn. Công tôn Toãn thúc quân gióng trống từ giờ thìn tới giờ tý, thấy bên quân Viên Thiệu lẩn lộn, không ai chọn rợn chi hết. Cúc Nghĩa truyền cho quân cung thủ hết thảy núp ở sau tầm khai, chừng nào nghe tiếng pháo nổ lên, thì đều bắn một lượt. Khi ấy Nghiêm Can giục trống thúc quân đến đánh với Cúc Nghĩa. Cúc Nghĩa coi đã gần tới chỗ phục binh, bèn ám truyền dót một tiếng pháo, quân cung thủ đều bắn vãi ra liên liền. Nghiêm Can lật đật trở ngựa chạy về. Cúc Nghĩa rượt theo chém đứt đầu. Quân đều vỡ chạy, đội tả đội hữu muốn áp ra tiếp, song Nhan Lương, Văn Xù ngăn đánh, ra không đặng. Cúc Nghĩa rút gươm chém người cầm cờ, mà xô cờ ngã xuống đất, Công tôn Toãn thất kinh quát ngựa chạy mất. Cúc Nghĩa rượt đánh tọt thối phía sau trận, gặp Triệu Vân đâm Cúc Nghĩa lẩn xuống ngựa. Rồi Triệu Vân một mình xông vào vòng quân của Viên Thiệu gặp đầu giết đổ, dường như bẽ héo run khô, Công tôn Toãn thấy vậy đem quân trở lại đánh, quân Viên Thiệu thua chạy, đập với nhau mà chết rất nhiều.

Nguyên lúc ấy Viên Thiệu nghe quân báo nói: « Cúc Nghĩa xô cờ chém tướng đương rượt theo Công tôn Toãn thì đắc ý, đem vài trăm quân đi với Điển Phong ra xem trận chơi, xem rồi thì cười hả hả rằng: « Công tôn Toãn thật là người vô dụng. » Nói vừa dứt tiếng, xảy thấy Triệu Vân đánh tới. Quân của Viên Thiệu đều loạn xạ. Triệu Vân phân lực giết hết tám chín thẳng. Quân sĩ đều thất kinh. Công tôn Toãn lại dẫn binh kéo đến mà phủ vây tứ hướng. Điển Phong nói: « Sẵn có vách tường không

ở một bên đây, xin chúa công vô đó mà trốn đỡ. » Viên Thiệu nói : « Làm trai làm trận, sống thác là sự thường, lẽ nào lại trốn vô vách kia. » Quân sĩ nghe nói đều rần sức đánh liền. Kể thấy các thuộc tướng đem binh đến cứu Viên Thiệu. Triệu Vân phò Công tôn Toãn và đánh và chạy mà trở lại. Viên Thiệu giục quân đuổi theo mà hỗn chiến, quân sĩ đánh nhau qua cầu, lẫn nhau té xuống sông chết nhiều quá. Xảy nghe phía sau lưng quân có vang reo, ba anh em Lưu Bị dẫn một đạo binh kéo tới.

Nguyên Lưu Bị thám biết Công tôn Toãn đương đánh với Viên Thiệu, bởi vậy nên đi với hai em đem binh qua giúp sức, tới cầu vừa gặp Viên Thiệu. Viên Thiệu thất kinh tay cầm bừa đao, đao rớt xuống đất mà không hay. Xảy nghe Trương Phi hét lên một tiếng, Viên Thiệu giựt mình nhào xuống ngựa các tướng liền chột cứu Viên Thiệu mà đem đi. Quân sĩ tranh nhau mà chạy đạp lấy nhau mà chết cũng nhiều.

Công tôn Toãn thâu quân về trại anh em mừng rỡ dọn yến thiết đãi. Công tôn Toãn cảm ơn mà rằng : « Nếu em không tới đây cứu vớt, thì chút nữa không còn hồn ». Bên biên Lưu Bị chuyện trò với Triệu Vân cho biết, Lưu Bị gặp Triệu Vân, đàm luận cùng nhau tình ưa ý thích coi có ý bất nhân tương trợ. Lại thêm có Quan Công, Trương Phi anh hùng gặp anh hùng, hai bên đều tâm tâm tương chiếu.

Còn Viên Thiệu bị thua, về đóng cửa thành mà kiên thủ đã hai ngày rồi, song nghĩ tới còn sợ oai phong của ba anh em Lưu Bị.

Hai bên chi trì với nhau hơn một tháng, có người vào Trường an báo với Đồng Trát. Đồng Trát thương nghị với Lý Nhu. Lý Nhu hiển kể rằng : « Viên Thiệu và Công tôn Toãn đều là người danh tiếng đời này, nay đương đánh nhau như vậy, xin kiêu chiếu sai sứ tới giải hoà, thì chắc là hai người ấy đều cảm ơn mà không dám nghịch nữa ». Đồng Trát khen phải, ngày sau sai quan Thái phó là Mã nhứt Đạng với quan Thái bộc là Triệu Kỳ, đệ chiếu chỉ ra Hà bắc. Viên Thiệu đi khỏi ngoài trăm dặm mà tiếp chỉ, trần thiết lương án lạy hai lạy mà vưng chiếu, rồi hai sứ ấy qua trại Công tôn Toãn rao đọc lời chiếu ; Công tôn Toãn nghe tự sự, khiến người đem thư qua giải hoà với Viên Thiệu. Hai sứ từ tạ về kinh.

Nội ngày ấy Công Tôn han sự, rồi liền cử Lưu Bị làm Bình nguyên tướng. Khi Lưu Bị từ giả ra về, nắm tay Triệu Vân rơi nước mắt, không nở bỏ nhau. Triệu Vân than rằng : « Tôi cũng tưởng Công tôn Toãn độ lượng anh hùng ai dè cũng như Viên Thiệu. » Lưu Bị an ủi mà rằng : « Ông hãy ráng sức chiu lòng rồi sau đây chúng ta cũng có ngày tương hội. » Triệu Vân thật có lòng mừng vì gặp phải người cho mình phò, còn Lưu Bị thật là có lòng kính mến thương yêu Triệu Vân lắm. Hai đảng không nở rời nhau.

Còn Viên Thuật ở quận Nam đương nghe Viên Thiệu đã chiếm đoạt Kỳ châu, thì sai sứ qua thưa với Viên Thiệu mà xin giúp mình một ngàn

con ngựa. Viên Thiệu không chịu giúp. Viên Thuật căm lòng hơn giận, từ ấy anh em không hoà với nhau. Viên Thuật sai người qua Kinh châu thừa với Lưu Biểu mà mượn hai chục học lương. Lưu Biểu cũng không cho mượn. Viên Thuật càng nổi giận; lên viết thư khiến người đem qua cho Tôn Kiên; mà đốc Tôn Kiên đánh Lưu Biểu.

Tôn Kiên đọc thư rồi liền nhóm các tướng lại mà thương nghị. Trình Phở thừa rằng: « Viên Thuật tách hay dối trá, xin chớ vội tin. » Tôn Kiên nói: « Ta đánh Lưu Biểu là vì sự trả thù, cần gì có Viên Thuật giúp. » Bèn truyền lệnh cho Huỳnh Cái sửa soạn đại thuyền mà dự bị cho sẵn sàng, hạn nội ngày mai thì xuất binh.

Quân thám phi báo với Lưu Biểu. Lưu Biểu thất kinh hội bộ hạ văn võ các quan lại mà bàn định. Khoái Lương thừa rằng: « Chúa Công chớ lo, xin cho Huỳnh Tồ thống lãnh nội binh Giang hạ mà đi tiên đạo, còn Chúa công và chư tướng nội binh quân kinh châu tiếp ứng ». Lưu Biểu khen phải, tức thì sai Huỳnh Tồ sửa soạn dự phòng còn mình thì đem đại quân mà theo sau với các tướng.

Nguyên vợ Tôn Kiên là Ngô phu nhân, sanh đặng bốn người con trai: con trai lớn là Sách, con thứ tư là Khuôn. Ngô phu nhân có người em gái đồng bào cũng là vợ nhỏ Tôn Kiên; sanh đặng một trai một gái, trai tên là Lăng, gái là Nhơn. (Ấy là ngày sau gả cho Lưu Bị đó.) Tôn Kiên có nuôi một người con nuôi là Tôn Thiệu, Tôn Kiên lại có một người em ruột là Tôn Tịnh.

Khi Tôn Kiên sửa soạn cử binh ra đi, thì Tôn Tịnh đem các con cháu đứng một hàng lạy nơi trước ngựa mà can rằng: « Nay Đông Triát lợi quyền, vua thì nhỏ yếu, bốn phương anh hùng tranh nhau khởi loạn. Còn Giang đông thì mới yên, như dân chưa lấy chi làm no đủ, nay vì một chút giận nhỏ, mà khởi động can qua, đã tổn của nhọc công, lại gây thù oán; xin hiền huynh xét lại. » Tôn Kiên nói: « Chi anh muốn tung hoành thiên hạ, thôi em đừng tự lự đa ngôn. » Tôn Sách thưa: « Nếu cha dốc lòng đi, xin cho con theo với. » Tôn Kiên cho đi.

Rồi đó hai cha con đều xuống thuyền mà thẳng qua Phần thành. Huỳnh Tồ đã phục quân Cung nữ thủ nơi mé sông; thấy thuyền Tôn Kiên tới gần bờ, lập tức truyền cho quân ấy bắn tên ra như mưa bắc. Tôn Kiên truyền lệnh cho quân mình núp trong thuyền giăng ra giăng vô dụ cho nó bắn, chúng nó bắn luôn ba ngày hết trời tên, quân Tôn Kiên ở trên thuyền hứng lượm đặng hơn hai chục muôn mũi tên, mà ngày ấy lại gió xuôi thổi mạnh. Tôn Kiên dạy quân ở trên gió, lấy tên nó mà bắn trả lại. Quân Lưu Biểu chịu không nổi, vỡ chạy tứ tán. Tôn Kiên lên bờ rước theo. Trình Phở, Huỳnh Cái phân binh ra hai ngã đánh tột tới hai bên trại Huỳnh Tồ; phía sau thì Hàng Đương giục quân tới đánh nữa. Vì ba phía giúp công, nên Huỳnh Tồ thất trận, bỏ Phần thành chạy về Đãng.

thành. Tôn Kiên khiến Huỳnh Cái ở giữ thuyền, còn mình thì dẫn binh đuổi theo: Huỳnh Tổ tung thế bỏ trận nơi giữa đồng. Tôn Kiên cũng giàng binh rồi cỡi ngựa cầm thương đứng trước trận. Huỳnh Tổ với hai người phó tướng là Trương Hồ và Trần-Sanh, đều ra ngựa đối diện với Tôn Kiên, Huỳnh Tổ nhấc Tôn Kiên và sai Trương Hồ xuất trận. Hàng Đương xóc ra đánh với Trương-Hồ đặng ba chục hiệp. Trần Sanh giục ngựa ra giúp sức. Tôn Kiên lên rút tên bắn trúng mặt Trần Sanh. Trần Sanh liền té xuống ngựa. Trương Hồ thấy vậy kinh hồn. Hàng Đương lừa đâm một giáo liền nhào tốt. Trình Phở áp tới muốn bắt sống Huỳnh Tổ. Huỳnh Tổ quăng mao bõ ngựa bõ giáp trợn vào trong đám quân mà chạy liều. Tôn Kiên kéo binh thẳng đến sông Hồn-thủy.

Rồi lập tức sai người thúc Huỳnh Cái đem cả thầy chiến thuyền mà neo tại Hồn thủy.

Huỳnh Tổ đem góp những quân bị thua về mà thưa với Lưu Biểu. Lưu Biểu hỏi Khoái Lương. Khoái Lương thưa rằng: « Xin chúa công cố thủ thành trì, rồi lên sai người qua cầu cứu với Viên Thiệu. » Thái Mạo thưa rằng: « Lẽ nào binh giặc đến dưới thành, mình lại bó tay chịu trời, tôi tuy không có tài chi, song nguyện lãnh quân ra đánh liều một trận. » Lưu Biểu nhậm lời. Thái Mạo đem một vạn binh mà bỏ trận gần núi Hiên sơn. Tôn Kiên áp binh tới đánh, thấy Thái Mạo thì nói với bộ hạ mình rằng: « Người đó là anh vợ của Lưu Biểu, ai dám ra mà đánh nó chằng? » Trình Phở phụng mạng ra đánh với Thái Mạo, chưa đặng hai hiệp, Thái Mạo thất cơ chạy dài. Tôn Kiên rượt theo; giết quân Lưu Biểu thấy phơi chạt đồng. Thái Mạo chạy vào thành, rồi thì Tôn Kiên phân binh phủ vây bốn phía.

Có một khi kia, ngọn gió lớn thổi bầy bọ, hốt nhiên ào ào tới; cây cờ soái của Tôn Kiên bị gãy ra làm hai đoạn mà ngã xuống đất. Hàng Đương thưa rằng: « Điềm ấy không tốt xin chúa công ban sư trở về. » Tôn Kiên quả rằng: « Chằng nay thời mai, chắc lấy thành Kinh châu đặng, bây giờ như sao sự gãy cờ, mà vội vả lui binh sao? » Bèn hạ lệnh đốc quân đánh phá cho mau.

Lúc ấy Khoái Lương thưa với Lưu Biểu rằng: « Khi đêm coi thiên văn, thấy một vì sao rớt xuống, như lấy theo phần đất, thì ứng tại bồn thân Tôn Kiên, xin lập tức viết thư sai người qua Viên Thiệu mà cầu cứu. » Lưu Biểu nghe theo, viết thư rồi hỏi chư tướng rằng: « Có ai dám lãnh mạng ra đi chằng? » Thuộc tướng là Lữ Công xin đi. Khoái Lương nói: « Người có gan dám đi thì phải nghe mặt kể của ta. Vây đem theo năm trăm cung nỏ thũ, như ra khỏi vòng vây rồi thẳng đến núi Hiên sơn, lập tức chia phần ra, lớp thì núp trong bụi mà bắn, lớp thời lượm đá lên trên núi mà dự phòng cho sẵn, hễ Tôn Kiên có đuổi

theo, thì người phải ra mà đánh, và đánh và chạy, đặng dụ Tôn Kiên cho tới chỗ phục binh, rồi người lên trốn đi, để cho quân trên núi quăng đá xuống, quân trong rừng bắn tên ra, liệ như thủng dặng thì người lập tức dổi pháo thủng thiên dặng trong thành ra tiếp, kể ta đường ấy, người phải coi theo mà làm cho kỹ lưỡng, tối đêm nay mờ mờ, chừng dờ đèn thì người hãy đi.» Lữ Công lãnh mạng. Đêm ấy lên ra cửa đông, truyền quân ó vang chạy mau như tên. Tôn Kiên nghe tiếng quân ó, thì lên ngựa cầm thương đi với hai tên quân kỵ mà đuổi theo.

Lữ Công đã tới núi liên sơn, mai phục dàu đó sẵn rồi, con ngựa Tôn Kiên chạy mau quá, nên Tôn Kiên đi trước một mình. Lữ Công thấy rõ ràng, giục ngựa đón lại giữ chước và đánh và chạy. Chạy quanh quất theo đường trường. Tôn Kiên cứ rượt theo, giây phút không thấy Lữ Công nữa. Tôn Kiên vừa toan trở ngựa lại, bỗng nghe tiếng quân ó vang, đá quăng xuống rầm rầm, tên bắn ra vụt vụt, Tôn Kiên bị tên đá, đầu óc đều nát cả, người với ngựa đều chết! Lúc ấy Tôn Kiên mới ba mươi bảy tuổi, tuy là tử sanh hữu mạng, song cũng tiếc cho một dưng anh hùng.

Lữ Công đón giết hết quân kỵ, liền dốt pháo lên, Huỳnh Tổ Khoái Lương và Thái Mạo đều đem binh ra hỗn chiến. Huỳnh Cái ở dưới thuyền nghe chiêng trống dậy trời, lật dật đem quân thủy lên bờ, gặp Huỳnh Tổ đánh mới ba mươi hiệp, bắt sống dặng liền. Trình Phò phò Tôn Sách tìm đường tẩu thoát, vừa gặp Lữ Công, thì Trình Phò, phần lực binh sanh mà dâm Lữ Công rớt xuống ngựa. Hai bên hỗn chiến đến sáng, rồi đều thâu quân về. Quân Lưu Biểu đem thầy Tôn Kiên về thành.

Khi Tôn Sách về tới Hớn thủy, mới hay cha chết rồi, thầy còn bên Lưu Biểu thì buồn tiếng khóc oà! Tướng sĩ với quân cũng đều khóc! Tôn Sách than rằng: « Không biết làm sao đem thầy cha về dặng! » Huỳnh Cái nói: « Bắt sống dặng Huỳnh Tổ còn đó, bây giờ phải sai sứ xin cầu hòa, đem Huỳnh Tổ mà dổi thầy Chúa công. » Huồn Giai thưa rằng: « Tôi có quen với Lưu Biểu, tôi xin đi sứ cho. » Tôn Sách tả phong thư khuất ai cầu hòa, Huồn Giai lãnh mạng ra đi; qua thuật chuyện dàu đuổi tự sự và dưng phong thư ấy, Lưu Biểu coi thư cũng có lòng thương xót cho Tôn Sách mà rằng: « Ta tần liệt thầy Tôn tướng quân rồi, người về thưa với Tôn Sách, tha Huỳnh Tổ ra, rớt linh cữu đem về, tự hậu hai bên hòa hảo. » Huồn Giai từ tạ toan bước ra. Khoái Lương đứng dậy thưa rằng: « Tôi có một kế hay lắm, xin phải trước chêm Huồn Giai, sau sẽ dưng kế tôi. »

HỒI THƯ TÂM

*Liên huân kể, Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn,
Phụng nghi đình, Đồng-Trát rượt Phụng-Tiên*

Khoái Lương nói : « Nay Tôn Kiên chết rồi, con còn thơ ấu, ta hơn lúc này tấn binh lấy Giang đông, đi như phản chưởng. » Lưu Biểu nói : « Phàm sanh làm người chẳng nên thừa nhận chi nguy, lợi hơn chi tài đấu. Tôn Kiên tuy mất, mà Giang đông cũng còn hiểm kẽ hơn tài, huống chi Huỳnh Tô là anh em bạn với ta, ta nữa nào đành bỏ? » Bên cho sứ đưa Huân Giai về.

Qua bữa sau, Tôn Sách đem Huỳnh Tô trả lại, rước linh cửu của Tôn Kiên về mà chôn tại gò Khúc nga. Tống táng xong rồi, thì Tôn Sách lo bề cư tang báo hiếu, đãi sĩ chiêu hiền, những người hào kiệt bốn phương nghe tiếng Tôn Sách lần lần về theo cũng nhiều.

Đồng Trát nghe Tôn Kiên chết rồi, mừng nói với các thũ hạ rằng : « Trừ hết một mối lo trong bụng ta rồi. » Lại hỏi thằng con va nay đặng mấy tuổi? Có người thưa rằng : « Tôn Sách mới mười mấy tuổi. » Đồng Trát nghe nói còn nhỏ, thì chẳng lưu tâm làm chi, từ ấy Đồng Trát càng ngày càng đắc chí hoành hành, xưng mình làm Thượng phụ, mỗi khi đi ra ngoài thì dùng đồ nghi vệ hầu hạ y như của vua. Phong em ruột là Đồng Mân làm chức Tướng quân, cháu là Đồng Hoành làm chức Thị trung, cả dòng họ Đồng bất kỳ già trẻ đều phong quan. Đồng Trát làm riêng một chõ lâu đài dinh dẫy, cách Trường an chừng hai trăm rưỡi dặm, bắt công hơn hơn ba chục vạn người làm kinh dinh các tòa cung điện, lại làm hai dãy kho mà lưu trữ lương phạn bạc vàng của cả vớ số, lựa con gái nhỏ tuổi lịch sự tám trăm đứa, mỗi đứa ở mỗi phòng, với quán gia cũng ở vào trong đó, ngày xây thành đào ao, cao lớn rộng rãi như thành vua : gọi là phận My ô. Đồng Trát nửa tháng về đó một lần, mỗi khi về khi qua, các quan đều chực ngoài cửa Hoàng môn mà đưa rước ; lại thường thường thiết trướng nơi giữa đường, mà uống rượu chơi với các quan.

Ngày kia các quan đưa Đồng Trát khỏi Hoàng môn một chặng đường, Đồng Trát biểu quan kéo màn mời các quan ở lại ăn yến ; vừa có người giải Hàng tốt xứ Bắc biên về hơn hai trăm đứa. Đồng Trát truyền dẫn chúng nó tới chỗ trước bàn ăn tiệc, biểu quan võ sĩ đem ra, đứa thì chặt tay chặt chân, đứa thì cắt lưỡi cắt tai, hoặc là khoét con mắt, hoặc là bỏ vô chảo mà nấu ; tiếng khóc la cảm động, các quan sợ run rớt đứa, mà Đồng Trát ăn uống vui cười như thường. Lại có một ngày kia Đồng Trát đãi yến các quan tại nhà Tỉnh đài, uống rượu đặng vài tuần thấy Lữ Bố đứng kề bên Đồng Trát nói nhỏ chuyện chi không biết. Đồng Trát cười rằng : « Ờ ! vậy sao? » Liên biểu Lữ Bố lại nắm tay

Trương Ôn, mà dẫn đem xuống thêm. Các quan đều thất sắc, ước chừng một chập, quân hầu bưng cái mâm có đựng thủ cấp của Trương Ôn vào qui hiển nạp cho Đồng Trát. Hai bên vẫn võ ai nấy mắt via kinh hồn, Đồng Trát an ủi rằng: « Bởi Trương Ôn kết đảng với Viên Thiệu, toan mưu hại ta, may đầu thằng đem thư nó đi lộn nhà, nó đưa thư cho Lữ Bố nên ta mới chém, các ông có can chi mà sợ. » Các quan đều vung lời tâu đi về nhà.

Quan Tư Đồ là Vương Doãn về đến tư dinh của mình, nghĩ đến công chuyện Đồng Trát, trong lòng xốn xang phiền muộn đứng ngồi không an, đêm khuya trăng còn sáng chông gậy bước ra sau vườn, ngửa mặt ngó lên trời mà sa nước mắt! Xảy nghe phía đình Mầu đơn vẫn vẫn có tiếng người thở than, Vương Doãn lên bước vô coi, té ra là Điều Thuyền. (Nguyên Điều Thuyền thơ nhỏ đến lớn tuyền vào ở trong đình, học hát múa, nay đang mười sáu tuổi nghề hay sắc đẹp. Vương Doãn thương như con đẻ của mình). Vương Doãn nghe khóc thì nạt mà hỏi rằng: « Con ni có tư tình với ai chẳng? » Điều Thuyền thưa rằng: « Con đâu dám tư tình » Vương Doãn nói: « Mi không có tư tình, có sao đêm khuya không nghĩ, mà lại nấn nĩ ý òi như vậy? » Điều Thuyền nói: « Con như cha nuôi dạy lâu nay, dầu cho nát thịt tan xương, thì đền ơn cha cũng không phí, mấy bữa rày, thấy cha châu mày ù mặt, thế lất trong nước có đại sự chi, vậy mà con không dám hỏi, đêm nay lại thấy cha buồn rầu thái quá, đứng ngồi không yên, nên con lên thở than, không dè cha dòm thấy, xin cha liệu coi như có chuyện chi dùng con dặng, thì con nguyện muôn thác cũng không từ. » Vương Doãn nghe cả mừng rằng: « Cha cò đâu sự nghiệp cơ đồ, còn trong tay con trẻ. » Bèn khiến Điều Thuyền theo lên nhà trên, lên tới rồi, dạy đem ve rửa ra uống giải phiền, biếu mấy người hầu hạ trong nhà ai nấy đều lui nghỉ, còn một mình Điều Thuyền nói rằng: « Con phải ngồi lên, cho cha lay, rồi cha sẽ nói chuyện cho con nghe. » Điều Thuyền thất kinh, qui xuống thưa rằng: « Lòng con đã tự quyết, nếu cha phân tiếng ấy thì con mang tội rất nhiều. » Vương Doãn nói: « Nay Đồng Trát dọc ngang tàn bạo, thêm có thằng rề là Lý Nhu bày mưu hại chúng, thằng con nuôi là Lữ Bố, kiên đồng khác thường, trên thì triều đình khốn khổ, như trứng bị đá dấn, dưới thì bá tánh ngặt nghèo hơn mắt giấy treo ngược. Đồng Trát lại lòng toan soán vị mà các quan đều thúc thủ vô mưu, vậy mà cha coi Đồng Trát với Lữ Bố đều là một phần háo sắc, bây giờ cha muốn con dùng liên hườn kể trước đem con hứa tiếng gã cho Lữ Bố, rồi sau lại hiển cho Đồng Trát, con ở giữa, lừa con ứng biến, làm cho cha con nó trở mặt giết nhau, con làm như vậy ấy là con liều thân mà giúp nước, công nghiệp ai bằng, con ước khứng chẳng? » Điều-Thuyền nói: « Xin cha mau vận trù quyết sách, rồi con sẽ hơn đó mà tùy cơ. » Vương Doãn nói: « Con phải cẩn phòng nếu

lậu sự thì cha ắt chết. » Điều Thuyền thề rằng : « Con mà không một bụng với cha thời nguyện chết ở nơi đao kiếm. » Bàn định đã yên rồi Điều Thuyền lui vào nghỉ.

Qua bữa sau Vương Doãn đem hai hột mình châu : biếu thợ khéo khảm một cái mào vàng sai người đem qua cho Lữ Bồ, Lữ Bồ mừng rỡ và cảm ơn lắm, liền qua nhà tạ ơn. Vương Doãn ra rước Lữ Bồ mà mời vào nhà sau, thỉnh lên ngồi trên, Lữ Bồ nhường không dám. Vương Doãn nói : « Cả trong thiên hạ đời nay, một mình tướng quân là phải mặt anh hùng, lão kính là kính tể tướng quân, chớ không phải kính chức phận ». Lữ Bồ vui mừng đẹp ý Vương Doãn đay dọn rượu thịt ra ăn uống chơi, khuyên mời Lữ Bồ thật ăn cần, lại khen ngợi oai thế cha, tài lực con, không dức tiếng. Lữ Bồ càng hưng chí uống rượu nhiều. Vương Doãn đay quân hầu lui nghỉ, để vài đĩa thịt nữa, chực ở đó bắt rót rượu coi đã có hơi xoắn xoắn, thì biếu kêu hai nữ ra đây. Vừa thấy hai đĩa gái hầu hai bên phò Điều Thuyền ra, cốt cách mình hạt xương mai, tư dung hoa nhường nguyệt thẹn, tuy sanh nơi trần tục, xem dường như tiên giáng hạ, Lữ Bồ thấy rồi liền hỏi : « Người nào đó ? » Vương Doãn nói : « Con gái lão là Điều Thuyền đó, nay lão với tể tướng quân cũng như tình nghĩa một nhà, nên cho ra mừng tướng quân, đặng thay mặt cho lão mà uống rượu nói chuyện chơi, kéo lão già yếu, e có khi thất lật điều chi chẳng ? » Lữ Bồ liếc Điều Thuyền, Thuyền cũng liếc lại mà tổng tình, khi ấy Lữ Bồ muốn nhảy lại ôm Điều Thuyền hung chơi cho phỉ dạ ; song ngại có Vương Doãn đó ; còn Vương Doãn giả dò say, Lữ Bồ mời Điều Thuyền ngồi : Thuyền làm bộ muốn trở về nhà. Vương Doãn nói : « Ngai cũng người biết nghĩa với cha, con ngồi chơi chẳng can chi mà sợ. » Điều Thuyền ngồi gần bên Vương Doãn. Lữ Bồ ngó không nháy mắt. Vương Doãn tay chỉ Điều Thuyền mà nói với Lữ Bồ rằng : « Lão muốn đưa nó làm tiểu thiếp ngài, chẳng biết ngài bằng lòng hay chẳng ? » Lữ Bồ đứng dậy cung tay tạ rằng : « Thượng quan hảo tâm đường ấy, tiểu tử cảm tạ vô cùng. » Vương Doãn nói : « Mai chiều lão lựa đặng giờ tốt, thì cho đưa nó sang dinh ngài. » Lữ Bồ cảm ơn từ tạ ra về.

Cách vài bữa Vương Doãn ở trong triều, thừa khi không có Lữ Bồ, thì quì mà bẩm với Đồng Trát rằng : « Doãn muốn thỉnh thái sư qua nhà chơi một bữa, không biết ngài vui lòng nhậm lời hay chẳng ? » Đồng Trát nói : « Tư Đồ mời thì ta phải đi. » Vương Doãn bái tạ về nhà.

Qua ngày sau, đầu giờ ngọ, Đồng Trát đi với một trăm quân giáp sĩ, xe giá mà đến nhà. Vương Doãn bận đồ triều phục ra rước, Đồng Trát ngồi trên xe, Vương Doãn lạy mừng hai lạy, Đồng Trát bước xuống xe quân sĩ giàng hầu hai bên, vây theo, Đồng Trát lên ngồi giữa, Vương Doãn lạy mừng một lần nữa, Đồng Trát đay quân Thị vệ đỡ Vương Doãn lên ngồi một bên, Vương Doãn bẩm rằng : « Thái sư phước lộc song toàn,

không nhường Y Doãn, Châu Công đời trước. » Đồng Trát nghe nói, mừng rỡ đắc ý, cõ bàn dọn rồi dựng rượu đánh nhạc, Vương Doãn thết đãi, lễ rất khiêm cung, trời đã gần tối, rượu mới vừa say, Doãn mời Trát ra nhà sau, đốt đèn lên sáng rỡ. Đồng Trát dạy quân lui hầu nghỉ ngơi. Doãn tay bưng chén rượu mà lễ mừng rằng : « Tôi có học thiên văn biết chắc khí số Hôn trào đã hết, bốn phương thiên hạ đều nghe tiếng Thái sư, lấy theo ý trời lòng dân, thì không bao lâu đây, thiên tử cũng nhường vị cho Thái sư chớ chẳng không. » Đồng Trát nói : Ta đâu dám trông chuyện ấy, song mà lễ có khiến, thì ta dùng Tư Đồ làm Cống mạng đại thần. » Vương Doãn bái tạ rằng : « Xin cho tôi biểu trẻ nữ nhạc ca đờn hát múa cho Thái sư xem. » Đồng Trát nhậm lời, Vương Doãn dạy cuốn tấm rèm son lên, bốn người thị nữ đỡ Điều Thuyền đem ra. Thuyền đờn ca hát múa một chập, Đồng Trát kêu biểu đứng gần vó trong, Điều Thuyền vào kê trước mặt Đồng Trát làm lễ mừng hai lạy, rồi đứng dậy vòng tay mà hầu. Đồng Trát liếc coi hình dung đẹp dễ, in như nguyệt điện Hằng nga, thì hỏi rằng : « Vậy chớ người nào đây ? » Doãn nói : « Nó là con nuôi của tôi tên là Điều Thuyền. » Đồng Trát lại dạy đờn ca một hồi nữa, vừa dứt tiếng đờn, thì Đồng Trát hỏi : « Tuổi nàng chừng bao nhiêu ? » Điều Thuyền thưa rằng : « Tiện thiếp thanh xuân hai tám. » Trát cười khen rằng : « Tuy là người tục, ngộ đẹp như tiên. » Vương Doãn đứng dậy bầm : « Ý tôi muốn dùng cho Thái sư, không biết Thái sư dùng hay chẳng ? » Đồng Trát nói : « Tư đồ hậu tình thương ta, ta biết lấy chi mà đáp nghĩa. » Vương Doãn nói : « Con tôi hầu gần Thái sư, ấy là nó có phần phước lắm. » Liền biểu trẻ quân thẳng xe mà đưa Điều Thuyền về Tướng phủ.

Điều Thuyền ra đi rồi, Đồng Trát đứng dậy tạ ơn mà về. Vương Doãn đưa đến tướng phủ, rồi cỡi ngựa trở về ; đi nửa đường, xãy thấy Lữ Bố cầm kích cỡi ngựa, quan hầu trước sau đều cầm đèn sáng trưng cả hai bên đường. Hồi đó ước chừng gần hết canh một. Lữ Bố gặp Doãn, gò cương ngựa lại, tay nắm tràng áo, hỏi rằng : « Ngài làm đốn chi vậy, đã hứa gả Điều Thuyền cho tôi, sao còn đem cho Thái sư ? » Vương Doãn nói : « Tướng quân chớ nóng xin mời về nhà luôn thể, rồi lão sẽ nói hết cho mà nghe. » Hai người đi tới nhà đều xuống ngựa mừng rỡ. Vương Doãn hỏi : « Tướng quân có gì mà trách lão ? » Lữ Bố nói : « Người ta thuật chuyện với tôi nói ngài cho xe đưa Điều-Thuyền qua tướng phủ. » Vương Doãn nói : « Té ra ngài không hay sự chi sao ? Nguyên bữa kia, quan Thái sư ở tại nhà triều đường, nói : Ta có một chuyện, muốn qua nhà người chơi, lão nhơn có ấy về sửa soạn tiếp rước. Trong khi tiệc rượu ngài dạy lão rằng : « Ta nghe người có một đứa con gái là Điều Thuyền đã hứa liếng gả cho con ta, sợ người nói không chắc nên ta phải đến đây mà cầu, người biểu nó ra coi. » Lúc ấy lão không dám nghịch mạng, lập tức đem nó ra lạy mừng cha chõng rồi người dạy lão rằng : « Nay cũng khá ngày, để ta rước nó về phối hiệp

cùng Lữ-Bổ. » Hiệu lệnh Thái sư, lão đầu dám cãi, xin tướng quân nghĩ đó mà coi. » Lữ Bổ nói rằng : « Tại tôi nghe lầm, xin ngài miêng chấp. » Vương Doãn nói : « Con lão bây giờ đồ tư trang ở bên này, đem theo chưa hết, khi nào đưa về dinh Tướng quân rồi, thì lão sẽ sai người đem qua cho nó. » Lữ Bổ từ giả mà trở về.

Từ ấy ở nhà đợi hoài mà không thấy tin tức chi cả, bèn đi qua tướng phủ mà hỏi thăm mấy người thị nữ, thì mấy người ấy đều nói : « Quan Thái sư ngủ với tần mỹ nữ, đến bây giờ chưa dậy. » Lữ Bổ nghe nói nổi giận : lên vô cửa sau phòng mà rình coi, lúc đó Điều Thuyền đã dậy trước, đứng bên cửa song chõu tấm kiềm lớn đương gỡ đầu dôi phần, thấy bóng Lữ Bổ thì xây mặt ra làm bộ ưu phiền, lấy khăn lau nước mắt, cố ý làm cho Lữ Bổ ngó thấy. Lữ Bổ ra vô thấy vậy thì dứt từ đoạn ruột. Giây lâu Đồng Trát thức dậy ngó nơi nhà giữa thấy Lữ Bổ bước vào thì hỏi rằng : « Có chuyện chi không ? » Lữ Bổ bầm rằng : « Không. » Rồi vòng tay đứng hầu. Đồng Trát đương ăn cơm. Lữ Bổ liếc thấy Điều Thuyền ló ra nửa mình, con mắt nháy Lữ Bổ, làm cho Lữ Bổ thần hồn bủn rủn. Đồng-Trát sanh nghi dạy rằng : « Không có chuyện chi, cho con nghỉ ». Lữ Bổ trong lòng âm ức bước lui ra về.

Từ khi Đồng Trát nạp dụng Điều Thuyền, hơn một tháng không ra ngồi khách. Ngày kia cảm lấy thương hàn, Thuyền chầu chực thuốc men cơm cháo, áo không rời dải; lằng xằng làm công chuyện chẳng hữ tay, rất vừa bụng Đồng-Trát, Đồng Trát vui mừng lắm. Lữ Bổ nghe Đồng-Trát đau, thì vào phòng vấn an, vừa lúc Đồng Trát còn đương ngủ, Điều Thuyền đứng sau giường liếc ngó Lữ Bổ thì lấy tay mà chỉ trong bụng mình, rồi lại chỉ Đồng Trát, nước mắt xuống ròng ròng. Lữ Bổ thấy vậy như nạt ruột gan, Đồng Trát hé mắt mơ màng, thấy Lữ Bổ ngó sau giường hoài, thì nổi giận trở mình qua thì thấy Điều Thuyền, bèn nạt quở Lữ Bổ rằng : « Sao mi dám điều cợt với Ái cơ ta ? » Bèn kêu quân biều đuổi ra.

Từ ấy không cho tới cửa. Lữ Bổ ra về gặp Lý Nhu tổ bày tự sự. Lý Nhu lật đật vào bẩm rằng : « Thái sư muốn tung hoành thiên hạ, sao lại lấy một chút hờn nhỏ, quở trách Ôn Hầu, nếu va biển tâm ắt hư đại sự. » Đồng Trát hỏi : « Bây giờ liệu làm sao ? » Lý Nhu nói : « Vậy sáng ngày cho kêu va vào mà ban thưởng bạc vàng và lấy lời phủ hũy. » Qua ngày sau, Đồng Trát sai đòi Lữ Bổ vào mà khuyên rằng : « Cha hừn ấy như đau, tâm thần mê mõi, lỡ cha ngày con cũng nặng tiếng, thôi con đừng chấp cha làm chi. » Bèn ban cho Lữ Bổ mười cân vàng, với hai chục cây gấm. Lữ Bổ tạ ơn lui ra song le trong lòng thường tưởng nhớ Điều Thuyền lắm.

Ngày ấy Đồng Trát lành bệnh, xe giá vào chầu. Lữ Bổ vát kích theo, thấy Đồng Trát đương nói chuyện với vua. Bèn lên cầm kích lên ngựa, chạy bằng về tướng phủ, cột ngựa trước cửa, tay cầm kích bước vào nhà

sau mà kiếm Điều Thuyền. Thuyền nói : « Lang quan đi ra sau vườn, tại Phụng nghi đình mà chờ thiếp. » Thuyền trang điểm rồi, vội vàng bước ra, coi như hình tiên nữ, cung tay bái Lữ Bồ mà khóc rằng : « Tôi tuy là con nuôi quan Tư Đồ, song người coi như con đẻ, cha tôi gả tôi cho Lang quân, là lựa chỗ cho tôi trao thân gửi phận, mừng chưa kịp no, ai dè Thái sư lòng dè dạ chó, bắt tôi mà hãm dâm, tôi mà chưa chịu chết đây, vì chưa gặp mặt chồng, tôi đã thất thân còn phụng sự anh hùng sao dặng, xin tử tại điện tiền, cho phỉ tình tiện thiếp. » Nói vừa dứt tiếng thì nhằm ao sen toan nhảy xuống. Lữ Bồ lật đật ôm lại mà khóc rằng : « Ta biết lòng nàng rồi. » Điều Thuyền níu Lữ Bồ khóc oà lên nói : « Vợ chồng ta bây giờ sống Dương gian chẳng dặng kết đôi, chết xuống đất hồn nguyên theo gã ». Lữ Bồ nói : « Anh kiếp này không lấy em làm vợ dặng, thì không phải là anh hùng ». Điều Thuyền nói : « Lang quân nói cho nhớ đời, kéo em trông đợi lắm, xin thương mà cứu em với. » Lữ Bồ nói : « Ta đi này giờ cũng lâu, sợ lão tặc sanh nghi, thì khó một chút ». Điều Thuyền phấn áo kéo lại khóc dầm mà rằng : « Như lang quân sợ lão tặc đường ấy, thì em làm sao thoát thân dặng ? » Bồ dỗ rằng : « Đề huân huân dặng qua liệu ». Nói rồi xách kích muốn đi. Thuyền nói : « Em ở trong chốn quê phòng, nghe danh Lang quân dưới đời có một, ai dè bị người ta kèm chế như vậy ». Nói rồi thì khóc dầm như mưa. Lữ Bồ thuận thùa, liền đề kích xuống, ôm Điều Thuyền lấy khăn lau nước mắt, kiếm lời phủ úy. Hai người năn nỉ ý đôi không nỡ buông nhau.

Lúc ấy Đồng Trát ngồi trên điện, ngó ngoài lại không thấy Lữ Bồ, lật đật tạ vua lên xe trở về, thấy ngựa xích thố cột trước cửa thì hỏi rằng : « Lữ Bồ đi đâu mà ngựa cột đây ? » Môn lại bẩm : « Lữ ôn hầu đi ra nhà sau ». Đồng Trát vào kiếm không thấy, kiếm Điều Thuyền cũng không có, liền hỏi trẻ gái ; hầu trẻ bẩm rằng : « Điều Thuyền ra sau vườn xem hoa ». Đồng Trát đi thẳng tới thấy hai người đang nói chuyện, cây kích để tựa lang cang thì nổi giận nạt lên một tiếng lớn. Bồ thất kinh chạy mất. Trát xách kích rượt theo song mập quá chạy không nổi, lấy kích phóng Lữ Bồ. Bồ gạt cây kích rớt xuống đất. Đồng Trát cúi lấy cây kích mà rượt theo gần khỏi cửa vườn, hốt nhiên một người ở ngoài chạy vô, dụng va nhằm trán làm cho Trát té nhào xuống nằm cho một đồng.

HỒI THỨ CHÍN

*Trì hung bạo, Phụng Tiên nghe Vương Doãn,
Phạm Trường an, Giã Hủ xuôi Lý Thời.*

Người chạy đặng Đồng Trát té xuống là Lý Nhu, khi ấy Lý Nhu ở Đồng Trát dậy mà đem về đình, Đồng Trát hỏi : « Vậy chớ người đi đâu đó ? » Lý Nhu nói : « Tôi tới cửa phủ, hỏi thăm trẻ hầu mới hay Thái sư

đi ra vườn kiếm Lữ Bố, tới mới chạy ra coi thì gặp Lữ Bố đương chạy. Lữ Bố lật đật nói với tôi rằng : « Thái sư giết tôi ! Tôi vội vàng chạy vào khuyên giải, ai dè rủi đụng Thái sư xin cam thọ tội ». Đồng Trát nói : « Thằng nghịch tặc nó giỡn với ái cơ ta, ta quyết không dung ». Lý Nhu bầm răng : « Đời Đông châu vua Sở trang vương khi ban đêm đãi yến các quan, dạy một nàng ái cơ ra đãi rượu đặng mà khuyên mời đẹp ý bí quan, đến khi gió tắt đèn đuốc thì Trương Hùng thừa dịp tối tăm, bước lại nắm tay nàng ấy, nàng ấy bứt đặng cái dải mào của Trương Hùng đem lại mặt lấu với vua. Vua truyền cho các quan đều bứt dải mào cả rồi sẽ thắp đèn lên. Vì vậy Trương Hùng cảm ơn vua lắm. Sau vua bị vây ngặt ngheo, Trương Hùng liều mình cứu giá. Nay ngài vì một con gái mà nỡ bỏ một tướng tâm phúc thì chắc là hoại sự. Vậy xin Thái sư đưa Điều Thuyền cho Lữ Bố, thì Bố phải cảm ơn mà ở hết lòng ». Đồng Trát ngâm nghĩ giây lâu, rồi nói rằng : « Mi nói vậy cũng phải, để ta nghĩ lại đã ». Lý Nhu từ giả trở về.

Còn Đồng Trát lui vào nhà sau mà hỏi Điều Thuyền rằng : « Sao mi dám tư thông với thằng Lữ Bố ? » Điều Thuyền khóc rằng : « Tôi đương xem hoa nơi sau vườn xây có Lữ Bố bước vào, tôi sợ lắm toan chạy trốn, thì Lữ Bố nói không hề chi, rồi cầm kích rượt tôi tới Phụng nghi đình, khi tôi thấy nó sanh tâm như vậy, thì tình liềm mình nhảy xuống ao sen, bị nó ôm cứng ngặt, đương cơn bối rối, vira may đâu ngài bước vào nên tôi mới toan lánh mạng đặng ». Đồng Trát nói : « Ý ta muốn gả mi cho Lữ Bố, trơ mi bằng lòng không ? » Điều Thuyền thất kinh mà khóc rằng : « Tôi đã thất thân với ngài, bây giờ ngài đem đưa cho con, vậy thì trái lẽ thái quá, thà là tôi chết mà trọn tiết, còn hơn sống mà như danh ». Nói rồi liền bước lại lấy cây gươm treo nơi vách mà đâm mình. Đồng Trát thấy vậy lật đật đứng dậy gượng gươm, ôm Điều Thuyền vào lòng, hùn luôn một vọt rồi nói rằng : « Ấy là ta thử bụng mi chơi ». Điều Thuyền nằm ngả ngang trên mình Đồng Trát, tay đập, chơn dầy che mặt mà khóc rằng : « Tôi biết mưu này là mưu Lý Nhu. Nhu với Bố hai người làm bằng hữu, muốn cho đặng bụng nhau, bày những điều phi nghĩa ». Đồng Trát nói : « Mi có lòng trinh tiết, ta phụ rầy sao đành ? » Điều Thuyền nói : « Tôi ở lâu chỗ này, thì Bố có ngày hãm hại ». Đồng Trát nói : « Thôi chớ buồn rầu, sáng ngày mai sẽ đem mi về My-ô đặng cộng hưởng khoái lạc ». Điều Thuyền lau nước mắt mà bái tạ.

Kế thấy Lý Nhu vào thưa rằng : « Nay cũng tốt ngày, xin đưa Điều Thuyền cho Lữ Bố ». Đồng Trát nói : « Ta với Lữ Bố có tình cha con, nếu làm như vậy sợ cang danh phạm nghĩa, e thiên hạ chê cười đi chăng ? » Lý Nhu nói : « Xin chớ nghe lời đàn bà ». Đồng Trát giận quá rằng : « Mi đành đưa vợ mi cho Lữ Bố không ? Tự hậu còn nói chuyện Điều Thuyền nữa thì ta chém ». Lý Nhu bước ra than rằng : « Chúng ta đều phải chết tại tay đòn bà ! ».

Đổng Trát nội ngày ấy, hạ lệnh xe giá về Mỹ-ô. Các quan đều lạy đưa, Diêu Thuyền ngồi trên xe, thấy Lữ Bố cứ ngo mình thì giã bộ che mặt, lấy khăn lau nước mắt ! Khi xe đã đi rồi, thì Lữ Bố cầm cương ngựa đi chậm chậm trên gò, ngo theo xe chừng nào thì đau ruột chừng nấy. Vương Doãn giục ngựa tới hỏi rằng : « Tướng quân sao không đi với Thái sư lại ở đây mà buồn bực như vậy ? » Lữ Bố nói : « Cũng vì chuyện con gái ông mà tôi mới buồn ». Vương Doãn nói : « Lão tướng lâu nay đã đưa con về cho tướng quân rồi, ai dè Thái sư làm thói cầm thú sanh chuyện như vậy, lão nghĩ lại, con lão cũng là vô phước lắm. » Bèn mời Lữ Bố đi luôn về nhà.

Khi Vương Doãn rước Lữ Bố vào thư phòng rồi, thì truyền dọn tiều yến mà thết đãi. Lữ Bố đem chuyện Diêu Thuyền khóc kể tại Phụng nghi đình trước sau làm sao đều nói hết cho Doãn nghe. Vương Doãn nói : « Thái sư hãm con lão, đoạt vợ ngài, thật là người ta sỉ tiểu lão với ngài lắm, song tôi già cả rồi cũng không đủ tiếc, tiếc là tiếc cho ngài, có danh cái thể anh hùng mà lại thọ kỳ tu nhục như vậy ». Lữ Bố nghe nói nổi giận xung gan vô bàn hét lớn. Vương Doãn liền can rằng : « Lão ruồi ro nói lỗ lời xin tướng quân giảm nợ ». Lữ Bố nói : « Tôi quyết giết lão tặc ấy thì mới rửa đặng xấu hổ này ». Vương Doãn nói : « Tướng quân nói như vậy thì họa lây tới lão ». Lữ Bố nói : « Làm người đứng giữa cần khôn, lẽ đâu lại chịu người câu thúc như vậy ? Tôi muốn giết lão già ấy lắm, song còn ngại tiếng cha con ». Vương Doãn nói rằng : « Thái sư họ Đổng, tướng quân họ Lữ, có ăn thua gì dân. Khi phóng kích tại Phụng nghi đình còn tình nghĩa cha con đâu nữa, huống chi tài bộ tướng quân, giúp Hớn thì đặng chữ trung thần, mà danh lưu thiên tải, theo Trát thì mang câu phản nghịch mà lưu xú vạn niên ». Lữ Bố đứng dậy tạ Vương Doãn rằng : « Lòng tôi đã quyết, thượng quan chớ nghi. » Nói rồi thì rút dao cắt chảy máu ra mà thề. Vương Doãn thấy vậy thì quì xuống mà tạ rằng : « Hớn nghiệp mà còn lại, là nhờ tướng quân, xin chớ lậu mưu ấy. » Lữ Bố kiêu về. Vương Doãn cho mời hai người tâm phúc tới mà thương nghị, hai người ấy nói : « Có người bạn đồng hương với Lữ Bố tức là Lý Túc có lòng giận Đổng Trát không cho thăng chức, người ấy có khoa ngôn ngữ, bây giờ vua đau mới nhẹ, vậy kiêu chiếu sai ra mời Đổng Trát vào triều nhường vị, lại giao mật chiếu cho Lữ Bố, mà khiến phục binh trong cửa triều, khi dẫn Đổng Trát đến đó thì giết dễ như chơi. » Vương Doãn lập tức cho mời Lữ Bố tới bàn định. Lữ Bố nói rằng : « Ngày trước bày cho tôi giết Đinh Nguyên là tại người đó, nếu bây giờ sai va đi, va chịu thì thôi, bằng không thì chém trước rồi sẽ liệ. » Liền cho người qua mời Lý Túc. Lý Túc đến liền, Lữ Bố nói :

« Ngày nọ anh biều tôi phò Đông Trát nay Trát tội ác đầy trời, anh bây giờ phải giả truyền chiếu chỉ vua, ra dụ Đông Trát vào triều, tôi thì phụng quân võ sĩ, đứng áp ra giết phứt nó đi, rồi hiệp lực với ta mà phò tá Hớn trạo, anh bằng lòng đi chăng? » Lý Túc lãnh mạng. Vương Doãn nói: « Ngài giúp thành việc ấy thì lo chi không dựng tước cao? »

Qua ngày sau, Túc đem hai mươi quân Mã kỵ kéo đến My ô. Quân giữ cửa vào bầm cho Đông Trát hay. Đông Trát dạy kêu vó. Lý Túc vó lạy hai lạy mà thưa rằng: « Vua đau mới nhệ ý muốn nhượng vị cho chúa công, nên sai tôi đem chiếu ra đây mà tuyên triệu. » Đông Trát hỏi: « Ý Vương-Doãn chịu không? » Quan Tư đồ đã sai người đắp nền ba tầng làm Thọ thiên đài sắm sửa nghiêm trang mà đợi chúa công đến. » Đông Trát nghe nói thì mừng rỡ mà rằng: « Hèn chi ta đêm nay thấy rồng phủ đê trên mình, quả nhiên bây giờ dựng hỉ báo. » Bèn truyền cho thuộc tướng Lý Thời, Quách Ty, Trương Tế, Phan Thủ lãnh ba ngàn quân Phi Hùng mà giữ My ô quận.

Nội ngày ấy, an bày xe giá mà trở về kinh. (Nguyên Đông Trát còn mẹ hơn chín chục tuổi.) Đông Trát vào thưa rằng: « Nay vua cho mời con vào nhường ngôi, mai chiếu đây mẹ cũng dựng làm Hoàng thái hậu, bây giờ con sửa soạn đi, vậy vào thưa cho mẹ hay. » Người mẹ nói: « Máy bữa rày mẹ đương khi không, thật nó dựt hoải, mẹ tưởng chắc là điềm không tốt. » Đông Trát thưa: « Gàn làm mẹ vua, nên trước bày điềm ấy, xin mẹ chớ lo. » Bèn từ giả ra đi. Lại nói với Diêu Thuyền rằng: « Ta làm vua, thì lập nàng lên làm Quý phi. » Diêu Thuyền đã biết mưu trong trạo rồi, song cũng làm bộ lạy đưa.

Đông Trát lên xe tiền hô hậu ứng thẳng chỉ Trường an, đi mới chừng ba mươi dặm, xe liền gãy hết một bánh. Đông Trát lên ngựa đi chừng mười dặm nữa, ngựa ấy dậm chơn hí lên cần đứt dây cương, Đông Trát hỏi Lý rằng: « Xe gãy bánh, ngựa cần cương là điềm gì? » Lý Túc thưa: « Là trời ứng điềm cho chúa công bỏ đồ cũ đổi đồ mới, làm vua thì bỏ xe ngựa này mà đi xe ngựa khác. » Đông Trát tin theo như lời.

Qua ngày sau đương đi giữa đường, gió trốt vụt thổi đến ào ào, thiên hôn địa ám. Đông Trát hỏi: « Điềm ấy ứng làm sao? » Lý Túc khen rằng: « Trời giúp oai thế cho Chúa công, dựng làm vua vững vàng. » Đi đã đến ngoài thành các quan đều ra lạy rước. Lý Nhu bị đau không đi. Đông Trát vào tống phủ. Lữ Bố tới bái yết. Đông Trát dạy rằng: « Cha lên làm vua, thì phong cho con làm Đại đô đốc dựng mà tổng quản các đạo binh mã. » Lữ Bố tạ ơn, nghĩ luôn tại đó.

Đêm ấy lũ con nít xúm nhau hát rân ở trước đường gió xuôi đưa tiếng vào trong trướng. Đông Trát nghe rõ ràng tiếng hát rằng: « Thiên
Đạo hà thanh thanh, Thiệp nhật trường Lật đắc sanh. »

Đồng Trát hỏi Lý Túc rằng : « Con nít hát như vậy, là ứng diêm chi đó ? » Túc thưa rằng : « Diêm trời ứng cho họ Đồng hưng, họ Lưu diệt đó. »

(Còn như bản theo thật sự, thì Thiên lý thảo ba chữ ấy hiệp lại thành chữ Đồng, Thập nhật thường, hiệp thành chữ Trát là diêm ứng Đồng Trát chết.)

Sáng bữa sau, Đồng Trát vào triều, ở trong phủ mới bước ra thấy một người diên, tay cầm cây sào, trên cây sào buộc đoạn vải trắng, hai đầu vải có viết hai chữ khầu lớn. Đồng Trát hỏi Lý Túc thưa : « Người ấy làm ý gì vậy ? » Lý Túc thưa : « Người ấy là người diên, thấy chúng đuổi theo hoài, mà nó cứ cầm sào đi mãi. » Đồng Trát nghe nói liền điều quân đuổi ra.

(Diêm ấy bản theo sự thật là hai chữ khau hiệp thành chữ lữ, nghĩa ứng cho mình biết trước, Lữ Bồ giết Đồng Trát.)

Đồng Trát vào đến triều, các quan bận đồ phẩm phục, chực rước bên đường. Lý Túc tay cầm bừa kiếm đi theo xe mà đến nội cung, còn quân sĩ đều ở ngoài : duy có hai chực dĩa hầu theo xe. Đồng Trát ngó lên điện, thấy Vương Doãn với các quan đều cầm gương, thất kinh mà hỏi rằng : « Cớ chi vậy ? » Lý Túc không nói nữa, cứ đánh xe mà đi thẳng vào.

(Cuốn thứ năm sẽ tiếp)

Bộ Tam-Quốc này do ông Nguyễn-an-Cư dịch và nhà in chúng tôi xuất bản từ lâu. Máy lúc sau này bởi tình thế đặc-biệt nên không tiện xuất bản.

Nay vì có nhiều vị viết thư yêu cầu, chúng tôi xin thề theo lời mà lần lượt in ra.

Lại muốn cho quý vị dễ bề mua, chúng tôi cho in ra từ cuốn 16 trang giá bán 1\$00.

Cam đoan dùng nguyên văn bản cũ. Chúng tôi cho in chữ nhỏ hơn xưa, nên tuy 16 trang cũng bằng trên 20 trang lúc trước.

Quý vị nên mua ngay từ lúc đầu kéo dề sau khó kiếm, vì chúng tôi chỉ in ra 2.000 bộ thôi.

TIN - DUC THU - XA

493 ter Gl. de Gaulle

SAIGON

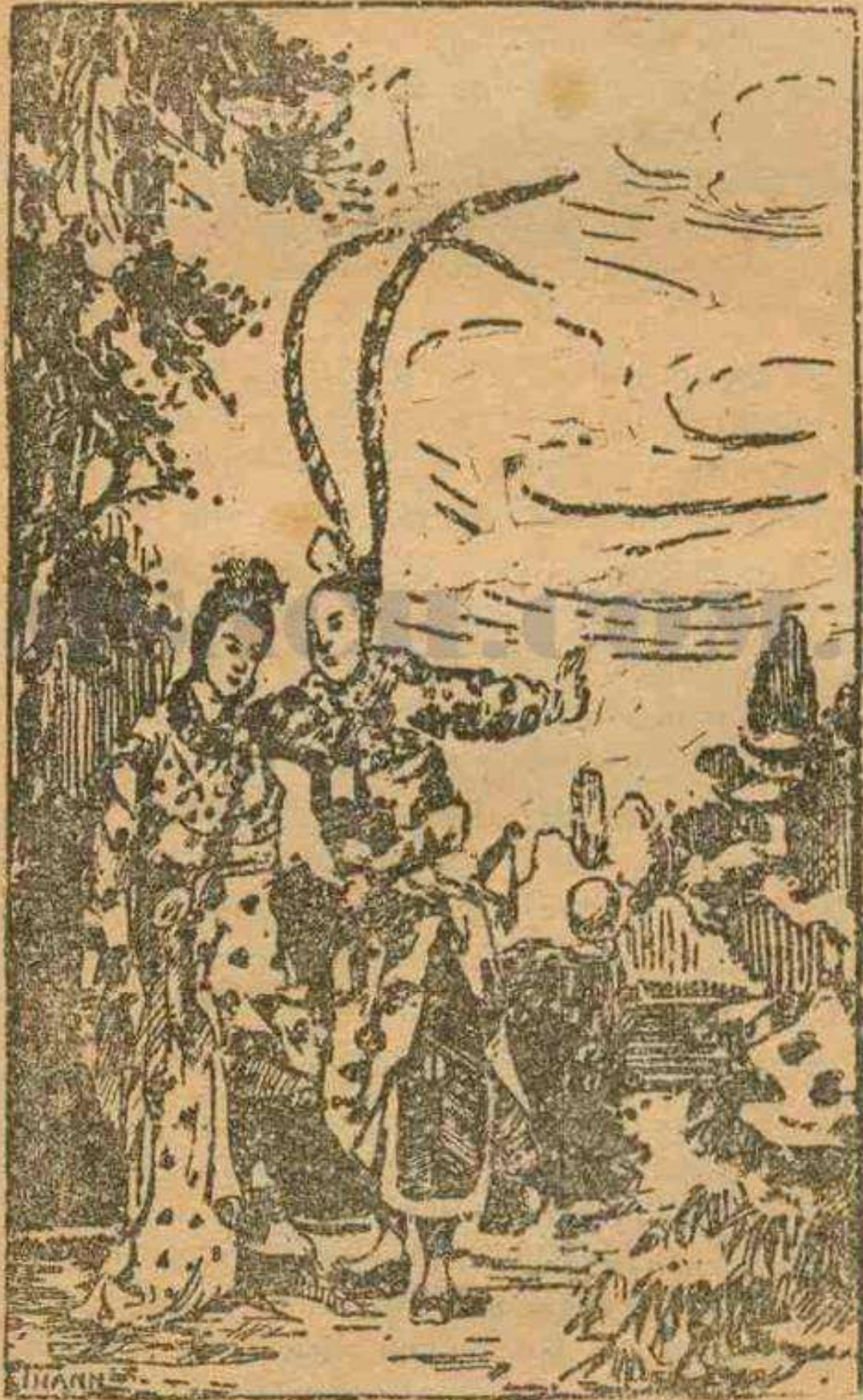
Điện - thoại số 20.678

Quý vị nào muốn mua si, xin viết thư thương lượng.

Tập 5

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU'



Liên hườn kể Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ NĂM

Vương Doãn hô lên một tiếng lớn quân võ sĩ hai bên nhảy ra đâm Đồng Trát. Đồng Trát té xuống xe mà rằng: « Phụng Tiên ở đâu. » Lữ Bồ ở sau xe nhảy ra ứng tiếng mà rằng: « Chiều vua sai ta giết phần tặc. » Nói rồi lúc thì đâm Đồng Trát một kích tại yết hầu. Lý Túc nhảy lại cắt đầu, Lữ Bồ tay rút chiều vua ra mà rằng: « Ta phụng chiều giết tặc thần Đồng Trát mà thôi. Kỳ dư đều vô can. » Chúng quân sĩ đều mừng rỡ.

Đương lúc ấy, Lữ Bồ đứng giữa triều mà nói lớn rằng: « Giúp Đồng Trát làm dữ là tại một tay Lý Nhu, có ai dám qua mà bắt nó chăng? » Lý Túc xin đi. Nói vừa dứt tiếng, nghe ngoài cửa triều có tiếng la om sòm, quân sĩ vào báo rằng: « Có đày tớ Lý Nhu, trói Lý Nhu đem nạp. » Vương Doãn dạy đem ra chợ chém phứt. Rồi dạy đem cả đầu với thầy Đồng Trát, khiến đi các nẻo đường cho thiên hạ xem và bỏ nằm tại chợ, cho hai chục tên quân canh giữ. Như dân kẻ đi qua đá đầu, người đi lại đạp thầy, thầy Đồng Trát to lớn mập quá, quân canh lấy cái tim đèn để giữa rún, làm đèn đốt chơi, thì mỡ chảy ra linh lảng.

Rồi đó, Vương Doãn sai Lữ Bồ, Hoàng phủ Tung và Lý Túc dẫn năm vạn binh kéo ra My ó mà tịch biên gia sản của Đồng Trát. Lý Thời, Quách Tị, Trương Tế và Phan Thù nghe Đồng Trát chết rồi, Lữ Bồ đi gần tới, thì lật đật đem quân Phi hùng đi luôn ngày đêm mà chạy ra Hiệp tây.

Lữ Bồ đến My ó giao hết thầy công chuyện cho Hoàng phủ Tung với Lý Túc làm, còn mình thì đi vô phòng trong tìm bắt Điều Thuyền, tình trông mây như gió bầy lâu, nay tuông ra một trận mưa rào, đã phỉ dạ hồng nhan, lại đẹp lòng tráng sĩ. Hoàng phủ Tung dạy thả hết thầy mấy trăm con gái lương gia cho về lấy chồng làm ăn, còn những người trong gia quyến của Đồng Trát bắt luận già trẻ, đều dẫn ra xứ trăm bết. Đồng Mân, Đồng Hoành thì bêu đầu làm linh, tịch biên của cải trong My ó, tổng cộng hai mươi muôn cân vàng, hai trăm muôn lượng bạc, với những đồ châu báu ngọc ngà, khí mệnh lương tiền kể không xiết, đều chõ hết mà đem về trình với Vương Doãn, rồi thâu trữ vào kho.

Vương Doãn, thưởng lao quân sĩ; trần thiết yến diên tại nhà Đô Đường, mời văn võ bá quan đều tới ăn uống. Xấy có tên quân vào thưa

rằng: « Không biết người nào ở đâu mà đến ngồi bên thầy Đồng Trát mà khóc. » Vương Doãn nói: « Ai mà dám cả gan làm vậy? » Liên dạy quân ra bắt vớ. Trong giây phút dẫn người ấy vào. Tề ra quan Thị trung là Thái Ung: các quan thất kinh, Vương Doãn nạt rằng: « Người cũng đạo làm tôi, sao không mừng cho vua, mà lại khóc thảng giặc như vậy? » Thái Ung thưa rằng: « Tôi tuy bắt tãi, mà cũng biết đại nghĩa, lẽ nào lại bỏ vua theo giặc? Song vì cảm ơn tri ngộ, mà quên phước phận mình, xin triều đình rộng lượng thì ơn giảm bớt tội chết cho tôi, đừng mà chấp thêm Hôn sử cho rồi, lấy công chuộc tội, thì may phước lắm. » Các quan ai nấy cũng thương tãi Thái Ung, đều ra sức khuyên cứu. Quan Thái phó tên là Mã nhứt Đạng, nói nhỏ với Vương Doãn rằng: « Thái Ung lỗi lạc văn chương, vả lại người có hiếu hạnh, giết đi thì thật nhơn tâm, tha ra cho làm nội bộ Hôn sử cũng chẳng hại chi. » Vương Doãn nói: « Bây giờ đương lúc quốc vận suy vi, vua còn nhỏ tuổi, việc triều chánh càng ngày càng rối, ai lại dễ cho nịnh thần cầm cây viết ở bên ấu chúa, mà chế bai nghị luận anh em chúng ta sao? » Mã nhứt Đạng không nói nữa, lui ra ngoài mà nói với các quan rằng: « Chuyện làm sử là phép tắc triều đình, người sĩ là mối giếng trong nước, nay Vương Doãn bỏ sử sách giết sĩ lành, cố anh em can gián mà cũng không nghe, chắc phước tông tuyệt tự chờ chẳng không. » Vương Doãn dạy quân đem Thái Ung vào ngục mà thất cổ. Những người hiền sĩ đương thuở ấy, thương tiếc Thái Ung đều rơi nước mắt. Lý Thôi, Quách Tị, Trương Tổ và Phán Thủ, trốn qua Hiệp tây, sai sứ vào Trường an dựng tờ biểu văn mà xin vua tha tội. Vương Doãn không cho, sứ về báo với Lý Thôi. Lý Thôi nói: « Chúng ta bây giờ mạnh ai nấy trốn. » Giả Hủ hiển kể rằng: « Nếu các ông bỏ quân sĩ mà đi trốn một mình, thì cũng như tên trùn trưỡng kia vậy, ai bắt trời cũng dặng, tôi xin dụ nhơn dân xứ này hiệp với quân của mình, thẳng vào Trường an nói báo thù cho Đồng tướng quân, may mà nên việc thì khuôn phò ấu chúa, hiệu lệnh với Chư hầu, ví như không nên việc, sẽ trốn đi chỗ khác, cũng chẳng muộn chi: » Lý Thôi khen phải liền rao với nhơn dân xứ Hiệp tây rằng: « Vương Doãn ghét Đồng Trát ý muốn giết hết người ở Hiệp tây mới là phĩ dạ. » Dân nghe nói đều thất kinh. Lý Thôi dỗ rằng: « Chúng bây ngồi đó mà chịu chết, chi cho bằng theo ta làm nghịch thì hay hơn. » Chúng dân xin theo, qui dặng hơn mười vạn, chia ra làm bốn đạo binh, kéo thẳng vào Đê đồ, đi giữa đường gặp rẽ Đồng Trát là Ngưu Phụ dẫn năm ngàn binh, nói đi báo thù cho cha vợ, Lý Thôi Ngưu Phụ, hai người hiệp binh lại một chỗ, Lý Thôi sai Ngưu Phụ đi tiên phướng.

Wương Doãn nghe binh Hiệp tây kéo đến, thương nghị với Lữ Bố. Lữ Bố nói: « Lữ chuột làm chi cho xong, xin thượng quan chớ ngại. »

Bên sai Lý Túc đem binh ra đánh trước. Ngưu Phụ bị thua một trận mất vía kinh hồn.

Đêm ấy chừng canh ba, Ngưu Phụ thừa khi Lý Túc không phòng bị, đem binh qua cướp trại. Quán Lý Túc từ tán đảo sanh, hao hết phần nửa. Lý Túc vào thưa với Lữ Bố. Lữ Bố dạy quân đao phủ dẫn Lý Túc ra chém liền rồi treo đầu tại quán thờ.

Qua ngày sau Lữ Bố tấn binh, Ngưu Phụ bị thua chạy về trại, mà nói với người tâm phúc là Hồ Xích Nhi rằng: « Lữ Bố anh hùng, ta đánh sao lại, bây giờ ta với người, lên lấy đồ châu báu bạc vàng, đi với năm bảy tên quân mà trốn qua xứ khác. » Ngưu Phụ, Xích Nhi sửa soạn hành trang, đi với một bọn, gần tới bến đò, Xích Nhi xuất kỳ bất ý giết Ngưu Phụ chết, đoạt hết cửa cái, rồi cắt đầu đem nạp cho Lữ Bố, Bố tra hỏi mấy đũa đi theo Xích Nhi, chúng đều khai thật. Lữ Bố dạy chém Xích Nhi, rồi đem binh sẵn tới, mà Lữ Bố chiến với Lý Thôi và Quách Tị một trận. Lý Thôi và Quách Tị cả thua lui binh ra khỏi núi rừng dậm, đóng trại nơi mé núi. Lý Thôi thương nghị với chư tướng rằng: « Lữ Bố mạnh mà không mưu, vậy đề tôi đem binh giữ tại Cốc khẩu, mỗi ngày cứ kéo binh ra đánh như, còn các ông thì đem hai đạo binh ra đánh phía sau Lữ Bố, truyền âm hiệu cho quân, nghe tiếng chiêng phải tới, nghe tiếng trống thì lui, lại phân ra một đạo binh nữa, mà giao cho Trương Tế và Phàn Thù đánh vào Trường an. » Toàn liệu đầu đó đã xong rồi cả.

Ngày ấy Lữ Bố kéo binh tới dưới núi đánh với Lý Thôi, Lý Thôi thua chạy, Lữ Bố rượt theo. Lý Thôi lên núi mà truyền quân bắn xuống. Lữ Bố áp võ nữa không dặng, hốt nhiên quân phi báo rằng: « Quách Tị ở sau đánh tới. » Lữ Bố trở ngựa lại đánh Tị, nghe trống đánh vang mà quân của Quách Tị cứ lui hoài, Lữ Bố thâu quân về nghỉ, kể nghe tiếng trống, Lữ Bố ngưng binh lại chờ. Quách Tị thúc binh kéo tới. Lữ Bố vỗ ngựa ra mà chưa kịp thì Quách Tị đã lập tức lui binh, làm cho Lữ Bố nổi giận xung gan, muốn đánh không dặng, muốn về nghỉ cũng không dặng; luôn luôn hai ba bữa, cứ làm như vậy hoài, Lữ Bố đi giếm tại buồn. Kể quân cỡi ngựa tới báo rằng: « Trương Tế và Phàn Thù đem binh tới đánh Trường an ngặt ngặt lắm. » Lữ Bố tức tốc dẫn binh về cứu. Lý Thôi, Quách Tị ở sau đuổi theo. Lữ Bố cứ lo chạy, chạy về tới dưới thành, thì binh giặc đã phủ vây bốn phía. Lữ Bố đánh với giặc bị thua luôn, phần thì Lữ Bố tánh hay tàn bạo, quân bỏ qua đầu giặc cũng nhiều. Lữ Bố lấy làm lo lắng.

Cách vài bữa lũ dư đảng của Đổng Trát là Lý Mông, Vương Phụng ở trong thành làm nội ứng; lên mở cửa thành, bốn đạo binh giặc áp kéo

vào, Lữ Bố tả xông hữu đột đầu hai trăm quân mã kỵ tới ngoài cửa Thanh lâu, kêu Vương Doãn mà rằng: « Sự thế đã ngặt rồi; xin ngài mau lên ngựa đi với tôi mà chạy ra ải quang, rồi sẽ biệt đồ tha kế. » Vương Doãn rằng: « Tướng quân hãy đi đi, lão ở đây nguyện chết với triều đình cho trọn niềm chung thủy. » Lữ Bố năn nỉ hai ba lần, Vương Doãn cũng không chịu đi, hốt nhiên các cửa lửa cháy rần rần. Lữ Bố thấy vậy, liêu bỏ vợ con, lật đật chạy ra ải mà đầu Viên Thuật.

Lý Thôi, Quách Tị, đánh phá kinh thành. Quan đại thần năm mươi người đều tử nạn! quân giặc vây phủ tại Nội đình. Quan Thị thần thính vua ngự lên cửa Tuyên bình, dặng mà phán quở lũ giặc. Lý Thôi, Quách Tị thấy lòng vàng che hai bên, vội ngừng quân miệng xưng vạn tuế. Vua đứng dựa bên lầu hỏi rằng: « Các người đem binh vào Trường an là ý muốn làm sự chi? » Lý Thôi, Quách Tị cung tay mà tâu rằng: « Đồng Thái sư của tôi là công thần của Bệ hạ. Không ngờ chỉ bị Vương Doãn giết, nên chúng tôi hưng binh báo thù, xin cho Vương Doãn ra nói, thì tức tức lui binh. » Vương Doãn đứng bên vua tâu rằng: « Bởi vì tôi muốn bảo an nước nhà nên mới ra nổi này, xin để cho tôi xuống coi thử chúng nó làm chi. » Vua dầm dầm không nói. Doãn ở trên lầu nhảy xuống kêu lũ giặc mà rằng: « Ta là Vương Doãn đây. » Lý Thôi, Quách Tị rút gươm chém Doãn đứt làm ba bốn khúc.

Khi giặc đã giết Vương Doãn rồi, lại sai người đến nhà bắt toàn gia mà tận sát, nội kinh thành ai ai đều khóc cả.

Lúc ấy Lý Thôi, Quách Tị đọc ngang một mình, ngẫm nghĩ bàn định với nhau rằng: « Đã đến thế này, thì chúng ta phải giết vua đi mà cứ sự mới dặng, phước đã khiến đến, thời chẳng lại cho hai lần, anh em ta phải mau quyết đoán đi. » Liền kêu sĩ truyền đánh áp vào.

HỒI THỨ MƯỜI

*Lo việc nước, Mâu-Dương khởi nghĩa,
Trừ thù nhà, Tào Tháo hưng binh*

Khi ấy Lý Thôi, Quách Tị trong ý toàn muốn giết vua, Trương Tế Phán Thô can rằng: « Chúng ta làm cho kinh thành náo động, thì đã thất nhơn tâm rồi, bây giờ hai ngài còn muốn giết vua nữa, tôi e triều đình bất phục, lại sanh thêm chuyện khó cho mình, chi bằng cứ để như cũ, phò lên làm vua, thỉnh Chư hầu tới, trừ bớt vây cánh, rồi sau sẽ giết. » Lý Thôi, Quách Tị khen phải; ngừng gươm làm thình. Vua ở trên lầu phán rằng: « Đã giết Vương Doãn rồi; cơ sao còn chưa chịu lui binh? » Lũ ấy tâu: « Chúng tôi đều có công, sao không thấy Bệ hạ phong chức. » Vua hỏi: « Các người ý muốn chức chi. » Lũ nó đều biên mỗi người mỗi tấm giấy, đều dưng lên cho vua coi. Vua bắt đặc đi cũng

phải y theo. Phong cho Lý Thời làm Xa kỵ tướng quân, Quách Tị làm Hậu tướng quân, đều lãnh tiết việt, trông coi triều chánh, Phan Thúc làm Hữu tướng quân, Trương Tế làm Phiêu kỵ tướng quân, hai người ấy đều đem binh ra đóng đồn tại đất Hoảng nông, còn Lý Mông và Vương Phương đều làm chức Hiệu huy. Chúng nó đều tạ ơn.

Rồi đó, bọn ấy sai người đi tìm dầu và thầy của Đồng Trát sai đi năm bảy lớp, lượm dặng mấy cái xương rơi rớt còn sót lại; chúng nó lấy cây trầm hương, dạy thợ chạm trở làm thành ra một cái hình người, cũng giống như Đồng Trát thuở sanh tiền; sắm hòm với gấm nhiều áo mào y như đồ của vua, gói liệm hình ấy với mấy cái xương lượm dặng, làm dầu đó thêm tặc kĩ lưỡng, cất một cái rạp, chạy bốn phía đều phủ gấm, bong hình tứ linh để hầu hai bên quan cửa; lựa ngày tốt đem chôn tại My ó. Khi mới dời quan cửa ra đi, có tế đồ trung hai chặn đường, chúng nó đều để tang theo phò quan cửa; gần đến giờ hạ khoán, hốt nhiên trời nổi phong bão chướng chớp sáng lòa, mưa nước chảy không kịp. Lối công đánh tan nát cái hòm; cái hình ở trong hòm đứt ra bảy tám khúc. Chúng nó chờ cho trời tạnh, sửa soạn dọn dẹp liệm lại chôn nữa, sửa soạn rồi kể trời nổi giông gió lên đánh nữa, mãi luôn cả hòm cả xác, coi lại cho rõ ràng là đều bị lửa trời đốt cháy tiêu hết. Thật là trời ghét giận Đồng Trát tàn bạo bất nhân, cho nên hành tội thế ấy, chúng nó chôn không dặng đều dẫn binh trở về.

Từ ấy Lý Thời và Quách Tị chấp chương đại quyền thì tàn hại hơn dân thái quá, mặt sai người tâu phúc ở cạnh bên vua, dòm rình nghe chuyện động tĩnh. Vua lúc này xỏa xan trong bụng như đập trong lửa nóng, ngồi trên chông gai, quyền hành triều đình đều ở trong tay. Li đũa ấy, nó cho mời Châu Tiễn vào triều mà phong làm chức Thái bộc, đồng dự việc triều chant.

Có một ngày kia, quân phi báo rằng: « Quan ở hai thú Tây lương tên Mã Đằng và quan Thứ sử Tinh châu tên là Hàng Toại hai người ấy đem mười lăm vạn binh, kéo thẳng vào kinh đô, rao nói đi đánh giặc. » Nguyên là hai người ấy khi trước có cho người vô mặt thám Trường an, kết đảng với quân trong triều là Mã Vô, Xung Thiệu, Lưu Phạm. Ba người ấy làm nội ứng, mặt lầu cho vua hay. Vua phong Mã Đằng làm Chinh tây tướng quân; Hàng Toại làm Trấn tây tướng quân, đều ban mặt chiếu cho hai người ấy khiến tề tâm hiệp lực, đánh giặc lập công. Bởi vậy cho nên hai người đều dẫn binh tới.

Lý Thời, Quách Tị thương nghị cùng nhau, Giả Hủ bày mưu rằng: « Hai đạo binh ấy ở xa mới đến; ắt là bề lương phạn khó vận dụng, bây giờ phải kiên thủ thành trì, đừng thêm ra đánh, tới tướng chừng trong ba tháng thì giặc đã hết lương, đến khi chúng nó hết lương lo thời, ta sẽ

thừa thế đuổi theo, thì chạy đi đâu cho khỏi. » Lý Mông và Vương Phương tình nguyện ra đánh. Giả Hủ nói : « Hai người dòi ra đánh thì chắc là phải thua. » Lý Mông và Vương Phương đều xin cam đoan mà rằng : « Như hai đứa tôi thua thì cam chịu dưng đầu : còn như hai đứa tôi thắng trận, thì ông phải nạp đầu lại. » Giả Hủ nói với Lý Thời và Quách Tị rằng : « Cách phía tây Trường an chừng hai trăm dặm, có hòn núi Châu tất, trong núi có một đường trướng hiểm lắm, bây giờ sai Trương Tế, Phần Thủ đem binh ra đóng tại đó, mà dự phòng khi bất trắc. » Lý Thời, Quách Tị làm y như lời ấy.

Lý Mông, Vương Phương thống lãnh một muôn rưỡi binh, kéo ra khỏi thành, hai người đặc ý mừng rỡ, đi khỏi thành một khúc xa ước chừng hai trăm rưỡi dặm, truyền quân hạ trại vừa rồi, thì binh Tây lương đã kéo đến, hai bên bố trận rồi, có một tướng thiếu niên, mặt trắng hơn ngọc, con mắt ngời như sao, tay cầm cây thương dài, cỡi con ngựa cao lớn. (Nguyên tướng ấy là con Mã Đằng, tên là Mã Siêu, tên chữ là Mạnh Khởi, mới mười bảy tuổi, sức mạnh không ai bằng.) Lý Mông, Vương Phương thấy tướng ấy còn nhỏ thì trong lòng cũng khinh thầm. Mã Siêu đánh Vương Phương chưaặng một hiệp, đâm Vương Phương lăn xuống, liền trở ngựa về. Lý Mông rượt theo. Mã Siêu giả không biết. Mã Đằng thấy vậy thì kêu lớn tiếng rằng : « Sau lưng có giặc. » Siêu cũng có ý để nó theo bèn gót. Rồi lui ngựa ra cặp kích một bên ôm ngang eo ết Lý Mông bắt sống mà đem về. Còn quân chạy tứ tán. Mã Đằng, Hàng Toại, thừa thế đuổi theo. Thắng tới Ai khẩu mà đóng trại. Rồi dạy chém Lý Mông bêu đầu làm lịnh.

Lý Thời, Quách Tị nghe Vương Phương, Lý Mông tử trận rồi, mới tin Giả Hủ nói không lầm, bèn dưng kế bày khi trước, cứ đóng thành kiên thủ mà phòng bị ngày đêm ; chưa mấy hai tháng, binh Mã Đằng hết lương, đương bàn nghị muốn trở về, kể nghe tin trong thành ba người nội ứng ruổi lạng cơ mưu. Lý Thời, Quách Tị, bắt ba nhà ấy bất kỳ già trẻ đều chém hết, rồi đem ba cái đầu người ấy bêu làm lịnh trước cửa thành. Còn Mã Đằng, Hàng Toại thì thiếu lương, trong thì lạng sự, liệu ở đó cũng vô ích, truyền quân dỡ trại lui binh. Lý Thời, Quách Tị sai Phần Thủ đem quân đuổi theo Mã Đằng. Mã Đằng nhờ có Mã Siêu ở sau liệu mình từ chiến. Trương Tế mặt via kinh hồn, đem binh trở lại, không dám theo.

Phần Thủ rượt theo Hàng Toại, gần đến huyện Trần thương. Hàng Toại gò cương ngựa ngừng lại, nói với Phần Thủ rằng : « Tôi với anh là bạn đồng hương, cũng nghĩa bằng hữu, anh nỡ nào làm ngựa tôi cho quá như vậy ? » Phần Thủ nói : « Bởi vì không dám cãi lịnh trên. » Hàng Toại nói : « Tôi đây vì chuyện nhà nước, anh nỡ nào hợp bụng chẳng

đung ? » Phan Thù nghe nói liền trở binh về, không dè khi ấy có cháu Lý Thời về học lại tự sự cho chúng nghe. Lý Thời giận muốn cữ binh qua đánh Phan Thù, Giả Hủ can rằng : « Lòng người chưa yên, việc nước chưa định, nếu khởi binh đánh nhau, thì càng không tiện lắm, chỉ bằng mình mời tới ăn uống, rồi bắt chém tại giữa tiệc, nào có khó chi ? » Lý Thời nghe theo, bèn trần thiết yến diên, cho mời Trương Tế và Phan Thù tới ăn uống. Rượu dặng hai tuần thì Lý Thời hỏi Phan Thù rằng : « Sao người dám tự thông với Hàng Toại, hay là người muốn làm nghịch chăng ? » Phan Thù chưa kịp nói, thì quân đao phủ áp ra, bắt Phan Thù chém tại trước ghế. Trương Tế thấy vậy kinh hồn, đứng dậy quì xuống đất. Thời đỡ lên ngồi mà phú ỡy rằng : « Phan Thù hai lòng, nên phải trị tội, còn ông là người tâm phúc với tôi, can chi mà sợ ? » Bèn giao đạo binh Phan Thù lại cho Trương Tế cai quản. Trương Tế dẫn binh về Hoảng nông.

• Từ khi Lý Thời, Quách Tị, dẹp dặng binh mã Tây lương thì chư hầu chẳng ai dám rụt rịch. Giả Hủ khuyên biểu chiêu nạp anh hùng, võ an bá tánh, triều đình nhờ vậy cũng tạm yên, có hơi thông thả một chút.

• Không dè Huỳnh can dư dặng nó khởi tại Thành châu, quì tụ hơn hai chục vạn binh. Thường giết dân cướp của, tàn bạo vô cùng, quan địa phương chạy tờ cáo cấp về triều. Châu Tiên liền cữ rằng : « Nay Tào Tháo đồn binh tại Đông quận, người ấy đã mưu trí nhiều, mà binh tướng đông, xin hạ chiếu cho dẹp giặc Huỳnh can, thì thành công tức khắc. » Lý Thời mừng rỡ liền thảo tờ chiếu, sai sứ đem ra Đông quận, mà dạy Tào Tháo hiệp với Tề bắc tướng là Bạc Tín đồng tâm phá giặc. Tháo phụng lãnh chiếu chỉ, hiệp cùng Bạc Tín đánh Huỳnh can tại đất Thọ dương. Bạc Tín ham giặc theo xa lắm, nên bị giặc giết. Tào Tháo đem đại binh rượt nã đánh nhau một trận, kéo thẳng tới Tề bắc. Quân giặc bâng đầu hơn hai vạn người. Tào Tháo dùng quân ấy đi tiền đạo. Bất kỳ đến chỗ nào, giặc đều quì thuận. Chưa dặng một trăm ngày mà chiêu an giặc ấy, với dân nam phụ lão ấu, tổng cộng hơn một trăm, vạn người. Tháo lựa những đứa nào mạnh dạn thì sung vào sổ lính, tập luyện chiến trận, gọi là binh Thanh châu ; còn bao nhiêu thì cho về làm ăn. Tào Tháo từ đó càng phát oai danh. Báo thiệp vào Trường an, Triều đình gia phong làm Trấn đông tướng quân.

• Tào Tháo ở tại Diên châu, nạp sĩ chiêu hiền, anh hùng hào kiệt bốn phương nghe danh đều tới giúp. Tào Tháo coi theo tài mà cho chức ; cho Tuân Quốc làm hành quân tư mã ; Tuân Du làm hành quân giáo thụ ; Trình Dực, Quách Gia, Lư Hoa, Mãng Lũng, Từ Kiên và Mao Dới, sáu người ấy đều làm Quân trung tưng sự ; Vu Cấm, Diên Vi, hai người ấy võ nghệ siêu quần, tinh thông việc chiến trận, cho Vu Cấm làm Diêm

quân tư mã ; Diên Vi làm Trưởng tiền đồ hứ. Tào Tháo bảy giờ, vẫn đã sẵn mưu thần hầu trưởng hồ, võ lại thêm đông tướng quân binh lang, oai danh nổi to sấm vang, hiền sĩ tới như mây nhóm.

Tào Tháo sai quan Thái Thú là Ưng Thiệu, đem quân từng già vài mươi người và một phong thư qua đất Lang gia rước Tào Tung. Còn Tào Tung sáng ngày đương ngồi nhớ con, mới mở hé cửa ra vừa thấy Ưng Thiệu đem thư đến. Tào Tung coi thư mừng rỡ rằng : « Cách mấy lúc dựa lều trông dạng trẻ, mừng ngày nay mở cửa gặp thơ con. » Bên qui hết thấy trong nhà hơn bốn mươi người. Với đem trẻ tùy tùng hơn một trăm cái xe mà thẳng qua Diên châu.

Vừa đi ngang qua Từ châu thì quan Thái thú châu ấy tên là Đào Khiêm ; người này mặt hiền lành, tánh ruột gan trái dãi, muốn làm quen với Tào Tháo đã lâu mà không gặp dịp, nay thấy Tào Tung đi ngang qua thì rước vào phủ mà thết đãi. Cầm vài ngày xong tự hàng huyện, trong tiệc dạ cực kỳ cung kính, bữa Tào Tung từ tạ ra đi thì Đào Khiêm đưa ra khỏi thành ; lại sai thuộc tướng Trương Khải đem năm trăm binh hộ tống. Đi đến xế chiều bị một trận mưa lớn thì ghé vào chùa mà nghỉ. Tào Tung sắp đặt gia tiều nghỉ ngơi ở trong, dạy Trương Khải đem binh canh giữ ở ngoài.

Đêm ấy trời mưa luôn luôn, làm cho quần sĩ áo quần ướt hết, chuyện khi không mà chịu cực, luống trách mà riêng than, Trương Khải kêu mấy người đầu mục ra nơi Tịnh xá mà toan mưu với nhau rằng : « Lũ ta là Huynh cần dư dưng, đầu Đào Khiêm vốn sự tưng cùng. Nay Tào gia xe cộ chỡ của quá nhiều, ước chừng nửa canh ba, chúng ta đồng hệ áp vào, giết hết mà đoạt của ấy rồi kiếm chỗ núi non tàn ẩn. Đã sẵn sẵn vật dụng thân, ý tôi sở liệu đường ấy, anh em bằng lòng hay chăng ? » Chúng thấy vung lo.

Khi ấy Tào Tung thấy đêm khuya còn mưa, đương ngồi uống nước trà, nghe bốn phía ó vang thì khiến em là Tào Đức xách gươm ra, bị một giáo đâm chết, Tào Tung mất vía kinh hồn dất người vợ nhỏ chạy ra nhà phượng tượng toan nhảy lên vách tường mà trốn. Người vợ mập quá, mình nặng nhảy không nổi ; đương lúc ngặt nghèo, vợ chồng chộp núp trong cầu liên, đều bị quân của Trương-Khải giết hết. Ưng Thiệu liêu mình chạy khỏi qua ở với Viên Thiệu.

Khi Trương Khải giết hết toàn gia họ Tào ; lấy sạch của cải phóng lửa đốt chùa, dẫn năm trăm quân qua xứ Hoài nam. Có mấy đứa quân theo Ưng Thiệu khi ấy chạy về phi báo cho Tào Tháo hay. Tháo nghe nói rụng rời nhào xuống đất la vang, ngựa lên trời khóc kể. Các thuộc tướng liền cứu lính ; Tào Tháo nguyền rủa hăm rằng : « Đào Khiêm thả quân hoang giết cha ta, thù kia đầu chẳng đội trời, oán nợ chơn không đập đất, thế giết hết Từ châu nhưn vật, mới phải lòng Mạnh Đức ức oan. » Tháo sai Tuấn

Quốc, Trình Dục lãnh ba muôn binh giữ Yên thành, Phạm huyện, Đông a ba xứ ấy. Còn mình thì thống quân đại binh, với các quan văn võ, thẳng chỉ qua Từ châu, lại sai Hạ hầu Đôn, Vu Cấm, Điền Vi làm tiền phương. Rồi lại truyền lệnh rằng : « Phàm đánh đặng chỗ nào thì giết hết nhơn dân trong chỗ ấy. »

Quan Thái thú Cửu giang tên là Biên Nhược, nguyên là anh em bạn thiết của Đào Khiêm, nghe Từ châu lâm nạn, đem năm ngàn binh qua giải cứu. Tào Tháo hay đặng lập tức sai Hạ hầu Đôn đón giết Biên Nhược nơi giữa đường.

Lúc ấy Trần Cung ở tại Đông quận, cũng là bạn thiết với Đào Khiêm, nghe chuyện ấy thì thất kinh, đi luôn cả ngày đêm, tới ra mắt Tào Tháo mà thưa rằng : « Tôi nghe ngài kéo binh đến Từ châu để giết sạch nhơn dân trả cứu cho Tôn phu, nên lời đến đây tỏ một vài lời xin ngài phải suy đi xét lại. Vả Trương Khái là đứa kiến tái ám nhẫn, còn Đào Khiêm là người cử nghĩa đo nhơn, còn ngài với dân Từ châu là không dạ oán hờn, dân Từ quận lại nữ nào đành giết. » Tào Tháo nói : « Ngày trước ông đã bỏ tôi mà đi, nay còn mặt mũi nào thấy nhau nữa ? Đào Khiêm giết hết cả nhà tôi, tôi nguyện bắt nó mà mổ mật ăn gan cũng chưa phỉ lòng, ông nói làm chi cho ồng tiếng. » Trần Cung bước ra về, liền tới thăm Khiêm mà không giúp đặng, bèn giục ngựa qua xứ Trần lưu ở với Trương Mạc.

Từ ấy hễ Tào Tháo kéo binh tới chỗ nào, thì chém giết nhơn dân đào phá mở mã, Đào Khiêm nghe quân báo thì khóc rằng : « Bởi ta sai bậy, mà dân chúng mang tai. » Bèn lập tức hội các quan lại thương nghị. Tào Báo thưa rằng : « Binh Tào đã kéo đến, ta không lẽ bó tay, tôi xin ra sức giúp ngài, đặc hay thất chừng nào sẽ liệu. » Đào Khiêm đem binh ra đối trận, thấy quân Tào Tháo hăng hà sa số, có hai cây cờ bạch dựng lên đề bốn chữ : « Báo thù tuyết hận », còn Tào Tháo bận đồ tang, cỡi ngựa ra mắng Đào Khiêm rằng : « Chuyện chi mà giết hết cả nhà ta ? » Đào Khiêm ở trên ngựa vòng tay mà thưa rằng : « Bụng tôi muốn làm quen với ngài, nên sai Trương Khái đem binh hộ tống, chẳng dè nó không chừa lòng ác dĩ thế này. » Tào Tháo nói rằng : « Lão giết cha ta, rồi lại kiểm lời thảo trực, gia tướng ai ra mà bắt nó. » Hạ hầu Đôn vọt ngựa ra ; Đào Khiêm thất kinh lật đật chạy về. Hạ hầu Đôn rượt theo bên gót. Tào Báo cấp thương giục ngựa ra đánh Hầu Đôn. Hai người đánh nhau, trống chiêng vang dậy, ước chừng đặng ba hiệp, hốt nhiên trời nổi một trận gió dị kỳ, buội bay mù mịt bốn phía, trời đất tối đen cây cối ngã xuống cùng đường, binh tướng hai bên đều chạy tản. Đào Khiêm nhập thành, phân trần với các tướng rằng : « Binh tướng Tào mạnh đông thái quá, ta đánh sao lại, tình trời mình nạp cho Tào Tháo, ngộ cứu quân dân ở quận Từ châu. » Nói chưa dứt lời, có một người đứng trước mặt thưa rằng :

« Ngải trấn Từ châu nay đã mấy năm rồi người đều thương mến, nay binh Tào tuy đông, mà vị tất lấy được, ngải với binh dân đóng cửa lại chờ ra, để tôi dụng nhưt tiều kẻ, thì chẳng sợ chi Tào mang. » Chúng tướng thất kinh đều hỏi : « Dụng kẻ làm sao mà dẹp binh Tào cho được ? »

Ấy là : Luồn mưa lớn, giết nhà Mạnh Đức,
« Trận gió to, cứu quận Từ châu.

HỎI THỨ MUỐI MỘT

*Lưu Bị cứu Khổng-Dung nơi Bắc-hải,
Lữ-Bố phá Tào-Tháo tại Bộc-dương*

Nguyên người dụng kẻ ấy, là người ở quận Chuần, trong quận Đông-hải, họ Mễ tên Trước, tự là Từ-Trọng con nhà gia thế giàu lớn, thường qua Lạc-dương mà buôn bán. Rồi đây xe đến giữa đường, thì gặp một người đàn bà xinh tốt hỏi xin cho tháp tùng trên xe ấy. Mễ-Trước xuống đi bộ, nhường xe cho người đàn bà ấy ngồi. Người đàn bà thỉnh Mễ-Trước ngồi chung hoai, thì Mễ-Trước lên xe ngồi ngay thẳng, mắt không ngó xiên xẹo chi hết; đi được vài dặm đường, người đàn bà ấy từ giả mà đi đường khác. Khi ấy mới nói với Mễ-Trước rằng : « Ta là Nam-phương hỏa đức-tinh-quân đây (Bà hỏa) vâng lệnh thượng đế, sai xuống đốt nhà của người; song cảm ơn người lấy lễ mà đãi ta, nên ta tỏ trước với người. Vậy mau mau về mà dọn đồ đạc ra hết, nội đêm nay ta sẽ tới. » Nói rồi liền biến mất. Mễ-Trước nghe vậy thì cả kinh, đẩy xe riết về nhà vội vàng dọn tài vật trong nhà ra ngoài hết. Đêm ấy quả nhiên dưới nhà bếp lửa phát, cháy tiêu nhà cửa hết. Nhờ có ấy cho nên Mễ-Trước mới đem gia tài mà bố thí, cứu người nghèo, giúp người khó, đến sau Đào-Khiêm rước làm chức Biệt-giá-tùng-sự.

Lúc ấy Mễ-Trước dụng kẻ rằng : « Tôi xin qua Bắc-hải, dựng có cầu với Khổng-Dung đem binh tới cứu viện, nếu dựng một người khác nữa, qua Thành châu nói với Điền-Khải mà cầu binh cứu. Nếu dựng binh mà hai chỗ ấy đều tới giúp, thì chắc là Tào-Tháo phải lui binh. » Đào-Khiêm nghe theo, bèn viết hai phong thư, rồi hỏi những người bộ hạ rằng : « Vậy chớ ai dám qua Thành-châu mà cầu cứu chẳng ? » Có một người chịu ra đi. Xem lại người ấy là người Quảng-lãng họ Trần tên Đãng tự Nguyên-long. Đào-Khiêm mới sai Trần-nguyên-Long qua Thanh-châu. Sau mới khiến Mễ-Trước đem thư qua Bắc-hải, còn mình thì đốc sức quân sĩ mà giữ thành.

Quan Thái-thứ Bắc-hải là Khổng-Dung, tự Văn-Cử, vốn người Khúc-phụ thuộc về nước Lỗ, cháu mười hai đời của Đức Khổng-tử, con của Quận-húy nơi Thái-son là Khổng-Trụ mà đã thông minh hỏi mới nên

mười tuổi, đến yết quan Doãn Hà-nam là Lý-Ung, quân giữ cửa nạng ra. Khổng-Dung nói : « Ta vẫn là thông gia của họ Lý, sao người lại nạng ta ra ? » Người giữ cửa phải cho vào. Khi vào ra mắt rồi, thì Lý-Ung hỏi rằng : « Ông của người với ông của ta là thân nghĩa gì ? » Khổng-Dung thưa : « Thuở xưa đức Khổng-tử tôi thường hỏi việc lễ nơi Lão Lữ nên nay tôi với ông là thông gia. » Lý-Ung thấy thẳng nhỏ mà biết nói như vậy, thì lấy làm lạ lắm. Giây lâu lại có quan Thái-trung-đại-phu là Trần-Vĩ đến thì Lý-Ung chỉ Khổng-Dung mà nói với Trần-Vĩ rằng : « Tên ấy là Kỳ-dòng đó. » Trần-Vĩ nói : « Lúc nhỏ thì thông minh, song đến khi lớn chưa biết có thông minh dạng như vậy chăng ? » Khổng-Dung nghe rồi liền lên tiếng mà rằng : « Nói như ông vậy, thì khi ông còn nhỏ, chắc là ông thông minh lắm. » Trần-Vĩ cùng mấy người đều cười rằng : « Tên ấy ngày sau trưởng thành, ắt là người tài bộ trong đời. » Từ ấy Khổng-Dung được nổi danh, sau làm chức Trung lang lương, rồi lần lần thăng lên chức Bắc-hải Thái thú, tánh rất ưa khách, cho nên thường hay nói rằng : « Trên giường khách hằng chật, trong nhọ rượu không vơi, ấy là lòng ta sở nguyện đó. » Làm quan tại Bắc-hải sáu năm, rất dạng lòng dân.

Ngày kia Khổng-Dung đương ngồi nói chuyện với khách, có người vô báo nói : « Có Mè-Trước ở Từ-châu đến. » Khổng-Dung cho mời vào. Mè-Trước vào ngồi rồi, thì Khổng-Dung hỏi rằng : « Từ-Trọng đến có việc chi chăng ? » Mè-Trước dâng thư của Đào Khiêm mà thưa rằng : « Tào-Tháo vây thành ngặt lắm, xin Minh-công tiếp cứu cho mau. » Khổng-Dung xem thư rồi thì nói : « Ta với Đào-công-Tổ vẫn là bạn thiết, mà lại có Từ-Trọng thân hành đến đây, lẽ nào ta không cứu giúp ? Song ngại vì Tào-mạnh-Đức cũng không có cứu thù chi với ta, vậy ta phải sai người đem thư mà hòa giải trước đã, như va không nghe, thì ta sẽ giầy binh. » Mè-Trước nói : « Tào Tháo ỷ có binh oai, chắc va không chịu hòa đâu. » Khổng-Dung nhứt diện thì điềm binh, nhứt diện thì sai người đem thư cho Tào-Tháo mà giải hòa. Đương khi thương nghị đó, bỗng có quân báo rằng : « Đãng giặc Huỳnh-cán là Quân-Hội đem vài muôn binh đến đánh. » Khổng-Dung nghe vậy thất kinh, tức thì điềm binh mã trong bồn bộ kéo ra ngoài thành mà cự địch. Khi hai bên bày trận xong rồi, thì Quân-Hội cỡi ngựa trước trận mà nói : « Ta biết Bắc-hải nhiều lương, nay phải cho ta mượn một muôn斛, thì ta mới lui binh, nếu không chịu vậy, khi ta đánh phá thành rồi, thì ta giết hết già trẻ chi cũng không dung. » Khổng-Dung nạt rằng : « Ta làm tôi Đại-hơn, giữ đất của Đại-hơn, lẽ nào đem lương mễ mà cho giặc ? » Quân-Hội cả giận, giục ngựa múa đao, xốc tới chém Khổng-Dung. Tướng của Khổng-Dung là Tôn-Bửu, hươi thương ra cự. Đánh chưa được vài hiệp bị Quân-Hội chém một đao, sa xuống ngựa mà chết. Binh của Khổng-Dung cả loạn chạy vào trong thành, Quân-Hội phân binh mã vây bốt

Khổng-Dung thấy thế giặc mạnh mẽ như vậy thì trong lòng buồn bực, còn Mẹ Trước ở đó thấy vậy cũng lo rầu về công chuyện mình. Thăm tháy! Không có chỗ nói! Đến ngày mai Khổng-Dung lên thành ngóng xem, thấy thế giặc mạnh lắm, thì càng thêm lo phiền hơn nữa!

Ngày kia thấy ngoài thành có một người cầm thương dục ngựa tả xung hữu đột, dường như vào cho không người: xốc đến bên thành mà kêu mở cửa. Khổng-Dung không biết người nào, nên không dám cho mở cửa. Quân giặc rượt theo, đến gần bên thành, người ấy quay lại mà đâm thác hơn mười người, làm cho giặc phải lui lại. Khổng-Dung thấy vậy, vội khiến mở cửa thành, mà cho người ấy vào, người ấy vào rồi liền xuống ngựa hổ thưng, đi thẳng đến trên thành, lay mà ra mắt. Khổng-Dung hỏi: « Vậy chớ nhà người tên họ chi? » Người ấy thưa rằng: « Tôi là người Huyện-huỳnh, thuộc về Đổng-lai họ Thái-sử tên Từ, tự Từ-Nghĩa, mẹ già tôi có mang ơn ông nhiều lắm, tôi ở Liêu-dông mới về thăm mẹ hôm qua đây hay được giặc đến hãm thành, thì mẹ già tôi nói: Thường mang ơn nặng của Minh-công, bảo tôi phải tới cứu, nên tôi phải vàng lời, một người một ngựa mà tới đây. » Khổng-Dung nghe nói cả mừng. (Nguyên Khổng-Dung tuy chưa biết mặt Thái-sử-Từ, song đã từng nghe Thái-sử-Từ thiết là đứng bực anh hùng, như khi Thái-sử-Từ đi cố việc phương xa, mẹ già ở nhà cách ngoài thành hai mươi dặm, thì Khổng-Dung hay sai người đem cho bà ấy những lá lúa và gạo, bà ấy cảm ơn Khổng-Dung, nên ngày nay bảo con là Thái-sử-Từ đến cứu)

Khi ấy Khổng-Dung trọng đãi. Thái-sử-Từ thưa rằng: « Tôi xin mượn một ngàn binh rông, ra ngoài thành mà giết cho hết giặc. » Khổng-Dung nói: « Người tuy cũng có sức mạnh, song thế giặc đông lắm, không nên khinh địch. » Thái-sử-Từ thưa rằng: « Mẹ tôi cảm ơn hậu của ông, nên mới sai tôi đến đây: nếu tôi không giải được, thì còn mặt mũi nào, mà dám về lấy mẹ tôi nữa, nay tôi quyết liều một lần tử chiến. » Khổng-Dung nói: « Ta nghe Lưu-huyền-Đức là anh hùng trong đời này, như thỉnh được người ấy đến cứu giúp thì trùng vây này mới giải được cho, ngặt không có người nào sai đặng. » Thái-sử-Từ thưa rằng: « Phủ quân hãy viết thư đi, tôi xin lãnh việc ấy cho. » Khổng-Dung cả mừng, viết thư giao cho Thái-sử-Từ. Sử-Từ mặc giáp lên ngựa, lưng mang cung tên, tay cầm thiết thương nai nịt rồi thì mở cửa thành, một người một ngựa xông ra gần đến ngoài hào thành trông giặc đem binh xáp đánh. Thái-sử-Từ đâm chết vài người, vượt trùng vây mà ra khỏi. Quân-Hội hay được có người ra thành, thì liệu chắc là đi thỉnh cứu binh, bèn đem vài trăm quân kỵ rượt theo mà vây phủ Thái-sử-Từ. Thái-sử-Từ ngừng thương lại, trương cung thắp tên mà bắn tám phía, mũi nào cũng trúng, quân bị tên nhào xuống ngựa rất nhiều. Quân-Hội không dám rượt theo nữa.

Thái-sử-Từ thoát vây được, đi trôi dèm mà qua Bình-nguyên vào ra mắt Lưu-huyền-Đức mà kể hết việc Khổng-bắc-Hải bị vây, nên xin binh giải cứu, và trình thơ của Khổng-Dung ra, Huyền-Đức xem thơ rồi, hỏi Thái-sử-Từ rằng: « Túc hạ là người chi? » Thưa rằng: « Tôi là Thái-sử-Từ, người quê mùa ở quận Đông-hải, tôi với Khổng-Dung không phải là cốt nhục, cũng không phải là hương đảng, song vì nghĩa khí nên có ý chia đều lo với nhau mà thôi. Nay Quân-Hội làm loạn, Bắc-hải bị vây, có cùng hết sức, nguy tại nay mai, nghe ông nhưn nghĩa tử bầy, thường hay cứu người đương cơn nguy cấp, nên sai tôi xông tên lược giáo, vượt khỏi trùng vây, dặng đến đây mà cầu cứu. » Huyền-Đức trả lời cách cung kính rằng: « Nếu vậy Khổng-bắc-Hải biết thế gian duy có Lưu-Bị mà thôi sao? » Nói rồi bèn đi với Văn-Trường và Dực-Đức, ra điếm ba ngàn binh rông, mà kéo qua Bắc Hải.

Quân Hội thấy vội binh cứu đã đến, thì hồn thân đem quân ra cự địch, nhưn thấy Huyền-Đức ít binh, nên cố ý dễ người; Huyền-Đức cùng Quan-Trường và Thái-sử-Từ đều lên ngựa đứng trước trận. Quân Hội nổi giận xốc ra mà đánh, Thái-sử-Từ nổi giận muốn tới trước mà đầu chiến, thì Văn-Trường đã nhảy ra, xốc lại chém Quân Hội, hai ngựa xáp nhau, chúng quân reo giặc, Quân Hội cự địch không lại Văn-Trường. Đánh mới vài mươi hiệp ngọn đao Thanh-long vừa đỡ, chém Quân Hội nhào xuống ngựa chết tốt. Khi ấy Thái-sử-Từ và Trương Phi đối ngựa đều ra, hai thương đồng dấy, đánh riết vào trận giặc, Huyền-Đức lại giục binh đánh tới nữa, Khổng-Dung đứng trên thành coi thấy Thái-sử-Từ cùng Quan-Trường rượt giết quân giặc, chẳng khác như cạp chạp bầy dê, tung hoành không ai địch nổi, bèn lừa binh ra thành, trong đánh ra, ngoài đánh vô, lũ giặc cả thua quân sĩ chịu đầu kẻ không xiết, còn dư đảng thì tan đi hết.

Giặc tan rồi, Khổng-Dung ra tiếp rước Huyền-Đức vào thành, dọn tiệc mà lễ hạ. Rồi lại dẫn Mê-Trước ra mắt Huyền-Đức, và tỏ thuật hết việc Trương-Khải giết Tào-Tung cho Huyền-Đức nghe. Rồi lại nói với Huyền-Đức rằng: « Nay Tào-Tháo vây thành Từ-châu rất gấp, cho nên Đào-Khiêm sai Mê-Trước đến đây mà cầu cứu. » Huyền-Đức nói: « Tôi nghiệp thay cho Đào-cung-Tổ là người nhưn nhưn quân tử, không tội mà phải chịu oan! » Khổng-Dung nói: « Ông là người Tôn-thất nhà Hán, nay Tào-Tháo tàn hại nhưn dân, ý mạnh mà khí người yếu, sao ông không hiệp lực cùng tôi, qua đánh Tào-Tháo mà cứu Từ-châu? » Huyền-Đức nói: « Không phải tôi dám từ chối việc ấy, ngặt vì binh tướng ít, e làm không nổi việc mà thôi. » Khổng-Dung nói: « Sự cứu Đào-cung-Tổ đây, đã vì tình xưa mà lại vì nghĩa lớn, lẽ nào ông không lòng trọng nghĩa hay sao? » Huyền-Đức nói: « Nếu như vậy thì Văn-Cử hãy đi trước, để tôi qua Công-tôn-Toãn mà mượn thêm năm ba ngàn binh nữa, rồi sẽ theo sau. » Khổng-Dung nói: « Vậy thì xin ông chớ quên lời. »

Huyền Đức nói : « Ông tưởng tôi là người chi vậy ? Thánh hơn có nói rằng : Từ xưa đến nay ai cũng đều có một lần chết, nếu chẳng có điều tin thì không ra người, dầu tôi mượn quân không được, thì tôi cũng phải đến đó chớ chẳng không. » Khổng Dung cả mừng, khiến Mễ Trước về Từ châu mà thông báo trước, rồi Khổng Dung cũng sửa soạn binh mã mà đi. Khi ấy Thái sử Từ lạy tạ mà rằng : « Tôi vàng mạng mẹ tôi đến đây mà cứu giúp, nay cũng an việc rồi. Bây giờ hơn có quan Thái sử Dương châu là Lưu Do, là người đồng quận với tôi có thư đến đây kêu tôi, tôi chẳng lẽ không lời. Vậy tôi xin từ giả, rồi sau sẽ gặp nhau. » Khổng Dung nghe nói thì dạy đem vàng và lụa mà đền ơn cho Thái sử Từ. Thái sử Từ không chịu lấy món chi hết, từ giả mà ra về. Bà mẹ thấy Thái sử Từ về thì mừng lắm mà hỏi rằng : « Ta mừng là mừng cho mi đền đáp ơn cho quan Thái thú rồi. » Nói rồi liền khiến Thái sử Từ sắm sửa đi qua Dương châu.

Nói về Huyền Đức đến Bắc hải vào ra mắt Công tôn Toàn, mà thuật rõ việc muốn đi cứu Từ Châu. Công tôn Toàn nói : « Tào Tháo với ông vẫn không cứu thù, tội chi mà làm cho gây oán ? » Huyền Đức nói : « Tôi đã hứa lời với người, nên không dám sai lời. » Công tôn Toàn nói : « Vậy thì tôi cho ông mượn quân mã và quân bộ hai ngàn. » Huyền Đức nói : « Xin đề cho Triệu tử Long đi với tôi một phen. » Công tôn Toàn chịu. Huyền Đức cùng Quan, Trương, dẫn quân bộ ba ngàn, mà đi đạo tiên, còn Tử Long kéo hai ngàn quân mới mượn đó, theo sau. Rồi thẳng đến Từ châu.

Nói về Mễ Trước về báo cùng Đào Khiêm rằng : « Khổng bắc Hải lại thỉnhặng Lưu huyền Đức tới giúp. » Trần ngươn Long cũng về báo rằng : « Thanh châu Điền Khải bằng lòng đem binh tới cứu. » Đào Khiêm đặt hai tin báo như vậy, thì đã an lòng. Đến khi Khổng Dung và Điền Khải đem binh sang thì sợ binh của Tào mạnh thế, nên ở xa xa nương theo núi mà đóng trại, chớ không dám kéo lại gần. Còn Tào Tháo thấy hai đạo quân ấy kéo đến, thì cũng phải phân binh của mình ra mà giữa chừng, chớ không dám một mực vây thành như khi trước nữa.

Lưu huyền Đức kéo quân đến ra mắt Khổng Dung. Khổng Dung nói : « Binh thế của Tào Tháo lớn lắm, mà va lại khéo việc dùng binh, chúng ta không nên dễ người mà cự chiến, hãy đề xem động tĩnh thế nào, rồi sẽ tấn binh mà đánh. » Huyền Đức nói : « Làm như vậy, tôi e trong thành không có lương thì khó nổi giữ gìn lâu đặng ; tôi xin sai Vân Trường và Tử Long lãnh bốn ngàn quân, ở theo trong bộ hạ của ông mà giúp đỡ, còn tôi với Trương Phi thì đánh vào dinh Tào Tháo, rồi thẳng tuốt vào thành Từ châu, dựng hiệp với Đào sứ quân mà thương nghị. » Khổng Dung nghe nói cả mừng, bèn hiệp với Điền Khải, mà phân làm dinh tả dinh hữu cho có thình thế với nhau. Còn Vân Trường và Tử Long đều lãnh binh mà tiếp ứng hai bên.

Nháy ấy Huyền-Đức cùng Trương-Phi dẫn một ngàn binh mã, đánh vào bên trại binh Tào Tháo, đương lúc kéo binh đi, xãy nghe trong trại Tào Tháo nổ một tiếng pháo, thì quân ngựa quân bộ rần rần kéo ra. Có một Đại tướng là Vu Cấm; đứng ngựa lại mà nói lớn rằng: « Quân điem này ở xứ nào, mà đi đầu đây? » Trương-Phi nổi nóng không nói chi hết, xốc tới đâm nhâu Vu Cấm. Hai ngựa xáp nhau, đánh mới vài hiệp. Huyền-Đức rút song kiếm, lùa binh riết tới. Vu Cấm thua chạy, Trương-Phi đi trước mà rượt đánh riết tới bên thành Tì châu, Đào Khiêm đứng trên thành coi thấy cờ đỏ có đề chữ trắng rằng: « Bình nguyên Lưu huyền-Đức. » Bên truyền mở cửa thành mà nghinh tiếp. Huyền-Đức vào thành, thì Đào Khiêm tiếp rước tới Phủ đường dọn tiệc mà thiết đãi, và khao thưởng tam quân. Đào Khiêm thấy Huyền-Đức tướng mạo đang hoàng, ăn nói thông thái, thì trong lòng rất mừng, bèn khiến Mệ Trước đem đai ấn Tì châu mục, mà nhường lại cho Huyền-Đức. Huyền-Đức thấy vậy chươg hững mà hỏi rằng: « Ông làm ý gì vậy? » Đào Khiêm nói: « Nay thiên hạ ly loạn, mỗi nước suy vi, mà ông dòng Tôn thất nhà Hán lẽ phải hết sức khuôn phò xã-tắc. Còn như tôi đây tuổi già mình yếu, lại không tài năng, nên tôi nguyện nhường Tì châu lại cho ông, xin ông chớ từ, rồi đây tôi sẽ làm biểu chương mà tâu lại cho Triều đình hay. » Huyền-Đức nghe rồi đứng giậy lạy hai lạy mà rằng: « Tuy tôi là dòng dõi tráo nhà Hán mặc lòng, song công hèn đức mỏng, làm chức Tướng nơi Bình nguyên, còn e không xứng đáng thay. Nay vì nghĩa lớn ấy, thế khi ông nghi tôi có lòng gì xâm đoạt chăng? Nếu tôi có lòng ấy, thì có Hoàng thiên soi xét. »

(Cuốn thư sau sẽ tiếp)

TIN-DUC THU-XA :

193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

Điện thoại 20.678

- Lành in tất cả các thư báo chí, sách, vở, giá rẻ.
- Lành đóng sách đủ kiểu, chắc và đẹp.

In, xuất bản và phát hành tại nhà in :

TIN-DUC THU-XA

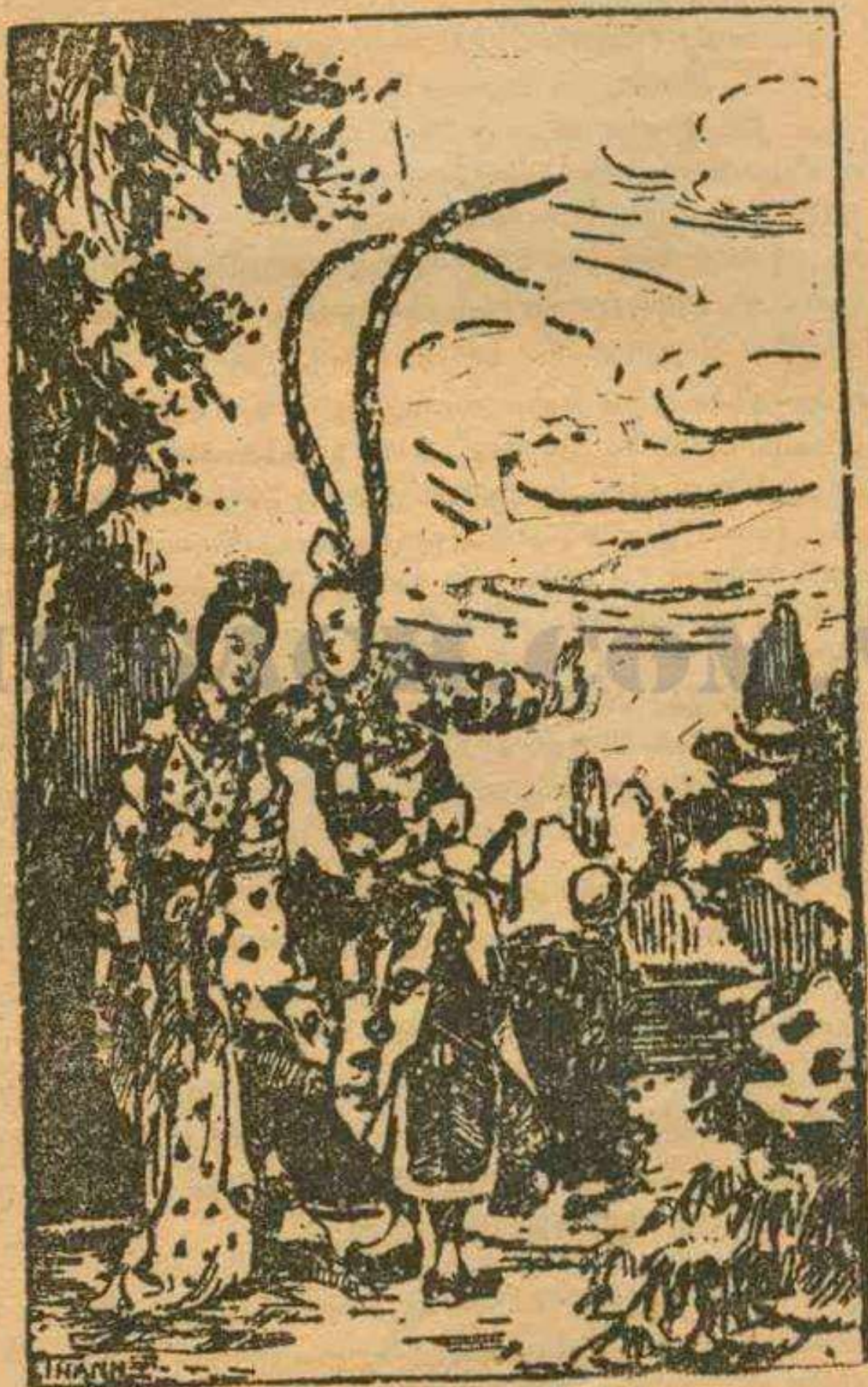
493 ter Gl. de Gaulle

SAIGON

Điện - Thoại 20.678

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kẻ Điêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ SÁU

Đào Khiêm nói : « Không phải như vậy đâu, ấy là tôi nói thiệt tình đó. » Nói rồi thì nhường đi nhường lại đôi phen, song Huyền Đức lễ đâu khứng chịu. Mè Trước thấy vậy thưa rằng : « Nay giặc đến bên thành thì phải lo thương nghị kể chi mà cự địch, chờ cho an việc, sẽ nhường lại cho nhau cũngặng. » Huyền Đức nói : « Tôi muốn gởi thơ cho Tào Tháo, mà giải hòa ; nếu Tào Tháo không nghe theo, thì sẽ đánh cũng chưa muộn gì. » Bên truyền hịch cho ba trại, đều án binh chẳng động, và khiến người đem thơ đến cho Tào Tháo.

Khi Tào-Tháo đang ngồi thương nghị việc hành binh cùng chư tướng, bỗng có người vô báo rằng : « Có chiếu thơ bên Tì-châu gởi đến. » Tào-Tháo giở thơ ra xem, mới biết là thơ của Lư-Bị. Lời đại khái trong thơ rằng : « Tì-châu gặp mặt ông nơi ai quang đến nay thì phân cách một người một ngã nên tôi không đến mà hầu đặng. Khi trước đây, thiệt vì Trương-Khải bắt nhơn đến nỗi thân phụ của ông bị hại chứ không phải tại Đào-cung-Tổ đâu. Vả nay đang giặc Huynh-cân còn sót, khuấy rối phía ngoài, còn phe đảng của Đông-Trát thì hùng cứ phía trong. Vậy Minh-công hãy trước lo việc nước, sau sẽ trả thù nhà, xin rút binh vây Tì-châu về mà cứu nạn nước nhà đã. Ấy là Tì-châu may lắm, thiên, hạ may lắm. »

Tào-Tháo xem thơ rồi thì mắng lớn rằng : « Lư-Bị là người chí, dám gởi thơ đến mà khuyên ta như vậy ? mà trong thơ lại có ý chê bai ta nữa. » Nói rồi bên truyền dẫn người đem thơ ra mà chém, và khiến quân ráng sức phá thành. Quách-Gia thưa rằng : « Lư-Bị là người xa tới cứu, trước lấy lễ rồi sau mới dùng binh. Vậy chúa công nên dùng lời êm ái mà đáp lại, làm cho người lòng Lư-Bị, rồi sau sẽ tấn binh mà công thành thì thành ấy chắc là phá đặng. » Tào-Tháo nghe theo, bên thắt đai mà cầm người sứ lại, đặng chờ viết thơ trả lời.

Trong khi đang thương nghị việc ấy, bỗng có tin báo rằng : « Họa đã tới rồi ! » Tào-Tháo hỏi : « Vì cơ chi ? » Người ấy thưa rằng : « Lữ-Bổ đã lên đánh Doãn-châu và tấn binh chiếm cứ Bộc-dương rồi. » (Nguyên Lữ-Bổ từ khi gặp họ Lý, họ Quách làm loạn, thì trốn ra Võ-quang đầu Viên-Thuật, Viên-Thuật nghi Lữ-Bổ là người phản phúc không chớng, nên không chịu nạp dụng, Lữ-Bổ mới qua đầu Viên-Thiệu, Viên-Thiệu nạp dụng, rồi thì đi với Lữ-Bổ qua phá Trương-Yên nơi núi Thương-sou.

Lúc ấy Lữ-Bổ lấy làm đặc chi, khi đề những người thù hạ của Viên-Thiệu. Viên-Thiệu loan giết Lữ-Bổ. Lữ-Bổ mới bỏ Viên-Thiệu mà qua đầu Trương-Dương. Trương-Dương nạp dụng. Thuở ấy có Bàng-Thơ ở trong thành Trường-an, riêng giấu vợ của Lữ-Bổ, rồi đưa về cho Lữ-Bổ, Lý Thôi và Quách-Tị hay được, thì chém Bàng-Thơ, rồi lại viết thư gửi cho Trương-Dương mà khiến phải giết Lữ-Bổ đi. Nhưn cơ ấy Lữ-Bổ lại bỏ Trương-Dương mà qua đầu Trương-Mạc, vừa gặp lúc em Trương-Mạc là Trương-Siên dẫn Trần-Cung tới ra mắt Trương-Mạc, Trần-Cung bảo Trương-Mạc rằng: « Nay thiên hạ loạn ly, anh hùng đều dậy, còn ông đã có dân sự từng phục như vậy mà lại chịu cho người ta cai trị, chẳng là quê lắm. Nay Tào-Tháo đi đánh phương Đông, Doãn-châu bỏ trống, mà Lữ-Bổ là đồng sĩ trong đời. Nếu hiệp với ta mà đánh lấy Doãn-châu thì làm nên nghiệp Bá-dặng. » Trương-Mạc cả mừng, bèn khiến Lữ-Bổ lên qua đánh phá Doãn-châu, rồi chiếm cứ lần tới Bộc-dương, duy có Yến-thành, Đông-á và Phạm-huyện, ba chỗ ấy nhờ có Tuân-Vực cùng Trình-Dục lập kế liên thác mà giữ lại mới được toàn, còn các chỗ khác thì đều bị phá tan hết.

Lúc ấy Tào-Nhơn đã đòi ba phen cự chiến mà cũng không thắng được. Vì vậy cho nên mới phải cáo cấp.

Tào-Tháo nghe báo cả kinh mà rằng: « Doãn-châu mà có sơ sẩy, thì ta không có nhà mà về! Vậy phải loan gấp mới xong. » Quách-Gia thưa rằng: « Việc này Chúa công nên làm nhưn tình với Lưu-Bị, rồi sẽ rút quân về mà đánh lấy Doãn-châu lại. » Tào-Tháo nghe theo liền viết thư trả lời cho Lưu-Bị, rồi nhổ trại mà kéo binh về.

Khi Sứ giả ở tại dinh Tào-Tháo về đến Từ-châu, vô thành phục mạng cho Đào-Khiêm thì trình thư của Tào-Tháo trả lời và thưa rằng: « Binh Tào-Tháo đã lui rồi. » Đào-Khiêm cả mừng, sai người đi thỉnh Khổng-Dung, Điền-Khải, Văn-Trường và Từ-Long vào thành mà hội yến. Khi ăn yến xong rồi Đào-Khiêm mời Huyền-Đức lên ngồi trên, rồi đứng vòng tay mà nói với mấy người ấy rằng: « Tuổi tôi thì già, mà con tôi thì bất tài, không kham gánh nặng nước nhà, nay có Huyền-Đức là dòng dõi nhà vua, tài cao đức trọng, đáng lãnh Từ-châu này lắm. Còn tôi thì tình nguyện ở không mà dưỡng bệnh. » Huyền-Đức: « Khổng-văn-Cử bảo tôi đến cứu Từ-châu đây, là vì nghĩa mà thôi, chớ vô cơ mà chiếm làm của mình, thì chắc là thiên-hạ gọi tôi rằng bất nghĩa. » Mê-Trước nói: « Nay nghiệp nhà Hán suy mòn, bốn biển lộn xộn, dựng công lập nghiệp đã tại hội này. Từ-châu dân đông, số dinh điền trăm muôn, xin Lưu-sứ-quân lãnh lấy chức ấy. » Huyền-Đức nói: « Việc ấy thì tôi quyết không dám vâng mạng. » Trần-Đãng nói: « Đào-phủ-quân thường có bệnh hoạn nhiều, không hay xem việc dặng, xin Minh công chớ từ. » Huyền-Đức nói: « Viên công Lộ đã bốn đời làm chức Tam công, người trong bốn biển đều

bằng lòng, mà va ở nơi Thọ xuân cũng gần đây; sao không nhường Từ châu cho va? » Khổng Dung nói: «Viên công Lộ ví như xương khô không má, nói tới mà làm chi? công việc ngày nay, trời cho mà ông không lấy, ở sau ăn năn chẳng kịp đâu. » Huyền Đức cũng cứ như định không chịu, Đào Khiêm khóc mà rằng: « Nếu ông không nghe bỏ tôi mà đi, thì tôi thác không nhắm mắt dặng. » Văn Trường nói: « Đào Công đã có lòng nhường cho, thì Đại ca hãy quyền lãnh lấy việc Châu mục! » Trương Phi nói: « Chẳng phải là mình hiệp đáp mà chiếm lấy châu quận của người, người đã hảo tâm mà nhường cho, tội chi mà từ chối hoài cho cực khổ như vậy kia? » Huyền Đức nói: « Chúng bây muốn buộc đều bất nghĩa vô cho ta sao? » Đào Khiêm nhường dôi ba lần mà Huyền Đức cũng không chịu lãnh. » Đào Khiêm nói: « Nếu Huyền Đức quyết không nghe lời, thì gần lối đây có một ấp gọi là Tiểu bá cũng đủ chỗ mà đồn quân, xin Huyền Đức hãy tạm đồn quân nơi ấp đó, mà bảo hộ Từ châu dặng chẳng? » Lúc ấy ai cũng đều khuyên Huyền Đức ở Tiểu bá, Huyền Đức nghe theo. Đào Khiêm đãi quân sĩ vừa rồi, thì Triệu Vân từ giả ra về.

Huyền Đức bắt tay rời lỵ mà từ giả nhau. Khổng Dung và Diêm Khai cũng đều từ giả, dẫn quân ra về. Còn Huyền Đức và Quan Trương dẫn quân hỗn hợp, kéo đến Tiểu bá mà sửa sang thành quách, an ủi nhơn dân. Nói về Tào Tháo rút quân về, Tào Nho ra tiếp rước mà rằng: « Nay Lữ Bố thể mạnh, lại có Trần Cung theo giúp. Doãn châu và Bộc dương đã mất rồi, còn Yên thành, Đông á, Phạm huyện nhờ có Tuân Vực và Trình Dục, hai người lập kế, hiệp nhau mà gìn giữ thành quách. » Tào Tháo nói: « Lữ Bố là đứa hữu đồng vô mưu, chẳng lo làm chi. Thôi hãy lập dinh đóng trại rồi sẽ thương nghị. »

Lữ Bố hay được Tào Tháo kéo binh về, đã qua khỏi Hàng huyện rồi bèn kêu phó tướng là Tiết Lang và Lý Phong vào mà rằng: « Ta muốn dùng hai người đã lâu. Vậy nay hai người đem một muôn binh, mà giữ Doãn châu cho chắc, còn ta thì dẫn binh đi trước mà phá dinh Tào Tháo. » Hai người ấy đều vưng lệnh. Trần Cung lật dật vào ra mắt mà rằng: « Tướng quân nay muốn bỏ Doãn châu, mà đi chỗ nào đó vậy? » Lữ Bố nói: « Ta muốn đồn binh tại Bộc dương, dựng làm ra thế như chơn vạc. » Trần Cung nói: « Vậy thì tướng quân sai rồi, Tiết Lang giữ Doãn châu không nổi đâu. Chánh nam thành này cách chừng một trăm tám mươi dặm có núi Thái sơn, đường núi hiểm gay, nên phục một muôn binh rờng tại chỗ đó, binh của Tào Tháo nghe Doãn Châu bị thất thì chắc là theo đường ấy mà đi cho mau, ta chờ khi đi khỏi nửa phần đường, thì đánh một trận ắt là bắt được. » Lữ Bố nói: « Ta đồn quân tại Bộc dương là vì ta có mưu hay, người biết chi mà nói? » Bèn không nghe theo lời Trần Cung, lại dùng Tiết Lang giữ Doãn châu, rồi mình đem binh qua đồn tại Bộc dương.

Binh của Tào Tháo đi đến Thái sơn, đường hiểm khó đi lắm. Quách

« Gia nói : Chớ nên đi tới nữa, e chỗ này có binh phục chăng ? » Tào Tháo mà nói : « Lữ Bố là đứa không mưu kế, nên sai Tiết Lang giữ Doãn châu, còn mình thì đem binh qua Bộc dương, như vậy chỗ này đâu có binh phục ? Bấy giờ đây Tào Nhon lãnh một đạo quân đến vây Doãn châu, dặng ta có tấn binh qua Bộc dương mà đánh riết Lữ Bố. »

Trần Cung nghe binh Tào Tháo đến thì dưng kể rằng : « Nay binh Tào ở xa mà đến, ắt là mỗi mệt, vậy ta kịp đánh đi thì hay hơn, không nên dưỡng khí lực cho nó. » Lữ Bố nói : « Ta cỡi một con ngựa mà tung hoành trong thiên hạ, lo chi Tào Tháo đâu ? Chờ nó đóng trại rồi, ta sẽ bắt nó. » Khi binh Tào Tháo đến gần Bộc dương truyền đóng trại rồi, thì dẫn các tướng ra, và bày binh nơi đồng nội, Tào Tháo cỡi ngựa ra nơi cột cờ, vội thấy binh Lữ Bố đến, bày trận xong rồi, Lữ Bố cỡi ngựa ra đứng trước, hai bên thì dưng dàn iám tên tướng mạnh. Tướng thứ nhất, là người Mã ấp thuộc Nhạn môn, họ Trương, tên Liêu, tự là Văn Viên ; tướng thứ nhì, là người Hoài âm, thuộc Thái sơn họ Tang tên Bá tự Tuyên Cao. Hai tướng ấy mỗi người có dẫn mấy tên tướng mạnh khác là Xích Mạnh, Tào Tánh, Thành Liêm còn quân sĩ thì dặng năm muôn : đóng trống mà kéo tới, Tào Tháo chỉ Lữ Bố mà rằng : « Ta với mi thườ nay là không thù mà mi chiếm đoạt châu quận của ta là cứ chi vậy ? » Lữ Bố nói : « Thành trì của nhà Hôn ai ai đều có một phần, cứ chi người được choán lấy hết ? » Nói rồi bên sai Tang Bá ra đánh, còn bên trận Tào thì sai Nhạc Tấn ra cự. Hai ngựa kề nhau, đối thương áp lại đánh đã ba mươi dư hiệp, không ai hơn ai thua, Hạ hầu Đôn dục ngựa ra giúp, bên trận Lữ Bố có Trương Liêu ra chặn đánh nhàu. Còn Lữ Bố cũng hơi thương dục ngựa mà xông ra, Hạ hầu Đôn và Nhạc Tấn đều thua chạy. Lữ Bố đánh giồn theo, quân Tào cả thua phải lui ba bốn mươi dặm. Còn Lữ Bố cũng thâu quân.

Tào Tháo bị thua một trận đó, rồi về trại mà thương nghị cùng các tướng. Vu Cấm nói : « Ngày nay tôi lên núi ngóng xem thì thấy phía tây Bộc dương có một cái trại của Lữ Bố trại ấy quân sĩ không bao nhiêu mà quân ấy đã thấy binh ta thua chạy, ắt là chúng nó không phòng, ta nên đem binh mà đánh nó, nếu lấy được trại ấy, thì quân Lữ Bố ắt sợ, chức ấy cao hơn. » Tào Tháo nghe theo bèn dặc Tào Hồng, Lý Điền, Mao Giới, Lữ Kiên, Vu Cấm và Điền Vi, rồi lựa binh mã, binh bộ hai muôn người, nội đêm đó noi theo đường tắt mà kéo tới.

Lữ Bố thắng trận rồi, ngày ấy đang nghỉ binh trong trại, Trần Cung nói : « Trại phía tây là chỗ yếu địa lắm, nếu Tào Tháo lấy dặng rồi biết tình liệu làm sao ? » Lữ Bố nói : « Nó đã thua một trận, ngày nay lẽ nào dám tới nữa ? » Trần Cung nói : « Tào Tháo là người dùng binh hay lắm, ta phải phòng nó, kẻo bị nó đến đánh mình trong lúc lơ dĩnh chăng. » Lữ Bố nghe theo, mới khiến Cao Thuận, Ngụy Thục và Hầu Thành dẫn

binh qua giữ trại phía tây. Đêm ấy Tào Tháo kéo quân đến mã xông vào Tây trại của Lữ Bố, quân trong trại cứ không lại đều chạy tản ra tứ hướng, cho nên Tào Tháo đoạt được trại ấy. Qua canh tư, Cao Thuận mới đem quân tới thì Tào Tháo cũng dẫn binh ra cự vừa gặp Cao Thuận. Xảy nghe phía chánh tây trống đánh âm ầm ầm. Có người báo rằng: « Nay có Lữ Bố dẫn binh đến tiếp cứu. » Tào Tháo nghe báo thì bỏ trại ấy mà chạy. Sau lưng thì có Cao Thuận, Ngụy Thục và Hầu Thành, đều rượt theo, mà đầu kia Lữ Bố cũng dẫn quân đánh tới, cho nên Vu Cấm và Nhạc Tấn đánh Lữ Bố không nổi, Tào Tháo nhắm hướng Bắc mà đi, bỗng đầu sau nói có một đạo quân túa ra, bên tả thì có Trương Liêu, bên hữu có Tang Bá. Tào Tháo khiến Lữ Kiên và Tào Hồng ra cự, song cự cũng không lại. Tào Tháo nhắm hướng Tây mà chạy, bỗng đầu nghe tiếng inh ỏi, lại có một đạo quân kéo đến, Xích Manh, Tào Tánh, Tống Hiến và Thành Liêm, bốn tướng ra chặn đường, các tướng của Tào Tháo liều chết mà cự, Tào Tháo đi trước mà xông trận. Xảy nghe có tiếng sanh nhịp, thì liền có tên bắn ra như mưa. Tào Tháo tới không dừng, chẳng biết kẻ chi mà thoát thân, bên kêu lớn tiếng rằng: « Bớ người ta, cứu tôi với! » Bỗng trong đội quân ngựa, có một người tướng nhảy ra, xem lại mới biết là Điền Vi. Điền Vi tay cầm hai cái kích mà nói lớn tiếng rằng: « Chúa công chớ sợ. » Nói rồi nhảy xuống ngựa, cầm đôi kích và lấy vải chực ngọn lau nắm trong tay, rồi bảo người tùy tùng rằng: « Giặc tới cách chừng mười bước, thì sẽ hô lên cho ta hay. » Bên đang bước ra trước tên mã đi tới, quân bị của Lữ Bố rượt theo, chừng hơn vài mươi. Người tùy tùng kêu Điền Vi mà rằng: « Giặc rượt đã tới đúng mười bước rồi! » Điền Vi lại nói rằng: « Cách năm bước rồi sẽ kêu ta hay. » Người tùy tùng lại kêu rằng: « Bây giờ cách năm bước rồi kia kia. » Lúc ấy Điền Vi mới cầm lao văng mà phóng, mỗi người bị mỗi mũi đều té nhào xuống ngựa, chẳng mũi nào trật, giết luôn hết mười người. Quân sĩ thấy vậy đều chạy tản hết. Điền Vi lại nhảy lên ngựa, cầm cặp thiết kích mà đánh tuốt vào trận giặc. Cho nên Xích, Tào, Hầu, Tống, bốn tướng ấy cự địch không lại, đều chạy trốn hết. Điền Vi dẹp tan quân giặc, cứu được Tào Tháo ra. Còn các tướng sau cũng lần đến đó, rồi tìm đường mà kéo nhau về trại. Đến chừng mặt trời đã xế chiều, thì sau lưng nghe có tiếng quân reo, Lữ Bố dục ngựa cầm kích rượt theo, mà kêu lớn tiếng rằng: « Tào tặc chớ chạy. » Lúc ấy người một ngựa mới hết thấy, ai nấy lấy mắt nhìn nhìn nhau, đều muốn thoát thân.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

*Đào Khiêm nhường Tịch châu bu lược,
Tào Tháo đánh Lữ Bố một phen.*

Nói về Tào Tháo đương lúc chạy hoảng hốt, xảy có một đạo quân ở hướng chánh nam kéo đến, té ra là Hạ hầu Đôn đem quân đến tiếp cứu, bên đón Lữ Bố lại mà đánh nhau cho đến chiều tối. Vừa lúc trời mưa lớn như đổ, cho nên hai bên đều thâu quân.

Tào Tháo về trại, ban thưởng cho Điền Vi nhiều lắm, và gia lên chức Lãnh quân đô huy.

Còn Lữ Bố về đến trại thì thương nghị với Trần Cung. Trần Cung nói : « Trong thành Bộc dương có một người nhà giàu là họ Điền, nhà ấy có gia tướng trót ngàn người, giàu lớn hơn trong một quận này. Vậy ta nên khiến nó, sai người qua trại Tào Tháo, đưa mặt thư rằng : « Lữ ôn Hầu là người bạc ác bất nhân, nên lòng người oán ; nay Lữ Bố đã đời quân qua đóng Lê dương. Day có một mình Cao Thuận ở giữ thành mà thôi. Nếu đêm nay Minh công tấn binh tới đâu thì có chúng tôi làm nội ứng. Nếu Tào Tháo kéo binh tới, thì dụ va vô thành, rồi bôn cửa đều nổi lửa lên, còn ngoài thì đặt binh phục. Làm như vậy, Tào Tháo dầu có tài ngang trời dọc đất nữa thì cũng không thoát khỏi tay ta đặng. » Lữ Bố nghe theo bèn mật dụ cho họ Điền, bảo sai người thặng đến trại Tào Tháo mà làm kế ấy.

Lúc ấy Tào Tháo mới bị thua, hây còn băng xăng, bỗng nghe báo họ Điền sai người đến, thì truyền cho vào. Người ấy vào dâng mặt thư lên cho Tào Tháo xem, trong thư nói : « Lữ Bố qua Lê dương rồi, trong thành bỏ trống, xin Minh công tới cho kịp, tôi sẽ làm nội ứng hề thấy trên thành có dựng cờ cờ trắng đề một chữ Nghĩa lớn, ấy là hiệu lệnh kín của tôi đó. » Tào Tháo xem thư rồi thì cả mừng mà rằng : « Trời khiến cho ta được Bộc-dương đây. » Bèn thưởng người đem thư ấy, rồi truyền sửa soạn giấy binh. Lưu Huê nói : « Tuy Lữ Bố là đứa vô mưu, song có Trần Cung nhiều kế, e điều ấy có gian trá chi chăng ? Nếu đi cũng phải phòng mới được. Nếu Minh công muốn đi phải phân ra làm ba đạo, hai đạo phục ngoài thành mà ứng tiếp, còn một đạo vào thành mới là xong việc. » Tào Tháo nghe theo, bèn phân quân làm ba đạo, kéo đến gần thành Bộc dương. Tào Tháo ra trước ngóng xem thì thấy trên thành ấy cờ cắm khắp nơi, mà trên chót cửa phía tây có một lá cờ trắng, có đề một chữ Nghĩa lớn, Tào Tháo thấy rồi thì có ý mừng thầm.

Ngày ấy chừng giờ ngọ, cửa thành mở ra, có hai viên Đại tướng ra đánh, Hầu Thành thì đi đạo tiền ; Cao Thuận đi đạo hậu. Tào Tháo khiến Điền Vi ra trận. Điền Vi xốc ngựa tới chém Hầu Thành, Hầu Thành cự địch không lại, bèn quây ngựa mà chạy vào thành. Điền Vi rượt đến bên cầu treo, bọn Cao Thuận cũng ngăn trở không lại, đều lui vào thành hết ráo. Trong lúc đó có vài tên quân, như khi lộn xộn, xông qua trận Tào, liền tới lạy Tào Tháo, mà tố thiết là người của họ Điền sai, và trình thư mặt lên. Tào Tháo xem thư thì trong thư ấy có lời hẹn rằng : « Đêm nay chúng nữa canh một, nghe trên thành có tiếng đồng la, thì mau mau kéo binh tới, tôi xin mở cửa cho. » Tào Tháo xem thư rồi, liền sai Hạ hầu Đôn dẫn binh đi phía tả. Tào Hồng dẫn binh đi phía hữu, còn mình thì đi với Hạ hầu Huyền, Lý Điền, Vu Cẩm và Nhạc Tấn đem binh mà đi

thăng vô thành. Lý Diên nói: « Xin chúa công hãy ở ngoài thành, để anh em tôi vô thành trước, coi thử động tịnh thế nào đã. » Tào Tháo nạt lớn rằng: « Nếu ta chẳng đi trước, thì ai chịu riết tới cho kia? » Bèn cầm binh mà đi vào trước. Lúc ấy nghe nơi cửa phía Tây, thổi tù-và và tiếng quân reo inh ỏi, còn trên thành thì đèn đuốt sáng lòa, mà cửa thành lại mở trống, cầu treo lại thả xuống. Tào Tháo đi trước dục ngựa tuốt vào, thăng đến Đại dinh rồi, mà dọc đường thì không thấy một người nào hết. Tào Tháo biết đã mắc mưu, lật đặt quày ngựa, miệng kêu lớn tiếng rằng: « Thôi thôi, lui binh mã ra cho mau. » Nói vừa dứt lời, xảy đầu trong châu nha phát một tiếng pháo thì bốn cửa đều có lửa cháy rần rần trông chiêng vang trời động đất, còn tiếng quân reo thì như sóng nhảy biển trào. Phía đông có Trương Liêu xông ra, phía Tây thì có Tang Bá nhảy tới, hai phía áp đánh tưng bừng. Tào Tháo chạy ra cửa phía Bắc, ra vừa nửa đường, lại bị Xích Mạnh, Tào Tánh rước đánh một trận, Tào Tháo trở lại mà chạy qua cửa Nam; té ra bị Cao Thuận và Hậu Thành đón đánh. Diên Vi thấy vậy thì nổi giận, trợn mắt nghiêng răng mà đánh tuồng ra khỏi trận. Cao Thuận và Hậu Thành vòng chạy ra ngoài thành. Diên Vi đánh rượt ra khỏi cầu treo, ngó lại thì không thấy Tào Tháo nữa. Bèn quày ngựa mà đánh tuốt vô thành. Đi đến cửa, gặp Lý Diên, thì hỏi Lý Diên rằng: « Vậy chớ Chúa công ở đâu? » Lý Diên nói: « Ta cũng đương tìm mà chưa gặp! » Diên Vi nói: « Vậy thì Tướng quân ở ngoài thành mà đốc sức quân sĩ tiếp ứng, đặng ta liệu mình vô thành, mà tìm kiếm Chúa công. » Lý Diên đi rồi, Diên Vi đánh vào thành, tìm kiếm hết sức mà không thấy Tào Tháo, thì lại trở ra nữa. Ra vừa đến hào thành, xảy gặp Nhạc Tấn hỏi: « Chúa công ở đâu? » Diên Vi nói: « Tôi vô ra đã hai vòng mà tìm kiếm không đặng. » Nhạc Tấn nói: « Hai ta đều xông vào thành mà cứu ứng. » Nói rồi hai người đều đến gần cửa thành, thì quân trên thành vụt hỏa hổ xuống. Nhạc Tấn cỡi ngựa vô không được. Còn Diên Vi thì xông khỏi đập lửa tuốt vào mà tìm kiếm một lần nữa.

Khi Tào Tháo thấy Diên Vi đánh ra thành rồi, còn mình bị binh bốn phía rước đến tính bề ra cửa Nam không được, phải trở lại cửa Bắc. Bỗng đầu trong chỗ lửa sáng, có Lữ Bố hươi kích dục ngựa mà rước đến. Tào Tháo lấy tay che mặt, quất ngựa mà chạy. Lữ Bố dục ngựa rước tới, cầm kích đập trên mào của Tào Tháo mà hỏi rằng: « Vậy chớ Tào Tháo chạy ngã nào? » Tào Tháo chỉ trái lại mà rằng: « Phía trước mặt, kia cỡi ngựa vàng ấy là nó đó. » Lữ Bố nghe nói, thì liền bỏ Tào Tháo, ruidi ngựa tới trước kia mà rước theo, còn Tào Tháo thì quày ngựa lại, nhắm cửa phía Đông mà chạy, may đầu gặp Diên Vi. Diên Vi bảo hộ Tào Tháo, dẹp đường cho Tào Tháo chạy ra đến cửa thành. Lúc ấy lửa hừng nóng lắm, trên thành lại ném những rơm cỏ xuống; dưới

đất đầu đó đều có lửa cháy rần rần, Diên Vi mới lấy kích mà gạt lửa ra rồi dục ngựa mà chạy trước. Còn Tào Tháo thì chạy theo sau. Ra vừa đến bên cửa thì cái trình trên thành bị lửa cháy sập xuống, đè nhằm đuôi sau con ngựa của Tào Tháo. Ngựa ấy liền té nhào. Tào Tháo giơ tay đỡ cái trình cháy mà xô xuống đất ; cho nên cánh tay và râu tóc đều bị cháy, Diên Vi quây ngựa lại mà cứu, may đầu Hạ hầu Huyền cũng tới nơi. Hai người đều đỡ Tào Tháo dậy, rồi vệt lửa mà chạy ra.

“ Lúc ấy Tào Tháo cởi lấy ngựa của Hạ hầu Huyền, còn Diên Vi thì dẹp đường cho trống mà chạy.

Rạng ngày Tào Tháo mới về đến trại, các tướng vô lạy và hỏi thăm. Tào Tháo ngược mặt mà cười rằng : « Ta làm kẻ dưng thất phu, sao sao ta quyết báo thù cho đặng. » Quách Gia nói : « Nên lo kế chi mà làm cho kịp. » Tào Tháo nói : « Nay phải nhưn kế nọ mà làm kế này : dối rằng ta bị phỏng lửa, nọc lửa phát ra, cho nên đã thất hồi canh năm rồi. Hễ Lữ Bố nghe đặng chuyện ấy ắt là dẫn binh mà đánh ta, ta phục binh trong trướng Mã lãng, chờ binh nó kéo qua nữa chừng, mà chụp đánh, thì chắc là bắt đặng Lữ-Bố. » Quách Gia nói : « Kế ấy hay lắm. » Bèn truyền cho quân sĩ đều đề tang và đồng nói Tào Tháo đã thất rồi.

Lúc ấy có người tới Bộc dương mà báo với Lữ Bố rằng : « Tào Tháo bị lửa phỏng mình, về đến trại liền chết. » Lữ Bố nghe báo kịp diêm binh mà kéo riết qua núi Võ lang. Đi gần đến trại của Tào Tháo, bỗng nghe một tiếng trống, binh phục bốn phía giậy lên, Lữ Bố liêu chết mà đánh mới chạy ra khỏi, song cũng hao binh mã hết nhiều lắm. Thua trận ấy rồi thì Lữ Bố trở về Bộc dương mà cố thủ, không dám ra nữa. Năm ấy có sanh sâu keo làm hại lúa mạ chết nhiều lắm, cho nên tại xứ Quang đông mỗi một học lúa giá tiền đến năm chục quan. Vì vậy dân đói khát, đến đời phải ăn thịt nhau. Lúc ấy trong trại quân của Tào Tháo cũng hết gạo ăn : phải đem binh về Yên thành đặng mà tạm trú. Còn Lữ Bố cũng dẫn binh ra đồn nơi Sơn dương, đặng cho quân sĩ kiếm ăn, hai bên đều quyền bãi việc binh.

Nói về Đào Khiêm ở Từ châu, năm ấy sáu mươi ba tuổi. Ngày kia Đào Khiêm nhuộm bệnh, coi chừng càng ngày càng nặng ; mới thỉnh Mé Trước và Trần Đãng mà thương nghị. Mé Trước nói : « Tào Tháo mà phải rút quân vây Từ châu về, là bởi bị Lữ Bố đánh Doãn châu đó. Như năm nay thì thất mùa mà nghĩ binh, chờ mùa xuân tới đây thì ắt cũng kéo đến nữa : Phủ quân đã hai phen muốn nhượng châu này cho Lưu Huyền Đức, mà đương bởi Phủ quân còn mạnh khỏe, nên Huyền-Đức không chịu. Nay bệnh đau đã trăm trọng thì nên nhưn lúc này mà nhượng đi, tội tướng Huyền Đức không từ nữa đâu. » Đào Khiêm nghe nói cả mừng ; bèn sai người đến Tiểu bái thỉnh Huyền Đức mà thương nghị việc binh.

Huyền Đức đi với Quan, Trương, và hai tên quân kị mà thẳng đến Từ châu. Đào Khiêm cho thỉnh vào trong chỗ mình nằm. Huyền Đức vào hỏi thăm rồi, Đào Khiêm nói: « Tôi thỉnh Huyền Đức đến đây, phải vì việc chi khác đâu. Ấy là bịnh tôi đã rấp tới, sự thác chắc đến nay mai đây, xin Minh công đem lòng thương dân và tướng thành tri của nhà Hán làm trọng, mà chịu lấy cái ấn Từ châu đây, thì tôi có thác cũng nhắm mắt được. » Huyền Đức nói: « Minh công có hai người con sao không truyền lại? » Đào Khiêm nói: « Con lớn tôi là Thương, và con thứ là Ưng, tài hai đứa ấy đều làm chẳng kham, nếu tôi có chết rồi, xin Minh công đoái thương dạy bảo giúp, mà đừng cho nó biết việc trong châu này. » Huyền Đức nói: « Một mình tôi làm đâu nổi chức ấy? » Đào Khiêm nói: « Tôi liền cử cho một người để giúp đỡ Minh công. Nguyên người ấy là người ở Bắc hải, họ Tôn tên Càng tự Công Hựu, nên dùng người ấy làm chức Tùng sự. » Nói rồi lại bảo Mễ Trước rằng: « Lưu công là người hào kiệt trong đời này, người phải hết lòng hết sức mà thờ người. » Lúc ấy Huyền Đức cũng còn từ chối mãi. Kể lấy Đào Khiêm giơ tay chỉ trong lòng mà thác. Hết thấy mọi người đều khóc rống rồi đem ấn mà giao cho Huyền Đức. Huyền Đức cũng từ quyết mà thôi.

Ngày thứ bá tách trong Từ châu dất nhau tới trước phủ, đều quỳ lạy và khóc rằng: « Nếu Lưu sứ quân không chịu lãnh quận này, thì chúng tôi đều không được an cư lạc nghiệp. » Lúc ấy Quan, Trương hai người, cũng khuyên lơn hai ba lần thì Huyền Đức mới chịu lãnh, bèn khiến Tôn Càng và Mễ Trước làm phụ, còn Trần Đương làm Mộ quan, rồi kéo hết binh mã nơi Tiểu Bái về thành ấy. Rồi đó nhứt diện dân yết thị mà an dân, nhứt diện sấm sửa mà lo việc quai hiếu. Huyền Đức cùng quân sĩ đều mặc đồ tang, mà tế điện rất lớn. Tế điện rồi đem táng nơi bên sông Huỳnh hà, lại lấy tờ biểu chương của Đào Khiêm để lại mà thân tấu với triều đình.

Tào Tháo ở Yến thành nghe tin Đào Khiêm thác rồi và Lưu Huyền Đức đã lãnh chức Từ châu mục, thì nổi giận mà rằng: « Ta chưa báo thù Đào Khiêm được, còn nó chẳng tốn công nữa mũi tên, khi không mà dặng làm Từ châu mục như vậy, ta quyết giết Lưu Bị, sau sẽ xé thây Đào Khiêm ra mà rửa hờn cho tiên quân ta khi trước. » Nói rồi bèn troàn lịnh khởi binh mà đánh Từ châu.

Tuân Vực hay dặng chuyện ấy, bèn vào can rằng: « Xưa Cao tổ thì đánh Quang trung, còn Quan Vũ thì chiếm Hà nội, đều được bền rễ vững gốc, mà lo việc thiên hạ, lần thì đủ sức mà dẹp giặc, thối thì cũng đủ sức mà giữ mình, nên hai vua ấy, tuy bị nhiều khi hiểm nghèo, mà sau cũng gây nên cơ nghiệp. Nay những việc của Minh công nên làm trước, như Doãn châu và Hà tế, là chỗ địa đầu trong thiên hạ, chẳng khác chi Quang - Trung và Hà - nội thuở xưa, mà Minh công không đánh, lại lo đi đánh Từ châu. Nếu đánh Từ châu mà đem binh ít thì không đủ dùng, còn đem binh đi nhiều, tôi e Lữ - Bố nhưn dịp đến đánh, ắt là không còn Doãn - châu dặng.

Chưag ấy rũi mà đánh không được Từ châu, thì Minh công có chớ đầu mà về? Bây giờ Đào Khiêm tuy chết, song đã có Lưu Bị thế quyền, mà dân Từ châu lại tâm phục Lưu Bị lắm. Hễ chúng nó tâm phục ắt là liều mình mà đánh giúp Lưu Bị. Nay Minh công bỏ Doãn châu mà đi lấy Từ châu ấy là bỏ lớn mà tìm nhỏ, bỏ gốc mà cầu ngọn, tôi e khó an mà dễ nguy lắm! xin nghĩ lại cho chính mà coi. » Tào Tháo nói : « Năm nay thất mùa, ít lương phạn, quân sĩ ở không mà giữ chõ này, thì cũng không phải là chước hay. » Tuân Vực nói : « Chi bằng tuối qua phía Đông mà chiếm đoạt đất Trần, cho quân lấy lương phạn nơi đất Nhữ nam và Đinh châu mà ăn. Vì đang giặc Huỳnh cân, là Hà Nghi và Huỳnh Thiệu, thường cướp giết các châu quận, nên có tích trữ tiền bạc và lương phạn rất nhiều, đang giặc ấy dễ đánh. Nếu ta đánh nó mà giữ lương đặng nuôi quân sĩ, thì trào đình đã mừng mà bá tánh cũng phục, ấy là việc thuận lòng trời đó. » Tào Tháo thấy nói thì mừng mà làm theo. Bèn đề Hạ hầu Đôn và Tào Nhon ở giữ các xứ trong Yên thành, còn mình thì tấn binh đi trước qua đánh đất Trần, lần tới Nhữ nam và Đinh châu.

Giặc Huỳnh cân là Hà Nghi và Huỳnh Thiệu, thấy binh Tào Tháo kéo đến, thì đem binh ra cự, mà đánh với nhau nơi Dương sơn. Lúc ấy, binh giặc tuy đông, song vẫn là chõ bầy cáo lủ, không có hàng ngũ chi hết. Tào Tháo troãn bắn ào, và khiến Điền Vi ra trận. Hà Nghi sai Phó nguyên soái ra cự, đánh mới ba hiệp, bị Điền Vi phóng một kích, nhào xuống ngựa chết tốt. Tào Tháo nhon thế dẫn quân rược theo, qua khỏi Dương sơn, thì Tào Tháo truyền quân đóng trại tại đó.

Đến ngày mai Huỳnh Thiệu bồn thân đem binh đến bố trận vừa rồi, thì sai một tướng đi bộ ra đánh, Tướng ấy đầu bịt khăn vàng, mình mặc áo màu lục, tay cầm roi sắt, miệng hét lớn rằng : « Ta là Hà Mang đây. Có thằng nào dám ra đầu sức với ta chăng? » Tào Hồng thấy vậy, thì hét một tiếng lớn, rồi nhảy xuống ngựa xách đao cũng đi bộ ra đánh. Hai người đánh bộ với nhau, dặng bốn năm mươi hiệp, chưa định hơn thua, Tào Hồng trả bại mà chạy, Hà Mang rược theo, Tào Hồng dùng thế dả đao quay mình trở lại, rồi nhảy tới đâm trúng Hà Mang, lại chém luôn một đao, Hà Mang chết tốt, Lý Điền nhon thế, vờ ngựa lược vào trận giặc. Huỳnh Thiệu không kịp trở tay, liền bị Lý Điền bắt sống. Binh Tào chém nhâu quân giặc đoạt được vàng bạc lụa là lương thực rất nhiều. Hà Nghi cõ thế, dẫn hai trăm quân kỵ, mà chạy qua Cát pha, đương chạy giữa đường thì thấy phía sau núi kéo ra một đạo quân, cõ một người tráng sĩ làm đầu, người ấy mình cao tám thước, lưng lớn mười vây, tay cầm đao lớn, xốc ra mà đón đường. Hà Nghi hơi thương ra cự, mới đánh một hiệp, bị tráng sĩ ấy cặp nách mà chạy, bao nhiêu quân giặc đều thất kinh, xuống ngựa mà chịu đầu, tráng sĩ ấy lùa quân giặc vào trong hang Cát pha hết.

Lúc ấy Điền Vi rược theo Hà Nghi, vừa đến Cát pha thì tráng sĩ ấy ra tiếp. Điền Vi nói : « Mi phải là lữ giặc Huỳnh cân chăng? » Tráng sĩ cõ vài trăm quân kỵ, nói : « Lữ Huỳnh cân bị tôi bắt hết

mà nhốt trong hang kia kia. » Điền Vi nói : « Sao không đem nạp cho ta ? » Tráng sĩ nói : « Nếu người hơn được cây bừa đao trong tay ta, thì ta sẽ nạp cho người. » Điền Vi nghe nói nổi giận, huơ kích xốc tới đánh với tráng sĩ ấy. Đánh từ giờ thìn, cho đến giờ ngọ, không phân hơn thua. Hai đảng đều ngừng tay mà nghỉ, chưa được một giờ thì Tráng sĩ lại ra kêu chiến. Điền Vi cũng ra đánh cho đến huỳnh hôn thì hai đảng đều bị ngựa mồi cho nên phải tạm nghỉ.

Lúc ấy quân thủ hạ của Điền Vi chạy báo với Tào Tháo. Tào Tháo cả kinh, kịp dẫn các tướng tới đó mà xem. Đến ngày mai, Tráng sĩ ấy lại ra kêu chiến nữa. Tào Tháo thấy người ấy oai phong dữ tợn thì có lòng mừng thầm mà bảo Điền Vi rằng : « Người hãy giả đồ thua thử coi. » Điền Vi vưng dạy liền ra đánh, đánh hết ba chục hiệp, thì giả thua chạy về bên trận, Tráng sĩ ấy rượt theo đến phía trong cửa trận, bị cung ná bắn giã phải trở về, Tào Tháo kịp troàn quân thối lui năm dặm và khiến người đào lên một cái hầm sâu, thăm phục quân cầm câu liêm mà chực đó.

Qua ngày mai nữa, Tào Tháo lại sai Điền Vi dẫn hơn trăm quân kị ra. Tráng sĩ ca cưỡi mà rằng : « Tướng kia đánh hoài, sao còn dám tới nữa ? » Nói rồi dục ngựa tới đánh, Điền Vi đánh sơ vài hiệp, bèn hoành ngựa mà chạy, Tráng sĩ cứ ngó phía trước mà rượt theo, không dè và người và ngựa đều bị sụp tuột xuống hầm, quân phục cầm câu liêm vung dậy móc lên, rồi trói lại nạp cho Tào Tháo.

Tào Tháo thấy thì đứng dậy khoát quân ấy lui ra, bước lại mở trời cho Tráng sĩ rồi troàn lấy áo mà cho mặc, mời ngồi, và hỏi Tráng sĩ ấy rằng : « Vậy chớ tên họ người là chi và quê quán ở đâu ? » Tráng sĩ nói : « Tôi là Hứa Chử, tự là Trọng Khương, người ở Tiểu huyện, bấy lâu hơn thời ly loạn, bèn tụ trong họ hàng được vài trăm người, đắp lũy giăng trước hang giữa giặc. Ngày kia có giặc đến, tôi khiến mọi người đều lượm đá mà phòng bị, còn tôi mình liệng đá cục mà đánh giặc, chẳng hề liệng trật, giặc phải thua mà lui về. Ngày khác lại có giặc đến, nhằm lúc trong hang hết lương nên phải hòa với giặc, giao ước với nó đem trâu đổi gạo, giặc xe gạo đến, rồi lừa trâu về, ra đến ngoài hang, trâu nhảy trở lại, bị tôi hai tay nắm đuôi hai con trâu, kéo ngược đi đư trăm bước, giặc thấy vậy cả kinh, không dám bắt trâu, kéo nhau đâm đầu mà chạy hết. Bởi vậy nên giữ gìn xứ này được bình an vô sự. » Tào Tháo nói : « Ta nghe danh nhà người đã lâu, vậy người chịu đầu ta không ? » Hứa Chử nói : « Lòng tôi vẫn muốn như vậy. » Bèn kêu hết tộc đảng hơn vài trăm người, đều ra đầu. Tào Tháo dùng Hứa Chử làm Đô huy, ban thưởng rất trọng, rồi khiến dẫn Hà Nghi và Huỳnh Thiệu mà chém quách.

Từ ấy Nhữ châu và Đinh châu đều bình an, Tào Tháo mới rút quân mà về Yên thành, Hạ hầu Đôn và Tào Nhon ra tiếp rước mà thưa rằng :

« Nay có quân thám thính về báo tin rằng: « Quân của Tiết Lang và Lý Phong đều ra cướp phá các nơi, còn trong thành Doãn châu thì bỏ trống. Như vậy xin Chúa công đem binh mới thắng qua đó mà đánh lấy đi, ước chừng giống một hồi trống, cũng thành công dặng. » Tào Tháo nghe theo, bèn kéo binh thẳng đến Doãn châu.

Tiết Lang với Lý Phong đem binh ra thành mà đánh, Hứa Chử nói với Tào Tháo rằng: « Tôi xin bắt sống hai người ấy, mà làm lễ ra mắt Chúa công. » Tào Tháo cả mừng: bèn khiến Hứa Chử ra trận, Lý Phong cầm họa kích ra cự chiến, đánh mới hai hiệp, Hứa Chử chém Lý Phong nhào xuống ngựa. Tiết Lang lật đật chạy trở về thành dẫn quân mà chạy qua Cự dạ, lại bị Lữ Kiên rượt theo bắn một mũi tên, nhào xuống ngựa chết tốt, quân vô tan hết. Tào Tháo thu được Doãn châu lại.

Lúc ấy Trình Dục xin Tào Tháo tấn binh mà lấy luôn Bộc dương. Tào Tháo nghe theo, bèn khiến Điền Vi và Hứa Chử đi tiên phương, Hạ hầu Đôn và Hạ hầu Huyền lãnh quân đi đạo tả, Lý Điền và Nhạc Tấn lãnh quân đi đạo hữu; Tào Tháo thì mình lãnh trung quân; còn Vu Cấm với Lữ Kiên lãnh đi Hậu quân.

Lữ Bố nghe quân của Tào Tháo kéo đến, thì muốn mình làm tướng mà dẫn binh ra cự, Trần Cung can rằng: « Không nên vội dẫu, để chờ các tướng hội lại rồi sẽ đánh mới dặng. » Lữ Bố nói: « Ta lại đi sợ ai nữa kia? » Bèn không nghe lời Trần Cung, dẫn binh ra trận mà mắng nhiếc Tào Tháo, Hứa Chử ra đánh dư hai mươi hiệp, không phân hơn thua. Tào Tháo nói: « Lữ Bố giỏi lắm, một người đánh ắt không hơn được. » Bèn sai Điền Vi ra trợ trận. Lúc ấy lại có bên tả thì Hạ hầu Đôn và Hạ hầu Huyền, bên hữu thì Lý Điền và Nhạc Tấn; sáu tướng đánh với Lữ Bố. Lữ Bố đỡ gạt không lại, quày ngựa mà lui vào thành, khi đó người họ Điền đứng trên thành thấy Lữ Bố bị thua trở về, thì khiến người kéo cầu treo lên, Lữ Bố kêu mở cửa. Họ Điền nói: « Ta đã dẫu Ta tướng quân rồi. » Lữ Bố nổi giận cả mắng, rồi dẫn quân chạy qua Định đảo.

Còn Trần Cung thì lo bảo hộ gia quyến của Lữ Bố, rồi mở cửa Đông mà chạy ra khỏi thành.

Trận ấy Tào Tháo lấy được Bộc dương, rồi xá tội ngay trước cho Điền Thi, Lưu Huê nói: « Lữ Bố là đứa dữ như cọp, nay nó đã bị cùng khổ, thì không nên nói tay. » Tào Tháo nghe theo, bèn khiến bọn Lưu Huê ở lại giữ Bộc dương, còn mình dẫn binh mà rượt theo Lữ Bố.

Lúc ấy Lữ Bố, Trương Mạc và Trương Siêu, đều ở trong thành, còn Cao-Thượn, Trương-Liêu, Tang-Bá và Hầu-Thành, đi vận lương chưa về.

Tào-Tháo kéo binh đến đóng quân nơi Định-đảo lâu ngày mà không chịu đánh, lại dẫn quân lui lại bốn mươi dặm mà đóng trại. Lúc ấy nhằm lúc lúa mạch trong Tể-quận đương chín, Tào-Tháo truyền quân gặt lúa.

chạch mà ăn, quán tuần do về báo cho Lữ-Bổ hay. Lữ-Bổ đem binh ra cản trở. Đi đến gần trại của Tào-Tháo, ngóng thấy bên tả có cụm rừng rậm, thì e có binh Tào mai phục, bèn quay binh lại.

Tào-Tháo hay được Lữ-Bổ thổi binh thì thương nghị cùng các tướng rằng : « Lữ-Bổ nghỉ trong rừng nọ có phục binh nên không dám tới. Vậy ta phải dựng cờ xi nơi rừng ấy, làm cho nó nghĩ còn bên phía tây, có một bờ đê ; mà không đượng nước, vậy phải đem hết binh ròng ra phục chỗ đó, ngày mai Lữ-Bổ kéo đến đốt rừng, có quân phục trong bờ ấy, vùng dậy chặn đường sau thì chắc bắt được Lữ-Bổ ».

Lúc ấy Tào-Tháo để lại năm mươi tên quân, ở lại trong trại mà đánh trống, và bắt dân trong làng tới trại reo ó cho có chừng, còn bao nhiêu binh ròng đem đi mai phục hết.

Lữ-Bổ thổi quân về, mà thuật chuyện mình nghỉ cho Trần Cung nghe. Trần Cung nói : « Tào-Tháo nhiều mưu quỷ lắm, không nên đề người. » Lữ-Bổ nói : « Ta dùng lửa đốt, ắt là phá được phục binh ấy. » Rạng ngày Lữ-Bổ để Trần Cung và Cao Thuận ở lại giữ thành, còn mình thì đem đại binh đi. Đi gần tới thì thấy trong rừng có bóng cờ xi, bèn dục binh riết tới, phóng hỏa mà đốt bốn phía, song không thấy một người nào hết. Bèn tính muốn tràn vô trại của Tào-Tháo, song không dám vào ; bỗng đâu thấy phía sau trại, kéo ra một đạo quân, Lữ-Bổ dục ngựa tới cự, lại nghe nổ một tiếng pháo, binh phục trong bờ đê kéo ra. Hạ hầu Đôn, Hạ hầu Huyền, Hứa Chử, Điền Vi, Lý Điền và Nhạc Tấn ; đều dục ngựa mà đánh riết đến. Lữ-Bổ liệu bề cự địch không lại, mới nhắm chỗ đồng trống mà chạy. Khi ấy có thủ hạ của Lữ-Bổ là Thành Liêm, bị Nhạc Tấn bắn một mũi tên chết tốt, quân của Lữ-Bổ mười phần hao hết bảy phần, quân thua về báo với Trần Cung. Trần Cung nói : « Ở đây thành trống káo giữ, chi bằng đi chỗ khác thì hay hơn. » Bèn đi với Cao Thuận dựng bảo hộ gia quyến của Lữ-Bổ mà chạy.

Tào-Tháo dẫn binh đánh tuốt vô thành, cễn đầu tan đó, thế như tước tre làm cho Trương Siêu phải tự vận, còn Trương Mạc thì chạy qua đầu Viên Thuật.

Từ ấy Tào-Tháo lấy được trọn xứ Sơn đông, rồi lo an dân và tu bổ thành lũy.

Lữ-Bổ chạy ra dọc đường, mới gặp các tướng đều trở về, Trần Cung cũng vừa đến đó. Lữ-Bổ nói : « Quân ta tuy ít song ta cũng quyết phá Tào cho được. » Bèn dẫn quân kéo trở lại.

HỒI THỨ MƯỜI BA

*Thôi với Tị đồng lòng xuất trận,
Phụng cùng Tuva hiệp sức cứu vua.*

Khi Lữ-Bổ thâu góp binh mã còn lại, hội tại nơi mé biển, các tướng cũng đều tựu đến, Lữ-Bổ muốn đánh quyết với Tào-Tháo một lần nữa,

Trần Cung nói: « Binh của Tào Tháo thế lớn lắm, chưa nên cự với nó đâu. Phải lo kiếm chỗ mà an thân rồi sau sẽ trở lại mà đánh với nó, thì cũng chưa muộn chi. » Lữ Bố nói: « Ta muốn tới đầu Viên Thiệu, người liệu thế nào? » Trần Cung nói: « Phải sai người qua Ký châu mà dò thám tin tức đã, rồi sau sẽ đi. » Lữ Bố nghe theo.

Nói về Viên-Thiệu ở Ký-châu, nghe Tào-Tháo với Lữ-Bố kinh nhau, thì hội chư tướng mà thương nghị, mưu sĩ là Thâm Phối thưa rằng: « Lữ Bố dữ như cọp, nếu lấy được Doãn châu, ắt lần đến Ký châu. Vậy ta phải giúp Tào Tháo mà đánh nó thì mới tuyệt đều hậu hoạn cho. » Viên Thiệu nghe theo, bèn khiến Nhan Lương dẫn năm muôn binh qua trợ Tào Tháo.

Quân dò thám của Lữ Bố hay được tin tức ấy thì phi báo với Lữ Bố. Lữ Bố cả kinh, kêu Trần Cung mà thương nghị. Trần Cung nói: « Tôi nghe Lưu huyền Đức mới lãnh Từ châu mục. Bây giờ nên qua đó mà đầu. » Lữ Bố nghe theo, bèn thẳng qua Từ châu. Có người báo tin cho Huyền Đức hay. Huyền Đức nói: « Lữ Bố là hào kiệt trong đời, ta nên đón rước. » Mè Trước nói: « Lữ Bố là loài hổ hang, không nên chứa nó, nếu chứa nó ắt là có hại. » Huyền Đức nói: « Khi trước nếu không nhờ Lữ Bố lấy Doãn châu, thì làm sao mà giải vây quận này đặng? Nay va cùng khốn mà đầu ta, lẽ nào lại sanh lòng khác? » Trương Phi nói: « Đại ca bụng ở tốt lắm, tuy nói như vậy, song cũng phải phòng! » Huyền Đức đem binh ra khỏi thành ba mươi dặm, mà nghinh tiếp Lữ Bố. Rồi cỡi ngựa ngang với nhau mà vào thành. Đi đến công đường, mời ngồi rồi, thì Lữ Bố nói: « Từ khi tôi đồng mưu với Vương tư đồ, mà giết được Đồng Trát, thì cũng có lòng mừng, sau lại bị Lý Thôi và Quách Tị, nên phải lưu lạc nơi Quận đông, chư hầu không chịu bao dung. Đến khi Tào đánh Doãn châu cho phân oai thế nó ra bớt, ai dè lại mắc kế gian của nó nên phải hao binh tướng. Nay qua nương với Sứ quân đặng có đều lo đại sự, song chưa rõ ý Sứ quân thế nào? » Huyền Đức nói: « Đào sứ quân mới mất, không ai quản lãnh Từ châu, nên khiến tôi quyền giữ lại. » Nói rồi đem đại ấn mà trao cho Lữ Bố. Lữ Bố vừa giơ tay mà lãnh ấn ấy, ngó ngoái lại thấy Quan Công và Trương Phi đứng sau lưng Huyền Đức, mặt đều có sắc giận, thì Lữ Bố giả cười mà rằng: « Vả tôi là một đấng đồng phu; mà lãnh chức châu mục sao nổi? » Huyền Đức lại nhường nữa. Trần Cung nói: « Khách sao qua được chủ, xin Sứ quân chớ nghi. » Huyền Đức mới thôi nhường. Bèn bày tiệc mà thết đãi, và dọn dẹp nhà cửa cho Lữ Bố đình trú.

Ngày mai Lữ-Bố cũng dọn tiệc mà thỉnh Huyền Đức, Huyền Đức đi với Quan Công và Trương Phi, khi ngồi tiệc uống rượu vừa nữa chừng, thì Lữ Bố thỉnh Huyền Đức vào nhà sau, Huyền Đức vào thì Quan và Trương cũng theo mà vào, Lữ Bố khiến vợ với con gái mình ra lạy Huyền Đức. Huyền Đức từ chối không chịu đời ba lần. Lữ Bố nói: « Hiền đệ

chớ có từ chối.» Trương Phi nghe nói thì trợn mắt mà nạt lớn rằng : « Anh ta là kim chi ngọc điệp, còn mi là người chi, lại dám kêu anh ta là Hiền đệ? Mi ra đây, ta nguyện đánh thử chơi với mi ba trăm hiệp.» Huyền Đức thấy vậy, lật đật la át Trương Phi. Quan Công cũng can và khiến Trương Phi lui ra. Huyền Đức chịu lỗi với Lữ Bố rằng : « Em của tôi say rượu nói có lẽ lời, xin đừng chấp.» Lữ Bố làm thinh.

Mãng tiệc rồi thì Lữ Bố đưa Huyền Đức ra đến cửa, Trương Phi nhảy lên ngựa, hươu thương xốc lại kêu lớn tiếng rằng : « Bớ Lữ Bố ! Ta với mi đánh thử ba trăm hiệp chơi.» Huyền Đức vội khiến Quan Công la dứt Trương Phi mới chịu nín.

Ngày mai, Lữ Bố tới trước mặt Huyền Đức mà từ rằng : « Cám ơn Sứ quân không bỏ tôi, song e em của Sứ quân không bao dung, nên tôi tính phải đi chỗ khác.» Huyền Đức nói : « Nếu tướng quân bỏ tôi mà đi, thì tôi có lỗi nhiều lắm, em tôi nói lỡ lời tôi sẽ khiến nó tạ tội, gần đây có Tiểu bái, là chỗ ngày trước tôi đồn binh, xin tướng quân chớ chê chỗ hẹp hòi, hãy qua đó mà tạm trú binh mã, còn lương phạn và quân có thiếu thì để tôi cấp dưỡng cho. Vậy trong ý tướng quân tính thế nào ? » Lữ Bố nghe nói liền tạ ơn, rồi đem quân qua Tiểu bái mà an thân. Còn Huyền Đức thì la dứt Trương Phi hoài.

Nói về Tào Tháo dẹp an Sơn đông rồi, thì dâng biểu mà tâu với triều đình, xin gia phong cho mình làm Kiến đức tướng quân Bí đình hầu.

(Cuốn thứ bảy sẽ tiếp)

TIN - DUC THU - XA

193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

Điện thoại 20.678

- Lãnh in tất cả các thứ báo chí, sách, vở, giá rẽ.
- Lãnh đóng sách đủ kiểu, chắc và đẹp.

In, xuất bản và phát hành tại nhà in :

TIN - DUC THU - XA

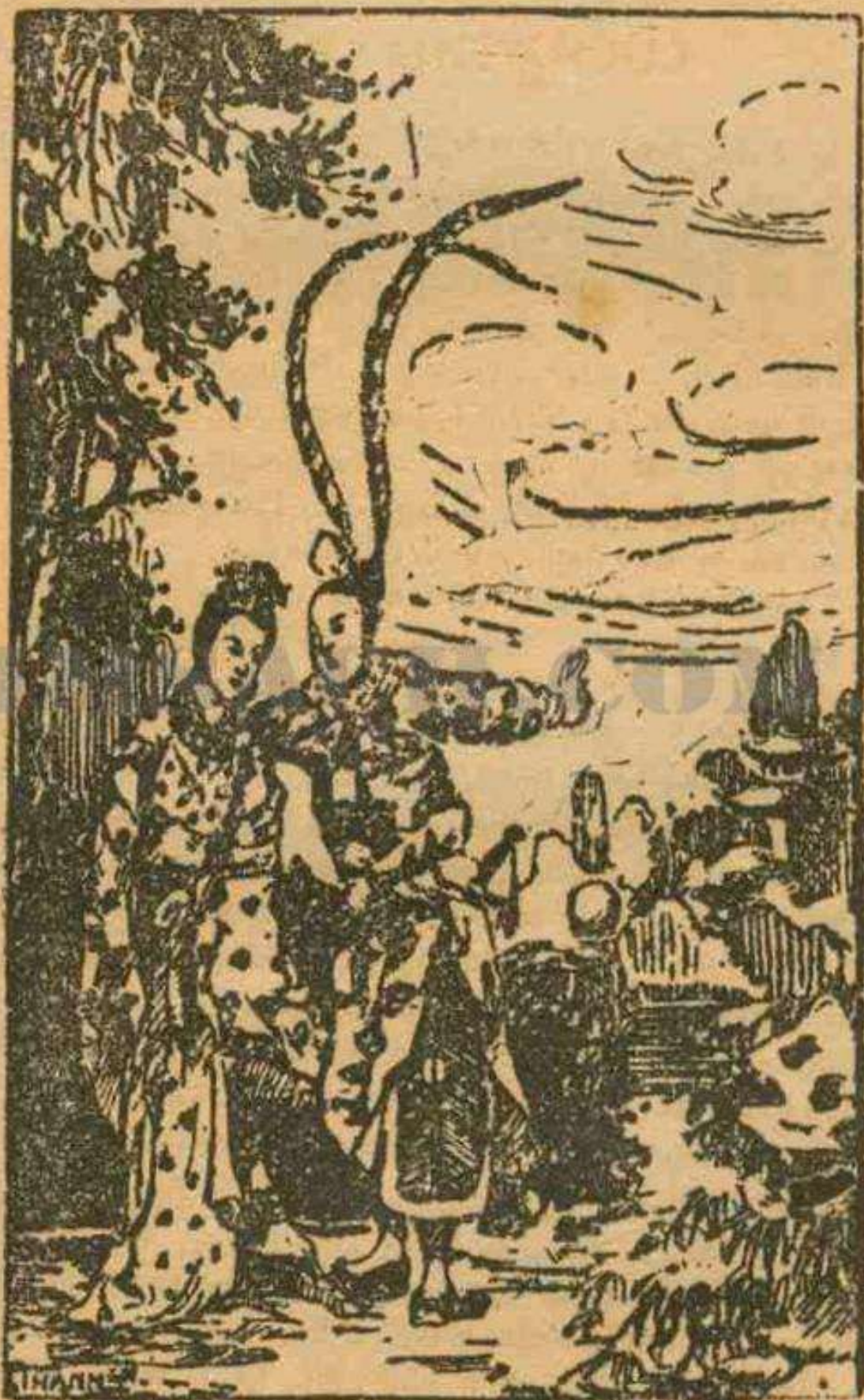
193 ter Gl. de Gaulle

SAIGON

Điện - thoại 20.678

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU'



Liên hườn kẻ Điêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ BẢY

Lúc ấy Lý Thôi xưng mình là Đại tư mã, còn Quách Ty xưng mình là Đại tướng quân. Hai người ấy hoành hành không kiên chi hết. Trào đình cũng không ai dám nói. Thái úy là Dương Bưu, Đại tư nông là Châu Huề đều tâu kín với Hiến đế rằng: « Nay Tào Tháo nhóm binh hai mươi dư vạn, và tôi mưu tương võ vài mươi viên, nếu triệu được người ấy phò hộ trào đình, khử trừ gian đảng, thì trong thiên hạ đều dặng nhờ. » Hiến đế khóc rằng: « Trẫm bị hai thằng giặc ấy hiếp đáp lâu lắm, nếu trừ được nó thiệt là đại hạnh. » Dương Bưu tâu rằng: « Tôi có một kế làm cho nó nghi nhau đả, sau sẽ triệu Tào Tháo dẫn binh vào mà trừ nó, dặng cho an ổn trào đình. » Hiến đế hỏi rằng: « Vậy kế khản lập ra thế nào? » Dương Bưu tâu: « Tôi nghe vợ Quách Ty dặng có dùng ghen. Vậy phải sai người tới làm quen với vợ Quách Ty dặng có dùng lời phãn gián, mà làm cho hai thằng giặc ấy trở mà hại lấy nhau. » Vua nghe theo làm y lời ấy. Bên ban một tờ mật chiếu cho Dương Bưu. Dương Bưu khiến phu nưon mình, đến dinh Quách Ty xin ra mắt, phu nưon ấy vào tới dinh rồi thì nưon tiện mà nói nhỏ với vợ Quách Ty rằng: « Tôi nghe Quách tướng quân với phu nưon của Lý tư mã có tư tình, mà giấu kín lắm, nếu Lý tư mã hay được thì ắt khó lòng. Phu nưon phải ngăn cấm chớ cho qua lại thường lắm thì hay hơn. » Vợ Quách Ty nghe thì dục mình mà rằng: « Ắ phải rồi, hèn chi mấy đêm nay ông không về nhà, té ra ông làm việc xấu hổ như vậy. Ấy cũng may lắm, nếu không có phu nưon nói, thì tôi có đi đâu mà hay. Thôi, từ rày tôi phải ngăn cấm ông mới được. » Vợ Dương Bưu từ giả ra về.

Cách vài ngày, Quách Ty lại toan muốn đi tới dinh Lý Thôi mà ăn tiệc nữa. Vợ can rằng: « Lòng Lý Thôi khó lường. Vả thuở nay hễ hai con trống thì không đứng chung dặng, nếu nó bỏ thuốc độc trong rượu, thì thiệp biết tình làm sao. » Quách Ty không nghe. Vợ lại can trở đôi ba lần mới chịu thôi. Hèn chiều tối, Lý Thôi sai người bưng rượu và đồ ăn đến, vợ Quách Ty lên bỏ thuốc độc trong ấy, rồi dưng vào Quách Ty vừa muốn ăn. Vợ nói: « Vật ăn ở ngoài dặng đến, không nên vội ăn như vậy đâu. » Bên cho chó ăn thử, chó ăn rồi liền chết tươi.

Từ ấy Quách Ty đem lòng nghi Lý Thôi hoài. Ngày kia vào trong trào rồi đều về, Lý Thôi mời riết Quách Ty vào uống rượu. Quách Ty

vào. Đến khuya mới mắng tiệc. Quách Ty say mà về, thỉnh thoảng phát đau bụng. Vợ nói: « Chắc là trúng thuốc độc đấy. » Kịp đem nước đá mà cho uống, mưa ra dặng mới an.

Vì vậy Quách Ty nổi giận mà rằng: « Ta với Lý Thôi, đều lo công việc lớn, nay vô cớ mà nó lại toan mưu hại ta, nếu ta chẳng phát trước, ắt là bị tay độc của nó. » Nói rồi thì điếm duyệt bốn bộ binh mà toan đánh Lý Thôi, có người báo tin cho Lý Thôi hay. Lý Thôi bụng cá giận mà rằng: « Quách á gia sao dám cả gan làm như vậy kia? » Bèn điếm duyệt bốn bộ binh kéo tới mà đánh. Quách Ty đến cự binh hai phủ hiệp lại có vài vạn, mà hỗn chiến với nhau tại thành Trường an, lại như dịp ấy cướp giết cửa dân, lúc ấy có cháu Lý Thôi là Lý Xiêm, dẫn binh vào vây cung viện, đem tới hai cỗ xe, một cỗ thì rước thiên tử, một cỗ thì rước Phục hoàng hậu; lại khiến Giả Hủ và Tả Linh đều theo xe giá mà giữ, còn bao nhiêu cung như nội thị đều chạy bộ hết kéo một đàng ra cửa hậu tế môn vừa gặp binh của Quách Ty kéo đến, bắn chết cung như không biết bao nhiêu. Lý Thôi theo sau rượt tới. Binh Quách Ty phải lui, xe giá của vua xông lướt tên đạn mà ra khỏi thành, thì bọn ấy dắt tuốc vào trong dinh Lý Thôi, còn Quách Ty đem binh vào cung cướp dật hết cung phi và thể nữ mà đem về dinh mình. Rồi phóng hoả đốt rụi hết cung điện.

Ngày thứ Quách Ty biết Lý Thôi hiệp thiên tử đem đi, thì đem binh đến trước dinh Lý Thôi mà kêu chiến.

Lúc ấy Quách Ty kéo binh tới, Lý Thôi cũng dẫn quân ra khỏi dinh mà cự, binh Quách Ty bị thua phải lui lại. Lý Thôi mới dời xe giá vua và Hoàng hậu qua Mi ô, và khiến cháu mình là Lý Xiêm theo giữ, cấm hết quan nội sử, không cho đem đồ ăn vật uống đến. Làm cho các thị thân đều có sắc đói, vua mới sai người hỏi Lý Thôi mà mượn năm học gạo, và năm đùi thịt bò, dặng có ban cho kẻ tả hữu mình, Lý Thôi nổi giận mà rằng: « Trong mỗi ngày đã đưng cơm hai bữa, sao còn đòi chi nữa? » Bèn đem thịt lợn và gạo ầm mà phát cho vua. Khi đem thịt tới trước mặt vua hỏi thối hết sức, ai nấy đều ăn không dặng. Vua mới nổi giận mà mắng rằng: « Chẳng nghịch tặc này sao dám khi như vậy kia? » Quan Thị trung là Dương Bư lật đật tâu rằng: « Tánh Lý Thôi tàn bạo lắm; sự thể đến như vậy, Bệ hạ phải ăn nhịn, không nên gheo tới nó đâu. » Vua nghe nói thì cúi đầu làm thỉnh mà lau nước mắt hoai, làm cho ướt tay áo long bào hết.

Kể thấy tả hữu vào báo rằng: « Có một đạo quân đao thương chặt đất, chiêm trống dậy trời, kéo đến đây mà cứu giá. » Vua mới khiến ra lo coi quân của ai, các người ấy ra xem rồi thì vào tâu rằng: « Quân của Quách Ty. » Vua nghe nói thêm lo.

Kể đó nghe ngoài thành Mi ô có tiếng, lúc ấy Lý Thôi dẫn binh ra ngoài thành Mi ô mà cự với Quách Ty. Khi thấy Quách Ty chỉ mà mắng rằng: « Ta đãi mi không bạc, cớ sao mi lại toan mưu mà hại ta? » Quách

Ty nói: Mi là thằng phẫn tặc, không giết mi còn để mà làm chi? « Lý Thôi nói: « Ta bảo hộ Thánh giá ở đây, sao mi lại nói ta là phẫn tặc? » Quách Ty nói: « Đó là mi cướp Thánh giá, chớ không bảo hộ Thánh giá đâu. » Lý Thôi nói: « Thôi, chớ nói nhiều lời mà làm chi: ta với mi không ai dặng dưng quân sĩ, đều một mình không, ra giữa trận mà đấu chiến cùng nhau, coi ai hơn thua, hễ ai hơn thì dặng rước Thánh giá mà đem về. » Quách Ty chịu. Hai người bèn ra trước cửa mà đánh với nhau. Đánh đến mười hiệp, chưa rõ ai hơn, xãy có Dương Bưu dục ngựa chạy đến mà kêu lớn tiếng rằng: « Xin nhị vị tướng quân hãy ngừng tay một chút đã, để Lão phu mời các quan đến đây, dặng có giải hoà cho nhị vị. » Thôi và Ty nghe lời, Hai đảng ai về dinh người nấy.

Dương Bưu và Châu Tuấn mới hội các quan trong trại hơn sáu mươi người, rủ nhau tới dinh Quách Ty mà khuyên giải. Quách Ty khiến quân bắt các quan mà giam lại. Các quan đều nói: « Chúng ta vị tình mà tới đây, cơ sao mà bạc đãi như vậy kia? » Quách Ty nói: « Lý Thôi còn hiệp dặng Thiên tử, lẽ nào ta lại không hiệp dặng Công khanh sao? » Dương Bưu nói: « Một người thì hiệp Thiên tử, còn một người thì hiệp Công khanh, ấy là ý muốn làm đều chi đó! » Quách Ty nghe nói thì nổi nóng, rút gươm toan muốn chém Dương Bưu, nhờ có Trung lang tướng là Dương Mật hết sức can gián. Quách Ty mới chịu tha cho Dương Bưu và Châu Tuấn. Còn bao nhiêu thì cứ giam lại trong dinh. Dương Bưu nói cùng Châu Tuấn rằng: « Làm tội xã tắc, mà không hay vạ nước phò vua, thì sống trong trời đất cũng uổng. » Nói rồi ôm nhau mà khóc, vật mình té xuống đất. Châu Tuấn về đến nhà thì phát bệnh mà chết.

Từ ấy đến sau, Thôi với Ty mỗi ngày mỗi đấu chiến cùng nhau. Đánh luôn trót năm mươi ngày, chết người chẳng biết bao nhiêu mà kể.

Nguyên Lý Thôi, bình nhật rất tin những pháp lực của thầy Tả đạo trừ yêu trấn quỷ, nên ở trong dinh, thường khiến bóng chàng đánh trống mà cầu thần. Giả Hủ can hoài mà cũng không nghe.

Quan Thị trung là Dương Kị tâu kín với vua rằng: « Tôi xem Giả Hủ tuy là người tâm phúc của Lý Thôi, song trong lòng thiệt không quên ơn Bệ hạ, xin Bệ hạ khiến va lập mưu giúp nước. » Dương khi nói đó, liền có Giả Hủ vào chầu. Vua lật đật khiến tả hữu lui ra, rồi khóc mà nói với Giả Hủ rằng: « Khanh có lòng thương Hồn tráo mà cứu Trầm chăng? » Giả Hủ nghe vua phân thì lay mà tâu rằng: « Việc ấy thiệt lòng tôi muốn làm, xin Bệ hạ chớ nói, để tôi sẽ liệu toan cho. » Vua lau nước mắt mà già ơn. Giây lâu Lý Thôi tới thăm, mang gươm mà đi thẳng vào. Vua thấy Lý-Thôi thì mây mặt tái ngắt. Lý-Thôi tâu rằng: « Quách-Ty làm phản, giam cầm Công khanh lòng toan hiệp tới Bệ hạ nữa. Nếu không có tôi thì Thánh-giá đã bị nó hiệp rồi. » Vua vòng tay mà tạ rằng: « Cám ơn khanh lắm ». Rồi đó Lý-Thôi trở ra.

Lúc ấy Hoàng phủ Lịch vào chầu vua. Vua biết Hoàng phủ Lịch là người nói hay, lại ở chung một làng với Lý Thôi; nên sai Hoàng phủ Lịch qua mà giải hoà cho họ Quách với họ Lý. Hoàng phủ Lịch phụng mạng mà đến dinh Quách Ty. Quách Ty mời vào, hỏi thăm nhau rồi, thì Hoàng phủ Lịch nói: « Xin hòa với Lý Thôi đi; đừng kinh chống với nhau mà đâm chĩa. » Quách Ty nói: « Nếu Lý Thôi chịu đưa Thánh giá ra, thì tôi sẽ thả các Công khanh ra hết. » Hoàng phủ Lịch thấy nói như vậy thì từ giả mà về. Rồi lại tới ra mắt Lý Thôi mà rằng: « Nay Thiên tử biết tôi là người ở Tây lương, đồng hương với ông; nên người sai tôi tới đây mà giải hòa. Tôi đã nói với Quách công, Quách công chịu vâng chỉ rồi. Vậy chớ ý ông tính thế nào? » Lý Thôi nói: « Tôi có công lớn, đánh dặng Lữ Bồ, và tôi phụ chánh đã bốn năm trời, công trạng nhiều lắm, thiên hạ và Công khanh đều biết, còn như Quách á Gia đó, bắt quá một tháng ăn trộm ngựa mà thôi. Sao dám hiệp tới công khanh, và kinh chống với tôi nữa? Vì vậy tôi thề lòng quyết giết nó cho dặng. Anh hãy thử xem thao lược và quân sĩ của tôi, có đủ hơn dặng Quách á Gia chăng? » Hoàng phủ Lịch đáp rằng: « Không nên như vậy đâu: đời xưa kia có Hậu Nghệ, ý mình có tài bắn giỏi, mà không lo sự hoạn nạn, nên sau phải bị chúng nó giết đó. Còn mới đây thì ai mạnh thế cho bằng Đồng Thái Sư? Tướng quân cũng có từng thấy rồi, Lữ Bồ đã mang ơn mà sau lại phản. Nội trong giây phút thì bị treo đầu nơi Quốc môn. Lấy đó mà suy, thì thế tuy mạnh cũng không nên ý. Nay tướng quân mình làm Thượng tướng cầm quyền tiết việt, họ hàng con cháu đều ở ngôi sang. Như vậy thì ơn tráo dinh cũng lấy làm hậu lắm, đâu mà Quách á Gia có hiệp Công khanh, còn tướng quân lại hiệp Thánh giá, vậy thì tội ai trọng mà tội ai khinh kìa? » Lý Thôi nghe nói liền nổi giận, rút gươm mà nạt lớn rằng: « Thiên tử sai mi đến màng nhiệt ta hay sao? Ta trước chém đầu mi cho mi hết phách. » Quan Kị đồ húy là Dương Phụng cương rằng: « Nay trờ Quách Ty chưa dặng, mà đem chém sứ của va đi ấy là làm cho Quách Ty có cơ mà hưng binh, chớ hầu đều trợ nó, thì thêm khó cho mình. » Giả Hủ cũng cương hết sức. Lý Thôi mới bớt giận. Giả Hủ khiến Hoàng phủ Lịch lui ra. Hoàng phủ Lịch nói lớn tiếng rằng: « Lý Thôi không phụng chiếu của vua. Coi vọi muốn thì vua đó! » Thị Trung là Hồ Mạc lật đật bưng miệng Hoàng phủ Lịch lại mà rằng: « Chớ nói tiếng ấy mà khốn khổ cho mình. » Hoàng phủ Lịch gạt tay mà nói lớn rằng: « Hồ kinh Tái (tên chữ Hồ Mạc) cũng làm tôi tráo dinh, sao lại nói vùa theo giặc như vậy? Xưa nay hề vua chịu nhục thì tôi phải liều chết. Nếu tôi có bị Lý Thôi giết đi nữa thì cũng dặng rạng danh. Nói rồi cả máng không thôi. Vua hay dặng việc ấy, thì truyền cho Hoàng phủ Lịch trở về Tây lương.

Nguyên quân của Lý Thôi thì xứ Tây lương hết nửa phần, lại nhờ Khương Nhung giúp binh thêm nữa. Lúc ấy bị Hoàng phủ Lịch nói rao với người xứ Tây lương rằng: « Lý Thôi mưu phản. Nếu ai mà theo nó là một đảng với giặc, ngày sau ắt mang họa đến. Trong quân sĩ nhiều người ở Tây lương nghe lời Hoàng phủ

Lịch nói, thì đều lần lần đi tan hết. Lý Thời nghe vậy thì că giận, sai Hồ Bôn là Vương Xương theo bắt. Vương Xương biết Hoàng phủ Lịch là người trung nghĩa nên không nỡ rượt theo, bèn trở về báo rằng: « Không biết Hoàng phủ Lịch đi đường nào mà đã biệt tích rồi ».

Giã Hủ lại mật dụ với người Khương Nhung rằng: « Thiên tử biết bầy có lòng trung nghĩa, và đi chinh chiến lao khổ đã lâu ngày, nay ban mật chiếu mà cho chúng bầy về xứ sở, rồi sẽ trọng thưởng ». Người làm đầu Khương Nhung vẫn có ý oán Lý Thời không thưởng trước lộc cho mình. Nay lại nghe Giã Hủ nói như vậy, bèn rút quân mà trở về.

Giã Hủ lại tác kim cùng vua rằng: « Lý Thời là người tham mà không mưu, nay bính lãn lòng nhát xin bệ hạ lấy tước quyền cho trọng mà nhữ nó ». Vua nghe theo, bèn hạ chiếu mà phong cho Lý Thời làm Đại tư mã, Lý Thời mừng rỡ mà rằng: « Ấy thiệt là nhờ có bóng chàng cầu nguyện, nên quý thần mới cho taặng như vậy ». Bèn trọng thưởng cho bóng chàng, mà không nói đến tướng sĩ.

Kị đồ húy là Dương Phụng nói cùng Tống Quả rằng: « Chúng ta liều chết, xông tên lướt đạn, công chúng ta lại không bằng công lũ bóng chàng sao? » Tống Quả nói: « Vậy sao ta không giết thẳng ấy mà cứu Thánh-giá? » Dương Phụng nói: « Vậy thì người ở trong dinh đốt lửa lên làm hiệu, còn ta dẫn binh bao ngoài mà đánh vào ». Hai người ấy hẹn chặc với nhau xong rồi nhứt định tới canh hai thì cử sự. Chẳng dè việc làm không cần mật, có người hayặng, chạy đến báo với Lý Thời. Lý Thời că giận, sai người áp tới bắt đặng Tống Quả mà chém quách. Còn Dương Phụng dẫn binh ở ngoài, ngóng không thấy hiệu lửa cháy, bỗng thấy Lý Thời kéo quân ra. Dương Phụng tới cự chiến, ha người đánh tới canh tư; Dương Phụng liệu bề thắng không đặng, bèn kéo quân chạy thẳng qua Tây an.

Từ ấy Lý Thời oai thế suy lãn, lại thêm Quách Tỵ, thường đến công kích, giết thác quân sĩ rất nhiều. Ngày kia có quân vào báo rằng: « Có Trương Tế thống lãnh đại binh từ Thiểm tây mà kéo đến, muốn khuyên hai ông hòa giải, và có lên tiếng rằng: « Như ông nào không nghe lời thì đem quân tới đánh ông đó ». Lý Thời nghe báo như vậy thì lãn cách mua lòng người, bèn sai người đến dinh Trương Tế mà chịu hòa. Còn Quách Tỵ cũng phải vưng theo.

Trương Tế mới dựng biêu chương, xin Thiên tử xe giá ngự qua Hoảng đông. Vua xem biêu thì cả mừng mà phán rằng: « Trẫm cũng như Đông độ hằng ngày, nay hơn lúc này mà về đặng, thiệt

là may mắn ». Tướng quân Trương Tế đem dâng cơm nước rượu thịt cho vua và cấp cho bá quan.

Quách Ty thả Công Khanh ra ngoài dinh, còn Lý Thôi cũng sắm sửa mà rước Thánh giá ngự qua Đông đô, khiến quân ngự lâm đi trước vài trăm tên cầm kích mà đi hộ tống.

Khi kia thánh giá đi ngang qua Tân phong, vừa đến Bá lăng, thì nhằm lúc mùa thu, trời thổi gió tây, bỗng nghe có tiếng quân reo, thấy có vài trăm quân đến trên cầu mà ngăn trở Thánh giá, và hỏi lớn tiếng rằng: « Người nào đi đầu đây? » Thị Trung là Dương Kỳ dục ngựa lên cầu mà trả lời rằng: « Thánh giá ngự qua đây, ai ngăn trở như vậy kia? » Nói rồi thấy có hai tướng ra nơi: « Chúng tôi phụng mạng của Quách tướng quân ở đây mà giữ cầu đặng có ngăn ngừa đũa gian tế. Nay đã nói rằng Thánh giá, thì phải cho thấy đích xác đã, tôi mới chịu tin ». Dương Kỳ nghe nói thì gỡ màng trước xe lên. Vua ban vạ rằng: « Có trăm ở đây, sao khanh chẳng lui ra? » Các tướng thấy vua đều qui lạy tung hô. Lý rồi thì đứng vệt hai bên, Thánh giá mới qua cầu đặng.

Rồi đó hai tướng ấy về báo với Quách Ty rằng: « Thánh giá đi khỏi cầu rồi ». Quách Ty nói: « Ta muốn phỉnh Trương Tế mà bắt xe giá trở lại My ô, sao chúng bây dám tự chuyên mà thả cho qua đi? » Bèn nhét điện truyền dẫn hai tướng ấy mà chém, nuốt điện cầm binh mà rượt theo.

Lúc ấy Thánh giá vừa đến huyện Hòa âm, nghe phía sau quân reo dậy trời, và kêu lớn lên rằng: « Thánh giá khoan đi đã! » Vua nghe vậy, thì khóc và than với các đại thần rằng: « Mới thoát hang beo, lại lâm nhằm miệng cọp, biết tính lẽ nào bây giờ? » Các quan đều thất sắc.

Khi quân giặc đi gần tới nơi lại có một đạo binh khác đông trống âm âm, từ sau núi kéo ra, một tướng đứng trước, có một lá cờ lớn, đề bốn chữ: *Đại hãn Dương Phụng*. Tướng ấy dẫn trót ngàn quân kéo đến.

Nguyên khi trước Dương Phụng đánh với Lý Thôi mà bị thua, thì dẫn quân đồn trú trong núi Chung nam. Đến nay nghe có Thánh giá ngự qua, thì kéo quân ra đặng mà hộ giá.

Khi bố trận xong rồi, thì tướng của Quách Ty là Thôi Đồng ra ngựa mà mắng Dương Phụng rằng: « Mi thật là phản tặc. » Dương Phụng nổi giận, ngó ngoái lại mà hỏi rằng: « Công Minh ở đâu? » Hỏi vừa dứt lời, thì có một tướng tay cầm búa lớn, cỡi ngựa Hoa lưu xóc ra mà chém nhầu Thôi Đồng. Hai ngựa đánh với nhau mới có vài hiệp mà tướng ấy đã chém Thôi Đồng tại trên ngựa. Dương Phụng đặng thế riết tới. Quân của Quách Ty cả thua chạy dài, hơn ba mươi dặm, Dương Phụng mới thâu quân lại mà đến châu Thiên tử. Vua

phán rằng : « Khanh cứu đặng trăm đày, công ấy không phải nhỏ. » Dương Phụng cúi đầu lạy tạ. Vua lại phán rằng : « Vậy chớ người chém tướng giặc đó là ai ? » Dương Phụng mới đem tướng ấy qui lạy trước xe mà tâu rằng : « Người này ở quận Hà đông tên là Từ Quang, tự Công minh. » Vua liền ban khen tướng ấy.

Dương Phụng bảo hộ Thánh giá đến Hòa âm rồi mới đóng trại, Tướng quân Đoàn Ỗi sắm sửa y phục và vật thực mà dựng cho Thiên tử. Đêm ấy Dương Phụng mời vua nghỉ nơi dinh mình.

Còn ngày đó Quách Ty bị thua một trận, ngày mai lại điếm quân đánh đến trước dinh Dương Phụng nữa. Dương Phụng khiến Từ Quang ra ngựa mà cự. Quách Ty đem đại quân vây riết tám phía Vua và Dương Phụng bị kẹt trong vây. Đang lúc nguy hiểm xảy nghe phía Đông Nam có tiếng quân reo inh ỏi, thấy một tướng sai ngựa dẫn quân đánh đến đâu thì quân giặc tan đến đó. Từ Quang mới nhưn thế đó, mà đánh bồi theo. Quân Quách Ty thua miết, đến chừng tướng ấy đến ra mắt vua, thì mới rõ quốc thích Đồng Thừa. Vua khước thuật các việc trước lại cho Đồng Thừa nghe. Đồng Thừa tâu rằng : « Xin Bệ-hạ chớ lo, đề tôi với Dương tướng quân quyết chém hai thằng ấy, đặng làm cho thiên hạ thái bình. »

Giặc tan rồi, vua khiến kip qua cho tới Đông độ. Cho nên nửa đêm thì Thánh giá khởi trình mà thẳng qua Hoảng nông.

Khi Quách Ty thua rồi, dẫn quân ra về, thì vừa gặp Lý Thôi. Lý Thôi nói : « Dương Phụng và Đồng Thừa, đã cứu giá qua Hoảng nông rồi. Nếu vua lời đặng Sơn đông, truyền lời cáo dụ khắp thiên hạ, hội chư hầu lại mà đánh thì chắc là chúng ta không bảo toàn ba họ đặng. » Lý Thôi nói : « Nay có Trương Tế đem binh chiếm cứ Trường an, chúng ta chưa nên kinh động. Hai ta nhưn dịp này, hiệp binh lại một chỗ, kéo tuốt đến Hoảng nông chặn giết vua Hớn, xong việc rồi thì chia hai thiên hạ, chớ là hay sao ? » Quách Ty nghe nói thì cả mừng.

Lý, Quách hai người hiệp làm một đạo binh, cướp phá dọc đường, lấy hết của dân. Dương Phụng và Đồng Thừa biết binh giặc ở xa tới, bèn quây binh lại mà đánh với giặc tại nơi Đông giản. Lý Thôi và Quách Ty thương nghị cùng nhau rằng : « Quân ta đông mà quân đặng kia ít. Nếu đánh riết tới thì chắc thắng. » Bèn chia cho Lý Thôi đi đạo tả, Quách Ty đi đạo hữu, kéo đến đày núi lấp đồng. Dương Phụng và Đồng Thừa liêu chết mà cự chiến mới bảo hộ đặng xe Vua cùng xe Hoảng hậu ra khỏi. Còn bá quan, cung nhưn, sách ấn sổ bộ và hết thấy các món ngự dụng, đều không kể tới.

Quách Ty dẫn quân vào Hoảng nông mà cướp dật ; Dương Phụng và Đồng Thừa lại bảo hộ Thánh giá chạy qua Thiêm Bắc. Lý Thôi và Quách Ty cũng phân binh rượt theo.

Đồng Thừa nhứt diện giảng hòa cùng Lý-Thôi và Quách Ty, nhứt diện mật truyền chỉ sắc của vua đến Hà đông mà triệu Hàng Xiêm, Lý Nhạc và Hồ Tài, khiến phải lập tức đem binh mã tới mà cứu ứng.

Trước khi Lý Nhạc cũng là thẳng giặc hay tụ hội trong sơn lâm, nay cứ chẳng bằng đã mới phải triệu nó. Quân ba xứ ấy, nghe Thiên Tử xá tội cho mình, lại giao phong quờn trước, thiết là đã khỏi chết lại được làm quan, thì làm sao mà không tới, vậy nên tức khắc truyền nhờ trại rồi dẫn quân tới liền, hội với Đồng Thừa, nhập làm một đạo quân đông, kéo đến đánh mà dứt Hoảng nông lại.

Lúc ấy Lý Thời và Quách Tỵ dẫn quân đến đâu thì đều cướp dứt bá tánh tới đó, người nào lão nhược thì giết đi, người nào trai tráng thì cấp lính khi tới trận thì lừa quân ấy đi trước, gọi là cầm tử quân. Cho nên binh thế hai người ấy mạnh lắm.

Khi quân Lý-Nhạc kéo đến, gặp nhau nơi Vi dương thì Quách Tỵ khiến quân đem y phục vật kiện bỏ rải dọc đường, quân Lý Nhạc đến thấy của bỏ chật dất thì tranh nhau mà lượm, nên đi lồi hàng ngũ hết, quân Quách Tỵ và quân lính Lý Thời áp đánh bốn phía. Vì vậy quân Lý-Nhạc phải thua.

Dương Phụng và Đồng Thừa cản trở không lại, cho nên phải bỏ bộ thánh giá mà chạy qua phía Bắc, sau lưng lại có quân giặc rượt theo. Lý Nhạc thấy vậy mới tâu rằng: «Việc đã gấp rồi, xin Bệ hạ lên ngựa mà đi trước.» Vua phán rằng: «Trẫm không lẽ bỏ bá quan mà đi.» Các quan nghe vua phán thì khóc lóc mà xin theo. Hồ Tái đã bị tử trận, Đồng Thừa và Dương Phụng thấy giặc theo riết, tưng phải xin vua bỏ xe giá mà đi bộ. Đi đến mé sông Hoành hà thì Lý Nhạc kiếm được một chiếc ghe nhỏ, đề làm ghe đưa qua sông. Lúc ấy nhằm tiết khí trời lạnh lắm, vua cùng Hoàng hậu ráng dắt nhau đến mé sông, sông bực đất sần hăm bước xuống ghe không dặng, phía sau thì binh giặc rượt gần đến. Dương Phụng nói: «Phải mở cương ngựa ra nới lại cho dài, rồi cột ngang lưng vua dặng thông xuống ghe cho mau.» Bỗng có Quốc cụ là Phục Đức ôm đến vài chục cây lụa trắng mà nói rằng: «Tôi chạy qua loạn quân, có lượm dặng lụa này, đem nới mà thông vua xuống.» Quan hiệu húy là Thượng Hoảng nới lụa lại buộc ngang lưng vua khiến người thông vua xuống thì vua mới xuống ghe mới được. Anh của Hoàng hậu là Phục Đức cũng Hoàng hậu xuống ghe, còn những người té xuống sông leo lên ghe không dặng thì tranh nhau mà nứu lấy be ghe, ghe ra không dặng, Lý Nhạc cầm gươm đứng trước mũi ghe róc tay làm cho té xuống sông chết hết, rồi đưa vua và Hoàng hậu qua sông mới dặng.

Khi qua sông rồi, lại cho người chèo ghe qua rước người khác, ai đánh qua ghe thì đều bị chặt ngón tay hết, tiếng khóc dậy trời. Khi qua đến bờ kia, thì tả hữu của vua còn lại hơn mười người mà thôi. Dương Phụng kiếm dặng một cỗ xe trâu, chở vua đến Đại dương, thì đã hết lương rồi. Đêm đó vua nghĩ

trong nhà ngói kia, nhờ có lão nông đem cơm gạo lúc mà dựng, vua và Hoàng-hậu đều ăn, mà nước không vô.

Ngày mai vua hạ chiếu phong cho Lý-Nhạc làm Chinh-bắc, tướng quân, Hoàng-Xiêm làm Chinh-dông tướng quân, phong rồi thì đi giá ra đi, xây có hai vị đại thần đến khóc mà lạy trước xe vua (Nguyên là Dương-Buru). Vua cùng Hoàng hậu đều khóc òa. Hàng Dung nói: « Lý Thời và Quách Ty thường hay nghe lời tôi, đề tôi tới nói cùng nó mà xin bãi binh. Vậy bệ-hạ hãy giữ vẹn mình rông, đừng cho tôi đi. » Tàu rồi thì từ giá ra đi.

Hàng Dung đi rồi, Lý Nhạc thỉnh vua vào dinh Dương-Phụng mà nghỉ. Dương-Buru tàu xin vua đóng đô nơi huyện An ấp.

Vua dinh giá An ấp, cực không có phòng cao, vua cùng Hoàng hậu đều ở trong nhà tranh, lại không có cửa mà đóng, bốn phía cắm những nhánh gai mà rào ngăn, Vua cùng Đại-thần nghị việc nơi mái tranh, còn chư tướng dẫn binh tuần phòng ngoài rào gai. Khi ấy bọn Lý-Nhạc lại chuyên quyền, bá quan ai có xúc phạm thì va đánh mắng tại trước vua, lại cố ý dâng những rượu đục cơm ẩm cho vua. Vua cũng phải ráng mà dùng. Lý Nhạc và Hoàng-Xiêm đồng ký tên, mà xin giùm cho bọn bông chàng và bọn đèn hát, hết thấy hơn hai trăm người đều cho làm Ngự-sử. Hiệu húy: khắc ấn không kịp, phải lấy dùi mà gạch đờ, cho nên không ra thể thống chi hết.

Hàng Dung đi nói với Thời và Ty mà xin bãi binh, hai người nghe theo, mới thả bá quan và cung nhưn về.

Năm ấy mất mùa lắm, bá tánh đều ăn những rau mà chịu, thấy chết đói đầy đường. Hà-nội Thái-thú là Trương Dương dựng gạo và thịt, Hà-dông Thái-thú Vương-ấp dựng lụa hàng. Từ ấy vua mới dựng an.

Đồng-Thừa và Dương-Phụng thương nghị với nhau rằng: « Bây giờ sai người sửa sang cung viện nơi Lạc-dương lại, dựng rước xe giá dời qua Đông-dô, Lý-Nhạc không chịu, Đồng-Thừa nói: « Lạc-dương vẫn là chỗ kinh đô của vua, còn An ấp là đất nhỏ hẹp: Thánh giá ở đó sao dựng? Nay rước về Lạc dương, ấy là chánh lý. » Lý nhạc nói: « Chúng bây đem Thánh giá đi, ta ở đây mà thôi. » Đồng-Thừa và Dương Phụng mới rước Thánh giá ra đi.

Lý Nhạc mật sai người đến rủ Lý Thời và Quách Ty theo mà cướp Thánh giá. Đồng Thừa, Dương Phụng và Hoàng Xiêm hay dựng mưu ấy, thì nội đêm đó quan hộ tổng xe giá qua Cơ quang. Lý Nhạc hay tin ấy, không chờ binh Lý-Thời và Quách Ty đến, một mình dẫn quân bốn bộ rượt theo. Đến chừng gần mãn canh tư, rượt đến nơi Cơ sơn thì kêu lớn tiếng rằng: « Thánh giá khoan đi đã, có tôi là Lý Thời và Quách Ty ở đây. » Vua nghe nói vậy thì rung rẩy lập cập lại thấy trên núi lửa sáng lừng trời nửa.

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

*Mạnh-Dực đem quân hộ Thánh-giá
Phụng-Tiên lập kế đánh Từ-châu*

Khi ấy Lý-Nhạc mạo xưng là Lý-Thôi Quách-Ty mà rượt theo Thánh-giá. Vua nghe thì cả kinh, Dương-Phụng nói : « Chắc là binh Lý-Nhạc đó. » Bèn khiến Từ-Quảng ra cự chiến, bên kia Lý-Nhạc ra trận, hai người xáp nhau, đánh mới một hiệp, Từ-Quảng hươi đao chém quách Lý-Nhạc, giết tan dư đảng, bảo hộặng Thánh-giá qua Cơ-quang.

Thái-thú là Trương-Dương sắm lúa và gạo đem dâng mà rước Thánh-giá. Vua phong cho Trương-Dương làm Đại-lư-mã, Trương-Dương từ tạ vua mà qua đóng binh nơi Dã-vương.

Vua vào Lạc-dương, thấy nhà cửa cháy hết, chợ phố tan hoang, trước mặt tình những lau cỏ, trong cung viện thì còn những tường nát vách hư mà thôi. Vua thấy vậy thì khiến Dương-Phụng che tiền cung mà ở đỡ. Bá quan tới chầu đều phải đứng nơi gai gộc.

Lúc ấy vua ban chiếu mà đổi cái hiệu Hưng bình làm hiệu Kiến an nguyên niên. Năm ấy lại mất mùa, dân Lạc-dương còn ở lại đặng vài trăm nóc gia, song cũng không cơm mà ăn, đến đổi phải lột vỏ cây, và nhổ rễ cỏ mà ăn đỡ đói. Còn từ Thượng-thor lang sắp xuống, đều phải ra thành đốn củi, cho nên nhiều người bị chết trong vách hư tường nát ấy, coi lại đời Hôn-mạt-khí vận suy vi, không năm nào bằng năm ấy.

Lúc ấy có quan Thái-húy là Dương-Bru tâu rằng : « Ngày trước Bệ-hạ có ban chiếu xuống, song chưa kịp sai người đi. Nay Tào-Tháo ở Sơn-đông, binh nhiều tướng mạnh, đáng triệu va về triều mà giúp xả tắc. » Vua phán rằng : « Ngày trước trẫm đã xuống chiếu rồi, sao bây giờ khanh còn tâu nữa? Vậy phải sai người đi lập tức. » Dương-Bru lãnh chỉ, bèn sai sứ qua bên Sơn-đông mà triệu Tào-Tháo.

Khi đó Tào-Tháo ở Sơn-đông, hay đặng Thánh-giá ngự qua Lạc-dương, thì hội mưu sĩ lại mà thương nghị. Tuân-Vực thưa rằng : « Thuở xưa Tấn-văn-Công phò Châu-trương-Vương mà chưa hầu tòng phục. Hôn-cao-Tổ đề tang cho Nghĩa-đế, mà thiên-hạ băng lòng. Nay thiên-tử có nạn, Trượng-quân nên nhưn dịp này, làm đầu dấy binh ứng nghĩa mà phò vua, thì mới đặng lòng người. Ấy là thao lược hay trong đời đó. Nếu không tính cho sớm đề người khác làm trước đi thì ường lắm. » Tào-Tháo nghe báo lật dật ra tiếp, đọc chiếu rồi thì tức khắc dấy binh.

Khi ấy vua ở Lạc-dương trăm việc chưa đủ, thành quách lở sụp, chưa rành mà sửa sang, bỗng có người báo rằng : « Lý-Thôi và Quách-Ty dẫn binh đến đây. » Vua nghe báo thì cả kinh mà hỏi Dương-Phụng rằng : « Sứ qua Sơn-đông chưa về, mà binh Lý với Quách đã đến, khanh tính thế nào? » Dương-Phụng và Hàng-Xiêm tâu rằng : « Chúng tôi xin

liều chết mà cự với giặc đặng có bảo hộ Bệ hạ. » Đồng Thừa tâu rằng : « Thành quách không bền, binh giáp không nhiều, nếu đánh mà không thắng, thì biết tính lẽ nào ? Chi bằng phò Thánh giá qua Sơn đông mà lánh thì hay hơn. » Vua nghe theo, bèn lập tức truyền binh ra đi, bá quan không ngựa đều phải đi bộ mà hộ giá.

Khi ra khỏi Lạc dương, đi chưa đặng một đội đường, thì thấy cát bay tối trời, trống gióng dậy đất, binh mã kéo đến vô số. Vua cùng Hoàng hậu sợ run, nói không ra tiếng, xảy có một người cỡi ngựa chạy đến, xem lại thì là người đi sứ Sơn đông mới về. Người ấy đến trước Thánh giá, quì lạy mà tâu rằng : « Tào tướng quân vắng chiếu, đã đem hết binh Sơn đông mà đến, lại nghe Lý Thời và Quách Ty xâm phạm Lạc dương cho nên đã khiến Hạ hầu Đôn làm tiên phong, dẫn mười vị đại tướng và năm muôn binh ròng, đến đây mà bảo hộ Thánh giá. » Vua nghe tâu như vậy thì mới an trong lòng. Giây lâu, Hạ hầu Đôn dẫn bọn Hứa Chử và Điền Vi đến trước xe vua ; dùng lễ hành quân mà triều kiến. Vua an ủi vừa rồi, xảy có quân sĩ báo rằng : « Phía chánh đông có một đạo binh kéo đến. » Vua liền sai Hạ hầu Đôn ra thám thính thì về tâu rằng : « Quả là đạo binh bộ của Tào tướng quân đó. » Giây lâu thì Tào Hồng, Lý Điền và Nhạc Tấn, đều đến chầu vua. Táo rõ tên họ rồi Táo Hồng lại tâu rằng : « Anh tôi biết giặc gần kéo đến, e Hạ hầu Đôn có thể đánh không lại, nên sai chúng tôi riết đến mà giúp sức. » Vua bèn khen rằng : « Tào tướng quân thiệt đáng xã tắc chi thần. » Rồi đó vua truyền hộ giá ra đi.

Xảy đầu lại có quân thám thính báo rằng : « Lý Thời và Quách Ty, dẫn binh đến đón đường mà khiêu chiến. » Vua nghe báo thì khiến Hạ hầu Đôn phân binh làm hai đạo mà cự với binh giặc.

Hạ hầu Đôn lãnh mạng bèn chia binh làm hai đạo, mà đi với Táo Hồng, binh mã ra trước, binh bộ theo sau, rủng sức đánh cùng binh Lý Thời và Quách Ty. Binh giặc cả thua, bị chém đầu có dư muôn. Khi ấy mới rước vua về cung cũ Lạc dương, còn Hạ hầu Đôn đem binh ra đóng ngoài thành.

Đến ngày mai, đại binh của Tào Tháo mới tới nơi, an dinh rồi thì vào thành ra mắt vua, lạy dưới thêm điện, vua cho bình thân, vua ban lời an ủi. Tào Tháo tâu rằng : « Tôi đã mang ơn nước, lòng toan báo đáp ; nay Lý Thời và Quách Ty, tội ác tày trời. Tôi có tinh binh hơn hai muôn đánh dẹp nghịch tặc, đến đầu đặng đó, xin Bệ hạ khéo giữ mình ròng, và lấy xã tắc làm trọng. » Vua bèn phong cho Tào Tháo làm Tư lệ hiệu huy, giả tiết việt lục thượng thư sự.

Lý Thời và Quách Ty hay đặng binh Tào Tháo ở xa mới tới thì thương nghị muốn đánh gấp, Giả Hủ can rằng : « Không nên đầu, Tào Tháo có sẵn binh ròng tướng mạnh, ta phải đầu va mà cầu cho khỏi tội

thì hay hơn. » Lý Thôi nổi giận mà nạt rằng : « Người dám làm cho hết oai khí của ta sao ? » Bên hươu giương toan chém Giả Hủ. Các tướng căng lăm thời mới chịu thôi. Đêm ấy Giả Hủ đi một mình mà trở về xứ sở.

Ngày mai Lý Thôi đem binh cự địch với binh Tào Tháo, Tào Tháo sai Hứa Chử, Tào Nhon và Điền Vi lãnh ba trăm thiết kỵ, xông đột trong trận của Lý Thôi ba vòng rồi mới bố trận ; bên trận giặc cháu của Lý Thôi là Lý Xiêm và Lý Biệt ra ngựa trước trận, chưa kịp lên kiếng, Hứa Chử sảy ngựa chạy qua, mà chém Lý Xiêm ; Lý Biệt thất kinh té nhào xuống ngựa, Hứa Chử chém luôn, rồi xách hai cái thủ cấp ấy mà trở về bên trận. Tào Tháo vỗ lưng Hứa Chử mà rằng : « Người thiệt là Phần Khoái của ta. » Bên khiến Hạ hầu Đôn lãnh binh đánh phía tả, Tào Nhon lãnh binh đánh phía hữu, còn bản thân lãnh trung quân mà xông trận, giống một tiếng trống, ba quân đều kéo tới, binh giặc cự không lại, cả thua mà chạy.

Tào Tháo tay cầm bửu kiếm mà áp trận, dục quân đánh giết cả đêm, chém giết quân giặc rất nhiều, làm cho binh giặc đầu hàng kể không xiết.

Lúc ấy Lý Thôi và Quách Tỵ liều mạng chạy qua hướng tây, vất vơ như chó lạc chủ nhà, biết mình không chỗ dung thân, phải vào núi mà làm ăn cướp.

Tào Tháo lui binh về, cũng đồn trú ngoài thành Lạc dương, Dương Phụng, Hàng Xiêm thương nghị với nhau rằng : « Nay Tào Tháo lập nên công trận, nếu va đụng quyền lớn, ắt không chịu dung thứ chúng ta đâu. » Bên vào tâu vua, mượn tiếng rượt theo Lý Thôi và Quách Tỵ mà đem binh bốn bộ qua đồn nơi Đại lương.

Ngày kia vua khiến người đến triệu Tào Tháo vào cung mà nghị việc. Tào Tháo nghe sứ đến bên thính vào mà tiếp chỉ, xem thấy sứ ấy hình dung thanh tú, diện mạo tinh thần, thì tưởng thầm rằng : « Năm ấy Đông quận thất mùa, quan quân dân chúng, đều có sắc đói, người này sao lại phi mỹ như vậy ? » Nghĩ như vậy bên hỏi rằng : « Vậy chớ ông điều lý phép chi mà dựng như thế ? » Sứ thưa rằng : « Tôi không phép chi lạ hết, duy có ăn lại ba mươi năm nay mà thôi. » Tào Tháo nghe nói thì gật đầu mà hỏi rằng : « Ông làm chức chi ? » Sứ lại thưa : « Nguyên tôi đậu Hiếu liêm, năm trước làm Tàng sự với Viên Thiệu và Trương Dương. Nay nghe Thiên tử về kinh đô, mới tới châu mông, nên dựng phong Chánh nhị lang, quê ở Định đảo tên là Đồng Chiêu tự Công nhơn. » Tào Tháo nghe nói thì đứng dậy mà rằng : « Tôi nghe danh ông đã lâu nay dựng thấy mặt thì rất có lòng mừng. » Bên truyền dọn tiệc mà thiết đãi, lại khiến đàm đạo cùng Tuân Vức ; kể thấy quân báo rằng : « Có một đạo binh kéo qua phía đông, không biết là binh của ai. » Tào Tháo sai người ra thám. Đồng Chiêu thưa rằng : « Binh ấy chắc là binh của Dương Phụng và Hàng Xiêm, nhơn thấy Minh công đến đây, nên đem

bình bốn bộ mà tránh qua Đại lương đó. » Tào Tháo nói : « Hay là nó nghĩ tôi chẳng ? » Đồng Chiếu nói : « Chúng nó là lũ vô mưu, xin Minh công chớ ngại chi hết. » Tào Tháo lại hỏi : « Lý Thời và Quách Tỵ lần này ước có làm nên việc chi chẳng ? » Đồng Chiếu nói : « Chúng nó thì như cọp không vầu, chim không cánh, chẳng bao lâu đây thì Minh công cũng bắt được chớ chẳng không. » Tào Tháo nghe Đồng Chiếu bàn luận nhiều điều hiệp ý, thì hỏi tới việc lớn của Trào đình. Đồng Chiếu nói : « Minh công dấy nghĩa binh mà trừ đũa gian nịnh, vào triều mà giúp Thiên tử ấy là công Ngũ bá đó, song các tướng mỗi người một ý, chưa chắc đã phục tùng, nay nếu ở nán lại đây, e sanh điều bất tiện, duy có đời Thánh giá về Hứa đô, là chức cao hơn hết, ngặt vì Thánh giá mới về Kinh thành, thiên hạ đương trông việc bình an, nay lại đời Thánh giá đi chỗ khác, thì như tam bất phục. Tuy vậy, hề làm dặng việc khó, thì mới lập dặng công cao, xin Minh công phải tự quyết. » Tào Tháo nghe dặng mới cầm tay Đồng Chiếu mà cười : « Điều ấy vốn chí của tôi đó, song Dương Phụng đương ở Đại lương, tôi e các đại thần trong triều có biến điều chi chẳng ? » Đồng Chiếu nói : « Việc đó dễ lắm, trước phải gửi thư cho Dương Phụng an lòng nó. sau nói rõ cùng đại thần rằng : Nay Kinh đô không lương, nên muốn phò Thánh giá ngự qua Hứa đô cho gần Lỗ đương, mà chuyên vận lương phạn, thì mới khỏi lo khiếm khuyết và cách trở. Hề đại thần nghe vậy, chắc là mừng mà làm theo. » Tào Tháo cả mừng, Đồng Chiếu từ giã xin về. Tào Tháo lại nắm tay mà dặn rằng : « Sau tôi có toan việc chi, cũng xin ông chỉ vẽ. » Đồng Chiếu vàng lời, rồi từ tạ mà lui ra.

Từ ấy Tào Tháo mỗi ngày đều hội các Mưu sĩ mà mật nghị việc đời đô, Thái sử lệnh là Vương Lập hay dặng thì nói tư với Tôn chánh là Lưu Ngại rằng : « Tôi xem Thiên văn, từ mùa xuân năm ngoái tới nay, thì sao Thái phạm ngôi Đẩu và Ngưu mà qua Thiên hà, sao Huỳnh hoặc lại đi nghịch mà hội cùng Thái bạch nơi Thiên quan, ấy là sao Hỏa và sao Kim giao hội, ắt có Chơn mạng thiên tử ra đời, tôi găm lại số Đại Hôn gần dứt, đất Tấn và Ngụy, ắt có kẻ hưng vượng. » Rồi đó Vương Lập lại mật tấu với Hiến đề rằng : « Thiên mạng không có chừng, ngũ hành chẳng thường thanh, Hỏa suy thời Thổ vượng, ngày sau ắt có Ngụy hay Hôn mà trị thiên hạ chớ chẳng không. »

Tào Tháo hay dặng lời Vương Lập tấu kia, thì sai người bảo Vương Lập rằng : « Tôi biết ông có lòng trung với trảo đình song thiên cơ là mật nhiệm lắm, xin chớ nói lộ ra. »

Tào Tháo thuật chuyện ấy lại cho Tuân Vực nghe. Tuân Vực nói : « Hôn dùng Hỏa đực mà trị nước ; còn Minh công thì mạng Thổ, mà Lừa đô lại cũng thuộc Thổ hay đường Mộc, như vậy thì hiệp lời của Đồng Chiếu và Vương Lập nói. Ngày sau ắt là Minh công phát phước lớn. » Tào Tháo nghe nói thì quyết đời đó.

Ngày mai Tào Tháo vào chầu vua mà tấu rằng : « Đồng đô dấy,

hoang phế đã lâu, tu bổ không đặng, mà đường vận lương xa cách ; còn Hứa đô thì gần với Lỗ dương, thành quách, cung điện, tiền lương và dân chúng thấy đều đủ dùng nên tôi muốn phò Thánh giá mà dời qua Hứa đô cúi xin bệ hạ nhậm lời.» Vua nghe tài thì không dám cãi, còn quần thần đều sợ oai của Tào Tháo, cũng chẳng dám nói chi bèn chọn ngày phò Thánh giá mà lên đường.

Thánh giá ngự đến một nông cao, xảy nghe tiếng ó vang dầy, có một đạo binh của Dương Phụng và Hàng Xiêm ra chặn đường, đến gần thì thấy Từ Quang tới trước nạt lớn tiếng rằng : « Bớ Tào Tháo, mi toan hiệp Thánh giá đi đâu đó ? Tào Tháo nghe dục ngựa ra xem, thấy Từ Quang oai khí dữ tợn thì có lòng khen thầm, bèn khiến Hứa Chử ra trận. Hứa Chử lãnh mạng vô ngựa ra trận, mà giao chiến với Từ Quang đánh dư năm mươi hiệp, chưa phân hơn thua. Tào Tháo truyền thâu quân, rồi triệu các mưu sĩ mà thương nghị rằng : « Dương Phụng và Hàng Xiêm thì ta không kể chi, song có Từ Quang thiết là tướng giỏi lắm ta không nỡ dùng sức mà hại va, ta muốn lập kế dụ va cho dặng mà thôi.» Tùng sự là Mãng Lũng thưa rằng : « Chúa công chớ lo, khi trước tôi có quen với Từ Quang, đề đêm nay tôi giả dạng tiểu tốt, lên qua mà dụ va, dặng có khiến va đến đây mà đầu Chúa công.» Tào Tháo cả mừng bèn nghe theo.

Đêm ấy Mãng Lũng giả làm tiểu tốt, chen lộn vào đội quân của giặc, lên đến trước phòng thấy Từ Quang chong đèn mặc giáp mà ngồi. Mãng Lũng đi thẳng đến trước mặt tay xá miệng chào rằng : « Nhơn huynh, bấy lâu mạnh giỏi chăng ? » Từ Quang cả kinh đứng dậy mà xem kỹ lại rồi mới hỏi rằng : « Người phải là Mãng bá Ninh ở Sơn dương chăng, sao lại đến đây dặng ? » Mãng Lũng nói : « Tôi đương làm Tùng sự của Tào tướng quân hồi sớm đây tôi thấy nhơn huynh lược trận, tôi muốn trao một đôi lri : nên mới liệu mình mà đến đây.» Từ Quang mời ngồi rồi hỏi rằng : « Vậy chớ Bá Ninh đến đây vì ý chi ? » Mãng Lũng nói rằng : « Tôi xem tài đức của nhơn huynh, thiết là trong đời ít có, song tiếc cho nhơn huynh khuất thân mà làm tôi Dương Phụng và Hàng Xiêm thì ưỡng lắm. Còn Tào tướng quân là anh hùng trong đời, lại hay chiêu hiền đãi sĩ, thiên hạ đều rõ. Nay người thấy sức mạnh của nhơn huynh, thì đem lòng cung kính, không nỡ sai tướng mạnh mà đánh quyết nhơn huynh, xin nhơn huynh hãy bội ám đầu mình, dặng có gây nên nghiệp cả.» Từ Quang ngẫm nghĩ giây lâu, rồi thở ra than rằng : « Tôi vẫn biết Dương Phụng và Hàng Xiêm, không phải là người lập nghiệp, ngặt vì theo họ đã lâu nên không nỡ bỏ.» Mãng Lũng nói : « Tôi nghe, chim khôn lựa cây mà đậu, tôi hiền chọn chúa mà thờ, gặp dặng chúa đáng thờ, đã xấp mặt mà bỏ qua thì không phải người Đại trượng phu rồi.» Từ Quang nghe dặng, đứng dậy tạ ơn mà rằng : « Ta xin nghe theo lời người.» Mãng Lũng nói : « Sao không chém đầu Dương Phụng và Hàng Xiêm đi, dặng đem

đến mà làm le ra mắt? » Từ Quang nói : « Mình làm tội mà lại giết chúa, là đều đại bất nghĩa, ta quyết không chịu làm đầu. » Mãng Lũng nói : « Nhon huynh thật là nghĩa sĩ. » Chuyện vẫn vừa rồi, Từ Quang đem quân thủ hạ vài mươi tên, nội đêm đó, hiệp đoàn cùng Mãng Lũng mà qua đầu Tào Tháo.

Lúc ấy có người báo cho Dương Phụng hay. Dương Phụng nổi giận bèn dẫn một ngàn binh kỵ, rượt theo kêu lớn mà rằng : « Thắng phần chủ dưng chạy. » Theo gần kịp Từ Quang, xảy nghe một tiếng pháo vang, thấy trên núi và dưới núi, đèn đuốc sáng loà, bốn phía binh phục giậy lên. Tào Tháo dẫn quân ra đứng trước trận mà hét lớn rằng : « Ta chờ đây đã lâu, chờ cho nó chạy thoát. » Dương Phụng cả kinh vừa muốn lui binh, thì đã bị binh Tào vây bốn phía rồi, lại có Hàng Xiêm dẫn binh đến cứu, mà đánh nhau một trận. Dương Phụng chạy thoát đặng. Tào Tháo thấy quân bên kia loạn, bèn nhưn thế đánh bồi thêm, quân hai bên nhà kia, hàng đầu hết phần nữa. Dương Phụng và Hàng Xiêm có thể, tưng phải dẫn binh qua đầu Viên Thuật.

Tào Tháo thâu quân về dinh, Mãng Lũng dẫn Từ Quang đến ra mắt Tào Tháo, Tào Tháo cả mừng bèn thết đãi trọng hậu.

Đến chừng Thánh giá ngự tới Hứa đô an rồi, thì khiến người sửa cung các, lầu đài, lập tôn miếu, xã tắc, tư phủ khố, thành quách, dựng bộ viện nha môn và phong cho bọn Đổng Thừa cả thảy mười ba người đều làm Liệt hầu. Từ ấy bề thướng công, phạt tội, vua đều nghe theo lời Tào Tháo cả. Vì vậy cho nên Tào Tháo phong mình làm chức Đại tướng Quân Võ binh hầu ; lại dùng Tuân Vức làm Thị trung Thượng thư lệnh, Tuân Du làm Quân sư. Quách Gia làm Tư Mã tế hữu, Lưu Hoa làm Tư không, Mao Giới và Nhậm Tuấn làm Trung lang tướng, giữ việc thối đốc tiền lương, Trình Dục làm Đông bình tướng, Phạm Thành, Đổng Chiêu làm Lạc dươg lệnh, Mãng Lũng làm Hứa đô lệnh, Hạ hầu Đôn, Hạ hầu Huyền, Tào Hồng, Tào Nhon đều làm tướng quân, Lữ Kiến, Lý Diên, Nhạc Tấn, Vu Cầm và Từ Quang, đều làm Hiệu huy, kỳ dư tướng sĩ đều có phong thướng.

(Cuốn thứ tám sẽ tiếp)

Bộ Tam Quốc này in và xuất bản
tại nhà in

TIN-DUC THU-XA

193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

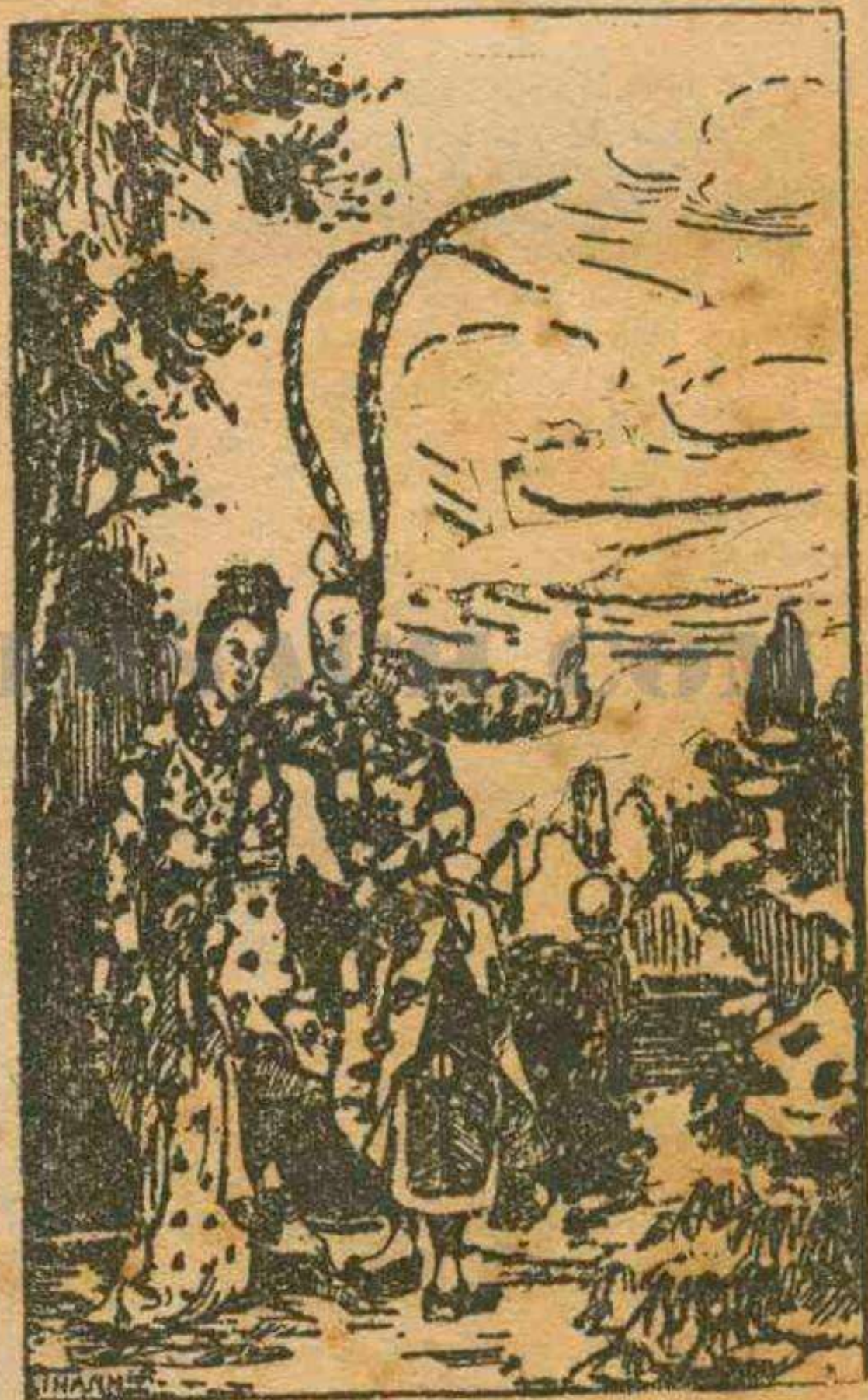
Điện thoại : 20.678

Giấy phép số 1934, TXB của Nha T.T.T.T. C.P.N.P.V.N.

phát ngày 3-12-49

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kẻ Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ TÁM

Từ ấy quyền lớn đều về tay Tào Tháo cả, hễ việc lớn Triều đình, thì trước bẩm với Tào Tháo, rồi sau mới tâu lại cho thiên tử hay.

Tào Tháo định xong việc nước, mới dọn yến nơi nhà sau mà đãi các mưu sĩ và thương nghị rằng: « Lưu Bị đồn binh nơi Từ châu, mới đây Lữ Bố đến đầu, Lưu Bị lại khiến ở Tiều bá nữa. Nếu hai người ấy đồng tâm hiệp lực đem binh đến đánh, ấy là điều lo trong tám phút ta; các người có kế chi mà lấyặng Từ châu chăng? » Hứa Chử nói: « Xin cấp cho tôi năm muôn tinh binh, dặng tôi chém đầu Lưu Bị và Lữ Bố mà dưng cho Thừa tướng. » Tuân Vực nói: « Tướng quân tuy mạnh sức, mà không biết dùng mưu, nay Hứa đô mới định, chưa nên vội dùng việc binh, tôi có một kế, gọi là kế *nhị hồ tranh thực*; Lưu Bị tuy lãnh Từ châu, song chưa có thiệt thọ Từ châu mục, bây giờ nên mật thơ báo và giết Lữ Bố đi. Như vậy chịu giết Lữ Bố thì và mất vì cảnh, chừng ấy thì ắt dễ toan, nếu và không chịu, thì chắc Lữ Bố cũng giết và, ấy lý như hai cạp đánh nhau, lẽ nào lại lưỡng toàn dặng. » Tào Tháo nghe theo, tức thì vào tâu cùng vua mà xin ban chiếu mạng, rồi sai sứ đem qua Từ châu, dặng có phong cho Lưu Bị làm Chinh đông tướng quân, Nghi thành đình hầu lãnh Từ châu mục, lại phụ một phong mật thơ nữa.

Nói về Lưu Huyền Đức ở Từ châu, nghe dặng vua qua Hứa đô, vừa muốn dưng biểu mà khản hạ, xảy có người báo rằng: « Có sứ qua đến. » Huyền Đức lật dặt ra thành tiếp rước vào quận, lạy tạ mà chịu sắc mạng, rồi dọn tiệc mà đãi sứ. Sứ giả nói: « Quân hầu mà có ân mạng đây, thiệt cũng nhờ có Tào tướng quân hết lòng tiến cử. » Huyền Đức nói: « Cảm ơn. » Sứ giả mới lấy mật thơ ra mà trao cho Huyền Đức. Huyền Đức xem rồi thơ nói rằng: « Việc này xin đồ nghĩ, đại hay. » Tiệc mãn rồi đưa sứ giả ra quán dịch mà nghỉ.

Nội đêm đó Huyền Đức hội chư tướng mà thương nghị về việc ấy. Trương Phi nói: « Lữ Bố vốn là thằng bất nghĩa, giết nó thì có ngại chi? » Huyền Đức nói: « Nó có thể mới đến đầu ta, nếu ta giết nó đi, thì cũng là bất nghĩa như nó. » Trương Phi nói: « Khó mà làm người tốt lắm. » Huyền Đức không nghe lời.

Ngày mai Lữ Bố nghe Huyền Đức đặc chỉ rồi, thì đến mà hỉ hạ, Huyền Đức khiến thỉnh Lữ Bố vào, Lữ Bố vào thì chào và nói rằng: « Nghe Minh công mới chịu sắc mạng của Triều đình, nên tôi đến đây mà khánh hạ. » Huyền Đức vừa nói cảm tạ, xây thấy Trương Phi xách gươm lên thêm, hăm hăm muốn giết Lữ Bố. Huyền Đức lật đặt cản trở, Lữ Bố cả kinh nói: « Trương dực Đức vì cớ chi lại muốn giết tôi hoài? » Trương Phi nói lớn tiếng rằng: « Tào Tháo gọi mi là thằng bất nghĩa, nên khiến Đại ca ta giết mi cho rồi. » Huyền Đức la lớn mà bảo lui ra. Rồi đặc Lữ Bố vào hậu đường mà nói thiệt chuyện trước và trao một thư cho Lữ Bố xem. Lữ Bố xem thư ấy rồi, thì khóc rằng: « Ấy là kẻ của Tào Tháo muốn làm cho hai ta bất hòa với nhau đó. » Huyền Đức nói: « Hơn huynh chớ lo, tôi quyết không làm chuyện bất nghĩa như vậy đâu. » Lữ Bố nghe nói thì lạy mà tạ ơn hai ba phen. Huyền Đức cầm Lữ Bố lại uống rượu, đến chiều Lữ Bố mới về.

Khi Lữ Bố về rồi, thì Quan Công và Trương Phi vào nói với Lưu Bị rằng: « Vì cớ chi mà Huynh trưởng không giết Lữ Bố? » Huyền Đức nói: « Tào mạnh Đức e ta với Lữ Bố đồng mưu mà đánh va, nên mới dùng kế đó, làm cho ta với Lữ Bố hại nhau, thì va ngồi không mà coi công chuyện, ta lại què chi mà đề va sử dụng sao? » Quan Công nghe nói thì gặt đầu mà khen phải. Trương Phi nói: « Tôi muốn giết thằng ấy dặng cho tuyết hậu hoạn đi. » Huyền Đức nói: « Nếu ta làm như vậy thì không phải là Đại trượng phu. » Trương Phi làm thỉnh mà lui ra.

Ngày mai Huyền Đức đưa Sứ giả về kinh, tức thì dựng biểu mà tạ ân, và đáp thư cho Tào Tháo rằng: « Việc ấy xin thừng thặng rồi sẽ toan. » Sứ giả về Hứa đô, đến Tào Tháo mà phục mạng, và nói Huyền Đức không chịu giết Lữ Bố. Tào Tháo hỏi Tuân Vực rằng: « Kế ấy không xong, biết tính lẽ nào? » Tuân Vực nói: « Lại có một kế nữa, gọi là *khu hổ thân lang*. » Tào Tháo hỏi: « Kế làm thế nào? » Tuân Vực nói: « Nhứt diện sai người qua thông báo với Viên Thuật, và nói với va rằng: « Nay Lưu Bị có dâng một biểu mà xin đánh lấy năm quận. Hề Viên Thuật nghe vậy, ắt nổi giận mà đánh Lưu Bị. Khi ấy Minh Công ban chiếu cho Lưu Bị mà khiến dẫn binh đánh năm quận. Làm như vậy thì hai người ấy cự nhau, chắc là Lữ Bố cũng phản Lưu Bị. Kế ấy ví như đục hùm đi bắt heo. » Tào Tháo cả mừng bèn sai người qua chỗ Viên Thuật, giã chiếu vua lại mà khiến người đem qua Từ châu.

Nói về Huyền Đức ở Từ châu nghe sứ mạng đến, bèn ra thành tiếp rước, quì đọc chiếu thư rồi, thì mới hiểu là chỉ sai mình đem binh đến đánh Viên Thuật.

Huyền Đức lãnh chỉ và sứ mạng về kinh rồi, thì Mê Trước nói với Huyền Đức rằng: « Đều này cũng là kế của Tào Tháo. » Huyền Đức nói: « Tuy là kế nó, song quân mạng không lẽ dám cải. » Nói rồi thì điềm

binh mã, tức khắc khởi trình. Tôn Càng nói: « Phải định trước để người nào ở thủ thành đã. » Huyền Đức hỏi: « Hai em ai thủ thành đây? » Quan Công thưa: « Tôi xin ở thủ thành đây cho. » Huyền Đức nói: « Không được đâu, ta muốn hôm sớm có em nghị sự, không lẽ rời nhau. » Trương Phi nói: « Tôi xin ở thủ thành cho. » Huyền Đức nói: « Em giữ không được đâu. Vũ tánh em hề uống rượu vào thì hay đánh mắng sĩ tốt, lại không chịu ai can gián nên ta không muốn cho em giữ thành. » Trương Phi nói: « Từ này sắp lên, tôi không uống rượu, cũng không đánh quân sĩ nữa. Còn việc chi hết thấy tôi đều nghe người can gián, đừng chướng? » Mè Trước nói: « Tôi e miệng khác mà bụng khác. » Trương Phi nổi giận mà rằng: « Ta theo đại ca ta đã lâu mà chưa thất tín, sao mi dám nói như vậy? » Huyền Đức nói: « Tuy em nói như vậy, song ta thiết không đành bụng, phải để thính Trần nguon Long phụ với, sáng có hôm sớm khuyên dấm rượu đi, đừng để đến nỗi hư việc. » Trần Đăng chịu. Huyền Đức phân phó rồi, thì dẫn ba quân mã và quân bộ, ra thành Từ châu nhằm Nam dương mà thẳng tới.

Viên Thuật nghe tin Lưu Bị dâng biểu muốn xâm lấn châu quận mình, thì cả giận mà rằng: « Lưu Bị là đứa dật chiếu và đóng giày, nay chiếm cứ dặng quận lớn, địch thề với chư hầu ta chưa đánh nó thì thôi, nó lại dám cả gan khuấy ta như vậy, thiết là đáng giận lắm. » Bèn khiến Khương tướng là Kỳ Linh dẫn mười quân binh qua đánh Từ châu. Kỳ Linh phụng mạng đem binh ra đi. Đi đến Vu thai vừa gặp Lưu Bị kéo binh đến đó. Lưu Bị ít binh, đóng trại theo chơn núi và mé sông.

(Nguyên Kỳ Linh là người Sơn đông, thường dùng một cây đao ba mũi, nặng năm mươi cân.) Ngày ấy gặp binh Lưu Bị, hai bên bố trận rồi thì Kỳ Linh ra trận mà mắng rằng: « Lưu Bị là đứa thôn phu, sao dám xâm lấn địa hạt của ta? » Huyền Đức nói: « Ta phụng chiếu của Thiên tử, đến đánh đứa bất thần, mà lại cản trở như vậy tội mi cũng không ai dung. » Kỳ Linh cả giận dục ngựa hươi đao tới chém Huyền Đức. Quan Công thấy thì hét lớn rằng: « Thất phu chó nên sinh cường. » Hét xong Quan Công ra đánh. Đánh dặng ba mươi hiệp chưa rõ hơn thua, Kỳ Linh nói lớn rằng: « Hãy nghỉ một chút đã. » Quan Công mới quay ngựa về bên trận đứng trước cửa trận mà chờ. Giây lâu Kỳ Linh sai Phó tướng là Tuân Chánh ra trận. Quan Công nói: « Bão Kỳ Linh ra đây, ta quyết tranh hùng với nó mà thôi. » Tuân Chánh nói: « Người là vô danh đượng, Kỳ tướng quân không thèm kinh địch với người đâu. » Quan Công nổi giận, xốc tới chém Tuân Chánh. Hai ngựa giao đầu, mới đánh một hiệp, Quan Công hươi đao chém Tuân Chánh ra hai đoạn. Huyền Đức lừa binh tới đánh, Kỳ Linh cả thua, lui lại mà đóng trại nơi vòm sông Hoài âm, không dám giao chiến nữa, cứ để cho quân ra trộm dinh cướp trại, song bị binh Từ châu phá dặng hoài, cho nên hai đảng còn cự nhau đó.

Nói về Trương Phi từ khi đưa Huyền Đức đi rồi, phạm việc nhỏ mọn hết thảy, đều phú cho Trần ngươn Long cai quản, còn quân cơ là việc lớn, thì tự mình chăm chước mà làm. Ngày kia, dọn yến thỉnh các quan đến mà thiết đãi, các quan đến ngồi ăn rồi, Trương Phi nói: « Lúc anh ta ra đi, thì người có dặn ta dấm rượu kẻo mà hư việc đến ngày nay uống một bữa cho say, kéo đến mai thì phải cấm rượu, đừng có giúp ta mà giữ thành. » Nói rồi đứng dậy rót rượu mà mời các quan uống. Rót đến Tào Bào, Tào Bào nói: « Tôi vâng lời Thiên giới, cho nên không dám uống rượu. » Trương Phi nói: « Chẳng chết bầm này sao mi không uống rượu, ta bảo mi thì phải uống. » Tào Bào sợ run, phải rằng mà uống, Trương Phi đưa chén giáp hết các quan rồi, bèn rót chung lớn mà mời các quan nữa, lại đến Tào Bào. Tào Bào nói: « Thiết tôi uống nữa không được. » Trương Phi nói: « Vậy chớ mi mới uống đó, sao bây giờ lại từ chối? » Tào Bào một hai không uống, Trương Phi đang lúc say, nổi giận nạt rằng: « Mi cãi tướng lĩnh ta, tội ấy đánh một trăm roi. » Bèn hét quân sĩ kéo Tào Bào xuống mà đánh. Trần ngươn Long nói: « Khi Huyền Đức ra đi, căn dặn Tướng quân những điều chi? » Trương Phi nói: « Người là viên quan thì hay việc văn, ai khiến người h ý đến việc ta? » Tào Bào không biết tính thế nào, phải kêu nài rằng: « Tướng quân ơi! xin tướng quân trông tình rề của tôi, dung thứ cho tôi một phen. » Trương Phi nói: « Vậy chớ rề của mi là ai? » Tào Bào nói: « Rề của ta là Lữ Bố. » Trương Phi nghe nói cả giận mà hét lớn rằng: « Ta vốn không muốn đánh mi, mi lại đem Lữ Bố mà dọa ta sao? ta đánh mi tức thì là đánh Lữ Bố. » Các quan đều cang xin mà không được, Trương Phi mới truyền đánh Tào Bào đến năm chục roi. Các quan lại xin giùm hết sức mới chịu thôi đánh.

Đến khi mắng tiệc rồi, Tào Bào lết ra, thì đem lòng oán hận Trương Phi lắm. Đêm ấy sai người đem thư qua Tiều bá, mà nói cho Lữ Bố hay về sự Trương Phi vô lễ như vậy, và nói: « Huyền Đức đã cử binh mã đi đánh Hoài nam rồi, như đêm nay Trương Phi đã say, nên dẫn binh đến mà dọa; lấy Từ châu, gặp cơ hội này chớ nên bỏ qua. » Lữ Bố xem thư rồi, thì thỉnh Trần Cung vào mà thương nghị. Trần Cung nói: « Tiều bá này vẫn không phải là chỗ ở lâu dài. Nay sẵn dịp dứt dặng Từ châu nếu làm lơ đi, thì ngày sau ăn năn cũng muộn. » Lữ Bố nghe theo, liền nài nịt lên ngựa dẫn năm trăm quân kỵ đi trước, còn Trần Cung thì dẫn đại quân mà kéo đi, và Cao Thuấn cũng kéo quân theo sau. (Nguyên Tiều bá cách Từ châu, có bốn năm mươi dặm, bèn lên ngựa thì đến nơi.) Đến nơi, Lữ Bố riết đến bên thành, mà kêu lớn tiếng rằng: « Lưu sứ quân sai người về đây, có việc cơ mật. » Trên thành có quân của Tào Bào, báo cho Tào Bào hay. Tào Bào lên thành ngóng xem thấy quả, bèn khiến quân mở cửa, Lữ Bố lên một tiếng khẩu hiệu, chúng quân ào vào, reo ở inh ỏi.

Lúc ấy Trương Phi còn say ly bì đương nằm trong phủ, quân sĩ

vào lắt cho tỉnh dậy mà báo rằng : « Lữ Bồ nói dối phỉnh mở dặng cửa thành, bây giờ kéo vào gần đến nơi. » Trương Phi mới tỉnh giấc, nghe báo thì cả giận, lật dật nai nịt, xách xà mâu bước ra cửa phủ. Khi mới nhảy lên ngựa, thì binh của Lữ Bồ kéo đến nơi nên phải cự địch tại đó.

Lúc ấy Trương Phi chưa tỉnh rượu không đủ sức mà đánh, Lữ Bồ vốn biết Trương Phi là sức mạnh cũng không dám đánh cho gắt, lại có mười lăm quân kỵ của Trương Phi, lo bảo hộ Trương Phi mà thoát ra đông môn dặng, không kể đến gia quyến của Huyền Đức còn ở trong.

Tào Tháo thấy Trương Phi còn có vài mươi tên bộ tòng, lại khinh dễ là đương say, bèn dẫn một trăm quân mà rượt theo. Trương Phi thấy Tào Báo thì cả giận xốc ngựa lại đánh. Đánh mới ba hiệp, Tào Báo thua chạy, Trương Phi rước đến bên sông, phóng xà mâu vừa trúng sau lưng Tào Báo. Tào Báo và người và ngựa đều nhào tuốc xuống sông hết.

Rồi đó, Trương-Phi ở ngoài thành mà chiêu tập quân sĩ của mình lại, quân sĩ những người nào thoát ra dặng ngoài thành, đều theo với Trương-Phi mà đi tuốt qua Hoài-nam.

Ngày mai, Lữ-Bồ vào thành, mà chiêu an nhân dân, lại khiến một trăm quân canh giữ cửa viện của Huyền-Đức, và truyền không ai dặng phép ra vào chỗ ấy.

Trương-Phi dẫn vài mươi quân kỵ, đi thẳng đến Vu-thai, vào ra mắt Huyền-Đức, và thuật việc Tào-Báo đồng tình hội cùng Lữ-Bồ, nội công ngoại kích, ban đêm đến dặt Từ-châu rồi, ai ai nghe nói đều thất kinh, Huyền-Đức than rằng : « Thôi, dặng cũng không nên màng, thất cũng không nên lo. » Quan - Công hỏi : « Vậy chớ bây giờ nhị tẩu ở đâu ? » Trương-Phi nói : « Thôi, chớ nói, nhị tẩu bị váy trong thành ráo ! » Huyền-Đức nghe nói thì làm thinh chẳng nói chi hết. Quan-Công dậm chơn mà rầy Trương-Phi rằng : « Khi ấy năng năng quyết một mà xin giữ thành cho dặng, bây giờ biết tình làm sao ? Vậy chớ đại-ca cận kề dẫn em làm sao ? Ngày nay đã mất thành thì chớ, mà nhị tẩu lại bị váy, bây giờ tình sao cho dặng đây ? » Trương-Phi nghe vậy sợ run không chớ nói, bèn rút gươm mà tự vận.

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

Sĩ-Tử đánh say với Tiều-bá-Vương

Tôn-Sách cự chiến cùng Nghiêm-bạch-Hồ

Khi Trương-Phi đòi rút gươm tự vận, thì Huyền-Đức lật dật ôm lại dặt gươm ném xuống đất mà rằng : « Người xưa có nói : Vợ chồng như y phục, anh em như chơn tay, chơn tay đứt khó nối, y phục rách dễ may. Ba anh em ta kết nghĩa nơi vườn đào tuy không phải sanh đồng bào, mà nguyện từ đồng huyết, nay tuy mất thành trì gia tiều mặc dầu, sao anh em nữa chùng mà lìa nhau, huống chi thành trì vốn không phải của ta.

còn gia quyến tuy bị vây đó mà chắc không bị hại đâu, ta có kế cứu Đặng-
Hiền đệ lỗi lầm chút đỉnh, mà lại nỡ liều thân hay sao ? » Nói rồi khóc
òà. Quan-Công và Trương-Phi động lòng mà khóc.

Viên-Thuật nghe Lữ-Bổ chiếm đóng Từ-châu thì sai người đi suốt
đêm qua chèo Lữ-Bổ, mà hứa cho Lữ-Bổ năm trăm hộ lương, năm trăm
con ngựa, vàng bạc đều một muôn lượng, hàng lụa một ngàn cây, khiến
Lữ-Bổ hiệp binh mà đánh Lưu-Bị. Lữ-Bổ dặng tin ấy thì cả mừng, bèn
khiến Cao-Thuận dẫn năm muôn binh mà chặn đường về của Lưu-Bị.

Huyền-Đức nghe tin ấy, thì như lúc trời mưa dầm rút binh bỏ
Vu-thai mà chạy. Lại nghĩ muốn đi qua phía Đông, mà đoạt thủ Quãng-
lãng. Khi Cao-Thuận dẫn binh đến, thì Huyền-Đức đã đi rồi. Cao-Thuận
gặp Kỳ-Linh, bèn yêu sách những vật chịu hứa. Kỳ-Linh nói : « Người
hãy rút quân về, dặng tôi bầm cho Chúa-công tôi hay rồi sẽ tính. » Cao-
Thuận chịu, bèn rút quân về.

Cao-Thuận về ra mắt Lữ-Bổ mà thuật hết lời của Kỳ-Linh nói. Lữ-
Bổ nghe nói thì còn đang hồ nghi, bỗng có Viên-Thuật gửi thư đến, Lữ-
Bổ xem lại, thấy ý trong thư nói : *Tuy có Cao-Thuận đến mà chưa trừ
đặng Lưu-Bị, xin chờ bắt dặng Lưu-Bị đã rồi sẽ đưa các vật hôm trước tôi
đã hứa đó.* Lữ-Bổ nổi giận, mắng nhiếc Viên-Thuật là đưa thất tin, vừa
muốn khởi binh qua đánh. Trần-Cung can rằng : « Không nên đâu.
Viên-Thuật chiếm cứ Thọ-xuân lương nhiều binh đông cự địch không dễ,
chỉ bằng thỉnh Huyền-Đức trở về ở Tiều-bái, dùng và làm vai kiến
cho mình dặng ngày sau khiến và làm tiên phuông. Khi ấy ta trước đánh
Viên-Thuật sau đánh Viên-Thiệu, thì ắt là tung hoành thiên hạ dặng. »
Lữ-Bổ nghe theo, bèn sai người đem thư rước Huyền-Đức về.

Nói về Huyền-Đức dẫn binh qua phía Đông mà đánh lấy Quãng-lãng
bị Viên Thiệu cướp trại, nên phải hao binh kết phần nữa, trở về vừa gặp
sứ của Lữ-Bổ sai qua. Sứ ấy dựng thư lên. Lưu-huyền-Đức xem thư rồi,
thì cả mừng. Quan-Công và Trương-Phi đều nói : « Lữ-Bổ là đứa bất
nghĩa, không nên tin đâu. » Huyền-Đức nói : « Nó đã hao tâm mà đãi ta,
còn nghi gì nữa ? » Bèn kéo binh mà trở về Từ-châu.

Khi Lữ-Bổ sai đưa thư cho Huyền-Đức rồi thì e Huyền-Đức có nghi
mình, nên trước sai người đưa gia quyến ra mà giao lại cho Huyền-Đức,
Mê-phu nhưn và Cam-phu nhưn gặp dặng Huyền-Đức thì thuật hết các
chuyện Lữ-Bổ sai quân giữ cửa cung viện, cấm hết thầy không ai dặng
vào, lại thường khiến Thị-Thiếp châu cấp vật thực không hề thiếu
khuyết. Huyền-Đức nghe rồi thì nói với Quan-Công và Trương-Phi rằng :
« Ta biết Lữ-Bổ ắt không hại gia quyến của ta, tniệt cũng quả như vậy. »
Rồi đó đưa Lưu-Bị vào thành mà tạ ơn Lữ-Bổ. Trương-Phi căm giận Lữ-
Bổ nên không theo, bèn phò nhị tầu mà thẳng qua Tiều-lái.

Huyền-Đức vào thành ra mắt Lữ-Bổ mà tạ ơn. Lữ-bổ nói : « Không

phải tôi muốn đoạt lấy thành này đầu. Vì quý đệ là Trương Phi ở đây thường hay say sưa mà giết người, tôi e hư việc, cho nên mới giữ đây mà thôi.» Huyền Đức nói : « Lòng tôi cũng muốn nhường cho anh đã lâu lắm. » Lữ Bố cũng giả bộ nhường lại cho Huyền Đức. Huyền Đức từ quyết mà trở về Tiểu bái. Từ ấy Quan Công và Trương Phi đều có dạ bất bình. Huyền Đức nói : « Thôi, hãy khuất thân thử phận mà chờ thời chẳng nên cái mạng trời đầu. » Lữ Bố thường sai người đem vật thực, lụa và vải, mà cho Huyền Đức. Từ ấy hai nhà hòa hảo với nhau.

Nói về Viên Thuật đương đãi yến tướng sĩ nơi Thọ xuân xây có người báo nói : « Tôn Sách qua đánh Lư giang Thái thú là Lục Thương đang thắng trận mới về. » Viên Thuật kêu Tôn Sách vào. Tôn Sách đến lay dưới thềm vừa rồi, thì Viên Thuật mời ngồi mà yến ẩm (Nguyên Tôn Sách từ ngày cha thác thì về ở Giang nam, chiếu hiền đãi sĩ, sau vì việc Đào Khiêm với cậu của Tôn Sách là Tôn Cảnh (làm Đôn dương Thái thú) không hòa nhau, nên Tôn Sách rước mẹ già và gia quyến mà dời về Khúc-a, còn mình thì đến đầu Viên Thuật, Viên Thuật yêu lắm, thường nói với bộ hạ rằng : « Chớ chi ta có con như Tôn Lang, dầu thác cũng không phiền đều chi hết. » Bèn cho Tôn Sách làm Hoài nghĩa hiệp hứ, sai dẫn binh đi đánh Kinh huyện thái sư là Tồi Lang, đang thắng mà về. Viên Thuật thấy Tôn Sách giỏi như vậy thì lại sai đi đánh Lục Thương, đang thắng mà về nữa.)

Mãn tiệc rồi, Tôn Sách về dinh trại nghỉ thăm trong khi đãi tiệc, Viên Thuật khinh mình, thì trong lòng phiền muộn hoài. Bèn bước ra sân mà xem trăng. Lại tưởng tới cha mình là Tôn Kiên, anh hùng như vậy, mà nay mình phải lưu lạc thế này khi nhớ đến đều ấy thì khóc rống lên. Xảy thấy một người bước đến mà cười rằng : « Lạ này ! Bá phủ cứ sao lại làm như vậy kia ! Lúc Tôn công sanh tiền, thì hay dùng tôi. Nay có việc chi không quyết thì phải hỏi tôi, sao lại khóc một mình làm chi vậy ? » Tôn Sách day mặt lại xem, thì biết người ấy tên là Châu Trị tự Quán Lý, vẫn là quan tòng sự của Tôn Kiên thuở xưa. Tôn Sách lau nước mắt, mời ngồi mà than rằng : « Tôi khóc đây là phiền vì không nổi chí của thân phụ tôi đang mà thôi ! » Châu Trị nói : « Sao không thưa với Viên công Lộ, xin mượn binh Giang đông, tuy giả danh đi cứu Ngô Cảnh, kỳ thiệt là toan gây đại nghiệp. Chớ tội gì lại chịu ở với tay người hoài như vậy ? » Đương lúc thương nghị đó, lại thoát có một người bước vào mà rằng : « Mưu ấy tôi đã rõ rồi. Nay tôi có hai trăm thủ hạ, xin đem giúp cho Bá phủ. » Tôn Sách xem người ấy thì là mưu sĩ của Viên Thuật, tên là Lữ Phạm, tự Tử Hoành. Tôn Sách cả mừng bèn mời ngồi mà nghị việc ấy. Lữ Phạm nói : « Tôi e Viên công Lộ không cho mượn binh. » Tôn Sách nói : « Tôi có ruyện quốc ngọc ấn của phụ thân tôi thuở trước lưu lạc, để tôi thế vật ấy cho va làm tin, ắt là mượn binh được. » Lữ Phạm nói : « Vậy sao ! Viên công Lộ muốn

đặng vật ấy đã lâu. Nên đem vật ấy mà thế, thì ắt là vừa ý va lắm. » Ba người ấy thương nghị xong rồi. Qua ngày mai, Tôn Sách vào lạy Viên Thuật mà khóc rằng : « Tôi có phụ thù mà chưa trả đặng. Nay cậu tôi là Ngô Cảnh lại bị Dương châu Thứ sử là Lưu Do hiếp đáp nữa ; Lão mẫu gia quyến của tôi đều ở Khúc - a cũng gần bị hại. Nên tôi đến mượn vài ngàn binh ròng, đặng qua sông mà cứu nạn, và thăm viếng mẫu thân. Nếu Minh Công không tin thì tôi có ngọc ấn của cha tôi để lại, xin thế vật ấy mà làm tin. » Viên Thuật nghe nói có ngọc ấn liền khiến đem ra mà xem thử. Xem rồi thì cả mừng rằng : « Chẳng phải là ta ham ngọc ấn của người. Song đã đem đến thì hãy để đây, nay ta cho mượn ba ngàn binh, và năm trăm cặp ngựa, chừng nào yên, việc thì phải đem về trả lại mau mau, bây giờ chức người còn nhỏ mọn, khó cầm quyền lớn, ta cho người làm Thiết-xung-hiệu hứ, điên khẩu tướng quân. Vậy người lãnh quân mà đi nội ngày nay. » Tôn-Sách lạy tạ lãnh quân mà đi với Châu-Tri, Lữ-Phạm cùng tướng củ là Trình-Phổ, Huỳnh-Cái và Hàng-Đương.

Đi đến Lịch dương thấy một toán quân đón đường một người đứng trước, tư chất phong lưu, hình dung tú lệ, thấy Tôn Sách thì xuống ngựa mà lạy, Tôn Sách xem lại người ấy thì Châu Du, tự Công Cẩn. (Nguyên thuở Tôn Kiên đánh Đổng Trát, dời nhà qua Thục thành, thì có Châu Du cũng một tuổi với Tôn Sách. Nên hai người giao tình thân mật, bèn kết làm anh em với nhau, mà Tôn Sách lớn hơn Châu Du hai tháng, nên Châu Du kiến Tôn Sách làm anh. Châu Du có chú là Châu Thượng là Đôn dương Thái thú. Cho nên Châu Du muốn qua đó mà tình thân, đi tới đó thì gặp Tôn Sách.)

Tôn Sách thấy Châu Du thì cả mừng mà tỏ tâm sự. Châu Du nói : « Tôi xin ra công khuyến mã mà giúp anh cho thành việc lớn. » Tôn Sách cả mừng mà rằng : « Nếu có Công Cẩn thì việc lớn ắt xong. » Bèn khiến ra mắt Châu Tri và Lữ Phạm. Châu Du lại nói với Tôn Sách rằng : « Như huynh muốn làm nên việc lớn, vậy mà biết Giang đông có Nhị Trương chăng ? » Tôn Sách hỏi : « Nhị Trương là ai ? » Châu Du nói : « Một người là Trương Chiêu ở Bành thành, tự là Tử Bồ ; một người nữa là Trương Huyền ở Quảng lăng tự Tử Cương. Hai người ấy đều có tài ngang trời dọc đất, vì lánh nạn mà ẩn cư chỗ ấy, sao như huyuh không rước mà dùng ? » Tôn Sách nghe thì mừng lắm, tức thì sai người đem lễ qua rước hai người ấy. Hai người đều từ chối không đến, Tôn Sách phải đến nhà hai người ấy mà đàm đạo thì lại càng ưa lắm. Tôn Sách năn nỉ hết sức. Hai người mới chịu đi.

Đến nơi thì Tôn Sách phong cho Trương Chiêu làm Trưởng sử kiêm Trung lang tướng, còn Trương Huyền thì làm Tham mưu chánh nghị Hiệu úy, đều thương nghị việc đi đánh Lưu Do.

Nói về Lưu Do tự là Chánh lễ, người ở Mâu bình thuộc về Đông lai, (Nguyên là dòng Tôn thất nhà Hôn, cháu của Thái huy Lưu Lũng, em ruột Doãn Châu Thứ sử là Lưu Đại. Khi trước Lưu Do làm Dương Châu Thứ sử đồn binh nơi Thọ xuân, bị Viên Thuật đuổi qua Giang đông, cho nên mới đến Khúc-a.)

Lúc ấy Lưu Do nghe Tôn Sách kéo binh đến, thì lật đặt hội chư tướng mà thương nghị. Bộ tướng là Trương Anh thưa rằng : « Tôi xin lãnh một đạo quân ra đồn nơi Ngưu chữ, dầu nó có trăm muôn binh đi nữa thì cũng chẳng dám đến gần. » Nói vừa dứt tiếng, thì có một người nói lớn rằng : « Tôi xin làm Tiên bộ tiên phương cho. » Chúng xem lại, mới biết là Thái sử Từ, vẫn người ở Đông lai, (Nguyên Thái sử Từ, từ khi giải vây dặng Bắc hải rồi, thì đến ra mắt Lưu Do. Lưu Do cảm ở lại đó cho đến nay. Đến chừng Thái sử Từ nghe dặng Tôn Sách kéo binh đến đánh, thì tình nguyện đi tiên phương.) Lưu Do nói : « Không xong đâu, người còn thanh niên, chưa nên làm đại tướng, phải ở gần một bên ta dặng có thành linh mà thôi. » Thái sử Từ không bằng lòng mà lui ra.

Còn Trương Anh lãnh binh ra đồn nơi Ngưu chữ chứa lương mười muôn hộc nơi Đê các. Tôn Sách kéo binh đến, Trương Anh ra cự chiến, quân hai đảng gặp nhau nơi Ngưu chữ, Tôn Sách cỡi ngựa ra trận, thì Trương Anh cã mắng. Tôn Sách khiến Huỳnh Cái ra đánh. Đánh mới có vài hiệp, bỗng quân trong trận Trương Anh cã loạn, Trương Anh lại nghe báo rằng : « Có người phóng lửa đốt trại rồi. » Trương Anh lật đặt rút quân về, Tôn Sách dặng thế giục quân mà rượt tới làm cho Trương Anh phải bỏ Ngưu chữ chạy tuốt vào núi mà trốn.

Nguyên đi đốt trại của Trương Anh là có hai viên mãnh tướng ; một người ở Cửu giang Thọ xuân tên là Trương Khâm tự Công diệt, một người ở Cửu giang Hạ thái tên là Châu Thời tự Âu Thường. Hai người ấy đều gặp đời loạn, thì tự chúng mà ở nơi Dương tử giang, chuyên nghề ăn cướp, bấy lâu đã từng nghe Tôn Sách là người hào kiệt, chiêu hiền đãi sĩ, cho nên hai người rủ nhau dẫn ba trăm dư lâu la tìm đến dặng mà qui hàng, Tôn Sách cã mừng, đều dùng làm Xa tiền Hiệu huy, thâu dặng lương phạn, khí giới, và bốn ngàn dư quân đầu hàng nữa. Khi ấy mới tấn binh đến Thần đình.

Trương Anh bị thua, trở về ra mắt Lưu Do. Lưu Do nổi giận muốn chém, nhờ có Sạ Dung và Tiết Lễ can ngăn mới khỏi, lại sai đem binh đồn nơi Linh lăng thành mà cự địch. Còn Lưu Do thì lãnh binh ra đóng trại nơi phía nam núi Trần đình lãnh.

Tôn Sách đóng binh nơi phía Bắc hòn núi ấy. Đóng trại xong rồi thì Tôn Sách hỏi thăm người xứ ấy rằng : « Núi này quả có miếu Hôn quang

Võ hay chăng? » Người xứ ấy thưa rằng: « Quả có miều ấy ở trên đỉnh núi. » Tôn Sách nói: « Hèn chi hồi hôm này ta chiêm bao thấy Quang Võ triệu ta tới ra mắt. Vậy ta phải lên miều ấy mà hành hương. » Trương Chiêu cương rằng: « Không nên đâu, bên phía Nam có Lưu Do đóng trại, nếu gặp binh phục lối đó, thì biết tính làm sao? » Tôn Sách nói: « Không hề chi, có thần nhơn phò hộ ta. Ta còn sợ gì. » Bè nai nịt cầm thương lên ngựa mà dẫn bọn Trình Phõ, Huỳnh Cái, Hàng Đương, Châu Thới và Trương Khâm, hết thảy là mười ba người đều thẳng lên đỉnh núi, rồi xuống ngựa vào miều mà đứng hương. Bè yết vừa rồi, Tôn Sách tới trước hương án quì mà vái rằng: « Nếu tôi lấy đặng Giang Đông lại, phục cơ nghiệp của phụ thân tôi thuở trước, thì tôi sẽ sùng tu miều võ, mà tế tự bốn mùa. » Vái rồi ra miều lên ngựa mà nói với các tướng rằng: « Ta muốn qua bên kia núi đặng có thám dò dinh trại Lưu Do coi thử ra thế nào. » Chư tướng đều nói: « Không nên đâu. » Tôn Sách không nghe, các tướng phải theo, đều lên đỉnh núi mà xem gia cư Lưu Do nói: « Ấy là kế dụ địch của Tôn Sách đó, không nên truy cản đâu. » Thái sử Từ nói: « Khi này không chịu bắt Tôn Sách còn đợi khi nào? » Bèn không đợi tướng lĩnh của Lưu Do sai, một mình nai nịt cầm thương lên ngựa ra cửa mà nói lớn tiếng rằng: « Ai có can đởm thì đi theo với ta đây. » Chư tướng lẩn lộn hết. Có một tiểu tướng nói: « Thái sử Từ thiệt là mãnh tướng, ta phải ra trợ và mới đặng. » Nói rồi nhảy lên ngựa mà đi theo. Chư tướng thấy vậy đều cười.

Tôn Sách và chúng tướng xem rồi, giây lâu mới quay ngựa mà về, vừa qua khỏi núi, xãy nghe có tiếng kêu lớn rằng: « Tôn Sách chớ chạy. » Tôn Sách day mặt mà xem thấy hai tướng cỡi hai ngựa, trên đỉnh núi chạy xuống như bay. Tôn Sách khiến các tướng giang ra, còn mình dừng ngựa lại nơi chơn núi mà nghinh địch. Thái sử Từ hỏi lớn tiếng rằng: « Thăng nào là Tôn Sách? » Tôn Sách nói: « Vậy chớ mi là người chi? » Thái sử Từ đáp rằng: « Ta là Thái sử Từ ở Đông lai, nay theo bắt Tôn Sách. » Tôn Sách cười rằng: « Tôn Sách là ta đây, cho hai đứa bây đều lợi mà cự với một mình ta, ta không sợ bây đâu, nếu ta mà sợ bây thì ta không phải là Tôn bá phủ rồi. » Thái sử Từ nói: « Nếu mi và chúng tướng lại đây hết thảy, ta cũng không sợ nữa. » Nói rồi dục ngựa hơi thương tới chém Tôn Sách. Tôn Sách vụt thương tới cự, đánh đặng năm mươi hiệp, không phân hơn thua. Bọn Trình Phõ đều khen thầm, Thái sử Từ thấy thương pháp của Tôn Sách không sót chút nào, bèn làm kế trá bại mà dụ Tôn Sách rượt theo, song không chạy đường cũ mà trở lên đỉnh, lại chạy vòng qua phía sau núi. Tôn Sách rượt theo mà hét lớn rằng: « Thăng nào chạy thì không phải anh hùng. » Thái sử Từ nghĩ thầm rằng: « Nó có mười hai người thủ hạ,

mà ta có một mình, dầu ta bắt sống đặng nó đi nữa, thì ta cũng bị bọn mấy đứa ấy dợt lại, để ta dụ nó qua một đồi đường nữa, đặng cho mấy đứa ấy không biết chỗ tìm, rồi ta sẽ xuống tay. » Nghĩ như vậy thì và đánh và chạy. Tôn Sách cũng theo riết đến chỗ bằng phẳng. Thái sử Từ quày ngựa lại mà đánh. Đánh đến năm mươi hiệp, Tôn Sách phóng qua một thương Thái sử Từ né khỏi và bắt đặng thương ấy, rồi cũng đâm trả lại một giáo, Tôn Sách cũng tránh khỏi và bắt đặng giáo ấy. Hai người ráng sức mà dợt thì cả hai đều té nhào xuống ngựa hết, không biết hai con ngựa chạy mất đường nào, còn hai người thì bỏ hết binh khí mà đánh tay không với nhau. Đánh thôi chiến bào đều rách từng mảnh, Tôn Sách lẹ tay dợt đặng cây đoản kích sau lưng Thái sử Từ, Thái sử Từ cũng dợt đặng cái ngù mào mà đỡ gạt, xảy nghe tiếng quân reo dậy, coi lại thì Lưu Do dẫn quân ước có dư ngàn đến mà tiếp ứng, lúc Tôn Sách đương nguy cấp, vừa có bọn Trình Phở đến thì Tôn Sách với Thái sử Từ đều buông nhau ra. Thái sử Từ trở vào trong đạo binh mà chọn một con ngựa và một cây thương, rồi lại ra đánh nữa. Còn con ngựa của Tôn Sách thì Trình Phở đã bắt lại đặng. Tôn Sách cũng lấy thương lên ngựa mà cự. Còn một ngàn quân của Lưu Do với bọn Trình Phở mười hai ngựa đều đánh nhau một trận, đuổi nhau đến bên núi Thần đình. Xảy nghe tiếng reo vang dậy, thì có Châu Du đem binh đến, Lưu Do dẫn một đạo quân từ trên núi kéo xuống. Kể thấy đông mưa ào đến, hai bên đều phải tháo quân.

Ngày mai Tôn Sách dẫn quân đến trước dinh Lưu Do, Lưu Do dẫn binh ra cự. Tôn Sách cầm thương khêu cây đoản kích của Thái sử Từ ra trước trận mà khiến quân kêu lớn rằng : « Hôm qua nếu Thái sử Từ chạy không mau chơn, thì đã bị đâm chết rồi. » Thái sử Từ cũng đem cái ngù mào của Tôn Sách đưa ra trước trận mà bảo quân nói lớn rằng : « Hôm qua đã lấy đặng đầu Tôn Sách đây rồi. » Quân hai bên đều ó dậy, bên này khoe mạnh bên kia tranh hơn. Thái sử Từ giục ngựa ra quyết đánh nhau với Tôn Sách cho biết hơn thua. Tôn Sách vừa muốn ra cự Trình Phở nói : « Thôi, không đợi đến nhọc sức Chúa công, để tôi ra bắt nó cho. » Nói rồi ra đứng trước trận. Thái sử Từ thấy vậy thì nói rằng : « Mi không phải là địch thủ với ta, hãy bảo Tôn Sách ra đây. » Trình Phở cả giận, hươi thương tới đâm Thái sử Từ. Hai người đánh đặng ba mươi hiệp, Lưu Do lật đật đánh chiêng mà tháo quân. Thái sử Từ trở về mà thưa rằng : « Tôi quyết bắt tướng giặc cho đặng, có sao lại tháo quân đi ? » Lưu Do nói : « Vì có người báo nói Châu Du đã đem quân đến đánh Khúc a, thì Trần Võ (tự Tử Liệt người ở Lư giang) tiếp rước Châu Du vào, vậy thì cơ nghiệp nhà ta đã mất rồi, không nên ở đây lâu, phải kíp qua Mạt lãng đặng hội với Tiết Lễ và Sạ Dung mà đem binh về tiếp cứu. » Thái sử Từ nghe vậy mới theo Lưu Do mà rút quân về.

Tôn Sách thấy Lưu Do rút quân, thì dừng quân lại không đuổi theo nữa. Trương Chiêu nói : « Quân nó bị Châu Du đánh lấy Khúc a, nên nó không còn tướng sự đâu nữa. Đêm nay ta qua mà cướp trại nó. » Tôn Sách nghe theo. Đêm ấy phân quân làm năm tốp, kéo đến mà cướp trại của Lưu Do. Lưu Do cả thua, quân sĩ đều vỡ chạy tứ tán hết, Thái sử Tì còn có một mình cự không lại, nội đêm ấy dẫn mười hai quân kỵ mà chạy qua Kinh huyện.

Từ ấy Tôn Sách lại dựng Trần Vũ giúp nữa. Trần Vũ mình cao bảy thước, mắt vàng, tròng đỏ, hình dung cổ quái. Tôn Sách có lòng kính yêu lắm, cho làm Hiệu húy, lại khiến đi tiên phương mà đánh với Tiết Lễ. Trần Vũ dẫn vài mươi quân kỵ, xông vào trận giặc chém đặng hơn năm chục thủ cấp. Tiết Lễ thất kinh đóng cửa không dám ra.

Tôn-Sách còn đương phá thành : xảy có người báo rằng : « Lưu-Do hiệp Sạ-Dung mà đánh lấy Ngưu-chữ. » Tôn-Sách nghe báo thì cả giận, bèn đem quân tuốt đến Ngưu-chữ. Lưu-Do và Sạ-Dung cỡi ngựa ra cự địch. Tôn-Sách nói : « Nay có ta đây, sao mi chưa đầu đi ? » Nói vừa rồi thì thấy sau lưng Lưu-Do có một người hươu thương giục ngựa xông ra, xem lại người ấy là Vu-Mê, bộ tướng của Lưu-Do. Đánh với Tôn Sách mới ba hiệp, bị Tôn-Sách bắt sống cặp nách trở về trận. Tướng của Lưu-Do là Phàn-Năng thấy Vu-Mê bị bắt, thì hươu thương theo mà đánh dứt lại, đâm một thương gần trúng lưng Tôn-Sách. Quân Tôn-Sách đứng bên trại kêu lớn rằng : « Sau lưng có một người đâm kia kia ! » Tôn-Sách quay mặt lại, thì thấy Phàn-Năng cỡi ngựa gần đến. Tôn-Sách hét lớn một tiếng dường như sấm dậy, Phàn-Năng sợ run té nhào xuống ngựa, bễ đầu mà chết. Tôn Sách kẹp nách Vu-Mê về tới trận quăng xuống, thì Vu-Mê đã nghệt hơi chết ngắt rồi. Bởi trận đó Tôn Sách cặp chết một tướng, và nạt chết một tướng cho nên từ ấy về sau người người đều gọi là Tiều bá vương.

Khi ấy Lưu Do bị thua, quân sĩ đều hàng Tôn Sách hơn phân nữa, và bị Tôn Sách chém đầu hết dư muôn, cho nên Lưu Do cùng Sạ-Dung phải chạy qua Dự chương mà đầu Lưu Biều.

Tôn Sách rút binh về, lại tính đánh Mạt lãng nữa, bèn tới bên hào thành, mà chiêu dụ Tiết Lễ ra đầu, bị quân núp trên thành bắn một mũi tên thuốc, trúng về bên tả của Tôn Sách. Tôn Sách té nhào xuống ngựa, chúng tướng kịp đỡ dậy, đem về bổn dinh, rút mũi tên ấy ra, rồi dùng thuốc kim thương mà điều trị.

Tôn Sách khiến quân sĩ đồn nói : chủ tướng bị tên thuốc đã chết rồi, trong quân nghe nói đều khóc rộ lên rồi lo việc nhổ trại mà về. Tiết Lễ hay đặng chuyện lui binh là vì có Tôn Sách chết, thì nội đêm đó đem hết binh trong thành, cùng mãnh tướng là Trương Anh và Trần Hoàng kéo ra thành mà đuổi theo, xảy có phục binh vây bốn phía. Tôn Sách

cỡi ngựa đứng trước mà hét lớn rằng : « Tôn Lang ở đây. » Quân sĩ thấy vậy đều hoảng hốt, bỏ hết đao thương mà lay nơi đất. Tôn Sách truyền lệnh chém giết một người nào hết. Trương Anh quày ngựa chạy về bị Trần Vũ phóng một thương liền chết tức. Còn Tiết Lễ cũng bị Trương Khâm bắn một mũi mà chết luôn. Còn Tiết Lễ thì chết tại trận. Tôn Sách vào Mạc lạng an ủi dân cư rồi thì kéo quân đến Kinh huyện mà bắt Thái sử Từ.

Nói về Thái sử Từ chiêu mộ dặng quân tinh tráng hai ngàn dư, nhập với binh bốn bộ kéo đến mà đánh trả thù cho Lưu Do. Tôn Sách thương nghị với Châu Du, dặng lập kế bắt sống Thái sử Từ. Châu Du khiến bao đánh ba phía thành, chỉ để cho chạy một cửa đông mà thôi. Cách huyện hai mươi lăm dặm có ba nẻo đường, thì phục ba tốp quân. Hễ Thái sử Từ chạy đến đó, người một ngựa mỗi, ắt là bị bắt. (Nguyên binh của Thái sử Từ chiêu mộ đó, vẫn dân ở núi rừng, hơn phần nữa, không ám thuộc kỷ luật, lại thêm thành Kinh huyện không dặng cao lớn). Tôn Sách nghe theo kế đó. Đêm ấy Tôn Sách khiến Trần Vũ mặc áo vải, lên leo lên thành phóng lửa mà đốt. Thái sử Từ thấy lửa dấy trên thành, bèn giục ngựa ra cửa Đông mà chạy. Tôn Sách dẫn quân đuổi đến ba mươi dặm thì không đuổi nữa, Thái sử Từ chạy đến năm mươi dặm, người một ngựa mỗi xảy nghe có tiếng quân ở trong đám lau, Thái sử Từ lật đật chạy nữa, thì quân phục hai bên đều thả vòng ra mà vòng chôn ngựa, ngựa mắc vòng té nhào xuống, cho nên quân ấy bắt sống dặng Thái sử Từ mà giải về đại trại.

Tôn Sách hay bắt dặng Thái sử Từ, giải về gần đến, bèn ra dinh nạp quân giải chạy tan, tay thì mờ trời, và cởi áo cấm bào mình mặc cho Thái sử Từ, rồi thỉnh vào trong dinh mà nói với Thái sử Từ rằng : « Ta biết Tử nghĩa thiết là trượng phu, còn Lưu Do là loài ngu, không biết dụng người làm đại tướng, cho nên mới thua như vậy. » Thái sử Từ thấy Tôn Sách đãi mình quá hậu thì phải chịu qui hàng. Tôn Sách cầm tay Thái sử Từ mà cười rằng : « Vậy chớ khi đánh với nhau nơi Thân đình, nếu người bắt dặng ta, thì người giết ta chằng. ? » Thái sử Từ nói : « Việc ấy không định chắc dặng. » Tôn Sách cả cười. Khi ấy mới thỉnh vào trướng, mời lên ngồi trên, rồi dọn tiệc mà thiết đãi. Mãng liệt rồi Thái sử Từ thưa rằng : « Lưu quân mới thua, lòng chúng ly tán, tôi xin đến đó, chiêu dụ quân sĩ qui hàng, dặng mà trợ lực với Minh Công, chằng biết Minh Công có tin tôi hay không ? » Tôn Sách nghe nói liền đứng dậy mà tạ ơn rằng : « Đều ấy thiết là tôi muốn lắm, vậy tôi kỳ với người. Đứng bóng mai, thì ta ngóng trông người trở lại đây. » Thái sử Từ vưng lời mà ra đi. Chư tướng thấy vậy đều nói rằng : « Thái sử Từ đi đó, ắt là không trở lại. » Tôn Sách nói : « Tử nghĩa là người có tin nghĩa, chắc là va không gạt ta đâu. » Chư tướng cũng còn chưa tin.

Qua ngày mai Tôn Sách khiến quân cắm cây nơi trước cửa dinh, mà coi bóng mặt trời, trời vừa đứng bóng thì quả có Thái sử Từ dẫn một ngàn quân về đến trại, Tôn Sách cả mừng, chur tướng đều phục Tôn Sách là biết người.

Khi ấy Tôn Sách mới tụ chúng dựng vài vạn, kéo xuống Giang đông, an dân truất chúng người đều hàng đầu không xiết kể. Cho nên người Giang đông đều gọi Tôn Sách là Tôn Lang, hễ nghe binh Tôn Sách đến, đều mất vía mà chạy ráo. Khi binh của Tôn Sách tới, thì cấm quân sĩ không được cướp dặt của ai, đến nổi gà với vịt cũng không biết sợ nữa. Bởi vậy cho nên như dân đều bằng lòng, đem rượu trâu bò đến trại mà đãi quân sĩ. Tôn Sách lại lấy vàng với lụa mà cho lại. Từ ấy tiếng vui mừng khắp nơi.

Còn quân sĩ của Lưu Do khi trước, ai tình nguyện tòng quân thì Tôn Sách cũng cho, ai không tình nguyện thì cho về làm ăn. Vì vậy, dân Giang đông đều khen ngợi. Binh thế càng ngày càng thịnh. Tôn Sách mới rước mẹ với chú và mấy em đều về Khúc-a, rồi khiến em là Tôn Quyền và Châu Thới đều ở giữ Tuyền thành còn mình thì đem binh qua phía Nam mà đánh lấy Ngô quận.

Thuở ấy có Nghiêm Bạch Hồ xưng mình là Đông Ngô đức vương, chiếm cứ dựng cõi Ngô quận, khiến bộ tướng giữ Ô thành và Gia hưng. Ngày ấy Bạch Hồ nghe Tôn Sách kéo binh đến thì vội sai em mình là Nghiêm Dư ra cự, gặp Tôn Sách nơi Phòng-kiều, Nghiêm Dư cầm đao cỡi ngựa mà đứng trên cầu có người báo tin vào trung quân Tôn Sách nghe báo thì muốn ra cự chiến. Trương Huyền can rằng: « Không nên đâu, ba quân gởi mạng nơi chúa tướng, cho nên chúa tướng chẳng nên ra kinh địch với Tiều khẩu làm gì, xin tướng quân phải bảo trọng mới dặng. » Tôn Sách tạ ơn mà rằng: « Lời của tiên sanh nói thiệt là lời kim thạch, đáng nghe lắm, tuy vậy, nếu mình không xông tên lướt đạn, thì lại e tướng sĩ không chịu rắng sức chẳng. » Bèn sai Hàng Đương ra trận.

Đến chừng Hàng Đương cỡi ngựa ra đến cầu, thì Trương Khâm và Trần Vũ đã bắt một chiếc thuyền nhỏ, chèo theo bờ sông, tuốt vào trong cầu, mà bắn quân trên bờ bị té nhào. Hai người ấy nhảy lên bờ, mà đánh nhau một trận, Nghiêm Dư bỏ chạy, Hàng Đương dẫn binh thẳng đến Xương môn, giặc lui vào thành hết. Tôn Sách phân binh thủy bộ đều kéo đến mà vây phủ Ngô thành, vây đã ba ngày mà không thấy người ra cự chiến. Tôn Sách đem chúng quân đến ngoài Xương môn mà chiêu dụ, xây có một tiều tướng đứng trên thành, tay tả thì vịnh cây hộ lương, tay hữu thì chỉ dưới thành mà cãi mắng. Thái sử Từ ngồi trên ngựa, giương cung nói với quân sĩ rằng: « Để ta bắn trúng tay tả thẳng ấy cho báy coi. » Nói vừa dứt tiếng, nghe bật giây cung, thì quả trúng

tay tả tướng ấy, mũi tên thấu qua bàn tay và dặt vào nơi cây hồ lương ấy nữa. Người trên thành và người ngoài thành ai nấy xem cũng đều khen rộ. Quán sĩ cứu tướng ấy xuống thành. Bạch Hồ cả kinh mà rằng : « Quán nó có người giỏi như vậy ta địch sao lại ? » Bên thương nghị việc cầu hòa.

Rạng ngày khiến Nghiêm Dư ra thành, đến ra mắt Tôn Sách. Tôn Sách mới thỉnh Nghiêm Dư vào trại mà thết đãi. Uống đến lúc say, thì Tôn Sách hỏi Nghiêm Dư rằng : « Vậy chớ ý lệnh huynh muốn thế nào ? » Nghiêm Dư nói : « Anh tôi muốn chia hai Giang đông, mà trị chung với tướng quân. » Tôn Sách cả giận mà rằng : « Nó là chuột lủ, dám địch thế với ta sao ? » Nói rồi truyền chém Nghiêm Dư. Nghiêm Dư rút gươm đứng dậy. Tôn Sách liệng gươm mà chém, Nghiêm Dư nhào liền theo tay. Tôn Sách cắt thủ cấp xong, rồi sai người đưa vào thành, Bạch Hồ tính bề cự không lại, bèn bỏ thành mà chạy. Tôn Sách tấn binh đuổi theo, Huỳnh Cái đánh lấy Ô thành. Mấy châu ấy đều an.

Có Bạch Hồ trốn qua Dư hàng, đi dọc đường cướp dợt bị Thồ nhưn là Lăng Tháo đem dân làng mà đánh đuổi, Bạch Hồ phải chạy qua Cối kè, hai cha con Lăng Tháo đến tiếp Tôn Sách. Tôn Sách cho làm Tòng chinh hiệu húy ; rồi đó dẫn binh mà qua sông.

Nghiêm Bạch Hồ hiệp với lũ trộm cướp, trấn binh nơi vàm sông Tây an, Trình Phổ ra đánh thì lũ ấy cả thua. Rượt theo đến Cối kè thì quan Thái thú nơi đó là Vương Lăng muốn dẫn binh ra cứu Bạch Hồ, xảy có một người ra thưa rằng : « Không nên đâu, Tôn Sách dùng binh như nghĩa, mà Bạch Hồ là tướng bạo ngược. Vậy phải bắt Bạch Hồ mà dâng cho Tôn Sách. » Vương Lăng xem lại người ấy là Ngũ Phiên tự là Trọng tường, người ở Cối kè, đương làm Quận lại. Vương Lăng nổi giận nạt dọa. Ngũ Phiên thấy vậy thõ dài mà đi ra, Vương Lăng dẫn binh ra hội với Bạch Hồ, đều trấn binh nơi Sơn âm dã. Hai bên bố trận rồi, Tôn Sách cỡi ngựa ra mà nói cùng Vương Lăng : « Ta giẫy binh như nghĩa đến mà dẹp an Tích giang, có chi mi lại giúp giặc như vậy ? » Vương Lăng mắng rằng : « Lòng mi tham lắm, đã lấy dặng Ngô quận còn muốn lẫn bờ cõi ta, nay ta quyết báo thù cho Bạch Hồ đây. » Tôn Sách cả giận vừa muốn xốc lới mà đánh, thì đã có Thái sử Từ ra trận rồi Vương Lăng giục ngựa múa đao, mà đánh với Thái sử Từ chưa dặng vài hiệp. Tướng của Vương Lăng là Châu Hân ra trợ chiến, thì Huỳnh Cái bên trận Tôn Sách cũng sải ngựa ra mà đánh với Châu Hân. Hai bên đóng trống ầm ầm, đánh ào với nhau. Xảy ra thấy sau trận Vương Lăng lộn xộn cả kinh, lật dặt quây ngựa mà cự. (Nguyên người cầm đao binh ấy là Châu Du và Trình Phổ dẫn quân đâm xiên vào mà đánh.) Hai phía đánh áp lại. Vương Lăng biết rằng *quả bất địch chúng* nên phải hiệp với Bạch Hồ và Châu Hân dẹp một đường huyết lộ mà chạy vào thành, kéo cầu treo lên, kiên bế cửa thành lại. Đại quân của Tôn Sách dặng thế đuổi tuốt

đến bên thành, phân binh mã vây phủ bốn cửa. Vương Lăng ở trong thành thấy Tôn Sách đánh riết lắm, thì muốn ra mà đánh liều một trận nữa. Nghiêm Bạch Hồ nói : « Quân oai của Tôn Sách lớn lắm, tức họ nên cố thủ, chờ ra không đến một tháng, quân nó hết lương tự nhiên phải rút mã chạy, chừng ấy ta sẽ nhón thể rượt theo ấy là kẻ không đánh mà tự nhiên giặc tan. » Vương Lăng nghe, bèn cố thủ thành Cối kè mà không ra. Tôn Sách vây đánh luôn vài ngày không xong, bèn hội các tướng lại mà thương nghị. Tôn Tịnh thưa rằng : « Vương Lăng cố thủ trong thành, thể khó với phá đặng, lương tiền Cối kè đều chứa nơi Tra-độc có hơn phân nửa, chỗ đó cách đây vài mươi dặm, chỉ bằng dẫn binh tới mà chiếm cứ chỗ đó, ấy gọi là *xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị* đó. Tôn Sách nghe nói thì cả mừng mà rằng : « Thúc phụ cao mưu, chắc phá đặng giặc chớ chẳng không. » Nói rồi truyền lệnh quân vây các cửa, đều nhúm lửa và dựng hiệu cờ lên, đề làm nghi binh. Nội đêm đó triệt vây mã kéo qua phía Nam. Châu Đu thưa rằng : « Nay đại binh của Chúa công kéo đi, chắc là Vương Lăng mở cửa thành mà rượt theo. Vây phải dùng kỳ binh mà phá nó. » Tôn Sách nói : « Ta đã sắp đặt sẵn sàng, lấy đặng thành chỉ tại đêm nay mà thôi. » Bèn khiến binh mã kéo đi.

Wương Lăng hay đặng Tôn Sách rút binh đi, bèn dẫn các tướng lên địch lầu mà xem, thì thấy ngoài thành khói lửa ùn dậy, cờ xí nghiêm trang, thì trong lòng nghi ngại hoài. Châu Hân nói : « Không đâu. Tôn Sách chạy rồi song làm kế ấy cho ta nghi đó mà thôi, nên đem binh ra mà rượt nó. » Nghiêm Bạch Hồ nói : « Tôn Sách kéo đi, đây chắc là muốn qua Tra-độc, ta nên dẫn binh mã rượt theo. » Vương Lăng nói : « Tra-độc là chỗ ta trữ lương, ta sẽ theo sau tiếp ứng. » Bạch Hồ và Châu Hân đem năm ngàn binh ra thành mà rượt theo Tôn Sách. Chừng nửa canh một, đi khỏi thành hơn hai mươi dặm, xảy nghe trong rừng rậm động một hồi trống thì lửa sáng lòa. Bạch Hồ thấy vậy cả kinh, quây ngựa chạy về, gặp một tướng đứng trước chặn lại

(Cuốn thứ chín sẽ tiếp)

**Bộ Tam Quốc này in và xuất bản
lại nhà in**

TIN-DUC THU-XA

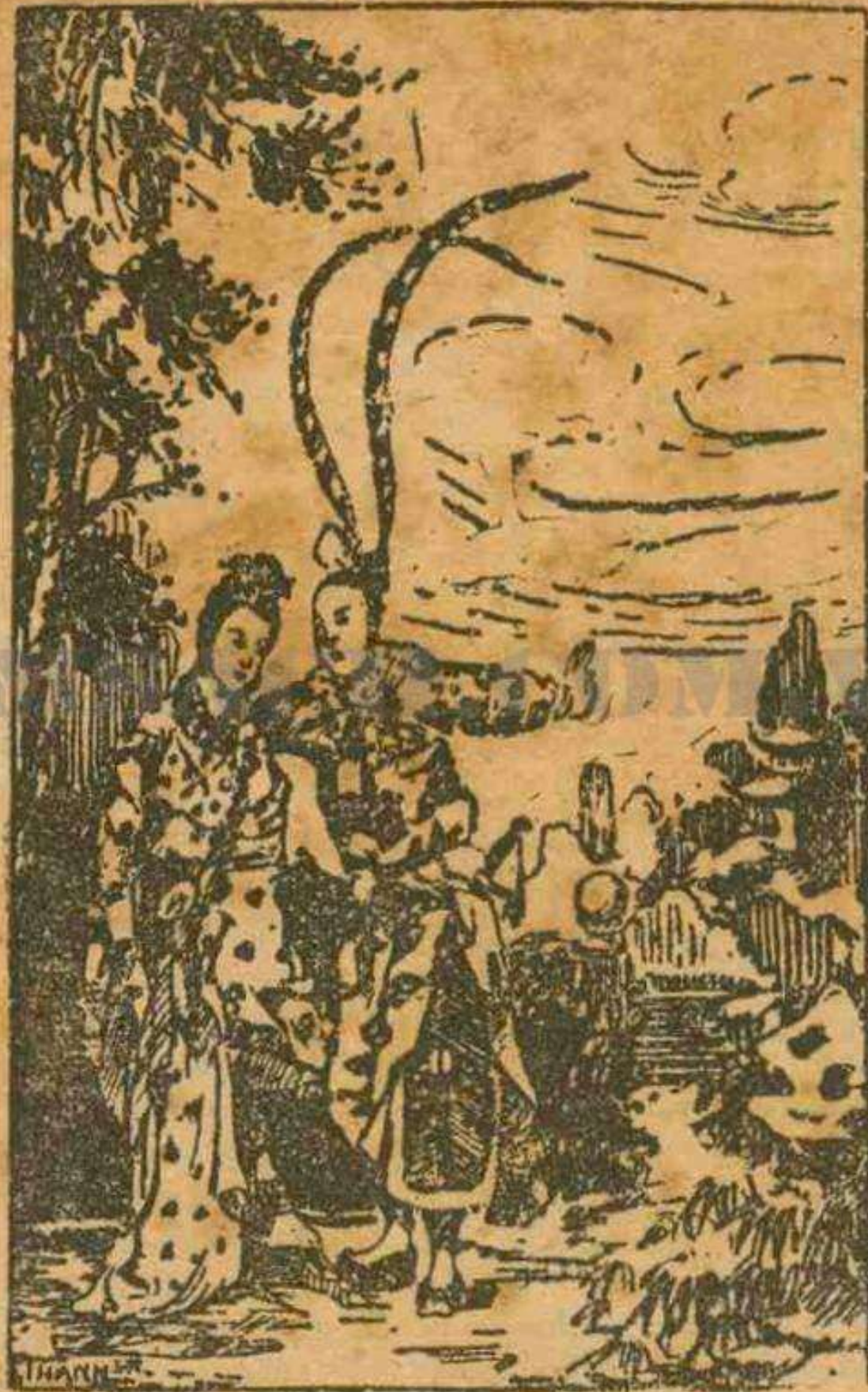
193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

Điện thoại : 20.678

Giấy phép số 1934/TXB của Nhà T.T.T.T. G.P.N.P.V.N.
phát ngày 3-12-49

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU'



Liên hườn kể Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ CHÍN

Nơi chỗ lữa sáng thấy mặt Tôn Sách, thì Châu Hân múa đao tới cự, bị Tôn Sách phóng một đao liền chết tốt, còn quân sĩ đều đầu hết. Bạch Hồ dẹp đường huyết lộ, mà chạy qua Đur hàng, Vương Lăng nghe tin tiền đạo thua rồi, thì không dám vào thành, bèn dẫn quân bộ chạy ra mé biển mà trốn.

Tôn Sách trở về đem đại quân tuốt đến mà chiếm cứ thành ấy, và an ủi như dân.

Qua ngày mai có một người đem thủ cấp của Bạch Hồ đến mà dâng cho Tôn Sách. Tôn Sách xem người ấy mình cao tám thước, miệng rộng mặt vuông, hỏi đến họ tên, mới biết là Đồng Tập tự Nguyên Đại ở Đur-diên thuộc Cối-kê, Tôn Sách cả mừng, bèn dùng làm Biệt bộ tư mã.

Từ ấy nội phía đông đều an, Tôn Sách mới khiến chú là Tôn Tịnh ở giữ đó, lại khiến Châu Trị làm Ngô quận thái thú, Còn mình thì thâu quân mà kéo về Giang đông.

Nói về Tôn Quyền và Châu Thới giữ Tuyền thành, bỗng có giặc nổi lên, đến đánh bốn phía, lúc còn đêm khuya, không kịp cự chiến. Châu Thới ôm Tôn Quyền mà đề lên ngựa, dâng cho Tôn Quyền cự với giặc. Còn Châu Thới mình trần đi bộ cầm đao mà giết thác hơn mười người. Có một tướng giặc dục ngựa hươi thương theo sau lưng Châu Thới mà đâm tới, bị Châu Thới bắt dặng thương mà dục, tướng ấy phải té nhào xuống ngựa, Châu Thới đoạt dặng và thương và ngựa, bèn dâm nhào quân giặc cứu Tôn Quyền ra khỏi vây, giặc chạy trốn tứ tán, mà trong mình Châu Thới bị mười hai thương tích, thương độc phát sưng rất nặng, tướng chết trong giây phút. Tôn Sách nghe tin như vậy thì cả kinh. Đồng Tập thưa rằng: « Thuở trước tôi đã có kinh dịch với bọn ăn cướp biển mình bị vài chỗ thương tích, may có Ngu Phiền làm Quận lại ở Cối-kê, mách bảo cho một ông thầy thuốc, cho thuốc chữa nửa tháng mà tôi dặng lành mạnh như thường. » Tôn Sách hỏi rằng: « Ngu Phiền nào hay là Ngu trọng Tường chăng? » Đồng Tập thưa rằng: « Phải ». Tôn Sách nói rằng: « Người ấy thiệt là hiền sĩ, ta nên dùng va. » Nói rồi bèn khiến Trương Chiêu với Đồng Tập dền qua thỉnh Ngu Phiền. Khi Ngu Phiền đến thì Tôn Sách thiết đãi tử tế lắm, dùng làm Công tào, bèn dục hỏi: « Thầy thuốc trị kim thương là ai ở đâu? » Ngu Phiền

thưa rằng : « Người ấy là Hoa Đà tự Nguơn Hoa, ở Tiêu quận thuộc nước Bái thiết là thần y trong đời, tôi xin dẫn người ấy đến ra mắt. » Qua ngày mai Ngu Phiến dẫn Hoa Đà đến. Tôn Sách thấy người ấy hồng nhan bạch phất, tướng mạo khoan thai khác đời, bèn đãi làm thượng tán, và xin xem bệnh Châu Thới. Hoa Đà xem rồi thì nói rằng : « Bệnh này dễ trị lắm, tôi cho thuốc chừng một tháng thì lành. » Tôn Sách cả mừng, Hoa Đà cho thuốc rồi, thì từ giả mà về. Tôn Sách đền ơn rất hậu.

Khi ấy Tôn Sách tấn binh riết tới mã trừ dặng giặc ấy, Giang nam cũng đều an. Tôn Sách phân tướng sĩ ra mà ở giữ gìn Quang ái và các xứ, nhứt diện làm Biều chương mà tâu với triều đình và kết giao với Tào Tháo, nhứt diện sai người đem thư cho Viên Thuật mà đòi ngọc ấn lại.

Nói về Viên Thuật vẫn là người tiếm tâm muốn xưng hiệu. Nay thấy thư Tôn Sách đòi ngọc ấn, thì đáp thư mà thối khoát không chịu trả, lại kêu Trương sĩ là Dương đại Tướng, Đổ đốc là Trương Huán, Kỹ Linh với các mưu sĩ, hết thấy hơn ba mươi người mà thương nghị rằng : « Tôn Sách mượn binh mã của ta mà làm nên việc, nay lấy hết địa phận Giang đông nó đã không lo đền ơn lại mong đòi ngọc ấn nữa : thiệt là vô lễ lắm. Vậy dùng chước gì mà trừ nó cho dặng ? » Trương sĩ là Dương đại Tướng thưa rằng : « Tôn Sách chiếm cứ Trường giang là chỗ hiểm lắm, binh tinh lương túc, chưa dễ trừ đâu. Nay nên dẹp an Lưu Bị dặng trả thù ngày trước vô cớ mà va đánh ta, rồi sau sẽ trừ Tôn Sách thì cũng không muộn gì, tôi xin dâng một kế thì ắt là bắt dặng Lưu Bị chớ chẳng không. »

HỒI THƯ MUỖI SÁU

*Trước viên-môn, Phụng Tiên bản kích,
Nơi Dục-thầy, Mạnh-Đức hao quân.*

Nói về Dương đại Tướng dưng kế muốn đánh Lưu Bị, Viên Thuật hỏi rằng : « Kế làm thế nào ? » Đại Tướng thưa : « Lưu Bị đồn quân nơi Tiêu bá tuy là dễ lấy, song có Lữ Bố thì cũng khó lắm, lúc trước ta hứa cho va mấy vật ấy, mà đến nay chưa đem cho, e va giận mà trợ Lưu Bị chẳng, nay xin sai người đem các vật ấy mà cho va cho rồi dặng có mua lòng va, rồi khiến va án binh bất động, thì ta mới bắt Lưu Bị dặng. Trước bắt Lưu Bị, sau trừ Lữ Bố thì chắc là lấy dặng Từ châu chớ chẳng không. » Viên Thuật cả mừng, bèn khiến đóng hai muôn học lúa, rồi sai Hàng Dẫn đem lương và mật thư qua Từ châu mà ra mắt Lữ Bố.

Hàng Dẫn lãnh mật thư qua Từ châu vào dâng cho Lữ Bố, Lữ Bố xem thư rồi thì cả mừng mà trọng đãi Hàng Dẫn.

Đến khi Hàng Dẫn về thì thuật hết các chuyện cho Viên Thuật nghe. Viên Thuật khiến Kỹ Linh làm đại tướng. Lôi Bạc và Trần Lang làm Phó tướng, dẫn hai muôn binh đến đánh Tiêu bá. Huyền Đức nghe tin kịp

hội tướng sĩ mà thương nghị. Trương Phi xin ra cự chiến hoà. Tôn Càng nói : « Nay Tiều Bái lương ít binh hèn, cự địch sao cho lại nó? Xin phải viết thư mà cầu cứu với Lữ Bố thì hay hơn. » Trương Phi nói : « Thằng ấy lẽ nào chịu tới đây? » Huyền Đức nói : « Lời Tôn Càng nói phải lắm. » Nói rồi bèn viết thư cho Lữ Bố, lời đại lược trong thư rằng :

*Kề từ thuở lưu-li thất thế,
Nhờ tướng quân trọng nghĩa thì ân.
Cho qua thành Tiều Bái dung thân,
Thiệt lòng cảm tướng quân là nhưn đức.
Nay Viên-Thuật thù xưa chưa dứt,
Sai Kỳ-Linh đánh tịch vây thành.
Rày tướng quân sẵn có oai linh,
Đem một đạo tinh binh cứu giúp.
Có chớ giải đảo huyện chi cấp,
Xin tướng quân truất cấp có thành.*

Lữ Bố xem thư rồi, thì thương nghị với Trần Cung rằng : « Trước đây Viên Thuật có đem lương và thư đến là trong ý muốn cho ta đừng cứu Huyền Đức. Nay Huyền Đức lại tới cầu cứu nữa : tướng Huyền Đức ở Tiều Bái chưa chắc lả lắm chi ta nỡ, nếu Viên Thuật đánh đặng Huyền Đức rồi thì hiệp với các tướng mà cự với ta, chắc là ta nằm không an gối đầu, chỉ bằng cứu Huyền Đức thì hay hơn. » Nói rồi bèn điềm binh mà tiếp cứu.

Nói về Kỳ Linh dẫn binh kéo riết đến phía Đông nam Tiều Bái, mà bày bố dinh trại. Ngày thì dựng cờ đóng giáo che lấp núi sông, đêm thì đốt lửa đóng trống vang giầy trời đất. Huyền Đức ở trong huyện còn có năm ngàn dư quân mà thôi, cũng phải miền cưỡng ra thành mà an dinh bày trận, bỗng nghe quân báo rằng : « Lữ Bố dẫn binh đến đóng dinh trại phía Tây nam, cách huyện này có một dặm mà thôi. » Huyền Đức cả mừng.

Kỳ Linh nghe Lữ Bố dẫn binh đến cứu Lưu Bị, thì lật đặt sai người đem thư cho Lữ Bố, mà trách đều thất tín. Lữ Bố xem thư thì cười rằng : « Ta có một kế, làm cho Viên và Lưu hai nhà đều không oán ta. » Nói rồi liền sai người đến trại Kỳ Linh và Lưu Bị, mà thỉnh hai người yến ẩm.

Huyền Đức thấy Lữ Bố sai người thỉnh mình thì muốn đi. Quan Công với Trương Phi đều nói : « Đại ca không nên đi đâu, chắc là Lữ Bố có hai lòng đó. » Huyền Đức nói : « Ta đãi nó không bạc, lẽ nào nó lại hại ta? » Nói rồi bèn lên ngựa mà đi, Quan Công với Trương Phi cũng theo nữa. Đến trại Lưu Bị vào ra mắt, Lữ Bố chào hỏi rồi nói rằng : « Nay ta giải nguy cho ông, ngày sau nếu ông đắc chí, thì xin chớ quên ơn. » Huyền

Đức tạ ơn. Lữ Bố thỉnh Huyền Đức ngồi, Quan Công và Trương Phi cầm gươm đứng sau lưng Huyền Đức. Xảy có quân báo rằng: « Có Kỷ Linh đến. » Huyền Đức cả kinh muốn tránh đi chỗ khác. Lữ Bố nói: « Ta cho thỉnh hai người đến đây, dặng mà hội nghị, không nên đem lòng nghi nhau. » Huyền Đức chưa biết về ý chi, trong lòng không an.

Kỷ Linh xuống ngựa vào trại Lữ Bố, thấy có Huyền Đức ngồi trên ghế rồi, thì cả kinh, liền quay trở về, quân sĩ cầm lại cũng không dặng. Lữ Bố thấy vậy bước ra nắm tay kéo lại như đất dứa trẻ nhỏ. Kỷ Linh hỏi: « Tướng quân muốn giết tôi sao? » Lữ Bố nói: « Không phải vậy đâu. » Kỷ Linh lại hỏi: « Hay là tướng quân tính giết thẳng lớn tại chãng? » Lữ Bố nói: « Cũng không phải vậy nữa. » Kỷ Linh nói: « Như vậy thì làm cách gì? » Lữ Bố nói: « Huyền Đức với ta là nghĩa anh em, nay bị tướng quân làm ngật, nên ta phải tới đây mà cứu. » Kỷ Linh nói: « Nếu vậy thì chắc là tướng quân muốn giết tôi rồi. » Lữ Bố nói: « Lẽ nào ta làm như vậy, bình sanh ta không ham việc tranh đấu, duy hay ưa việc giải hòa mà thôi, nay ta có ý muốn hòa giải cho hai người đây. » Kỷ Linh hỏi: « Vậy chớ tướng quân dùng phép chi mà hòa giải? » Lữ Bố nói: « Ta có một phép, đề trời phán đoán cho. » Bèn giắt Kỷ Linh vào trướng, mà ra mắt Huyền Đức. Hai người đều đem lòng nghi kỵ nhau cả. Lữ Bố ngồi giữa, khiến Kỷ Linh ngồi bên tả, Huyền Đức ngồi bên hữu, và khiến dọn tiệc mà thết đãi. Uống mới vài chung, Lữ Bố nói: « Hai đảng đều phải nể mặt ta mà bãi binh đi. » Huyền Đức nghe nói thì dâm thính. Kỷ Linh nói: « Tôi vàng mạng chúa công tôi mà đem mười muôn binh đến đây là quyết bắt cho dặng Lưu Bị, bằng không thì bãi binh sao dặng. »

Trương Phi thấy vậy cả giận rút gươm cầm tay, mà nói lớn rằng: « Tao tuy ít binh song xem lũ mày cũng như trẻ dờn mà thôi, mày tở với quân Huỳnh Cán trăm muôn ra thế nào, mà mày dám khinh dể đại ca tao như vậy? » Quan Công lật dặt cẳng lại mà rằng: « Hãy để xem Lữ tướng quân chữ ý thế nào đã, rồi sẽ về trại mà đánh thì cũng chưa muộn chi. » Lữ Bố nói rằng: « Ta thỉnh hai đảng đến đây dặng mà giải việc đấu chiến, ta ắt không cho đánh nhau đâu. » Bèn nọ thì Kỷ Linh lờm lờm, bên kia Trương Phi hằm hằm muốn đánh, Lữ Bố thấy vậy cả giận, truyền quân đem kích ra. Lữ Bố cầm họa kích trong tay, Kỷ Linh và Huyền Đức thấy vậy thất sắc.

Lữ Bố nói: « Ta khuyên hai đảng đừng đánh nhau nữa hãy coi theo dòng trời số định. » Nói rồi đưa kích cho quân, bảo đem ra ngoài viên môn chỗ xa xa mà cầm xuống đó, rồi dầy mặt ngó Kỷ Linh và Huyền Đức mà rằng: « Viên môn đó là cách trung quân dầy một trăm năm chục bước, nếu ta bắn một tên trúng dặng ngành nhỏ kích ấy, thì hai đảng đều bãi binh, bằng ta bắn không trúng, thì ai về dinh này, sửa soạn đánh nhau, hề bên nào không nghe theo lời ta, thì ta sẽ hiệp sức mà trừ bên ấy. » Kỷ Linh nghe vậy thì nghĩ thầm rằng: « Kích cầm ngoài một

trăm năm chực bước, lẽ nào lại lẩn tránh, chớng đó ta sẽ đánh, thì chẳng ai cang nữa.» Nghĩ như vậy rồi mở miệng chịu ừ phứt đi. Còn Huyền Đức thì lẽ nào không chịu. Lữ Bố khiến ngồi xuống, mời người uống mỗi chung nữa. Uống rượu rồi, Lữ Bố khiến quân đem cung và tên ra. Huyền Đức vái thầm rằng: « Nhờ trời xuôi cho nó bắn trúng dặng, thì may ta lắm.» Lúc ấy Lữ Bố vén tay áo lên, rồi dương cung lắp tên vào, miệng kêu một tiếng trúng.

Ấy là:

*Tên phứt sao sa ngàn dặm đất,
Cung giương nguyệt chiếu nửa liêng trời.*

Bắn một mũi vừa trúng ngạnh kích ấy, tướng sĩ đứng trong dinh và ngoài dinh đều vỗ tay má reo. Người đời sau có làm thơ mà khen mà rằng.

*Phụng Tiên thần xạ ít ai bì,
Tiếng tới Viên môn quyết giải nguy.
Thiếu nhục dù nên khí Hậu Nghệ,
Nhằm viên lại muốn lẩn Do Ky.
Gùn hùm giầy rắn chừng muôn hộc,
Cánh hạc tên bay chẳng nữa ly.
Một mũi trúng nơi cây họa kích,
Hàng binh mười vạn cõi chinh y.*

Khi Lữ Bố bắn trúng dặng ngạnh họa kích rồi, bèn cười hã hã, ném cung xuống đất, nắm tay Kỷ Linh và Huyền Đức mà rằng: « Ấy là trời khiến hai đảng đều bại binh đó.» Bèn hét quân sĩ mà khiến rút rượu bưng lại, mời người đều uống một chung lớn. Lúc ấy Huyền Đức có ý hồ người thăm, còn Kỷ Linh thì làm thinh một hồi, rồi mới thưa với Lữ Bố rằng: « Lời tướng quân đã dạy, thì tôi phải vưng theo, ngặt tôi bại binh mà về, chắc là chưa công tôi không chịu tin.» Lữ Bố nói: « Không hề chi đâu, đề ta viết thơ mà trả lời về việc ấy cho.» Lại mời uống vài chung rượu. Kỷ Linh xin Lữ Bố viết thơ dặng mình đăm về. Rồi đó, Lữ Bố viết thơ mà trao Kỷ Linh về. Kỷ Linh về rồi, thì Lữ Bố nói với Huyền Đức rằng: « Nay nếu không nhờ ta, thì ông đã lâm nguy rồi.» Huyền Đức tạ ơn, bèn đi với Quan Công và Trương Phi mà trở về trại mình.

Ngài mai Huyền Đức kéo binh mã về Tiều bá, Lữ Bố kéo về Tì châu, Kỷ Linh cũng rút quân về Hoài nam.

Nói về Kỷ Linh rút quân về đến Hoài nam, vào phục mạng Viên Thuật. Rồi thuật chuyện Lữ Bố bắn kích nơi Viên môn mà giải hòa cho Lưu Bị và trình thơ Lữ Bố cho Viên Thuật xem. Viên Thuật nghe nói và coi thơ rồi, thì cả giận mà rằng: « Lữ Bố chịu bấy nhiêu lương mễ của ta, lại làm chuyện trể ranh mà binh vực Lưu Bị như vậy, ta quyết kéo đại binh đến đánh Lưu Bị và đánh luôn Lữ Bố nữa.»

Kỷ Linh thưa rằng : » Chúa Công không nên vội dàu, va chẳng Lữ Bồ làm người đồng lực siêu quần, lại có trọn đất Từ châu nữa, nếu Lữ Bồ với Lưu Bị kết nhau làm đảng, thì không dễ cự dằng dàu. Tôi nghe vợ Lữ Bồ là Nghiêm thị, có sanh dặng một đứa con gái, nay tuổi cũng đã vừa cập kê, còn chúa công thì có một người con trai, xin sai người đến cầu hôn với Lữ Bồ. Nếu Lữ Bồ chịu, thì ắt là giết Lưu Bị dặng, kể ấy gọi là kẻ *Sơ bất giân thân* đó. » Viên Thuật nghe theo. Tức thì khiến Hàng Dàn làm mai, đem lễ vật qua Từ châu mà cầu hôn.

Hàng Dàn đến Từ châu, vào ra mắt Lữ Bồ mà rằng : « Chúa Công tôi có lòng kính mến tướng quân lắm, nên muốn cưới lịnh ái cho con trai mình, dặng kết làm nghĩa lâu dài. » Lữ Bồ nghe nói thì vào nhà sau mà bàn với vợ là Nghiêm thị. (Nguyên Lữ Bồ có hai thể một thiếp, lúc trước cưới Nghiêm thị làm chánh thể, kể đem Điều Thuyền về làm tiểu thiếp. Đến khi ở Tiểu bá cưới con gái Tào Báo làm thứ thể, sau Tào thị chết trước không con, Điều Thuyền cũng không, duy Nghiêm thị sanh dặng một đứa con gái, cho nên Lữ Bồ yêu dàu lắm.) Khi ấy Nghiêm thị thưa cùng Lữ Bồ rằng : « Tôi nghe Viên công Lộ, trấn thủ Hoài nam đã lâu, binh nhiều đất rộng, chẳng sớm thì muộn, cũng làm Thiên tử, nếu va làm nên việc lớn, thì con ta cũng dặng dự bực Hậu phi chớ chẳng không. Song chưa hiểu va sanh dặng mấy trai ? » Lữ Bồ nói : » Nghe va có một đứa con trai đó thôi. » Nghiêm thị nói : « Nếu vậy thì cũng nên chịu phước đi cho rồi, đầu ngày sau con mình không dặng ngôi Hoàng hậu đi nữa thì Từ châu đây cũng khỏi lo việc chi. » Lữ Bồ nghe nói vậy thì quyết ý chịu gả, bèn thiết đãi Hàng Dàn rất hậu và hứa gả con cho con Viên Thuật. Hàng Dàn từ giả ra về.

Hàng-Dàn về đến nơi thì thưa lại cho Viên Thuật nghe. Viên Thuật cũ mừng, tức thì sắm sửa lễ cưới, khiến Hàng Dàn đến Từ châu mà nạp sính. Lữ Bồ nhận lễ rồi, dọn tiệc thiết đãi Hàng-Dàn và cầm ở nơi quán dịch mà nghĩ. :

Ngày mai Trần Cung đến quán dịch mà thăm. Hàng Dàn chào mừng và mời ngồi an rồi. Trần Cung bảo quán hầu lui ra ngoài, rồi mới hỏi Hàng Dàn rằng : « Vậy chớ ai dưng kể mà khiến Viên-Công lộ làm sui với Phụng Tiên đó, trong ý muốn giết Lưu Bị sao ? » Hàng-Dàn nghe nói thất kinh, bèn đứng dậy mà tạ rằng : « Xin Công đại chớ tiết lậu ra. » Trần Cung nói : « Tôi thì không tiết lậu, song e không làm cho gấp, bị người khác hay ra, chắc là không xong việc. » Hàng Dàn nói : « Vậy thì tình làm sao bây giờ ? Xin Công đại chỉ bảo cho tôi với. » Trần Cung nói : « Để tôi vào ra mắt Phụng Tiên, mà xúi va lập tức tống hôn đi, thì mới xong việc, vậy ý người thế nào ? » Hàng Dàn cũ mừng mà tạ ơn rằng : « Nếu dặng như vậy thì Viên Công lộ mang ơn ông nhiều lắm. » Trần Cung trở về, vào ra mắt Lữ-Bồ mà rằng : « Nghe ông chịu gả con gái cho con Viên công Lộ, thiệt là xứng đáng lắm. Vậy chớ định ngày nào thành thân. » Lữ-Bồ nói : « Việc ấy dề chậm rãi sẽ tinh. » Trần Cung nói : « Đời xưa từ ngày

nap sinh đến ngày thành hôn, có lệ nhứt định như vậy: hễ Thiên tử thì một năm, chư hầu thì nửa năm, Đại phu thì một qui, còn hàng thứ dân thì có một tháng mà thôi.» Lữ-Bổ nói: «Trời cho Viên công Lộ dâng ngọc ấn là vật quốc bửu, chẳng sớm thì muộn, cũng làm Hoàng đế, nay ta muốn dùng theo lễ Thiên tử, nên chăng?» Trần Cung nói: «Không dâng đâu.» Lữ-Bổ nói: «Vậy thì dùng theo lễ chư hầu dâng chăng?» Trần Cung nói: «Vậy cũng không dâng nữa.» Lữ-Bổ nói: «Thôi, nói vậy thì ta y như lễ Khanh đại phu mà làm.» Trần Cung nói: «Dùng theo lễ Khanh đại phu cũng không dâng nữa.» Lữ-Bổ cười rằng: «Lễ nào ta lại dùng theo lễ thứ dân sao?» Trần Cung nói: «Ý tôi không phải như vậy.» Lữ-Bổ nói: «Vậy chớ ý ông muốn thế nào?» Trần Cung nói: «Nay Chư hầu trong thiên hạ, đều tranh hùng với nhau, mà ông với Viên công Lộ lại kết nghĩa sui gia cùng nhau, chắc Chư hầu đều ganh ghét. Nếu để chọn cho dâng tháng tốt ngày lành, tôi e nó chờ đến ngày ấy sắp đặt binh phục mà cướp dặt, thì ta tính lẽ nào. Nên tôi nghĩ, hễ không đánh gã thì thôi, như đã đánh gã, thì hơn khi chư hầu chưa biết, lập tức tống hôn đến Thọ xuân, mà đình trú nơi quận khác, rồi sẽ chọn ngày mà thành thân, thì mới là trọn việc.» Lữ-Bổ cười mà rằng: «Nói như lời Công đài, thiệt là phải lắm.» Bèn lật dặt vào nói cho Nghiêm thị hay. Rồi nội đêm đó, sửa soạn tư trang, sắm sửa Hương xa bửu mã, khiến Tống Hiến và Ngụy Thục, hiệp với Hàng Dần mà tống hôn. Ngày ấy ca xướng dờn địch đưa ra ngoài thành mà thẳng qua Hoài nam.

Lúc ấy cha của Trần nguơn Long là Trần Huệ dưỡng lão ở nhà, xãy nghe có tiếng dờn địch, thì hỏi thăm gia nhơn, gia nhơn thuật việc Lữ-Bổ tống hôn lại cho Trần Khuê nghe. Trần Khuê nói: «Trời đất ôi! Ấy là kẻ Sơ bất giãn thân đó. Vậy thì chắc là Lưu huyện Đức lâm nguy rồi đây.» Nói rồi bèn khiến quân điu dắt đến ra mắt Lữ-Bổ. Lữ-Bổ hỏi rằng: «Vậy chớ Đại phu đến đây có việc chi? Trần Khuê thưa: «Tôi nghe Trương quân chết, nên phải đến mà điếu tang.» Lữ-Bổ dặt mình mà rằng: «Lạ kìa! Vì cớ gì, mà ông nói như vậy?» Trần Khuê nói: «Khi trước Viên công Lộ đem vàng và lụa mà cho Trương quân đó là muốn khiến Trương quân giết Lưu huyện Đức, té ra Trương quân lại dùng kế bắn kích mà hòa giải đi. Nay lại đến cầu hôn nữa, ấy là trong ý muốn Trương quân đưa con gái đến mà thế chọn, dâng và qua đánh Huyện Đức mà đoạt Tiều Bái. Nếu Tiều Bái mất rồi, thì Từ Châu cũng không còn đứng. Tôi e từ rày về sau Công Lộ nay đến mượn binh, mai đến mượn lương, nếu Trương quân chịu giúp, thì đã mệt mình châu cấp, mà lại gây oán với người, còn Trương quân không chịu giúp, thì lại bỏ thân nghĩa mà gây việc binh đao. Tôi lại có nghe Viên Thuật muốn xưng mình là Hoàng đế, làm như vậy thì quả va là đưa phản nghịch, hễ va phản nghịch thì Trương quân cũng là một bọn phản. Thiên hạ ai chịu dung cho Trương quân sao?» Lữ-Bổ nghe Trần Khuê nói việc lợi hại như vậy thì cả kinh mà rằng: «Nếu vậy, Trần Cung gạt ta rồi đây!» Nói rồi lật dặt sai Trương Liêu dẫn binh tuốt theo. Theo đến ba mươi dặm, rước dâng con gái Lữ

Bổ mà đem về, lại bắt luôn Hàng Dẫn về mà giam cầm nữa. Rồi đó lại sai người qua thông tin với Viên Thuật : « Nay vì nữ trang chưa đủ, chờ bao giờ sắm sửa đủ mỗi món, thì sẽ lỏng hôn qua, không lật đặt gì. » Trần Khuê lại bảo Lữ Bố giải Hàng Dẫn về Hứa đó, Lữ Bố còn dục đặc chưa quyết, xảy có người báo rằng : « Huyện Đức ở Tiều báii chiêu quân mãi mãi nhiều lắm, không biết vì ý chi. » Lữ Bố nói : « Việc ấy là việc bõn phạn người Đại tướng, chẳng có lạ chi đâu. » Khi đương nói đó, vừa có Tống Hiến và Ngụy Thục đến mà thưa với Lữ Bố rằng : « Chúng tôi phụng mạng qua Sơn đông mà mua đặng ba trăm cặp ngựa, về đến địa đầu Tiều báii rũi bị đảng ấn cướp dứt hơn phân nữa ; nay chúng tôi dợ ra thì quả là Trương Phi giả dạng giặc núi, mà sang đoạt ngựa ấy, nên chúng tôi về chịu tội và thưa cho Minh công hay. » Lữ Bố nghe rồi cả giận, tức thì truyền điem binh kéo qua Tiều báii đặng mà đánh với Trương Phi.

Khi Lữ Bố dẫn binh đến ngoài thành Tiều báii, Huyện Đức nghe tin như vậy, thì cũ kinh lật đặt đem quân ra thành mà cự địch. Hai bên bày trận vừa rồi, Huyện Đức cỡi ngựa ra trước trận mà rằng : « Vậy chớ nhưn huynh vì có gì lãnh binh đến đây ? » Lữ Bố chỉ Huyện Đức mà mắng rằng : « Ta bắn kích trước viên môn mà cứu đại nạn cho mi, có sao mi dám sang đoạt ngựa của ta vậy ? » Huyện Đức đáp rằng : « Vì trong thành tôi ít ngựa, thiệt có sai người đi tìm mà mua ngựa các nơi, nào tôi dám đoạt ngựa của nhưn huynh bao giờ ? » Lữ Bố rằng : « Hôm kia mi khiến Trương Phi đoạt ngựa hay của ta hết một trăm năm chục đôi, nay còn chõii gì nữa ? » Trương Phi nghe nói đến việc cướp ngựa, thì hơi máu dục ngựa xốc rá mà rằng : « Thiệt ta đoạt ngựa của mi, mà mi làm chi ta đặng sao ? » Lữ Bố thấy Trương Phi thì mắng rằng : « Thăng mắt tròn, mi dễ người ta đã nhiều phen lắm ». Trương Phi mắng rằng : « Ta đoạt ngựa của mi thì mi biết giận, còn như mi đoạt Từ châu của Đại ca ta, thì mi không nhắc đến hay sao ? » Lữ Bố dục ngựa hơi kích tới đãm Trương Phi. Trương Phi cũng hơi máu đến cự. Đánh đặng năm trăm đư hiệp, chưa phân hơn thua. Huyện Đức e có sơ sẩy, lật đặt đóng kiềng tháu quân vào thành. Lữ Bố phạn quân vây bốn phía. Huyện Đức kêu Trương Phi mà trách rằng : « Ấy cũng tại mi đoạt ngựa của nó, cho nên mới gây ra có sự này. Vậy chớ ngựa ấy bây giờ để chõi nào ? » Trương Phi nói : « Đều gõii nơi các sở chùa ». Huyện Đức sai người ra thành, đến đĩnh Lữ Bố mà xin đãm ngựa trả lại, đặng hai đường đều rút binh về.

Khi ấy Lữ Bố muốn cho, Trần Cung nói : « Nay nếu không giết phứt Lưu Bị đi thì ngày sau ất là sanh khó cho tướng quân lắm ». Lữ Bố nghe theo bèn không chịu hòa, sai quân phá thành lại gắtt hơn nữa.

Huyện Đức hội Mè Trước và Tôn Càng mà thương nghị. Tôn Càng nói : « Lúc này Tào Tháo giận Lữ Bố lắm, vậy bỏ thành chạy qua Hứa-đó, đến mượn binh của Tào Tháo mà đánh Lữ Bố, ấy là chước cao hơn hết. » Huyện Đức hỏi : « Có ai chịu xông vầy mà ra chặng ? » Trương Phi thưa rằng : « Biền đệ xin đi trước cho. » Huyện Đức khiến Trương Phi đi

trước, Văn Trường đi sau, còn mình đi đạo trung mà bảo hộ gia quyến. Đêm ấy vừa lúc canh ba nhọn có trăng sáng ra cửa Bắc mà chạy. Đường lúc chạy vừa gặp Tống Hiến và Ngụy Thục, bị Dục Đức đánh nhào một trận mà ra khỏi tròng vây. Trương Liêu rước theo thì Văn Trường cự địch.

Lữ Bố thấy Huyền Đức bỏ thành mà chạy rồi thì không rượt theo, tức thời vào thành an ủi dân dã, rồi khiến Cao Thuận ở giữ Tiều Bái, còn mình thì rút quân mà trở về Từ Châu.

Huyền Đức chạy đến Hứa đô rồi thì đóng trại nơi ngoài thành mà khiến Tôn Càng vào ra mắt Tào Tháo mà rằng : « Huyền Đức bị Lữ Bố bức hiếp quá lắm, nên đến đây mà xin nương nhờ. » Tào Tháo nói : « Huyền Đức với ta là tình anh em, vậy người phải thỉnh vào mà đàm đạo. » Tôn Càng vâng lời ra về, mà thuật lại với Huyền Đức.

Ngày mai Huyền Đức đề Quan Công và Trương Phi ở ngoài thành, rồi đi với Tôn Càng và Mễ Trước vào thành mà ra mắt Tào Tháo. Tào Tháo tiếp đãi trọng hậu lắm, Huyền Đức mới tỏ hết các việc Lữ Bố hiếp mình cho Tào Tháo. Tào Tháo nói : « Lữ Bố là thằng bất nghĩa, ta quyết giúp sức với Hiến đệ mà trừ phứt nó đi. » Huyền Đức cả mừng. Tào Tháo truyền dọn tiệc mà thiết đãi. Mãng tiệc rồi thì Huyền Đức từ giả mà lui ra. Tuân Vực vào thưa với Tào Tháo rằng : « Lưu Bị là người anh hùng, nếu nay không trừ phứt đi, thì ngày sau sanh khó. » Tào Tháo không nghe. Tuân Vực lui ra, thì Quách Gia lại bước vào nữa. Tào Tháo nói : « Tuân Vực khuyên ta giết Huyền Đức, nên chăng? » Quách Gia nói : « Không nên đâu, Chúa công dấy nghĩa binh mà trừ hại cho bá tánh, lấy đều tin nghĩa mà chiêu hiền đãi sĩ, còn e không phục thay. Lưu Bị là người có danh anh hùng nay cùng khốn mà tìm đến, nếu giết và thì mang tiếng hại người hiền, nhưng kẻ anh tài thấy vậy thì đều đem lòng nghi mà chẳng thêm bước chơn đến. Như vậy Chúa công dùng ai mà làm cho an đặng? ấy có phải là giết một người mà mất lòng trong bốn biển chăng? Cơ hội hử nên đều tại đây, xin Minh công xem xét cho đành rành. » Tào Tháo nghe rồi thì cả mừng mà rằng : « Lời ấy thiệt hiệp ý ta lắm. »

Ngày mai bèn làm biểu chương mà tiến cử Lưu Bị làm Dự châu mục. Trình Dục càng rằng : « Tôi xem Lưu Bị không phải là kẻ ở bậc dưới, chỉ bằng trừ phứt và đi thì hay hơn. » Tào Tháo nói : « Nay đương lúc ta dấy anh hùng, không nên giết một người mà làm cho mất lòng cả thiên hạ đâu. Chuyện ấy ta với Quách phụng Hiến, kiến thức cũng y như nhau. » Bèn không nghe lời Trình Dục, mới điếm ba ngàn binh và một muôn hộ lương, cấp cho Huyền Đức, khiến qua Dự châu mà lãnh việc, rồi tẩn binh đồn Tiều Bái, chiêu tập binh tân khi trước, dặng mà đánh Lữ Bố.

Huyền Đức đến Dự châu rồi thì sai người ước hội với Tào Tháo. Tào Tháo vừa muốn khởi binh, dặng mà đi đánh Lữ Bố. Bỗng có quân

Lưu tinh mã báo rằng : « Trương Tế ở Quang trung kéo binh đến đánh Nam dương, nay đã bị tên mã thất rồi, cháu của Trương Tế là Trương Tú lãnh lấy đạo binh ấy, dùng Giả Hủ làm mưu sĩ, kết phe với Lưu Biểu, mà đồn binh nơi Yên thành, lại muốn đến Kinh đô mà cướp giá nữa. » Tào Tháo nghe báo cũ kính, muốn đẩy binh mà trừ giặc lại ở Lữ Bố tới xâm lấn Hứa đô, bèn hỏi kế nơi Tuân Vực. Tuân Vực nói : « Việc này dễ lắm, vả chăng Lữ Bố là đứa vô mưu, thấy lợi thì tham, Minh công nên sai người qua Từ châu mà thặng chức và ban thưởng cho va, rồi khiến va giao hòa với Huyền Đức, thì va ắt mừng mà không toan đến chuyện xa nữa. » Tào Tháo khen phải, bèn nhứt điện sai Phụng quân đô huy là Vương Tắc, đem sắc chỉ và tờ hòa giải qua Từ châu ; nhứt điện điếm mười lăm muốn binh mà đi đánh Trương Tú, lại chia binh làm ba tốp, sai Hạ hầu Đôn đi tiên phương, binh mã kéo đến Dục thủy mà đóng trại.

Khi ấy Giả Hủ khuyên Trương Tú rằng : « Binh oai của Tào Tháo thanh lắm, thế ta cự địch không lại đâu, chi bằng bỏ giáo mà qui hàng thì hay hơn. » Trương Tú nghe theo, bèn sai Giả Hủ đến trại Tào Tháo mà thỉnh hàng. Tào Tháo thấy Giả Hủ đối đáp nhậm lệ thì đem lòng yêu dấu muốn dùng làm mưu sĩ. Giả Hủ nói : « Xưa kia tôi thờ Lý Thôi thì đã mang tiếng với thiên hạ rất nhiều. Nay tôi theo phò Trương Tú thì tôi bây chừ nghe này, nên tôi không nở bỏ mà đi. » Bèn từ giả mà lui ra.

Ngày mai Giả Hủ dẫn Trương Tú đến ra mắt Tào Tháo, thì Tào Tháo thiết đãi rất hậu, rồi đem binh vào Huyền thành mà dinh trú, còn dư binh bao nhiêu thì phân đồn ngoài thành, dinh trại liên lạc hơn mười dặm, dinh trú luôn ba ngày, ngày nào Trương Tú cũng có dọn tiệc mà thiết đãi Tào Tháo.

Ngày kia Tào Tháo uống rượu say, thì hỏi mấy người hầu trong rằng : « Thành này có lâu xanh chăng ? » Cháu của Tào Tháo là Tào an Dân biết ý chú mình bèn thưa kín rằng : « Hôm qua cháu thấy phía bên quán dịch, có một người đàn bà, nhan sắc xinh tốt ; hỏi ra mới biết là vợ của Trương Tế, thiếp dâu của Trương Tú. » Tào Tháo nghe nói, tức thì sai Tào an Dân tuyển năm mươi binh ròng kéo qua mà bắt nàng ấy. Giày lâu nàng ấy đến dinh, Tào Tháo xem thấy, quả xinh đẹp lắm, bèn hỏi rằng : « Vậy chớ nàng tên họ là chi ? » Nàng ấy thưa rằng : « Tôi vốn họ Trâu, là vợ của Trương Tế trước. » Tào Tháo nói : « Vậy chớ phu nhơn biết ta chăng ? » Trâu Thị nói : « Tôi nghe oai danh thừa tướng đã lâu, hôm nay mới đặng gặp mặt, thiệt là may lắm. » Tào Tháo nói : « Ta cũng vì phu nhơn, nên ta mới chịu cho Trương Tú đầu hàng, nếu không thì ta đã diệt tộc nó rồi. » Trâu Thị lạy tạ mà rằng : « Thiệt cũng nhờ ơn Thừa tướng lắm. » Tào Tháo nói : « Hôm nay ta đặng thấy phu nhơn, thiệt là đều may của trời cho. Vậy phu nhơn chung gối cùng ta một đêm, rồi sẽ theo ta về Kinh đô mà hưởng phú quý, trong ý phu nhơn ra thế nào ? » Trâu Thị vâng chịu. Đêm ấy hai người đều vào trướng mà giao hoan.

Lúc ấy Trâu Thị nói với Tào Tháo rằng: « Nếu tôi trú tại trong thành lâu ngày, ắt là Trương Tú nghi ngờ, và ngoại nhơn cũng nghi luận nữa. » Tào Tháo nói: « Vậy thì rặng ngày hai ta sẽ ra ngoài trại mà ở. »

Ngày thứ Tào Tháo với Trâu Thị ra ở nơi ngoài thành. Tào Tháo kêu Điền Vi mà khiến tuần phòng bốn phía và truyền lệnh cho chư tướng rằng: « Hễ không kêu đến thì chắng dặng vào. » Vì vậy cho nên trong ngoài cách nhau không thông hiểu chi hết. Từ ấy Tào Tháo mê đắm Trâu Thị, không tưởng tới về Kinh đô nữa.

Gia dịch của Trương Tú thấy chuyện như vậy thì mặt báo cho Trương Tú hay. Trương Tú hay nổi giận mà rằng: « Tào tặc làm đều nhục ta lắm. » Bèn mời Giã Hủ mà thương nghị. Giã Hủ nói: « Việc ấy không nên cho lậu ra, ngày mai chờ khi Tào Tháo ra trường thì ta làm như vậy như vậy. » Trương Tú nghe theo.

Ngày mai Tào Tháo đương ngồi trong trường. Trương Tú vào thưa rằng: « Binh mới hặng cho đồn ở ngoài, nên có nhiều dứa bỏ trốn, nay xin cho vởi vào trung quân. » Tào Tháo cho. Trương Tú mới dời quân ấy mà đồn vào trung quân, rồi phân ra làm bốn trại, dặng khắc kỳ mà cử sự, song còn e Điền Vi có sức mạnh mà khó nổi đến gần, bèn thương nghị với bộ tướng là Hồ xa Nhi. (Nguyên Hồ xa Nhi có sức nhắc nổi năm trăm tạ, và đi một ngày dặng bảy trăm dặm đường.) Hồ xa Nhi bày kế cho Trương Tú rằng: « Sở Điền Vi là sợ va có cặp thiết kích mà thôi. Vậy đến mai Chúa công nên thỉnh va đến uống rượu, ép va uống cho thiết say, rồi sẽ cho về, lúc ấy tôi lộn theo đám quân tùy tùng của va, mà lén vào trường, dặng mà trộm phứt: cặp thiết kích ấy đi thì không còn sợ va nữa. » Trương Tú rất mừng, bèn sắm sửa cung tên binh giáp sẵn sàng và mật truyền với quân bốn trại ấy, đến ngày kỳ hẹn, thì sai Giã Hủ thỉnh Điền Vi qua trại mà thiết đãi. Điền Vi ăn uống say mèm, đến tối mới về. Hồ xa Nhi lộn theo bọn tùy nhơn mà thẳng đến đại trại.

Đêm ấy Tào Tháo và Trâu thị đương uống rượu trong trường, xãy nghe ngoài trường có tiếng người ngựa, thì lật dật sai người ra xem. Người ấy vào thưa rằng: « Ấy là quân sĩ của Trương Tú đi tuần đêm. » Tào Tháo nghe nói thì không nghi gì hết. Qua canh hai, bỗng nghe tiếng ó dậy phải sau trại, thì quân vào báo rằng: « Có lửa phát cháy trên xe cộ. » Tào Tháo nói: « Không hề gì đâu, lửa của quân sĩ lơ dĩnh, dưng có chộn rộn. » Nói rồi thì nghe bốn phía đều có lửa dậy. Tào Tháo mới cả kinh, kiếp kêu Điền Vi. Mà Điền Vi còn say mèm mang. Lúc đang chiêm bao, nghe tiếng chiêng trống thì dặt mình ngồi dậy kiểm cặp thiết kích: song kiểm chưa dặng mà giặc đã đến Viên môn rồi, Điền Vi tưng phải dặt gươm đeo của bộ tốt dặng cầm tay, rồi ngó ra trước cửa, thì thấy người ngựa vô số, đều cầm trường thương mà xông vào trại. Điền Vi rằng: « Sức xốc ra, mà chém chết hai mươi người; quân ngựa vừa lui, thì quân bộ vừa lại đến. Hai bên đóng đường như ngọn lau. Điền Vi mình không mang giáp, trong mình bị thương vài mươi mũi, bèn liều thác đánh

nhau, gươm ấy lực móp, dùng không dặng, nên mới bỏ gươm, hai tay bắt hai tên quân giơ lên mà cự địch. Đánh chết hơn tám chín người, quân giặc chẳng dám lại gần, cứ ở xa xa mà bắn như mưa bắt. Điền Vũ liêu thác mà giữ cửa trại ngặt vì sau trại quân giặc đã vào, trên lưng Điền Vũ lại bị một vút rất nặng, máu ra lai láng mà thác. Điền Vũ thác hơn nửa giờ mà chẳng có một người dám vào cửa trước.

Tào Tháo nhờ có Điền Vũ ngăn trở cửa trại, mới thoát dặng ra sau trại lên ngựa chạy một mình. Tào an Dân chạy bộ mà theo. Tào Tháo khi ấy, nơi sau lưng lại bị một mũi tên ngựa cũng bị ba mũi, mà ngựa thiệt thay đau chùng nào lại càng chạy mau chùng nấy, chạy riết bờ tới sông Vị Thủy, quân giặc theo tới bằm An Dân ra như tương. Tào Tháo giục ngựa lược xông, vừa lên bờ dặng, quân giặc lại bắn một mũi tên trúng con mắt ngựa ấy, ngựa ấy té nhào; may nhờ có con trai của Tào Tháo là Tào Ngang, bắt ngựa của mình cỡi dưng cho Tào Tháo. Tào Tháo lên ngựa mà tẩu thoát. Còn Tào Ngang thì bị giặc bắn chết. Tào Tháo chạy dọc dặng, gặp các tướng bèn thâu nhóm binh tàn lại.

Lúc ấy Hạ hầu Đôn lãnh binh Thanh châu, binh ấy hơn dịp xuống cướp giết xóm làng. Quan Bình lộ hiệu húy là Vu Cấm đem binh ra dẹp và an ủi lương dân. Binh Thanh châu chạy về gặp Tào Tháo thì khóc lạy mà thưa rằng: « Vu Cấm làm phản; chém giết quân mã Thanh châu hết. » Tào Tháo cả kinh.

Giấy lâu có Hạ hầu Đôn, Hứa Chử, Lý Điển, Nhạc Tấn đều đến. Tào Tháo nói: « Nay Vu Cấm làm phản thì phải điem binh mà trừ nó. Các tướng ấy vâng lệnh ra đi, Vu Cấm thấy bọn của Tào Tháo đến, thì dẫn quân lập trận mà hạ trại. Tuân Vĩc nói với Vu Cấm rằng: « Binh Thanh châu nói tướng quân làm phản, nay Thừa tướng đã đến, sao không cáo thú việc ấy; lại đóng trại mà làm chi? » Vu Cấm nói: « Nay binh giặc theo sau lưng, tức thì phải tới, nếu chẳng dự bị trước, thì lấy gì mà ngăn giặc, việc ấy có phải là việc lớn chẳng? » Lập dinh vừa xong, thì Trương Tú dẫn hai đạo quân đến, Vu Cấm bôn thân ra đánh. Trương Tú lật dật lui binh lại, các tướng thấy Vu Cấm tới trước, thì cũng dẫn quân ra đánh. Quân của Trương Tú cả thua, Vu Cấm rượt theo hơn một trăm dặm. Trương Tú cùng thể sức yếu, tưng phải dẫn bại binh mà qua đầu Lưu Biểu.

Tào Tháo thâu quân điem tướng, Vu Cấm vào ra mắt thưa rằng: « Quân Thanh châu làm ngang cướp của dân, cho nên tôi phải giết nó. » Tào Tháo nói: « Chẳng thưa với ta mà hạ trại trước, là có gì vậy? » Vu Cấm lấy lời nói trước với Tuân Vĩc mà đáp lại. Tào Tháo nói: « Tướng quân trong lúc hoảng hốt, mà hay chỉnh binh lập lũy, chịu chèn chịu nhục, làm cho trở bại làm thắng, tuy những danh tướng xưa, cũng không hơn dặng. » Bèn cho một bộ Kim khí, và phong thêm chức Ích Thọ đình hầu, rồi trách Hạ hầu Đôn trị binh bất nghiêm; lại bày cuộc mà tế Điền Vũ.

Khi ấy Tào Tháo bỗng thán ra khóc mà tế. Tế rồi thì đoái lại các tướng mà rằng : « Con lớn và cháu yêu của ta đều thác, song ta không thương cho mấy, duy thương tiếc một mình Điền Vi mà thôi. » Chúng tướng đều động lòng mà khóc theo.

Ngày thứ Tào Tháo ra lệnh thâu binh mà trở về Hứa đô. Còn Vương Tắc đem chiếu đến Từ châu, Lữ Bố rước vào, giờ chiếu ấy ra mà đọc, thì thấy chiếu ấy phong mình làm Bình đông tướng quân. Vương Tắc giao ấn xong rồi thì đưa thư tư của Tào Tháo ra, và nói với Lữ Bố rằng : « Ý Tào Công cũng kính trọng tướng quân lắm. » Lữ Bố cả mừng, xây có quân báo rằng : « Viên Thuật có sai người đến. » Lữ Bố kêu vào mà hỏi. Người ấy thưa rằng : « Viên Công gần lên ngôi Hoàng đế và lập Đông cung, cho nên sai tôi đến rước Hoàng phi về Hoài nam. » Lữ Bố cả giận mà rằng : « Phán tặc sao dám làm như vậy kia ? » Bèn giết người sứ ấy, rồi khiến Trần Đãng làm biểu và đóng gong Hàng Đản lại đi theo Vương Tắc mà giải Hàng Đản về Hứa đô ; lại cho gởi thư cho Tào Tháo mà xin làm thiết thọ Từ châu mục. Tào Tháo hay việc Lữ Bố không chịu làm suôi với Viên Thuật, thì trong lòng cả mừng, bèn chém Hàng Đản nơi giữa chợ. Trần Đãng thưa kín với Tào Tháo rằng : « Lữ Bố lòng như sãi đang, mạnh mà không mưu, ít hay tính tới tính lui, vậy phải toan trừ cho sớm. » Tào Tháo nói : « Ta biết Lữ Bố lòng lang dạ thú, thiết khó mà nuôi nó cho lâu, nếu chẳng có cha con Nguơn Long thì có ai mà xét dựng việc ấy ? Vậy Nguơn Long tính giùm cho tôi. » Trần Đãng nói : « Nếu Thừa Tướng cứ sự thì tôi làm nội ứng cho. » Tào Tháo cả mừng, bèn dựng biểu mà xin cho Trần Khuê hai ngàn hộ lương và phong cho Trần Đãng làm Quảng lãng Thái thú. Trần Đãng tạ từ mà trở về. Tào Tháo nắm tay Trần Đãng mà rằng : « Việc bèn phương đông nay ta phú thát cho người. » Trần Đãng vàng chịu, rồi trở về Từ châu vào ra mắt Lữ Bố. Lữ Bố hỏi việc ấy, thì Trần Đãng nói : « Cha tôi dựng tưng lộc còn tôi làm Quảng lãng Thái thú. » Lữ Bố cả giận mà rằng : « Người chẳng xin giùm cho ta làm Từ châu mục, để xin tưng lộc cho mình. Cha người bảo ta hiệp đồng với Tào Công và tuyệt việc làm suôi với Công Lộ. Nay chỗ ta muốn xin thì không dựng một đều chi, còn cha con người đều dựng vinh hiển, té ra ta bị cha con người gạt ta. » Bèn rút gươm muốn chém Trần Đãng. Trần Đãng cười rằng : « Tướng quân sao bắt mình làm vậy ? » Lữ Bố nói : « Ta bắt mình đều chi đâu ? » Trần Đãng nói : « Khi tôi ra mắt Tào công thì tôi có thưa với người rằng : « Nuôi tướng quân ví như nuôi hùm, phải dùng thịt mà cho ăn no, nếu chẳng no thì cắn mình. Tào công cười đáp rằng : « Chẳng phải như vậy đâu, ta đãi Ôn hầu như nuôi chim ưng, bày cáo thỏ chưa ăn, ta chẳng dám cho ăn no, dẫu còn dùng dưng, nếu no thì bay đi. Khi ấy tôi có hỏi rằng : « Vậy chỗ ai là cáo, ai là thỏ ? Tào công nói rằng : « Tại Hoài nam thì có Viên Thuật, tại Giang đông thì có Tôn Sách, tại Hà bắc thì có Viên Thiệu, tại Kinh Tương thì có Lưu Biểu, tại Ích châu thì Lưu Chương, tại Hôn trung có Trương Lữ, những bọn ấy đều là bọn cáo thỏ hết. » Lữ Bố nghe rồi liền quăng gươm mà cười

rằng: « Nếu vậy Tào công biết ý ta lắm. » Trong lúc đương nói chuyện, bỗng có quân báo rằng: « Viên Thuật kéo binh đến lấy Từ châu. » Lữ Bố nghe nói thì cả kinh.

Ấy là :

*Tần Tần hòa đều Ngô Việt đấu,
Hón nhưn gầy cuộc giáp binh sang.*

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

*Viên-công-Lộ cả giầy bảy quân
Tào mạnh Đức hội hiệp ba tướng.*

Nói về Viên Thuật ở Hoài nam, đã dựng đất rộng hương nhiều, lại có Ngọc-tỷ của Tôn Sách nữa, bèn muốn tiếm xưng đế hiệu, nhóm hết các tướng mà thương nghị rằng: « Thuở xưa vua Hón cao Tồ, vẫn là một người đĩnh trường ở nơi sông Từ, còn dựng nên cơ nghiệp mà có thiên hạ, nay đã quá bốn trăm năm, khí số đã hết, cho nên bốn biển đều dậy. Nhà ta bốn đời đều đặng tước Tam công, trăm họ đều qui phục, ta muốn ứng theo ý trời, thuận theo lòng người mà lên ngôi Cửu ngũ, vậy ý các người nghĩ làm sao? » Chử chủ bộ là Diêm Tượng nói: « Chẳng nên đâu, đời nhà Châu ông Hậu Tắc công cao đức dày, truyền đến vua Văn Vương trong ba phần thiên hạ thì đã qui phục hết hai phần. Như vậy mà hầy còn thủ phận làm tôi, phục thờ nhà Ân thay, hưởng chi Minh công, tuy quý nhiều đời, song cũng chưa bằng thanh đức của nhà Châu. Vả lại nhà Hón tuy đã suy vi, cũng chưa có đến bạo ngược cho bằng vua Trụ. Theo ý tôi tưởng thì đều ấy quyết chẳng nên làm đâu. » Viên Thuật cả giận mà rằng: « Họ ta là họ Viên, ra nơi nhà Trần là con cháu vua Đại Thuấn, lấy thổ mà nối cho ngôi Hồn, thiệt là ứng vận. Vả lại lời sấm có nói rằng: « Đường cao thay nhà Hón, mà tên chữ của ta là Công Lộ, thì đã ứng theo lời sấm rồi, lại thêm có ngọc tỷ truyền quốc, nếu chẳng làm vua thì là trái đạo trời lắm. Ý ta đã quyết rồi hề ai còn nhiều lời thì ta chém. » Bèn đặt hiệu là Trọng thị, lập quan dài quan tỉnh, cỡi xe long phụng, tể Nam giao Bắc giao, lập vợ mình là con gái của Phùng Phương làm Hoàng hậu, con trai mình làm Đông cung. Rồi đó lại sai người hỏi thúc con gái Lữ Bố về đặng có lập làm Hoàng phi của Đông cung. Té ra nghe tin Lữ Bố đã giải Hàng Dền về Hứa đô cho Tào Tháo chém rồi. Viên Thuật cả giận, bèn dùng Trương Huấn làm đại tướng, thống lãnh đại quân hơn hai mươi vạn, phân làm bảy đạo mà đi đánh Từ châu, đạo thứ nhất, Đại tướng là Trương Huấn ở bên giữa, đạo thứ hai, Thượng tướng là Kiền Cảnh ở bên tả, đạo thứ ba, Thượng tướng là Trần Kỳ ở bên hữu, đạo thứ tư, Phó tướng là Lôi Bạc ở bên tả, đạo thứ năm, Phó tướng Trần Lang ở bên hữu, đạo thứ sáu, tướng mới đầu là Hàng Xiêm ở bên tả, đạo thứ bảy, tướng mới đầu là Dương Phụng ở

bên hữu. Mấy đạo binh ấy lãnh bộ hạ và mãnh tướng mà khởi trình nội ngày đó. Lại khiến quan Thái sử Giã châu là Kim Thượng làm Thái huy, mà giữ việc vận lương tiền cho bảy đạo binh ấy. Kim Thượng không chịu. Viên Thuật giết phước đi, mà dùng Kỳ Linh làm Cửu ứng sứ trong bảy đạo quân ấy, rồi lại khiến Lý Phong, Lương Cang, Nhạc Trụ làm Thối tán sứ đặng mà tiếp ứng trong bảy đạo quân ấy. Lữ Bố khiến người thám thính thì nghe đặng Trương Huân dẫn một đạo quân đến lấy Từ châu, Kiều Cảnh dẫn một đạo quân đến lấy Tiều bá, Trần Kỳ dẫn một đạo quân đến lấy Nghi đô, Lôi Bạc dẫn một đạo quân đến lấy Lang nhi, Trần Lang dẫn một đạo quân đến lấy Yên thạch, Hàng Xiêm dẫn một đạo quân đến lấy Hạ bì, Dương Phụng dẫn một đạo quân đến lấy Tuấn sơn. Bảy đạo quân mã đi một ngày đặng năm mươi dặm, mà vác đi và cướp giết theo dọc đường. Lữ Bố cho vời các mưu sĩ lại mà thương nghị. Trần Cung nói : « Họa của Từ châu đây, là gây bởi cha con Trần Khuê. Vì va mị với trào đình đặng mà cầu trước lộ, cho nên ngày nay họa đến cho tướng quân. Vậy phải chém đầu hai người ấy mà đưng cho Viên Thuật thì va ắt lui binh. » Lữ Bố nghe theo, bèn khiến bắt Trần Khuê và Trần Đãng đến. Trần Đãng cười mà rằng : « Sao mà nhát lắm vậy ? Tôi xem bảy đạo binh ấy cũng như bảy đồng cỏ mục, không cần gì phải lo. » Lữ Bố nói : « Nếu người có kế phá giặc đặng thì ta tha tội cho người. » Trần Đãng nói : « Nếu tướng quân dùng lời tôi thì ắt giữ Từ châu đặng, không lo chi cả. » Lữ Bố nói : « Nói thử cho ta nghe. » Trần Đãng nói : « Binh của Viên Thuật tuy đông, song đều là quân ô hạp hết, chẳng hề biết thương và tin nhau, nay tôi muốn dùng chánh binh mà gìn giữ, lại ra kỳ binh mà thắng nó, thì lẽ nào lại không thành công ? Lại có một kế, chẳng những là bảo an Từ châu mà thôi, mà lại bắt đặng Viên Thuật nữa. » Lữ Bố hỏi : « Kế ấy thế nào ? » Trần Đãng nói : « Hàng Xiêm, Dương Phụng là cựu thần nhà Hán, vì sợ Tào Tháo mà chạy, không nhà mà ở, nên phải đầu đở Viên Thuật. Viên Thuật lại khinh họ, cho nên họ chẳng vui lòng mà giúp Viên Thuật đâu. »

(Cuốn thứ mười sẽ tiếp)

Bộ Tam Quốc này in và xuất bản
tại nhà in

TIN-DUC THU-XA

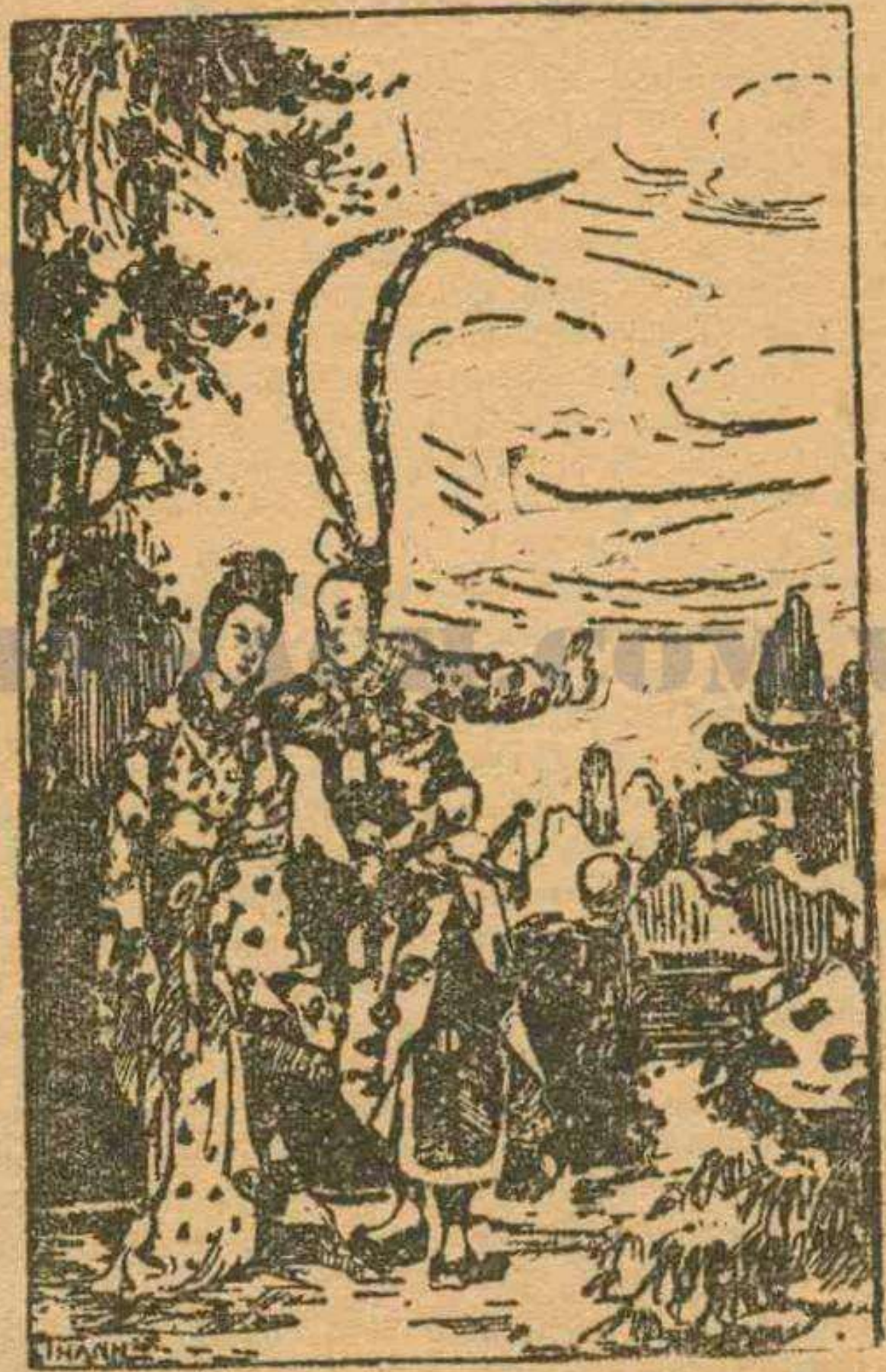
193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

Điện thoại : 20.678

Giấy phép số 1934/TXB của Nha T.T.T.T. C.P.N.P.V.N,
phát ngày 3-12-49

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kẻ Điêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ MƯỜI

Trần-Đặng lại tiếp: « Nếu gửi một phong thư mà kết làm nội ứng, và khiến Lưu Bị làm ngoại hiệp thì bắt đảng Viên Thuật chớ chẳng không? » Lữ Bố nói: « Người phải đem thư đến nói với Dương Phụng và Hàng Xiêm mới dặng. » Trần-Đặng chịu đi, Lữ Bố làm biểu dưng về Hứa đô, và gửi thư qua Dự châu, rồi khiến Trần-Đặng dẫn vài tên quân kỵ mà thẳng đến Hạ bi, ở dọc đường chờ Hàng Xiêm dẫn binh đến, hạ trại xong, Trần-Đặng mới xin vào ra mắt. Hàng Xiêm hỏi rằng: « Người là người của Lữ Bố, đến đây có việc chi chẳng? » Trần-Đặng cười rằng: « Tôi là tôi của nhà Hôn, sao lại gọi là người của Lữ Bố, chớ như Tướng quân, trước đã làm tôi nhà Hôn nay lại làm tôi của phần tặc như vậy, khiến nên công cán bao giá nơi Quang trung ngày xưa, thì đã hóa như không có, thiệt tôi dám chề tướng quân đều ấy. Vả lại ngày sau chẳng khỏi mang hại, nay nếu tướng quân không loàn cho sớm, thì sau ăn năn không kịp đâu. » Hàng Xiêm than rằng: « Tôi muốn về nhà Hôn lắm, ngặt vì không có đường mà đi. » Trần-Đặng đưa thư của Lữ Bố cho Hàng Xiêm xem. Hàng Xiêm xem rồi thì nói rằng: « Tôi đã biết rồi. Thôi, ông về trước đi. Rồi đây tôi với Dương tướng sẽ trở giáo mà dâm nó cho. Khi nào thấy có ngọn lửa giậy, thì Ôn Hầu sẽ đem binh mà tiếp ứng. » Trần-Đặng từ giả Hàng Xiêm, trở về báo cho Lữ Bố hay. Lữ Bố phân binh làm năm đạo, Cao Thuận dẫn một đạo quân tới Tiểu báì mà đánh Kiều Cánh, Trần Cung dẫn một đạo quân tới Nghi đô mà đánh Trần Kỳ, Trương Liêu và Tang Bá dẫn một đạo ra Lang nha mà đánh Lôi Bạc, Tống Hiến và Ngụy Thục dẫn một đạo ra Yến thành mà đánh Trần Lang, còn Lữ Bố thì bèn thân dẫn một đạo ra đảng lớn mà đánh với Trương Huấn, mà mỗi người đều lãnh một muôn binh. Kỳ dư thì ở lại mà giữ thành. Lữ Bố ra khỏi thành ba mươi dặm mà hạ trại. Trương Huấn liệu mình cự không lại Lữ Bố, bèn lui binh hơn hai mươi dặm mà đờu trú, dặng có chơ binh bốn phía tiếp ứng.

Lúc ấy vừa chừng canh hai, Hàng Xiêm, Dương Phụng dẫn binh đến rồi phóng lửa mà tiếp ứng, binh Lữ Bố hờc xông vào trại, làm cho binh Trương Huấn cả loạn, Lữ Bố thừa thế đánh giết, Trương Huấn thua chạy. Lữ Bố đuổi theo cho đến sáng, lại gặp Kỳ Linh tiếp ứng, hai bên vừa gặp nhau chưa kịp giao chiến, thì có Hàng Xiêm Dương Phụng áp đến. Kỳ Linh thua chạy. Lữ Bố dẫn binh rượt theo vừa đến phía sau núi, có một đạo binh kéo tới, mà trong đạo binh ấy thì

« có một đội quân cầm cờ *Long phụng nhật nguyệt*, và cờ *Tứ đầu ngũ phương*, nếp vàng búa bạc, hốt vàng ngũ trắng, lại thấy dưới cây long vàng, có Viên Thuật mình mặc giáp vàng đeo hai cây gươm, ra trận mà mang Lữ Bố là mọi phần chủ. Lữ Bố cả giận hươi kích tới đánh. Tướng của Viên Thuật là Lý Phong cũng hươi thương ra đánh. Đánh dặng vài hiệp bị Lữ Bố đâm nhằm cánh tay, Lý Phong liệu bề cự không lại, thì lật đật bỏ thương mà chạy. Lữ Bố dục ngựa rượt theo, chém giết quân sĩ rất nhiều, quân của Viên Thuật cả loạn. Lữ Bố dục ngựa truy cản, cướp dật chiến mã và y giáp rất nhiều.

Viên Thuật dẫn bọn quân thua mà chạy, chưa khỏi vài dặm, thấy sau núi có một đạo binh ra đón mình, một tướng đi đầu là Quan Vân Trường. Vân Trường kêu lớn rằng : « Phần tặc sao còn chưa chịu chết đi ? » Viên Thuật hoảng chạy, các tướng sĩ đều chạy trốn tứ tán hết. Vân Trường đánh nhào một trận, chém giết quân sĩ rất nhiều, Viên Thuật thâu góp bại quân lại mà trở về Hoài nam.

Trận ấy Lữ Bố dặng thắng, mới cho mời Quan Vân Trường cùng bọn Dương Phụng, Hàng Xiêm cả thầy đều kéo đến Từ châu, bày diên yến mà thiết đãi và khao thưởng quân sĩ.

Ngày thứ Quan Vân Trường từ giã mà về. Rồi đó, Lữ Bố bảo cử cho Hàng Xiêm làm Nghi đô mục ; Dương Phụng làm Lang nha mục. Rồi lại thương nghị muốn để hai người ấy ở Từ châu. Trần Khuê nói : « Nếu cho Hàng Xiêm và Dương Phụng đến chiếm cứ Sơn đông, chẳng khỏi một năm, thì thành quách Sơn đông đều về tay tướng quân hết. » Lữ Bố khen phải. Bèn đưa hai người ấy ở tạm nơi Nghi đô và Lang nha mà đợi an mạng của trào đình. Trần Đãng hỏi riêng cha mình rằng : « Sao lại không để hai người ấy ở lại Từ châu, dặng toan mà giết phứt Lữ Bố cho rồi. » Trần Khuê nói : « Ta e hai người ấy đồng giúp Lữ Bố thì lại e thêm thêm vây chằng ? » Trần Đãng mới phứt cha mình thấy xa.

Còn Viên Thuật bị thua chạy về đến Hoài nam, thì sai người qua Giang đông mượn binh của Tôn Sách mà báo thù. Tôn Sách cả giận mà rằng : « Mi đoạt ngọc tỷ của ta mà xưng đế, bội phản nhà Hán, nghịch đạo trái lẽ như vậy, ta chưa đem binh mà vẫn tội mi thì thôi, lẽ nào lại chịu giúp phần tặc sao ? » Bèn viết thư mà từ chối việc ấy. Sứ đem thư về ra mắt Viên Thuật, Viên Thuật xem thư rồi thì nổi giận mà rằng : « Chẳng con nit miệng còn hôi sữa, sao dám khi ta như vậy kia ? Ta quyết đánh với nó một trận. » Quan Trường sử là Dương đại Tướng can gián hết sức mới chịu thôi.

Từ ngày Tôn Sách gởi thư cho Viên Thuật rồi thì cũng sợ binh Viên Thuật đến, bèn khiến quân gìn giữ nơi Giang khẩu.

Ngày kia có sứ của Tào Tháo đến mà phong Tôn Sách làm Thái thú tại Cối kè, lại khiến dấy binh đánh Viên Thuật, Tôn Sách thương nghị cũng muốn dấy binh. Quan Trường sử là Trương Chiêu thưa rằng : « Viên Thuật tuy mới thua song binh nhiều lương đủ, chưa nên khinh

đánh, chỉ bằng gởi thơ cho Tào Tháo, mà khuyên va đánh Hoài nam, đừng ta làm hậu ứng, hai bên giúp nhau, thì quân của Viên Thuật ắt thua, muốn đều kuống mắt một, lại cũng có Tào Tháo giúp mình nữa. » Tôn Sách nghe theo, bèn khiến sứ lấy theo ý đó mà tỏ cùng Tào Tháo.

Tào Tháo về đến Hứa đô, thì thương nhớ Điền Viên lắm, bèn lập cuộc mà tri lễ, lại phong cho con của Điền Viên là Điền Mãng làm chức Trung lang mà nuôi tại phủ.

Ngày kia có quân báo rằng: « Tôn Sách sai người đem thơ đến. » Tào Tháo khiến cho vào và giữ thơ ra xem. Xem thơ rồi, thì có người báo rằng: « Viên Thuật thiếu lương, cho nên đem binh cướp giết nơi Trần lưu; lại muốn thừa hư đến đánh Hứa đô nữa. » Tào Tháo nghe báo đem binh qua đánh Hoài nam, để cho Tào Nhon ở giữ Hứa đô còn bao nhiêu tướng sĩ đều đem theo hết. Kê hết binh bộ và binh ngựa hơn mười bảy muôn, lương thực hơn một ngàn xe, lại có sai người đi hẹn hò với Tôn Sách, Lưu Bị và Lữ Bố dặng mà dấy binh. Binh đến giải hạn, Dự chương thì có Huyền Đức dẫn binh tiếp rước. Tào Tháo kiếp mời vào dinh, thì Huyền Đức mới dưng lên hai cái thủ cấp. Tào Tháo thấy vậy thì sợ mà hỏi rằng: « Thủ cấp của ai đó? » Huyền Đức nói: « Ấy là thủ cấp của Hàng Xiêm và Dương Phụng. » Tào Tháo hỏi: « Sao lại giết nó? » Huyền Đức nói: « Lữ Bố khiến hai người ấy ở đỡ nơi Nghi đô và Lang nha mà chờ ăn mạng, chẳng dè hai người ấy xúi quân cướp giết của dân, người người đều ta thán. Bởi cơ ấy, tôi mới dọn tiệc mà gạt nó đến nghị việc. Lúc đang uống rượu thì tôi rơi chén làm hiệu, dặng cho hai em tôi giết nó, còn bao nhiêu quân sĩ đều hàng đầu. Vậy tôi đến đây mà chịu tội. » Tào Tháo nói: « Ông vì nước mà trừ hại, ấy là công lớn lắm, sao gọi là tội? » Bèn hậu đãi Huyền Đức rồi hiệp binh mà kéo đến Từ châu. Lữ Bố ra rước. Tào Tháo cũng lấy lời ngon ngọt mà an ủi và phong Lữ Bố làm Tả tướng quân, lại hứa để sau về trao sẽ ban ân thọ. Lữ Bố cũ mừng. Tào Tháo phân cho Lữ Bố một đạo binh ở bên tả, Huyền Đức một đạo binh ở bên hữu, còn Tào Tháo lãnh đại quân mà ở giữa. Lại khiến Hạ hầu Đôn với Vu Cẩm làm Tiên phuông.

Viên Thuật hay binh của Tào Tháo đến thì khiến đại tướng là Kiều Cảnh, dẫn năm muôn binh làm tiên phuông. Hai bên gặp nhau nơi trước cửa ải Thọ Xuân, Kiều Cảnh giục ngựa ra trước mà đánh với Hạ hầu Đôn. Đánh chưa dặng ba hiệp, bị Hạ hầu Đôn đâm chết, binh của Viên Thuật cũ thua, đều chạy về thành hết. Bỗng có binh báo rằng: « Tôn Sách đi thuyền đến nơi mé sông phía tây, Lữ Bố dẫn binh đánh phía đông, Lưu Bị cùng Quan Trương dẫn binh đánh phía nam. Còn Tào Tháo dẫn binh mười bảy muôn mà đánh phía bắc. » Viên Thuật cũ kinh, lật dật hội chư tướng lại mà thương nghị. Dương đại Tương nói: « Thọ Xuân đây mỗi năm đều có nước lụt trời hạn người đều thiếu ăn, nay lại động binh rồi dân nữa. Bây giờ lòng dân đã sanh oán rồi, nếu binh đến thì khó mà ngăn trở dặng, chỉ bằng để quân tại Thọ xuân, đừng

đánh đội binh họ hết lương, ắt phải sanh biển. Còn bệ hạ thì lãnh ngự lâm quân mà qua sông Hoài nam, một là xét việc chín chắn, hai là tránh đỡ cái mũi giặc ấy.» Viên Thuật nghe lời bèn đề Lý Phong, Nhạc Tụ, Lương Cang, Trần Kỳ, bốn người phân binh mười muôn mà ngăn giữ Thọ xuân, còn bao nhiêu kho, tàng, vàng, ngọc, châu báu đều thâu góp mà qua sông Hoài nam.

Nói về Tào-Tháo, đem binh mười bảy muôn, mỗi ngày tổn phí lương thực rất nhiều, các quận vì bị mất mùa cấp lương không đủ. Tào Tháo hỏi quân công thành, bọn Lý Phong đóng cửa thành chẳng ra, binh của Tào Tháo ở đó hơn một tháng, lương thực gần hết bèn gửi thư cho Tôn Sách mà mượn dặng mười muôn hộ lương, song cũng không đủ mà phát. Bệ hạ của Nhậm Tuấn là Vương Cầu, vào bẩm với Tào Tháo rằng: « Binh nhiều lương ít không đủ mà phân phát.» Tào Tháo nói: « Vậy thì lấy hộ nhỏ phát cho chúng nó, dặng quyền đỡ mà cứu khi cấp.» Vương Cầu nói: « Như quân sĩ oán trách thì tính làm sao? » Tào Tháo nói: « Chẳng ấy ta có chước khác.» Vương Cầu y lệnh lấy hộ nhỏ mà phân phát. Tào Tháo lên sai người thám thính các trại, thì nghe quân sĩ oán trách rằng: « Thừa tướng khi chúng ta lắm.» Tào Tháo hay chuyện ấy thì lên đòi Vương Cầu vào mà rằng: « Ta muốn mượn người một vật, dặng yếm lòng chúng quân, xin người chớ từ.» Vương Cầu nói: « Thừa tướng muốn dùng vật gì? » Tào Tháo nói: « Ta muốn mượn cái thủ cấp người mà thị chúng.» Vương Cầu cả kinh mà rằng: « Tôi thiệt là người vô tội.» Tào Tháo nói: « Nếu chẳng giết người lòng quân sanh biển, hễ người thác rồi, thì ta nuôi vợ con người cho, xin người chớ lo.» Vương Cầu vừa muốn nói nữa, thì Tào Tháo đã khiến quân đao phủ thủ dẫn ra ngoài cửa mà chém. Chém rồi thì lấy đầu bêu lên mà truyền rao rằng: « Vương-Cầu lấy hộ nhỏ mà phát lương, gian trộm của quan nên chiếu theo quân pháp mà trừng trị.» Từ ấy lòng chúng mới hết oán.

Ngày thứ Tào Tháo truyền lệnh cho các dinh hay rằng: « Như trong ba ngày chẳng ráng phá thành, thì ta chém hết.» Rồi đó bèn thân đến bên thành, đốc quân khiến đất lăn đá mà lấp hào, dặng cờ lên thành, quân trên thành bắn xuống như mưa, có hai người thiên tướng sợ thác muốn trở ra. Tào Tháo dượt gươm mà chém thác tại đó, rồi bèn thân bưng đất lấp hào. Bởi vậy quân sĩ lớn nhỏ đều đánh nhau tới trước, quân trên thành ngăn trở không lại, quân của Tào Tháo nhảy lên thành dặng chặt khóa phá cửa cho cả đội đều xông vào. Lý Phong, Trần Kỳ, Nhạc Tụ, và Lương Cang đều bị bắt sống. Tào Tháo khiến chém hết tại nơi chợ và đốt hết những cung thất, điện võ Viên Thuật mới lập và nhưt nhưt mỗi vật phạm quốc cấm trong thành Thọ Xuân đều thâu hết.

Rồi đó, Tào Tháo thương nghị tấn binh qua sông mà rượt theo Viên Thuật. Tuấn Vực can rằng: « Nam dương mất mùa trời hạn, lương thực thốn thiếu, nếu tấn binh làm nhọc quân thì cũng chưa ắt

là có lợi, chi bằng về Hứa Đô đợi sang năm lúa chín, quân lương đủ dùng rồi sẽ đánh nữa ». Tào Tháo dự dự chưa quyết bỗng có người báo rằng : « Trương Tú nương dựa Lưu Biểu, quen thói lung lảng; Nam dương, Trương Lăng và các huyện lại phần nữa. Tào Hồng cự địch không lại, thua luôn hết đời ba trận, nên phải sai đến cáo cấp. » Tào Tháo nghe báo thì lật đật viết thư cho Tôn Sách, khiến qua sông mà bày trận làm nghi binh, dựng cho Lưu Biểu chẳng dám vọng động. Rồi một ngày ấy thâu quân, và nghị việc đánh Trương Tú.

Lúc Tào Tháo ra đi lại khiến Huyền Đức đồn binh nơi Tiểu Bái, và kết làm anh em với Lữ Bố, dựng mà cứu giúp nhau. Lữ Bố lãnh mạng trở về Từ châu. Tào Tháo lại nói nhỏ với Huyền Đức rằng : « Tôi khiến ông đồn binh nơi Tiểu Bái, ấy là kế đảo hãm mà đợi hùm đó ; ông phải thương nghị với cha con Trần Khuê mà làm, đừng để cho sơ sẩy, tôi cũng toan mưu mà tiếp viện cho ». Nói rồi thì từ giả ra đi.

Khi Tào Tháo dẫn quân về đến Hứa Đô, thì có người báo rằng : « Đoàn Ôi giết Lý Thôi, Ngũ Tập giết Quách Ty đem đầu đến dung, Đoàn Ôi lại bắt sống cả hai họ Lý Thôi, và nhỏ và lớn hơn hai trăm người mà giải về đây nữa. » Tào Tháo khiến chia ra các cửa, chém đầu mà làm lệnh. Nhơn dân đều vui lòng.

Thiên tử hội nhóm văn võ mà làm diên yến thái bình, lại phong Đoàn Ôi làm Đãng khấu tướng quân, Ngũ Tập làm Điền lỗ tướng quân : đều dẫn binh trấn thủ Trường an. Hai người tạ ơn ra đi, Tào Tháo tâu rằng : « Trương Tú làm loạn, tôi xin đem binh chinh phạt. » Thiên tử nghe theo rồi ngự loan giả mà đưa Tào Tháo xuất sư. (Lúc ấy nhằm đầu tháng tư năm Kiến an thứ ba.) Tào Tháo để Tuân Vĩc ở lại Hứa Đô mà điều binh khiển tướng, còn mình thì thống lãnh đại quân mà tấn phát.

Đang lúc hành quân, thấy lúa mạch dọc đường đã chín, dân thấy quân đến, trốn lánh các nơi chẳng dám gặt lúa, Tào Tháo thấy vậy thì sai người truyền dụ khắp hết xa gần người làng, giả trẻ cùng quan sớ tại các xứ rằng : « Ta vâng mệnh chiếu của Thiên tử, ta đem binh dẹp loạn vì dân mà trừ hại, nay vừa lúc lúa chín, cực chẳng đã mới dẫn binh, tướng sĩ lớn nhỏ, hề ai đi qua mà dầy đập lúa mạch thì chém liền, quân pháp rất nghiêm, chúng dân chớ kinh nghi chi hết. » Bá tánh thấy lời dụ ấy rất vui mừng, bèn ra đón đường mà lạy. Quan quân đi qua đám lúa mạch đều xuống ngựa, lấy tay nung dé lúa chuyền đưa cho nhau mà qua, chẳng ai dám dầy đập hết. Tào Tháo cỡi ngựa đang đi, bỗng trong đám lúa có con chim cưu sớ mà bay lên, làm cho ngựa của Tào Tháo giật mình nhảy vào trong lúa đập hư lúa mạch hết một khoảnh lớn. Tào Tháo kêu quan chủ bộ mà nghị tội mình đã đập lúa, quan chủ bộ nói : « Không lẽ nghị tội cho Thừa tướng. » Tào Tháo nói : « Ta đã chế phép mà lại phạm phép thì lấy chi mà phục chúng. » Bèn rút gươm đeo mà tự vạ. Chúng tướng dặt gươm mà cứu. Quách Gia nói : « Lấy theo, nghĩa trong sách xuân thu thì phép chẳng buộc nơi bực tôn, Thừa tướng

lãnh đại quân, lẽ nào lại hại mình như vậy? » Tào Tháo ngâm nghĩ giây lâu, rồi nói rằng : « Nếu theo nghĩa xuân thu, phép chẳng buộc nơi bực tôn thì ta khỏi thác. » Bèn lấy gương cắt tóc mình quăng xuống đất mà rằng : « Cắt tóc quyền thế cho dân. » Rồi khiến người lấy tóc truyền rao cho tam quân rằng : « Thừa tướng đập lúa, vốn đáng chém đầu, nay phải cắt tóc mà thế. » Bởi vậy ba quân đều sợ, không có người nào mà chẳng tuân theo quân lệnh. Người sau có làm thơ mà luận rằng :

*Mấy muốn quân sĩ mấy muốn lòng,
Lệnh đã truyền ra há dám không.
Cắt tóc tam quyền làm thủ cấp,
Tào mang gian trá thiệt vô song.*

Nói về Trương Tú hay Tào Tháo dẫn binh đến thì lật đặt làm thơ mà báo với Lưu Biểu, xin làm hậu ứng, nhứt diện đi với Lôi Tụ, Trương-Tiền đem binh ra thành mà cự địch. Khi ấy Trương Tú ra ngựa chỉ Tào Tháo mà mắng rằng : « Mày là đứa giả nhơn nghĩa không biết liêm sỉ, chẳng khác chi loài cầm thú ». Tào Tháo că giận, khiến Hứa Chử ra trận. Trương Tú khiến Trương Tiên ra đánh : đánh dặng ba hiệp, Hứa Chử chém Trương Tiên rơi dưới ngựa. Quân của Trương Tú cũ thua. Tào Tháo lại dẫn quân rượt theo, theo đến bên thành Nam dương, Trương Tú vào thành đóng cửa mà cố thủ. Tào Tháo vây thành đánh phá, song thấy hào thành rất rộng, thế nước lại sâu, thế khó phá vội dặng, bèn khiến quân sĩ kiếm đất lấp hào, lại dùng bao mà dựng những đất cây, và cò mà chắt đồng nơi bên thành, lại làm thân trống mà dòm vào thành. Tào Tháo cỡi ngựa đi xung quanh thành mà xem. Làm như vậy ba ngày, rồi truyền lệnh dạy quân sĩ nơi phía trên cửa Tây-môn, chặt chừa củi, cây, rồi nhóm các tướng nơi phía ấy mà hãm thành. Giả Hủ ở trong thành thấy Tào Tháo làm như vậy thì nói với Trương Tú rằng : « Tôi đã biết ý Tào Tháo rồi, vậy phải lấy kế mà làm kế thì trừ nó ắt dặng. »

Ấy là :

*Quĩ kế lại nhằm tay quĩ kế,
Cao mưu còn có kế cao mưu.*

HỒI THỨ MƯỜI TÁM

*Giã-văn-Hòa biết cơ dặng thẳng
Hạ-hữu-Đôn nhờ tên nuốt tròng*

Nói về Giả Hủ liệu biết ý Tào Tháo thì muốn lấy kế làm kế, bèn nói với Trương Tú rằng : « Tôi ở trên thành thấy Tào Tháo đi xung quanh thành mà xem đã ba ngày rồi, ấy là va thấy góc thành Đông nam sắc gạch mới cũ không đều, còn chông trên thành thì đã mục hơn phân nửa, vì vậy ý va muốn tới tại phía ấy mà hãm thành, lại giả dò qua phía Tây-bắc, chặt cỏ mà dổi làm thính thế, ấy là ý va muốn gạt ta triệt binh qua giữ phía Tây-bắc, dặng va nhưn lúc đêm hôm áp tới phía Đông-nam mà

hãm thành. » Trương Tú khen và hỏi rằng : « Vậy thì tính làm sao ? » Giã Hủ nói : « Ấy là việc dễ lắm, vậy ngày mai phải khiến binh rờng mạnh, ăn cho no, mặc đồ nhẹ, đến núp trong nhà cửa của bá tánh nơi phía Đông-nam. Rồi khiến bá tánh giả làm quán sĩ mà giữ phía Tây-bắc, để cho nó lên phía Đông nam mà hãm thành, lúc vào tới thành rồi, thì nổi lên một tiếng pháo, cho binh phục giậy lên, thì ắt là bắt đặng Tào Tháo. » Trương Tú cũng mừng, mà làm y theo kế ấy. Xảy có quân thám về báo với Tào Tháo rằng : « Trương Tú triệt hết binh nơi phía Tây bắc mà giữ thành ; còn phía Đông-nam thì bỏ trống ». Tào Tháo nói : « Trúng kế ta rồi ». Khiến quân sĩ sắm móc và vầu bằng sắt, dựng có leo thành. Ban ngày thì dẫn binh đánh phía Tây-bắc ; đến lúc canh hai, thì đem binh mà qua phía Đông-nam, vượt qua khỏi hào, phá chông trên thành mà lên, thì thấy lảng lạng không động dạng chi hết, quân sĩ xông vào một lượt, xây nghe một tiếng pháo nổ vang, bốn phía binh phục đều dậy. Quân của Tào Tháo lật đật lui lại, thì sau lưng có Trương Tú giục binh mà riết đến, quân của Tào Tháo cũng thua lui ra ngoài thành mà chạy. Chạy vài mươi dặm, Trương Tú rượt theo, chém giết cho đến trời sáng mới thâu binh vào thành. Tào Tháo điềm binh lại, thì chết hết năm muôn người và mất hết đồ trị trượng rất nhiều. Lữ Kiến và Vu Cấm đều bị thương.

Nói về Giã Hủ thấy Tào Tháo bị thua, bèn xin Trương Tú gửi thư cho Lưu Biểu, mà khiến Lưu Biểu đem binh chặn phía sau. Lưu Biểu dựng thư cũng muốn dấy binh. Xảy có quân báo rằng : « Tôn Sách dõn binh nơi Hồ-khẩu ». Khoái Lương bèn nói rằng : « Tôn Sách dõn binh nơi Hồ-khẩu, ấy là kế của Tào Tháo, nay Tào Tháo mới thua, nếu chẳng thừa thế mà đánh nó thì sau ắt có họa. » Lưu Biểu bèn khiến Huỳnh Tô ngăn giữ cửa ải còn mình thì lãnh binh đến huyện An-chung, mà chặn phía sau của Tào Tháo, rồi lại hẹn với Trương Tú mà hội binh, Trương Tú hay binh của Lưu Biểu đã dấy, bèn đi với Giã Hủ, dẫn binh rượt theo Tào Tháo.

Nói về Tào Tháo kéo binh đi chậm chậm, đến Trương thành nơi sông Vị-thủy, đương ngồi trên ngựa, vâng cất tiếng khóc oà. Chúng tướng đều kinh hãi. Tào Tháo nói : « Ta nhớ năm ngoái ta bị chết hết một viên đại-tướng là Điền Vi tại đây, mà ta không khóc sao dặng ? » Bèn hạ lệnh dõn trú quân mã, rồi bày tiệc lớn mà chiêu tế vong hồn Điền Vi.

Lúc ấy Tào Tháo ra đứng đốt hương, và lay vá khóc, ba quân đều mỗi lòng mà khóc theo. Tế Điền Vi xong rồi, thì mới tế con và cháu mình là Tào-Ngang và Tào-an Dân lại tế quân sĩ tử trận và con ngựa bị tên mà chết trong lúc ấy.

Ngày thứ Tuần Vực sai người vào báo rằng : « Lưu-Biểu giúp Trương Tú, dõn binh nơi huyện An-chung, mà chặn đường về của ta ». Tào Tháo đáp thư cho Tuần Vực rằng : « Một ngày ta đi vài dặm, chẳng phải là không biết giặc theo ta, bởi vậy ta bày kế đã sẵn rồi, hễ đi đến An-chung ắt là trừ đặng Trương Tú ; bọn người chớ lo. » Bèn giục quân đi

đến ranh huyện An-chúng. Quân của Lưu-Biêu đã giữ chỗ hiểm yếu; Trương Tú ở sau dẫn quân rượt theo. Tào Tháo khiến quân sĩ nhón đem đón chỗ hiểm mở đường mà mai phục, đến chừng trời sáng, quân của Lưu-Biêu và Trương Tú nhóm lại, thấy binh của Tào Tháo ít như vậy, thì nghi Tào Tháo đã đi rồi, đều dẫn quân vào chặn chỗ hiểm mà đánh. Tào Tháo liền đốc quân xông ra mà đánh dẹp hai đạo binh ấy. Binh của Tào Tháo ra khỏi cửa ải An-chúng mới hạ trại nơi phía ngoài ải. Lưu-Biêu, Trương Tú đều diêm binh lại mà thương nghị với nhau. Lưu-Biêu nói: « Sao mà đến nỗi làm gian kế của Tào Tháo vậy? » Trương Tú nói: « Đề chậm chậm rồi sẽ hay. » Từ ấy hai đạo binh nhóm lại nơi huyện An-chúng.

Nói về Tuân Vức thám biết Viên Thiệu muốn dấy binh xâm phạm Hứa đô, liền dâng thư ấy mà nói lại cho Tào Tháo hay. Tào Tháo tiếp dâng thư thì trong lòng kinh hãi. Bèn thâu quân nội ngậy, quân thám phi báo cho Trương Tú hay. Trương Tú muốn đem binh rượt theo. Giả Hủ nói: « Chẳng nên theo đâu, nếu theo thì phải thua ». Lưu-Biêu nói: « Nếu ngày nay chẳng theo đề mất cơ hội sao? » Bèn khuyên Trương Tú đồng dẫn quân mà rượt theo. Đi chừng mười dặm dư, thì theo kịp đội quân sau của Tào Tháo. Quân của Tào Tháo rúng sức tiếp đánh, làm cho hai đạo quân của Lưu-Biêu đều bị thua mà trở lại. Trương Tú nói với Giả Hủ rằng: « Bời tôi không nghe lời ông, nên mới bị thua như vậy. » Giả Hủ nói: « Bây giờ phải diêm binh lại mà rượt theo. » Trương Tú và Lưu-Biêu đều nói rằng: « Đã thua rồi, cớ gì mà lại còn theo nữa? » Giả Hủ nói: « Phen này theo nữa ắt là thắng dặng, như thua thì tôi xin đứng đầu ». Trương Tú nghe theo kế ấy. Lưu-Biêu còn nghi không chịu đi với Trương Tú. Trương Tú đi một mình đem binh mà rượt theo. Binh của Tào Tháo cả thua, từng phải bỏ rơi xe ngựa cũng dặng mà chạy. Trương Tú ý muốn rượt theo nữa, bỗng sau lưng núi có một đạo quân xông ra. Trương Tú thấy vậy thì không dám theo, bèn thâu quân mà về An-chúng. Rồi đó, Lưu-Biêu mới hỏi Giả Hủ rằng: « Trước lấy binh rông mà theo binh thua, sao ông nói phải thua; sau lấy quân bại mà đánh quân thắng, sao ông lại nói chắc thắng, mà lại cũng theo y như lời ông nói, những việc thì chẳng đồng nhau, sao lại đều đúng hết vậy? Xin ông hãy dạy lại cho tôi rõ. » Giả Hủ nói: « Chuyện ấy dễ biết lắm; tướng quân tuy dụng binh hay, song không phải là đối thủ của Tào Tháo, quân của Tào Tháo tuy thua mặc dầu, song cũng có tướng mạnh đề sau mà ngira binh theo, binh ta tuy rông mà đánh không dặng, cho nên tôi biết chắc thua. Vả lại Tào Tháo mà lui binh gấp như vậy, là như Hứa-dô có việc; hễ va dẹp dặng binh theo của ta rồi, ắt đi khinh xa mà về cho mau, chớ không lo dự phòng nữa, cho nên tôi nhón dịp va không phòng giục binh mà rượt theo, thì chắc là phải thắng ». Lưu-Biêu, Trương Tú đều phục là người thấy xa. Rồi đó, Giả Hủ khuyên Lưu-Biêu về Kinh-châu, Trương Tú giữ Trương thành, dặng mà làm thân-xĩ với nhau, hai phía quân đều tang.

Nói về Tào Tháo lúc đang đi, nghe quân báo rằng: « Đạo quân đi sau bị Trương Tú đuổi theo. » Bèn trở lại mà cứu ứng, té ra trở lại thì thấy binh của Trương Tú đã lui về rồi. Binh thua ấy đến thưa với Tào Tháo rằng: « Nếu không có đạo binh phía sau núi ra ngăn trở giữa đường, thì bọn tôi đều bị bắt sống hết. » Tào Tháo hỏi: « Người ấy là ai ? » Người ấy nghe hỏi lật đặt xuống ngựa mà ra mắt Tào Tháo. (Nguyên người ấy là Lý Thông, tự Văn Đạt, làm Trấn oai trung lang tướng, là người ở quận Giang hạ đất Bình xuyên). Tào Tháo hỏi: « Người ở đâu mà đến đây ? » Lý Thông nói: « Trấn thủ nơi Nhữ nam cũng gần đây, nghe Thừa tướng đánh với Lưu Biểu, Trương Tú, nên phải đến mà tiếp ứng. » Tào Tháo cả mừng, bèn phong làm Kiến công hầu giữ cõi phía tây Nhữ nam đặng có ngăn ngừa Lưu Biểu và Trương Tú. Lý Thông từ tạ ra đi.

Tào Tháo về đến Hứa đô thì làm biểu mà tâu rằng: « Tôn Sách có công. » Vua nghe theo, bèn phong cho Tôn Sách làm tướng quân, lại ban tước Ngô hầu nữa. Rồi sai sứ đem chiếu qua Giang đông mà khiến Tôn Sách đánh Lưu Biểu. Đến chừng Tào Tháo về tới tướng phủ các quan vào ra mắt xong thì Tuân Vức hỏi rằng: « Thừa tướng đi chậm, đến huyện An chừng, sao lại biết chắc hơn binh giặc ? » Tào Tháo nói: « Nó lui không đường về, phải liều thác mà đánh, ta thừng thính toan mưu mà dụ nó, nên biết là chắc hơn. » Tuân Vức kính phục. Kế lấy Quách Gia vào, Tào Tháo hỏi rằng: « Ông đến sao muộn quá vậy ? » Quách Gia lấy một phong thư trong tay áo ra, mà thưa với Tào Tháo rằng: « Viên Thiệu khiến người đem thư cho thừa tướng, nói muốn dấy binh đánh Công tôn Toãn, nên mới đến mượn lương và binh. » Tào Tháo nói: « Ta nghe Viên Thiệu muốn xâm Hứa đô, nay thấy ta về, sao lại lén qua việc khác như vậy kia ? » Bèn giở thư ra xem thấy ý tứ kiêu ngạo thì hỏi Quách Gia rằng: « Viên Thiệu vô lễ như vậy, ta muốn đem binh qua đánh, nhưng mà liệu sức không lại. » Quách Gia nói: « Họ Lưu đánh với họ Hạng không lại thì chúa công cũng đã biết rồi. Vua Cao Tổ lấy trí mà hơn, Hạng Võ tuy mạnh mà sau cũng bị bắt, nay Viên Thiệu có mười đều phải thua. Viên Thiệu tuy mạnh, chẳng nên sợ đâu. Vả Viên Thiệu bày nhiều nghi tiểc, còn chúa công thì dùng việc tự nhiên mà thôi. Ấy là hơn về điều Đạo đó, Viên Thiệu lấy nghịch mà làm, chúa công lấy thuận mà ra. Ấy là hơn về điều Nghĩa đó, từ vua Hườn vua Linh đến nay chánh hư là bởi rộng, Viên Thiệu dụng rộng mà trị chúng, còn chúa công lấy sức mạnh mà ra oai, ấy là hơn về điều Trị đó. Viên Thiệu bề ngoài thì rộng, bề trong lại nghi, dùng người thì dùng tin những bà con, còn chúa công bề ngoài giữ theo phép, bề trong thì dùng những người tài, ấy là hơn về điều Độ lượng đó. Viên Thiệu mưu ít quyết nhiều, còn chúa công đặng kể thì làm ấy là hơn về điều mưu đó, Viên Thiệu hay ham đều danh dự, còn chúa công dùng ngay thật mà đãi người, ấy là hơn về điều đức đó. Viên Thiệu thì thương chờ gần bỏ chỗ xa, còn chúa công xét chẳng sót một chỗ, ấy là hơn về điều

nhơn đó, Viên Thiệu hay nghe đều đua mị, còn chưa công chẳng làm theo lời vô ra, ấy là hơn về đều mình đó, Viên Thiệu phải quấy không rành, chúa công phép độ nghiêm minh, ấy là hơn về đều văn đó, Viên Thiệu ham làm thể đối, chẳng biết phép binh còn chúa công ít mà hơn đông, dụng binh như thần, ấy là hơn về đều võ đó, chúa công có mười điều hơn, nếu muốn làm cho Viên Thiệu thua thì cũng không khó gì. » Tào Tháo cười rằng : « Theo lời ông nói đó, tôi chưa lấy chi làm đủ. » Tuân Vực nói : « Quách phụng Hiếu nói mười điều hơn và mười điều thua đó thì là hiệp ý tôi lắm, binh của Viên Thiệu, tuy đông mặc lòng, song ta không cần gì phải sợ. » Quách Gia nói : « Lữ Bố ở Từ châu, thì cũng là một việc đáng lo, nay Viên Thiệu qua đánh Công tôn Toản, ta nên nhơn lúc va mắc đi xa, đến đánh Lữ Bố mà dẹp sạch đông nam, rồi sẽ toan trừ Viên Thiệu, nếu không trừ Lữ Bố trước, đến khi ta đánh Viên Thiệu ắt Lữ Bố đến lấy Hứa đó, ấy là mối hại rất lớn. » Tào Tháo khen phải. Bèn tính qua phía Đông mà đánh Lữ Bố. Tuân Vực nói : « Phải sai người qua hẹn với Lưu Bị, đợi chừng về báo thì sẽ hưng binh. » Tào Tháo nghe theo, nhứt diện gửi thư cho Huyền Đức, nhứt diện hậu thưởng cho sứ Viên Thiệu về rồi phong cho Viên Thiệu làm đại tướng quân Thái huy, kiêm lãnh Đô đốc Ký châu, Thanh châu Ung châu và Tinh châu. Lại viết thư kín mà đáp rằng : « Ông hãy đánh Công tôn Toản đi, có tôi giúp cho. » Viên Thiệu đặng thư cả mừng ; bèn đem binh qua đánh Công tôn Toản.

Nói về Lữ Bố ở Từ châu, mỗi khi đãi tiệc, thì cha con Trần Khuê, thường khen Lữ Bố là người thanh đức. Trần Cung không bằng lòng. Bèn nhơn dịp mà thưa với Lữ Bố rằng : « Cha con Trần Khuê, tuy a-dua trước mặt Tướng quân như vậy, mà trong lòng không biết chừng đâu. » Lữ Bố giận nạt rằng : « Người vô cớ mà dèm siểm như vậy, muốn hại người tốt sao ? » Trần Cung bị quở thì trở ra mà than rằng : « Lời ngay chẳng thấu, bọn ta ắt phải mang tai ! » Từ ấy có ý muốn bỏ Lữ Bố mà đi chỗ khác, song còn không nỡ và cũng e miệng thể chế cười, nên rầu buồn cả ngày không vui dặng.

Ngày kia Trần Cung dắt quân kỵ qua ranh đất Tiều bá, sẵn bắn cho giãi buồn ; bỗng thấy trên đường cái có một ngựa chạy dong tới trước. Trần Cung sanh nghi, bèn bỏ sẵn bắn đi với mấy tên quân kỵ ấy đón nơi đường tắt, rượt theo mà hỏi rằng : « Người là sứ của ai ? » Người sứ ấy biết là bộ hạ của Lữ Bố, nên đáp không dặng. Trần Cung khiến xét trong mình thì có một phong thư kín của Huyền Đức trả lời cho Tào Tháo. Trần Cung liền bắt người và thư đem về mà ra mắt Lữ Bố. Lữ Bố hỏi sứ ấy, thì sứ ấy thưa rằng : « Tào thừa tướng sai tôi đem thư qua cho Lưu dự châu, nay thư đáp lại, chẳng biết trong thư nói về việc gì. » Lữ Bố liền xé thư mà xem.

Thư rằng :

Vàng mạng ngài, khiến trừ Lữ Bố, thì đêm ngày lo lắng hệt lòng, ngặt vì ít binh lắm, cho nên chẳng dám khinh động, nếu Thừa tướng muốn kéo

Bình sang, thì tôi cũng làm tiên phương cho, tôi đang sắm sửa binh giáp mà đợi lệnh trên.

Lữ Bố xem thơ rồi, thì mắng rằng : « Tào tặc sao dám như vậy ? » Nên khiến dẫn sứ ấy mà chém đầu. Rồi lại khiến Trần Cung và Tang Bá, kết liên với quân cướp nơi Thái sơn là Tôn Quang, Ngô Đôn, Giân Lễ và Xương Hy qua lấy Sơn đông, Giang hầu, Tào quận. Rồi sai Cao Thuần, Trương Liêu qua Bái thành mà đánh Huyền Đức. Lại khiến Tống Hiến, Ngụy Thục qua lấy Nhữ đình. Còn Lữ Bố thì mình đi đạo trung quân, phân làm ba đạo mà cứu ứng.

Nói về bọn Cao Thuần dẫn binh ra khỏi Từ châu, gần đến Tiểu bá, thì có người báo cho Huyền Đức hay, Huyền Đức hỏi : « Có ai chịu qua Hứa đô mà cáo cấp chăng ? » Có một người ra nói : « Tôi xin đi cho. » (Người ấy là người đồng hương của Huyền Đức, họ Giãng tên Ung tự Hiếu hòa, đang làm khách thiết của Huyền Đức). Huyền Đức nhét tiền làm thơ mà giao cho Giãng Ung đem đến Hứa đô mà cầu cứu, nhét tiền sửa soạn đồ đạc mà giữ thành. Rồi đó Huyền Đức mình giữ cửa Nam môn Trương Phi giữ Đông môn, khiến Mè Trước với em là Mè Phương bảo hộ trung quân. (Nguyên Mè Trước có một em gái, gả cho Huyền Đức làm vợ thứ, Huyền Đức với hai anh em va có tình anh rể em vợ, nên khiến giữ trung quân đặng bảo hộ vợ con).

Khi Cao Thuần kéo binh đến Huyền Đức ở trên địch lầu mà hỏi rằng : « Ta với Phụng Tiên vốn không thù khịch, cứ sao lại dẫn binh đến đây ? » Cao Thuần nói : « Người kết liên với Tào Tháo, muốn hại chúa ta, nay việc đã lậu rồi, sao còn chưa chịu trời ? » Nói rồi liền đốc quân công thành, Huyền Đức đóng cửa chẳng ra.

Ngày thứ Trương Liêu dẫn binh đánh cửa Tây môn, Văn Trường ở trên thành mà nói lớn lên rằng : « Dung nghi cũng chẳng phải người tầm thường, cứ chi lại sa mình vào nơi quân giặc ? » Trương Liêu cúi đầu làm thỉnh, Văn Trường biết người ấy có khí sắc trung nghĩa, thì không nỡ lấy lời hèn mà mắng nhiết, mà lại cũng không ra đánh. Trương Liêu dẫn binh qua cửa Đông môn Trương Phi muốn ra mà cự chiến. Song khi chưa đánh thì có người báo tin ấy cho Quan Công hay. Quan Công vội vã đến cửa Nam môn mà xem, thì thấy Trương Phi vừa ra thành, mà Trương Liêu đã lui lại rồi, Trương Phi muốn truy cản, Quan Công lật đặt kèn vào thành. Trương Phi nói : « Nó đã sợ mà lui sao lại không cho theo ? » Quan Công nói : « Người ấy võ nghệ chẳng sức anh em ta, song vì ta lấy lời ngay mà nói, cho nên va có ý ăn năn mà không đánh với bọn ta nữa. » Trương Phi mới biết mình lầm. Từ ấy đốc quân sĩ cố thủ thành trì mà không ra đánh.

Nói về Giãng Ung đến Hứa đô ra mắt Tào Tháo mà thưa rõ các việc. Tào Tháo nhóm các mưu sĩ mà nghị rằng : « Ta muốn đánh Lữ Bố thì ta chẳng lo về Viên Thiệu, duy lo về Lưu Biểu và Trương Tú nghị đón phía sau mà thôi. » Tuần Du nói : « Hai người ấy mới bị thua, chưa dám kinh động đầu. Còn Lữ Bố sức mạnh nếu kết liên với Viên Thuật, mà

tung hoành trong chốn Hoài Tứ, thì khó loan trù dặng. » Quách gia nói :
« Nay hơn nó mới phản, lòng chúng chưa chắc theo, vậy phải mau qua
đánh thì dễ hơn. » Tào Tháo nghe theo, bèn khiến Hạ hầu Đôn, Hạ hầu
Huyền, Lữ-Kiến* và Lý Điền, lãnh năm muôn binh mà đi trước, còn
mình thì lãnh đại quân mà theo sau. (Lúc này Giảng Ung cũng đi theo
đạo binh ấy nữa). Có người về báo cho Cao Thuận hay. Cao Thuận phi
báo với Lữ Bồ. Lữ Bồ khiến Hầu Thành, Xích Mạnh và Tào Tánh, dẫn
một trăm dư quân kị mà tiếp ứng Cao Thuận, lại dặn phải đi cho khỏi
Bái thành ba mươi dặm mà cự chiến với binh của Tào Tháo, còn Lữ Bồ
thì dẫn đại quân theo sau tiếp ứng.

Huyền Đức ở trong thành Tiều Bái, thấy Cao Thuận lui binh, thì
biết là binh của Tào Tháo đã đến. Bèn đề Tôn Càng giữ thành, Mê
Trước và Mê Phương giữ nhà, còn mình đi với Quan, Trương, đem binh
ra hết nơi ngoài thành, phân ra làm ba trại, dặng có tiếp ứng quân của
Tào Tháo.

Nói về Hạ hầu Đôn dẫn quân đi tới trước, vừa gặp quân của Cao
Thuận ; bèn hươu thương ra ngựa mà kêu chiến, Cao Thuận cũng giục
ngựa mà cự địch ; hai ngựa giao nhau, đánh dặng bốn năm mươi hiệp.
Cao Thuận chống trả không lại, bèn quất ngựa mà chạy. Hạ hầu Đôn
giục ngựa rượt theo. Cao Thuận chạy vòng theo trận, Hạ hầu Đôn cũng
cứ giục ngựa theo hoài. Tào Tánh ở trên trận thấy vậy lên giương cung
lắp tên, nhắm nhĩa hãn hời rồi mới buông tên mà bắn trúng con mắt bên
tả của Hạ hầu Đôn. Hạ hầu Đôn la lớn một tiếng, liền lấy tay mà nhổ
mũi tên ấy ra, chẳng đề lại nhờ luôn trông con mắt ra nữa. Hạ hầu Đôn
thấy vậy liền la lớn rằng : « Khi cha huyết mẹ, chẳng nên bỏ đầu. » Bèn
bỏ vào miệng mà nuốt. Rồi lại hươu thương giục ngựa mà đánh với Tào
Tánh. Tào Tánh không kịp dự phòng, bị một thương từ sau ớt thấu tới
trước mặt, liền thất nơi dưới ngựa ; quân sĩ hai bên thấy vậy chẳng có
người nào mà không sợ. Hạ hầu Đôn giết dặng Tào Tánh rồi thì dục ngựa
trở về. Cao Thuận ở sau lưng rượt theo, giục quân ào đến, làm cho binh Tào
Tháo cả thua. Hạ hầu Huyền cứu hộ anh mình mà chạy. Lữ-Kiến, Lý-Điền,
đem quân thua ấy lui qua Tế bắc mà hạ trại. Cao Thuận đắc thắng dẫn quân
trở lại mà đánh Huyền Đức. Lại có Lữ Bồ đem đại binh đến nữa. Rồi đó
Lữ Bồ, Trương Liêu, Cao Thuận chia binh ba đạo, đồng đánh ba trại
của ba anh em Huyền Đức.

Ấy là :

*Chiến tướng nuốt trông tuy gọi mạnh,
Tiên phương bị bắn khó cầm lâu.*

HỒI THỨ MƯỜI CHÍN

*Thành Hạ-bì Tào-Tháo trên binh,
Lầu bạch-môn Lữ-Bồ tận mạng.*

Nói về Cao Thuận dẫn Trương Liêu qua đánh trại Quan Công, Lữ
Bồ đánh trại Trương Phi, thì Quan, Trương đều ra cự chiến. Huyền Đức

đan binh tiếp ứng hai phía, Lữ Bố lại phân binh ở sau lưng mà đánh tới, làm cho hai đạo binh của Quan Trương đều rã. Huyền Đức dẫn vài mươi quân kỵ mà chạy về Bái thành. Lữ Bố rượt theo. Huyền Đức kêu quân trên thành mà khiến thả thang treo xuống. Lữ Bố ở sau theo đến, thì quân trên thành muốn bắn xuống, lại e bắn nhầm Huyền Đức, cho nên không dám. Vì vậy, bị Lữ Bố thừa thế mà riết vào thành. Trương sĩ giữ cửa ngăn đánh không lại, nên phải chạy trốn tứ tán hết. Lữ Bố kéo binh vào thành. Huyền Đức thấy thế đã gấp vào nhà chằng kịp, phải bỏ vợ con chạy băng ngang qua thành ra cửa Tây môn, mà tị nạn có một mình. Lữ Bố đi đến nhà của Huyền Đức thì có Mè Trước ra rước mà thưa với Lữ Bố rằng : « Tôi nghe đại tướng phu không bỏ vợ người, nay mà tranh thiên hạ với tướng quân, ấy là Tào Công đó, chớ Huyền Đức hằng nhớ ơn bắn kích nơi Viên môn hoài, chằng phải là dám bội tướng quân. Nay cực chằng đã mới đầu Tào Công, xin tướng quân rộng lòng mà thương xót. » Lữ Bố nói : « Ta với Huyền Đức cũng là bạn cũ, nỡ nào lại hại vợ con va ? » Bèn khiến Mè Trước đem gia quyến dẫn quân qua cõi Sơn đông nơi Giang châu ; để Cao Thuận và Trương Liêu ở giữ Tiểu Bái. (Lúc ấy Tôn Càng đã trốn ra khỏi thành. Quan Công và Trương Phi đều cũng thâu đảng một ít người ngựa, rồi vào núi mà đồn trú).

Còn Huyền Đức thì tị nạn một người một ngựa, trong lúc đang đi, xảy có một người chạy theo vừa đến, xem ra là Tôn Càng. Huyền Đức nói : « Nay anh em ta không rõ còn mặt thế nào, mà vợ con cũng tản lạc nữa. Vậy tính làm sao ? » Tôn Càng nói : « Nay phải qua đầu Tào Tháo, mà lo kể về sau. » Huyền Đức nghe theo, bèn tiếm đưng tất qua Hứa Đô. Đi dọc đường đói quá túng phải vào làng mà kiếm ăn. Hễ đến đâu nghe tiếng Lưu dự châu, thì bá tánh đánh nhau mà dưng vật thực.

Ngày kia đến một cái nhà mà nghỉ, có một người trai ra lạy. Huyền Đức hỏi ra thì là Lưu An, làm nghề thợ săn. Lưu An thấy Lưu dự châu đến, thì muốn tiếm thịt rừng mà dưng, song đi săn cả buổi kiếm chằng dưng, đúng phải giết vợ lấy thịt mà đãi. Huyền Đức hỏi : « Thịt chi vậy ? » Lưu An nói : « Ấy là thịt con lợn đó. » Huyền Đức chằng nghi, ăn no một bữa rồi mới đi nghỉ. Rạng ngày tỉnh dậy, thì ra nhà sau bắt ngựa, thấy một người đàn bà giết tại nhà bếp, mà nơi cánh tay đã mất hết thịt. Huyền Đức kinh hãi, mới biết đêm hôm qua mình ăn thịt vợ người ấy, thì đem lòng thương xót rơi lụy ra đi. Khi ấy Lưu An thưa với Huyền Đức rằng : « Tôi thiệt lòng muốn theo sứ quân, ngặt vì mẹ già còn tại đưng, nên không dám đi xa. » Huyền Đức nghe nói thì thương xót, bèn tạ ơn và từ giả mà thẳng qua Long thành. Khi đưng đi bỗng thấy buội bay mù mịch, có một đạo binh kéo đến. Huyền Đức biết là quân của Tào Tháo, bèn đi với Tôn Càng thẳng tới trung quán mà ra mắt và tở việc mất Bái thành, lạc anh em vợ con cho Tào Tháo nghe. Tào Tháo nghe nói thì cũng rơi lụy, Huyền Đức lại thuật sự Lưu An làm thịt vợ mà đãi mình.

Tào Tháo nghe nói liền khiến Tôn Càng đem một trăm lượng vàng mà cho Lưu An.

Đến chừng Tào Tháo đi tới Tế bắc, thì có Hạ hầu Huyền và chur tướng ra rước vào trại. Khi ấy Hạ hầu Huyền thuật việc anh em mình bị tên nuốt trông cho Tào Tháo nghe. Tào Tháo nghe nói liền đến chỗ Hạ hầu Đôn nằm mà thăm bệnh, rồi cho Hạ hầu Đôn về Hứa đô mà điều trị, lại sai người đi thám coi thử Lữ Bố ở nơi nào. Quân thám về báo rằng : « Lữ Bố, Trần Cung và Tang Bá liên kết với quân ăn cướp nơi Thái sơn, mà đánh phá các quận Giăng châu. » Tào Tháo nghe báo thì khiến Tào Nhon đem binh qua đánh Tiều báí ; còn Tào Tháo thì dẫn đại binh đi với Huyền Đứơc mà đến đánh Lữ Bố. Đi đến đường Sơn đông gần ải Tiều quang, thì vừa gặp quân ăn cướp nơi núi Thái sơn là Tôn Quang, Ngô Đãng, Đoàn Lễ và Xương Hy, lãnh hơn ba muôn binh mà đón đường. Tào Tháo khiến Hứa Chử ra cự địch. Bốn tướng ấy áp ra một lực. Hứa Chử ráng sức đánh với bốn tướng ấy, thì bốn tướng ấy cự địch không lại, đều vờ chạy tứ tán. Tào Tháo thừa thế theo riết đến ải Tiều quang, quân thám về cho Lữ Bố hay. Lúc ấy Lữ Bố đã về Từ châu rồi muốn đi với Trần Đãng mà cứu Tiều báí, bèn đề cho Trần Khuê ở lại giữ Từ châu.

Khi Trần Đãng gần đi, thì Trần Khuê dặn rằng : « Ngày trước Tào Công đã phú thát việc chi bên phương Đông. Nay thời Lữ Bố đã gần hư, thì cũng nên linh đi cho rồi. » Trần Đãng nói : « Việc ngoài đề con tính cho. Nếu Lữ Bố có thua mà về đây, xin phụ thân hiệp với Mẹ Trước mà giữ thành, chớ cho Lữ Bố vào thì con sẽ có chức mà thoát thân dặng. » Trần Khuê nói : « Vợ con của Lữ Bố còn ở đây ? » Trần Đãng nói : « Con cũng có chức rồi. » Bèn vào ra mắt Lữ Bố mà rằng : « Từ châu tứ diện thọ địch, ắt là Tào Tháo ra sức công thành, ta nên phải lo trước mới dặng. Vậy phải dời lương tiền qua Hạ bì đi. Nếu sau Từ châu bị vây, mà Hạ bì còn lương thì cũng cứu dặng, Chúa Công phải lo kế cho sớm. » Lữ Bố nói : « Lời của Ngươn Long rất nhằm, ta phải dời gia quyến của ta đi. » Bèn nhứt điện hồn thân dẫn binh đi với Trần Đãng mà qua cứu Tiều quang.

Đến nửa đường, Trần Đãng nói với Lữ Bố rằng : « Đề tôi đến trước mà thám coi binh của Tào Tháo thắng bại thế nào rồi Chúa công mới nên đi. » Lữ Bố cho đi.

Trần Đãng thẳng đến Tiều quang thì Trần Cung và chur tướng đều ra rước. Trần Đãng nói : « Ôn Hầu quả các ông sao không sẵn tới mà cự địch, nên muốn trách phạt. » Trần Cung nói : « Binh của Tào Tháo rất lớn, chưa nên khinh địch, nay chúng ta cố thủ quang ải, vậy ông phải khuyên Chúa công giữ chắc Bái thành, thì thiệt là kế hay. » Trần Đãng khen phải, đến chiều lên thành, thấy binh của Tào Tháo gần tới, thì viết ba phong thơ, buộc vào mũi tên mà bắn xuống dưới thành.

Ngày thứ Trần Đăng từ giả Trần Cung, đến thưa với Lữ Bố rằng: « Bọn Tôn Quang muốn dung ái, tôi đã để Trần Cung ở lại mà ngăn giữ, vậy Tướng quân phải mau mau kéo binh tới mà tiếp ứng. » Lữ Bố nói: « Nếu không có Ngươn Long thì ái ấy mất rồi. » Bèn khiến Trần Đăng giục ngựa đến ái, khắc kỳ với Trần Cung mà khiến làm nội ứng, và phải đốt lửa mà làm hiệu.

Trần Đăng thẳng qua mà nói với Trần Cung rằng: « Binh của Tào Tháo đã mở đường mà đến Quang nội rồi, tôi ở Từ châu không khỏi thất. Vậy các ông phải mau trở về. » Trần Cung nghe theo, bèn dẫn quân bỏ ái mà chạy. Trần Đăng liền lên ái mà nổi lửa. Đêm ấy Lữ Bố như lúc trời tối mà kéo đến. Binh Trần Cung với binh Lữ Bố đánh nhau với nhau. Còn binh của Tào Tháo thấy hiệu lửa thì rùng kéo đến, thừa thế đánh nhau bọn Tôn Quang đều chạy trốn tứ tán hết. Lữ Bố đi riết cho đến trời sáng mới biết là trúng kế, liền đi với Tôn Quang về tới Từ châu.

Khi về tới thành kêu cửa, thì trên thành bắn xuống như mưa sắt, Mè Trước ở trên địch lâu nạt lớn rằng: « Người đoạt thành trì của chúa ta, nay dâng trả lại cho chúa ta, người chằng dặng vào thành nữa đâu. » Lữ Bố că giận mà hỏi rằng: « Trần Khuê ở đâu. » Mè Trước nói: « Ta đã giết rồi. » Lữ Bố ngó lại mà hỏi Trần Cung rằng: « Vậy còn Trần Đăng ở đâu? » Trần Cung nói: « Tướng quân còn chấp nê mà hỏi thẳng nịnh tặc ấy sao? » Lữ Bố khiến tìm kiếm, song không thấy chi hết. Trần Cung khuyên Lữ Bố kíp qua Tiều bá. Lữ Bố nghe theo. Đi đến nửa đường, thì thấy một đạo quân xốc đến. Đến nơi thì là Cao Thuận và Trương Liêu. Lữ-Bố hỏi: « Hai người đi đâu? » Hai người ấy đáp rằng: « Trần Đăng đến báo nói Chúa Công bị vây chúng tôi đến đây mà giải cứu. » Trần-Cung nói: « Ấy là kẻ của thẳng nịnh tặc đó. » Lữ Bố giận nói: « Ta quyết giết cho dặng đứ nịnh tặc ấy thì ta mới nghe. » Bèn dục ngựa mà thẳng đến Tiều bá. Đến nơi thì trên thành Tiều bá đã dặng hiệu cờ của Tào Tháo rồi. (Nguyên Tào Tháo đã khiến Tào Nhon lấy thành trì rồi, dẫn quân ngăn giữ.)

(Cuốn thứ mười một sẽ tiếp)

Bộ Tam Quốc này in và xuất bản

tại nhà in

TIN-DUC THU-XA

193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

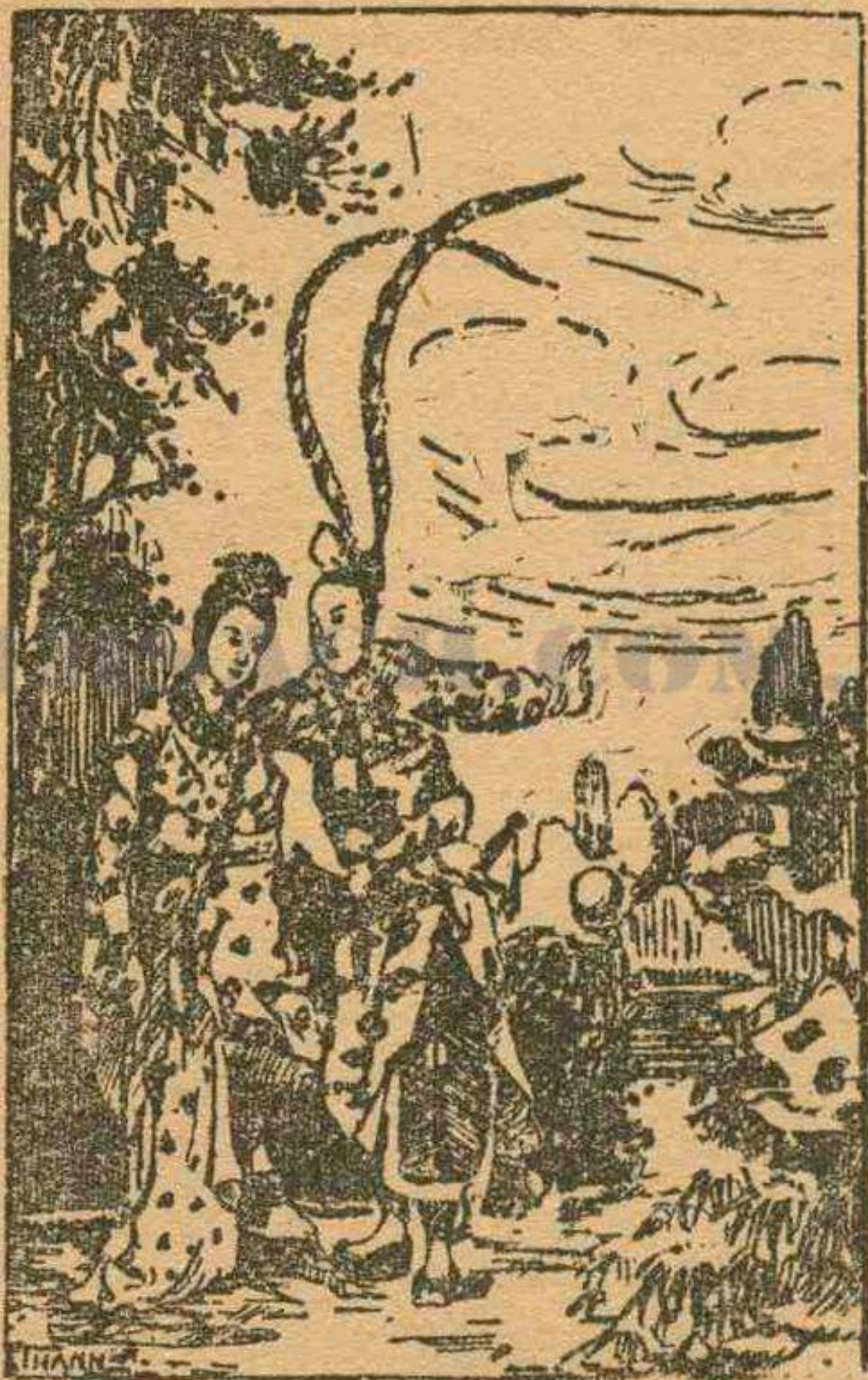
Điện thoại: 20.678

Giấy phép số 1934/TXB của Nha T.T.T.T. C.P.N.P.V.N,

phát ngày 3-12-49

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kẻ Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ MƯỜI MỘT

Lữ Bố ở dưới thành mà mắng nhiếc Trần Đãng. Trần Đãng ở trên thành chỉ Lữ Bố mà mắng rằng: « Ta là tôi nhà Hồn, lẽ đâu thờ người là dứa phân tặc sao? » Lữ Bố că giận đang muốn phá thành, bỗng nghe sau lưng tiếng hét vang dậy, có một đội quân kéo đến, đi đầu một tướng là Trương Phi. Cao Thuận ra ngựa cự địch. Đánh chưa thắng dặng thì Lữ Bố lại ra tiếp chiến. Lúc đang đánh thì ngoài trận có tiếng la hét om sòm, Lữ Bố liệu bề cự không lại, nên phải dẫn quân mà chạy qua phía đông. Binh của Tào Tháo cứ đuổi theo hoài. Lữ Bố chạy đã người mỏi ngựa mệt, bỗng có một đạo quân ngăn trở, có một tướng làm đầu hươi đao vờ ngựa mà hét lớn rằng: « Lữ Bố chớ chạy, có ta là Quan vân Trường. » Sau lưng lại có Trương Phi rượt đến. Lữ Bố liệu bề cự không lại bèn xông trận với Trần Cung mà chạy thẳng qua Hạ bì. Đi gần tới thì Hầu Thành dẫn binh ra rước vào.

Lúc ấy Quan Công, Trương Phi gặp nhau, thì hai người đều sa nước mắt mà tỏ việc tăn lạc ấy. Vân Trường nói: « Qua an trú nơi đường Hải châu, vì thám định tin tức, nên mới đến đây. » Trương Phi nói: « Em ở núi Mang tích bấy lâu, ngày nay may mà dặng gặp nhau cũng là trời xuôi đó. » Trò chuyện xong rồi, hai anh em đều dẫn binh đến ra mắt Huyền Đức thì quì lạy mà khóc. Huyền Đức cả mừng và khóc lóc một hồi, rồi mới dẫn hai người ấy đến ra mắt Tào Tháo. Rồi đó, anh em đều theo Tào Tháo mà trở về Từ châu. Mẹ trước ra rước, mà nỡ gia thuộc đều bình an thì Huyền Đức rất mừng. Cha con Trần Khuê cũng đều lạy mừng Tào Tháo. Tào Tháo bày một tiệc lớn mà khao thưởng các tướng.

Lúc ấy Tào Tháo ngồi giữa, khiến Trần Khuê ngồi bên tả, Huyền Đức bên hữu, còn bao nhiêu tướng sĩ đều ngồi theo thứ lớp. Mãng tiệc rồi, Tào Tháo khen công của cha con Trần Khuê, gia phong cho ăn lộc mười huyện và cho Trần Đãng làm Phục-ba tướng quân.

¶ Tào Tháo lấy dặng Từ châu rồi, trong lòng rất mừng, lại thương nghị dấy binh đánh Hạ bì nữa, Trình Dục nói: « Lữ Bố còn có một thành Hạ bì mà thôi, nếu làm ngặt va, e va đánh một trận, rồi qua đầu Viên Thuật. Như Viên-Thuật với Lữ Bố hiệp lại ắt là khó đánh. Nay phải khiến người cho giỏi, ngăn giữ nơi đường tắc Hoài nam dặng mà ngựa Lữ Bố, ngoài ngăn Viên Thuật thì mới xong cho. Vả lại nay phía Sơn đông còn bọn Tang Bá và Tôn Quang cũng chưa qui thuận nữa. Việc ấy không nên gấp đầu. » Tào Tháo nói: « Để một mình ta ngăn các nẻo phía Sơn đông, còn

nơi đường tắc Hoài nam thì xin Huyền Đức ngăn ấy. » -Huyền Đức nói: « Tướng lĩnh của Thừa tướng, tôi đâu dám cãi. » Tào Tháo cười mừng.

Ngày thứ Huyền Đức đề Giãng Ung và Mê Trước ở lại Từ châu còn mình đi với Tôn Càng, Quan Công và Trương Phi dẫn quân ra giải đường tắc phía nam.

Tào Tháo một mình dẫn binh qua đánh Hạ bì.

Nói về Lữ Bố ở Hạ bì, ý mình lương thực đủ dùng, có sông Từ thủy hiểm trở, cho nên an lòng cố thủ, không lo chi cả. Trần Cung nói: « Nay binh của Tào Tháo mới đến, hơn khi nó đóng trại chưa xong, xin lấy khoẽ mà đánh một, ắt thắng đặng. » Lữ Bố nói: « Ta mới bị thua chẳng nên khinh động, đợi va đến đánh rồi mình sẽ đánh, thì nó cũng đều bị rút xuống sông Từ thủy hết. » Bèn chẳng nghe lời Trần Cung.

Cách vài ngày, binh của Tào Tháo lập trại đã xong. Tào Tháo lãnh binh đến dưới thành, kêu Lữ-Bố ra mà nói chuyện. Lữ Bố lên thành mà đứng. Tào Tháo nói với Lữ Bố rằng: « Nghe Phụng Tiên muốn làm suôi với Viên Thuật nữa, nên ta mới đem binh đến đây. Vả chẳng Viên Thuật là người có tội phản nghịch, còn ông là người có công dẹp Đổng Trát, sao ông lại bỏ công trước của mình mà theo đũa nghịch như vậy? Chẳng may mà phá đặng thành trì rồi, thì ăn năn sao kịp? Nếu ông ra đầu sớm, mà giúp việc cho triều đình, thì không mất ngôi công hầu đâu. » Lữ Bố nói: « Thừa tướng xin lui, để cho tôi thương nghị đã. » Trần Cung đứng một bên Lữ Bố, cả mắng Tào Tháo là đũa gian tặc, rồi bắn một mũi tên trúng cây lọng của Tào Tháo. Tào Tháo cả giận chỉ Trần Cung mà rằng: « Ta quyết giết người cho đặng. » Bèn đốc binh phá thành.

Trần Cung nói với Lữ Bố rằng: « Binh của Tào Tháo ở xa mà đến đây, không lẽ ở lâu đặng, vậy xin tướng quân hãy đem binh bộ và binh kỵ ra ngoài, còn tôi đóng cửa thành mà giữ ở trong, nếu Tào Tháo đánh tướng quân thì tôi dẫn binh đánh phía sau, như có công thành thì tướng quân tiếp phía sau với. Làm như vậy trong mười ngày, thì quân của Tào Tháo hết lương, hề nó hết lương rồi, ta giống một hồi trống thì phá đặng, ấy là thế ý giặc đó. » Lữ Bố nói: « Lời ấy rất phải. » Bèn về phủ thâu góp đồ nhung trang, đặng có làm y kế ấy. Lúc ấy nhằm tiết đông lạnh lẽo. Lữ Bố dặn dò quân sĩ phải đem áo bông theo mà ngự hàn. Vợ của Lữ Bố là Nghiêm thị nghe đặng chuyện ấy thì hỏi rằng: « Tướng quân đi đâu? » Lữ Bố thuật kể của Trần Cung cho Nghiêm thị nghe. Nghiêm thị nói: « Tướng quân bỏ vợ con ở trong thành, chẳng may có sanh biến, thì thiếp có còn ở đâu mà làm vợ tướng quân đặng? » Lữ Bố nghe nói dụ dụ chưa biết tính lẽ nào. Ba ngày mà chưa ra khỏi thành đặng. Trần Cung vào nói với Lữ Bố rằng: « Quân của Tào Tháo bốn phía vây thành, nếu chẳng ra sớm thì ắt phải khốn. » Lữ Bố nói: « Ta nghĩ bỏ mà đi xa, chẳng bằng giữ cho chắc. » Trần Cung nói: « Mới đây, tôi nghe quân của Tào Tháo lương thảo gần hết. Nên sai người về hứa dò mà chuyện vận, chẳng sớm thì muộn, cũng đem đến đây, tướng

quân dẫn binh rờng ra chặn đường mà lấy, kể ấy rất hay.» Lữ Bồ nghe nói thì khen phải. Bèn vào mà nói cho Nghiêm Thi hay. Nghiêm Thi khóc rằng: « Nếu tướng quân ra đi, tôi e Trần Cung và Cao Thuận kiên giữ thành trì không dặng, chẳng may có bề gì thì ăn năn sao kịp. Lúc trước thiếp ở Trường an, đã bị Tướng quân bỏ một lần rồi, may nhờ có Bàng Thợ nên thiếp mới sum hiệp với tướng quân dặng, như tướng quân quyết đi, đường muốn dặng phải ráng mà giữ mình, đừng lo đến phần thiếp nữa.» Nói rồi liền khóc rờng lên. Lữ Bồ nghe nói thì buồn rầu cũng quyết đi. Lại vào nói cho Điều Thuyền hay. Điều Thuyền nói: « Tướng quân chớ nên khinh địch mà ra đi một mình.» Lữ Bồ nói: « Nàng chớ lo sợ, ta có cây họa kích với ngựa xích thố, không ai dám gần ta đâu.» Bèn ra mà nói với Trần Cung rằng: « Chuyện lương của Tào Tháo dẽm là lời dối. Tào Tháo nhiều chước quỷ lắm, ta chưa nên khinh động đâu.» Trần Cung thở ra mà than rằng: « Bọn ta chắc thất không dất mà chôn.» Từ ấy Lữ Bồ trọn ngày chẳng ra, cứ uống rượu với Nghiêm Thi và Điều Thuyền mà giải buồn.

Các mưu sĩ là Hứa Tị, Vương Giai vào ra mắt Lữ Bồ mà dưng kể rằng: « Nay Viên Thuật ở Hoài nam, thịnh thế lớn lắm. Tướng quân xưa có ước làm suôi với va, sao bây giờ chẳng đến mà cầu cứu? Nếu binh va đến, mà làm nội ngoại hiệp công thì phá Tào Tháo không khó gì.» Lữ Bồ nghe theo kể ấy. Bèn làm thơ mà sai hai người ra đi. Hứa Tị nói: « Phải có một đạo binh dẫn đường thì xông ra mới dặng.» Lữ Bồ khiến Trương Liêu và Xích Manh, dẫn một ngàn binh dặng mà đưa ra cửa ải. Đêm ấy chừng canh hai, Trương Liêu đi trước, Xích Manh đi sau, báo hộ Hứa Tị Vương Giai, mà đi riết ra thành. Qua khỏi trại Huyền Đức, chúng tướng rượt theo không kịp, nên đã ra khỏi cửa ải. Xích Manh đem năm trăm quân mà hộ tống Hứa Tị và Vương Giai đi. Còn Trương Liêu dẫn phân nửa quân mà trở lại.

Lúc đến cửa ải, Văn Trường ra ngăn trở, song chưa kịp giao phương thì có Cao Thuận đem binh cứu ứng mà rước vào thành.

Nói về Hứa Tị, Vương Giai, dẽm Thọ xuân ra mắt Viên Thuật mà dưng thơ cho Viên Thuật xem, Viên Thuật nói: « Ngày trước đã giết sứ ta mà dứt việc suôi gia rồi. Nay lại đến cầu ta, là có gì vậy? » Hứa Tị nói: « Ấy tại kể gian của Tào Tháo gạt, xin Minh Công xét lại.» Viên Thuật nói: « Nếu chúa người mà không bị binh của Tào Tháo vây gấp, thì dẽ chịu gả con gái cho con ta đâu.» Vương Giai nói: « Nếu Minh Công không cứu, e khi mới mất thì ráng phải lạnh, ấy cũng là họa của Minh Công đó.» Viên Thuật nói: « Phụng Tiên phân phúc không có sự tin, bây giờ phải đưa con gái qua trước, rồi ta sẽ dấy binh.» Hứa Tị, Vương Giai, cực chẳng đã phải từ giả, rồi đi với Xích Manh mà trở về. Về đến gần trại Huyền Đức, thì Hứa Tị nói: « Ban ngày không nên qua, chớ đến nửa đêm hai ta sẽ qua trước; dẽ cho Xích tướng quân ngăn phía sau.» Thương nghị xong rồi, chờ cho tối mới đi ngang qua trại Huyền Đức. Hứa Tị và Vương Giai đi trước qua khỏi rồi, Xích Manh đang đi

sau, ruồi gặp Trương Phi ra trại đón đường mà đánh. Xích Manh giao ngựa, mới đánh một hiệp, bị Trương Phi bắt sống, còn năm trăm quân của Xích Manh đều chạy vỡ hết. Trương Phi giải Xích Manh đến cho Huyền Đức. Huyền Đức giải đến cho Tào Tháo. Tào Tháo tra hỏi thì Xích Manh tỏ hết về việc kết sư cầu cứu. Tào Tháo că giận, chém Xích Manh nơi cửa quán, rồi khiến người truyền dụ cho các trại rằng: « Từ rày phải hết lòng gìn giữ, nếu ai mà đề cho Lữ Bố hay là quân sĩ của nó đi qua khỏi đường này thì là cứ y theo quân pháp mà xử trị. » Các trại nghe lệnh đều sợ hãi. Huyền Đức về dinh căn dặn Quan Công và Trương Phi rằng: « Bọn ta ngăn giữ phía Hoài nam là chỗ yếu địa, hai em phải ráng hết lòng chớ nên đề phạm quân lệnh của Tào Công. » Trương Phi nói: « Bất dặng tướng giặc, mà chẳng thấy Tào Tháo khen thưởng chi cả, lại trở mà nhất dọa là có gì vậy? » Huyền Đức nói: « Chẳng phải vậy đâu. Tào Tháo gồm lãnh quân nhiều. Nếu không dùng quân lệnh thì trị binh sao dặng, em đừng có đề cho phạm phép. » Quan Trương vàng chịu lui ra.

Nói về Hứa Tị, Vương Giai, ve ra mắt Lữ Bố, mà nói Viên Thuật muốn dặng dáu trước, rồi sau mới dấy binh cứu viện. » Lữ Bố nói: « Đưa đi làm sao dặng? » Hứa Tị nói: « Nay Xích Manh bị bắt thì Tào Tháo đã rõ binh tình mà đã dự bị trước rồi. Nếu không có Trương quân đi hộ tống, thì có ai mà xông ra khỏi trùng vây dặng? » Hứa Tị nói: « Ngày nay là ngày hung thần chẳng nên đi, ngày mai đại lợi, mà phải dùng giờ Tuất và giờ Hợi. » Lữ Bố nói: « Trương Liêu, Cao Thuận phải dẫn ba ngàn quân và dọn một cái xe nhỏ dặng ta đưa ra đến ngoài hai trăm dặm rồi đề cho hai người đưa đi. » Hai người vàng lời.

Đêm sau vừa lúc canh hai, Lữ Bố đem con gái ra, lấy lụa mà vấn mình nó, lại lấy giáp bao ngoài và đai nó nơi sau lưng mình, rồi cầm kích lên ngựa, khiến mở cửa thành mà ra. Khi ấy Lữ Bố đi trước, mà xông ra thành. Trương Liêu và Cao Thuận theo sau, vừa đến trước trại Huyền Đức, bỗng nghe một tiếng trống, Quan Công và Trương Phi ra đón đường mà kêu lớn rằng: « Lữ Bố chớ chạy. » Lữ Bố không lòng quyết đánh, cứ tiềm đường mà đi. Huyền Đức dẫn một đạo quân kéo đến, quân hai phía áp lại. Lữ Bố tuy mạnh, song mắc đai con gái trên mình, lòng e con nó bị thương, cho nên không dám xông đực trùng vây, còn phía sau Từ Quáng Hứa Chử đem quân kéo đến, quân chúng đều kêu lớn rằng: « Chớ đề cho Lữ Bố chạy khỏi. » Lữ Bố thấy quân đến gấp lắm, phải lui vào thành, Huyền Đức thâu quân. Bọn Hứa Chử Từ Quáng cũng về trại, thiệt không ra lọt dặng một người.

Lữ Bố về đến thành rồi thì trong lòng lo rầu, cứ uống rượu hoài mà giải buồn.

Tào Tháo phá thành hai tháng mà không nổi, bỗng có quân báo rằng: « Quan Thái Thú đất Hà nội là Trương Dương đem binh ra Đông thị, muốn cứu Lữ Bố, bị bộ tướng là Dương Xứ giết đi, muốn đem dáu

đưng cho Thừa tướng, lại bị tướng tâm phúc của Trương Dương là Khuê Cổ giết lại rồi qua Đại thành rồi. » Tào Tháo nghe báo thì khiến Sử Hoán theo chém Khuê Cổ. Lại nhóm chư tướng mà nghị rằng : « Tuy may mà Trương Dương bị giết, nhưng mà phía bắc còn lo Viên Thiệu ; phía Đông lại lo Lưu Biểu, Trương Tú ; thành Hạ bì vây lâu phá không đặng, ta muốn bỏ Lữ Bố về Hứa đô mà tạm nghỉ nên chăng ? » Tuân Vực can rằng : « Chẳng nên, Lữ Bố thua luôn nhục khí đã hết. Thử nay quân lấy tướng làm chủ, hề tướng suy thì quân không có lòng đánh, còn Trần Cung tuy có mưu mà chậm, nay khi lực của Lữ Bố chưa bình phục, mà mưu của Trần Cung cũng chưa ắt được nghe theo, bây giờ phải mau mau công phá, thì chắc là bắt đặng Lữ Bố. » Quách Gia nói : « Tôi có một kế, phá thành Hạ bì đặng. » Tuân Vực nói : « Thế khi người muốn ngăn nước sông Nghi, sông Tú chăng ? » Quách Gia cười nói : « Ý tôi muốn như vậy đó. » Tào Tháo cả mừng. Bèn khiến quân sĩ ngăn nước hai sông ngập thành Hạ bì. Cả thành duy có cửa Đông môn không nước, còn mấy cửa khác đều có nước ngập, quân sĩ phi báo cho Lữ Bố hay. Lữ Bố nói : « Ta có ngựa Xích thố qua sông như đất bằng, ta dễ sợ đâu. » Bèn uống rượu với thế thiếp trọn ngày, không thêm kẻ đến ; bởi tửu sắc mà hư, đến nỗi hình dung hao tổn.

Ngày kia Lữ Bố lấy kiếng mà soi mình thì thất kinh mà rằng : « Ta bị tửu sắc hư rồi đây ? Tì râu phải rụng mới đặng. » Bèn truyền lệnh cho tướng sĩ rằng : « Hễ ai uống rượu thì xử trảm. »

Lúc ấy Hầu Thành có mười lăm con ngựa, bị quân giữ ngựa trộm hết, muốn đem đưng cho Huyền Đức. Hầu Thành hay đặng, theo giết người ấy, rồi đem ngựa mình về. Các tướng đều mừng cho Hầu Thành. Hầu Thành có đặt dặng năm đấu rượu, muốn nhóm các tướng mà ăn mừng, song e Lữ Bố bắt tội, mới đem trước năm bình rượu mà thưa với Lữ Bố rằng : « Nhờ oai hùm của tướng quân ngựa mất theo bắt lại đặng, các tướng đều đến ăn mừng sẵn có đặt dặng rượu ngon, chưa dám tự chuyên ăn uống phải vào thưa trước cho tướng quân hay. » Lữ Bố cả giận mà rằng : « Ta đã cấm rượu, người lại đặt rượu mà ăn uống, hay là đồng mưu mà phản ta chăng ? » Bèn khiến đưa Hầu Thành ra mà chém. Tống Hiến, Ngụy Thục với các tướng đều vào xin dung. Lữ Bố nói : « Đã phạm lệnh ta, lẽ đáng chém đầu, nay ta vì lòng các tướng mà dung cho nó, song phải đánh một trăm roi. » Chúng tướng lại năn nỉ hết sức, Lữ Bố khiến đánh hết năm chục roi mới tha về. Chúng tướng thấy vậy đều run chí. Tống Hiến, Ngụy Thục đến thăm Hầu Thành. Hầu Thành khóc rằng : « Nếu không có các ông thì tôi chết rồi. » Tống Hiến nói : « Tánh Lữ Bố hay yêu vợ con, mà thị bọn ta như cỏ rác. » Ngụy Thục nói : « Quân vây bèn thành nước ngập bên hào, bọn ta không biết chết ngày nào đây ? » Tống Hiến nói : « Lữ Bố không hơn không nghĩa, bọn ta bỏ va mà đi, nên chăng ? » Ngụy Thục nói : « Bỏ đi thì không phải đưng trợng phu, chi bằng bắt Lữ Bố đưng cho Tào công.

thì hay hơn. » Hầu Thành nói : « Tôi hơn theo ngựa mới bị trách, Lữ Bố mà ý thị ấy là vì có ngựa Xích thố của va, nếu hai người muốn dựng thành và bắt dặng Lữ Bố, thì tôi phải trộm ngựa mà đến ra mắt Tào Công. » Ba người thương ấy nghị xong rồi đêm ấy Hầu Thành lên đến tàu ngựa, trộm ngựa Xích thố, mà chạy ra cửa Đông môn, Ngụy Thục mở cửa mà cho ra. Rồi lại giả chước rượt theo. Hầu Thành đến trại Tào Tháo, dựng ngựa mà xin qui hàng, lại nói : « Tống Hiến, Ngụy Thục dựng cờ trắng làm hiệu mà dặng thành. » Tào Tháo nghe tin ấy thì khiến người làm vài mươi cái bản rao mà bắn vào thành.

BẢN RAO RẰNG :

Đại tướng quân là Tào Tháo, vâng mệnh chiếu đánh dẹp Lữ Bố; nếu có ai chống trả cùng Đại quân, đến khi phá thành rồi, thì cả nhà phải bị giết, trên từ tướng sĩ dưới đến thú dân, như có ai bắt sống Lữ Bố mà nộp hoặc là dựng thủ cấp, thì đều động phong quan và trọng thưởng, truyền lời bản dụ này cho ai ai đều biết.

Ngày thứ trời vừa sáng, thì ngoài thành tiếng la dặng dật. Lữ Bố cả kinh, bèn xách kích lên các cửa thành mà xem và trách mắng Ngụy Thục sao có dể cho Hầu Thành trốn đi, đến nỗi mất xích thố của mình. Khi ấy Lữ Bố vừa muốn trị tội, bỗng đâu binh của Tào Tháo trông thấy cờ trắng trên thành, ráng sức phá thành. Lữ Bố phải ra mà đánh. Đánh từ sớm mai cho đến trưa thì binh của Tào Tháo mới chịu lui lần. Lữ Bố ngồi nghỉ tại Bạch môn lâu, chẳng dè ngủ quên nơi ghế. Tống Hiến đuổi kẻ tá hữu lui ra, trộm cây họa kích trước, rồi hiệp với Ngụy Thục lấy dây đai của Lữ Bố, mà trói Lữ Bố lại chặc cứng. Lữ Bố giết mình thừ dặng, kêu kẻ tá hữu, song không thấy ai vì đã bị hai người ấy giết hết. Rồi đó, hai người ấy cầm cờ trắng phất lên, binh của Tào Tháo thấy cờ thì thẳng đến bên thành. Ngụy Thục kêu rằng : « Đã bắt sống Lữ Bố rồi. » Hạ hầu Huyền còn chưa tin. Tống Hiến ở trên thành quán cây họa kích của Lữ Bố xuống và mở rộng cửa thành, binh của Tào Tháo xông vào một lượt. Cao Thuận Trương Liều ở bên Tây môn mắc nước khó ra, cho nên binh của Tào Tháo bắt sống. Trần Cung chạy đến cửa Nam môn bị Từ Quáng bắt dặng.

Tào Tháo vào thành rồi thì truyền lệnh thả nước ngăn đi và ra hãn mà mà an dân, rồi lên Bạch môn lâu với Huyền Đức, còn Quan, Trương thì đứng một bên, chư tướng dần mấy người bị bắt đến. Lữ Bố tuy có sức mạnh, song cũng bị trói theo một lữ ấy. Lữ Bố kêu rằng : « Trói chặc quá, xin nói bớt. » Tào Tháo nói : « Trói hùm không lẽ trói lỏng. » Lữ Bố thấy Hầu Thành, Ngụy Thục, Tống Hiến đều đứng một bên thì hỏi mấy người ấy rằng : « Ta đãi các tướng chẳng bạc, bọn người sao nỡ phản ta ? » Tống Hiến nói : « Nghe lời vợ con chẳng nghe kế chư tướng sao còn gọi không bạc ? » Lữ Bố làm thình. Kế lấy quân sĩ dẫn Cao Thuận đến. Tào Tháo hỏi : « Người có lời gì thì nói đi. » Cao Thuận chẳng đáp. Tào Tháo giận khiến chém đi. Từ Quáng dẫn Trần Cung đến. Tào Tháo nói : « Công đãi từ ngày cách nhau đến nay cũng mạnh giỏi như

thường sao ? » Trần Cung nói : « Lòng dạ người bất chánh, nên ta mới bỏ người. » Tào Tháo nói : « Đã ché ta bất chánh, cứ gì lại thờ Lữ Bố. » Trần Cung nói : « Lữ Bố tuy là đứa vô mưu song không quỉ quyết gian hiểm như người đầu. » Tào Tháo nói : « Người gọi mình là đủ trí nhiều mưu, nay tính làm sao ? » Trần Cung ngó Lữ Bố mà rằng : « Giận bấy người này chẳng nghe lời ta, nếu biết nghe lời thì chưa đến nỗi bị bắt như vậy. » Tào Tháo nói : « Như việc hôm nay liệu làm sao ? » Trần Cung nói lớn lên rằng : « Ngày nay chịu thác mà thôi. » Tào Tháo nói : « Người thì đánh vậy, ngặt mẹ già vợ con người thì làm sao ? » Trần Cung nói : « Ta nghe những người lấy hiền mà trị thiên hạ, thì chẳng hại cha mẹ người, muốn ra nhân chánh cùng thiên hạ thì chẳng diệt tôn tự của người, mẹ già và vợ con ta sống thât cũng tại nơi Minh Công mà thôi. Còn phận ta đã bị bắt, thì giết phứt đi cho rồi, không còn nói gì nữa. » Tào Tháo có ý lưu luyến, Trần Cung liền bước xuống lầu, quân sĩ kéo lại chẳngặng. Tào Tháo thấy vậy thì đứng dậy khước lóc mà đưa đi. Trần Cung cũng không thêm ngó lại. Tào Tháo bảo kẻ tùy tùng rằng : « Phải đưa mẹ và vợ con của Công Đài về Hứa đô mà nuôi, nếu trề nãi thì ta chém đầu. » Trần Cung nghe nói, cũng không mở miệng cứ ngửa cổ mà chịu chém. Khi ấy ai ai đều sa nước mắt. Tào Tháo dùng quan quách liệm tử tế mà chôn nơi Hứa đô.

Người đời sau có làm thơ mà than rằng :

*Sống thât không đời chí,
Trượng phu rất tráng cường,
Chẳng nghe lời vàng đá,
Nên uổng sức cột rường.
Giúp chúa đã đúng kinh,
Lìa thân thiệt nên thương,
Bạch môn lâu chịu thác,
Trần Cung thiệt khác thường.*

Khi Tào Tháo đưa Trần Cung xuống lầu, Lữ Bố nói với Huyền Đức rằng : « Ông làm khách ngồi trên, Bố làm tù ngồi dưới đất, sao chẳngặng một lời mà giúp nhau vậy ? » Huyền Đức gặt đầu. Lúc Tào Tháo trở lên lầu, Lữ Bố nói : « Minh Công làm đại tướng, Bố làm phó, thì đánh thiên hạ không khó gì. » Tào Tháo day lại hỏi Huyền Đức rằng : « Ý ông liệu làm sao ? » Huyền Đức đáp rằng : « Ông chẳng thấy việc của Đinh kiến Dương và Đông Trác sao ? » Lữ Bố trợn mắt ngó Huyền Đức mà rằng : « Thằng này thiệt là thât tin. » Tào Tháo khiến giết xuống lầu mà giết đi. Lữ Bố ngó Huyền Đức mà rằng : « Thằng lớn tại chẳng nhớ lúc bản kích nơi viên môn sao ? » Bỗng có một người kêu lớn rằng : « Lữ Bố thât phu, chết thì chịu chết, sao còn sợ làm chi kia ? » (Nguyên người ấy là Trương Liền, quân đao phủ vừa dần đến.) Tào Tháo khiến đem Lữ Bố mà thât cổ, rồi bêu đầu nơi Viên môn.

Người đời sau có làm thơ mà than rằng :

*Cuốn cuộn nước tràn ngập Hạ bì,
Là ngày Lữ Bố bị trúng vì.
Uồng thay Xích hổ bay ngàn dặm.
Tiết bấy phương thiên kích một cây,
Trời cụp cầu lôi nay rất yếu,
Nubi ưng hổ đối trước không nghi.
Thương nhà chững nạp lời can gián,
Nhiệt nột không kiên chú lớn tai.*

Lạ có thơ luận Huyền Đức rằng :

*Hùm đôi hại người chớ trời lôi,
Đỉnh Nguyên Đồng Trát huyết còn hơi.
Phụng Tiên, vẫn thiệt tay và phụ.
Tào Tháo nếu dung út chững rời.*

Khi quân võ sĩ dẫn Trương Liêu đến, thì Tào Tháo chỉ Trương Liêu mà rằng : « Người này ta nhớ có quen mặt. » Trương Liêu nói : « Trong thành Bộc dương đã gặp nhau, sao lại quên đi? » Tào Tháo cười rằng : « Té ra người cũng còn nhớ sao? » Trương Liêu nói : « Thiệt là rất uồng. » Tào Tháo nói : « Sao lại gọi rằng uồng? » Trương Liêu nói : « Uồng là uồng trong lúc lửa cháy, mà không đốt dặng nhà người là đũa giặc trong nước. » Tào Tháo cười giận mà rằng : « Mi là tướng thua, sao dám nhục ta như vậy kia? » Bèn rút gươm xốc lại mà chém Trương Liêu. Trương Liêu không sợ chút nào, ngửa cổ mà chịu chém. Lúc ấy sau lưng Tào-Tháo có một người nắm dừng cánh tay Tào Tháo lại, một người quì trước mặt Tào Tháo mà can gián.

Ấy là : *Lữ-Bố xin tha mà bị giết
Trương Liêu mắng nhiếc lại còn thân.*

HỒI THỨ HAI MƯỜI

*Nơi Hứa diên, Tào Tháo đi săn,
Trong nội-các, Đồng Thừa vâng chiếu.*

Khi Tào Tháo giờ gươm muốn giết Trương Liêu, thì có Huyền Đức nắm dừng cánh tay, Văn Trường quì nơi trước mặt. Huyền Đức nói : « Người này có lòng ngay thẳng, đáng để mà dùng. » Văn Trường nói : « Vốn tôi quen biết Văn Viễn là người trung nghĩa. Nay tôi nguyện đem tánh mạng mà bảo lãnh cho va. » Tào Tháo quăng gươm mà cười rằng : « Ta cũng biết Văn Viễn là người trung nghĩa, nên ta mới điều mà chơi. » Bèn mở trói và cởi áo của mình ra mà mặc cho Trương Liêu rồi mời lên ngồi. Trương Liêu cảm ý ấy nên chịu đầu. Tào Tháo phong cho Trương Liêu làm Trung lang tướng, lại cho tước là Quan nội hầu, rồi khiến chiêu an

Tang Bá. Tang Bá nghe Lữ Bố đã thác, Trương Liêu đã đầu thì cũng dẫu bôn bộ binh mà qui hàng. Tào Tháo cũng hậu thưởng Tang Bá lại chiêu an Tôn Quang, Ngô Đôn, Giản Lễ ra đầu luôn, duy có một mình Xương-Hy chưa chịu qui thuận. Tào Tháo phong cho Tang Bá làm Lang nha-tướng. Còn bọn Tôn Quang cũng đều phong quan, mà khiến giữ địa phận mé biển Thanh-châu và Từ châu. Gia tiểu của Lữ Bố thì chớ về Hứa đô hết.

Tào Tháo khao thưởng tam quân rồi thì truyền dõ trại mà ban sư. Đi ngang qua Từ châu, trăm họ đốt hương qui dọc đường mà xin để cho Lưu Huyền Đức làm Từ châu mục. Tào Tháo nói : « Lưu sứ quân có công rất lớn, phải về châu vua mà lãnh chức rồi sẽ trở lại không muộn gì. » Bá tánh đều lạy tạ. Tào Tháo khiến Xa kị tướng quân là Xạ Trụ quyền lãnh Từ châu mục ; còn mình thì đem binh về Hứa xương, mà phong thưởng cho các tướng từng chinh và đề Huyền Đức lại tướng phủ nơi viện phía tả mà an trú.

Ngày thứ vua Hiến để làm trào, Tào Tháo dâng biểu mà tâu quân công của Huyền Đức, lại dẫn Huyền Đức đến ra mắt vua. Huyền Đức mặc đồ triều phục mà lạy nơi đơn trì. Vua vờ lên điện mà hỏi rằng : « Ông của khanh là ai ? » Huyền Đức tâu rằng : « Tôi là dòng của Tịnh Vương nơi Trung sơn, chắt của vua Hiếu Kiên Hoàng Đế cháu của Lưu Hùng, con của Lưu Hoảng. » Vua dạy lấy phở ý mà xét lại. Quan Tông chánh Khanh xướng đọc rằng :

« Vua Hiếu Kiên Hoàng Đế sanh mười bốn người con, con thứ bảy là Trung sơn tịnh vương là Lưu Thắng, Thắng sanh ra Lục-Thành đình hầu là Lưu Trinh, Trinh sanh ra Tài hầu là Lưu Ngang, Ngang sanh ra Chương hầu là Lưu Lộc. Lộc sanh ra Nghi thủy hầu là Lưu Luyến. Luyến sanh ra Khâm dương hầu là Lưu Anh, Anh sanh ra An quốc hầu là Lưu Kiến ; Kiến sanh ra Quảng lãng hầu là Lưu Ai. Ai sanh ra Giao thủy hầu là Lưu Hiến, Hiến sanh ra Tô ấp hầu là Lưu Thơ, Thơ sanh ra Kỵ dương hầu là Lưu Nghị, Nghị sanh ra Nghi trạch hầu là Lưu Tác. Tác sanh ra Đình nguyên hầu là Lưu Đạc. Đạc sanh ra Phong linh hầu là Lưu Tất Nghi, Tất Nghi sanh ra Tế xuyên hầu là Lưu Huệ, Huệ sanh ra Đông quân phạm lệnh là Lưu Hùng, Hùng sanh ra Lưu Hoảng. Hoảng không làm quan, nay Lưu Bị là con của Lưu Hoảng đó. »

Vua sắp theo thể phở thì Huyền Đức là chú vua. Vua cả mừng, mời vào điện riêng lạy lễ chú cháu mà đãi. Vua nghĩ thầm rằng : « Tào Tháo lộng quyền việc nước đều không kể trăm. Nay dựng một người chú anh hùng như vậy, thì đã có kẻ giúp trăm rồi. » Bèn phong cho Huyền Đức làm Tả tướng quân, Nghi thành đình hầu, lại bày yến mà khoản đãi. Mãng tiệc rồi, Huyền Đức tạ ơn mà lui ra. Từ ấy người đều gọi Huyền-Đức là Lưu hoàng thúc.

Tào Tháo về phủ, thì Tuân Vực cũng một bọn mưu sĩ vào ra mắt mà thưa rằng : « Lịnh thiên tử nhìn Lưu Bị là chú, chúng tôi e không ích gì

cho Minh Công. » Tào Tháo nói : « Vua đã nhìn va là Hoàng thúc. Ta dùng chiếu của lệnh thiên tử mà khiến va, thì va phải phục ta, huống chi nay ta để va tại Hứa đô, tiếng tuy gần vua, kỳ thiết là ở trong bàn tay ta, còn sợ chi nữa ? chỗ lo của ta là thái huy Dương Bru, vẫn là bà con với Viên Thuật, nếu nó làm nội ứng cho Viên Thiệu và Viên Thuật thì làm hại chẳng nhỏ đâu. Ta phải trừ đi mới được. » Bèn khiến người vu cáo cho Dương Bru là giao thông với Viên Thuật. Rồi bắt Dương Bru mà hạ ngục, khiến Mãng Lũng làm án mà trị tội.

Lúc ấy quan Thái thú quận Bắc hải là Khổng Dung còn ở Hứa đô, thấy vậy thì càng Tào Tháo rằng : « Dương công có thanh đức đã bốn đời, lẽ đâu hơn việc họ Viên mà bắt tội người ? » Tào Tháo nói : « Ấy là ý của triều đình chớ không phải tại ta đâu. » Khổng Dung nói : « Giả như vua Thành Vương giết Triệu Công, mà Châu Công nói mình không biết cũng được sao ? » Tào Tháo bắt đất dõ mới bãi trước quan của Dương Bru mà đuổi về làng. Quan Nghị lang là Triệu Ngạn giận Tào Tháo làm ngang, mới dưng sớ mà hạch tội Tào Tháo là chẳng vâng chỉ vua tự chuyên mà bắt tội đại thần. Tào Tháo că giận, bèn bắt Triệu Ngạn mà giết đi. Từ ấy bá quan không có người nào mà không sợ Tào Tháo, mưu sĩ là Trần Dục nói với Tào Tháo rằng : « Nay Minh công oai danh càng ngày càng thịnh, sao chưa hơn lúc này mà dấy việc Vương bá đi ? » Tào Tháo nói : « Vây cánh của triều đình còn nhiều, chưa nên khinh động, để ta thỉnh thiên tử đi săn, dựng xem thử động tịnh thế nào. » Nói rồi chọn ngựa hay, chó săn giỏi và cung tên, rồi nhóm binh nơi ngoài thành. Tào Tháo mới vào thỉnh Thiên tử đi săn. Vua nói : « Việc săn bắn trăm e chẳng phải lẽ chẳng ? » Tào Tháo nói : « Vì Đế vương xưa kia còn có bốn mùa đi săn bắn, dựng mà thị võ cùng thiên hạ, nay đang lúc bốn biển bình rồi, phải mượn cơ săn bắn dựng mà giã võ. » Vua chẳng dám cãi, bèn lên ngựa tiêu điều, mang cung tên, ngựa loan giá mà ra thành. Huyện Đức cùng Quan, Trương đều cầm cung đai tên, trong thì mang giáp yếm tằm, tay cầm đồ binh khí dẫn vài tên quân kỵ theo vua mà ra Hứa xương. Còn Tào Tháo thì cỡi ngựa phi diên dẫn mười muôn binh, đi với lệnh Thiên tử mà săn nơi Hứa điền. Quân sĩ giã cuộc vì trường, xung quanh rộng hơn hai trăm dặm, Tào Tháo đi kè ngựa với vua, song chịu sứt lại có một đầu mà thôi. Sau lưng đầy những tướng sĩ tằm phúc của Tào Tháo, còn vẫn võ bá quan thì đi theo xa xa, chớ không dám tới gần. Khi Hiến đế giục ngựa thẳng đến Hứa điền, thì thấy Lưu huyện Đức đứng nơi bên đảng. Vua nói : « Nay trẫm muốn xem Hoàng thúc săn bắn thế nào. » Huyện Đức lãnh mạng, lên ngựa, vừa có một con thỏ trong cỏ nhảy ra. Huyện Đức bắn một mũi tên trúng con thỏ ấy. Vua khen giầy, qua khỏi bờ đất, bỗng thấy trong rừng rậm, nhảy ra một con hưu lớn, vua bắn luôn ba mũi tên mà không trúng, bèn giầy lại nói với Tào Tháo rằng : « Khanh đi bắn đi. » Tào Tháo lấy cung báu tên vàng của vua mà bắn một mũi trúng nhằm vai con hưu ấy, liền ngã nơi trong cỏ. Quân thần tướng sĩ thấy tên vàng,

ngõ là vua bắn trúng, đều chạy đến trước vua mà tung hô vạn tuế. Tào Tháo giục ngựa chạy ra ngay trước mặt vua mà rước chịu lạy ấy. Ai ai đều thất sắc. Văn Trường đứng sau lưng Huyền Đức thấy vậy cả giận, đứng cặp mày làm, trợn đôi mắt phụng hươi đao quát ngựa, xông ra muốn chém Tào Tháo. Huyền Đức thấy vậy lật dật khoát tay và nháy mắt. Quan Công thấy ý anh như vậy thì không dám sẵn tới. Huyền Đức lại nghiêng mình thi lễ mà khen mừng Tào Tháo rằng : « Thừa tướng bắn hay, ít ai sánh kịp. » Tào Tháo cười rằng : « Ấy là phước lớn của lệnh Thiên tử đó. » Bèn trở ngựa lại mà khen mừng Thiên tử, song cũng không trả cung báu lại, để mình mang lấy mà thôi. Cuộc săn bắn rồi thì bày tiệc yến nơi Hứa điền, yến xong rồi thì ngự giá về Hứa đô, các tướng đều về nghỉ.

Văn Trường hỏi Huyền-Đức rằng : « Tào tặc khi vua như vậy, tôi muốn giết nó dặng mà trừ hại cho nước, sao anh lại cản tôi? » Huyền-Đức nói : « Liệng chuốt sợ bề dờ. Tào Tháo đứng cách vua có một ngựa, mà người tâm phúc của nó thì ứng hộ xung quanh, nếu em nóng giận vội tính mà khinh việc dấy động, chẳng may mà việc không xong, phạm nhảm Thiên tử, thì tội ấy đổ về cho bọn ta. » Văn Trường nói : « Ngày nay chẳng giết thẳng giặc ấy, thì sau ắt sanh họa. » Huyền Đức nói : « Việc ấy chẳng nên nói với ai hết. »

Còn vua Hiến Đế về đến cung thì khóc mà nói với Phục hoàng hậu rằng : « Trẫm từ lên ngôi đến nay, gian hùng đều dấy, trước đã bị nạn Đông Trát, sau lại bị bọn Lý Thôi, Quách Tị, người thường cũng chưa chịu cái khổ ấy duy có trẫm với khanh chịu như vậy mà thôi. Sau gặp Tào Tháo dấy thì ngờ là tôi xả tặc, té ra nó cũng chuyên chánh lộng quyền, riêng làm oai phước, mỗi khi trẫm thấy nó thì cũng như đeo chông gai vào mình, hôm nay nó ra rước chịu lời tung hô tại Vi trường, vô lễ đã thái quá, sớm tối ắt sanh dị mưu. Nếu đến đời ấy thì vợ chồng ta không biết thác chổ nào. » Phục hoàng hậu nói : « Làng Cọng khanh cả trào đều ăn lộc nhà Hán, lại không có người nào mà cứu quốc nạn dặng sao? » Nói chưa dứt lời, bỗng có một người vào tâu rằng : « Bệ hạ cùng hoàng hậu chớ lo, để tôi dung một người, ắt là trừ dặng mối hại trong nước chớ chẳng không. » Vua xem lại thì là cha của Phục hoàng hậu tên là Phục Huờn. Vua lau nước mắt mà hỏi rằng : « Hoàng Trường cũng biết Tào-Tặc chuyên quyền sao? » Phục Huờn tâu rằng : « Việc bắn hươu nơi Hứa điền, ai lại không thấy, nhưng mà cả trào dấy, nếu chẳng phải là dòng họ của Tào Tháo thì là kẻ môn hạ, hề không phải là người quốc-thích, thì có ai chịu hết lòng mà trừ giặc dấy. Tôi không có quyền, khó làm việc ấy, phải phú thác cho Xa kị tướng quân là Quốc cự Đông Thừa thì mới dặng. » Vua phán rằng : « Đông quốc cự hay cứu quốc nạn, vẫn trẫm đã biết lắm. Vậy phải triệu vào mà thương nghị việc lớn. » Phục-Huờn tâu rằng : « Những người tả hữu của Bệ hạ thì đều là người tâm phúc của Tào tặc, nếu lậu việc ra thì bị họa chẳng nhỏ. » Vua phán rằng :

« Vậy thì tính làm sao ? » Phục Huân tâu : « Tôi có một kế, xin Bệ-hạ khiến may một cái áo, và lấy một sợi ngọc đá mà ban tư cho Đồng Thừa, khi may thì may giấu trong đĩnh áo một cái mặt chiếu, dựng cho Đồng Thừa về đến nhà thấy chiếu ắt là va phải lập kế mà tính việc ấy ; làm như vậy thì dầu quỷ thần cũng chẳng hay dựng. » Vua khen phải. Phục Huân từ giả lui ra.

Vua cắt đầu ngón tay, lấy máu viết một tờ mặt chiếu, rồi lên khiến Phục hoàng hậu lấy gấm tía gói lại mà may vào trong ngọc đá. Vua mới mặc lấy áo cẩm bào và mang giày ngọc đá ấy mà khiến nội sử triệu Đồng Thừa vào. Đồng Thừa vào lạy ra mắt xong rồi thì vua phán rằng : « Đêm hôm qua cùng Hoàng hậu, nhắc đến việc khó nhọc trong lúc Bả hà thì trông đến công lớn của Quốc cữu, nên mới triệu vào mà an ủi công lao. » Đồng Thừa cúi đầu lạy tạ. Vua dắt Đồng Thừa ra điện, lên Thái-miếu, rồi qua Công thần các, vua đốt hương mà làm lễ, rồi dắt Đồng Thừa đi xem ảnh tượng vua Hớn cao Tổ. Khi ấy vua phán hỏi Đồng Thừa rằng : « Cao tổ hoàng đế của ta xuất thân tại đâu, làm cách gì mà dựng nghiệp dựng ? » Đồng Thừa cả kinh tâu rằng : « Bệ hạ điều tôi chẳng, việc của Thánh tổ lễ nào Bệ hạ không biết ? Vua Cao tổ phát lúc làm Đĩnh trưởng nơi sông Tứ, cầm gươm ba thước chém rắn mà dấy nghĩa, tung hoành bốn biển, ba năm trừ Tần, năm năm diệt Sở, bèn dựng thiên hạ mà lập nghiệp muôn đời. » Vua phán rằng : « Tổ tông anh hùng làm vậy, eon con cháu thì nọ nhược như vậy, thiệt cũng nên than ! » Lại chỉ tượng hai người phụ tướng mà rằng : « Hai người này có phải là Trương Lương và Tiều Hà chăng ? » Đồng Thừa tâu rằng : « Phải, vua Cao Tổ khai cơ dựng nghiệp, thiệt nhờ sức hai người này. » Vua ngó lại thấy hai người tả hữu đứng xa, thì nói nhỏ với Đồng Thừa rằng : « Khanh cũng đánh sánh hai người này mà đứng một bên trăm dặm. » Đồng Thừa tâu rằng : « Tôi không công cán chút đỉnh gì hết, đâu dám sánh với hai người ấy ? » Vua phán rằng : « Khanh cứu giá nơi Tây đô, trăm không hề quên song không biết lấy chi mà cho, duy có cẩm bào ngọc đá đây thường như ở gần trăm. Nay trăm cho Khanh. » Đồng Thừa cúi đầu lạy tạ. Vua cởi cẩm bào ngọc đá mà cho Đồng Thừa và nói nhỏ rằng : « Khanh về phải xem cho kỹ và chớ phụ ý trăm. » Đồng Thừa hội ý, bèn mặc cẩm bào mang ngọc đá, rồi từ vua mà xuống các. Lúc ấy có người báo cho Tào Tháo hay rằng : « Vua với Đồng Thừa lên Công thần các mà nói chuyện. » Tào Tháo lật dật vào xem thì thấy Đồng Thừa bước ra vừa khỏi cửa. Đồng Thừa gặp Tào Tháo thì không chõ mà trốn lánh, cực chẳng đã phải đứng bên đường mà làm lễ. Tào Tháo hỏi rằng : « Quốc cữu đi đâu vậy ? » Đồng Thừa nói : « Mong ơn Thiên tử đòi tôi vào mà cho cẩm bào và ngọc đá. » Tào Tháo lại hỏi : « Có gì lại cho như vậy ? » Đồng Thừa nói : « Vì người nhớ công cứu giá nơi Tây đô ngày xưa, cho nên người mới ban. » Tào Tháo nói : « Mở ngọc đá ra cho ta coi. » Đồng Thừa biết trong cẩm bào và ngọc đá ắt có mặt chiếu, nên Tào Tháo biết dựng ; thì dùng dằng không chịu mở. Tào Tháo nạt kẻ

tả hữu mau mau mở ra, coi một hồi lâu rồi cười rằng : « Quả là một ngọc đá rất tốt. » Rồi lại bèn cởi cái áo cẩm bào ra mà coi. Đồng Thừa sợ chẳng dám cãi, bèn cởi áo cẩm bào ra mà đứng. Tào Tháo cầm áo cẩm bào giơ lên mặt trời xem xét kỹ lưỡng xem áo rồi lại mặc vào cho mình và mang ngọc đá vào, rồi day lại hỏi kẻ tả hữu rằng : « Dài vắng thế nào ? » Kẻ tả hữu khen vâng. Tào Tháo nói với Đồng Thừa rằng : « Quốc cụ cho ta cẩm bào và ngọc đá này dạng chẳng ? » Đồng Thừa thưa rằng : « Ôn của vua cho tôi chẳng dám cho lại, để tôi về nhà chế cái khác mà đứng cho Thừa tướng. » Tào Tháo nói : « Quốc cụ lãnh cẩm bào ngọc đá này ; vậy mà có mưu kế chi không ? » Đồng Thừa sợ nói : « Tôi đâu dám điều ấy. Như Thừa tướng muốn, thì tôi để lại cho. » Tào Tháo nói : « Ông chịu ơn của vua tôi đâu dám đoạt ; ấy là điều nói chơi mà thôi. » Bèn cởi cẩm bào ngọc đá mà trả cho Đồng Thừa. Đồng Thừa từ giã mà về nhà.

Đêm ấy Đồng Thừa ngồi một mình nơi thư viện lấy cẩm bào ra xem qua xem lại kỹ lưỡng, đều không có vật chi cả mới nghĩ rằng : « Lịnh thiên tử cho ta cẩm bào ngọc đá, khiến ta xem cho kỹ thì chẳng phải là không có ý chi, nay chẳng thấy dấu tích chi hết là có gì vậy ? » Rồi lại lấy ngọc đá mà xem xét, thì là ngọc linh lung trắng làm ra cái lưng con rồng nhỏ ngậm hoa, lấy gấm tía mà may lại tử tế, song cũng chẳng có vật chi hết. Đồng Thừa trong lòng nghi hoặc đề nơi trên ghế, lật qua lật lại mà kiểm, giây lâu mới một vira muốn kéo ghế mà nằm, bỗng dưng bóng đèn rớt xuống ngọc đá, mà cháy nơi phía sau. Đồng Thừa lật đặt chụp, thì đã cháy hết một chỗ lõi dạng lụa trắng ra, thấy có dấu máu, bèn lấy dao cắt ra mà xem thì là chữ bằng máu của lịnh thiên tử viết cái mật chiếu.

CHIẾU RANG :

Trẫm nghe đềm lên trong nhơn luân, thì cha con làm trước, thứ lớp trong tôn ty, thì vua tôi làm trong. Mới đây Tào tặc lòng quyền, khi dè vua chúa, kết liên bọn lũ bại hoại triều cương ; thường công phạt tội chẳng kể đến trẫm. Vì vậy, trẫm đêm ngày lo lắng, e thiên hạ suy lụn. Vọng khanh phải tướng đến công lao của Cao để dựng nghiệp hiệp sức với nhữn người nào trung nghĩa, mà trừ giết bọn gian, làm cho xã tắc an lại, thì tở tởng rất may. Nay trẫm cần ngón tay, lấy máu viết chiếu mà phủ cho khanh. Vọng phải rằng mà cẩn thận chớ phụ ý trẫm.

Năm Kiến An thứ tư, mùa xuân tháng ba viết lời chiếu này.

Đồng Thừa đọc rồi, thì rơi lụy đầm đề ; cả đêm nằm không ăn giấc. Sáng ngày thức dậy trở vào nơi thư viện lấy chiếu ra mà đọc qua đọc lại đời ba lần, tỉnh không ra kể, bèn đề chiếu nơi trên ghế, ngồi lo kể mà trừ Tào Tháo lo lường chưa quyết tựa ghế mà nằm, bỗng dưng quan Thị lang là Vương tử Phục đến. (Lúc ấy kẻ giữ cửa biết Tử Phục là bạn thuyệt của Đồng Thừa cho nên không dám ngăn trở, để đi luôn vào thư viện). Tử Phục thấy Đồng Thừa nằm ngủ nơi ghế, lại dòm thấy trong

tay áo Đồng Thừa có cuốn lụa trắng, lời chữ Trăm ra. Tử Phục phát nghi lên lấy mà xem. Xem rồi thì giấu vào tay áo kêu Đồng Thừa giầy mà rằng : « Quốc cữu thong thả lắm hay sao, mà ngũ ngon như vậy ? » Đồng Thừa giở mình thừ giầy, thấy mắt tờ chiếu ấy thì hồn bất phụ thể, tay chơn run lập cập. Tử Phục nói : « Ông có ý muốn giết Tào Công, tôi phải đi cáo mới dặng. » Đồng Thừa khòe mà thừa rằng : « Nếu anh làm như vậy thì nghiệp Hồn hết rồi. » Phục nói : « Tôi nói chơi, chớ ông và tôi đều ăn lộc nhà Hồn, lẽ nào tôi lại không có lòng ngay ? Tôi nguyện giúp sức với anh em mà trừ đũa giặc trong nước. » Đồng Thừa nói : « Anh có lòng ấy thì rất may cho trong nước lắm. » Tử Phục nói : « Phải vào nơi nhà kín, mà đồng lập nghĩa trạng, đều liêu ba họ mà đền ơn cho nhà Hồn. » Đồng Thừa cả mừng, lấy một bức giấy trắng mà đề tên họ mình, Tử Phục cũng đề tên họ mình vào đó. Đề xong thì Tử Phục nói : « Có tướng quân là Ngô tử Lang kết bạn với tôi rất hậu, vậy phải đồng mưu với va. » Đồng Thừa nói : « Tôi đại thần cả triều duy có quan Trường thủy hiệu húy là Xung Tập và quan Nghị Lang là Ngô Thạc thiết kẻ tâm phúc của tôi, đều dặng đồng mưu. » Đang lúc thương nghị thì có gia đồng vào báo rằng : « Có Xung Tập và Ngô Thạc đến thăm. » Đồng Thừa nói : « Ấy là trời giúp ta đó. » Bèn khiến Tử Phục tạm lánh nơi sau bình phướng. Đồng Thừa ra rước hai người ấy vào thờ viện mà thiết trà. Xung Tập hỏi : « Việc săn bắn nơi Hứa điền, ông có ý giận chăng ? » Đồng Thừa nói : « Tuy giận mà không biết làm sao. » Ngô Thạc nói : « Ta quyết giết đũa giặc ấy ngặt vì không ai giúp ta. » Xung Tập nói : « Vì nước mà trừ hại, tuy thác cũng chẳng hờn. » Vương tử Phục ở sau bình phướng bước ra mà nói rằng : « Hai người muốn giết Tào thừa tướng, tôi phải đi cáo báo mới dặng, vậy có Đồng quốc cữu làm chứng cho tôi. » Xung Tập giận nói : « Tôi ngay không sợ thác, bọn ta thác mà làm quĩ nhà Hồn, thì còn hơn sống mà a dua với đũa giặc. » Đồng Thừa cười rằng : « Bọn tôi đang lo việc ấy, muốn đến mà ra mắt hai ông, lời của Vương thị Lang đó là lời nói chơi. » Bèn lấy chiếu trong tay áo ra cho hai người ấy xem. Hai người thấy chiếu thì sa nước mắt đầm đề. Đồng Thừa xin biên tên vào sổ. Tử Phục nói : « Hai ông ở đây đợi tôi, dặng tôi đi mời Ngô tử Lang đến. » Vương tử Phục đi chẳng bao lâu, bèn dắt Ngô tử Lang đến ra mắt nhau cùng đề tên vào sổ. Đồng Thừa mời hết vào nhà sau mà uống rượu, bỗng có người báo rằng : « Có quan Thái Thú đất Tây lương là Mã Hằng đến thăm. » Đồng Thừa nói : « Ra nói ta đau, tiếp rước không dặng. » Kẻ giữ cửa ra nói y lời ấy. Mã Hằng cả giận mà rằng : « Đêm hôm qua ta ở ngoài cửa Đông hoa, thấy rõ ràng ăn mặc cầm bào ngọc dát mà đi ra, sao bây giờ lại nói đau ? Ta đến đây phải chăng là không việc đau, có sao lại ngăn trở như vậy ? » Kẻ giữ cửa vào thuật lại với Đồng Thừa. Đồng Thừa đứng dậy nói với mấy người ấy rằng : « Các ông đợi một chút, để tôi ra coi. » Bèn ra khách mà nghinh tiếp Mã Hằng. Mã Hằng nói : « Tôi vào triều tàu việc gần xong nên đến đây mà từ giã nhau, sao lại ngăn trở,

mà không cho tôi vào ? » Đồng Thừa nói: « Mình hèn có bệnh nên lỗi việc
nghinh tiếp, xin miếng chấp. » Mã Đằng nói: « Mặt xem tươi sắc, chắc là
không có bệnh chi. » Đồng Thừa không biết lời chi mà đáp lại. Mã Đằng
đứng dậy khoác tay áo bước ra mà than rằng: « Đều chẳng phải là người
cứu nước ? » Đồng Thừa thấy nói như vậy thì cầm ở lại. Mã Đằng nói :
« Việc săn bắn nơi Hứa điền tôi giận đầy tim phổi, ông là người rất thích
trong nước mà còn mê tư sắc chẳng biết lo trừ đũa giặc. Như vậy sao
là người cứu nạn phò nguy trong nước ? » Đồng Thừa e nói dối bèn
giã sợ mà rằng : « Tào thừa tướng là đại thần trong nước, tráo đình tin
cậy, sao ông lại buông lời ấy ? » Mã Đằng cười giận mà rằng : « Cơ hội
như vậy mà người còn gọi Tào tặc là người tốt sao ? » Đồng Thừa nói :
« Tai mắt rất gần xin nói nhỏ nhỏ vậy. » Mã Đằng nói : « Những lũ ham
sống sợ chết, có đủ chi mà luận việc lớn. » Nói rồi lại muốn đứng dậy.
Đồng Thừa biết Mã Đằng trung nghĩa, thì nói rằng : « Xin ông bớt giận,
để tôi cho ông coi một vật. » Bèn mời Mã Đằng vào thư viện, lấy chiếu
mà đưa ra. Mã Đằng xem rồi, thì lông tóc dựng lên, nghiêng răng chắt
lưỡi, rướm máu đầy răng, mà nói với Đồng Thừa rằng : « Nếu ông cứ
sự dặng thì tôi kéo hết binh Tây lương mà làm ngoại ứng cho. » Đồng
Thừa mời Mã Đằng vào ra mắt các quan. Các quan lấy Nghĩa trạng ra
mà biểu Mã Đằng ký tên. Mã Đằng bèn lấy rượu thích huyết mà thề
rằng : « Bọn ta thề dến thác chẳng phụ lời ước. » Rồi chỉ năm người ngồi
trên mà rằng : « Nếu dặng mười người thì việc lớn ắt xong. » Đồng Thừa
nói : « Những người trung nghĩa có đâu cho nhiều, nếu lo với người quấy
thì ắt phải bị hại. » Mã Đằng bèn lấy bộ số ra mà nghiệm xem ; xem đến
tổng tộc họ Lưu, thì vỗ tay mà rằng : « Sao lại không thương nghị với
người này kia ? » Các quan đều hỏi là người nào, Mã Đằng mới thủng
thính mà nói tên người ấy ra.

(Cuốn thứ mười hai sẽ tiếp)

Bộ Tam Quốc này in và xuất bản
tại nhà in

TIN-DUC THU-XA

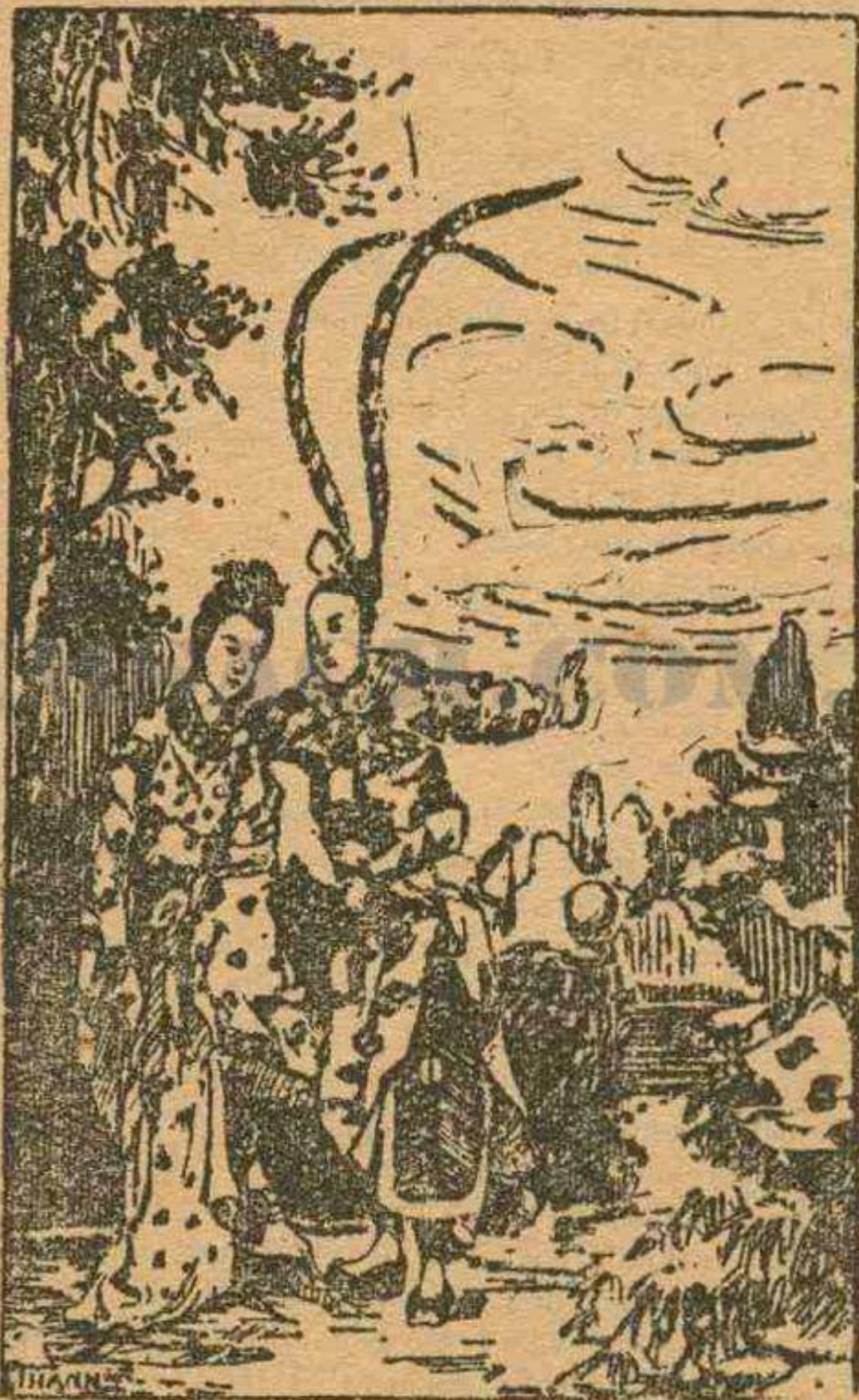
193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

Điện thoại : 20.678

Giấy phép số 1934/TXB của Nha T.T.T.T. C.P.N.P.V.N.
phát ngày 3-12-49

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kẻ Điêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ MƯỜI HAI

HỒI THỨ HAI MƯỜI MỘT

*Tào Tháo dâng rượu luận anh hùng,
Quan Công gạt giặc giết Xa Trụ.*

Lúc ấy bọn Đồng Thừa hỏi Mã Đằng rằng : « Ông muốn dùng người nào ? » Mã Đằng nói : « Có quan Dự châu mục là Lưu Huyền Đức ở đây, sao không thương nghị với va ? » Đồng Thừa nói : « Người là chú vua, ngặt vì va đương dựa với Tào Tháo, e va không chịu làm việc này. » Mã Đằng nói : « Tôi xem trong cuộc Vi trường ngày trước, lúc Tào Tháo ra rước chịu lời tung hô thì Vân Trường ở sau lưng Huyền Đức có ý muốn giết Tào Tháo. Huyền Đức liếc tròng va mới chịu thôi, Huyền Đức chẳng phải là không muốn giết Tào Tháo, hèm vì vây cánh của Tào Tháo đông lắm, va e sức chẳng kịp ? Nếu ông nói đến va thì va ắt chịu. » Ngô Thạc nói : « Việc ấy chẳng nên gấp, phải thủng thủng mà thương nghị ». Rồi đó ai về dinh này.

Bữa sau, lúc đêm tối Đồng Thừa đem chiếu ấy thẳng qua nhà công quán của Lưu Huyền Đức ; kẻ coi cửa vào báo cho Huyền Đức hay. Huyền Đức ra rước vào nhà sau mời ngồi. Quan, Trương đứng hầu hai bên. Huyền Đức nói : « Quốc cụ đến đây ban đêm, có việc chi chẳng ? » Đồng Thừa nói : « Ban ngày cỡi ngựa mà thăm nhau, thì e Tào Tháo sanh nghi, nên phải ra mắt nhau lúc đêm tối như vậy. Ngày trước trong cuộc Vi trường, Quan Công muốn giết Tào Tháo, tướng quân lại nháy nhó lắt đầu mà bảo thôi là ý chi vậy ? » Huyền Đức thất kinh mà rằng : « Sao ông lại biết ? » Đồng Thừa nói : « Người đều chẳng thấy, duy có một mình tôi thấy mà thôi. » Huyền Đức liệu bề giấu không dặng bèn tỏ thiệt rằng : « Em tôi thấy Tào Tháo vượt bực, nên mới phát giận mà làm như vậy. » Đồng Thừa dậy mặt mà khóc rằng : « Tôi con của triều đình, nếu dặng như Vân Trường hết thì có lo chi là không thái bình. » Huyền Đức e Tào Tháo khiến va đến đọ, bèn giả chước rằng : « Tào thừa tướng trị nước, lo gì mà chẳng thái bình ? » Đồng Thừa biến sắc đứng dậy mà rằng : « Ông là Hoàng thúc của Hớn trào, nên tôi mới cắt gan trái mật đến lo cùng nhau, sao ông lại dối tôi như vậy ? » Huyền Đức nói : « Tôi e quốc cụ có điều dối, cho nên mới thử nhau mà thôi. » Đồng Thừa thấy nói thì lấy chiếu ra mà bảo Huyền Đức xem. Huyền Đức thương và giận chẳng xiết. Đồng Thừa lại lấy nghĩa trạng trao ra ;

thì có sáu vị, một là Xa kị tướng quân Đồng Thừa; hai là Công bộ thị lang Vương tử Phục; ba là Trường thủy hiệu huy Xung Tập; bốn là Nghị lang Ngô Thạc; năm là Chiêu tinh tướng quân Ngô tử Lang; sáu là Tây lương thái thú Mã Đăng. Huyền Đức nói: « Ông đã vàng chiếu trừ giặc, lẽ nào tôi lại không liềm thân khuyến mả sao? » Đồng Thừa lay tạ và xin ký tên vào nghĩa trạng ấy. Huyền Đức cũng đề là Tả tướng quân Lưu Bị. Ký tên xong rồi thì giao cho Đồng Thừa cất. Đồng Thừa nói: « Xin đề thêm ba người nữa cho đủ mười người nghĩa, rồi sẽ toan trừ quốc tặc. » Huyền Đức nói: « Việc ấy phải huôn huôn mà làm, chẳng nên tiết lậu cùng ai. » Hai người thương nghị với nhau cho đến canh năm, rồi mới từ giả nhau mà đi.

Từ ấy Huyền Đức lo phòng Tào Tháo mưu hại mới ra sau vườn mà trồng rau, thân đi tưới cây, dặng mà làm kẻ giả dại. Quan, Trương nói: « Sao anh không lưu tâm về việc thiên hạ đại sự, lại học làm những việc của tiểu nhân, là ý chi vậy? » Huyền Đức nói: « Ấy chẳng phải chỗ hai em biết dặng. » Hai người không dám hỏi nữa.

Ngày kia Quan, Trương đều đi khỏi, Huyền Đức đang tưới rau nơi sau vườn. Hứa Chử, Trương Liêu dẫn vài mươi người đi thẳng vào vườn mà rằng: « Thừa tướng dạy mời, xin Sứ quân đi bây giờ đây. » Huyền Đức cả sợ mà hỏi rằng: « Có việc chi gấp chẳng? » Hứa Chử nói: « Không biết chuyện chi, người dạy tôi đến mời mà thôi. » Huyền Đức phải theo hai người ấy, vào phủ mà ra mắt Tào Tháo. Tào Tháo cười rằng: « Ông ở nhà đã làm nên việc lớn dữ à! » Huyền Đức nghe nói thì thất kinh mặt như sắc đất. Tào Tháo cầm tay Huyền Đức giắt thẳng ra sau vườn mà rằng: « Huyền Đức học lập vườn có khi nực lắm hé? » Huyền Đức nghe vậy mới an lòng mà đáp rằng: « Không chuyện chi nên phải làm cho giải khuây mà thôi. » Tào Tháo nói: « Tôi thấy nhánh mai đơm bông thơ thơ thè nhờ đến lúc đi đánh Trương Tú, dọc đường hết nước, trông sớ đều khát, tôi mới biến ra một chước, lấy roi chỉ tới mà rằng: « Trước mặt có rừng mai kia kia. Quân sĩ nghe nói, ai ai đều đỡ nước miếng mà hết khát nước. Nay thấy cây mai này, chẳng lẽ mà không thưởng cho vui, thì mới đặt rượu ngon, nên mời Sứ quân đến mà vui vậy một tiệc nơi tiểu đình. » Huyền Đức nghe nói tâm thần mới an. Bèn theo ra tiểu đình thì đã sẵn bày đồ đạc ve chén. Hai người ngồi ngang nhau mà ăn uống vui vầy. Rượu vừa nửa chừng, bỗng đâu mây bay đen trời, dông mưa ào tới: quân sĩ chỉ rằng: « Rừng lấy nước kia kia! » Tào Tháo và Huyền Đức ra xem. Tháo mới hỏi Huyền Đức rằng: « Sứ quân biết rừng biến hóa thế nào chẳng? » Huyền Đức nói: « Chưa biết cho rõ lắm. » Tào Tháo nói: « Tánh rừng hay lớn hay nhỏ, hay thẳng hay an, khi lớn thì làm mây mưa sa mù, khi nhỏ thì ẩn bóng giấu hình, thẳng thì bay tuông nơi võ trụ, ẩn lộn thì núp dưới ba đào nay lúc mùa xuân, rừng nương theo thời mà biến hóa cũng như người đắc chí, mà tung hoành trong bốn bể vậy, rừng là một vật sánh dặng với bực anh hùng trên đời. Huyền Đức trải khắp bốn phương đã lâu, có lẽ biết dặng anh hùng trong

đời này, xin chỉ thử ra coi.» Huyền Đức nói: «Bị con mắt thịt, lẽ đâu biết dạng anh hùng.» Tào Tháo nói: «Chớ có khiêm nhường chỉ cho quá như vậy.» Huyền Đức nói: «Tôi nhờ ngài giúp sức, nên mới dặng làm quan tại triều, còn anh hùng trong thiên hạ thiết chưa biết dạng.» Tào Tháo nói: «Tuy không biết mặt song cũng nghe danh chớ.» Huyền Đức nói: «Đất Hoài nam có Viên Thuật, binh nhiều lương đủ, cũng đáng gọi là anh hùng.» Tào Tháo cười rằng: «Nó là xương khô trong mã, chẳng sớm thì muộn, tôi cũng bắt nó chớ chẳng không.» Huyền Đức nói: «Đất Hà bắc Viên Thiệu, bốn đời đều làm tới chức tam công, trong nhà nhiều quan lại cũ, nay chiếm cứ đất Ký châu, bộ hạ rất nhiều, cũng nên gọi là anh hùng.» Tào Tháo lại cười rằng: «Viên Thiệu sắc thì dữ mà mặt thì mỏng, ham mưu mà không quyết đoán làm việc lớn thì tiếc thân thấy lợi nhỏ thì quên mạng, chẳng phải là anh hùng đâu.» Huyền Đức nói: «Có một người danh gọi là Bắc tuần, oai trấn chín châu tên là Lưu kiến Thăng, người ấy đáng gọi là anh hùng.» Tào Tháo nói: «Lưu Biền có danh mà không có thiết, chẳng phải là anh hùng đâu.» Huyền Đức nói: «Có một người huyết khí rất mạnh, đứng đầu trong đất Giang đông, tên là Tôn Sách Phù, thiết cũng đáng gọi là anh hùng.» Tào Tháo nói: «Tôn Sách mượn danh của cha, cũng không phải là anh hùng đâu.» Huyền Đức nói: «Còn như Lưu quý Ngọc bên Ich châu, đáng gọi là anh hùng chăng?» Tào Tháo nói: «Lưu Chương tuy dòng Tôn Thất, song thiết là chó giữ nhà, có chi mà gọi là anh hùng dặng?» Huyền Đức nói: «Như bọn Trương Tú, Trương Lỗ, Hàng Toại thì làm sao?» Tào Tháo vỗ tay cả cười mà rằng: «Bọn ấy là lục lục tiều nhơn có ra gì đâu mà nói đến.» Huyền Đức nói: «Ngoài bọn ấy nữa thì thiết tôi không biết.» Tào Tháo nói: «Hề đứng anh hùng, thì trong dạ có chí lớn, bụng có mưu hay, gươm đầu máy võ trụ, có chí nuốt trời mửa đất, mới thiết anh hùng.» Huyền Đức nói: «Ai mà sánh dặng đều ấy?» Tào Tháo lấy tay chỉ Huyền Đức, rồi lại chỉ mình mà rằng: «Nay đứng anh hùng trong thiên hạ, duy Sứ quân với Tháo mà thôi.» Huyền Đức nghe nói thất kinh dúi dũa cầm trong tay bỗng rớt xuống đất (Lúc ấy trời đang mưa lớn, sấm sét nổ rền.) Huyền Đức thủng thảng cúi đầu hơm dũa mà rằng: «Một tiếng oai sấm mà đến đời này!» Tào Tháo cười rằng: «Đại trượng phu cũng sợ sấm nữa sao?» Huyền Đức nói: «Đến đời đức thánh nhơn nghe sấm to gió lớn còn dỗi sắc, có lẽ nào chẳng sợ.» Té ra đem chuyện nghe lời nói rớt dũa mà che chớ hết rồi. Tào Tháo bèn chẳng nghi Huyền Đức chút nào hết.

Người đời sau có làm thơ mà khen rằng:

*Chung vào hang cọp tạm thủ thân,
Song dạ đã rành việc nghĩa nhơn.
Khéo mượn sấm vang mà yểm sức,
Tuy cơ ứng biến rất tinh thần.*

Trời vừa dứt mưa thì thấy hai người cầm gươm xông vào vườn, mà đứng giữa sân. Quán hầu ngăn trở không lại. Tào Tháo xem ra là Quan

Công với Trương Phi. (Nguyên hai người đi tập bắn ngoài thành mới về, nghe nói có Trương Liêu và Hứa Chử đến mời Huyền Đức đi, bèn lật đật đến thăm coi, nghe nói Huyền Đức ở sau vườn thì e có sơ thất, mới xông lược vào dò, thấy Huyền Đức với Tào Tháo ngồi ngang nhau mà uống rượu, thì hai người đứng lại. Tào Tháo hỏi : « Hai người đi đâu ? » Văn Trường nói : « Nghe Thừa tướng với anh tôi uống rượu, nên đến múa gươm mà giúp vui, Tào Tháo cười rằng : « Đây chẳng phải là Hồng môn hội yến đâu mà phòng dùng Hạng Trang Hạng Bá. » Huyền Đức cũng cười. Tào Tháo dạy lấy rượu cho hai Phần Khoái uống mà dần lòng sợ, Quan, Trương đều tạ ơn.

Mãn tiệc rồi thì Huyền Đức từ Tào Tháo ra về, Văn Trường nói : « Làm cho hai đứa tôi sợ hết sức. » Huyền Đức đem chuyện rớt đĩa, nói lại cho Quan, Trương nghe. Quan, Trương hỏi : « Là ý gì vậy ? » Huyền Đức nói : « Ta mà học làm vườn, có ý muốn làm cho Tào Tháo biết ta không chí lớn, chẳng dè Tào Tháo lại gọi ta là anh hùng, nên ta thất kinh mà buông đĩa, lại e Tào Tháo sanh nghi mới đổi rằng sấm. » Quan, Trương đều nói : « Anh thiệt thấy xa. »

Bữa sau Tào Tháo lại mời Huyền Đức nữa. Đang lúc uống rượu thì có người vào báo nói : « Mãng Lãng đi thám thính Viên Thiệu, mới về. » Tào Tháo dò vào mà hỏi thì Mãng Lãng nói : « Công tôn Toản đã bị Viên Thiệu dẹp rồi. » Huyền Đức vội vã hỏi rằng : « Xin nói rõ cho tôi nghe với. » Mãng Lãng nói : « Toản đánh với Thiệu không lại, đắp thành tứ vây, trên có lập lầu cao mười trượng tên là lầu Diệt kinh, chứa lúa ba mươi muôn斛, đề mà kiên thủ, tướng sĩ ra vào không ngớt, hề hoặc có người bị vây mà chúng tướng xin cứu, thì Công tôn Toản nói : « Nếu cứu một người, thì mấy người sau hề có ra đánh thì trông cứu mà thôi, chớ không chịu liều thất mã đánh. » Bèn không chịu cứu. Bởi có ấy binh Viên Thiệu đến, thì binh của Công tôn Toản qui hàng rất nhiều, Toản cố thể mới khiến người đem thư đến Hứa đô mà cầu cứu. Chẳng ngờ đi giữa đường, bị quân của Viên Thiệu bắtặng. Toản lại gửi thư cho Trương Yên, lên ước cữ hòa làm hiệu, dựng làm lý ứng ngoại hiệp, người đem thư lại bị Viên Thiệu bắtặng, rồi ra ngoài thành nổi lửa mà dụ Công tôn Toản. Công tôn Toản ra đánh, thì bị binh phục bốn phía đều giậy quân mã hao hết phần nữa. Bèn lui vào thành mà kiên thủ lại bị Viên Thiệu đào hầm thẳng vào dưới lầu chõ Công tôn Toản ở mà nổi lửa lên. Toản không dặng chạy mới giết vợ con thất cõ mình mà thất, té ra cả nhà đều bị chết thiếu hết. Nay Viên Thiệu dựng quân của Toản thính thế càng thanh, em của Viên Thiệu là Viên Thuật ở Hà nam, kiêu xỉ quá độ, chẳng thương binh dân, chúng đều bội phẫn. Cho nên Viên Thuật khiến người qua nói mình muốn đem ấn giao cho Viên Thiệu xưng đế. Viên Thiệu muốn lấy ngọc tỷ ấy, Viên Thuật hứa mình đem đến. Vì vậy Viên Thuật đã muốn bỏ Hoài nam mà qua Hà bắc, nếu hai người hiệp lực với nhau thì khó thấu phục dặng, xin thừa tướng phải

lo cho sớm. » Huyền Đức nghe nói Công tôn Toàn thác, nghĩ tới ơn tiền cũ mình hồi xưa thì thăm thương chẳng xiết, lại chẳng biết Triệu tử Long lưu lạc về đâu, cho nên trong lòng chẳng an; bèn nghĩ thầm rằng : « Nếu ta chẳng nhưn lúc này mượn cờ mà thoát thân còn đợi chừng nào nữa ? » Bèn đứng dậy thưa với Tào Tháo rằng : « Nếu Thuật đầu Thiệu, ắt đi ngã Từ châu mà qua, tôi xin một đạo binh, đến chặn nửa đường mà đánh thì Thuật ắt bị cầm. » Tào Tháo cười rằng : « Để mai tôi tâu vua rồi sẽ phát binh. »

Ngày thứ Huyền Đức vào chầu vua, Tào Tháo khiến Huyền Đức đốc lĩnh năm muôn người ngựa, lại sai Châu Linh và Lộ Chiêu đi theo. Huyền Đức tạ từ vua. Vua khóc mà đưa đi, Huyền Đức về đến chỗ ngụ, trọn đêm thâu góp đồ binh khí, yên ngựa, đeo ấn tướng quân rồi thôi thúc quân đi liền. Đồng Thừa đưa khỏi mười dặm đường. Huyền Đức nói : « Quốc cữu ráng mà chờ, tôi đi đây ắt có báo mạng. » Đồng Thừa nói : « Ông hãy lưu tâm, chớ phụ ý vua. » Hai người bèn từ biệt nhau mà đi.

Lúc ấy Quan, Trương ngồi trên ngựa hỏi rằng : « Anh ra trận chiến này, có sao mà lật dật dữ dặt ? » Huyền Đức nói : « Ta như chim trong lồng, cá trong lưới, đi phen này đây là : Cá vào biển, chim lại non cao, không còn bận buộc lưới hồng nữa. » Bèn khiến Quan Trương thôi thúc binh của Châu Linh, Lộ Chiêu đi cho mau.

Lúc ấy Quách Gia Trình Dục đi tra xét tiền lương mới về nghe nói Tào Tháo đã khiến Huyền Đức đem binh ra Từ châu thì lật dật vào cang rằng : « Sao thừa tướng lại khiến Huyền Đức đốc binh ? » Tào Tháo nói : « Ta muốn chặn đường của Viên Thuật. » Trình Dục nói : « Lúc Lưu Bị làm Dự châu mục bọn tôi xin giết va, thừa tướng chẳng nghe, nay lại phát binh cho va, ấy là thả rông vào biển, buông cộp về rừng, ngày sau muốn trị va thì đề đặng làm sao. » Quách Gia nói : « Thừa tướng đầu chẳng giết Lưu Bị, cũng chẳng nên khiến va đi, người xưa có nói rằng : « Một ngày thả giặc đề lo muôn đời, xin thừa tướng xét lại. » » Tào Tháo khen phải. Bèn khiến Hứa Chử đem năm trăm quân, tuốc theo bảo Huyền Đức trở lại, Hứa Chử lãnh mạng ra đi.

Nói về Huyền Đức lúc đang đi xảy thấy phía sau buội bay lấp đầu, thì nói với Quan, Trương rằng : « Ấy là binh của Tào Tháo theo ta đó. » Bèn lập dinh trại, khiến Quan, Trương cầm sẵn binh khí mà đứng hai bên. Hứa Chử đến thấy binh giáp nghiêm chỉnh, bèn xuống ngựa vào dinh mà ra mắt Huyền Đức. Huyền Đức nói : « Ông đến đây có việc chi ? » Hứa Chử nói : « Tôi vâng lệnh thừa tướng, thỉnh tướng quân trở lại nghị chuyện khác. » Huyền Đức nói : « Tướng quân ở ngoài thì có điều cũng không tuân mạng vua. Lại ta đã tâu vua rồi, có thừa tướng giúp lời, nay chẳng còn nghị việc chi nữa, ông hãy mau mau trở về mà thưa lại với thừa tướng. » Hứa Chử nghĩ thầm rằng : « Thừa tướng với va xưa nay giao hậu, hôm nay cũng chẳng dạy ta đánh đập chi, thôi ta

đem những lời của va mà thừa lại mặc tình Thừa tướng tính lẽ nào. » Bèn từ giả Huyền Đức đem binh trở lại, ra mắt Tào Tháo mà thuật mấy lời của Huyền Đức cho Tào Tháo nghe. Tào Tháo dự dự chưa quyết. Trình Dục, Quách Gia nói : « Lưu Bị chẳng khứng về, thì biết lòng va đã sanh biến rồi. » Tào Tháo nói : « Ta có Châu Linh Lộ Chiêu theo va tướng khi va chưa dám sanh biến đâu. Và lại ta đã sai đi, lẽ nào còn nói nữa. » Bèn chẳng cho rượt theo Huyền Đức.

Người sau có làm thơ khen Huyền Đức rằng :

Thắng ngựa điem binh cứ thẳng xông

Thất lòng còn nhớ mấy lời rờng

Phá tan củi sắt hùm beo sầy

Tháo mở xiềng đồng thả giao long.

Nói về Mã Đằng khi Huyền Đức đi rồi, kể có tờ ngoài ải về báo gấp lắm thì cũng đem binh về Tây lương, Huyền Đức kéo đến Từ châu, quan Thứ sử là Xa Trụ ra rước, yến tiệc xong, kể có Tôn Càng Mè Trước đến lay mừng. Huyền Đức về nhà thăm viếng vợ con và sai người thám thính Viên Thuật. Kể đi thám về nói : « Viên Thuật xa xỉ thái quá, Lôi Bạc và Trần Lang đều về Trung sơn hết, Thuật thế đã suy, bèn làm thơ nhường ngôi để cho Thiệu. Thiệu khiến người vờ Thuật, Thuật bèn thâu góp người ngựa cùng đồ ngự dụng trong cung mà đi, bấy giờ gần đến Từ châu. » Huyền Đức hay Viên Thuật gần đến, bèn dẫn Quan, Trương, Châu Linh, Lộ Chiêu và năm muôn quân ra vừa gặp Kỳ Linh đến. Trương Phi chẳng nói chi, xông thẳng ra đánh Kỳ Linh. Đánh chưa đặng 10 hiệp. Trương Phi hét lên một một tiếng đâm Kỳ Linh nhào xuống ngựa. Binh thua vỡ chạy. Còn Viên Thuật dẫn binh đến, Huyền Đức phân binh ba đạo. Châu Linh Lộ Chiêu bên tả, Quan, Trương bên hữu, Huyền Đức dẫn binh đi giữa, thấy Viên Thuật nơi cây cờ hiệu thì cả mừng rằng : « Người là đồ phản tặc vô đạo, nay ta vung chiếu đến đây trừ ngươi, ngươi phải mau bó tay mà chịu đầu thì mới khỏi tội. » Viên Thuật mừng rằng : « Đồ dệt chiếu đóng dệp sao dám khinh ta ? » Bèn giục binh áp đến. Huyền Đức tạm lui nhường hai đạo binh tả hữu riết ra, đánh giết quân của Thuật thấy nằm lấp nội máu chảy thành sông sì tốt chạy trốn chẳng xiết kể. Lại bị Lôi Bạc và Trần Lang ở trong Trung sơn ra đón giết lương tiền hết. Viên Thuật tính về Thọ xuân lại bị quân cướp chặn đường nên phải ở lại nơi Giang đình, binh còn chừng một ngàn dư mà lại đều là bọn lão nhược.

Lúc ấy trời nắng lắm lương thực hết tuyệt duy còn lúa mạch ba mươi hộc, chia cho quân sĩ còn gia nhân không có mà ăn nên bị chết đói rất nhiều. Thuật ăn cơm khô, nước chẳng vô, phải khiến đầu bếp đem mật mà đỡ khát. Người đầu bếp nói : « Duy có nước mắm, chớ không có mật. » Thuật ngồi trên giường la một tiếng lớn nhào xuống đất, mửa máu mà thác.

Lúc ấy nhằm đời vua Kiến An năm thứ tư tháng sáu,

Người sau có làm thơ rằng :

*Hơn mặt đao binh giấy bốn phương,
Cớ chi Viên Thuật rất cuồng xương.
Chẳng lo cả họ làm công tướng,
Lại muốn một mình nổi đế vương.
Dữ tợn ưỡng khoe cầm ngọc tỷ,
Kiêu căng đối thốt triệu thiên vương,
Khát xin chút mặt còn không dặng,
Mưa huyết rồi đời chúng chẳng thương,*

Viên Thuật đã thác, cháu là Viên Dẫn đem linh cữu vợ con chạy qua Lư giang, lại bị Từ Mậu giết hết. Mậu đoạt dặng ngọc tỷ, đem đến Hứa đô mà dưng cho Tào Tháo. Tháo cả mừng, phong cho Từ Mậu làm Thái thú đất Cao lạng. Từ ấy ngọc tỷ đã về tay Tào Tháo.

Nói về Huyền Đức hay Viên Thuật đã thác, thì tả biểu về trào đình, và gởi thơ riêng cho Tào Tháo. Nhứt điện khiến Châu Linh Lộ Chiêu về Hứa đô, còn quân mã để lại gìn giữ Từ châu, nhứt điện ra ngoài thành chiêu dụ những dân xiêu lạc mà khiến trở về làm ăn.

Khi Châu Linh, Lộ Chiêu về Hứa đô ra mắt Tào Tháo cũng nói Huyền Đức để quân mã lại. Tháo giận muốn chém hai người ấy đi. Tuân Vực nói : « Quyền về tay Lưu Bị, hai người này biết làm sao dặng. » Tháo bèn tha, Vực lại nói : « Phải gởi thơ cho Xa Trụ mà khiến thừa dịp trừ đi. » Tháo y theo kế, lên khiến người đến ra mắt Xa Trụ, mà truyền chỉ của Tào Tháo. Trụ cho mời Trần Đăng mà thương nghị việc ấy. Đăng nói : « Việc ấy dễ lắm, nay Lưu Bị ra chiêu an ngoài thành, chừng một ngày thì về. Tướng quân phải khiến quân sĩ núp nơi bên thành, rồi làm bộ rước va, đợi ngựa va vừa đến, thì chém va liền, còn tôi ở trên thành, bắn cho đạo binh sau dừng lại, thì việc lớn phải xong. » Trụ y theo. Trần Đăng về ra mắt cha là Trần Quế cùng nói việc ấy lại, Quế khiến Đăng đến báo trước cho Huyền Đức hay. Đăng vưng mạng, dục ngựa đi báo, vừa gặp Quan, Trương bèn nói như vậy như vậy... (Nguyên Quan, Trương về trước Huyền Đức về sau) Trương Phi nghe dặng, thì ý muốn đánh nhau, Vân Trường nói : « Nó núp nơi bên thành mà đợi, nếu ta đến ắt phải thua ta có một kế giết dặng Xa Trụ. Vậy phải như đêm tối giả làm quân của Tháo đến Từ châu, gạt Xa Trụ ra rước rồi chặn mà giết đi. Trương Phi khen phải. (Nguyên quân bộ hạ ấy, đều có cờ hiệu của Tào Tháo, y giáp cũng đồng. Đêm ấy vừa canh ba, đến bên thành kêu cửa. Trên thành hỏi là ai? Chúng đều đáp rằng : « Tào thừa tướng sai Trương văn Viên đem quân mã đến. » Quân báo cho Xa Trụ hay, Xa Trụ thỉnh Trần Đăng đến thương nghị rằng : « Nếu chẳng ra rước ắt sanh nghi bằng ra rước sợ e gian trá. » Trụ mới lên thành đáp lại rằng : « Đêm tối khó phân biệt, đợi mai sớm sẽ ra mắt nhau. Dưới thành đáp rằng : « Ta e Lưu Bị hay dặng

vậy hãy mở cửa cho mau.» Xa Trụ dự dự chưa định. Ngoài thành đều kêu mở cửa rập một tiếng. Xa Trụ mang giáp lên ngựa, dẫn một ngàn binh ra khỏi thành, qua khỏi cầu treo thì kêu rằng: « Văn Trường ở đâu? » Trong chỗ lừa sáng, thấy Văn Trường đề đao giục ngựa thẳng đến, mà kêu lớn rằng: « Đồ thất phu, sao dám giả trá mà giết anh ta? » Xa Trụ cả kinh, đánh chưa mấy hiệp ngăn đỡ chẳng nổi, quay ngựa trở lại, đến bên cầu treo thì thấy Trần Đăng trên thành khiến quân bắn xuống. Xa Trụ chạy quanh theo thành. Văn Trường rượt đến, huơ đao mà chém nhào xuống ngựa, cắt lấy thủ cấp xách về ngó trên thành mà kêu rằng: « Đứa phản tặc là Xa Trụ, ta đã giết rồi; bọn người không tội, đầu hàng thì khỏi thác.» Chúng quân quăng gươm hàng đầu. Từ ấy binh dân đều an. Văn Trường đem đầu Xa Trụ đi đón Huyền Đức mà rằng: « Xa Trụ muốn mưu hại, em đã chém đầu rồi.» Huyền Đức cả kinh mà rằng: « Nếu Tào Tháo đến thì tính làm sao? » Văn Trường nói: « Em với Trương Phi ngăn cho.» Huyền Đức sợ lo chẳng cùng. Bèn vào Từ Châu trăm họ già trẻ quì dọc đường mà rước. Huyền Đức đến phủ khiến tìm Trương Phi, thì Phi đã giết hết cả nhà Xa Trụ rồi. Huyền Đức nói: « Đã giết người tâm phúc của Tào Tháo, thì lẽ nào mà va chịu thôi! » Trần Đăng nói: « Tôi có một chước ngăn Tào Tháoặng.»

Ấy là:

*Dem phận mồ côi lia hang cộp,
Lại bày kế khéo dốt khỏi lang.*

HỒI THỨ HAI MƯƠI HAI

Viên, Tào giấy binh mã và binh bộ.

Quan, Trương bắt họ Vương với họ Lưu.

Lúc ấy Trần Đăng dựng kế cho Huyền Đức rằng: « Tào Tháo sợ là sợ Viên Thiệu mà thôi. Thiệu chiếm cứ Ký châu, Thanh châu, U châu cùng các quận, binh giáp trăm muôn, văn quan võ tướng rất nhiều, sao chẳng làm thơ khiến người đem đi đến và mà cầu cứu? » Huyền Đức nói: « Bây giờ biết nhờ ai? » Trần Đăng nói: « Ở đây có một người vẫn là thông gia với Viên Thiệu đã ba đời, nếu người ấy gửi thơ cho Viên Thiệu, thì chắc Thiệu phải giúp. » Huyền Đức hỏi: « Người ấy là ai? » Trần Đăng nói: « Người ấy là người mà bình nhứt ông hay chơi hay kinh lễ dãi dằng, sao lại quên đi? » Huyền Đức nhớ lại mà rằng: « Có phải là Trịnh khương Thành hay chăng? » Trần Đăng cười rằng: « Phải ». (Nguyên Trịnh khương Thành, tên là Huyền, ham học, tài nhiều có học với Mã Dung. Mỗi khi Mã Dung giảng dạy, thì treo trống đồ, phía trước nhóm học trò, phía sau bày nữ nhạc ca xang. Trịnh Huyền nghe giảng ba năm mắt không liếc ngó đến nữ nhạc ấy. Mã Dung lấy làm kỳ, sau học nên mà xin về, thì Mã Dung than rằng: « Học dặng cái mẫu nhiệm của ta, duy có một mình Trịnh Huyền mà thôi. » Tỷ tặc của Huyền trong nhà, đều thông kinh thi. Ngày kia có một con tỷ tặc, làm trái ý của Trịnh Huyền, Huyền phạt quì trước sân:

thì một con tỳ tặc khác lại điếu rằng: *Hồ vi hồ né trung?* Con tỳ tặc bị phạt đó lên tiếng đáp rằng: *Bạc ngôn văn tố, phùng bĩ chi nộ.* Phong nhã của nhà va như vậy đó. Trào vua Huân đế, Huyền làm quan Thượng thư sau nhơn loạn của Thập thường thị mới bỏ quan về làm ruộng nơi Từ châu. Lúc Huyền Đức ở Trát quận, thì Huyền đã lấy bực thầy mà kính va, sau lúc Huyền Đức làm Từ châu mục thì đến nhà Trịnh Huyền mà cầu dạy và kính lễ rất hậu.

Khi Huyền Đức nhớ đến người ấy thì cả mừng, bèn đi với Trần Đăng qua nhà Trịnh Huyền mà cầu làm một phong thơ mà trao cho Huyền Đức. Huyền Đức sai Tôn Càng đem qua mà dựng cho Viên Thiệu. Thiệu xem rồi thì nghĩ thầm rằng: « Huyền Đức đã giết em ta, lẽ chẳng nên giúp, ngặt vì mạng của Trịnh thượng thư đã khiến, không lẽ chẳng qua cứu va. » Bèn nhóm các quan văn võ thương nghị phát binh đánh Tào Tháo. Mưu sĩ là Điền Phong nói: « Binh giậy liền năm, trăm họ mệt mỏi, kho dựng không đầy, chẳng nên giậy binh nữa, phải sai người hiến thiệp nơi lĩnh Thiên tử, nếu chẳng dặng thông, thì sẽ làm biểu mà tâu rằng: Tào Tháo ngăn trở đường Vương lộ của ta, rồi sẽ phát binh đồn nơi Lê dương, lại sắc thêm thuyền nơi Hà nội thì càng thêm dề tập binh thủy, khiến chia binh rông đồn chung quanh bờ cõi, nội trong ba năm thì việc lớn ắt định. » Mưu sĩ là Thâm Phối nói: « Chẳng phải như vậy đâu, tôi nhắm thần võ như Minh Công mà trấn đất Hà nội, thiết rất cường thịnh, nếu đem binh trừ Tào Tháo thì dề như trở tay, lựa là phải trừ trị làm chi cho mất ngày giờ? » Mưu sĩ là Thợ Thọ nói: « Phép chế thăng chẳng phải là tại nơi cường thịnh, Tào Tháo phép lĩnh đã có, mà quân sĩ lại thành thuộc nữa; không phải như Công tôn Toàn ngồi mà chịu vạy đầu. Nay bỏ cái mưu hiến thiệp mà phát binh vô danh, thiết là Minh Công chẳng biết chỗ dưng. » Mưu sĩ là Quách Đờ nói: « Chẳng phải vạy đầu, đem binh đánh Tào Tháo, sao lại gọi là vô danh? Nay chúa công gặp thời phải lo mà định nghiệp cả cho sớm, xin nghe lời Trịnh thượng thư, hiệp với Lưu Bị mà lo nghĩa cả; trừ giết Tào Tháo, trên là hiệp ý trời, dưới là hiệp lòng dân, ấy là rất hay. » Bốn người tranh luận cùng nhau, chưa định phải quấy. Viên Thiệu dự dự chưa quyết, bỗng có Hứa Nhu, Tuấn Thâm ở ngoài bước vào. Viên Thiệu nói: « Hai người ấy nhiều kiến thức hơn, dề coi họ toan liệu lẽ nào. » Hai người vào làm lễ xong rồi, thì Viên Thiệu nói: « Có thơ của Trịnh thượng thư khiến phát binh giúp Lưu Bị mà đánh Tào Tháo, vậy hai người liệu làm sao? » Hai người đều đáp rằng: « Minh công dùng đông mà chế ít đem mạnh mà đánh yếu, trừ đưa giặc mà giúp nhà Hớn phát binh là phải lắm. » Thiệu nói: « Hai người nói đó thiết là hiệp ý ta lắm. » Bèn thương nghị hưng binh. Lại nhứt diện cho Tôn Càng về trước báo với Trịnh Huyền cùng Huyền Đức, dặng có dự bị mà tiếp ứng, nhứt diện sai Thâm Phối Phùng Kỷ làm thống quân, Điền Phong, Tuấn Thâm, Hứa Nhu làm mưu sĩ, Nhan Lương, Văn Xū làm tướng quân, đem binh kị 15 muôn, binh bộ 15 muôn

cộng lại là 30 muôn, trừe chữ Lê dương thẳng đến, phân phát mới xong thì Quách Đồ nói : « Nay Minh công dùng đại nghĩa mà đánh Tào Tháo, phải kể những tội ác của va ra mà rao khắp các quận đều rõ, thì mới gọi là danh chánh ngôn thuận. » Viên Thiệu nghe theo, bèn khiến Trần Lâm viết hịch. (Nguyên Trần Lâm tự là Khổng Chương vốn có tài danh, đời vua Huân để làm quan chủ bộ, nhưn can Hà Tán chẳng nghe, lại bị loạn Đổng Trát cho nên lánh nạn nơi Ích châu, Viên Thiệu dùng làm thư ký). Khi ấy Viên Thiệu khiến viết hịch, Trần Lâm vâng mạng viết hịch rồi dựng cho Thiệu. Thiệu xem hịch thì cả mừng, bèn khiến sứ đem hịch ấy rao khắp châu quận cùng các cửa ải và truyền lẫn tới Hứa đô.

Lúc ấy Tào Tháo đau bệnh nhưc đầu đang nằm trên giường, kẻ tả hữu đem hịch ấy dựng lên, Tháo xem qua lòng tóc đều dựng, mồ hôi ra cả và mình, liền hết nhưc đầu, đang nằm trên giường lồm cồm ngồi dậy, day lại mà hỏi Tào Hồng rằng : « Bài hịch ấy ai làm ? » Tào Hồng nói : « Tôi nghe rõ Trần Lâm viết. » Tào Tháo cười rằng : « Có văn thì phải có võ mới đáng, văn chương của Trần Lâm tuy hay, mà việc võ của Viên Thiệu chẳng đủ, thì ta có lo chi. » Bèn nhóm mưu sĩ mà thương nghị kế ngăn giặc. Khổng Dung nghe việc ấy thì đến ra mắt Tháo mà rằng : « Viên Thiệu thể mạnh không nên đánh, phải hòa với va mới đáng. » Tuân Vức nói : « Viên Thiệu là đứa vô dụng, có chi lại nghị hòa ? » Khổng Dung nói : « Viên Thiệu đất rộng dáo mạnh ; mà bộ hạ như Hứa Nhu, Quách Đồ, Thầm Phối, Phùng Kỳ, đều là người mưu trí. Điền Phong, Thợ Thọ đều là tài trung. Nhan Lương Văn Xứ mạnh trót ba quân ; còn những bọn Cao Lãm, Trương Hấp, Thuần vu Quỳnh đều là danh tướng trên đời sao lại gọi Thiệu là người vô dụng ? » Tuân Vức cười rằng : « Binh Thiệu thì nhiều, mà không thứ lớp, Điền Phong cứng mà hay phạm kẻ trên. Hứa Nhu tham mà không trí, Thầm Phối hay tự chuyên mà không mưu, Phùng Kỳ quả là người vô dụng, trong mấy người ấy thể chẳng dung nhau, thì ở trong phải sanh biến, Nhan Lương Văn Xứ là đồ thất phu, đánh một trận thì bắt đặng, còn bao nhiêu đều là bọn lục lục, dẫu có trăm muôn binh đi nữa thì cũng chẳng đủ chi mà nói đến. » Khổng Dung làm thính. Tào Tháo cả mừng rằng : « Đều chẳng khỏi như lời Tuân văn. Nhược liệu. » Bèn khiến quan Tiền quân là Lưu Đại, quan Hậu quân là Vương Trung dẫu năm muôn quân dựng cờ hiệu Thừa tướng rồi qua Từ châu mà đánh Lưu Bị. (Nguyên Lưu Đại đây là quan Thái sử Giảng châu, đến khi Tháo đánh lấy chỗ ấy thì Lưu Đại chịu đầu Tháo, Tháo dùng làm thiên tướng, cho nên nay sai va với Vương Trung đồng lãnh binh).

Còn Tào Tháo thì dẫn đại binh 20 muôn ra Lê dương mà cự với Viên Thiệu. Trình Dục nói : « E Lưu Đại, Vương Trung không xứng tay với Lưu Bị chăng ? » Tháo nói : « Ta cũng biết chẳng phải là địch thủ với Lưu Bị, nhưng giả làm thính thể đỡ mà thôi. » Bèn dặn hai người ấy đừng có khinh đánh, đợi mình phá Thiệu rồi sẽ đem binh về đánh Lưu Bị.

Lưu Đại, Vương Trung lãnh binh đi rồi thì Tào Tháo dẫn binh đến Lê dương, hai phía quân cách nhau chừng tám mươi dặm, đào hào sâu đắp lũy cao, cầm cự với nhau đó, từ tháng tám cho đến tháng mười mà không giao chiến (Nguyên Hứa Nhu chẳng chịu cho Thâm Phối cầm binh, Thợ Thọ lại hờn Viên Thiệu không dùng mưu của mình, cho nên ai nấy đều chẳng hòa với nhau, không toan mưu tới. Còn Viên Thiệu đem lòng nghi hoặc chẳng lo tấn binh).

Tào Tháo sai Tang Bá là thủ hạ cũ của Lữ-Bố, trấn thủ nơi Thanh từ, Vu Cầm Lý Điền dẫn binh trên sông Hà; còn Tào Tháo dẫn một đạo binh mà trở về Hứa đô.

Nói về Lưu-Đại Vương Trung dẫn năm muôn quân đến cách Từ Châu chừng một trăm dặm mà hạ trại, chỗ trung quân dõng dựng một cây cờ đề chữ *Tào thừa tướng*, song chưa dám tấn binh, còn đợi nghe tin Hà bắc. Còn Lưu Bị thì cũng chẳng biết Tào Tháo hư thiệt thế nào chưa dám xao động, cũng đợi nghe tin Hà bắc nữa.

Ngày kia Tào Tháo sai người đến thôi thúc Lưu Đại và Vương Trung tấn binh. Hai người thương nghị với nhau ở trong trại. Lưu Đại nói: « Thừa tướng thôi thúc phá thành, vậy người phải đi trước. » Vương-Trung nói: « Thừa tướng sai người đi trước. » Lưu-Đại nói: « Ta là chúa tướng sao lại đi trước? » Trung nói: « Vậy thì ta với người đồng dẫn binh đi thì hay hơn. » Lưu Đại nói: « Ta với người bắt thăm, hễ ai bắt nhằm chữ *tiên* thì phải đi trước. » Khi ấy Vương Trung bắt nhằm chữ *tiên*, nên phải dẫn phân nửa binh mà đến thành Từ châu. Huyền Đức hay Tào binh đến thì mời Trần Đãng mà thương nghị rằng: « Viên hầu Sơ dẫn binh nơi Lê dương, mắc lấy mưu sĩ không hòa, không dám tấn thủ. Vả lại không biết Tào Tháo ở đâu, sao tại Lê dương không có hiệu cờ, mà lại có hiệu cờ tại đây. » Trần Đãng nói: « Tào Tháo gian kế dư trăm, ắt là va lấy Hà bắc làm trọng phải hờn thân cầm binh đi, lại cố ý mà chẳng dựng cờ hiệu, tôi chắc là Tào Tháo không có ở đây? » Huyền Đức nói: « Trong hai em, ai dám chịu đi thám thính chẳng? » Trương Phi nói: « Em xin đi. » Huyền Đức nói: « Em là người nóng nảy chẳng nên đi. » Trương Phi nói lớn rằng: « Dầu thiệt có chẳng nên đi nữa, tôi cũng bắt nó mà đem về. » Vân Trường nói: « Để tôi đi xem động tĩnh thế nào. » Huyền Đức nói: « Nếu Vân Trường đi thì ta mới an lòng. » Vân Trường dẫn ba ngàn người ngựa mà ra đi.

Lúc ấy nhằm lúc mùa đông, mây án cùng trời, tuyết sa đầy đất: quân sĩ đều vùi tuyết mà bỏ trận. Vân Trường giục ngựa để đao xông ra kêu Vương Trung ra mà nói chuyện. Trung ra nói: « Thừa tướng đến đây sao chưa đầu đi? » Vân Trường nói: « Xin Thừa tướng ra trận, dặng ta nói một chuyện. » Vương Trung nói: « Thừa tướng há đi nhẹ mình mà nói chuyện với người sao? » Vân Trường cả giận giục ngựa đến trước. Vương Trung hơi thương rước đánh. Hai ngựa giao nhau, Vân Trường lại quày ngựa mà chạy, Vương Trung đuổi theo vừa qua khỏi núi. Vân Trường trở ngựa lại, hét lên một tiếng, lược đao thẳng đến, Vương Trung

ngăn trở chẳng lại vừa muốn giục ngựa mà chạy, Vân Trường tay tả thõ cầm đao, tay hữu thì nắm chặt giây nịch giáp của Vương Trung mà vụt té xuống ngựa; rồi trối nằm ngang trên lưng ngựa mà về bốn trận. Quân của Vương Trung vô chạy bốn phía. Vân Trường áp giải Vương Trung về Tì châu ra mắt Huyền Đức. Huyền Đức hỏi rằng: « Người là người chi làm quan chức gì mà dám đối xưng là Tào thừa tướng? » Vương Trung nói: « Đâu dám nói dối, tôi vưng mạng dạy tôi đối bày thỉnh thễ, dùng chức nghi binh, chớ thiệt Thừa tướng không có ở đây. » Huyền Đức dạy cho y phục rượu thịt giam đở lại đở, mà đợi bắt đặng Lưu Đại rồi sẽ hay. Vân Trường nói: « Tôi biết ý anh muốn giải hòa, nên bắt sống nó mà đem về. » Huyền Đức nói: « Ta e Dục Đức nóng nảy mà giết Vương Trung nên chẳng cho đi, bọn ấy giết thì vô ích, để thì có thể mà giải hòa đặng. » Trương Phi nói: « Nhị ca bắt Vương Trung rồi, để tôi bắt sống Lưu Đại mà đem về cho. » Huyền Đức nói: « Lưu Đại khi trước có làm quan thái sử nơi Giang châu đánh Đổng Trát nơi Hồ lao quang và cũng là một vị chư hầu, nay lại làm chức tiền quân chẳng nên khinh địch. » Trương Phi nói: « Những bọn ấy có đủ chi mà nói, tôi xin đi bắt sống nó về cũng như nhị ca vậy. » Huyền Đức nói: « Sợ em giết nó mà hư đại sự của anh chẳng? » Phi nói: « Như em giết nó, thì xin thưởng mạng cho. » Huyền Đức bèn phát ba ngàn binh cho Trương Phi đi.

Nói về Lưu Đại hay Vương Trung bị bắt, thì kiên thủ không ra. Trương Phi mỗi ngày ở trước trại kêu mắng. Lưu Đại biết là Trương Phi, thì lại càng sợ không dám ra. Trương Phi tính ra một kế, truyền lệnh đêm nay chông canh hai đi cướp trại. Còn ban ngày thì ở trong trướng uống rượu, giả say tìm lỗi của quân sĩ mà đánh cho một hồi rồi trối nơi trong dinh mà nói rằng: « Để đêm nay, lúc ta ra binh, sẽ đem ra tế cờ. » Rồi lại thăm kẻ tả hữu lên mở trối thả đi. Tên quân ấy thoát đặng, trốn ra khỏi dinh, tuốc qua dinh Lưu Đại mà báo việc cướp trại. Lưu Đại thấy quân đến đầu, mà trong mình có nhiều thương tích, thì nghe lời, để trại không, mà phục binh nơi ngoài.

Đêm ấy Trương Phi phân binh làm ba đạo, đạo giữa khiến ba mươi người nổi lửa cướp trại, lại dạy hai đạo binh lòn ra sau trại ấy, coi chừng hiệu lửa mà ào đến.

Vừa lúc canh ba Trương Phi dẫn binh chặn trước đường về của Lưu Đại.

Đạo binh giữa hơn ba mươi người, xông vào giữa trại nổi lửa, binh phục của Lưu Đại vừa muốn áp vào. Hai đạo binh của Trương Phi ào ra, làm cho binh của Lưu Đại cũ loạn, lại chẳng biết binh của Trương Phi nhiều ít, đều chạy vỡ tan. Lưu Đại dẫn binh kiếm đường mà chạy, vừa gặp Trương Phi nơi đường hẹp, thì khó nổi trốn lánh. Đánh vừa một hiệp, đã bị Trương Phi bắt sống. Còn quân sĩ đều hàng đầu.

Trương Phi sai người báo vào Tì châu Huyền Đức hay đặng thì nói với Vân Trường rằng: « Dục Đức thuở nay cộc cẳng mà cũng biết dùng

trí thì ta hết lo rồi. » Bèn bốn thân ra thành mà nghinh tiếp, Trương Phi nói : « Đại ca nói tôi nóng nảy, ngày nay thế nào ? » Huyền Đức nói : « Nếu chẳng dùng lời ấy khích nhau, thì em không làm đặng kể này. » Trương Phi cười. Huyền Đức thấy quân dẫn Lưu Đại đến thì lật dặt xuống ngựa mở trói mà an ủi rằng : « Em tôi là Trương Phi, lỗi làm xúc phạm, xin thứ tội. » Bèn rước vào Từ châu thả Vương Trung ra, rồi cũng thắt dải tử tế. Huyền Đức nói : « Bởi Xa Trụ muốn hại tôi, nên cực chẳng đã mới giết nó. Thừa tướng nghi lầm rằng tôi làm phản ; cho nên sai hai vị tướng quân đến đây mà vấn tội. Vả tôi chịu ơn Thừa tướng rất trọng, dương lo mà đến bởi, lẽ đâu dám làm phản sao ? Nhị vị tướng quân về Hứa đô xin kiếm lời khéo mà bầm giùm lại, ấy thiệt là ơn trọng. » Lưu Đại Vương Trung nói : « Sứ quân chẳng giết, ơn rất sâu dày hai tôi phải tìm phương tiện mà bầm với Thừa tướng, nguyện lấy gia quyến cả hai nhà mà bảo lãnh Sứ quân. » Huyền Đức tạ ơn.

Ngày thứ, Lưu Bị trả hết quân mã lại cho hai người ấy rồi đưa ra ngoài thành, Lưu Đại Vương Trung đi chẳng khỏi mười dặm, bỗng nghe tiếng trống vang dậy, Trương Phi nhảy ra đón đảng mà hét lớn rằng : « Đại ca thiệt không hiểu việc, đã bắt đảng tướng giặc lại còn thả đi. » Lưu Đại Vương Trung ngồi trên ngựa phát rung lập cập. Trương Phi trợn mắt hơi xà máu rượt theo. Xảy đâu sau lưng một người dục ngựa đến kêu lớn rằng : « Chớ nên vô lễ. » Xem ra người ấy là Văn Trường. Lưu Đại Vương Trung thấy vậy mới hết sợ. Văn Trường nói : « Đại ca đã thả rồi sao em dám không tuân hiệu lệnh ? » Phi nói : « Phen này tha đi phen sau nó lại đến nữa. » Văn Trường nói : « Hề va đến nữa sẽ giết cũng chưa muộn chi. » Lưu Đại Vương Trung liền cáo thối và thưa rằng : « Dầu Thừa tướng giết cả ba họ, tôi cũng không dám đến nữa, xin Tướng quân dung thứ. » Trương Phi nói : « Ví bằng thiệt Tào Tháo đến đây, ta cũng làm cho va không còn một manh giáp, nay ta gởi đỡ hai cái đầu của hai người lại. » Lưu Đại Vương Trung ôm đầu sên sên ra đi.

Văn Trường, Dục Đức về ra mắt Huyền Đức mà rằng : « Tào Tháo đến nữa chớ chẳng không. » Tôn Càng nói với Huyền Đức rằng : « Từ châu là mũi giặc, chẳng nên ở lâu, chỉ bằng phân binh đóng nơi Tiều bá, giữ Hạ bì làm thế ỷ giặc đặng mà ngăn ngừa Tào Tháo. » Huyền Đức nghe theo. Khiến Văn Trường giữ Hạ bì mà làm thế ỷ giặc đặng ngừa Tào Tháo. Cam phu nhơn và Mè phu nhơn thì cũng an trí nơi Hạ bì. (Nguyên Cam phu nhơn là người ở Tiều bá, Mè phu nhơn là em của Mè Trước.)

Lúc ấy Tôn Càng, Giảng Ung, Mè Trước, Mè Phương giữ Từ châu, còn Huyền Đức Trương Phi giữ nơi Tiều bá.

Lưu Đại Vương Trung về ra mắt Tào Tháo mà nói Lưu Bị không có ý làm phản. Tào Tháo nổi giận mắng rằng : « Đồ nhục quốc thể người làm chi. » Bèn khiến kẻ tả hữu đem ra chém quách.

HỒI THỨ HAI MƯỜI BA

*Nề chánh Bình cõi quân mắng giặc,
Kiết thái Y bô độc mang hình.*

Khi Tào Tháo muốn chém Lưu Đại và Vương Trung thì Khổng Dung can rằng: « Hai người ấy vốn chẳng phải là địch thủ với Lưu Bị, nếu chém đi e mất lòng tướng sĩ. » Tào Tháo bèn tha chém mà truất bãi trước lộ, rồi muốn phát binh phạt Huyền Đức, Khổng Dung nói: « Nay vừa lúc đông thiên lạnh lẽo, chưa nên động, đợi qua mùa xuân tới đây cũng chưa muộn gì, phải trước sai người chiêu an Trương Tú và Lưu Biểu, rồi sau sẽ toan trừ Từ châu. » Tào Tháo lấy làm phải, bèn khiến Lưu Huê qua dụ Trương Tú, Lưu Huê đến Trương thành, ra mắt Giã Hủ mà nói rõ thành đức của Tào công. Giã Hủ cầm Lưu Huê ở trong nhà, rồi đến ra mắt Trương Tú, mà nói việc Tào công sai Lưu Huê đến chiêu an. Đang lúc thương nghị bỗng có sứ của Viên Thiệu đến. Tú cho vào: sứ ấy dựng thơ lên, Tú đọc ra thì cũng là ý chiêu an. Giã Hủ hỏi sứ rằng: « Viên Công hưng binh đánh Tào Tháo hơn thua thế nào? » Sứ nói: « Tiết đông lạnh lẽo phải bãi binh dỡ, nay nhắm Tướng quân với Kinh châu Lưu Biểu, đều đáng là người quốc sĩ, nên phải đến đây mà thĩnh nhau. » Giã Hủ cười rằng: « Người phải trở về nói lại với Viên bôn Sơ rằng: « Anh em của va còn chẳng dung nhau, có đâu dung đặng người quốc sĩ trong thiên hạ? » Nói rồi liền xé thơ cùng nạt lui sứ ấy. Trương Tú nói: « Bây giờ Viên Thiệu thì mạnh, Tào Tháo thì yếu, mà xé thơ như vậy, nếu có Viên Thiệu đến thì liệu làm sao? » Giã Hủ nói: « Chi bằng theo Tào. » Trương Tú nói: « Ta với Tào Tháo khi trước có thù, lẽ nào khứng dung. » Giã Hủ nói: « Theo Tào Tháo có ba điều tiện. Vả Tào Công vưng minh chiếu của thiên tử, đánh dẹp thiên hạ, ấy là một điều đáng theo; Viên Thiệu đương mạnh, ta lấy ít mà theo va ắt va chẳng lấy ta làm trọng. Tháo đương yếu, dặng ta thì ắt mừng ấy là hai điều đáng theo. Tào Công có chí Ngũ Bá, ắt bỏ oán riêng dùng mình đức rải khắp bốn biển ấy là ba điều đáng theo. Xin tướng quân chớ nghi. » Tú nghe theo lời ấy mới mời Lưu Huê đến ra mắt. Lưu Huê khoe nhưn đức Tào Tháo, lại nói: « Nếu Thừa tướng nhớ đến cừu oán lẽ đâu đi khứng sai tôi đến kết hảo với tướng quân sao? » Tú cả mừng. Bèn đi với Giã Hủ thẳng qua Hứa đô mà đầu Tào Tháo.

Khi Trương Tú ra mắt Tào Tháo quì lạy nơi dưới sân, thì Tào Tháo lật dật đỡ giậy, cầm tay mà an ủi rằng: « Có các lời mọn, xin chớ nhớ làm chi. » Bèn phong Trương Tú làm Dương vũ tướng quân. Giã Hủ nói: « Lưu kiến Thăng hay kết nạp danh sĩ, phải dặng một người qua dụ thì va mới đầu. » Tháo hỏi Tuân Nhu rằng: « Ai đi dặng? » Tuân Nhu nói: « Khổng vấn Cữ nên đi. » Tháo y theo lời. Tuân Nhu ra nói với Khổng Dung rằng: « Thừa tướng muốn cho có một người danh sĩ dặng dùng sai đi sứ, ông dám lãnh chức ấy chẳng? » Dung nói: « Tôi có một người là Nề Hoàn tự Chánh Bình tài hơn tôi thập bội, người ấy đáng

ở gần vua, chẳng những là đáng dùng làm hành nhon mà thôi. Tôi phải tiến cử cho lệnh Thiên tử. » Nói rồi bèn làm tờ biểu mà tâu với vua. Vua xem lời biểu rồi thì giao cho Tào Tháo. Tào Tháo khiến người triệu Nê Hoành vào, mà chẳng mời ngồi. Nê Hoành ngược mặt lên trời mà than rằng : « Ôi ! Trời đất tuy rộng mà chẳng có người ! » Tháo nói : « Ta có thù hạ hơn vài mươi người đây đều là anh hùng trong đời sao gọi không người ? » Hoành nói : « Xin kể tên cho tôi nghe. » Tháo nói : « Tuân Vực, Tuân Nhu, Quách Gia, Trình Dục, mưu trí sâu xa, tuy Tiều Hà, Trần Bình cũng chẳng bằng ; Hứa Chử, Lý Điền, Nhạc Tấn, ai mạnh cho hơn, tuy Sầm Bành Mã Vô cũng chẳng bì dặng ; Lữ Kiên, Mãng Lũng làm chức tòng sự, Vu Cẩm, Từ Quáng làm Tiều phuồng ; Hạ hầu Đôn là kỳ tài trong thiên hạ. Tao tử Hiếu là phước tướng dưới thế gian, sao gọi không người ? » Nê Hoành cười rằng : « Lời ông nói đó đã sai rồi, những bọn ấy tôi đều biết hết. Tuân Vực dùng để điều tang viếng bịnh. Tuân Nhu dùng để coi mở giữ mã. Trình Dục dùng để ngâm thi đọc phú. Trương Liêu dùng đánh trống khua chiêng. Hứa Chử dùng để chặn trâu giữ ngựa. Nhạc Tấn dùng để thâu đơn đọc trạng. Lý Điền dùng để đem thơ truyền bịch. Lữ Kiên dùng để mài dao đục gươm. Mãng Lũng dùng để ăn men uống rượu. Vu Cẩm dùng để độ đất đắp tường. Từ-Quáng dùng để cạo beo giết chó, Hạ hầu Đôn nên gọi là tướng quân đủ vóc, Tào tử Hiếu nên gọi là thái thú ham tiền, còn kỳ dư đều là túi cơm, giá áo thùng rượu bao thịt mà thôi. » Tào Tháo nổi giận mà hỏi rằng : « Người giỏi việc chi ? » Nê Hoành nói : « Thiên văn địa lý chẳng chỗ nào mà không biết, tam giáo cửu lưu không chỗ nào chẳng hiểu, trên thì giúp cho vua ra Nghiêu, Thuấn dưới thì đáng sánh với Khổng, Nhan, nỡ đem tôi mà sánh với bọn tầm thường tục tử sao ? » Lúc ấy Trương Liêu đứng một bên, rút gươm muốn chém. Tháo cản lại và nói rằng : « Ta đã sẵn thiếu một tên Cỗ lại để phòng khi triều hạ và yến tiệc, Nê Hoành đáng làm chức ấy. » Hoành chẳng chối từ, lên tiếng chịu đi. Liêu nói : « Người ấy ấy nói không kiên, sao chẳng giết đi ? » Tào Tháo nói : « Người ấy có danh, xa gần đều biết, nếu ta giết đi, thì thiên hạ gọi ta là chẳng hay dụng vật, và đã gọi va rằng giỏi, nên khiến va làm Cỗ lại mà nhác va chơi. »

(Cuốn thứ mười ba sẽ tiếp)

Bộ Tam Quốc này in và xuất bản
tại nhà in

TIN - DUC THU - XA

193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

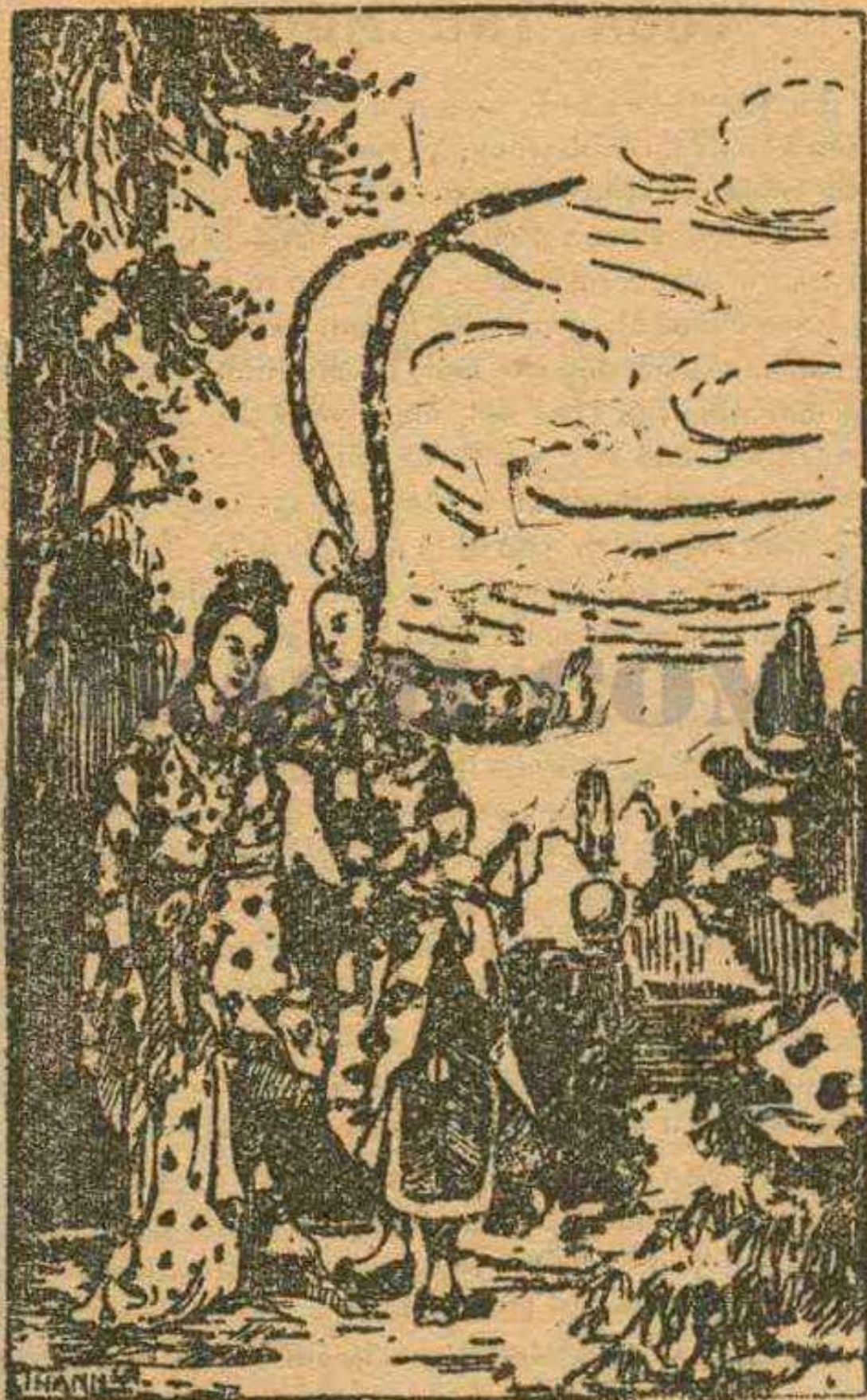
Điện thoại : 20.678

Giấy phép số 1934/TXB của Nha T.T.T.T. C.P.N.P.V.N.

phát ngày 3-12-49

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kẻ Điêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ MƯỜI BA

Ngày thứ Tào Tháo cũ bày diễn tiệc nơi nhà thính mà thết đãi tân khách khiến kêu Cồ lại đánh trống. Nễ Hoàn vừa muốn đánh, thì tên lại cũ nói: «Đánh trống phải thay áo mới.» Nễ Hoàn không nghe, mặc áo cũ, mà gióng ba hồi trống cách điệu rất hay, tiếng kêu có tiếng kim tiếng thạch, mấy người khách ngồi nghe, buồn bực và rơi nước mắt; kẻ tả hữu nạt rằng: «Sao chẳng thay áo.» Nễ Hoàn bèn cởi tuộc quần áo, đứng giữa trần trường, khách đều che mặt. Hoàn thủng thủng kéo quần lên, nhan sắc chẳng đổi. Tào Tháo nạt rằng: «Nơi chỗ miếu đường, sao dám vô lễ lắm vậy?» Hoàn nói: «Khi vua đổi kẻ bề trên, mới gọi vô lễ, chớ bày hình cha mẹ sanh ra mà khoe vóc trong sạch, sao lại gọi vô lễ?» Tháo nói: «Người là trong sạch, còn ai là như nhóp?» Hoàn nói: «Người chẳng biết người hiền cùng kẻ ngu, ấy là con mắt như, chẳng đọc thi thơ, ấy là miệng như, chẳng dùng lời ngay, ấy là tai như, chẳng thông cổ kim, ấy là mình như, chẳng dụng chư hầu, ấy là bụng như, thường lo soán nghịch, ấy là lòng như; ta là danh sĩ trong thiên hạ, mà người dùng làm Cồ lại cũng tỷ như thằng Dương-Hóa mà khinh khi ông Trọng Mỗ, thằng Tàng Thương chê thầy Mạnh Tử vậy, người muốn nên nghiệp Vương-Bá, mà lại khi người thề ấy sao?» Lúc ấy có Khổng Dung đang ngồi, e Tháo giết Hoàn, bèn thưa rằng: «Nễ Hoàn tội đồng với tội sung dịch, chẳng đủ chi mà sánh với việc chiêm bao của Minh Vương.» Tháo chỉ Hoàn mà rằng: «Ta sai người đi sứ qua Kinh Châu, như Lưu Biều qua đầu thì ta dùng người làm quan Công Khanh.» Hoàn không chịu đi. Tháo dạy quân thẳng ba con ngựa khiến hai người đỡ ép lên ngựa, lại dạy văn võ cùng thố hạ bày rượu nơi ngoài cửa đông môn mà đưa đi.

Khi ấy Tuân Vực dặn các quan rằng: «Nhu Nễ Hoàn đến thì đừng ai đứng giậy.» Nễ Hoàn đến xuống ngựa bước vào, thấy ai nẩy đều ngồi thì khóc rống lên. Tuân Vực hỏi rằng: «Cớ chi mà khóc?» Hoàn nói: «Đi đến chỗ thầy ma, sao lại không khóc?» Chúng đều nói: «Bọn ta là thầy ma, còn người là quỷ không đau.» Hoàn nói: «Ta là tôi nhà Hán, chẳng theo bọn Tào mang, sao lại không đau?» Mấy người ấy đều muốn giết. Tuân Vực vội vả can rằng: «Những bọn chim chuột có đủ chi mà làm cho như giương.» Hoàn nói: «Ta là chim chuột còn có tánh người chớ như bọn người thiệt là loài trùng.» Mấy người ấy đều giận bỏ về.

Nễ Hoàn đến Kinh châu ra mắt Lưu Biều, miệng tuy là khen ngợi, mà trong lòng thiệt là kiêu ngạo. Lưu Biều không ưa, lại khiến qua Giang

hạ dặng má ra mắt Huỳnh Tồ. Có kẻ hỏi: « Nễ Hoành diều chúa công, sao không giết phứt đi? » Lưu Biểu nói: « Nễ Hoành đã nhục Tào Tháo, mà Tào Tháo chẳng giết, e mich lòng người, nên khiến làm sứ mà qua đây, ấy là có ý mượn ta giết nó, dặng ta mang lấy tiếng hại người hiền, nay ta lại khiến qua ra mắt Huỳnh Tồ, làm cho Tào Tháo biết ta là người biết rõ việc. » Chúng đều khen hay.

Lúc ấy Viên Thiệu cũng sai sứ đến, Lưu Biểu hỏi các mưu sĩ ấy rằng: « Viên hèn Sơ lại sai sứ đến. Tào mạnh Đức đi sai Nễ Hoành còn đây, vậy ta tính theo phía nào cho tiện? » Quan Tùng sự Trung Lang tướng là Hàng Tung thưa rằng: « Nay hai đảng nghịch nhau. Nếu Tướng quân muốn nên việc, phải thừa lúc này mà phá giặc thì việc ắt xong, như không làm vậy thì phải lựa bên nào giỏi mà theo, nay Tào Tháo là người dùng binh hay, mà liềm tuần qui thuận cũng nhiều, xem thế ắt là va đánh Viên Thiệu trước rồi sau dời binh phía Giang đông, chừng ấy tướng quân ngăn trở sao lại, chi bằng đem cả đất Kinh châu dâng cho Tào Tháo, thì Tháo ắt trọng đãi tướng quân chớ chẳng không. » Lưu Biểu nói: « Vậy người phải qua Hứa đô mà xem động tịnh thế nào, rồi sẽ thương nghị. » Hàng Tung nói: « Tôi chúa đều có định phân, thưở nay tôi làm tôi tướng quân tuy xông tên đục pháo mỗi việc đều từng mạng. Nếu tướng quân trên vưng lệnh Thiên tử, dưới theo mạng Tào công, mà khiến tôi đi thì phải rời bằng còn trị nghị chẳng định, e khi tôi đến Kinh sư rồi, lệnh Thiên tử cho tôi một chức quan chi, tôi sẽ làm tôi định thiên tử thì tôi chẳng dặng trở lại mà liềm thác với tướng quân nữa. » Lưu Biểu nói: « Người ráng đi trước mà xem thử rồi ta sẽ có chủ ý. » Hàng Tung từ Lưu Biểu đến Hứa đô mà ra mắt Tào Tháo. Tháo phong cho Hàng Tung làm thị trung, sung chức Thái thú nơi Linh lăng. Tuân Vực nói: « Hàng Tung đến xem động tịnh chưa có chút công, mà phong đến chức ấy, còn Nễ Hoành thì chưa hay tin tức mà Thừa tướng chẳng hỏi đến, là ý gì vậy? » Tào Tháo nói: « Nễ Hoành nhục ta, nên mượn tay Lưu Biểu giết. Còn hỏi đến làm chi? » Nói rồi khiến Hàng Tung về Kinh châu mà dụ Lưu Biểu đầu. Hàng Tung về ra mắt Lưu Biểu thì khen ngợi thanh đức của trào đình mà khuyên Lưu Biểu vào châu, Lưu Biểu nổi nổi giận nói lớn rằng: « Người muốn ở hai lòng sao? » Bèn muốn chém Hàng Tung đi. Hàng Tung nói: « Tướng quân phụ tôi chớ tôi chẳng phụ Tướng quân. » Khoái Lương nói: « Khi Hàng Tung chưa đi thì đã có lời ấy trước rồi. » Lưu Biểu bèn tha. Xảy có người về báo rằng: « Huỳnh Tồ đã giết Nễ Hoành rồi. » Lưu Biểu hỏi: « Vì cớ nào? » Người ấy đáp rằng: « Huỳnh Tồ với Nễ Hoành ngồi chung mà uống rượu với nhau cho đến say. Tồ hỏi Hoành rằng: « Ông ở Hứa đô vậy chớ ông thấy nhưn vật ra thế nào? » Hoành nói: « Lớn thì Không văn Cừ, nhỏ thì Dương đức Tồ nếu chưa hai người ấy ra, thì chẳng có nhưn vật chi nữa hết. » Tồ nói: « Như tôi đây thì dường nào? » Hoành nói: « Ông cũng như thần trong miếu tuy có hưởng đồ cúng tế mà không linh nghiệm chi. » Tồ cả giận mà rằng: « Người thì ta là hình đất tượng gỗ sao? » Bèn khiến chém Nễ Hoành đi. Hoành mắng dề

khí thác. » Lưu Biếu nghe Hoành thát thì than thở không cùng. Bèn dạy chôn nơi sông Anh võ.

Tào Tháo hay rằng Nễ Hoành bị hại thì cười rằng : « Cái thằng học trò khốn đó, khua môi múa mõ, thì làm hại cho mình. Tuy Nễ Hoành đã thát, song chẳng thấy Lưu Biếu đâu hàng, bèn muốn hưng binh mà vẫn tội. Tuấn Vực can rằng : « Viên Thiệu chưa trừ, Lưu Bị chưa dẹp mà muốn phát binh đánh Giang Hôn, thì cũng như bỏ lòng ruột mà lo chừa tay, nếu trước trừ Viên Thiệu, sau sẽ dẹp Lưu Bị, thì đánh Giang Hôn một trận ắt xong. » Tháo nghe theo.

Nói về Đông Thừa từ ngày Lưu Bị đi rồi thì lo lắng với Vương tử Phục cả ngày trót đêm, mà cũng không ra kể. Qua đến năm Kiến an thứ năm, nhằm ngày ngươn dâng Đông Thừa vào triều hạ, thấy Tào Tháo càng ngày càng lộng thì giận và rầu mà sanh bệnh. Vua nghe Quốc cụ đầu, bèn cho thầy ngự y là Kiết Bình đến dinh mà điều trị (Nguyên thầy thuốc ấy là người ở đất Lạc dương họ Kiết tên Thái tự Bình người đều gọi là Kiết Bình làm thuốc có danh trong lúc ấy.) Kiết Bình vào phủ Đông Thừa dùng thuốc mà điều trị sớm tối chẳng rời thường thấy Đông Thừa than dài thở vẫn mà chẳng dám hỏi.

Qua đến tiết ngươn tiêu, Kiết Bình từ tạ mà về. Đông Thừa cầm lại uống rượu với nhau, uống đến canh khuya. Thừa mệt mỗi năm ngủ quên, thấy quân báo nói : « Có bọn Vương tử Phục bốn người đến. » Thừa ra rước vào, Tử Phục nói : « Việc lớn xong rồi. » Thừa nói : « Lưu Biếu kết liên với Viên Thiệu, hưng binh năm mươi muôn phần làm mười đạo mà đánh qua còn Mã Đằng liên kết với Hàng Toại giầy binh Tây lương bảy mươi hai muôn, ở phía bắc đánh lại, Tào Tháo xuất hết binh Hứa Xương, chia ra mà cự, nên nay trong thành đã trống, nếu nhóm hết tời tở của năm nhà thì cũng dặng hơn ngàn người, như đêm nay trong phủ của Tào Tháo đang bày tiệc lớn mà ăn mừng tiết ngươn tiêu, ta đến vây nhà rồi ào vô giết va, chớ nên bỏ qua mà mất cơ hội này. » Đông Thừa mừng lắm, bèn khiến gia nô thấy thấy thâu góp đồ binh khí, còn Thừa mang giáp dề thương lên ngựa, ước hẹn nhóm nhau tại trước cửa một lược mà tấn binh, tối lại chừng canh một chúng binh đều đến. Đông Thừa tay cầm gươm mà thẳng vào, thấy Tào Tháo dãi yển nhà sau, bèn kêu lớn rằng : « Tào tặc chớ chạy. » Chém xuống một gươm, thì Tháo liền nhào theo tay.

Đông Thừa dực mình thức dậy thì là một diêm chiêm bao, song miệng Đông Thừa còn đang mắng Tào tặc Tào tặc hoai. Kiết Bình bước lại kêu nói : « Ông muốn giết Tào công sao ? » Đông Thừa sợ sệt, nói lại không dặng. Kiết Bình nói : « Quốc cụ chớ sợ, tôi tuy là thầy thuốc mà lòng tôi chẳng quên nhà Hôn đâu, mỗi ngày tôi thường nghe Quốc cụ than thở mà chẳng dám hỏi, nay thấy Quốc cụ mở mới rõ chơn tình, xin chớ giấu tôi, như Quốc cụ có mưu chi mà dùng đến tôi, dầu chẳng

may mà bị giết cả chín họ tôi cũng không phân nân. » Đồng Thừa che mặt mà khóc rằng : « Ta e người chẳng thiết tình chẳng? » Bình cắn đứt một ngón tay mà thề, Thừa mới lấy y đá chiếu cho Bình coi, mà nói với Bình rằng : « Nay mà mưu chưa nên là bởi Lưu huyền Đức, Mã Đăng đi hết; cho nên lo không ra kể, vì vậy ta rầu mà phát đau đây. » Bình nói : « Chẳng nhọc lòng các quan lo làm chi, tánh mạng của Tào tặc ở trong tay tôi. » Thừa hỏi : « Sao vậy? » Bình nói : « Tào tặc hay đau đầu phong, đau thấu tới xương, hề mỗi lần nó đau thì đòi tôi đến điều trị, như nay mai có đòi tôi thì tôi dùng thuốc độc, tất nhiên nó phải thất, chẳng cần gì phải đặng đao binh mà làm chi. » Thừa nói : « Nếu đặng như vậy, thì cứu Xã tắc của nhà Hán cũng nhờ tay ông. » Kiết Bình từ tạ ra về. Thừa trong lòng mừng thầm, đi vào nhà sau thấy đứa gia nô là Trần Khánh Đồng tư thông với con thị thiếp là Vân Anh nơi chỗ đổi. Thừa giận lắm, kêu quân hầu mà khiến bắt ra, rồi muốn chém hết. Nhờ có phu nhân can gián lắm thì Đồng Thừa tha chém mà đánh mỗi đứa hôn chực roi, rồi đem Khánh Đồng mà giam trong phòng kín, Khánh Đồng giận lắm, nội đêm ấy bẻ khóa treo tường trốn qua phủ Tào Tháo mà cáo rằng : « Có việc cơ mật. » Tào Tháo kêu vào nhà kín mà hỏi. Khánh Đồng nói : « Vương tử Phục, Ngô tử Lăng, Xung Táp, Ngô Thạc và Mã Đăng năm người nhóm nhau tại nhà chủ tôi là Đồng Thừa mà thương nghị việc kín, chắc là mưu hại Thừa tướng. Chủ tôi lại đem ra một khúc lụa trắng có chữ mà không biết chữ chi. Mới đây tôi lại thấy Kiết Bình cắn ngón tay mà thề nữa. » Tào Tháo nghe rồi thì giấu Khánh Đồng trong cung mình đặng mà tính kế. Còn Đồng Thừa tưởng Khánh Đồng trốn mất phương nào thì cũng chẳng thêm tiem làm chi.

Ngày thứ Tào Tháo giã đau đầu phong đòi Kiết Bình vào cho thuốc. Kiết Bình mừng thầm mà rằng : « Tào tặc tới số rồi! » Bèn lên giấu thuốc độc đem vào. Tháo nằm trên giường, bảo Bình cho thuốc, Bình nói : « Bình này uống một thang thì mạnh. » Tháo khiến đem thuốc arước mặt mà sắc, thuốc gần tới thì Bình đã lên bỏ thuốc độc vào; rồi bung thuốc mà đứng lên. Tháo biết có thuốc độc, nên cố ý dùng đặng chẳng chịu uống, Bình nói : « Phải uống trong khi còn nóng; giây phút thì bình mạnh liền. » Tháo ngồi giậy nói : « Người đã học nhu, phải biết để nghĩa hề chúa có bình mà uống thuốc, con cũng phải nếm trước, người là người làm phúc của ta, sao chẳng nếm trước rồi sẽ dung? » Bình nói : « Thuốc để trị bệnh, lại phải nài người nếm làm chi? » Kiết Bình biết việc đã lậu rồi, bèn nhảy tới xách tai Tào Tháo mà bỏ thuốc vào miệng. Tháo hắt thuốc xuống đất, mà chưa kịp nói, thì kẻ tả hữu đã bắt Kiết Bình rồi. Tào Tháo nói : « Ta có bệnh chi đâu, ấy là ta thử người mà thôi. Té ra người thiết cũng có lòng hại ta. » Bèn kêu hai mươi ngục tốt khiến đem Kiết Bình ra vườn đặng cho mình tra khảo.

Lúc ấy Tào Tháo ngồi trên, còn Kiết Bình bị trói nằm dưới đất, mà Kiết Bình mặt không đổi sắc và cũng chẳng sợ sệt chi hết. Tháo cười rằng : « Ta nhắm người là một người thầy thuốc, lẽ đâu dám bỏ thuốc

độc mà hại ta? Ắt có người xúi người, người nói thiệt người ấy ra thì ta tha người.» Bình nạt lớn rằng: «Người là đũa giặc khi vua nghịch bề trên, thiên hạ đều muốn giết người, há phải là một mình ta sao?» Tháo hỏi đi hỏi lại đời ba lần. Kiệt Bình nổi giận mà rằng: «Ta muốn giết người chớ ai mà xúi ta, nay mà việc chẳng xong thì ta chịu thác mà thôi.» Tháo giận, khiến ngục tốt đánh hơn hai ba giờ, da tan thịt nát, máu chảy lai láng. Tháo sợ đánh thác thì không ai mà đối chứng, bèn dạy ngục tốt tạm giam lại nơi chỗ vắng.

Ngày thứ truyền lệnh mở yến mời hết các quan đại thần đến uống rượu. Các quan đều tới đủ mặt, duy có một mình Đồng Thừa cáo bệnh không đến: còn Vương tử Phục sự Tào Tháo sanh nghi, nên phải đến Tháo bày tiệc nơi nhà sau, uống dặng vài tuần rượu, thì Tào Tháo nói rằng: «Trong tiệc không có chi vui, ta có một người hay làm cho các quan tỉnh rượu dặng.» Nói rồi mời dạy hai mươi ngục tốt dẫn ra. Giây phút liền thấy Kiệt Bình mang gông giải nằm tại trước thềm. Tào Tháo nói: «Các quan không biết người này sao? Nó kết liên với bọn dũ, mà ám mưu hại ta, vậy thì các quan nghe lời nó khai.» Nói rồi liền dạy đánh một hồi, đánh đến nỗi Kiệt Bình chết giắc thì lại lấy nước phun vào mặt, giây lâu tỉnh lại thì Kiệt Bình trợn mắt nghiêng rặng mà mắng rằng: «Tào tặc sao mày chẳng giết tao cho rồi, còn đợi chừng nào nữa?» Tháo nói: «Trước có sáu người đồng mưu, với người nữa là bảy, phải không?» Kiệt Bình cứ chưởi mắng hoài còn bọn Vương tử Phục bốn người cứ ngồi nhìn nhau như ngồi trên chông gai. Tháo thấy Bình không chịu khai, bèn dạy giết đi. Các quan từ giã ra về thì Tào Tháo cầm bốn người trong bọn Vương tử Phục ở lại ăn bữa tối. Bốn người ấy sợ hết hồn, song cực chẳng đã phải ở lại. Tháo nói: «Ta chẳng muốn cầm lại làm chi, ngặt vì có việc phải hỏi, chẳng hay bốn người thương nghị việc chi với Đồng Thừa?» Bọn Tử Phục đều chối hết. Tháo lại đòi Trần Khánh Đồng ra mà đối chứng. Tử Phục hỏi: «Mi ở đâu mà ngó thấy?» Khánh Đồng nói: «Ông muốn giấu cho mấy người kia chớ sáu người ngồi một chỗ mà viết, chối sao dặng?» Tử Phục nói: «Thằng này thông gian với con thị thiếp của Quốc cụ bị Quốc cụ đánh nó, nên cố oán mà vu cáo cho chủ mình xin Thừa tướng chớ tin.» Tháo nói: «Kiệt Bình bỏ thuốc độc mà hại ta chẳng phải Đồng Thừa xúi chớ ai đó?» Bọn Vương tử Phục đều nói: «Không.» Tháo nói: «Đêm nay mà chịu thiệt thì ta còn dung, nếu để việc tra ra rồi thì ta không thứ.» Bọn Vương tử Phục đều nói: «Không biết việc ấy.» Tháo nạt kẻ tả hữu bắt hết bốn người ấy mà giam lại.

Ngày thứ Tào Tháo đi với ít người tùy tùng qua nhà Đồng Thừa mà thăm bệnh. Thừa phải ra rước. Tháo hỏi: «Cớ sao đêm hôm qua ông không đi phó yến?» Thừa nói: «Nhơn bệnh chưa lành, nên sợ sương gió mà không dám đi.» Tháo nói: «Bệnh ấy là bệnh lo việc quốc gia phải chăng?» Đồng Thừa sững sốt. Tháo nói: «Quốc cụ có hay Kiệt Bình chẳng?» Thừa nói «Không hay.» Tháo cười rằng: «Lẽ nào Quốc cụ lại

không hay». Bèn kêu kẻ tả hữu mà rằng: «Bây hay dân Kiết Bình đến đây dâng nó giải bệnh cho Quốc cụ.» Đồng Thừa sợ sệt không cùng.

Giấy phút có hai mươi ngục tốt, dẫn Kiết Bình đến trước sân. Kiết Bình cả mừng Tào Tháo là đứa nghịch tặc. Tháo chỉ Kiết Bình mà rằng: «Người đã khai bọn Vương tử Phục bốn người, ta bắt giam hết rồi. Còn một người nữa chưa bắt được.» Nói rồi lại hỏi Kiết Bình rằng: «Ai khiến người đến mà thuốc ta phải mau chữa ra.» Bình nói: «Trời khiến ta giết đứa nghịch tặc chớ ai?» Tháo giận dạy quân đánh nát cả và mình, không chữa chỗ nào. Đồng Thừa thấy vậy xốn xang trong ruột dường như dao cắt. Tháo lại hỏi Bình rằng: «Khi trước người có đủ mười ngón tay, sao bây giờ còn có chín ngón?» Bình nói: «Cắn nát mà thề, ấy là quyết giết đứa quốc tặc.» Tào Tháo dạy quân đem dao mà chặt chín ngón tay của Kiết Bình. Lại nói rằng: «Ta chặt hết chín ngón ấy dâng cho người thề.» Bình nói: «Ta còn miệng ta ăn đứa giặc dặng, hãy còn lưỡi ta chưỡi đứa giặc dặng.» Tháo lại dạy cắt lưỡi. Bình nói: «Khoan đã, nay ta chịu cực hình không nổi, nên phải chịu khai vậy thì xin mở trói cho ta khai.» Tháo nói: «Mở ta ra lại lo gì.» Bèn dạy quân mở trói. Kiết Bình day lại phía bắc mà lạy và nói rằng: «Tôi không trừ dặng đứa giặc ấy mà giúp tráo đình là cũng tại nơi thiên số!» Lạy rồi va đầu vào thềm đá mà thát. Tháo dạy phân thầy làm hiệu lệnh. Lúc ấy nhằm năm Kiến an thứ năm, tháng tư. Tào Tháo thấy Bình đã thát, thì dạy kẻ tả hữu dẫn Trần Khánh Đồng rồi nói: «Quốc cụ biết người này chăng?» Thừa cả giận nói: «Té ra đứa này tở phẫn còn đây, ta phải giết nó.» Tháo nói: «Nó là kẻ thù cáo quân mưu phản, nay đến đời chúng ai dám giết nó kia?» Đồng Thừa nói: «Cớ sao thừa tướng nghe lời đứa này tở phẫn chủ như vậy?» Tháo nói: «Bọn Vương tử Phục ta đã giam cầm đều khai minh bạch rồi mà người còn cãi chối nữa sao?» Bèn khiến kẻ tả hữu trói Đồng Thừa lại, rồi sai kẻ tùy tùng thẳng vào phòng Đồng Thừa mà lục soát, thì cũng gặp dặng đá chiếu và tờ nghĩa trạng ấy. Tháo xem rồi thì cười rằng: «Bọn chim chuột sao dám như vậy.» Bèn khiến quân bắt cả nhà Đồng Thừa chẳng kỳ lớn nhỏ, thấy đều giam cầm chẳng sót một người. Tháo về phủ lấy y đá chiếu và nghĩa trạng ra cho mưu sĩ coi, rồi thương nghị muốn phế Hiến để mà lập vua khác lên.

Ấy là

Vài hàng đơn chiếu không còn kẻ!

Một bức minh thư giấy họa vương.

HỘI THÙ HAI MƯỜI BỐN

Quốc tặc làm hung giết Quý-phi,

Thúc-Hoàng thua chạy đầu Viên-Thiệu.

Nói về Tào Tháo thấy y đá chiếu thì thương nghị với bọn mưu sĩ, muốn phế vua Hiến để đi, dặng chọn người có đức mà lập. Trình Dục cang rằng: «Minh công mà dặng oai trấn bốn phương, hiệu lệnh trong thiên hạ ấy cũng vì lấy danh hiệu nhà Hán làm cơ, nay chư hầu chưa

bình mà mong việc phứt lập, thì ắt là giấy động binh đao. » Tháo bèn thối, rồi dạy đem bọn Đồng Thừa năm người và hết thầy cả nhà mà xử trăm nơi các cửa thành, tính hết thấy những người bị chém là bảy trăm người trong thành, quan dân xem thấy đều rơi lụy.

Khi Tào Tháo đã giết bọn Đồng Thừa mà còn chưa hết giận. Bèn mang gươm vào cung dặng có giết Đồng quý phi nữa. (Nguyên Quý phi là em Đồng Thừa, vua rất yêu dấu, mà đã có thai dặng năm tháng). Ngày ấy vua ở sau cung với Phục hoàng hậu, đương có luận việc Đồng Thừa sao còn chưa nghe tin tức, bỗng thấy Tào Tháo mang gươm vào cung, mặt có hơi giận. Vua cả kinh thất sắc. Tháo nói : « Đồng Thừa mưu phản, bệ hạ có biết chăng ? » Vua đáp rằng : « Đồng Trát đã bị giết rồi. » Tháo nói lớn rằng : « Không phải Đồng Trát, ấy là Đồng Thừa. » Vua rung rây và đáp rằng : « Trâm thiết không hay. » Tháo nói : « Cẩn tay viết chiếu bệ hạ đã quên rồi háy sao ? » Vua không biết lời chi mà đáp lại. Tháo dạy kẻ tả hữu bắt Đồng Phi đến. Vua thưa rằng : « Đồng Phi đã có thai năm tháng, xin thừa tướng thương xót. » Tháo nói : « Nếu trời chẳng khiến lậu việc này ra, thì tôi đã bị rồi, ai lại để đũa con gái này dặng làm họa đến ngày sau sao ? » Phục hoàng hậu thưa rằng : « Xin cầm nơi lãnh cung, mà chờ sanh thai rồi sẽ giết, cũng chẳng muộn chi. » Tháo nói : « Ý muốn để giống nghịch này dặng mà báo cừu cha mẹ nó sao ? » Đồng Phi khóc mà thưa rằng : « Xin để tôi thác cho toàn thây, kẻo mà bộc lộ tội nghiệp ! » Tháo dạy đem lụa trắng dặng trước đó. Vua khóc mà nói với Đồng Phi rằng : « Khanh xuống chín suối chớ nên oán trâm ! » Nói rồi thì tuông nước mắt như mưa. Phục hậu cũng khóc. Tháo giận nói : « Còn làm theo thói đờn bà sao ? » Bèn nạt quân võ sĩ khiến dẫn Đồng Phi ra ngoài cửa cung mà thắt cổ. Rồi đó Tào Tháo dặn Giám cung rằng : « Từ này về sau, hễ có ngoại thích tôn tộc nào, không có lệnh ta đòi mà tự chuyễn vào cửa cung thì chém liền. Nếu người ngăn giữ chẳng nghiêm thì tội cũng đồng. » Lại đặt ba ngàn người làm phúc làm ngự lâm quân, rồi khiêu Tào Hồng thống lãnh binh ấy mà đề phòng tra xét.

Rồi đó, Tháo nói với Trình Dục rằng : « Nay tuy giết bọn Đồng Thừa rồi, song còn Mã Đằng và Lưu Bị cũng trong sổ đó, chẳng khá chẳng trừ. » Trình Dục nói : « Mã Đằng đồn binh nơi Tây lương chưa nên kinh đánh, phải gởi thư vỗ về, làm cho va không nghi, rồi dụ va vào Kinh sư mà giết đi thì mới xong. Còn Lưu Bị đang ở Từ châu, sắp đặt làm thế ỷ giác, thì cũng không nên khinh đánh. Vả lại Viên Thiệu đóng binh nơi Đông độ, nếu ta qua phía Đông mà đánh Lưu Bị. Lưu Bị cầu cứu với Viên Thiệu thì Thiệu ắt nhưn dịp thành trống mà đánh Hứa đô, chừng ấy lấy chi mà ngăn trở ? » Tháo nói : « Không phải, Lưu Bị là nhưn kiệt, nếu nay mà không đánh, để nên vay cánh rồi, thì khó mà trừ dặng. Viên Thiệu tuy mạnh mà hay nghi kị không quyết, thì có đủ chi mà lo ? » Lúc đang thương nghị, thì có Quách Gia ở ngoài bước vào. Tào Tháo hỏi rằng : « Ta muốn qua phía Bắc mà đánh Lưu Bị, song còn ngại vì Viên

Thiệu, vậy người liệu tính làm sao ? » Quách Gia nói : « Viên Thiệu tánh chậm mà hay nghi còn bọn sĩ mưu ganh ghét nhau hết, như vậy thì có đủ chi mà lo, nay Lưu Bị mới thỉnh quân binh lòng chúng chưa phục ; nếu Thừa tướng dẫn binh đi đánh, thì một trận ắt xong. » Tháo cả mừng mà rằng : « Thiệt hiệp ý ta lắm. » Bèn giấy đại quân hai mươi muôn, chia làm năm đạo mà đi đánh Từ châu.

Lúc ấy quân thám hay đặng lạt đặt về Từ châu mà phi báo với Tôn Càng. Tôn Càng qua Hạ bì báo cho Quan Công hay, rồi qua Tiểu báì với Huyền Đức nữa. Huyền Đức tính kể với Tôn Càng rằng : « Việc này phải cầu cứu với Viên Thiệu thì mới giải nguy đặng. » Nói rồi thì làm một phong thư mà đưa cho Tôn Càng đem qua Hà bắc.

Tôn Càng đến Hà bắc vào ra mắt Điền Phong mà nói việc cầu cứu và xin Điền Phong dặt vào. Phong dẫn Tôn Càng vào ra mắt Viên Thiệu rồi dưng thư lên. Lúc ấy Viên Thiệu bình dưng dả dươi, áo mảo lái xải. Điền Phong hỏi rằng : « Chúa công sao làm như vậy ? » Thiệu nói : « Nay ta đã gần thác rồi ! » Phong nói : « Chúa công chớ nói lời ấy. » Thiệu nói : « Ta có năm đứa con, dầy đứa nhỏ hết thì đẹp ý ta lắm, nay nó đau ghê, mạng rất thùy nguy, như vậy thì ta có lòng nào mà lo việc khác đặng ? » Điền Phong nói : « Nay Tào Tháo qua phía Đông mà đánh Lưu Huyền Đức thì thành Hứa xương đã trống, nếu đem nghĩa binh, nhưn trống mà đánh vào, ấy là trên bảo đặng thiên tử, dưới thì cứu đặng muôn dân, cơ hội ấy không phải dễ đặng đâu, xin Minh công xét lại. » Thiệu nói : « Ta cũng biết là kể hay, ngặt vì lòng ta hoăng hốt, e việc chẳng lợi chẳng ? » Phong nói : « Việc chi mà hoăng hốt ? » Thiệu nói : « Trong năm đứa con duy có một đứa sanh ra rất lạ, nếu nó có bề gì thì mạng ta cũng không còn. » Bèn quyết chẳng ra binh. Lại nói với Tôn Càng rằng : « Người về ra mắt Huyền Đức thì nói bởi cơ ấy, nên giúp nhau không đặng, thoãn có bề nào thì qua nương ngụ với ta, chừng ấy ta lại có thể giúp đặng. » Điền Phong cầm gậy động dặt mà rằng : « Mấy khi mà đặng gặp dịp làm vậy, lại nhưn lấy con nit đau mà bỏ cơ hội này thì việc lớn hết rồi, thiệt là đáng tiếc ! » Bèn giậm chơn than dài mà trở ra. Tôn Càng thấy Viên Thiệu chẳng khứng phát binh, thì trở về Tiểu báì ra mắt Huyền Đức mà nói lại việc ấy cho Huyền Đức hay. Huyền Đức cả kinh mà rằng : « Nếu vậy thì tính sao ? » Trương Phi nói : « Đại ca chớ lo, binh của Tào Tháo ở xa mà đến, ắt là mệt mỏi, nếu ta nhưn lúc mới đến mà cướp trại nó trước, thì ắt phá Tào Tháo đặng. » Huyền Đức nói : « Vốn người là đồng phu mà ngày trước bắt đặng Lưu Đại cũng biết dụng kế, nay lại dưng kể như vậy thì cũng nhằm binh pháp lắm. » Bèn nghe theo lời ấy mà phân binh cướp trại.

Nói về Tào Tháo kéo binh qua Tiểu báì, lúc đang đi có một trận gió thổi đến, bỗng nghe tiếng reo vang, gió thổi gãy cây cờ nha kỳ. Tháo truyền lệnh dừng binh, nhóm chúng mưu sĩ mà hỏi việc lành dữ thế nào. Tuân Vực nói : « Gió hướng nào, thổi gãy cờ sắc gì ? » Tháo nói : « Gió Đông nam, thổi đến gãy cờ nha kỳ, mà cờ ấy xanh vàng hai sắc. » Vực

nói: « Chẳng có việc chi, đêm nay ắt có Lưu Bị cướp trại. » Tháo gặt đầu, bỗng có Mao Giới vào ra mắt Tào Tháo mà rằng: « Mới đây Đông nam thổi gậy cờ nha kỳ, Chúa công lấy làm lạnh đũ thề nào? Chớ trong ý tôi thì tưởng chắc đêm nay có người cướp trại. » Tháo nói: « Trời đã làm điềm cho ta vậy thì ta phải dự phòng. » Bèn phân binh làm chín đạo cho một đạo tới trước đổi lập dinh trại, còn bao nhiêu chia ra làm tám phía mà mai phục.

Đêm ấy trăng mờ mờ, Huyền Đức ở bên tả, Trương Phi ở bên hữu, phân binh làm hai đạo mà kéo tới, còn Tôn Càng thì giữ Tiều Bái. Trương Phi, lấy làm đặc kể, dẫn binh kỵ tới trước, xông vào trại cửa Tào Tháo, xem thấy lạng lẽ chẳng có bao nhiêu ngựa, mà bốn phía lửa giậy sáng lòa tiếng hét vang dậy, thì Trương Phi biết mình trúng kế liền mau lui ra.

Khi ấy phía Đông thì có Trương Liêu, phía Tây thì có Hứa Chử, phía Nam thì có Vu Cấm, phía Bắc thì có Lý Điển, phía Đông Nam thì có Từ Quáng, phía Tây Nam thì có Nhạc Tấn, phía Đông Bắc thì có Hạ hầu Đôn, phía Tây Bắc có Hạ hầu Huyền; tám phía binh mã rùng rùng kéo đến. Trương Phi tả xông hữu dụt, trước ngăn sau đỡ, bao nhiêu quân sĩ, đều nguyên là quân thủ hạ của Tào Tháo nay thấy sự thế đã gấp thì đầu Tào Tháo hết. Trương Phi đang lúc ngăn trở lại gặp Từ Quáng áp đến đánh một trận phía sau Nhạc Tấn lại kéo đến. Phi đánh nhàu tiếm đường phá vây mà chạy, thì còn vài mươi quân kỵ mà thôi, Phi muốn trở về Tiều Bái mà đường đi đã ngăn rồi, muốn về Từ Châu và Hạ Bì, thì lại e binh phục của Tào Tháo, lui tới không đường, bèn chạy thẳng lên núi Mang địch sơn.

Còn Huyền Đức dẫn binh vừa đến cửa trại, bỗng nghe tiếng ó vang dậy, phía sau xông ra một đạo binh chặn hết nửa binh của mình, lại có Hạ hầu Đôn kéo đến. Huyền Đức xông vây mà chạy, Hạ hầu Huyền lại rượt theo nữa. Huyền Đức đoái lại thấy còn có ba mươi quân kỵ theo mình mà thôi. Bèn muốn chạy về Tiều Bái, lại thấy trong thành Tiều Bái, lửa cháy giậy lên, muốn về Từ châu, Hạ Bì, lại thấy binh của Tào Tháo đầy nơi lấp nội, ngăn đón đường đi, Huyền Đức nghĩ rằng: « Nay ta đã không đường về rồi, mà khi trước Viên Thiệu có nói: « Như có bề nào thì qua mà đầu va, vậy thì ta qua đó mà nương đỡ, rồi sau sẽ toan mưu khác. » Vừa muốn chạy thẳng qua Thanh châu, lại gặp Lý Điển đón đường, túng phải giục ngựa ruidi dung mà chạy qua phía Bắc, bao nhiêu binh kỵ theo đó đều bị Lý Điển bắt hết.

Huyền Đức một người một ngựa chạy qua Thanh châu một ngày đi đặng ba trăm dặm. Chạy đến thành Thanh châu kêu cửa quân hỏi tên họ rồi vào bẩm lại quan Thứ sử ấy là con lớn của Viên Thiệu, tên là Viên Đàm. Đàm vốn hay kính phục Huyền Đức, nay nghe Huyền Đức đến thì mau mau rước vào công quán mà hỏi thăm duyên do. Huyền Đức thuật rõ việc bại binh và tỏ ý muốn đến mà nương dựa. Viên Đàm để Huyền

Đức ở nơi công quán, rồi gửi thư về cho cha là Viên Thiệu hay. Lại sai binh hộ tống Huyền Đức đến Bình nguyên. Viên Thiệu bồn thần ra ngoài thành ba mươi dặm mà nghinh tiếp Huyền Đức, Huyền Đức bái tạ. Thiệu lật đật đáp lễ mà rằng : « Vì hôm trước con tôi nó đau, cho nên giúp nhau khôngặng, thì trong lòng thường ái ngại chẳng an. Nay may mà đặng thấy nhau đây thì rất phỉ tình hoài vọng. » Huyền Đức nói : « Tôi là kẻ cô cùng, muốn đầu làm món hạ đã lâu, hiềm vì chưa gặp cơ hội. Nay thua Tào Tháo thì vợ con đều bị bắt hết. Tôi biết Tướng quân là người hay dung nạp kẻ sĩ bốn phương, nên tôi chẳng nài xấu hổ, đến đây mà đầu, xin Tướng quân thâu dụng, tôi nguyện thề lòng lo trả. » Thiệu cũ mừng, thiết đãi rất hậu rồi để Huyền Đức ở lại với mình tại đất Kỳ châu.

Nói về Tào Tháo đêm ấy lấy Tiểu báỉ rồi đem binh thẳng qua Kỳ châu mà đánh Mê Trước. Giảng Ung ngăn giữ chẳng lại, nên phải bỏ thành chạy. Trần Đăng bèn dựng thành Từ châu. Tháo dẫn binh rốc vào thành, chiếu an đã xong rồi thì nhóm các mưu sĩ mà nghị đánh Hạ Bì. Tuân Vực nói : « Văn Trường bảo hộ vợ con Huyền Đức, liệu thác mà giữ thành ấy; nếu chẳng đánh cho mau, thì e về tay Viên Thiệu. » Tháo nói : « Ta thương việc võ nghệ và tướng mạo Văn Trường, nên muốn đặng và mà dùng. Vậy phải khiến người đến dụ và về đầu thì hay hơn. » Quách Gia nói : « Văn Trường ngời khí sáu dầy, ắt chẳng khứng đầu, nếu khiến người đến dụ và, tôi e không khỏi bị hại. »

HỒI THỨ HAI MƯƠI LĂM

*Núi Thỏ sơn, Quan Công giao ba việc,
Thành Bạch mã, Tào Tháo mở trùng vây*

Nói vừa dứt lời thì dưới trướng có một người ra nói : « Tôi với Quan Công vẫn có kết bạn cùng nhau, tôi xin đi dụ và cho. » Xem lại người ấy thì là Trương Liêu. Trình Dục nói : « Văn Viễn tuy quen biết với Văn Trường, song tôi xem người ấy chẳng phải là lấy lời dụ và đặng. Tôi có một chước làm cho và tẩn thối lương nan, rồi sẽ khiến Văn Viễn ra đó mà dụ và, thì và ắt về Thừa tướng. »

Lúc ấy Trình Dục dựng kế rằng : « Văn Trường sức đánh muôn người, nếu chẳng dùng mưu trí thì đánh sao cho đặng. Nay phải khiến binh của Lưu Bị mà mới đầu đó, vào Hạ Bì ra mắt Quan Công mà nói dối rằng : Trồn đặng mà về. Rồi phục nơi trong thành mà làm nội ứng. Lại kêu Quan Công ra đánh, đặng có giã thua mà chạy, dụ và đến chỗ khác, rồi lại đem binh ròng mà chặn đường về. Như vậy thì mới dụ và đặng. » Tào Tháo nghe theo kế ấy, bèn khiến vài mươi binh Từ châu trở về Hạ Bì mà đầu Quan Công. Quan Công thấy quã là binh của mình, nên chẳng đem lòng nghi.

Ngày thứ Hạ hầu Đôn lãnh năm ngàn binh đến kêu chiến, Quan Công chẳng ra.

Đồn khiến quân đứng ngoài thành kêu Quan Công mà mắng.

Quan Công cả giận, dẫn ba ngàn binh ra đánh với Hạ hầu Đôn. Đánh dặng chừng mười hiệp, Đôn quây ngựa bỏ chạy. Quan Công đuổi theo. Đôn và đánh và chạy, Quan Công chạy chừng hai mươi dặm, lại ở Hạ bị thất thủ, bèn dẫn binh trở về thành. Bỗng nghe một tiếng pháo nổ, bên tả thì có Từ Quang, bên hữu thì có Hứa Chử, hai đạo binh ấy xông ra đón đàng. Quan Công tìm đàng mà chạy. Binh hai bên phục trượng cung dư trăm tên bắn dường như cào cào bay. Quan Công liệu bề qua không khỏi, túng phải dẫn binh trở lại. Từ Quang Hứa Chử tiếp lấy mà đánh. Quan Công ráng sức mà đánh làm cho hai người lui lại. Quan Công muốn dẫn binh về Hạ bị lại bị Hạ hầu Đôn chặn dường. Quan Công đánh đến tối mà cũng không mở đàng về dặng, túng thế phải dẫn binh thẳng lên chót Thử sơn, dặng mà tạm nghỉ. Té ra binh của Tào Tháo trùng trùng điệp điệp, áp đến vây chặc núi Thử sơn. Quan Công ở trên núi xem xuống thành Hạ bị thì thấy trong thành lửa cháy lòe trời. (Nguyên quân trá hàng lên mở cửa thành, nên Tào Tháo bỗng thâu dẫn đại quân vào thành, lại dặng nổi lửa mà làm cho Quan Công sợ).

Quan Công thấy thành ấy lửa giậy, thì trong òng hoảng kinh, nội đêm ấy lược xông xuống núi không biết mấy lần, song tên đạn bắn giã lăm, cho nên xông xuống không nổi. Trời vừa sáng, lại muốn chỉnh binh xông dục mà xuống núi, bỗng thấy một người giục ngựa lên núi, xem ra thì là Trương Liêu. Quan Công hỏi rằng : « Văn Viễn muốn đánh với tôi sao ? » Trương Liêu nói : « Không phải, tôi tưởng tình Cổ như ngày xưa, cho nên phải đến ra mắt. » Bèn bỏ đao xuống ngựa mà thi lễ với Quan Công, rồi ngồi trên chót núi mà đàm luận với nhau. Quan Công nói : « Văn Viễn muốn đến dục ta chăng ? » Liêu nói : « Không phải, ngày trước nhờ ơn anh cứu em, bây giờ lẽ đâu em lại không cứu anh ? » Quan Công nói : « Té ra Văn Viễn đến giúp ta sao ? » Liêu nói : « Cũng không phải. » Quan Công nói : « Chẳng phải giúp ta, vậy chớ đến đây mà làm chi ? » Liêu nói : « Huyện Đức thì không rõ mặt còn. Dục Đức thì chưa biết sống thác, mà đêm hôm qua Tào Công đã phá thành Hạ bị rồi, binh dân đều không bị hại, lại sai người hộ vệ gia quyến của Huyện Đức, mà chẳng cho kinh động; em thấy người có lòng kính dãi thế ấy, nên em phải đến tỏ cho anh hay. » Quan Công nổi giận mà rằng : « Lời ấy là lời dụ. Nay ta tuy đã bị chốn tuyệt địa, song lòng ta xem thấy như không; người phải đi xuống cho mau, ta quyết xuống núi mà đánh nhau một trận. » Trương Liêu cười rằng : « Lời anh nói đó lẽ nào thiên hạ lại chẳng chê cười. » Quan Công nói : « Ta vì trung nghĩa mà thác, sao lại chê cười ? » Liêu nói : « Nếu anh liều thác, thì phải bị ba điều tội. » Quan Công nói : « Người hãy nói ba điều tội cho ta nghe. » Liêu nói : « Lúc anh kết nghĩa với Lưu sứ Quân thì đã thế đồng sống thác. Nay Sứ Quân mới thua một trận, mà anh muốn liều thác đi; nếu ngày sau Sứ Quân còn sống mà trở mặt muốn cầu anh giúp mà chẳng có anh, vậy thì chẳng phải anh phụ lời »

thề ngày trước sao? ấy là một điều tội. Lưu sứ Quán phú thác gia quyền cho anh, nếu anh liêu thác thì hai vị phu nhơn không nơi nương nhờ, có phải là phụ việc phú thác của Sứ Quán chăng? ấy là hai điều tội. Anh đã võ nghệ siêu quần gồm thông kinh sử, sao chẳng lo hiệp với Sứ Quán đặng mà khương phò nhà Hớn, lại toan vùi tro dập lửa, mà làm ra bực thất phu, sao gọi là nghĩa? ấy là ba điều tội. Anh có ba tội ấy, không lẽ em chẳng tỏ cho anh nghe.» Quan Công ngẫm nghĩ giây lâu rồi mới hỏi rằng: « Người nói ta có ba tội, vậy chớ người muốn cho ta thề nào? » Liâu nói: « Nay bốn phía đều có binh của Tào Công, nếu anh không chịu đầu, thì ắt phải thác; mà thác như vậy thì cũng vô ích, chỉ bằng đầu đở Tào Công đi, đặng mà dò nghe tin tức Lưu sứ Quán, nếu người còn ở xứ nào; thì anh sẽ đến đó mà tìm; như vậy thì một là bảo toàn đặng hai vị phu nhơn, hai là chẳng phụ lời ước nơi vườn đào, ba là để giành cái thân hữu dụng này đặng ngày sau giúp nhà Hớn, ba điều tiện ấy xin anh xét lại.» Quan Công nói: « Nếu nói như vậy cũng phải, song tôi lại có ba điều ước, hề Thừa tướng bằng lòng khứng chịu thì tôi cõi giáp mà qui hàng, bằng người chẳng chịu thì thà tôi chịu ba tội ấy mà liêu thác.» Liâu nói: « Thừa tướng độ lượng rộng rãi, có việc chi mà chẳng chịu, xin nói ba điều ước cho tôi nghe thử.» Quan Công nói: « Một là: tôi với Lưu hoàng Thúc có thề với nhau một lòng giúp nhà Hớn, nay tôi có đầu thì đầu Hớn để, chớ chẳng đầu Tào Tháo đầu; hai là xin lấy bổng lộc của Hoàng Thúc mà cấp dưỡng cho nhị tẩu tôi, còn chỗ nhị tẩu tôi ở, thì cấm bất kỳ là lớn nhỏ không cho đến cửa; ba là khi tôi nghe Lưu huyền Đức ở đâu thì đầu xa ngàn dặm tôi cũng từ giả ra đi. Trong ba điều ấy mà thiếu một điều thì tôi cũng không chịu đầu, xin Văn Viễn mau mau trở về thưa lại.» Trương Liâu ưng chịu, lên ngựa về ra mắt Tào Tháo, nói việc Quan Công giao rằng: đầu Hớn chẳng đầu Tào. Tháo cười rằng: « Ta làm Thừa tướng nhà Hớn, Hớn là ta chớ ai? việc ấy đặng.» Liâu lại nói: « Hai vị Phu Nhơn muốn xin bổng lộc của Hoàng Thúc mà cấp dưỡng, và cấm hết chẳng kỳ lớn nhỏ đều không cho đến cửa.» Tháo lại nói: « Trong việc bổng lộc của Hoàng Thúc ta lại cho nhiều hơn. Chớ như cấm trong ngoài ấy là việc nhà, thì có ngại chi.» Liâu nói: « Còn như đặng tin tức Huyền Đức ở đâu thì đầu xa cũng đi.» Tháo lắc đầu và nói: « Vậy thì ta nuôi Văn Trường làm chi, việc ấy khó cho!» Trương Liâu nói: « Thừa tướng chưa nghe lời luận chúng nhơn quốc sĩ Dự Nhượng sao? Lưu huyền Đức mà đãi Văn Trường, cũng chẳng qua là ân hậu đó mà thôi. Nếu Thừa tướng lại ra ơn cho hậu hơn Huyền Đức mà kết lòng va, thì có lo chi là Văn Trường không phục.» Tháo nói: « Lời Văn Viễn rất hay, ta xin chịu cho ba điều ấy.» Trương Liâu lên núi mà nói với Quan Công. Quan Công nói: « Tuy vậy, xin Thừa tướng tạm lui binh, đặng tôi vào thành mà thưa lại cho nhị tẩu tôi hay rồi sẽ đầu hàng.» Trương Liâu trở về nói lại cho Tào Tháo hay. Tháo liền truyền lệnh lui binh, Tuân Vực càng rằng: « Chẳng nên, tôi e có trá chẳng.» Tháo nói: « Văn Trường là người nghĩa sĩ, lẽ đâu thất tín sao? » Bèn truyền lệnh lui binh mười dặm.

Quan Công dẫn binh vào Hạ bì, thấy nhơn dân đều bình yên, bèn thẳng vào phủ mà ra mắt nhị tâu. Cam phu Nhơn và Mè phu Nhơn nghe Quan Công về thì lật đật ra rước. Quan Công lạy nơi trước sân mà thưa rằng : «Đề nhị tâu phải kính sợ, ấy là tội của em.» Hai bà Phu Nhơn đều hỏi : « Hoàng Thúc nay ở chỗ nào ? » Quan Công nói : « Không biết đi đâu ! » Hai bà phu nhơn nói : « Bây giờ thúc thúc tính lẽ nào ? » Quan Công nói . « Em ra thành đánh Liễu, rủi bị vấy trên thổ sơn, có Trương Liễu đến khuyên em đầu, em cố ước ba điều thì Tào Tháo đã ưng chịu, nên mới mở vấy cho em vào thành, chẳng biết nhị tâu liệu thế nào, nên em chưa dám tự chuyên. » Hai bà phu nhơn lại hỏi : « Ước ba điều chi ? » Quan Công thuật lại ba điều ước cho hai bà phu nhơn nghe. Cam phu nhơn nói : « Hôm qua binh của Tào Tháo vào thành, bọn tôi tưởng là chắc thác, té ra mây lông cũng không động, một tên quân cũng chẳng dám đến cửa. Nay thúc thúc đã hứa chịu rồi, còn hỏi lại hái chi em tôi làm chi. Song e ngày sau Tào Tháo chẳng cho thúc thúc đi tìm sứ quân chẳng ? » Quan Công nói : « Xin nhị tâu an lòng, để cho em liệu định. » Hai bà phu nhơn nói : « Phàm có việc chi thì thúc thúc tự liệu chớ có hỏi bọn tôi là phận dân bà làm gì ? » Quan Công từ tạ lui ra, rồi dẫn vài mươi quân kỵ đến tra mắt Tào Tháo, Tháo bồn thân ra khỏi viên môn mà nghinh tiếp. Quan Công xuống ngựa vào tạ Tào Tháo. Tháo lật đật đáp lễ. Quan Công nói : « Tôi là tướng thua, rất nhờ ơn ngài không giết. » Tháo nói : « Tôi mến Văn Trường là người trung nghĩa, ngày nay may dặng gặp nhau, thì đã phỉ tình hoái vọng rồi. » Quan Công nói : « Văn Viên bằm giùm ba điều tôi xin thì Thừa Tướng bằng lòng. Chắc là ngày sau Thừa Tướng không quên. » Tháo nói : « Lời tôi nói ra, đâu dám thất tín. » Quan Công nói : « Nếu tôi nghe Huyền Đức ở đâu, dầu vùi thềm trong chỗ nước lữa thì tôi cũng phải đi theo, chừng ấy e khi từ tạ không kịp, cúi xin miễn chấp. » Tháo nói : « Huyền Đức như còn, tôi cũng cho ông đi, song e đã thác trong lúc loạn quân, xin ông an lòng thủng thẳng sẽ hay. » Quan Công lạy tạ. Tháo truyền bày yến mà thiết đãi.

Ngày thứ Tào Tháo thâu binh về Hứa xương, Quan Công thính nhị tâu lên xe, rồi bồn thân hộ tòng xe ấy mà đi. Giốc dăng tạm nghỉ nơi nhà Quán dịch. Tào Tháo cố ý muốn làm cho loạn lẽ quân thần, nên để cho Quan Công ở chung với nhị tâu.

Đêm ấy Quan Công cầm đuốc đứng nơi ngoài cửa, từ đầu hôm cho đến sáng.

Tào Tháo thấy Quan Công làm như vậy thì lại càng kính phục hơn nữa.

Về đến Hứa xương rồi Tào Tháo chọn một phủ cho Quan Công ở. Quan Công phân ra làm hai, phía trong thì đặt mười tên quân già gìn giữ, còn mình thì ở nơi nhà ngoài.

Tào Tháo lại dắt Quan Công vào ra mắt Hiến đế. Hiến đế phong cho Quan Công làm Thiên tướng quân. Quan Công tạ ơn rồi lui ra.

Ngày thứ Tào Tháo bày tiệc lớn, nhóm hết mưu sĩ dùng lễ đãi khách mà mời lên ngồi trên, lại đem gấm nhiều vàng bạc mà cho Quan Công. Quan Công đem về giao hết cho nhị tâu giữ.

Từ ngày Quan Công đến Hứa Xung, thì Tào Tháo thết đãi trọng hậu lắm, ba ngày thì dọn tiệc diên, năm ngày thì bày đại yến, lại đưa mười hai đũa gái tốt để mà hầu hạ Quan Công. Quan Công lại đưa hết vào nhà trong, đừng mà hầu hạ nhị tâu; hề ba ngày thì Quan Công vào một lần, đứng vòng tay nơi cửa mà hỏi rằng: « Nhị tâu mạnh chăng? » Hai bà phu nhân hỏi lại việc Hoàng thúc xong rồi thì nói: « Thúc thúc đi ngủ đi. » Chừng ấy Quan Công mới dám lui ra. Tào Tháo hayặng chuyện ấy, lại càng khen ngợi Quan Công vô cùng.

Ngày kia Tào Tháo thấy Quan Công mặc áo chiến bào màu lục mà đã cũ mèm. Bèn đo hình vóc rồi lấy gấm tốt mà may một cái áo chiến bào mới mà cho. Quan Công lãnh lấy đem về mặc vào ở trong, rồi cũng cứ mặc cái áo cũ ra ngoài. Tháo thấy vậy thì cười rằng: « Văn Trường sao lại hà tiện lắm vậy? » Quan Công nói: « Ấy không phải là tôi hà tiện, nguyên cái áo cũ này là của Lưu hoàng thúc cho, tôi mặc áo ấy vào như thấy anh tôi, tôi không dám lấy của Thừa tướng mới cho, mà quên của anh tôi, nên phải mặc ra ngoài. » Tháo khen rằng: « Thiệt là người nghĩa sĩ. » Miệng tuy khen ngợi, mà trong lòng chẳng vui.

Ngày kia Quan Công ở nhà, bỗng nghe quân báo rằng: « Hai bà phu nhân khóc lãng dưới đất, chẳng biết cơ chi. » Quan Công lật dật sửa áo mào vào qui trước cửa mà hỏi rằng: « Chẳng hay nhị tâu có sao mà khóc như vậy? » Cam phu nhân nói: « Đêm nay tôi nằm chiêm bao, thấy Hoàng thúc mình sa dưới hầm: tỉnh dậy mới bàn với Mệ phu nhân, thì tưởng có khi Hoàng thúc đã xuống cứu tuyền rồi, cho nên mới khóc! » Quan Công nói: « Chiêm bao là đồ mộng mị, xin nhị tâu chớ nên tin. Ấy cũng bởi nhị tâu vọng tưởng thái quá nên thấy như vậy, xin chớ ưu sầu. » Lúc đang nói chuyện, bỗng có sứ của Tào Tháo đến mời Quan Công phó yến, Quan Công từ tạ nhị tâu đến ra mắt Tào Tháo. Tháo thấy Quan Công nước mắt chưa ráo, thì hỏi. Quan Công nói: « Như nhị tâu tôi nhớ anh tôi mà khóc, làm cho tôi cũng động lòng. » Tháo cười rồi kiếm đều mà giải cho khuấy lãng. Lại mời uống rượu. Quan Công như say mới vượt râu mà nói rằng: « Sống mà chẳngặng trả nợ cho quốc gia, lại bội nghĩa anh, thì uổng đứng làm người lắm. » Tháo hỏi rằng: « Văn Trường râu đặng bao nhiêu? » Quan Công nói: « Ước vài trăm sợi, mỗi đến tiết thu, thì rụng chừng năm ba sợi, qua đến tiết đông thì phải lấy dây mà đeo kéo nó đứt. » Tháo bèn lấy gấm bông, may dây mà cho Quan Công bọc râu.

Ngày thứ vào châu, vua thấy Quan Công có mang dây gấm nơi bên hông, thì hỏi. Quan Công tâu rằng: « Râu tôi dài lắm, nên Thừa tướng cho cái dây đặng bọc lại. » Vua dạy xử ra giữa điện cho vua xem, thì thấy râu dài khỏi rụng. Vua khen rằng: « Thiệt là *Mỹ nhiệm công!* » (Bởi đó nên người đều gọi Quan Công là *Mỹ nhiệm công*).

Ngày kia Tào Tháo mời Quan Công phó yến. Đến chừng Tháo đưa Quan Công về, thấy ngựa Quan Công ốm, thì hỏi rằng: « Ngựa của ông sao ốm lắm vậy? » Quan Công nói: « Mình tôi nặng lắm, ngựa chớ chẳng nỏi, nên nó phải ốm. » Tháo khiến tả hữu dắt một con ngựa đến, sắc đỏ như thang lữa, sức lực mạnh mẽ. Rồi mới chỉ ngựa ấy mà rằng: « Ông biết con ngựa này chẳng? » Quan Công nói: « Có phải là ngựa Xích thố của Lữ Bố chẳng? » Tháo nói: « Phải ». Rồi khiến thảng yên mà cho Quan Công. Quan Công lạy tạ. Tháo có sắc buồn mà rằng: « Tôi đã nhiều phen cho ông vàng lũa và gái tốt, mà ông chưa từng lạy tạ. Nay tôi cho một con ngựa, thì ông mừng mà lạy, sao lại khinh người mà trượng ngựa như vậy? » Quan Công nói: « Tôi biết con ngựa này một ngày đi 1.000 dặm, nay may mà dặng nó rồi, nếu tôi biết anh tôi ở đâu, thì trong một ngày tôi đã thấy mặt anh tôi. » Tháo nghe nói sững sốt. Quan Công từ tạ lui về.

Tào Tháo hỏi Trương Liêu rằng: « Ta chẳng bạc đãi Văn Trường mà va cứ mong lòng đi hoài, là có chi vậy? » Liêu hỏi: « Để tôi dò thử lòng va. »

Ngày thứ Trương Liêu đến ra mắt Quan Công mà rằng: « Tôi tiến cử anh ở nơi thừa tướng thì người chưa từng đề anh thua sút ai. » Quan Công nói: « Tôi cảm ơn thừa tướng, nhưng mà tuy tôi ở đây, chớ lòng hằng hoài vọng Hoàng thúc. » Liêu nói: « Lời anh nói đó sai rồi, ở đời mà chẳng phán khinh trượng thì chẳng phải đứng trượng phu, Huyền Đức đãi anh cũng không hơn thừa tướng dặng, có chi mà mong lòng đi hoài? » Quan Công nói: « Đã biết Tào công đãi tôi rất hậu, hềm vì tôi đã chịu ơn hậu của Lưu hoàng thúc, thề đồng sống thác chẳng lẽ phụ nhau, tôi quyết chẳng ở đây, nhưng phải lo lập công mà đền ơn cho Tào công rồi mới đi. » Liêu nói: « Thoãn như Huyền Đức đã khí thể rồi thì anh đi vô đâu? » Quan Công nói: « Tôi nguyện theo nhau nơi huỳnh tuyến. » Liêu biết không thể cầm Quan Công lại dặng bèn từ tạ lui về, ra mắt Tào Tháo mà nói thiệt lại. Tháo than rằng: « Thờ chúa chẳng quên căn bản ấy mới thiệt là người nghĩa sĩ trong thiên hạ. » Tuân Vức nói: « Va nói lập công rồi mới đi, nếu chẳng cho va lập công thì va chưa ắt đi dặng. » Tháo lấy làm phải.

(Cuốn thứ mười bốn sẽ tiếp)

Bộ Tam Quốc này in và xuất bản
tại nhà in

TIN-DUC THU-XA

193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

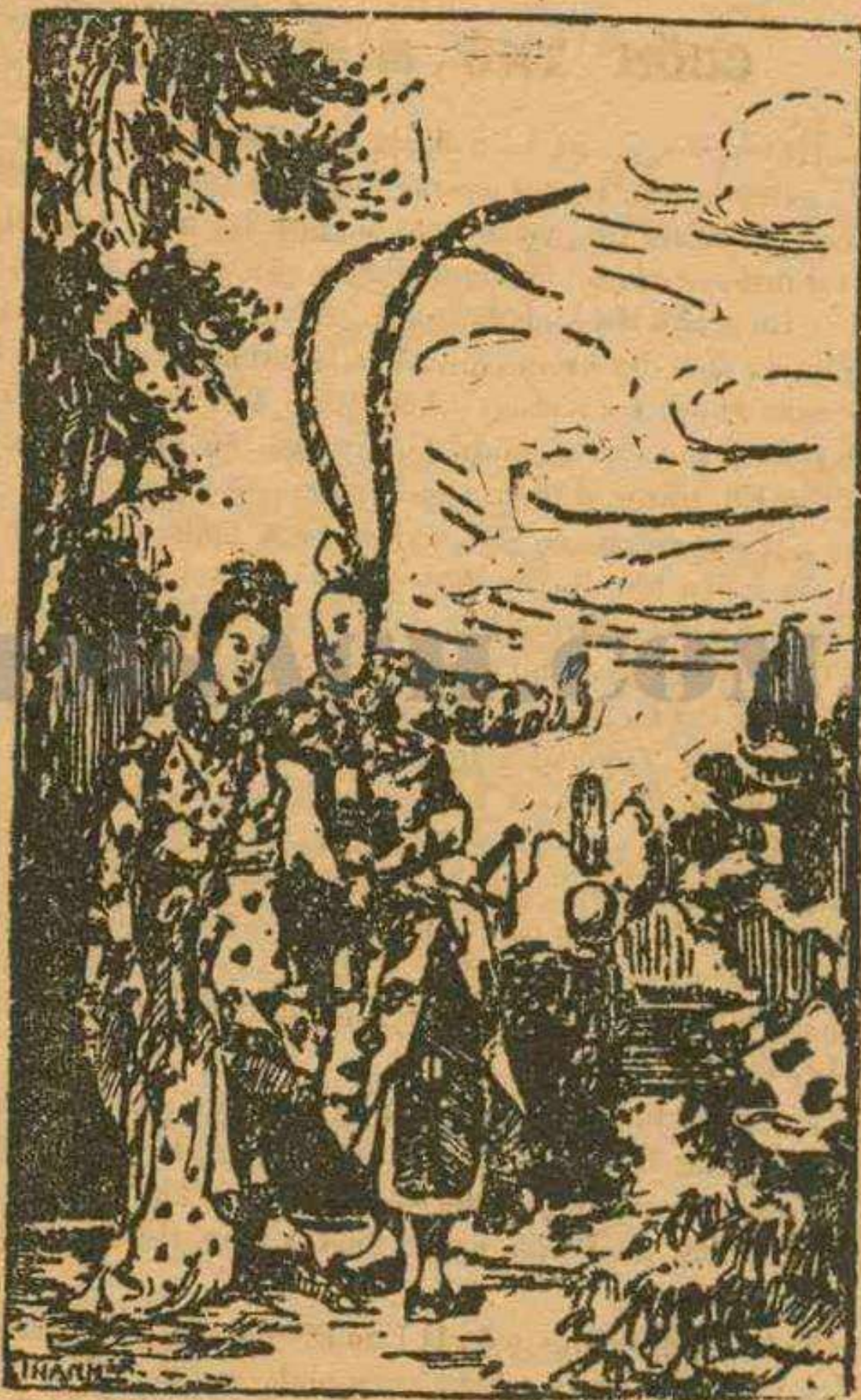
Điện thoại: 20.678

Giấy phép số 1934/TXB của Nha T.T.T.T. C.P.N.P.V.N.

phát ngày 3-12-49

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kể Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ MƯỜI BỐN

Nói về Huyền Đức ở với Viên Thiệu thì sớm tối thường buồn rầu. Thiệu nói: « Huyền Đức có chi mà rầu hoài như vậy? » Huyền Đức nói: « Hai em chẳng biết tin tức, vợ con bị sa nơi Tào tặc. Trên thì chẳng dâng đèn nợ nước, dưới thì chẳng giữ dặng cửa nhà, sao lại không lo. » Thiệu nói: « Tôi muốn tấn binh đánh Hứa đô đã lâu, nay vira tiết xuân hòa hoãn thì đã phải dịp hưng binh rồi. » Bèn thương nghị lo kế đánh Tào Tháo. Điền Phong cương rằng: « Lúc trước Tào Tháo đánh Từ châu, Hứa đô bỏ trống, sao chẳng nhưn lúc ấy mà tấn binh, nay nó đã lầy dặng Từ Châu rồi, tướng sĩ thêm mạnh, chưa nên khinh đánh, chi hăng cầm cự mà đợi khi nào nó có việc, rồi sẽ phát binh. » Thiệu nói: « Để ta tính lại đã. » Bèn hỏi Huyền Đức rằng: « Điền Phong khuyên tôi cố thủ, ông liệu thế nào! » Huyền Đức nói: « Tào Tháo là đũa khi quân. Nếu Minh Công chẳng đánh tôi e mất đều đại nghĩa với Thiên hạ. » Thiệu nói: « Lời Huyền Đức rất hay. » Bèn muốn hưng binh. Điền Phong lại vào mà cương nữa. Thiệu cả giận mà rằng: « Bọn người khéo việc văn khinh việc võ, muốn làm cho ta mất đại nghĩa sao? » Điền Phong lay lục mà rằng: « Nếu chẳng nghe lời phải cửa tôi, hễ ra binh thì ắt bất lợi. » Thiệu cả giận muốn chém đi. Huyền Đức xin hết sức mới khỏi chém, lại cầm tù trong ngục. Thợ Thợ thấy Điền Phong bị ngục, bèn nhóm hết tôn tộc mình lại, rồi chia hết gia tài cho, lại trời rằng: « Ta mà lũng chính trận này thẳng thời oai càng thêm, bại thì ắt chẳng còn. » Ai nấy đều khóc mà đưa đi.

Thiệu khiến Đại tướng là Nhan Lương làm tiên phò, đến đánh thành Bạch mã. Thợ Thợ cương rằng: « Nhan Lương tánh hẹp hòi, tuy có mạnh mẽ, song gánh việc một mình không dặng. » Thiệu nói: « Thượng tướng của ta, chẳng phải bọn người biết. » Bèn tấn đại binh đến Lê dương.

Quan Thái thú đất Đông quận là Lưu Giêng sai người về Hứa xương mà cáo cấp. Tào Tháo thương nghị hưng binh cự địch. Quan Công nghe dặng, bèn vào tướng phủ ra mắt Tào Tháo mà thưa rằng: « Nghe thừa tướng dấy binh nên tôi đến xin đi tiên bộ. Tháo nói: « Chưa dám phiến tướng quân, chừng nào có chuyện sẽ cho mời. » Quan Công lui về. Tháo dẫn binh mười lăm muôn, chia làm ba đội mà kéo đi.

Đi dọc dặng lại gặp tờ của Lưu Giêng cáo cấp liền liền. Tháo bèn dẫn năm muôn binh đi trước, đến thành Bạch mã: rồi đóng binh nơi

núi Thổ sơn, ngóng xem trước mặt núi tại chỗ đồng trống bằng phẳng, thì thấy Nhan Lương tiền bộ đã dẫn mười muôn binh rờng bày lập trận thế. Tháo sững sốt, bèn ngó tướng củ của Lữ Bồ là Tống Hiến mà rằng : « Ta nghe người là tướng mạnh của Lữ Bồ, vậy người ra đánh với Nhan Lương thử coi. » Tống Hiến lãnh mạng, đề thương lên ngựa xông thẳng ra trận, thấy ngựa Tống Hiến vừa đến, hét lên một tiếng, giục ngựa tới đánh, chẳng dặng ba hiệp thì đã chém đầu Tống Hiến nơi trước trận. Tào Tháo cả kinh mà rằng : « Thiệt là dũng tướng ! » Ngụy Thục nói : « Nó đã giết người đồng bạn của tôi, tôi xin đi báo thù. » Tháo cho đi. Thục giục ngựa hươi xà mâu xông ra trước trận cả mừng Nhan Lương. Lương không thêm nói lại, cứ xốc tới đánh, vừa dặng một hiệp, nhắm ngay đầu mà xán xuống một đao, Ngụy Thục rơi đầu xuống ngựa. Tháo nói : « Còn ai dám ra nữa chăng ? Từ Quảng lên tiếng xông ra đánh với Nhan Lương hai mươi hiệp thì cũng thua lui về trận. Chư tướng sững sốt, Tào Tháo lúng phải lui binh.

Nhan Lương cũng dẫn binh lui về. Tháo thấy gãy luôn hai tướng, thì ý lo buồn. Trình Dục nói : « Tôi dưng một người, thì trừ Nhan Lương ắt dặng. » Tháo hỏi là ai. Dục nói : « Chẳng sai Quan Công, ai mà đánh dặng ? » Tháo nói : « E va lập công rồi thì va đi chăng. » Dục nói : « Lưu Bị như còn ắt đầu Viên Thiệu rồi, nay khiến Văn Trường phá binh Viên Thiệu, thì Thiệu ắt nghi Lưu Bị mà giết đi. Hễ Lưu Bị thác rồi, thì Văn Trường lại còn đi đâu nữa ? » Tháo cả mừng. Bèn sai người đi mời Quan Công, Quan Công vào từ giũ nhị tẩu dặng có ra đi, Nhị tẩu nói : « Nếu thúc thúc có đi, thì phải thăm dò tin tức Hoàng thúc với. » Quan Công lãnh mạng lui ra, cầm đao Thanh long lên ngựa Xích thố, đi với vài người tùy tùng, thẳng đến thành Bạch mã mà ra mắt Tào Tháo. Tháo nói : « Nhan Lương giết luôn hai tướng chẳng ai đánh lại, nên phải mời Văn Trường mà thương nghị. » Quan Công nói : « Để tôi coi thử. » Tháo bày rượu thịt đãi, bỗng có quân báo rằng : « Nhan Lương khêu chiến. » Tháo dắt Quan Công lên Thổ sơn mà xem Tháo ngồi với Quan Công còn chư tướng phải đứng hầu chung quanh. Tháo chỉ xuống chỗ Nhan Lương bày trận cờ xí tươi tốt, giáo thương nghiêm chỉnh, thì nói với Quan Công rằng : « Binh mã đất Hà bắc mạnh bạo như thế ấy ! » Quan Công nói : « Tôi thị nó như gà đất chó sành, có đủ chi mà nói đến. » Tháo lại nói : « Dưới cây lọng có người mặc áo bào thêu, giáp vàng, cầm đao cỡi ngựa đó là Nhan Lương. » Quan Công xem một hồi, rồi nói với Tháo rằng : « Tôi coi Nhan Lương như dưa cặm nếu tôi quyết lấy đầu va vậy. » Tháo nói : « Chẳng nên khinh địch đâu. » Quan Công dưng dậy nói : « Tôi tuy bất tài, xin ra chôn vạn quân lấy thủ cấp nó về dưng cho Thừa tướng. » Trương Liêu nói : « Giữa chôn ba quân không nên nói chơi. » Quan Công vội vã lên ngựa, hươi Thanh long chạy bay xuống núi, trợn mắt phụng, dưng mây tầm lược xông vào trận chém quân Hà bắc dưng như sóng ngã gió tan. Quan Công tới trước mặt Nhan Lương. Nhan Lương

đang đứng dưới cây lọng, thấy Quan Công lược đến, miệng vừa muốn hỏi thì ngựa Xích thố đã đến trước mặt rồi. Nhan Lương trở tay chẳng kịp, đã bị Văn Trường hươi đao mà đâm nhào xuống ngựa. Quan Công nhảy xuống đất cắt lấy thủ cấp treo nơi cõ ngựa rồi lại lên ngựa để đao về trận dường như vào chỗ chẳng có người. Binh tướng Hà bắc cả kinh, chẳng đánh mà loạn, binh của Tào Tháo thừa thế đánh nhau, thác không biết bao nhiêu, lại đoạt thủ ngựa voi và khí giới rất nhiều.

Quan Công giục ngựa lên núi, chúng tướng thấy đều khen ngợi.

Quan Công dựng thủ cấp cho Tào Tháo. Tào Tháo nói : « Tướng quân thiệt là thần như. » Quan Công nói : « Tôi có đủ chí mà nói, em tôi là Trương Dự Đức, lấy đầu tên thượng tướng trong chầu trăm muôn quân sĩ dường như thò tay vào túi mà lấy đồ. » Tháo cả kinh, day lại ngó hai bên mà rằng : « Từ rày về sau, như có gặp Trương Dự Đức thì chớ nên khinh đánh. » Lại day biên nơi tròn áo cho nhớ.

Còn binh bại của Nhan Lương, chạy về đến giữa đàng gặp Viên Thiệu bèn báo rằng : « Có một tướng rất mạnh mặt đỏ cầm đao dài, một người một ngựa, xông vào giữa trận mà chém Nhan Lương rồi. Như có ấy nên binh phải thua. » Thiệu thất kinh mới hỏi : « Vậy chớ người ấy là người nào ? » Thợ Thợ nói : « Chắc là Quan Vân Trường, em của Lưu Huyền Đức đó. » Thiệu nổi giận chỉ Huyền Đức mà rằng : « Em người mà chém tướng yêu của ta đây, ắt là người có thông mưu. Vậy còn để người mà làm chi nữa ? » Bèn kêu quân đao phủ khiến đem Huyền Đức ra chém.

Ấy là : *Ngày trước sinh bì trang thượng khách,
Hôm nay nào khác đĩa tù nhưn.*

HỒI THỨ HAI MƯƠI SÁU

*Viên bôn Sơ bại binh tôn tướng, :
Quan vân Trường treo ấn phong vàng.*

Khi Viên Thiệu muốn chém Huyền Đức thì Huyền Đức bước tới thung dung thưa rằng : « Minh công nữ nghe lời thị phi mà dứt tình ngày trước sao ? Vả em tôi là Văn Trường, chẳng hay còn mất, trong thiên hạ mà giống nhau thì cũng chẳng thiếu chi ! Hề những người mặt đỏ thì là Quan mỗ hết sao ? Sao Minh công chẳng xét vậy ? » Viên Thiệu là người không quyết đoán, nghe Huyền Đức nói thì lại trách Thợ Thợ rằng : « Ta nghe lời người, chút nữa đã giết lầm người phải rồi. » Bèn mời Huyền Đức lên ngồi trên,ặng thương nghị mưu kế mà báo thù cho Nhan Lương.

Lúc ấy dưới trướng có một người lên tiếng bước tới thưa rằng : « Nhan Lương với tôi như anh em ruột, nay va bị Tào Tháo giết, lẽ đâu tôi chẳng báo thù ? » Huyền Đức xem thấy người ấy mình cao tám thước, mặt mày dữ tợn, thiệt là tướng có danh nơi Hà bắc, tên là Văn

Xử. Viên Thiệu cả mừng mà rằng : « Nếu chẳng có người, ai đâu mà báo thù dặng ; ta cho người mười muôn binh ròng, đem qua sông Huỳnh hà, dặng có cự với Tào Tháo. » Thợ Thợ nói : « Chẳng nên, nay phải để binh mà đồn nơi Đình tân, chia binh ra mà giữ Quan độ, ấy là chức hay ; nếu đem binh qua sông Huỳnh hà, rủi mà có sanh biến thì ắt chẳng có đường về. » Thiệu giận nói : « Cũng bởi bọn người làm cho giải đãi lòng quân, lần lựa cho mất ngày giờ, há chẳng nghe binh quý thần tốc sao ? » Thợ Thợ trở ra than rằng : « Trên thì đầy chí, dưới thì vụ công, mình mong sông Huỳnh hà, ắt ta phải lợi qua đó ! » Bèn cáo binh chẳng ra nghị việc. Huyền Đức nói : « Bị mang ơn nặng không lấy chi đền, nay tôi muốn đi với Văn tướng quân một là đền ơn đức cho Minh công, hai là dò thăm tin thật của Văn Trường. » Thiệu mừng thầm, bèn cho Văn Xứ với Huyền Đức đồng lãnh tiên bộ. Văn Xứ nói : « Huyền Đức là tướng thua hoài, đem trong quân thì bất lợi, như chúa công muốn cho va đi, xin chia binh cho va ba muôn mà đi va đi hậu bộ. »

Thiệu nghe theo, Văn Xứ lãnh bảy muôn binh đi, lại khiến Huyền-Đức dẫn ba muôn binh theo sau.

Nói về Tào Tháo thấy Quan Công chém dặng Nhan Lương thì lại càng kinh phục hơn nữa, bèn làm biểu tâu với triều đình dặng phong cho Văn Trường làm Hôn thọ đình hầu, rồi đúc ấn ban cho Quan Công.

Ngày kia có quân về báo rằng : « Có Viên Thiệu sai Đại tướng là Văn Xứ độ binh qua sông Huỳnh hà, lại chiếm phía Giang Tân. » Tháo bèn trước sai người đi đời dân cư qua Tây hà, rồi sau mới lãnh binh ra cự lại truyền lệnh đem hậu quân làm tiên quân, lương thảo thì chở đi trước còn binh kéo đi sau, Lữ Kiên hỏi : « Lương thảo đi trước, quân binh đi sau là ý gì vậy ? » Tháo nói : « Lương thảo đi sau, thường bị ăn cướp giựt, nên phải cho đi trước. » Kiên nói : « Thoãn có quân giặc cướp bóc, thì liệu làm sao ? » Tháo nói : « Để đợi binh giặc đến rồi ta sẽ tính. » Lữ Kiên lòng nghi chưa quyết. Đi gần đến Giang Tân, Tháo ở sau nghe đạo binh trước la hét bèn sai người tới trước mà xem. Người ấy về báo nói : « Văn Xứ là đại tướng bên Hà bắc dẫn binh đến, binh của ta đều bỏ lương thảo vỡ chạy bốn phía, mà quân hậu thì còn xa lắm ! Thừa tướng liệu làm sao ? » Tháo giờ ròi chỉ núi đất mà rằng : « Chỗ đó nên lánh đỡ. » Quân mã bèn chạy lên núi đất. Tháo khiến quân sĩ đều mở giáp mà nghỉ, lại thả ngựa đi hết. Binh Văn Xứ ào đến, chư tướng nói : « Giặc đã đến rồi, phải mau bắt ngựa lại dặng có về thành Bạch mã. »

Tuân Nhu la lên mà rằng : « Ấy là để làm mồi mà nhử giặc, còn bắt lại làm chi ? » Tháo lấy mắt nháy Tuân Nhu mà cười. Tuân Nhu biết ý chẳng nói nữa. Quân của Văn Xứ đã dặng lương thảo gươm giáo, lại mắc ham đến giựt ngựa, quân sĩ lộn xộn, chẳng y đội ngũ, Tháo bèn khiến binh ào xuống một lượt mà đánh. Quân của Văn Xứ loạn. Còn quân của Tháo ở ngoài ùn đến, Văn Xứ một mình nhắm cự không lại, bèn giục ngựa mà chạy. Tháo ở trên núi đất, chỉ xuống mà rằng : « Văn Xứ là danh tướng

bên Hà bắc, có ai dám bắt nó chăng? » Trương Liêu, Từ Quang dục ngựa xông ra một lượt miệng kêu Văn-Xử mà bảo chớ chạy. Văn Xử ngó lại thấy hai tướng đuổi theo, bèn giương cung lắp tên mà bắn. Trương-Liêu, Từ Quang cả kêu : « Tặc tướng chớ bắn. » Trương Liêu mau cúi đầu tránh liền, mũi tên trúng trên mào.

Trương Liêu ráng sức đuổi theo nữa, kể lấy con ngựa lại bị Văn Xử bắn một mũi trúng mặt té quỵ căng trước làm cho Trương Liêu nhào xuống đất, Văn Xử quây ngựa trở lại, Từ Quang hươi búa tiếp đánh, thì thấy phía sau lưng Văn Xử, quân mã ào đến. Từ Quang liệu đánh không lại quây ngựa chạy về. Văn Xử lừa binh đuổi theo. Xảy có Văn Trường dẫn mười tên quân binh hươi đao giục ngựa xông đến mà hét lớn rằng : « Tặc tướng chớ chạy. » Văn Xử tiếp đánh dặng ba hiệp thì trong lòng khiếp sợ, bèn giục ngựa mà chạy vòng theo mé sông. Quan Công rượt theo Văn Xử nhắm sau ột hươi đao chém Văn Xử nhào xuống ngựa, Tào-Tháo ở trên núi thấy Quan Công giết Văn Xử rồi thì đốc binh mã ào xuống đánh nhau, binh Hà bắc rơi xuống sông hết phần nửa, lương thảo xe ngựa đều bị quân của Tào Tháo cướp lại hết. Văn Trường dẫn vài quân kỵ đóng xông tạy dụt, chém giết vô số. Lúc ấy Huyền Đức dẫn ba muôn binh đi vừa đến đó, thì có quân sĩ báo rằng : « Phen này cũng có người mặt đỏ râu dài ra chém Văn Xử nữa. » Huyền Đức lật đặt giục ngựa đến xem, cách phía bên kia sông thấy một chòm người ngựa qua lại như bay, thấy rõ ràng trên cây cờ có đề 7 chữ *Hơn thọ đình hữu Quan-vân-Trường*. Huyền Đức mừng thầm mà rằng : « Nếu vậy em ta quả nhiên còn sống, ở bên Tào Tháo đây. » Vừa muốn kêu lại bị đại binh của Tào Tháo đến nên phải thâu binh trở lại. Viên Thiệu đem binh tiếp ứng vừa đến Quan độ, Hạ trại xong rồi thì Quách Đồ, Thảm Phối vào ra mắt mà thưa rằng : « Phen này quả Quan Công giết Văn Xử, mà Lưu Bị giả chước không biết. » Viên Thiệu giận lắm, mắng Huyền Đức rằng : « Chẳng tai lớn sao dám như vậy kia? » Giây phút Huyền Đức về đến, Thiệu khiến dẫn ra chém. Huyền Đức nói : « Tôi có tội chi đâu. » Thiệu nói : « Người cố tình xúi em giết một viên đại tướng của ta nữa, sao mi còn nói không tội? » Huyền Đức nói : « Xin dung cho Bị tỏ một lời rồi sẽ chịu thác, Tào Tháo vốn hay ghét Bị, nay nghe Bị ở bên này, thì e Bị giúp Minh Công mà làm nên việc cho nên va khiến Văn Trường giết hai tướng của Minh Công, dặng cho Minh Công giận mà giết Bị đi, ấy là nó mượn tay Minh Công mà giết Bị đó, xin Minh Công xét lại. » Viên Thiệu nói : « Lời Huyền Đức nói rất phải, bọn người xúi ta mấy phen, muốn ta mang tiếng hại người hiền. » Bèn nạt kẻ tả hữu lui ra, rồi mời Huyền Đức ngồi. Huyền Đức nói : « Bị cảm ơn Minh Công rộng xét, không chi báo bổ, nay muốn dặng một người tâm phúc đem mật thư qua ra mắt Văn Trường cho nó biết tin tức tôi, thì nó ắt đến đây mà giúp Minh Công, dặng lo giết Tào Tháo mà báo thù cho Nhan Lương và Văn Xử. » Viên Thiệu cả mừng nói : « Ta dặng Văn Trường thì hơn Nhan Lương Văn Xử 10 phần. » Huyền Đức làm thư liền, mà chưa kể đem đi.

Viên Thiệu truyền lui binh lại Vô dương đóng binh liền nhau hơn vài mươi dặm mà nghỉ binh, chớ không đánh nữa.

Tháo mới đề Hạ hầu Đôn cầm binh ở lại mà giữ Quan độ, còn mình thì thâu binh về Hứa đô, làm yển đãi các quan và thưởng công Văn Trường.

Chừng đó Tháo mới nói với Lữ Kiên rằng: « Hôm nọ ta đề lương thảo đi trước ấy là kẻ nhữ giặc đó, duy có Tuân Nhu biết dạng lòng ta mà thôi. » Chúng đều khen phục.

Lúc đang ăn uống, bỗng có quân báo nói: « Tại Nhữ nam có bọn Huỳnh cân sót lại là Lưu Tịch và Cung Đô, quen thói lung lảng, Tào Hồng đánh đã mấy phen mà không lại, nên phải xin sai binh ra cứu. » Văn Trường bước ra thưa với Tào Tháo rằng: « Tôi xin ra sức khuyến mã dẹp giặc Nhữ nam cho. » Tháo nói: « Văn Trường đã lập đại công, chưa thưởng vật chi cho đáng, lẽ nào lại chinh chiến nữa cho mệt nhọc? » Quan Công nói: « Nếu tôi ở không, ắt là sanh binh. » Tào Tháo rất khen, rồi diêm năm muôn binh cho Văn Trường đi, và sai Vu Cẩm Nhạc Tấn theo làm phó tướng.

Ngày thứ khởi binh, Tuân Vức vào nói nhỏ với Tào Tháo rằng: « Văn Trường có lòng quyết theo Lưu Bị, nếu va nghe tin tức, ắt sa đi, chẳng nên năng sai va ra trận. » Tháo nói: « Phen này lập大功 công thì từ rày về sau ta chẳng sai va đi nữa. »

Nói về Văn Trường lãnh binh ra gần Nhữ nam lập dinh trại xong rồi tối lại quân tuần bắt được hai người tể tác mà dẫn đến. Quan Công nhìn đặng một người là Tôn Càng bèn nạt lui kẻ tả hữu rồi hỏi Càng rằng: « Ông từ tản lạc đến nay, chẳng nghe tin tức, sao bây giờ lại đặng ở đây? » Tôn Càng nói: « Từ ngày lánh nạn mà trôi qua Nhữ nam, may gặp Lưu Tịch thâu dụng, còn tướng quân nay sao về tay Tào Tháo; chẳng hay hai bà Phu nhơn mạnh giỏi thế nào? » Quan Công mới thuật đầu đuôi cho Tôn Càng nghe, Tôn Càng nói: « Mới đây tôi nghe Lưu sứ quân ở với Viên Thiệu, nên muốn đi tìm mà chưa gặp dịp, nay Lưu Tịch và Cung Đô đã đầu Viên Thiệu, đang hiệp nhau mà đánh Tào Tháo, lại may mà tướng quân đến đây nên báo cho tướng quân hay, ngày mai hai người ấy giả thua, ông lập công rồi, thì dắt hai bà Phu nhơn về nơi Viên Thiệu mà tìm Lưu sứ quân. » Quan Công nói: « Nếu anh tôi ở nơi Viên Thiệu thì tôi phải tức tốc đi tìm, hềm vì tôi mới giết hai tướng của Viên Thiệu e việc ắt sanh biến. » Tôn Càng nói: « Vậy thì tôi phải đi trước mà dò coi hư thiệt thế nào, rồi sẽ trở lại mà thông tin cho tướng quân hay. » Quan Công nói: « Tôi xin cho thấy mặt anh tôi, dầu muôn thác cũng chẳng ngại, nay tôi phải trở về Hứa xương mà từ biệt Tào Tháo, rồi sẽ đi. » Nói rồi bèn lên đờ Tôn Càng nội đêm ấy.

Ngày thứ Quan Công dẫn binh ra thì bên kia Cung Đô cũng mang giáp mã ra trận. Quan Công hỏi: « Bọn người cứ chi mà bội phản trào đình như vậy. » Đô nói: « Người là người bội chúa, sao lại trách ta? »

Quan Công nói : « Sao mà bội chúa ? » Đô nói : « Lưu huyền Đức ở Viên Thiệu sao người lại ở nơi Tào Tháo ? » Quan Công không nói lại, giục ngựa hươi đao mà xông tới. Cung Đô bỏ chạy. Quan Công đuổi theo, đến chỗ vắng thì Cung Đô quay lại mà nói với Quan Công rằng : « Ông chúa cũ, chớ khá quên, ông mau tản binh đến, tôi nhượng Nhữ nam cho. » Quan Công hiểu ý, giục binh ào đến. Lưu Tịch và Cung Đô giả thua mà chạy tuốt. Vân Trường đoạt đặng châu huyện chiêu an dân chúng xong rồi, thâu binh về Hứa Xương. Tào Tháo ra thành nghinh tiếp trọng thưởng quân sĩ. Tiệc xong, Vân Trường về thăm nhị tâu thì lạy nơi ngoài cửa. Cam phu nhơn nói : « Thúc thúc đã hai phen ra trận, vậy mà có nghe đặng tin tức của Lưu hoàng thúc chăng ? » Quan Công đáp rằng : « Chưa. »

Quan Công lui ra thì hai bà Phu nhơn khóc rằng : « Trường khi Hoàng thúc không còn, mà thúc thúc e chị em ta buồn rầu, nên giấu đi mà chẳng nói ! » Đang lúc than khóc, có một tên quân già có theo Quan Công ra trận, thấy hai bà Phu nhơn khóc lóc như vậy, thì đứng ngoài cửa mà thưa rằng : « Phu nhơn chớ khóc, chúa công còn bên Hà bắc, bây giờ đang ở với Viên Thiệu. » Cam phu nhơn nói : « Sao người biết đặng ? » Tên quân nói : « Tôi theo Quan tướng quân ra trận, tôi nghe có người nói lại giữa trận. » Cam phu nhơn mới với Quan Công vào mà trách rằng : « Hoàng thúc chưa từng phụ người, nay người thọ ơn của Tào Tháo đã quên ơn nghĩa ngày xưa, nên chẳng có nói thiệt với ta ; ấy có chi vậy ? » Quan Công cúi đầu thưa rằng : « Anh của tôi thiệt ở bên Hà bắc, mà tôi chưa dám cho nhị tâu hay, vì sợ lậu việc ấy, phải huân mà lo, chớ nên tính vội. » Cam phu nhơn nói : « Thúc thúc ráng lo cho kiếp. » Quan Công lui ra.

Từ ấy lo chước thoát thân, ngồi đứng chẳng yên. (Nguyên Vu Cấm cũng biết Huyền Đức ở Hà bắc, nên vào thưa với Tào Tháo. Tào Tháo sai Trương Liêu qua dò ý Quan Công). Lúc ấy Quan Công đang ngồi lo liệu. Trương Liêu vào mừng rằng : « Nghe anh biết đặng tin Huyền Đức nơi trận, nên đến mừng cho anh. » Quan Công nói : « Chúa cũ tuy còn, mà chưa đặng thấy, có vui gì đâu mà mừng ? » Liêu nói : « Anh kết bạn với Huyền Đức, sánh lại với tôi, kết bạn thế nào ? » Quan Công nói : « Tôi với anh là bạn bạn mà thôi. Còn tôi với Huyền Đức là bạn bạn mà anh em, anh em mà chúa tôi, như vậy thì sánh nhau sao đặng. » Liêu nói : « Nay Huyền Đức ở Hà bắc, anh tính theo chăng ? » Quan Công nói : « Lời tôi nói ra ngày trước, lẽ đâu dám quên. Xin anh vì tôi mà bầm giùm với Thừa tướng. » Trương Liêu đem những lời Quan Công về thưa thiệt với Tào Tháo. Tào Tháo nói : « Ta có kế mà cầm va đặng. »

Nói về Quan Công đang lúc ngồi lo, bỗng quân vào báo nói có người bạn cũ đến thăm. Quan Công cho mời vào đến nơi thì lạy mặt, chẳng biết là ai. Quan Công mới hỏi rằng : « Ông là người ở đâu vậy ? » Người ấy trả lời rằng : « Tôi là người ở Nam dương, bộ hạ của Viên Thiệu, tên

là Trần Chấn, đến có việc cần. » Quan Công bèn nạt lui kẻ tả hữu, rồi hỏi rằng : « Thầy đến đây có việc chi ? » Trần Chấn bèn lấy thơ ra trao cho Quan Công. Quan Công xem thì là thơ của Huyền Đức.

Thơ rằng :

Bị với Túc hạ từ lúc vườn đào, thề đồng sống thác, nay nỡ chia mà cắt ơn giết nghĩa mà bỏ nhau, như Túc hạ ham lo giàu sang và lập công danh, thì Bị xin dâng thủ cấp cho trọn công, thơ chưa hết lời, liều thác mà chờ tin đáp lại.

Quan Công đọc rồi, khóc rống lên mà rằng : « Tôi không phải là chẳng muốn tìm anh, hễ vì không biết anh ở đâu mà thôi, để đâu đi ham sang giàu mà quên nghĩa cũ sao ? » Trần Chấn nói : « Lưu huyền Đức trông anh tha thiết, anh đã chẳng quên nghĩa cũ thì phải qua cho mau. » Quan Công nói : « Người sanh trong trời đất, mà ở không trọn thủy chung, thì chẳng phải là người quân tử. Tôi lúc đến thì minh bạch, lúc đi không từ già là không minh bạch. Nay tôi làm một cái thơ, xin ông đem về trước cho anh tôi hay, để cho tôi từ già Tào Tháo, rồi sẽ phò nhị tẩu qua đó mà ra mắt anh tôi. » Trần Chấn nói : « Thoảng như Tào Tháo không cho đi thì liệu làm sao ? » Quan Công như vậy thì tôi thác, chớ không chịu ở đây. » Trần Chấn nói : « Vậy thì anh mau mau viết trả lời, kéo lòng Sứ quân huyền vọng. » Quan Công nghe theo, bèn viết thơ rằng :

Trộm nghe lời xưa : Nghĩa chẳng phụ lòng, trung không kẻ chết. Tôi học hành từ thuở bé thơ, cho nên cũng biết lễ nghĩa một ít. Tôi xem sự tích của Tà bà Đào với Dương giặc Ai, thì không khi nào mà chẳng than dài cùng rơi lụy, khi giữ thành Hạ bì, trong không có lương, ngoài không binh cứu thì cũng muốn liều thác đó chút, ngặt vì còn nhị tẩu không lẽ bỏ cho ai, vì vậy chưa dám cắt đầu liều mình mà đến ơn phú thác, nên phải gửi thân này, mà lo tương hội ngày sau. Mới đây em qua Nhữ nam mới biết dựng tin anh, phải lo mà từ già Tào công rồi sẽ phò nhị tẩu mà tìm anh, nếu Võ ở hai lòng quỷ thần tru lục, phơ gan trái mặt, bút tả chẳng cùng, kính đại ca rống lòng soi xét. »

Trần Chấn lãnh thơ từ tạ lui về. Quan Công vào thưa cho nhị tẩu hay rồi qua tướng phủ dâng từ già Tào Tháo. Tháo biết ý Quan Công, bèn treo tấm bảng hai chữ Hồi tị nơi cửa. Quan Công buồn bực trở về, dạy những quân tùy tùng cũ, phải sửa soạn xe ngựa cho sẵn sàng, lại dạy góp những vàng bạc lụa là bao nhiêu đều để lại, chẳng đem theo món chi cả.

Ngày thứ vào tướng phủ mà từ tạ, lại thấy treo tấm bảng hồi tị như trước. Quan Công đến mấy lần cũng không đụng gặp Tào Tháo, bèn qua nhà Trương Liêu ; Trương Liêu lại giả đau chẳng ra. Quan Công nói trong bụng rằng : « Ấy là ý thừa tướng không muốn cho ta đi đó, song chí ta đã quyết đi, có lẽ nào mà ở lại nữa dặng ? » Bèn làm một phong thơ để lại mà từ Tào Tháo.

Thơ rằng :

Vô tìc thuở theo phò Hoàng thúc, thề đồng sống thác, lễ đầu dăm phu, ơn mới tuy dày, nghĩa cũ khó quên, nay đề bức thơ, từ tạ Thừa tướng xin rộng lòng soi xét, còn những ơn dư xin để lại ngày sau.

Viết rồi thì nhứt diện sai người đem mà dựng vào tường phủ, nhứt diện thì đem những vàng bạc lụa là niêm hết vào kho, rồi treo ấn Hôn thọ đình hầu trên trính nhà và thỉnh phu nhơn lên xe, còn Quan Công thì cỡi ngựa xích thố, cầm đao thanh long, đốc xuất những quân tùy tùng cũ ngày trước, đẩy xe mà ra cửa Bắc môn : kẻ giữ cửa ngăn trở, Quan Công nổi giận trợn mắt huơ đao hét lên một tiếng, kẻ giữ cửa chạy mất. Ra khỏi cửa rồi, Quan Công dặn kẻ tùy tùng rằng : « Bọn người đẩy xe đi trước cho mau, thoảng có binh theo, mặc ta ngăn trở chẳng nên làm rộn, cho nhị tâu ta sợ. » Kẻ tùy tùng đẩy xe cứ đại lộ mà đi thẳng đến.

Nói về Tào Tháo đang luận việc Quan Công chưa xong kẻ tả hữu vào dựng thơ của Quan Công. Tháo xem rồi cả kinh và nói : « Vân Trường đi rồi ! » Bồng có tướng giữ cửa Bắc môn vào báo rằng : « Quan Công xe ngựa vài mươi người, đoạt cửa mà đi qua phía Bắc. » Lại có quân ở với Quan Công đến báo rằng : « Quan Công niêm phong vàng bạc lụa là lại hết, còn mười người gái tốt cũng đều để lại, lại treo ấn Hôn thọ đình hầu nơi trên trính nhà, còn quân lính của Thừa tướng ban cấp cũng chẳng đem theo, chỉ đem theo những quân tùy tùng cũ và đồ hành lý ra cửa Bắc môn mà đi. » Chúng đều sửng sốt, có một tướng xông ra vỗ bụng nói : « Tôi xin đem ba ngàn quân thiết kỵ, theo bắt sống Quan công về dựng cho Thừa tướng. » Chúng xem ra là Đại tướng quân tên Thôi Dương.

*Ấy là : Muốn là muốn trượng hang rộng dũ,
Lại gộp ba ngàn tướng cộp hung.*

HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY

*Mỹ nhiệm Công một ngựa đi ngàn dặm,
Hôn thọ đình hầu năm ả chém sáu người,*

Các tướng trong bộ hạ của Tào Tháo, nếu trừ Trương Liêu ra thì có Từ Quang kết làm bạn rất thiết với Quan Công, còn bao nhiêu cũng đều kính phục, duy có một mình Thôi Dương không ưa Quan Công. Nay nghe Quan Công đi nên muốn theo bắt. Tháo nói : « Chẳng quên chúa cũ, ở đi mình bạch, thiết nên đứng trượng phu, bọn người nên bắt chước. » Nói rồi bèn nạt lui Thôi Dương chẳng cho theo. Trình Dục nói : « Thừa tướng đãi Vân Trường rất hậu, nay va chẳng từ mà đi, viết thơ sớ sài để lại, chẳng biết kiến oai, thì là tội rất lớn, nếu để va đi khỏi sau về tay Viên Thiệu, ấy là cho hùm thêm vảy, chỉ bằng theo mà giết đi cho dứt hậu họa. » Tháo nói : « Ta hứa lời há đi thất tín, vả lại ai có chúa nấy, theo làm chi kia ? » Bèn nói với Trương Liêu rằng :

« Văn Trường treo vàng phong ấn, ấy là tiền của chẳng đủ đồng lòng va, tước lộc cũng chẳng đủ mà đời chi va, những người như vậy ta yêu mến lắm, nay ta nhắm va đi cũng chẳng xa, nên muốn theo mà đưa đónặng kết cái nhưn tình, vậy thì người phải đi trước, bảo va dừng lại mà đợi ta, đặng ta đem áo cầm bảo và vàng bạc cho va đi đường, đặng va ghi nhớ về ngày sau. » Trương Liêu lãnh mang cỡi ngựa đi trước, Tào Tháo dẫn vài mươi quân kỵ theo sau.

Nói về con ngựa Xích thố của Quan Công một ngày đi một ngàn dặm, thiệt theo không kịp, ngặt vì mắc hộ tống xe của nhị tâu, chẳng dám đi cho mau nên phải đi chậm chậm bỗng nghe sau lưng có người kêu rằng : « Văn Trường chậm vậy. » Quan Công ngoái lại thấy Trương Liêu giục ngựa đi đến, bèn khiến kẻ tùng nhưn đi trước cho mau, rồi dừng ngựa hoành đao mà hỏi rằng : « Văn Viên muốn theo ta sao ? » Liêu nói : « Không phải, thừa tướng biết anh đi xa, muốn theo đưa đón, nên khiến tôi đi trước, xin anh đợi mà thôi, chớ chẳng có ý chi khác. » Quan Công nói : « Dầu thừa tướng có đem binh thiết kỵ theo, tôi cũng liều thác đánh nhau. » Bèn dừng ngựa đứng trên cầu mà đợi. Giây phút thấy Tào Tháo dẫn vài mươi phi kỵ vừa tới, sau lưng có Hứa Chử, Từ Quang, Vu Cẩm, Lý Diên. Tháo thấy Quan Công hoành đao dừng ngựa trên cầu, bèn khiến chư tướng dừng ngựa lại. Quan Công thấy mỗi người trong tay đều không có khí giới thì mới hết nghi. Tháo rằng : « Văn Trường đi sao gấp lắm vậy ? » Quan Công ngồi trên ngựa nghiêng mình đáp lễ và trả lời rằng : « Tôi khi trước đã có giao với thừa tướng, nay chúa cũ ở bên Hà bắc không lẽ chẳng gấp đi, đã mấy phen vào phủ chẳng gặp thừa tướng, nên phải viết thơ cáo từ phong vàng treo ấn trả lại cho thừa tướng, xin thừa tướng chớ quên lời hứa ngày xưa. » Tháo nói : « Tôi muốn thủ tín với thiên hạ, lẽ đâu đi quên lời hứa, nhưng mà e tướng quân đọc đảng thiếu, nên đem đồ hành lý mà đưa. » Tháo nói vừa dứt tiếng có một tướng bung lại một mâm vàng ròng đem đứng trước ngựa. Quan Công nói : « Mấy phen nhờ ơn ban cho, nay còn đủ dùng, vàng ấy xin để thưởng tướng sĩ. » Tháo nói : « Chút vật mọn mà đến công ơn lớn, xin chớ chối từ. » Quan Công nói : « Nhọc ra chút công có đủ chi mà nói đến. » Tháo cười rằng : « Văn Trường là người nghĩa sĩ, giận vì ta vô phước nên cầm chướng đặng, nay ta cho một cái áo cầm bảo, mà tỏ tất lòng. » Bèn khiến một tướng xuống ngựa hai tay đem đến đứng. Văn Trường sợ sanh biến, chẳng dám xuống ngựa, lấy cây thanh long với khều áo cầm bảo vác lên vai rồi thì day ngựa lại từ tạ Tào Tháo rằng : « Đợi ơn thừa tướng cho áo cầm bảo, ngày sau đây cũng gặp nhau. » Nói rồi bèn giục ngựa cứ phía bắc mà đi. Hứa Chử nói : « Người vô lễ quá sao không bắt lại ? » Tháo nói : « Va có một người một ngựa, ta hơn mấy mươi người, lẽ nào va chẳng nghi, lời ta đã hứa ra chẳng nên theo nữa. » Nói rồi bèn dẫn chúng tướng trở về. Đi dọc đường than tiếc Văn Trường chẳng cùng.

Nói về Quan Công từ biệt Tào Tháo rồi, bèn quây ngựa theo xe nhị tẩu, đi hơn ba mươi dặm chẳng thấy xe. Quan Công nghi sợ, bèn giục ngựa tìm kiếm bốn phía, bỗng nghe trên núi có người kêu rằng : « Quan tướng quân xin ngừng lại. » Quan Công ngó lên, thấy một người nhỏ trai, mặc áo gấm, bịt khăn vàng, cầm thương cỡi ngựa lại có một cái thũ cấp treo nơi cổ ngựa, dẫn hơn trăm quân bộ mà chạy xuống, Quan Công hỏi rằng : « Người là người chi vậy ? » Người nhỏ trai ấy bõ thương xuống ngựa mà quỳ lạy nơi đất. Văn Trường e có gian trá, gò ngựa nghiêm đao mà nói rằng : « Tráng sĩ hãy đáp tên họ. » Người ấy đáp rằng : « Tôi là người ở đất Tương dương, họ Liêu tên Hóa tự Nguơn kiếm, nhưn đời loạn nên trôi nổi giang hồ, tụ chúng hơn năm trăm người cướp giết mà ăn, mới đây đồng bọn với tôi, có tên Đờ Viên đi tuần dưới núi bèn bắt làm hai vị Phu nhưn mà đem lên núi. Tôi hỏi kẻ từng giả mới hay là vợ của Lưu hoàng thúc, vả lại tôi nghe có tướng quân theo hộ tống, nên tôi muốn đưa xuống, Đờ Viên buông lời chẳng tuân bị tôi giết thác, nay đem đầu dựng cho Tướng quân dựng thính tội. » Quan Công nói : « Nhị Phu nhưn ở đâu ? » Hóa nói : « Còn ở trên núi. » Quan Công nói : « Phải đem xuống cho mau. » Trong giây phút liền thấy hơn trăm người đẩy xe xuống. Quan Công xuống ngựa gát đao, vòng tay nơi trước. Nhị Phu nhưn nói : « Nếu không có Liêu tướng quân bảo toàn, thì đã bị Đờ Viên làm nhục rồi. » Quan Công lại hỏi kẻ tả hữu rằng : « Liêu Hóa cứu Phu nhưn thế nào ? » Kẻ tả hữu nói : « Đờ Viên bắt đem lên núi, lại muốn chia cho Liêu Hóa mỗi người bắt một bà Phu nhưn mà làm vợ. Liêu Hóa hỏi ra nguyên do thì đem lòng kính phục. Đờ Viên chẳng nghe, nên Liêu Hóa giết đi. » Quan Công nghe nói bèn lạy tạ Liêu Hóa. Liêu Hóa muốn đem cả bọn mà theo Quan Công. Quan Công nghĩ thầm trong bụng rằng : « Người này vốn cũng bọn Huỳnh Cản sót lại, chẳng nên làm bạn. » Bèn kiếm lời mà từ đi. Liêu Hóa lại lạy dựng vàng lụa, Quan Công cũng không chịu. Liêu Hóa từ biệt dẫn lâu la về núi. Văn Trường đem việc Tào Tháo cho áo mà thuật lại cho Nhị tẩu nghe, rồi hỏi xe đi cho mau. Đi đến tối, bèn vào xóm kiếm nhà mà nghỉ, trong nhà có một người già, đầu râu bạc trắng, ra rước và hỏi rằng : « Tướng quân tên chi họ chi ? » Quan Công vòng tay và đáp lại rằng : « Tôi tên Quan Mỗ, là em Lưu huyên Đức. » Ông già nói : « Vậy có phải là Quan Công mà chém Nhan Lương Văn Xú đó chẳng ? » Quan Công đáp rằng : « Phải. » Ông già mừng lắm, bèn mời vào nhà. Quan Công nói : « Trên xe còn có hai vị Phu nhưn. » Ông già lật đật hỏi vợ con ra rước. Hai bà Phu nhưn vào nhà ngồi an. Quan Công vòng tay đứng một bên, ông già mời Quan Công ngồi. Quan Công nói : « Nhị tẩu ngồi trên tôi đâu dám ngồi ? » Ông già bèn khiến vợ con mời đón bà Phu nhưn vào nhà trong thết đãi, còn mình ngồi nhà ngoài mà đãi Quan Công. Quan Công hỏi tên họ. Ông già nói : « Tôi tên Hòa, làm quan nghị lang đời vua Huồn Đế, hưu trí về làng, nay lại có thằng con trai tên Hồ Bang làm chức Tùng sự ở bộ hạ với Vương-Thực là quan Thái thú đất Vinh dương, nếu Tướng quân đi đường này

thì lao xin gởi cho con lão một cái thư. » Quan Công chịu. Ngày thứ tư sớm mai xong rồi, Quan Công thỉnh nhị tâu lên xe lấy thư của Hồ Hò, rồi từ biệt mà thẳng đến Lạc dương đi đến một cái ải kia tên là ải Đông lãnh người tướng giữ ải tên là Khổng Tú, lãnh năm trăm binh giữ ải. Ngày ấy Quan Công hộ tống, xe đi ngang qua ải. Quân sĩ vào báo cho Khổng Tú hay. Khổng Tú ra rước. Quan Công xuống ngựa đáp lễ. Khổng Tú hỏi: « Tướng quân đi đâu? » Quan Công nói: « Ta từ Thừa tướng qua Hà bắc tìm anh ta. » Tú nói: « Hà bắc, Viên Thiệu là kẻ thù địch với thừa tướng, nếu tướng quân đi qua đó, ắt có văn bằng của thừa tướng chớ? » Quan Công nói: « Ta không gấp đi nên chẳng kịp xin. » Tú nói: « Nếu không văn bằng thì phải đợi tôi sai người bẩm với thừa tướng rồi sẽ cho đi. » Quan Công nói: « Nếu để đi bẩm e trễ ngày giờ của ta chẳng? » Tú nói: « Cứ theo phép luật thì phải vậy. » Quan Công nói: « Người chẳng cho ta qua ải sao? » Tú nói: « Người muốn qua ải, phải để gia tiên làm tin. » Quan Công giận lắm, hươi dao muốn chém Khổng Tú, Tú lui vào ải, nổi trống nhóm binh, mang giáp lên ngựa xông ra nạt lớn rằng: « Người dám qua cửa ải sao? » Quan Công bảo xe lui ra, rồi giục ngựa hươi dao đến đánh Khổng Tú. Tú hươi thương xóc đến, hai ngựa vừa kề chỉ một hiệp. Quan Công xuống một đao Khổng Tú nhào xuống ngựa. Chúng quân bỏ chạy. Quan Công kêu rằng: « Quân sĩ chớ chạy, ta giết Khổng Tú là cực chẳng đã, chớ chúng người vô cang, ta mượn miệng chúng người mà truyền bẩm lại với thừa tướng, rằng Khổng Tú muốn hại ta, nên ta phải giết. » Chúng quân đều lay nơi trước ngựa. Quan Công bèn phò xe nhị tâu ra khỏi ải, nhắm Lạc dương thẳng đến. Lúc ấy có quân sĩ vào báo cho Hàng Phước là quan Thái thú đất Lạc Dương hay. Hàng Phước lật đật nhóm chúng tướng thương nghị. Nhạc tướng là Mạnh Đáng nói rằng: « Va đã không có văn bằng Thừa tướng thì tức thị là trốn, nếu không đương trở ắt phải bị tội. » Hàng Phước nói: « Vả Quan Công là tướng mạnh, Nhan Lương, Văn Xù còn bị va giết thay, này chẳng nên dùng sức, phải dùng kế mà bắt va. » Mạnh Đáng nói: « Tôi có một kế rất hay, trước phải đóng cửa ải cho chắc, đợi va đến thì tôi ra đánh với va, rồi giả thua mà chạy đặng dụ va theo; ông phải dùng tên bắn va, nếu Quan mờ sa ngựa, thì bắt mà giải về Hứa đô, ắt đặng trọng thưởng. » Thương nghị vừa xong bỗng có người báo: « Quan Công đã đến. » Hàng Phước mang cung đai tên, dẫn một ngàn người ngựa, dăng nơi cửa ải, rồi ra hỏi rằng: « Ai đó? » Quan Công trên ngựa nghiêng mình đáp rằng: « Ta là Hón thọ đình hầu Quan mờ, xin mượn đường mà qua. » Hàng Phước nói: « Có văn bằng của Thừa tướng chẳng? » Quan Công nói: « Không dịp gấp, nên xin chưa kịp. » Hàng Phước nói: « Tôi vưng mạng Thừa tướng, trần thũ chớ này, chuyên có một việc tra xét kẻ gian tế qua lại, nếu không có văn bằng ắt là trốn. » Quan Công giận nói: « ải Đông lãnh Khổng Tú đã bị giết, người cũng muốn chết nữa sao? » Hàng Phước nói: « Có đũa mò ra bắt va

cho ta coi. » Mạnh Đãng ra ngựa nước song đao đến đánh với Quan Công. Quan Công bảo xe lui ra, rồi giục ngựa xông đến. Mạnh Đãng đánh chằng dây ba hiệp quây ngựa bỏ chạy. Quan Công đuổi theo. Nguyên Mạnh Đãng có ý dụ Quan Công chằng dè ngựa Quan Công đuổi theo vừa kịp, hươi đao chém làm hai đoạn. Quan Công gò ngựa trở lại, Hàng Phước núp nơi cửa, ráng sức bắn dặng một mũi tên trúng cánh tay trái Quan Công. Quan Công cắn tên mà giựt ra máu chảy đầm đề rồi giục ngựa đến đánh Hàng Phước, phá tan chúng quân, Hàng Phước tránh chằng kịp, bị Quan Công sả một đao từ đầu tới vai, té nhào xuống ngựa, giết tan quân sĩ, lại cắt giáp mà rịt chỗ mũi tên, rồi bảo hộ xe mà đi. Nơi dọc đường e người lên hại, chằng dám huân dãi, đi luôn và đêm riết qua ải Nghi thủy. Tướng giữ ải là người ở Tinh châu họ Biện tên Hỷ, đánh bằng chùy lưu tinh giỏi lắm, cũng là bọn Huỳnh Cán còn sót, sau đầu Tào Tháo, Tháo cho giữ ải.

Nói về Biện Hỷ khi nghe Quan Công gần đến, mới lo một kế, sai hơn hai trăm binh đao phủ vào mai phục nơi chùa Trần quốc tự dựng ở Quan Công đến chùa, hẹn buông chén lăm hiệu (Nghĩa là hề nghe tiếng chén rót xuống thì ào vô một lượt dặng giết Quan Công.) Sắp đặt xong rồi, bèn ra khỏi ải nghinh tiếp Quan Công. Quan Công thấy Biện Hỷ ra, bèn xuống ngựa, bước lại mà ra mắt nhau. Biện Hỷ nói : « Tướng quân danh giẫy trong thiên hạ, người đều kính ngưỡng, nay tướng quân trở về cùng Hoàng Thúc, thì lại càng rõ ý tướng quân là người trung nghĩa hơn nữa. » Quan Công mới thuật hết các việc chém Khổng Tú và Hàng Phước cho Biện Hỷ nghe. Biện Hỷ nói : « Tướng quân giết hai người ấy thì cũng phải lắm, đề tôi gặp Thừa tướng thì tôi cũng tỏ hết sự tình cho người nghe. » Quan Công cả mừng. Hai người đều lên ngựa mà thẳng qua Nghi thủy quan. Đi đến chùa Trần quốc thì xuống ngựa mà vào. Các sai động chuông, rồi ra nghinh tiếp. (Nguyên chùa Trần quả : này là hương hỏa viện của vua Hán minh đế xưa kia, trong chùa có hơn ba mươi thầy sãi mà lại có một thầy sãi tên là Phổ Tịnh, vẫn người đồng hương của Quan Công.) Khi ấy Phổ Tịnh rõ biết ý của Biện Hỷ rồi bèn tới trước mặt Quan Công mà hỏi rằng : « Tướng quân bỏ xứ Bồ đông đã lâu dữ thế ? » Quan Công nói : « Phải, tôi lìa xứ ấy đã gần hai mươi năm rồi. » Phổ Tịnh nói : « Vậy mà tướng quân còn như sãi hay không ? » Quan Công nói : « Tôi lìa quán đã lâu, cho nên không nhớ dặng, xin miễn chấp. » Phổ Tịnh nói : « Nhà tôi với nhà tướng quân cách nhau có một cái sông mà thôi. » Biện Hỷ thấy Phổ Tịnh tỏ tình quê quán như vậy, thì e tiết lậu việc mình, bèn nạt Phổ Tịnh mà rằng : « Ta muốn mời tướng quân đến đây mà dãi yến, người là thầy sãi không nên nói nhiều lời dẫu. » Quan Công nói : « Người đồng hương mà gặp nhau lẽ nào lại không phân trần tình cũ hay sao ? » Phổ Tịnh xin mời Quan Công vào phượng trượng dặng có dãi trà Quan Công nói : « Hai vị phu nhơn còn ở trên xe, xin dừng trà cho hai người trước đã. » Phổ Tịnh nghe theo khiến tiểu tăng đem trà mà dưng cho hai vị phu nhơn, rồi Quan Công mới vào

phương trượng. Đến nơi, Phở Tịnh lấy tay giữ ngọn giới đao của mình lên rồi liếc ngó Quan Công. Quan Công hiểu ý, khiến kẻ tả hữu cầm đao mà theo khít bên mình. Biện Hỷ mời Quan Công mà đãi tiệc nơi pháp đường. Quan Công nói : « Biện quân mà đãi tôi đây, là vì có ý tốt hay là lòng dữ ? » Biện Hỷ chưa kịp trả lời, Quan Công liếc thấy trong trướng có quân đao phủ thủ, thì nạt Biện Hỷ rằng : « Ta ngỡ người là người tốt, té ra người ăn ở xấu xa như vậy kia. » Biện Hỷ biết việc đã lậu bèn kêu kẻ tả hữu mà khiến ra tay. Kẻ tả hữu vừa muốn ra tay, thì đều bị Quan Công rút gươm mà chém hết. Biện Hỷ thấy vậy lật đật xuống nhà sau mà chạy vòng theo mái hiên. Quan Công bỏ gươm hươi thanh long đao mà rượt theo. Biện Hỷ lên lấy phi chùy mà liệng Quan Công. Quan Công ráng sức đỡ chùy văng ra, rồi rượt theo Biện Hỷ mà chém một đao đứt ra làm hai khúc.

Khi Quan Công chém Biện Hỷ rồi, lật đật trở lại mà thăm chừng nhị tẩu. Quân sĩ đương vây nhị tẩu, thấy có Quan Công lại thì vỡ chạy tứ tán. Quan Công dẹp tan bọn ấy rồi, thì tạ ơn Phở Tịnh mà rằng : « Nếu không có thầy tôi đã mang hại rồi. » Phở Tịnh nói : « Bây giờ tôi không còn ở đây nữa đặng, phải tính tom góp y bát mà đi vân du, xin tướng quân giữ lấy mình vàng vóc ngọc rồi ngày sau cũng có lúc gặp nhau. » Quan Công từ tạ mà hộ lỏng xe cộ thẳng qua Vinh dương. Quan Thái thú nơi Vinh dương tên là Viên Thục, vẫn có bà con cùng làng Phước, nên nghe Quan Công đã giết Hàng Phước rồi, thì muốn toan mưu mà ám hại Quan Công, bèn khiến người gìn giữ cửa ải, đặng có chờ cho Quan Công đến.

Khi Quan Công đến ải thì Vương Thục cũng mừng rỡ mà nghinh tiếp. Quan Công bày tỏ ý mình muốn tìm anh cho Vương Thục nghe. Vương Thục nói : « Tướng quân rung rỗi cả ngày, còn nhị vị phu nhân cũng ngồi trên xe hoai, chắc là đều mỗi mệt hết, vậy xin mời vào quán dịch trong thành này mà tạm nghỉ một đêm, rồi ngày mai sẽ lên đường. » Quan Công thấy ý Vương Thục ân cần như vậy, bèn mời nhị tẩu vào thành. Đến nơi thì thấy trong nhà quán dịch đã dọn dẹp sẵn sàng.

Vương Thục mời Quan Công đi ăn tiệc. Quan Công không chịu đi. Vương Thục túng phải khiến người dọn tiệc đến nhà quán dịch mà đãi Quan Công. Mãng tiệc rồi thì Quan Công lại phòng mà an nghỉ, kéo đi đường cả ngày mệt mỗi lắm.

Còn Vương Thục bước ra kêu lên Hồ Bang mà rằng : « Quan mỗ phần Thừa tướng mà trốn đi, lại giết quan Thái thú và tướng giữ ải nữa, tội ấy thiệt là đáng lắm. Song va võ đồng khác thường, cho nên khó bề đối địch vậy đêm nay người phải điếm một ngàn quân : mỗi người cầm cây đuốc cho sẵn, rồi đến vây phủ nhà quán dịch chờ tới canh ba thì phóng lửa một lượt mà đốt quán dịch ấy, thì chắc là bọn nó chết thiêu với nhau hết, rồi ta cũng đem binh tiếp ứng với. » Hồ Bang vâng mạng, liền

điềm quân sĩ và đem những món cang sai dẫn hỏa mà chất đống nơi cửa quán dịch đặng có chờ đến canh ba mà cử sự.

Lúc ấy Hồ Bang ngẫm nghĩ rằng : « Ta nghe danh Quan yán Trường đã lâu lắm, song không biết diện mạo thế nào, vậy ta nhưn lúc này vào đó mà xem thử cho biết. » Bèn đến quán dịch mà hỏi tên dịch lại rằng : « Vậy chớ Quan tướng quân nghĩ ở đâu ? » Tên dịch lại đáp rằng : « Người đương xem sách nơi nhà khách. » Hồ Bang lên tới nhà khách thì thấy Quan Công tay tả vuốt râu, tay hữu cầm sách mà xem. Hồ Bang thấy rồi thì khen rằng : « Thiệt là người trên trời. » Quan Công liền hỏi ai đó. Hồ Bang vào lạy mà thưa rằng : « Tôi là Hồ Bang, đương làm chức tòng sự nơi dinh Vương thái thú đây. » Quan Công nói : « Người có phải là con của Hồ Hòa ở phía ngoài thành Hứa đô chăng ? » Hồ Bang thưa rằng : « Phải. » Quan Công kêu kẻ tùy tùng lấy thư của Hồ Hòa ra mà giao cho Hồ Bang. Hồ Bang xem rồi thì than rằng : « May không tôi đã giết nhầm người trung lương rồi, còn gì đâu. » Bèn thưa cùng Quan Công rằng : « Vương Thự đem dạ bắt nhưn, muốn hại tướng quân, nay tôi xin đi trước ra mở cửa thành cho tướng quân tị nạn, vậy tướng quân phải sắm sửa mà ra thành cho mau. » Quan Công cả kinh, bèn nai nịt cầm đao lên ngựa, rồi mời nhị tẩu lên xe mà chạy ra khỏi nhà quán dịch, quả thấy quân sĩ đều cầm đuốc sẵn nơi tay. Quan Công đi đến bên thành, thì thấy cửa thành mở rồi, bèn hỏi quân đẩy xe mà ra thành, còn Hồ Bang thì trở lại mà phóng lửa. Quan Công đi chưa đặng vài dặm, thì thấy phía sau đèn đuốc sáng trưng, có một đạo nhưn mã rượt theo, tướng đi trước là Vương Thự. Thự kêu lớn rằng : « Quan Công chớ chạy. » Quan Công gò ngựa lại mà mắng rằng : « Loài thất phu, ta với người là vô oán vô thù, sao người đánh nổi lửa mà đốt ta. » Vương Thự vỗ ngựa hơi thương xót lại mà đâm Quan Công, bị Quan Công vớt một đao ngan hông, đứt làm hai khúc. Bình mã vỡ chạy tứ tán. Quan Công hỏi quân đẩy xe ra đi. Khi đi dọc đường thì cảm nghĩa Hồ Bang mà than thở hoài.

(Xin coi tiếp cuốn thứ 45)

Bộ Tam Quốc này in và xuất bản
tại nhà in

TIN-DUC THU-XA

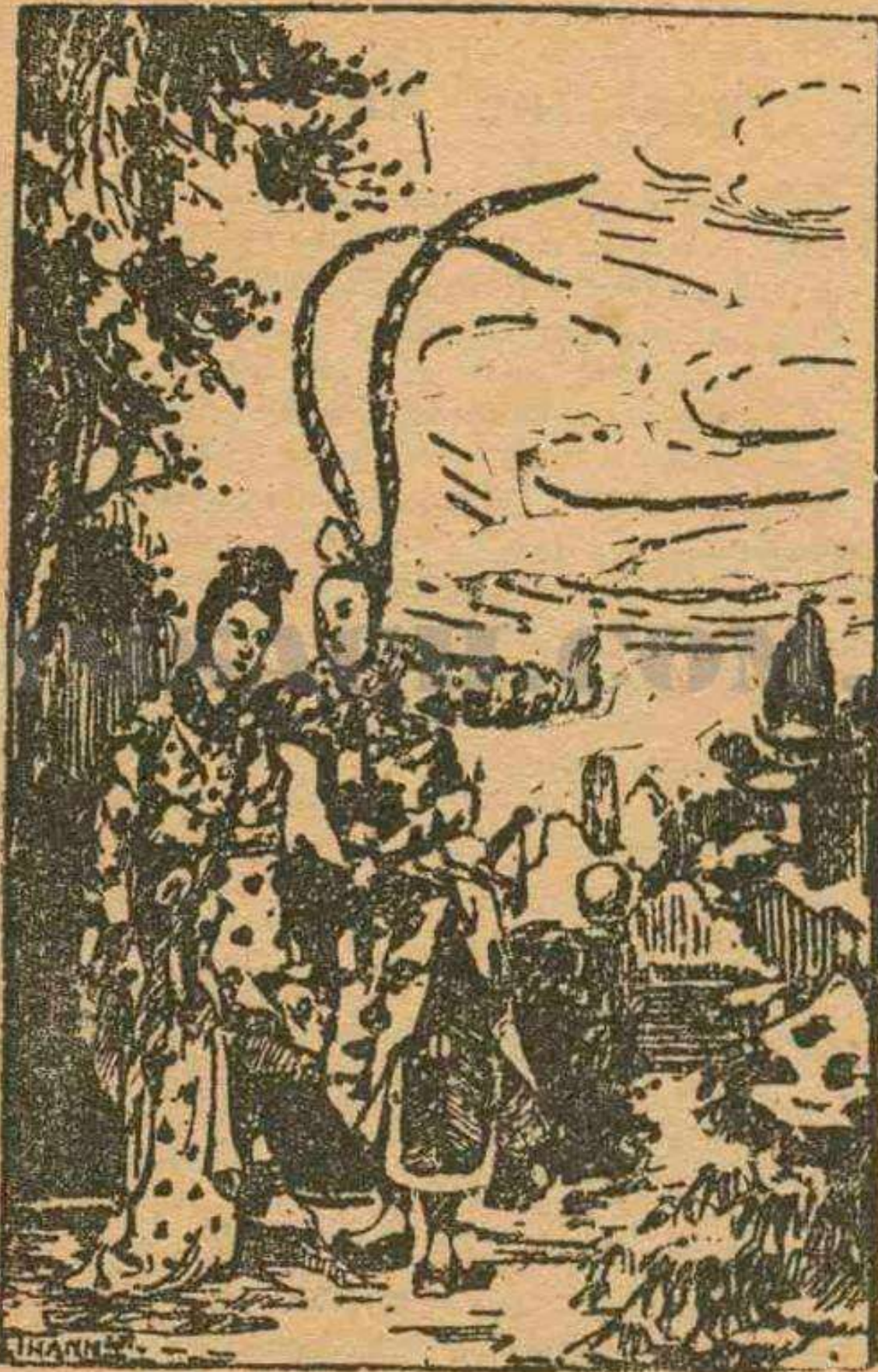
193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

Điện thoại : 20.678

Giấy phép số 1934/TXB của Nha T.T.T.T. C.P.N.P.V.N,
phát ngày 3-12-49

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

Người dịch : NGUYỄN-AN-CU



Liên hườn kẻ Diêu-Thuyền giúp Vương-Doãn

TÍN ĐỨC THƯ XÃ XUẤT BẢN

TAM - QUỐC DIỄN - NGHĨA

CUỐN THỨ MƯỜI LĂM

Đi đến địa phận Huột châu có người báo cho Lưu Giềng hay. Lưu Giềng đem mười tên quân kỵ ra thành nghinh tiếp. Quan Công ngồi trên nghiêng mình thi lễ mà rằng: « Từ ngày cách nhau đến nay, Thái thú đáng mạnh giỏi chẳng? » Lưu Giềng hỏi rằng: « Bây giờ ông muốn đi đâu? » Quan Công nói: « Tôi đã từ giả Thừa tướng mà đi tìm anh tôi. » Lưu Giềng nói: « Huyện Đức bây giờ đương ở với Viên Thiệu, mà Viên Thiệu là người thù của Thừa tướng, sao Thừa tướng lại để cho ông đi như vậy kia? » Quan Công nói: « Ngày trước tôi đã có lời giao rồi. » Lưu Giềng nói: « Nay có bộ tướng của Hạ hầu Đôn là Tần Kỳ bảo thủ ải Huỳnh hà, tôi e người ấy không để cho tướng quân đi đâu. » Quan Công nói: « Xin Thái thú cho tôi mượn thuyền qua sông dặng chẳng? » Lưu Giềng nói: « Thuyền bè thì cũng có, song tôi không dám cho mượn. » Quan Công nói: « Ngày trước tôi chém Nhan Lương cùng Văn Xú đó, thì cũng có giải ách cho túc hạ chớ, nay tôi mượn túc hạ một chiếc thuyền mà qua sông sao túc hạ lại đành lòng mà không cho mượn vậy kia? » Lưu Giềng nói: « Chẳng phải tôi không muốn cho, song e Hạ hầu Đôn hay dặng thì tôi có tội, nên không dám. » Quan Công biết Lưu Giềng là người vô dụng, bèn làm thinh mà đẩy xe đi tới.

Đi đến bến đò Huỳnh hà thì thấy Tần Kỳ đem binh ra hỏi rằng: « Ai đi đó vậy? » Quan Công nói: « Hơn thọ đình hầu Quan Công là ta đây. » Tần Kỳ nói: « Quan Công mà đi đâu đây? » Quan Công nói: « Muốn qua Hà bắc mà tìm anh ta là Lưu huyện Đức, xin người làm ơn đưa ta qua sông. » Tần Kỳ hỏi: « Vậy chớ có công văn của Thừa tướng hay không? » Quan Công nói: « Ta chẳng chịu cho Thừa tướng tiết chế, mà lại có công văn gì của Thừa tướng kia. » Tần Kỳ nói: « Ta vưng lệnh của Hạ hầu tướng quân mà giữ ải này, dầu người lập cánh đi nữa, cũng bay qua không khỏi. » Quan Công cả giận mà rằng: « Vậy chớ người có hay ta giết những kẻ cản trở ta chẳng? » Tần Kỳ nói: « Người giết là giết những kẻ vô danh hạ tướng kia, chớ người dám giết ta sao? » Quan Công nói: « Cha chả, người lại giỏi hơn Nhan Lương Văn Xú sao kia. » Tần Kỳ nổi giận giục ngựa hươi đao xóc tới mà chém Quan Công. Hai đảng đánh với nhau mới có một hiệp. Quan Công vớt Tần Kỳ một đao rơi đầu xuống đất. Quan Công nói với quân sĩ của Tần Kỳ rằng: « Nếu ai còn

«Cứ với ta, thì phải chết như nó vậy! Các người chớ có chạy đi đâu, dọn thuyền mà đưa ta qua sông.» Quân sĩ lật đật chổng thuyền đến bên bờ. Quan Công mời nhứt tầu xuống thuyền mà qua sông. Qua khỏi sông Huỳnh Hà rồi thì là địa phận của Viên Thiệu. Kể ra Quan Công đi từ Hứa đô đến đó thì qua hết năm ải, chém hết sáu tướng.

Khi Quan Công đương đi, thì ngồi trên ngựa mà than rằng: «Ta chẳng phải muốn giết người dọc đường làm chi vậy, ấy là sự bất đắc dĩ mà thôi. Nếu ngày sau Tào công hay dựng chuyện này, ắt gọi ta là vong ơn bội nghĩa chớ chẳng không.» Nói vừa dứt, xảy thấy một người cỡi ngựa từ phương bắc chạy tới mà kêu lớn rằng: «Bớ Vân Trường chớ tới với.» Quan Công dừng ngựa lại xem, té ra người ấy là Tôn Càng, Quan Công thấy Tôn Càng thì hỏi rằng: «Từ ngày cách nơi nhau Nhữ nam đến nay, thì tin tức thế nào?» Tôn Càng nói: «Từ ngày tướng quân thâu binh trở về, thì Lưu Tịch cũng đã đoạt Nhữ nam lại rồi, cho nên sai tới qua Hà bắc mà giao hảo cùng Viên Thiệu, dựng có mời Huyền Đức về mà đồng mưu lo kế phá Tào. Té ra tướng sĩ bên Hà bắc đều đem lòng đố kị, Điền Phong còn ở tù trong ngục. Thợ Thợ bị thấy ra không dùng, Thẩm Phối và Quách Đôn thì tranh quyền với nhau, còn Viên Thiệu thì đa nghi, tính việc gì cũng không quyết. Vì vậy cho nên tôi mới thương nghị cùng Lưu hoàng thúc mà kiếm kế thoát thân, bây giờ Hoàng thúc đã qua Nhữ nam dựng có hội hiệp cùng Lưu Tịch. Người lại ở tướng quân không hay mà về cùng Viên Thiệu, thì hoặc là mang hại, cho nên khiến tôi ở đây mà nghinh tiếp tướng quân hãy thẳng qua Nhữ nam, đừng gặp mặt Hoàng thúc.» Quan Công khiến Tôn Càng ra mắt nhĩ vị phu nhơn. Phu nhơn gạn hỏi đầu đuôi, Tôn Càng tỏ thuật các việc Viên Thiệu muốn giết Hoàng thúc hai phen và nay đã thoát thân về Nhữ nam cho phu nhơn nghe. Nhĩ vị phu nhơn đều che mặt mà khóc rờng. Quan Công nghe theo Tôn Càng, bèn không qua Hà bắc mà thẳng tới Nhữ nam. Khi đương đi xảy thấy sau lưng buổi bay lấp đầu, có một đạo nhơn mã rượt theo. Tướng đi trước là Hạ hầu Đôn, Đôn kêu lớn rằng: «Quân mỗ chớ chạy.»

Ay là: *Sáu tướng trở ngăn đều bị thúc,
Một quân cũng lộ lại tranh phong.*

HỒI THỨ HAI MƯƠI TÁM

*Chém Thái Dương anh em hết hờ nghi,
Nhóm Cờ thành tôi chúa đều tụ nghĩa.*

Nói về Quan Công đi với Tôn Càng bảo phò nhĩ tầu mà thẳng qua Nhữ nam, chẳng dè có Hạ hầu Đôn đem hai trăm quân kị mà rượt theo. Tôn Càng phải bảo hộ xe cộ mà đi trước, còn Quan Công gò ngựa day lại mà hỏi rằng: «Nay người rượt theo ta như vậy, e khi trái lòng đại độ của Thừa tướng chẳng?» Hạ hầu Đôn nói: «Người đi đây đã không có tờ công văn của Thừa tướng, mà người lại giết dọc đường hết bọn

rồi, lại giết tới bộ tướng của ta nữa, như vậy thì vô lễ đã thái thậm quá. Nay ta phải bắt người mà dâng cho Thừa tướng.» Nói rồi vỗ ngựa hươu thương mà đâm Quan Công. Khi vira muốn đánh thì thấy sạp lưng có một tướng cưỡi ngựa chạy đến mà kêu lớn rằng : « Chẳng nên giao chiến cùng Vân Trường đâu. » Quan Công cũng gò cương lại mà coi thì thấy người ấy lấy ra một tờ công văn mà nói với Hạ hầu Đôn rằng : « Thừa tướng yêu kính lòng trung nghĩa của Quan tướng quân lắm, người e các tướng cũng trở dọc đảng, cho nên sai tôi đem tờ công văn mà truyền khắp nơi. » Hạ hầu Đôn hỏi rằng : « Quan Công đi dọc đường giết mấy tướng đó, Thừa tướng có hay chưa ? » Sứ ấy nói : « Việc ấy Thừa tướng chưa hay. » Hạ hầu Đôn nói : « Vậy thì đề tôi bắt sống Vân Trường dâng cho thừa tướng, như người muốn tha thì tha. » Quan Công nổi giận mà rằng : « Ta lại sợ người sao ? » Bèn vỗ ngựa hươu đao xốc lại mà chém Hạ hầu Đôn. Hạ hầu Đôn cũng hươu thương cự lại. Đánh chưa được mấy hiệp, lại có một tướng cưỡi ngựa chạy đến mà kêu lớn rằng : « Nhị vị tướng quân khoan đánh đã. » Hạ hầu Đôn dang ra mà hỏi sứ ấy rằng : « Thừa tướng có dạy ta bắt Quan Công chăng ? » Sứ ấy nói : « Không phải, thừa tướng e các tướng giữ ai, ngăn trở Quan Công cho nên dạy tôi đem tờ công văn này mà khiến đề cho người đi. » Hạ hầu Đôn hỏi rằng : « Vậy mà thừa tướng có hay việc Quan Công chém tướng dọc đảng hay chăng ? » Sứ nói : « Chưa hay. » Hạ hầu Đôn nói : « Nếu người chưa hay việc trăm tướng thì ta không cho đi. » Bèn chỉ huy cho quân sĩ áp lại vây Vân Trường. Vân Trường nổi giận hươu đao cự chiến. Hai người đương đánh nhau xảy đầu phía sau trận lại có một người giục ngựa chạy tới mà kêu lớn rằng : « Bớ Vân Trường, bớ Nguơn Nhượng, đừng có tranh đấu với nhau nữa. » Xem tướng ấy là Trương Liêu. Hai người gò ngựa lại mà hỏi. Trương Liêu thẳng đến trước mặt hai người mà rằng : « Tôi vâng lệnh Thừa tướng mà đến đây là vì người nghe Vân Trường chém tướng qua ai thì người e có ngăn trở dọc đảng, cho nên sai tôi truyền dụ các nơi mà khiến phải đề cho Vân Trường đi. » Hạ hầu Đôn nói : « Tần Kỳ là cháu của Thái Dương nay va đã giết Tần Kỳ rồi thì chắc là Thái Dương không nhịn đâu. » Trương Liêu nói : « Tôi gặp Thái tướng quân thì sẽ có lời giải, nay Thừa tướng có lòng đại độ khiến cho Vân Trường đi. Tướng quân chẳng nên nghịch ý người đâu. » Hạ hầu Đôn thấy nói như vậy thì khiến quân lui lại. Quan Công nói : « Nay tôi mới nghe anh tôi không còn ở nơi Viên Thiệu, chắc là tôi phải đi khắp thiên hạ mà tìm anh tôi. » Trương Liêu nói : « Nay đã không biết Huyền Đức ở nơi nào, vậy thì trở về cùng Thừa tướng còn hay hơn. » Quan Công cười rằng : « Có lẽ nào như vậy đâu, xin Văn Viên trở về thay mặt cho tôi mà tạ tội cùng Thừa tướng. » Nói liền vòng tay mà từ giả Trương Liêu. Trương Liêu và Hạ hầu Đôn cũng đem binh trở về.

Quan Công đi riết theo kịp Tôn Càng mà tỏ hết việc ấy, rồi hai người dục ngựa lên đường. Đi được vài ngày, rúì bị một đám mưa rất lớn ướt hết đồ hành lý, may thấy có một cái nhà nơi chòm núi thì Quan Công khiến

đẩy xe đến đó mà lá túc. Trong nhà ấy có một ông già bước ra nghinh tiếp. Quan Công thuật rõ việc mình. Ông già ấy nói: « Tên tôi là Quách Thường, ở đây cũng đã nhiều đời, vẫn nghe danh ngài đã lâu, nay được gặp mặt thật thì mừng rỡ vô cùng. » Bèn khiến gia đình làm thịt dê mà thết đãi, và mời nhị vị phu nhân vào hậu đường mà nghỉ ngơi, còn Quách Thường thì ăn uống với Quan Công nơi thảo đường. Quan Công nhứt diện khiến người hơ hâm đồ hành lý, nhứt diện khiến cắt cỏ cho ngựa ăn.

Đến lúc huỳnh hôn xảy thấy một người thiếu niên đi với vài người đến trước thảo đường. Quách Thường kêu người thiếu niên ấy mà rằng: « Bố con, lại đây mà lạy tướng quân. » Nói rồi thì chạy lại nói với Quan Công rằng: « Ấy là con trai của tôi đó. » Quan Công hỏi rằng: « Nó đi đâu về vậy? » Quách Thường nói: « Nó đi săn mới về. » Khi người thiếu niên ấy ra mắt Quan Công rồi thì ra cửa đi liền. Quách Thường rơi lụy mà rằng: « Kể lão phu chuyên nghề học hành và cây cấy, sao lại sanh ra thằng con ấy chẳng chuyên bôn nghiệp, cứ ham săn bắn mà thôi, ấy cũng là gia môn bất hạnh đó. » Quan Công nói: « Đương cơn loạn thế này, nếu võ nghệ đặng tinh chuyên thì cũng đủ có công danh với đời, sao lại than rằng bất hạnh? » Quách Thường nói: « Nếu nó ham học võ nghệ thì cũng đã người hữu chí, chớ theo quân du đảng làm nhiều việc quấy như vậy, thiệt tôi đem lòng lo sợ lắm. » Quan Công nghe nói thì cũng thở vắn than dài.

Đến chừng canh khuya, Quách Thường từ giã lui ra. Quan Công và Tôn Càng vừa muốn an giấc, xảy nghe phía sau có tiếng ngựa hí người la, Quan Công lật đật kêu kẻ tùy tùng, té ra kêu hoài cũng không thấy dạ. Bèn cầm gươm đi với Tôn Càng ra đó mà xem. Đến nơi, thì thấy con của Quách Thường đang nằm dưới đất mà la, còn kẻ tùy tùng thì đánh lộn với gia đình. Quan Công thấy vậy kêu kẻ tùy tùng lại mà hỏi. Kẻ tùy tùng thưa rằng: « Người ấy muốn đi đêm ăn trộm con ngựa xích thố, bị ngựa đá nhào, chúng tôi nghe tiếng la hét, thì lại mà xem, bị mấy người gia đình này áp đánh chúng tôi. » Quan Công nổi giận mà rằng: « Loài chim chuột này sao dám trộm của ta? » Nói rồi vừa muốn ra tay, xảy có Quách Thường chạy đến thưa rằng: « Con tôi làm quấy như vậy, thiệt đáng muôn thác, ngặt vì vợ tôi thương yêu nó lắm, xin tướng quân lấy lòng đại độ mà dung thứ cho nó một phen. » Quan Công nói: « Thằng này là đứa bất hiếu, khi này ông nói với tôi đó thật là tri tử mật nhứt phu, vậy thì tôi cũng vì tình ông mà dung thứ cho nó. » Bèn dặn dò kẻ tùy tùng gần công mà canh giữ ngựa xích thố cho lắm, rồi nạt mấy người gia đình lui ra, mà trở lại thảo đường định có nghỉ an giấc điệp.

Ngày thứ vợ chồng Quách Thường ra lạy Quan Công mà tạ ơn rằng: « Con tôi xúc phạm oai hùm, nhờ ơn tướng quân dung thứ. » Quan Công dạy đem nó ra định có lấy lời chánh mà dạy dỗ. Quách Thường thưa rằng: « Hồi canh tư này nó đã dẫn mấy đứa vô loại ấy đi đâu không

biết. » Rồi đó Quan Công từ gia Quách Thường, mời nhị tẩu lên xe ra khỏi trang viện mà đi theo đường núi. Đi chưa được ba mươi dặm thì thấy phía sau núi kéo ra một tốp hơn trăm người, có hai người cưỡi ngựa đi đầu, mà người đi trước thì đầu bịt khăn vàng, mình mặc chiến bào, còn người đi sau thì là con của Quách Thường. Người bịt khăn vàng nói với Quan Công rằng: « Ta là bộ tướng của Thiên công tướng quân Trương Giác đây, ngươi phải mau mau để ngựa xích thố cho ta, thì ta mới cho người đi. » Quan Công cười rằng: « Ngươi theo Trương Giác, bấy lâu thế ngươi cũng biết anh em Lưu, Quan, Trương chứ chẳng không? » Người bịt khăn vàng nói: « Ta có nghe đồn người mặt đỏ râu dài ấy là Văn Trường, mà ta chưa biết mặt, vậy chứ ngươi là ai mà hỏi ta lời ấy? » Quan Công mới gò ngựa dựng đao, mở dải râu, dựng cho lời râu dài ra mà khiến người ấy xem. Người ấy xem rồi, liền nhảy xuống ngựa, nắm đầu con của Quách Thường kéo lại trước ngựa mà dung cho Quan Công. Quan Công mới hỏi tên họ người ấy, thì người ấy đáp rằng: « Tôi là Bùi Ngươn Thiệu đây. Từ khi Trương Giác thác rồi, thì tôi tự dâng nơi Sơn lâm mà tàn phục cho qua ngày tháng, nay thấy thẳng này đến báo rằng: « Có một người khách cỡi con thiên lý mã đến tá túc tại nhà nó, nên nó mời tôi ra đây mà kiếp đoạt ngựa ấy, chẳng dè lại gặp tướng quân đây. » Con của Quách Thường lay lục mà xin dung thứ. Quan Công nói: « Ta cũng vị tình cha người mà tha cho người một phen nữa. » Con của Quách Thường ôm đầu cồm rồm ra đi. Quan Công mới hỏi Ngươn Thiệu rằng: « Ngươi chưa biết mặt ta, sao lại biết tên? » Ngươn Thiệu thưa rằng: « Cách đây hai mươi dặm có một hòn núi, tên là Ngọa ngưu sơn, trên núi ấy có một người quê ở Quảng tây, tên là Châu Thương, có sức ngàn cân, hình dung cao lớn lắm, cũng là bộ hạ của Trương Bửu, từ khi Trương Bửu thác rồi, thì va cứ nhắc tướng quân hoài, ngặt vì không có thể nào mà thấy mặt nhau được. » Quan Công nói: « Trong chốn lục lâm, chẳng phải là chỗ hảo kiệt nương thân, từ rày các người phải cải tà qui chánh, đừng làm quấy mà hại mình. » Ngươn Thiệu lay tạ mà chịu vâng lời. Khi hai đảng đương nói chuyện với nhau, xảy có đạo nhưn mã kéo tới. Ngươn Thiệu nói: « Chắc là Châu Thương tới đó. » Quan Công nghe nói thì dừng ngựa lại mà chờ. Giây phút quả có một người mặt đen cao lớn, cầm thương cỡi ngựa mà đem binh tới. Thấy Quan Công thì mừng quính, mà rằng: « Ấy là Quan tướng quân đó. » Bèn lật dật xuống ngựa qui mọp bên đường mà thưa rằng: « Tôi là Châu Thương, xin ra mắt ngài. » Quan Công hỏi rằng: « Vậy chứ tráng sĩ gặp tôi ở đâu mà biết vậy? » Châu Thương thưa rằng: « Ngày trước tôi theo Trương Bửu thì tôi vẫn từng biết tôn nhan, ngặt vì đã thất thân mà theo tặc đảng rồi, cho nên không dám theo ngài, nay may mà được gặp ngài đây, xin ngài chớ bỏ mà thâu làm bộ tốt, đừng tôi hầu hạ hôm sớm, thì dần có thác đi nữa tôi cũng cam tâm. » Quan Công thấy tánh ý như vậy bèn hỏi rằng: « Nếu người theo ta, còn thủ hạ của người thì bỏ cho ai? » Châu Thương nói: « Ai muốn đi theo tôi thì theo, ai không muốn thì đi

đầu mặc ý, lời chẳng ép ai. » Các người tùy tùng của Châu Thương đều nói : « Chúng tôi bằng lòng xin theo. » Quan Công xuống đến trước xe mà thưa lại với nhị tẩu, Cam phu nhơn nói : « Từ khi trước thúc thúc ra khỏi Hứa đô thì đi có một mình cho đến chốn này, chịu cực khổ cũng đã nhiều lắm mà chưa hề có quân mã tùy tùng, hôm trước Liều Hóa xin theo thì thúc thúc đã không chịu cho, nay ý gì lại cho Châu Thương theo như vậy ? Chị em tôi là gái có biết chi đâu, xin thúc thúc liệu lấy mà làm. » Quan Công nói : « Lời tẩu tẩu rất phải. » Bèn nói với Châu Thương rằng : « Chẳng phải là ta vô tình, ngặt vì nhị tẩu ta không cho. Vậy thì người hãy bằng lòng mà trở về núi ấy, chờ ta kiếm đặng anh ta rồi thì ta sẽ đến mà kêu người. » Châu Thương lay lục mà rằng : « Tôi là một đứa lờ mờ mà lại xuất thân theo phe đạo tặc lỡ rồi, nay gặp tướng quân cũng như thấy đặng mặt trời lẽ nào lại còn lờ mờ như vậy nữa, nếu không cho cả bọn thì tôi khiến nó theo Bùi Ngươn Thiệu đặng tôi đi bộ một mình mà theo tướng quân, tuy muôn dặm cũng chẳng từ mệt nhọc. » Quan Công nghe nói thì lại đem lời ấy mà thưa cùng nhị tẩu. Cam phu nhơn nói : « Một đôi người muốn theo thì cũng chẳng hại chi. » Quan Công khiến Châu Thương giao hết bọn ấy cho Bùi Ngươn Thiệu. Ngươn Thiệu nói : « Tôi cũng muốn theo Quan tướng quân nữa. » Châu Thương nói : « Nếu đi với ta thì chúng nó đều tan hết. Vậy phải thay mặt cho ta mà thông lãnh chúng nó, đặng ta theo hầu Quan tướng quân, nếu đặng an nơi rồi thì sẽ trở lại mà kêu người. » Ngươn Thiệu vâng lời bèn từ giã mà trở về núi.

Còn Châu Thương thì đi theo Quan Công mà thẳng qua Nhữ nam. Đi đặng vài ngày thì thấy xa xa có một tòa sơn thành, Quan Công mới hỏi người sứ ấy rằng : « Thành ấy tên chi ? » Người sứ ấy nói : « Thành ấy tên là Cỗ thành, cách vài tháng trước có một vị tướng quân họ Trương tên Phi, đem vài mươi quân kỵ đến đó, đuổi quan huyện đi mà chiếm cứ thành ấy ; rồi lại chiêu binh mãi mã, tích thảo đồn lương, đến nay đã tụ được ba bốn ngàn nhơn mã mà không ai dám cự địch. » Quan Công cả mừng mà rằng : « Từ ngày thất tán nơi Từ châu thì ta không biết em ta nương náo chỗ nào. Chẳng dè may mà đặng gặp nơi đây. » Bèn khiến Tôn Càng vào thành mà thông báo trước, đặng cho Trương Phi nghinh tiếp nhị tẩu.

Nói về Trương Phi ở trong núi Mang dịch sơn đã hơn một tháng, rồi mới ra mà dò thăm tin tức Huyền Đức. Đi ngang qua Cỗ thành, bèn vào mà mượn lương. Quan huyện thành ấy không chịu cho. Trương Phi nổi giận bèn đánh đuổi quan huyện đi mà đoạt lấy huyện ấy và chiếm cứ thành ấy đặng có ở đỡ.

Ngày kia Tôn Càng vâng lời Quan Công vào thành mà thi lễ cùng Trương Phi, rồi thì thuật việc trước rằng : « Huyền Đức đã bỏ Viên Thiệu mà qua Nhữ nam rồi, còn Vân Trường cũng bỏ Hứa đô, phò nhị vị phu nhơn mà qua đây nữa. Vậy xin tướng quân ra rước nhị vị phu nhơn vào thành. » Trương Phi không nói chi hết, lật đặt nai nịt lên

ngựa, xách xà mâu dẫn một ngàn binh mà thẳng ra cửa thành. Tôn Càng thấy vậy thất kinh, song không dám hỏi, phải theo mà ra cửa thành.

Quan Công thấy vội Trương Phi ra thì mừng rỡ không cùng, bèn giao thanh long đao cho Châu Thương, rồi giục ngựa tới trước đặng có mừng nhau. Té ra thấy Trương Phi trợn cặp mắt tròn, đứng hàm râu cộp, hét lên như sấm, huơ xà mâu xốc lại mà đâm Quan Công. Quan Công cả kinh lật đật né qua mà hỏi rằng : « Hiền đệ làm gì vậy ? Hay là đã quên việc đảo viên kết nghĩa chăng ? » Phi nạt rằng : « Người đã ở vô nghĩa như vậy, còn mặt mũi nào mà dám ngó ta ? » Quan Công nói : « Sao lại gọi ta là vô nghĩa ? » Phi nạt rằng : « Người phẫn huynh trưởng mà đầu Tào Tháo, đã đặng phong hầu tước, bây giờ còn muốn tới đây mà gạt ta sao ? Nay, ta với người đều liều thác mà đánh cùng nhau một trận này. » Quan Công nói : « Việc ấy em còn chưa rõ, mà qua cũng khó mà nói cho em nghe, có mặt nhị tầu kia, xin em hỏi lại. » Nhị vị phu nhơn nghe đặng, liền giữ rèm mà kêu rằng : « Bớ tam thúc, sao lại làm gì vậy ? » Phi nói : « Xin nhị tầu chớ nói, hãy ở đó mà chờ tôi giết thẳng cha bội nghĩa này đã rồi sẽ rước nhị tầu vào thành. » Cam phu nhơn nói : « Vì nhị thúc không biết hoàng thúc và tam thúc ở đâu, cho nên phải ở đờ cùng Tào Tháo. Nay đã hay rõ hoàng thúc ở Nhữ nam, thì nhị thúc không từ khó nhọc đem ta đến đây ; xin tam thúc chớ làm. » Mè phu nhơn nói : « Nhị thúc ở nơi Hứa đô là thể bất đắc dĩ mà thôi. » Trương Phi nói : « Tầu tầu chớ nghe nó mà làm, thuở nay trung thần thà thác, không chịu nhục, đại trượng phu ai mà thờ hai chúa bao giờ ? » Quan Công nói : « Hiền đệ chớ vu oan cho ta. » Tôn Càng nói : « Văn Trường tìm kiếm tướng quân hết sức mới đặng đây. » Phi nạt rằng : « Người đừng có nói láo, va có lòng gì tốt ở đâu, chắc là va đi bắt ta đó. » Quan Công nói : « Nếu qua muốn bắt em, thì qua đã đem binh mà theo. » Phi nghe nói, liền chỉ mà rằng : « Vậy chớ giống gì kia. Không phải binh mã sao ? » Quan Công day lại mà xem thì thấy quạ nhiên buội bay lấp đầu, có một đạo binh kéo tới, gió phất bầy hiệu cờ ra, thì quả là Tào quân. Phi nổi giận nạt lớn rằng : « Như vậy mà còn dám cãi lầy nữa sao kia ? » Bèn huơ xà mâu xốc lại mà đâm Quan Công. Quan Công vội vã đỡ xà mâu rằng : « Khoan đã, hiền đệ hãy xem ta chém tướng ấy cho rõ lòng thiệt của ta. » Phi nói : « Nếu người có lòng thiệt, vậy để ta đánh ba hồi trống, hễ dứt hồi rồi, thì người phải chém cho đặng tướng ấy. » Quan Công chịu. Kể lấy binh Tào đến, thì có một tướng đi đầu là Thái Dương, Thái Dương huơ đao giục ngựa mà nạt lớn rằng : « Mi giết cháu ta là Tân Kỳ, rồi lại trốn tới chỗ này. Nay ta vâng lệnh Thừa tướng, đến đây mà bắt mi. » Quan Công không thêm trả lời, huơ đao chém nhầu. Còn Trương Phi thì đánh trống. Đánh chưa kịp một hồi, thì đầu Thái Dương đã sa xuống đất, quân sĩ đều chạy tứ tán hết. Quan Công bắt sống một tên quân mà hỏi hết nguồn cơn. Tên quân ấy thưa rằng : « Khi Thái Dương hay đặng tướng quân giết cháu va, thì va

giận lắm, muốn qua Hà bắc mà giao chiến cùng tướng quân, Thừa tướng không cho, bèn sai qua Nhữ nam mà đánh Lưu Tịch, chẳng dè lại gặp tướng quân tại đây.» Quan Công nghe rồi thì khiến tên quân ấy đến trước mặt Trương Phi mà thuật rõ việc ấy, Trương Phi lại hỏi hết sự tích trong khi Quan Công ở nơi Hứa đô. Nghe rõ rồi Trương Phi mới chịu tin.

Khi đương nói chuyện thì có quân sĩ trong thành chạy ra báo rằng : « Có mấy tên quân kỵ từ phía nam chạy tới rất gấp, không biết là ai ? » Phi nghe báo trong lòng nghi hoặc, bèn chạy lại phía nam mà xem, thì quả có mười mấy tên quân kỵ, đều mang cung nhỏ tên vắn mà chạy tới. Bọn ấy thấy Trương Phi thì lật dật xuống ngựa. Xem ra là Mê Trước và Mê Phương. Phi cũng xuống ngựa mà ra mắt nhau. Mê Trước nói : « Từ ngày thất lạc nơi Từ châu, thì hai anh em tôi trở về quê quán, lại có sai người thám thính các nơi, thì nghe tin Văn Trường đã đầu Tào Tháo, Chúa công thì qua ở Hà bắc, còn Giảng Ung thì cũng qua ở Hà bắc nữa, duy không rõ dạng tướng quân ở đây, mà hôm qua tôi đi dọc đường, có gặp một bọn thương khách nói : có một vị tướng quân họ Trương, hình trạng y theo tướng quân, đã chiếm cứ Cỗ thành thì anh em tôi chắc là tướng quân, cho nên mới đến đây mà tìm kiếm, vì vậy mới gặp nhau đây. » Trương Phi nói : « Anh Văn Trường và Tôn Càng đã đưa nhị tẩu đến, mà cũng đã biết dạng chỗ ở của ca ca ta rồi nữa. » Mê Phương Mê Trước cả mừng đều chạy mà ra mắt Quan Công và hai bà phu nhân.

Trương Phi mời nhị tẩu vào thành, hai bà phu nhân tỏ thuật các việc Quan Công cho Trương Phi nghe. Trương Phi mới khóc rống lên và tạ lạy Quan Công. Mê Trước và Mê Phương thấy vậy cũng mừng lòng. Trương Phi cũng thuật hết việc mình rồi mới khiến dọn tiệc mà款待 họ.

Ngày thứ Trương Phi muốn đi với Quan Công, qua Nhữ nam mà ra mắt Huyền Đức, Quan Công nói : « Hiền đệ phải bảo hộ nhị tẩu mà ở tạm nơi thành này, chờ ta và Tôn Càng đi trước thám thính tin tức của huynh trưởng cho biết thế nào. » Trương Phi vâng chịu.

Quan Công đem theo vài tên quân kỵ, đi với Tôn Càng mà thẳng qua Nhữ nam, Lưu Tịch và Cung Đô nghinh tiếp Quan Công, thì Quan Công hỏi rằng : « Vậy chớ Hoàng Thúc ở đâu ? » Lưu Tịch nói : « Hoàng Thúc đến đây ở dặng vài ngày, vì thấy quân ít, cho nên trở lại Hà bắc, dặng có thương nghị cùng Viên Bôn Sơ. » Quan Công mặt buồn dàu dàu. Tôn Càng nói : « Đừng có buồn rầu, xin hãy hết sức rùi dặng một phen nữa, thẳng qua Hà bắc thông tin cho Hoàng Thúc hay, dặng có đồng qua Cỗ thành. » Quan Công nghe theo. Bèn từ giả Lưu Tịch và Cung Đô, trở về Cỗ thành và thuật lại cho Trương Phi hay. Trương Phi cũng đòi qua Hà bắc nữa. Quan Công nói : « Có một cái thành như vậy, thì cũng đủ cho chúng ta an thân, chẳng nên khinh bỏ. Đề ta đi với Tôn Càng qua đó tìm kiếm huynh trưởng về đây mà hội hiệp cùng nhau. Vậy hiền đệ hãy an lòng gìn giữ. » Trương Phi nói : « Anh đã chém Nhan Lương và Văn Xú lẽ nào còn đến đó dặng ? » Quan Công nói : « Không hề gì ta đến đó sẽ kiến cơ nhi tác. »

Bèn kêu Châu Thương mà hỏi rằng : « Tại chỗ Ngọa ngư sơn mà Bùi
ngươn Thiệu ở đâu, ước dặng bao nhiêu binh mã ? » Châu Thương nói :
« Ước dặng bốn năm trăm. » Quan Công nói : « Nay ta muốn noi theo
đường gần mà kiếm tìm huynh trưởng, vậy người phải qua Ngọa ngư
sơn mà chiêu mộ đạo binh mã ấy, rồi đi theo đường lớn mà đón ta. » Châu
Thương vâng lệnh ra đi, Còn Quan Công và Tôn Càng đem theo vài mươi
quân kỵ mã thẳng qua Hà bắc.

Đi đến địa phận Hà bắc thì Tôn Càng nói với Quan Công rằng :
« Tướng quân chẳng nên khinh vào chốn ấy, hãy ở tạm nơi đây mà chờ
tôi vào đó ra mắt Hoàng Thúc đã rồi sẽ thương nghị kế khác. » Quan Công
nghe theo bèn để Tôn Càng đi trước. Còn Quan Công ngó ra xa xa thấy
có một cái nhà thì đi với kẻ tùy tùng đến đó dặng mà tá túc. Đến nơi thì
thấy ông già chổng gậy bước ra mà thi lễ cùng Quan Công. Quan Công
mới tỏ bày tên họ với ông già ấy. Ông già ấy nói : « Tôi cũng họ Quan
mà tên Định, có nghe danh ngài cũng đã lâu lắm. Nay may mới dặng gặp
đây. » Bèn khiến hai người con ra mắt Quan Công, rồi cầm Quan Công
và mấy người tùy tùng ở lại đó.

Còn Tôn Càng một người một ngựa, thẳng vào Kỳ Châu, ra mắt
Huyền Đức mà tỏ thuật nguồn cơn, Huyền Đức nói : « Giảng Ung cũng còn
ở đây nữa, để ta mời lên và tới mà thương nghị. » Giây lâu Giảng Ung
tới ra mắt Tôn Càng rồi thì thương nghị mưu kế thoát thân. Giảng Ung
thưa rằng : « Rạng ngày chúa công ra mắt Viên Thiệu, thì xin qua Kinh
châu nói cùng Lưu Biểu hiệp sức mà đánh Tào Tháo. Như vậy cho đi, ấy
là có kế thoát thân đó. » Thương nghị xong rồi, rạng ngày Huyền Đức
vào rá mắt Viên Thiệu mà thưa rằng : « Lưu kiến Thăng trấn thủ chín
quận Kinh, Tương binh ròng lương đủ, nên nghị với và mà công phá
Tào Tháo. » Thiệu nói : « Ta đã có sai sứ nói với và mà và không chịu
nghe. » Huyền Đức nói : « Kiến Thăng là người đồng tông với tôi, hãy tới
đến nói, và ắt nghe theo. » Thiệu nói : « Nếu có Lưu Biểu hiệp lực, thì
hơn Lưu Tịch nhiều lắm. » Bèn khiến Huyền Đức ra đi.

Khi ra đi thì Viên Thiệu lại nói với Huyền Đức rằng : « Mới đây có
nghe Văn Trường đã bỏ Tào Tháo muốn qua Hà bắc. Ta muốn giết và
mà trả thù cho Nhan Lương và Văn Xũ. » Huyền Đức nói : « Ngày trước
Minh Công muốn dặng, nên tôi mới nói với nó đến, sao bây giờ Minh
Công lại muốn giết nó ? Vả chẳng Nhan Lương và Văn Xũ thì ví cũng như
hai con hươu, Văn Trường thì ví như một con cọp ; nay mất hai con hươu
mà dặng một con cọp, thì còn giận gì nữa. » Viên Thiệu cười rằng :
« Văn ta thương và lắm cho nên mới nói chơi như vậy. Ông phải sai người
đi với một lần nữa. Khiến và lại đây cho mau. » Huyền Đức nói : « Để
tôi khiến Tôn Càng đi. » Thiệu cả mừng mà nghe theo.

Khi Huyền Đức ra rồi thì Giảng Ung thưa với Viên Thiệu rằng :
« Huyền Đức đi đây chắc là không về, để tôi đi theo, dặng mà một là đồng
nói Lưu Biểu, hai là cầm chơn Huyền Đức. » Thiệu nghe theo. Bèn khiến

Giăng Ung đi cùng Huyền Đức. Quách Đò cang rằng : « Hôm trước Lưu Bị qua nói với Lưu Tịch, chưa thấy nên việc, nay lại khiến đi với Giăng Ung mà qua Kinh châu nữa, tôi dám chắc là va không trở lại. » Viên Thiệu nói : « Người chớ đa nghi, Giăng Ung cũng có kiến thức chớ chẳng không. » Quách Đò than thở rồi lui ra.

Nói về Huyền Đức nhứt diện sai Tôn Càng đi trước đặng thông tin cho Quan Công hay ; nhứt diện đi với Giăng Ung vào từ Viên Thiệu rồi lên ngựa ra đi.

Đi tới ranh cỏ, Tôn Càng đón rước mà dắt vào nhà Quan Định. Quan Công ra cửa nghinh tiếp, quì lạy rồi thì nắm tay Huyền Đức mà khóc ròng. Quan Định cũng dắt hai đứa con ra mà lạy Huyền Đức nơi thảo đường. Huyền Đức mới hỏi tên họ. Quan Công nói : « Người này đồng tánh với tôi, mà có hai đứa con, đứa lớn tên là Quan Ninh cho học văn, đứa nhỏ tên là Quan Bình cho học võ. » Quan Định nói với Quan Công rằng : « Ý tôi muốn để cho thằng con nhỏ tôi theo hầu Quan tướng quân, chưa biết tướng quân chịu không. » Huyền Đức hỏi rằng : « Nó đặng mấy tuổi ? » Quan Định nói : « Nó đặng mười tám tuổi. » Huyền Đức nói : « Trưởng giả có lòng doái tướng mà em tôi cũng chưa có con, vậy nuôi lịnh lang làm con nuôi, đặng chẳng ? » Quan Định cả mừng, bèn khiến Quan Bình lạy Quan Công mà gọi bằng cha, và gọi Huyền Đức bằng bác. Huyền Đức e Viên Thiệu rượt theo, cho nên hỏi thúc sấm sửa ra đi, Quan Bình cũng đi một lượt đó mà theo hầu Quan Công. Quan Định đưa đi một đôi xa xa rồi mới trở lại.

Quan Công khiến noi theo đường qua Ngọa ngư sơn, đặng cho gặp Châu Thương. Khi đương đi xảy thấy Châu Thương đem vài chục tên quân đến, mà quân ấy đều bị thương tích. Quan Công dẫn lại mà ra mắt Huyền Đức và hỏi hết sự cớ bị thương. Châu Thương nói : « Khi tôi chưa tới Ngọa ngư sơn thì đã có một tướng cỡi ngựa đến đó mà giao chiến cùng Bùi ngươn Thiệu, mới đánh có một hiệp thì đã giết Ngươn Thiệu rồi, mà lại chiếm cứ sơn trại chiêu hàng lâu la nữa. Đến chừng tôi tới đó chiêu dụ lâu la lại thì còn có mấy đứa này mà thôi, kỳ dư thì đều sợ tướng ấy mà không dám đi. Khi ấy tôi mới nổi giận mà giao chiến với tướng ấy, thì cũng bị thua nó hết vài phen trong mình lại bị ba vết, cho nên phải đến đây mà báo với Chúa công. » Huyền Đức hỏi rằng : « Tướng ấy tên họ là chi, diện mạo thế nào ? » Châu Thương thưa rằng : « Tên họ là chi thì tôi không biết, mà diện mạo thì khôi ngô, bộ tịch thì mạnh mẽ lắm. » Quan Công nghe rồi thì dục ngựa đi trước Huyền Đức theo sau mà thẳng qua Ngọa ngư sơn.

Đến nơi Châu Thương ở dưới núi mà mắng tướng ấy. Tướng ấy xách thương giục ngựa thẳng xuống. Huyền Đức hươi roi giục ngựa ra trước mà kêu lớn rằng : « Có phải là Tử Long đó chẳng ? » Tướng ấy thấy mặt Huyền Đức thì lật đật xuống ngựa mà quì mọp bên đường. Té ra tướng ấy là Triệu tử Long. Huyền Đức Quan Công đều xuống ngựa.

mà mừng nhau, lại hỏi rằng : « Có sao tướng quân lại đến đây ? » Triệu từ Long nói : « Từ ngày tôi cách mặt Sứ quân gặp lúc Công tôn Toãn chẳng nghe lời phải đến nỗi bị thua mà nhảy vào lửa. Viên Thiệu cũng với tôi đôi ba phen, song tôi cũng nghĩ rằng : Viên Thiệu không phải là người dụng nhơn, cho nên tôi không muốn tới. Ít ngày tôi tới Từ châu mà tìm Sứ quân thì nghe Từ châu thất thủ, Văn Trường đã đầu Tào Tháo, còn sứ quân thì đã qua nương Viên Thiệu. Từ ấy đến nay tôi cũng muốn qua đó ở với Sứ quân, song e Viên Thiệu giận. Vì vậy cho nên tôi trôi nổi bình bồng, không chỗ mà dung thân. Hôm nọ tôi đi ngang qua đây gặp Bùi người Thiệu xuống núi muốn cướp ngựa của tôi, tôi mới giết nó, mà tạm trú chốn này. Mới đây tôi nghe Dự Đức ở tại Cỗ thành, thì tôi cũng muốn qua đó, nhưng mà chưa dám tính chắc, cho nên chưa đi. Ngày nay may gặp đặng Sứ quân đây lòng tôi mừng rỡ không xiết. » Huyền Đức cả mừng, bèn tỏ thuật việc trước. Quan Công cũng kể hết nguồn cơn cho Triệu Vân nghe, Huyền Đức nói : « Khi ta mới gặp Từ Long thì đã có tình lưu luyến rồi, nay may mà đặng gặp nhau thì lòng ta mừng lắm. » Triệu từ Long nói : « Tôi đã rung rĩ bốn phương, lựa chúa mà thờ mà chưa có ai bằng sứ quân, nay tôi đã đặng gặp chúa, thiệt là phĩ nguyện bình sanh, dầu có đến nỗi lấy gan lấy óc mà thoa đất đi nữa, thì tôi cũng không phiền. » Bèn khiến đốt sơn trại kéo hết lâu la ấy, đi theo Huyền Đức mà qua Cỗ thành.

Đến nơi Trương Phi, Mê Trước và Mê Phương nghinh tiếp vào thành, hai bà phu như mới thuật hết các việc của Quan Công làm cho Huyền Đức nghe. Huyền Đức than thở không cùng.

Rồi đó mới làm thịt trâu và thịt ngựa mà bái tạ thiên địa, sau lại khao thưởng tam quân, Huyền Đức thấy anh em trùng phùng, tướng tá còn đủ mình lại đặng thêm Triệu Vân, Quan Công lại đặng Quan Bình, Châu Thương nữa, thì hai người đều mừng rỡ không cùng.

Lúc ấy Huyền Đức, Quan Công, Trương Phi, Triệu Vân, Tôn Càng, Giãng Ung, Mê Trước, Mê Phương, Quan Bình và Châu Thương, lại có năm ngàn quân sĩ nữa. Huyền Đức muốn bỏ Cỗ thành đặng mà qua Nhữ nam. Xảy có Lưu Tịch, Công Đổ sai người đến mời. Vì vậy Huyền Đức mới kéo hết quân sĩ qua ở Nhữ nam chiêu binh mãi mã lo việc đánh tới.

Nói về Viên Thiệu thấy Huyền Đức không về, thì nổi giận muốn dấy binh qua đánh. Quách Đồi nói : « Lưu Bị thì không cần gì phải lo, duy có Tào Tháo thiệt là một mối giặc dữ, phải trừ cho đặng mới êm. Lưu Biểu tuy chiếm cứ Kinh châu, song cũng không mạnh, duy có Tôn bá Phủ ở bên Giang đông thiệt là oai dấy ba sông đất liền sáu quận, mà lại mưu thần võ sĩ rất đông, vậy xin chúa công sai người qua đó giao kết với Bá Phủ, đặng mà chung trừ Tào Tháo. » Viên Thiệu nghe theo, bèn làm một phong thư, sai Trần Chân qua Giang đông mà nói cùng Tôn Sách.

Ấy là : *Anh hùng xa lánh miền Hà bắc,
Hào kiệt trở ra tại Giang đông.*

HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN

*Tiêu bá Vương giận trừ Vu Kiệt,
Bích nhân Nhi nổi nghiệp Giang đông.*

Nói về Tôn Sách chiếm cứ Giang đông, binh rông lương đủ trong năm Kiến an thứ tư, thì lại trừ đặng Lưu Huân mà chiếm cõi Lư Giang, lại sai Ngụ Phiến đem tờ hịch qua mà dụ hàng Dự chương thái thú là Hứa Hám nữa. Từ ấy thịnh thế cả dấy, bèn sai Trương Thuận qua Hứa xương mà dâng tờ biểu hiến thiệp. Tào Tháo hay đặng Tôn Sách cường hành, thì than rằng : « Con sư tử con này khó mà tranh phong với nó. » Bèn hứa gả con gái của Tào Nhoa cho em út Tôn Sách, là Tôn Khuôn, đặng cho hai họ kết làm sui gia với nhau. Rồi lại cầm Trương Thuận ở lại Hứa xương không cho về Giang đông.

Cách ít ngày Tôn Sách xin làm Đại tư mã, mà Tào Tháo không cho. Vì vậy Tôn Sách nổi giận, có ý muốn lấy Hứa đô.

Quan Thái thú nơi Ngô quận, tên Hứa Công bèn sai sứ về Hứa đô mà dâng thư cho Tào Tháo.

Thư rằng :

Tôn Sách cường bạo chẳng thua gì Hạng Tịch, xin triều đình tỏ điều yêu chuộng ra bề ngoài, triệu về Kinh sư, chẳng nên để trấn cõi ngoài mà có điều hậu họa. »

Sứ ấy đem thư qua sông bị tướng sĩ tuần sông bắt đặng, giải đến cho Tôn Sách. Tôn Sách xem thư rồi cả giận, liền chém sứ ấy, rồi sai người giả mời Hứa Công đến mà nghị việc nước. Hứa Công mới đến. Tôn Sách lấy thư ấy cho Hứa Công xem mà nạt rằng : « Người muốn bỏ ta nơi chỗ thác sao ? » Bèn khiến võ sĩ đem Hứa Công ra mà thắt cổ. Gia quyến của Hứa Công hay đặng thì trốn đi tứ tán hết, Hứa Công có ba người gia khách muốn trả thù cho Hứa Công mà chưa gặp dịp.

Ngày kia Tôn Sách đem binh sẵn nơi Tày sơn gặp đặng một con hưu lớn, thì Tôn Sách giục ngựa lên núi mà rượt theo. Trong khi đương rượt thì thấy trong rừng có ba người đều cầm thương, mang cung mà đứng đó. Tôn Sách gò cương lại mà hỏi rằng : « Chúng bây là người gì ? » Ba người ấy đáp rằng : « Chúng tôi là quân sĩ của làng Đương ở đây mà bắn hưu. » Tôn Sách vừa ra đi thì một người kia cầm thương nhắm ngay đuôi bên tả của Tôn Sách mà đâm. Tôn Sách cả kinh, lật dật rút gươm đeo mà chém người ấy, rồi thì sút lưỡi, còn cán nơi tay, một người nọ vội vã giương cung lấp tên mà bắn nhằm gò má Tôn Sách. Tôn Sách liền rút mũi tên trên mặt ra mà bắn lại người ấy chết tốt. Còn hai người nọ giờ thương áp lại mà đâm nhâu Tôn Sách mà la lớn rằng : « Chúng ta là gia khách của Hứa Công đến đây quyết trả thù cho chủ nhơn. » Tôn Sách không có khí giới chi hết duy lấy cây cung mà cự với hai người ấy ; và đánh và chạy chừng nào thì hai người ấy cứ rượt theo hoài. Tôn Sách bị vài mũi giáo và con ngựa cũng bị thương tích nữa. Đương khi nguy cấp

đó, may đâu có Trình Phở dẫn vài tên quân đến. Tôn Sách kêu lớn lên rằng : « Giết giặc, giết giặc ! » Trình Phở và vài tên quân ấy áp lại bằm hai người đó ra như tương, xem lại thì thấy Tôn Sách máu chảy đầy mặt và bị thương rất nặng. Trình Phở cắt áo, bao chườm vết, đem về Ngô hội mà dưỡng bệnh, người sau có làm thơ khen ba người khách của Hứa Công rằng :

*Tôn lang trí dũng ít ai bì,
Sân bầm trên non bị khốn nguy.
Ba chủ khách nhà đều tử nghĩa,
Giết mình Dục Như ứng chữa là kỳ.*

Khi Tôn Sách bị thương về đó thì sai người tìm rước Huệ Đà điều trị ; chẳng dè Huệ Đà đã qua Trung nguyên rồi, có đồ đệ người ở Ngô hội mà thôi. Khi ấy đồ đệ nói : « Tịnh dưỡng một trăm ngày mới là vô sự, nếu có hơi giận sung kích, ắt là không trị nổi. » Tôn Sách có tánh nóng nảy muốn cho lành mạnh nội trong một ngày mà thôi song cũng dẫn lòng tịnh dưỡng hơn hai mươi ngày, xảy nghe có sứ của Trương Thuần ở bên Hứa xương mới về. Tôn Sách kêu vào mà hỏi. Sứ ấy thưa rằng : « Tào Tháo sợ chúa công lắm và các mưu sĩ cũng đều kính phục, duy có một mình Quách Gia không chịu phục mà thôi. » Tôn Sách cứ bối hoải, bắt đất đĩ người sứ phải thưa thiệt rằng : « Quách gia thường nói với Tào Tháo rằng : « Chẳng cần gì phải sợ Tôn Sách, vì va có lánh hay khinh việc mà không ngăn ngừa, hay nóng nảy mà ít mưu mô, như vậy đó thiệt là thất phu chi đồng, ngày sau chắc là va bị thác nơi tay tiểu nơn. » Tôn Sách nghe nói nổi giận mà rằng : « Loài thất phu, sao dám liệu tánh ta như vậy kia ? Phền này ta quyết lấy cho dặng Hứa xương. » Bèn thương nghị xuất binh, chẳng đợi cho chồ ghẽ đó lành. Trương Chiêu can rằng : « Thầy thuốc có dặn chúa công phải tịnh dưỡng cho đủ một trăm ngày, sao chúa công lại nơn giận nhỏ mà quên thân thể ngàn vàng vậy ? » Nói vừa dứt lời, kẻ có quân báo rằng : « Viên Thiệu sai sứ là Trần Chấn đến. » Tôn Sách dạy cho vào mà hỏi. Trần Chấn thuật hết trong ý Viên Thiệu muốn kết Đông ngô làm ngoại ứng, dặng mà công phá Tào Tháo. Tôn Sách cả mừng, bèn hội chư tướng nơi lâu thành, dọn tiệc mà thết đãi Trần Chấn.

Trong khi uống rượu thì thấy chư tướng nói to nói nhỏ với nhau, rồi rủ nhau mà xuống dưới lầu. Tôn Sách lấy làm lạ mà hỏi Quan hầu. Quan hầu thưa rằng : « Nay có ông Vu thần tiên ở trên nóc lầu bước xuống cho nên chư tướng muốn tới mà lạy ngài. » Tôn Sách nghe nói đứng dậy bước ra dựa lan gang mà ngó xuống, thấy có một người đạo nơn, mình mặc áo rộng trắng, tay xách gậy lê, đứng nơi giữa đường. Bá tánh đốt hương quí rất nhiều. Tôn Sách nổi giận nạt rằng : « Con yêu nào đó vậy, phải bắt nó lại đây cho mau. » Quan hầu thưa rằng : « Người ấy họ Vu tên Kiết, ngụ ở phương đông, hay qua lại nơi Ngô hội mà cho nơn dân phù thủy, bịnh chi uống vào cũng lành cho nên bá tánh

đều gọi là thần tiên, xin chúa công đừng khinh dễ. » Tôn Sách càng thêm giận lắm, bèn khiến quân sĩ mau mau bắt lại nếu ai cãi lời thì chém, Bất đắc dĩ quân hầu phải xuống lầu mà dắt Vu Kiết lên. Tôn Sách nạt rằng : « Loài cuồng sĩ, sao dám phiến hoặc nhờn tâm như vậy ? » Vu Kiết nói : « Tôi là đạo sĩ, nơi Lang gia cung, đòi vua Thuận đế, tôi có vào núi hái thuốc, gặp dạng sách thần nổi trên mặt nước, suối Khúc dương ; sách ấy gọi là : *Thái bình thanh lãnh đạo*, trọn pho một trăm cuốn đều là phương phép trị bệnh người, Từ khi tôi dạng sách ấy, thì đi khắp các nơi cứu giúp bá tánh, mà chẳng hề chịu lãnh tiền bạc và lễ mễ của ai ; như vậy đâu có phiến hoặc nhờn tâm ? » Tôn Sách nói : « Như không dùng tiền bạc của người, vậy chớ lấy chi mà ăn mặc đó ? Mi là một bọn với Trương Giác, nếu ta không giết mi, ắt có hậu hoạn. » Bèn khiến quân dân Vu Kiết ra mà chém. Trương Chiêu càng rằng : « Vu đạo nhờn ở Giang đông đã vài mươi năm rồi, mà không có lầm lỗi chi hết, chớ khá sát hại người lành. » Tôn Sách nói : « Những loài yêu ấy ta giết nó cũng như giết chó heo. » Các quan đều hết lòng khờ giáng. Trần Chấn cũng hết sức khuyên đơn, vậy mà Tôn Sách hầy còn chưa hết giận, Bèn khiến cầm tù Vu Kiết nơi ngục thất. Rồi đó, các quan ai về dinh nấy, còn Trần Chấn cũng trở lại quán dịch mà an nghỉ.

Tôn Sách về dinh, thì nội thị đã tố trước việc ấy cùng Ngô thái phu nhờn là mẹ Tôn Sách rồi, Ngô thái phu nhờn mới kêu Tôn Sách vào hậu đường mà rằng : « Ta nghe mi cầm tù Vu thần tiên rồi ; này, người ấy hay trị bệnh cho bá tánh, cho nên quan quân đều kính phục, chẳng khá làm hại người ấy đâu. » Tôn Sách thưa rằng : « Nó là loài yêu, hay dùng yêu thuật mà dối người, phải trừ nó đi mới dặng. » Phu nhờn khuyên giải đôi ba phen. Tôn Sách nói : « Mầu thần chớ nghe lời quấy của người ngoài ; con đã toan liệu trước rồi. » Bèn ra kêu ngục lại khiến dẫn Vu Kiết đến cho mình hỏi ; mà ngục lại kính Vu Kiết lắm, cho nên khi Vu Kiết vào ngục thì mở gông mở xiềng hết. Đến chừng Tôn Sách khiến dẫn ra thì mới mang gông vào cho Vu Kiết, Tôn Sách tra ra chuyện ấy, thì nổi giận mà đánh đòn ngục lại, rồi cũng xiềng Vu Kiết mà bỏ vào ngục. Trương Chiêu và các quan hơn hai mươi người đều đứng chung một tờ trạng mà xin bảo lãnh cho Vu thần tiên. Tôn Sách nói : « Các người đều có học hành, sao lại không thông sự lý như vậy ? Thuở trước đất Giao châu có một quan thứ sử tên là Trương Tân thường hay tin nghe phe tà giáo, khấy đờn đốt hương, lấy khăn đỏ bao đầu, gọi mình trợ oai trong khi xuất dặng quân. Té ra đến sau người ấy lại bị giặc giết, các việc ấy thiệt là vô ích lắm, mà các người còn chưa biết tình ngộ, nay ta muốn giết Vu Kiết đây là có ý muốn ngăn tà và thức giấc mê cho các người đó. » Lữ Phạm nói : « Tôi vẫn biết Vu Kiết cầu mưa khăn gió dặng, bây giờ đương lúc trời hạn, xin chúa công để cho Vu Kiết cầu mưa mà chuộc tội. » Tôn Sách nói : « Thôi, ta cũng coi thử loài yêu ấy làm thế nào. » Bèn dạy dẫn Vu Kiết ra mở gông mở xiềng rồi khiến dặng đàn mà cầu mưa. Vu Kiết lãnh mạng liền đi lăm gỏi, thay áo, lấy giấy trói mình mà dang nắng giữa trời.

Bá tánh đến coi đầy đường lấp ngõ. Vu Kiết mới nói cùng bá tánh rằng: « Ta cầu mưa choặng ba thước mà cứu muôn dân, chớ mạng ta cũng không khỏi thác. » Bá tánh đều nói: « Hễ có linh nghiệm, ắt là chúa công kính phục. » Vu Kiết nói: « Khi số đã đến e không khỏi đặng. » Giây phút có Tôn Sách đến đó, mà hạ lệnh rằng: « Như xế qua mà không mưa thì phải thiêu Vu Kiết đi. »

Đến chừng gần đến giờ ngọ thì có gió nổi lên, mà hễ gió tới đâu thì vân mây bay tới đó. Tôn Sách nói: « Bây giờ gần đến giờ ngọ rồi, có mây đen mà chẳng có mưa ấy quả là loài yêu. » Bèn khiến quân hầu đem Vu Kiết hồ lên đồng củi, nhúm lửa bốn phía, lửa gặp gió liền giậy lên. Xảy thấy một đường khói đen xung lên trên không nổi một tiếng sấm, mưa xuống như đổ, nội trong giây phút thì khe rạch đầy đầy chợ búa lai láng, thiệt đủ ba thước nước mưa. Vu Kiết nằm trên đồng củi nạt một tiếng lớn thì mây tan gió lặng, lại thấy mặt trời.

Chừng ấy các quan và bá tánh đều đỡ Vu Kiết xuống mở dây trói ra quì lạy mà xưng tạ. Tôn Sách thấy các quan quì lạy nơi giữa nước ngập, chẳng kể áo quần như vậy, thì nổi giận mà nạt rằng: « Có mưa cũng không mưa, đều bởi trời đất định số. Loài yêu ấy tình cờ nhưm dịp mà thôi, sao chúng bậy tin lầm vậy? » Bèn rút gươm khiến quân hầu ra chém Vu Kiết. Các quan càng giáu hết sức. Tôn Sách nổi giận mà rằng: « Chúng bậy muốn theo Vu Kiết mà làm phản ta sao? » Các quan không dám can nũa. Tôn Sách khiến Võ sĩ ra chém Vu Kiết một đao đầu rơi xuống đất. Liền thấy có một đạo thanh khí xẹt qua phía đông bắc. Tôn Sách khiến đem thây Vu Kiết bêu ra giữa chợ, đặng mà răn tội hoặc loạn nhưn tâm.

(Xem tiếp cuốn 16)

Bộ Tam Quốc này in và xuất bản
tại nhà in

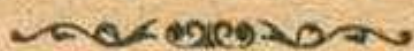
TIN-DUC THU-XA

193 ter đường Général de Gaulle — SAIGON

Điện thoại: 20.678

Giấy phép số 1934/TXB của Nha T.T.T.T. C.P.N.P.V.N.
phát ngày 3-12-49

Quý ngài có mua truyện tàu để đọc giải trí nên nài
cho được truyện của TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản.
Không thiếu đoạn nào mà giá lại rẻ.



Mỗi nhà nên có một cuốn

MINH-TÂM BỬU-GIÁM

của nhà thám nho Huyền Mặc đạo nhân soạn

*để cho em cháu học lấy lời hay lẽ tốt của người xưa mà sửa mình.
In có chữ Tàu dịch ra tiếng Việt và giải nghĩa rất rõ ràng.*

Một cuốn sách khai tâm phổ thông về khoa
TU THÂN LUÂN LÝ.

Một tấm gương báu soi tỏ lòng người.



*Khác hẳn với các thứ truyện Kiều
đã xuất bản xưa nay,
chúng tôi cho phát hành cuốn*

Dẫn giải truyện KIM-VÂN-KIỀU

của Huyền Mặc đạo nhân soạn rất công phu, một bên văn
vần, một bên văn xuôi, phía dưới trang có phần chú thích
những điển tích rất rành rẽ. Có thêm phần phụ trương: Lịch
sử và thân thế cụ Nguyễn Du, Gương bạc mệnh, Diễn các bài
thi ca từ khúc chữ Hán trong nguyên truyện Thanh Tâm
Tài Nhân ra tiếng Việt và phụ lục một tập thơ vịnh trích cảnh
nhơn vật trong truyện Kiều. Sách dày trên 300 trang in
chữ rất đẹp và có nhiều phụ bản in nhiều màu các nhơn vật
trong truyện Kiều.

Hỏi tại TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ 25 Sabourain, SAIGON